

Có những lời nói có thể khiến một cuộc tình chấm dứt ...
Hoặc làm sống lại một cuộc tình.



Bức Thư Tình cuối



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

The last letter from your lover

Nhẹ nhàng, bay bổng, lãng mạn, nghệt thở,
và đôi lúc nóng ran ...

Jojo Moyes

Bức Thư Tình Cuối

Jojo Moyes

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Mở đầu	
Phần 1	
Chương 1	
Chương 2	
Chương 3	
Chương 4	
Chương 5	
Chương 6	
Chương 7	
Chương 8	
Chương 9	
Chương 10	
Chương 11	
Phần 2	
Chương 12	
Chương 13	
Chương 14	
Chương 15	
Phần 3	
Chương 16	
Chương 17	
Chương 18	
Chương 19	
Chương 20	
Chương 21	
Chương 22	
Chương 23	
Chương 24	
Chương 25	
Chương 26	
Lời cảm ơn	

Giới thiệu

Anh yêu em – ngay cả khi trên trái đất này không có anh, không có tình yêu hay thậm chí không tồn tại cuộc sống này – anh vẫn yêu em.

Thư Zelda gửi Scott Fitzgerald

Đó là vào năm 2010. Khi Jennifer Stirling tỉnh dậy trong bệnh viện, cô không thể nhớ gì - kể cả tai nạn xe hơi trước đó đã khiến cô bất tỉnh, kể cả người chồng và thậm chí bản thân cô. Cô cảm thấy mình như người xa lạ trong chính cuộc sống của mình cho đến khi cô bắt gặp lá thư tình, ký tên là B, rủ cô bỏ chồng theo anh ta. Nhiều năm sau, năm 2003, nhà báo Ellie phát hiện ra một lá thư tương tự trong xấp hồ sơ bị bỏ quên của mình. Cô bị cuốn hút bởi câu chuyện và hy vọng câu chuyện đó sẽ giúp ích cho sự nghiệp của cô. Có lẽ nếu những người yêu nhau này có kết cục hạnh phúc, cô sẽ tìm ra được một kết cục hạnh phúc cho chính cuộc đời cô. Ellie tìm kiếm mọi thứ để viết lại và giúp cô nhìn ra được sự thật trong mối quan hệ tình cảm của cô.

Trong tác phẩm này, câu chuyện tình song đôi được tác giả lồng ghép khéo léo, với nhiều chi tiết hấp dẫn, lãng mạn, và đôi lúc nóng bỏng. Một ngày vào năm 1963, Jennifer Stirling tỉnh dậy trong bệnh viện, cô không thể nhớ gì - kể cả tai nạn xe hơi trước đó đã khiến cô bất tỉnh, kể cả người chồng và thậm chí bản thân cô. Cô cảm thấy mình như người xa lạ trong chính cuộc sống của mình cho đến khi cô bắt gặp lá thư tình, ký tên là B, rủ cô bỏ chồng theo anh ta.

Kể từ đó, cô phải sống trong sự giằng xé nội tâm, cũng như luôn muốn tìm kiếm người kí tên B đó là ai. Song song đó là phải luôn đối phó với người chồng, một doanh nhân thành đạt, chuyên quyền và dường như ông biết về người tên B của cô...

Nhiều năm sau, năm 2003, nhà báo Ellie phát hiện ra một lá thư tương tự trong xấp hồ sơ bị bỏ quên của mình. Cô bị cuốn hút bởi câu chuyện một phần là vì cô tìm thấy mình giống như nhân vật nữ trong bức thư - Jennifer và một phần hy vọng câu chuyện đó sẽ giúp sự nghiệp của cô thăng hoa. Cô nghĩ rằng có lẽ nếu Jennifer và “B” có kết cục hạnh phúc, cô sẽ tìm ra được một kết cục hạnh phúc cho chính mình. Do đó, Ellie tìm kiếm mọi thứ để viết lại câu chuyện tình yêu đó.

Có thể nói, Bức thư tình cuối là câu chuyện tình yêu đẹp, sâu sắc, cuốn hút với cái kết bất ngờ.

Tác giả

Cô sinh năm 1969. Năm 1992, cô nhận được học bổng cao học báo chí của tờ The Independent để theo học tại City University.

Năm 1994, cô làm việc tại Hồng Kông cho tờ Sunday Morning Post. Jojo Moyes làm cho The Independent được mười năm, từ trợ lý biên tập tin tức đến phóng viên mảng truyền thông và nghệ thuật. Từ năm 2002, cô theo đuổi nghề viết tiểu thuyết, với quyển đầu tiên Sheltering Rain. Với tác phẩm Bức thư tình cuối, cô được đông đảo bạn đọc biết đến và đã đoạt giải tiểu thuyết lãng mạn năm 2011 tại Anh.

Chúc mừng sinh nhật anh! Hy vọng anh thích món quà này...

Ngày hôm nay em đã nghĩ rất nhiều về anh... và em nhận ra rằng mặc dù em yêu anh nhưng em chưa bao giờ thực sự cảm nhận được tình yêu ấy. Em không cảm nhận được anh là người Chúa mang tới cho em. Dù sao cũng mong anh thích món quà sinh nhật, chúc anh có một ngày sinh nhật thật tuyệt vời.

Thư một người đàn bà gửi một người đàn ông.

Mở đầu

Gọi lại sau x

Ellie Haworth cuối cùng cũng tìm thấy đám bạn sau khi len lỏi qua đám đông trong quán bar. Cô thả túi xách xuống dưới chân rồi đặt điện thoại lên bàn. Cả đám đã ngà ngà say – cách họ lên giọng khi nói, những cánh tay ôm đầy bạo dạn, những tiếng cười to và những chai rượu đã nốc cạn trên bàn tổ cáo điều ấy.

‘Lại muộn.’ Nicky giơ đồng hồ lên, chỉ một ngón tay về phía cô. ‘Đừng có nói với chúng tớ kiểu ‘Tớ còn một bài phải viết cho xong.’

‘Xin lỗi mọi người. Tớ phải phỏng vấn bà phu nhân của ngài Thủ tướng. Cho số báo ngày mai,’ cô nói, lướt đến ngồi trên một chiếc ghế còn trống và rót cho mình một chút rượu cần còn lại trong chai. Cô đẩy chiếc điện thoại về phía hội bạn. ‘Được rồi. Chủ đề bàn luận cho tối nay, một từ khó hiểu: “Gọi lại sau”.’

‘Gọi lại sau?’

‘Chỉ là một hình thức hoãn binh. Nó nghĩa là ngày mai, hay là một lát nữa trong ngày hôm nay? Hay chỉ là cách nói bắt chước lũ choai choai bây giờ, mà thực chất chả có nghĩa gì cả?’

Nicky liếc màn hình đang nhấp nháy. “Gọi lại sau” lại còn kèm thêm “X”. Giống như thể “Chúc ngủ ngon”. Tớ nghĩ là ngày mai.’

‘Chắc chắn là ngày mai,’ Corinne khẳng định. ‘Gọi lại sau luôn có nghĩa là ngày mai.’ Cô dừng lại một chút. ‘Hoặc cũng có thể là sau ngày mai.’

‘Từ này cũng bình thường mà.’

‘Bình thường?’

‘Thì cậu cũng có thể nói thế với người đưa thư vậy.’

‘Thế cậu có gửi cả nụ hôn tới người đưa thư không?’

Nicky ngoác miệng cười. ‘Sao không. Anh chàng đó thật tuyệt vời.’

Corinne xăm xoi tin nhắn lần nữa. ‘Tớ nghĩ nói thế cũng oan cho anh ta. Cũng có thể anh ấy đang vội làm gì đó.’

‘Cũng có thể. Đang bận với vợ anh ta chẳng hạn.’

Ellie lườm nguýt nhìn Douglas.

‘Gì vậy?’ cậu ta thản nhiên. ‘Tớ chỉ nói thế thôi, cậu không thấy là quan hệ của cậu và anh ta đã qua cái thời kỳ nói chuyện bằng những tin nhắn khó hiểu à?’

Ellie tợp một ngụm rượu, ngả người về phía trước. ‘Được rồi. Tớ cần một ly nữa để chuẩn bị nghe giảng đạo.’

‘Nếu cậu thân mật với ai đó tới mức có thể quan hệ với họ ngay trong phòng làm việc của anh ta, tớ nghĩ chẳng có lý gì cậu không thể gọi điện hỏi lúc nào các cậu có thể gặp nhau ở một quán cà phê nào đó.’

‘Cho bọn tớ xem toàn bộ tin nhắn đi. Đừng nói với tớ là điều ấy chẳng đáng gì tới việc quan hệ với nhau trong phòng làm việc của anh ta nhé.’

Ellie cầm điện thoại lên và kéo xuống dòng tin nhắn dưới. “‘Mạo hiểm khi gọi điện từ nhà. Dublin tuần sau nhưng chưa có kế hoạch chắc chắn. Gọi lại sau x.’”

‘Anh ta để ngỏ rất nhiều lựa chọn cho bản thân,’ Douglas nói.

‘Có thể anh ấy... cậu biết đấy... không chắc chắn về kế hoạch của mình.’

‘Thế thì anh ta sẽ nhắn “Sẽ gọi cho em từ Dublin.” Hay thậm chí “Anh sẽ mua vé cho em bay tới Dublin.”

‘Anh ta có mang vợ theo không?’

‘Không bao giờ. Trong những chuyến công tác.’

‘Có thể anh ta mang theo người khác,’ Douglas lẩm bẩm với cốc bia trên miệng.

Nicky lắc đầu trầm tư. ‘Lạy Chúa, chẳng phải cuộc sống sẽ dễ dàng hơn bao nhiêu nếu anh ta chỉ cần nhấc điện thoại lên và gọi cho cậu? Khi đó ít nhất cậu cũng phán đoán được mức độ lưỡng lự của anh ta qua giọng nói.’

‘Đúng vậy.’ Corinne chế giễu. ‘Trong khi cậu ngồi hàng giờ ở nhà, bên cạnh cái điện thoại chỉ để chờ họ gọi tới.’

‘Ồ, có những đêm tớ -’

‘- kiểm tra đường dây điện thoại có thông suốt không -’

‘- và lại đặt điện thoại xuống để nhớ anh ta có gọi cậu ngay lúc đó.’

Ellie nghe tiếng lũ bạn cười, cay đắng nhận ra sự thật ẩn chứa trong tràng cười châm chọc ấy. Rõ ràng ở một nơi nào đó trong cô vẫn luôn chờ ánh sáng lóe lên trên màn hình nhỏ của chiếc điện thoại báo hiệu một cuộc điện thoại gọi tới. Một cuộc điện thoại không bao giờ xảy ra.

Douglas đưa cô về nhà. Cậu chàng là người duy nhất trong số bốn người hiện sống cùng bồ, một cô gái tên là Lena, làm khá to cho một công ty quảng cáo công nghệ và thường xuyên ở văn phòng tới mười, mười một giờ đêm. Lena chẳng bao giờ lấy làm phiền lòng khi thấy cậu thường xuyên đi chơi với những cô bạn cũ – thực ra cô ta cũng đã đi cùng cậu một vài lần nhưng cô ấy thấy khó có thể hòa hợp với những câu chuyện đùa cũ rích liên quan tới những kỷ niệm từ cả thập kỷ trước đây. Vì vậy phần lớn là cô để cậu đi một mình.

‘Thế cuộc sống của cậu thì sao, cậu bé to đầu?’ Ellie kéo nhẹ tay cậu khi họ suýt va phải xe đẩy hàng ai đó để ngay trên vỉa hè. ‘Ở trong quán rượu, cậu không nói gì về bản thân cậu cả. Hoặc có thể cậu nói lúc tớ chưa tới.’

‘Cũng chẳng có gì mới,’ anh nói hơi chút ngập ngừng. Anh thọc cả hai tay vào túi áo. ‘Mà cũng không hẳn thế. Ừm... Lena muốn có con.’

Ellie nhìn sang anh. ‘Ồ!’

‘Và tớ cũng muốn,’ anh vội nói thêm. ‘Chúng tớ đã bàn về chuyện đó cả thế kỷ rồi, và chúng tớ quyết định là sẽ chẳng bao giờ có thời điểm nào gọi là thích hợp cả nên tốt nhất cứ tiến hành luôn đi.’

‘Các cậu thật lãng mạn theo kiểu cổ hủ.’

‘Tớ... tớ không biết nữa... tớ thấy khá vui. Thật đấy. Lena vẫn sẽ làm công việc của cô ấy, còn tớ sẽ ở nhà trông em bé. Cậu biết đấy, miễn là mọi thứ diễn ra đúng như dự tính...’

Ellie cố gắng giữ giọng bình tĩnh. ‘Đó có phải là điều cậu thực sự muốn?’

‘Đúng vậy, chẳng lẽ nào tớ cũng không thích công việc đang làm. Còn cô ấy có một công việc rất tốt và làm ra nhiều tiền. Tớ nghĩ được chơi đùa với một đứa trẻ cả ngày cũng thú vị đấy chứ.’

‘Có đứa con không chỉ đơn thuần là chơi đùa với chúng –’ cô nói.

‘Tớ biết. Cẩn thận... đi lên vỉa hè đi.’ Anh nhẹ nhàng kéo cô tránh sang một bên. ‘Nhưng tớ sẵn lòng chấp nhận. Tớ không muốn tối nào cũng chui vào mấy quán rượu. Tớ muốn bước sang một trang mới. Điều đó không có nghĩa là tớ không thích ra ngoài chơi với các cậu, mà chỉ là... đôi khi tớ tự hỏi chẳng lẽ tất cả chúng ta... cậu biết đấy... vẫn chưa trưởng thành ư?’

‘Ồ, không!’ Ellie siết chặt cánh tay anh. ‘Cậu đã bước qua nửa kia đen tối của cuộc đời.’

‘Ồ, tớ không quá nặng nề chuyện công việc như cậu. Với cậu, sự nghiệp là tất cả, đúng không?’

‘Gần như là tất cả,’ cô thú nhận.

Họ lặng im bước bên nhau qua một vài con phố nữa, lắng nghe tiếng còi vọng lại từ xa, tiếng đóng cửa xe ô tô và những âm thanh hỗn độn khác. Ellie luôn thích khoảnh khắc vào lúc tối muộn như thế này, khi cô được đùa giỡn cùng với những người bạn thân thiết, tạm để sang một bên những lo toan trong cuộc sống. Cô đã có một buổi tối tuyệt vời trong quán rượu cùng những người bạn, cô đang trở về căn phòng ấm cúng của cô. Cô khỏe mạnh. Cô có một tài khoản tín dụng với khá nhiều tiền chưa dùng tới và cô đang lên kế hoạch sẽ làm gì với số tiền đó vào cuối tuần này. Cô là đứa duy nhất trong lũ bạn chưa bị ràng buộc với một anh chàng tóc hoa râm chưa vợ nào đó. Cuộc sống chẳng thể tuyệt vời hơn.

‘Cậu đã bao giờ nghĩ về cô ấy chưa?’ Douglas hỏi.

‘Ai cơ?’

‘Vợ của John. Cậu có nghĩ là cô ấy biết?’

Câu hỏi của anh phủ một bóng mây lên niềm hạnh phúc của cô. ‘Tớ không biết.’ Cô nói tiếp khi thấy Douglas không nói gì, ‘Nếu tớ là cô ấy, chắc chắn tớ sẽ biết. Anh ấy bảo vợ anh ấy quan tâm tới mấy đứa con hơn là chồng. Đôi khi tớ tự nhủ có lẽ cô ấy còn thích thú khi không phải quan tâm lo lắng cho chồng nữa. Ý tớ là làm cho chồng thỏa mãn.’

‘Đó *chỉ* là một ý nghĩ chủ quan của cậu.’

‘Có thể. Nhưng nếu phải nói thật lòng thì không, tớ chẳng nghĩ về cô ta và tớ cũng chẳng thấy có lỗi gì. Vì tớ nghĩ những chuyện này sẽ không xảy ra nếu họ sống hạnh phúc.’

‘Đàn bà các cậu có một cách nhìn cực kỳ sai lệch về đàn ông.’

‘Cậu nghĩ anh ấy vẫn sống hạnh phúc với vợ mình?’ cô nghiên cứu nét mặt anh.

‘Tớ không biết anh ta có đang sống hạnh phúc hay không. Tớ chỉ biết rằng một người đàn ông ngoại tình không có nghĩa là anh ta đang có gì đó bất ổn với vợ anh ta.’

Cô thấy tâm trạng lẫn lộn và buông tay cậu bạn, sửa lại chiếc khăn trên cổ.

‘Cậu nghĩ tớ là một người tồi tệ. Hoặc anh ấy là một người tồi tệ?’

Nói hẳn ra như thế còn hơn. Cái sự thật mà Douglas vừa nhắc tới, những lời chỉ trích bóng gió của những người bạn tại quán rượu, khiến cô đau lòng.

‘Tớ không nghĩ ai là người tồi tệ ở đây cả. Tớ nghĩ về Lena. Cô ấy sinh cho tớ một đứa con và chỉ vì cô ấy quan tâm nhiều tới đứa con của tớ hơn là quan tâm tới tớ mà tớ lại đi lãng nhăng ở ngoài...’

‘Có nghĩa là cậu *nghĩ* anh ta là người tồi tệ.’

Douglas lắc đầu. ‘Tớ chỉ...’ Anh dừng lại, nhìn một lúc lên bầu trời sâu thẳm trước khi nói điều anh suy nghĩ. ‘Tớ nghĩ cậu phải rất cẩn thận Ellie à. Cái việc cứ suốt ngày phải dò đoán ý anh ta là gì, anh ta muốn gì là chuyện nhảm nhí nhất tớ từng thấy. Cậu đang phí phạm thời gian của cậu. Trong quan niệm của tớ, mọi chuyện đơn giản hơn nhiều. Một người nào đó thích cậu, cậu thích một ai đó, cả hai người sẽ phải hy sinh vì nhau.’

‘Cậu sống trong một thế giới quá hoàn hảo, Doug. Đáng tiếc đó không phải là một cuộc đời thật.’

‘Được rồi, chúng ta nên chuyển sang đề tài khác. Thật chẳng hay ho gì khi nốc rượu vào.’

‘Không đúng.’ Giọng cô danh lại. ‘Rượu là cha đẻ của sự thật. Có gì đâu. Ít nhất tớ cũng biết cậu nghĩ gì. Kể cả bây giờ tớ sẽ ổn thôi. Chào Lena giùm tớ.’ Cô chạy ngang qua hai con đường nữa mới về tới nhà, không hề ngoái lại nhìn người bạn cũ.

Tờ *Nation* chất đầy các loại thùng đựng đồ để chuẩn bị dọn sang tòa nhà mới được lát kính sáng loáng ngay bên cầu cảng phía đông thành phố. Tòa soạn chuyển dần từng bộ phận một; nơi trước đây là những chồng thông cáo báo chí, tài liệu và các bài báo lưu trữ thì nay chỉ là những chiếc bàn để không với bề mặt sáng bóng một cách bất ngờ. Những món quà kỉ niệm của những sự kiện đáng nhớ được khui lên, từ phần thưởng của một chuyến đi khảo cổ, cho đến lá cờ kỷ niệm của hoàng gia, những chiếc mũ trắng kim loại từ thời chiến tranh và những chứng chỉ được đóng khung của những giải thưởng đã bị quên lãng. Một đồng dây nhợ nằm ngổn ngang, thậm chí sàn đã được dỡ đi, trần nhà lộ ra những lỗ hổng gổm ghiếc. Bộ phận Quảng cáo và Ban chuyên đề Thể thao đã chuyển tới Compass Quay. Tờ *Tạp chí Thứ bảy*, Ban Kinh tế và Tài chính Cá nhân cũng sẽ chuyển sang đó trong vài tuần tới. Riêng Ban Phóng sự của Ellie sẽ chuyển tới sau cùng, cùng với Ban Tin tức, và sẽ phải chuyển từ từ rất cẩn trọng để số báo ra ngày thứ Bảy xuất bản từ địa chỉ cũ trên phố Turner, nhưng số báo ngày thứ hai sẽ phải được xuất bản từ địa chỉ mới.

Tòa nhà, vốn là trụ sở của tờ báo trong một trăm năm qua, giờ không còn là một nơi thích hợp nữa. Theo ban điều hành, tòa nhà không đáp ứng được bản chất năng động của một tờ báo hiện đại, thường xuyên phải cập nhật tin tức. Nó có quá nhiều góc ngách.

‘Chúng ta phải ăn mừng sự kiện này,’ Melissa, trưởng Ban phóng sự, nói vọng ra từ văn phòng gần như trống rỗng của bà. Bà mặc một chiếc váy lụa dài màu vàng đỏ. Nếu Ellie vận chiếc váy đó, trông cô sẽ chẳng khác gì bà ngoại mặc váy ngủ đi làm, vậy mà khi nó được Melissa khoác lên người – trông bộ trang phục thật sang trọng.

‘Việc chuyển văn phòng á?’ Ellie vẫn không rời mắt khỏi chiếc điện thoại di động, vẫn im phăng phắc ở bên cô từ nãy đến giờ. Xung quanh cô, những phóng viên Ban Phóng sự im lặng không nói gì, máy tính, di động để trên đầu gối.

‘Đúng vậy. Tôi nói chuyện với một trong những người trông coi thư viện tối hôm nọ. Ông ấy nói có rất nhiều tài liệu cũ ở trong kho chẳng được ai ngó ngàng tới cả mấy năm nay. Tôi đang muốn viết một phóng sự gì đó về cuộc sống của người phụ nữ năm mươi năm trước đây. So với thời đó, người phụ nữ thời nay đã thay đổi như thế nào, về trang phục, về những lo toan và về quan điểm trong cuộc sống. Tôi muốn có những trường hợp thực tế để so sánh, thời đó và thời nay.’

Melissa mở tập tài liệu và lấy ra một vài trang photo khổ A3. Bà đọc với giọng đầy tự tin của một người biết rằng mình luôn được những người khác nghe chăm chú. ‘Ví dụ, trên mục Thắc mắc của một tờ báo cũ có một mẫu thư như thế này: *“Làm thế nào tôi có thể khiến vợ tôi ăn mặc đẹp hơn và trông quyến rũ hơn. Mỗi năm tôi kiếm được 1.500 bảng Anh và con đường sự nghiệp của tôi đang rất thuận lợi. Tôi thường được khách hàng mời tới các sự kiện, nhưng dạo này tôi buộc phải tìm cách thoái thác vì thú thực là vợ tôi ăn mặc rất luộm thuộm.”*

Có tiếng cười khúc khích trong phòng.

“Tôi đã thử góp ý khéo với cô ấy, nhưng cô ấy nói cô ấy không quan tâm tới thời trang, trang sức hay trang điểm. Nhìn cô ấy thật chẳng giống vợ của một người đàn ông thành đạt, điều tôi luôn mong muốn ở cô ấy.”

Có lần John nói với Ellie rằng, sau khi có con, vợ anh hoàn toàn chẳng quan tâm gì đến vẻ bề ngoài nữa. Rồi anh nhanh chóng chuyển sang đề tài khác, và sau đó không bao giờ nhắc về điều đó nữa, như thể việc phê phán vợ như vậy là hành động phản bội hơn cả việc anh ngủ với người đàn bà khác. Ellie thấy bức dọc trước biểu hiện ấy dù cô ít nhiều thông cảm với anh. Nhưng những gì anh nói đã ghim sâu trong tưởng tượng của cô. Cô tự vẽ ra hình ảnh vợ anh: lười thôi trong bộ quần áo ngủ ố vàng, tay bế con, miệng cảm ràm chuyện tiền nong chi tiêu. Cô muốn nói với anh là cô sẽ không bao giờ là người như thế.

‘Lẽ ra nên để vào mục Tâm sự.’ Rupert, biên tập chuyên trang Thứ Bảy, ngả về phía trước nhìn vào tờ photo.

“Tôi không nghĩ họ cần làm thế. Nghe câu trả lời này: *“Có thể vợ anh nghĩ rằng giờ cô ấy không nhất thiết phải là một phần bộ mặt của anh nữa. Cô ấy chắc chắn tự nhủ rằng mình đã lấy chồng, hạnh phúc và ổn định, vì sao mình còn phải quan tâm đến điều đó?”*”

‘Thế đó,’ Rupert kết luận. “Kết quả hạnh phúc của một cuộc hôn nhân là thế đó”.’

“Tôi thường xuyên chứng kiến cảnh một cô gái vừa chạm ngõ vào tình yêu nhanh chóng biến thành một bà già thơ thẩn sống với cuộc hôn nhân cũ kỹ. Đã có lúc họ đẹp và tươi trẻ như một bức họa mới vẽ, với vòng eo lý tưởng và mùi nước hoa thoang thoảng. Rồi một người đàn ông tới và nói, ‘Anh yêu em’, thế là chỉ một thời gian sau, cô gái rạn rở đó biến thành một bà già luộm thuộm. Một bà già luộm thuộm nhưng hạnh phúc.”

Căn phòng rộ lên những tràng cười khúc khích.

‘Nếu là các cô thì các cô sẽ chọn thế nào? Tìm mọi cách giữ eo thon hay là làm một mẹ sẽ hạnh phúc?’

‘Tôi nhớ hình như đã xem một bộ phim tựa đề như thế không lâu trước đây,’ Rupert nói.

Nụ cười của anh chàng tắt ngóm khi nhận thấy căn phòng bỗng im bật tiếng cười.

‘Có rất nhiều điều chúng ta có thể khai thác về đề tài này.’ Melissa khoát tay chỉ về phía tập tài liệu. ‘Ellie, cô có thể tìm thêm tư liệu trong chiều nay không? Để xem có gì hay ho không. Chúng ta chỉ quay lại thời kỳ cách đây bốn mươi, năm mươi năm thôi. Khoảng cách một thế kỷ có thể là quá xa. Ban biên tập đồng ý để chúng ta tự quyết định đề tài miễn là làm sao lôi kéo được độc giả.’

‘Chị muốn tôi phải chui đầu vào kho tài liệu ý hả?’

‘Có gì vương mắc à?’

Tất nhiên là không với người nào thích ngồi trong bốn bức tường tối với mùi giấy mốc ẩm và bị ông già lập dị canh thư viện trông trọc theo dõi như tội phạm. Ông già đó chắc phải tới ba mươi năm chưa nhìn thấy mặt trời.

‘Ồ, không có gì,’ cô nói một cách vui vẻ. ‘Tôi chắc chắn sẽ tìm ra một thứ gì đó thú vị.’

‘Nếu muốn cô có thể mang theo một vài người trợ giúp. Tôi nghe nói có một vài bí mật ẩn giấu dưới đó.’

Ellie không nhận ra sự vui thích một cách ác ý của trưởng ban khi bà cố tình áp đặt kiểu tư duy của “bà đầm thép về thời trang” Anna Wintour vào trong cái tòa soạn này. Cô đang bận suy nghĩ. *Tiêu rồi. Ở dưới đó không có sóng điện thoại.*

‘Mà này Ellie, cô đi đâu cả buổi sáng nay?’

‘Gì cơ ạ?’

‘Sáng nay tôi muốn cô viết một tin về những đứa trẻ bị lạc người thân. Đúng vậy không? Không ai biết cô ở đâu.’

‘Tôi đi phỏng vấn.’

‘Phỏng vấn ai?’

Bất kỳ ai cũng sẽ nhận ra ngay lập tức nụ cười mỉa mai của Melissa thực ra là một tiếng gầm gừ.

‘Một luật sư. Người có công tố giác. Tôi hy vọng có gì đó để viết bài về sự phân biệt đối xử phía sau cánh cửa phòng ngủ.’ Cô bật ra trước khi kịp nghĩ mình sẽ nói gì.

‘Phân biệt đối xử. Có vẻ không có gì độc đáo lắm. Ngày mai cô nhớ tới văn phòng đúng giờ. Những cuộc phỏng vấn tự biện ấy cô nên tiến hành ngoài giờ làm việc. Rõ chứ?’

‘Rõ.’

‘Tốt. Tôi muốn một bài phóng sự hai trang cho số báo đầu tiên xuất bản từ địa chỉ mới. Một cái gì đó đánh dấu *sự thay đổi*.’ Bà viết nguệch ngoạc lên cuốn sổ bìa sa. ‘Những thiên kiến, quảng cáo, vấn đề nổi cộm... Chiều nay cho tôi xem cổ tìm được gì và chúng ta sẽ bàn tiếp.’

‘Chắc chắn rồi,’ Ellie nở nụ cười rạng rỡ và chuyên nghiệp, bước theo mọi người ra khỏi văn phòng.

Cả ngày phải chui đầu trong cái hầm chết tiệt đó để chuộc tội, cô vừa gõ vào màn hình vừa nhấp một ngụm rượu nhỏ. Phòng lưu trữ thông tin. Anh phải thấy mình may mắn khi không bị như thế.

Anh gửi lại thư cho cô từ hòm thư cá nhân. Anh tự gọi mình là Gã văn thư, họ hay trêu chọc nhau như thế. Cô co chân lên ghế và đợi tín hiệu trả lời từ phía anh.

‘Em là một kẻ ngoại đạo tồi tệ. Anh thích tất cả những gì được lưu trữ, màn hình trả lời lại cô. Nhớ nhắc anh một ngày đẹp trời nào đó đưa em tới Thư viện Báo chí Anh quốc.’

Cô cười ngoác miệng. *Anh thật biết cách đem lại niềm vui cho một cô gái nhỏ.*

Em đã làm hết sức

Ông già thủ thư duy nhất ở đó rút cho em một đồng giấy lộn. Chắc cũng chả có gì hay ho để đọc trước khi đi ngủ.

Rồi cô cho thêm đằng sau tin nhắn ấy một hình mặt cười vì sợ anh sẽ nghĩ cô đang tìm cách châm biếm.

Nhưng rồi ngay lập tức cô nguyên rủa mình khi nhớ ra có lần anh viết một tiểu luận trên tờ *Literary Review* nói về việc những chiếc mặt cười chính là sản phẩm của việc truyền thông hiện đại đi sai hướng.

Đó là một cái mặt cười mỉa mai, cô gõ thêm và để tay lên che miệng.

Đợi chút, có điện thoại. Màn hình đứng yên.

Điện thoại. Từ vợ anh ấy? Anh đang ở một khách sạn ở Dublin. Cửa sổ phòng anh nhìn ra hồ nước, anh bảo cô thế. *Em hẳn sẽ thích nó.* Cô cần phải trả lời anh thế nào đây? *Vậy lần sau anh đưa em tới đó nhé?* Quá đòi hỏi. *Em chắc chắn là em sẽ thích?* Nghe có vẻ hơi châm biếm. *Vâng,* cuối cùng cô trả lời chỉ một câu ngắn gọn và buông tiếng thở dài khẽ.

Tất cả là lỗi tại cô, bọn bạn cô vẫn bảo thế. Kể cũng kỳ lạ, cô phải công nhận điều đó.

Cô gặp anh tại một hội chợ sách ở Suffolk. Cô được yêu cầu phỏng vấn nhà văn chuyên viết tiểu thuyết ly kỳ, người đã có một đồng tài sản kếch xù. Tên anh là John Armour, nhân vật trong tiểu thuyết của anh, Dan Hobson, là một nhân vật nửa hoạt hình nửa người cổ xưa. Cô phỏng vấn anh trong bữa ăn trưa, chờ đợi anh sẽ đưa ra những lý lẽ rẻ tiền để bảo vệ cho loại hình tiểu thuyết này, có thể thêm một vài phần nân về nền công nghiệp xuất bản – cô thấy mấy ông nhà văn chả bao giờ hứng thú với việc bị phỏng vấn. Cô chờ đợi gặp một ông nhà văn bụng phệ, tầm tuổi trung niên, lờ đờ sau nhiều năm ngồi bàn giấy. Thế nhưng người đàn ông đến bắt tay chào cô lại là một người cao ráo, da rám nắng và lốm đốm tàn nhang, mang dáng vẻ của một người nông dân Nam Phi dày dạn nắng gió. Anh ấy thật vui tính, duyên dáng, quan tâm tới cô và thích tự chế giễu mình. Hóa ra anh lại là người phỏng vấn lại cô, hỏi về công việc của cô, rồi anh kể cho cô thuyết về nguồn gốc ngôn ngữ và vì sao anh luôn tin truyền thông đang bị biến thái sang một kiểu ủy mị và xấu xa.

Khi cà phê được mang tới, cô giật mình nhận ra chưa ghi được một chút gì vào sổ tay trong suốt bốn mươi phút.

‘Anh không thích âm điệu của chúng à?’ Cô hỏi khi họ cùng bước ra khỏi nhà hàng và quay trở lại hội chợ sách. Đó là thời điểm cuối năm và những tia nắng mùa đông đã khuất từ lâu sau dãy nhà thấp tầng trên con phố yên tĩnh. Cô đã uống rất nhiều rượu, tới mức cô không còn thể điều khiển những lời cô định nói ra như cô muốn. Cô vẫn chưa muốn rời nhà hàng kia mà.

‘Cái gì cơ?’

‘Tiếng Tây Ban Nha đó. Và cả tiếng Ý. Chắc hẳn vì thế mà tôi thích nghe opera bằng tiếng Ý và không thể chịu nổi tiếng Đức. Một ngôn ngữ thô kệch và khô cứng.’ Sự im lặng của anh khiến cô mất nhuệ khí. Cô bắt đầu nói lắp: ‘Tôi biết có thể mình không hợp thời, nhưng tôi rất thích Puccini. Tôi yêu những bản nhạc cao vút ấy. Tôi thích cách uốn lượn khi phát âm chữ *r*, cách ngắt từ...’ Cô ấp úng khi tự thấy giọng điệu đầy vẻ khoe khoang của mình. Anh dừng lại tại bậc thềm, nhìn nhanh về phía con đường họ vừa đi, rồi quay về phía cô. ‘Tôi không thích opera.’ Anh nhìn xoáy vào cô khi nói. Như thể anh đang cố tình thách thức cô. Cô cảm thấy tim mình thắt lại. Ôi, Lạy Chúa.

‘Ellie,’ Anh hắng giọng khi họ đứng đó phải tới một phút. Đó cũng là lần đầu tiên anh gọi cô bằng tên. ‘Ellie, tôi phải chạy về khách sạn lấy vài món đồ trước khi quay trở lại hội chợ. Cô có

muốn đi cùng tôi không?’

Anh chỉ vừa kịp đóng cửa phòng khách sạn sau lưng, họ đã nằm trên nhau, hai cơ thể quấn lấy nhau, hôn nhau ngấu ngiến trong khi tay họ vội vàng điên cuồng cởi áo của nhau.

Sau này cô đã hồi tưởng lại hành xử của cô lúc ấy và luôn tự hỏi về giây phút lạc lối này. Cô đã quay thước phim đó hàng trăm lần và cô nhớ rất rõ từng chi tiết, chứ không phải cái cảm xúc cực phần khích lúc đó. Quần áo lót của cô, như mọi khi, chẳng hề ăn nhập với nhau, bị vút sang một bên; sau khi làm tình xong họ nằm trên sàn nhà, nhìn nhau cười khúc khích một cách điên rồ. Cả cái khoảnh khắc anh duyên dáng đưa trả lại chìa khóa cho quầy lễ tân vào cuối buổi chiều hôm đó.

Anh gọi lại cho cô hai ngày sau, và niềm phần khích của cô dần chuyển sang một cảm giác thất vọng.

‘Em biết là anh đã có vợ,’ anh nói. ‘Chắc hẳn em đã đọc tiểu sử của anh chứ.’

‘Em đã tìm trên mạng mọi thông tin liên quan đến anh,’ cô nói với anh trong im lặng.

‘Anh chưa bao giờ... phản bội vợ. Anh giờ vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra.’

‘Em nghĩ chắc tại bánh trứng,’ cô nói một cách ngượng ngịu.

‘Em khiến anh lạc lối, Ellie Haworth. Anh đã không thể viết nổi một từ trong bốn mươi tám tiếng vừa qua. Em khiến anh quên mình định nói gì.’

Vậy em là người có lỗi ư, cô nghĩ. Ngay khi cô cảm nhận toàn bộ cơ thể anh đè lên mình, môi anh tìm tới môi cô, cô đã hiểu – mặc cho những gì cô nói với đám bạn về hội đàn ông đã có vợ, tất cả những gì cô tin tưởng trước đây – rằng cô chỉ cần biết anh thực sự nghĩ gì.

Một năm sau đó, cô vẫn chưa muốn bắt đầu tìm một lối ra khỏi bế tắc này.

Anh xuất hiện lại trên mạng bốn lăm phút sau đó. Lúc này cô đã rời màn hình, kiếm cho mình một ly rượu nữa trong khi đi lại vô định trong phòng, ngắm nghía mình qua tấm gương trong phòng tắm. Rồi cô thu gom đồng tất và vút vào giỏ đồ giặt. Cô nghe tiếng pip của tin nhắn và vội sà xuống ghế.

Xin lỗi. Anh không định để em đợi lâu thế. Ngày mai nói chuyện tiếp nhé.

Không được gọi điện thoại di động, anh đã nói với cô thế. Hóa đơn điện thoại hiển thị chi tiết từng cuộc gọi.

Anh có đang ở trong khách sạn không? Cô vội đánh trả lời. Em có thể gọi vào phòng anh. Những lời cô vừa nói ra thật xa xỉ và hiếm hoi. Nhưng lạ Chúa, cô chỉ muốn được nghe giọng nói của anh.

Anh phải đi ăn bây giờ, em yêu. Xin lỗi – anh muộn rồi. Nói chuyện sau x

Và anh đi.

Cô nhìn chăm chăm vào màn hình bất động. Anh đang tiến xuống dưới sảnh, cười duyên dáng với nhân viên quầy tiếp tân, bước vào chiếc xe hội chợ đã chuẩn bị sẵn cho anh. Tối nay anh có bài nói chuyện thú vị với những vị khách dùng bữa tiệc tối và anh sẽ khiến bất kỳ ai có may mắn được ngồi cùng bàn với anh cảm thấy thú vị với những câu chuyện hài hước. Anh sẽ tới đó, sống hết mình ở đó, trong khi cô đang ngồi tại một nơi rất buồn chán.

Cô đang làm cái quái quỷ gì thế này?

‘Mình đang làm cái quái quỷ gì thế này?’ cô nói to một mình và bấm vào nút tắt máy tính. Cô trút nỗi thất vọng lên trần nhà và thả mình xuống chiếc giường lạnh lẽo trống trải. Cô không thể gọi điện cho bạn cô lúc này: họ đã quá quen với những câu chuyện của cô, và cô cũng thừa biết họ sẽ nói gì – họ *chỉ* nói duy nhất điều đó. Những gì Doug đã nói với cô nghe thật đau đớn. Nhưng cô cũng sẽ nói y chang như thế với người khác nếu cô ở vào địa vị của họ.

Cô ngả người trên ghế sofa, bật vô tuyến lên. Rồi cô liếc sang đồng tài liệu để bên cạnh và với tay lấy để lên trên đùi, vừa lật vừa nguyên rửa Melissa. Một đồng giấy tờ linh tinh, anh chàng thủ thư nói với cô, những mảnh vụn cắt ra từ những tờ báo không có ngày tháng và thư mục – ‘Tôi không có thời gian đọc hết chúng. Chúng tôi nhận được rất nhiều những tài liệu kiểu như thế này hàng ngày.’ Đây là anh chàng thủ thư duy nhất ở đây chưa tới 50 tuổi. Cô tự hỏi vì sao trước đây cô không hề biết anh.

‘Cô thử xem có thể dùng được chúng không.’ Anh chàng ngả người về phía trước một cách bí ẩn. ‘Những gì cô thấy không cần dùng đến thì cô vứt luôn đi, nhưng đừng nói gì với sếp tôi. Chúng tôi giờ ngập đầu với các loại tài liệu giấy tờ nên không thể có thời gian mà quản lý hết

chúng được.'

Cô nhanh chóng hiểu vì sao anh ta nói thế khi lật nhanh chồng tài liệu: một vài bài phân tích sân khấu, một danh sách dài những hành khách tham dự hành trình trên con tàu thủy, một vài thực đơn trong những bữa tiệc tối. Cô vừa xem vừa liếc mắt nhìn vô tuyến. Mớ giấy lộn này chẳng có nổi một mẫu chuyện thú vị để làm hài lòng Melissa.

Rồi cô lật tới một tập giấy nhìn như thể hồ sơ khám bệnh. Toàn các bệnh về phổi, cô nhận thấy ngay lập tức. Rồi một vài giấy tờ liên quan tới khai khoáng. Cô vừa định quăng chúng sang một bên thì một góc giấy màu xanh nhạt đập vào mắt cô. Cô nhẹ nhàng dùng ngón tay trở và tay cái lôi ra được một chiếc phong bì với đề thư viết bằng tay. Chiếc phong bì đã được ai đó mở, bên trong có một bức thư đề ngày 4 tháng Mười 1960.

Tình yêu duy nhất đời anh,

Anh nói đúng như những gì anh nghĩ. Cuối cùng anh cũng đi tới quyết định rằng cách duy nhất để giải thoát cho hai chúng ta là một trong hai phải đưa ra quyết định táo bạo.

Anh không phải là người mạnh mẽ như em. Khi anh lần đầu gặp em, anh nghĩ em là một người thật mong manh dễ vỡ, một người anh cần che chở bảo vệ. Giờ thì anh nhận ra anh thật sai lầm. Em là người mạnh mẽ, một người có thể chịu đựng một cuộc sống với một tình yêu như thế, với một thực tế là chúng ta sẽ không bao giờ được phép làm thế.

Xin em đừng phán xét sự yếu đuối của anh. Cách duy nhất anh có thể làm là tới một nơi anh sẽ không bao giờ gặp lại em nữa, và cũng sẽ không bị ám ảnh bởi khả năng có thể nhìn thấy em cùng với anh ta. Anh cần tới một nơi nào đó mà anh không còn thời gian để nghĩ về em, hàng giờ, hàng phút. Ở thành phố này thì anh không thể làm thế.

Anh sẽ nhận công việc này. Anh sẽ ở Sân ga số 4, Paddington, 7h15 tối Thứ Sáu, và không có gì trên đời này làm anh hạnh phúc hơn nếu em đủ can đảm đi cùng anh.

Nếu em không tới, anh biết những tình cảm chúng ta dành cho nhau chắc hẳn chưa đủ mạnh. Anh sẽ không trách em, em yêu. Anh biết em đã phải trải qua những giây phút khó khăn thế nào trong những tuần vừa rồi và bản thân anh cũng thấy rất nặng nề vì việc đó. Anh không thể chịu nổi cái ý nghĩ vì anh mà em buồn.

Anh sẽ đợi em trên sân ga từ bảy giờ kém mười lăm. Em có biết em nắm giữ trái tim anh, niềm hy vọng của anh, trong tay em.

Người yêu của em,

B

Ellie đọc lại bức thư lần nữa và không hiểu sao mắt cô bỗng nhòe lệ. Cô không thể rời mắt khỏi những dòng chữ viết tay nghiêng ngả, những từ ngữ như nhảy múa trước mắt cô sau bốn mươi năm bị chôn vùi. Cô lật lại phong bì xem kỹ hơn. Nó được gửi tới hòm thư số 13, bưu điện Luân Đôn. Có thể gửi cho một người đàn ông hoặc một người đàn bà. Mình phải làm gì, hòm thư số 13? Cô tự hỏi.

Rồi cô đứng dậy, cẩn thận dứt lại bức thư vào phong bì và bước về bàn máy tính. Cô mở hòm thư điện tử và bấm nút ‘nhận thư’. Không có tin nhắn nào mới gửi cho cô kể từ cái cuối cùng lúc bảy giờ bốn mươi phút.

Anh phải đi ăn bây giờ, em yêu. Xin lỗi – anh muộn rồi. Nói chuyện sau x

Phần 1

Cách duy nhất anh có thể làm là tới một nơi anh sẽ không bao giờ gặp lại em nữa, và cũng không bị ám ảnh bởi khả năng có thể nhìn thấy em cùng với anh ta. Anh cần tới một nơi nào đó mà anh không còn thời gian để nghĩ về em, hàng giờ, hàng phút. Ở thành phố này thì anh không thể làm thế.

Anh sẽ nhận công việc này. Anh sẽ ở sân ga số 4, Paddington, 7h15 tối Thứ Sáu, và không có gì trên đời này làm anh hạnh phúc hơn nếu em đủ can đảm đi cùng anh.

Thư một người đàn ông gửi một người đàn bà.

Chương 1

1960

‘Cô ấy tỉnh rồi.’

Có tiếng sột soạt, tiếng ghế kéo sang một bên, rồi tiếng rèm cửa được kéo ra. Hai giọng nói thì thầm với nhau.

‘Để tôi đi kiểm ông Hargreaves.’

Rồi cả phòng lại chìm vào im lặng. Trong thinh không tuyệt đối im lặng ấy, cô dần nhận ra những tầng âm thanh khác nhau – tiếng thì thầm vọng lại từ một nơi xa xôi nào đó, tiếng ô tô đi lại: dường như, rất lạ, như thể chúng đang đi ngay dưới người cô vậy. Cô nằm yên để cảm nhận chúng, để mặc trí óc bay bổng, khi cô đã có thể phân biệt được từng âm thanh. Chỉ đến lúc này cô mới bắt đầu cảm thấy người cô đau ê ẩm. Cơn đau ấy len lỏi khắp người: đầu tiên là cánh tay cô, đau thấu da thấu thịt từ khuỷu tay lên đến vai, rồi tới đầu: trống rỗng, uể oải. Toàn bộ cơ thể cô đau nhức, hết như lúc cô...

Lúc cô...?

‘Ông ấy sẽ tới trong vòng hai giây. Ông ấy bảo phải kéo rèm lại.’

Miệng cô đắng ngắt. Cô mím môi lại và nuốt một cách khó nhọc. Cô muốn xin một ít nước uống nhưng không thể cất tiếng. Cô cố hé mắt nhìn. Hai bóng dáng nhợt nhòa chuyển động quanh cô. Khi cô cố xác định họ là ai thì họ lại di chuyển tiếp. Màu xanh. *Họ mặc áo màu xanh.*

‘Cậu biết ai vừa được đưa vào phòng cấp cứu ở tầng dưới không?’

Tiếng trả lời thì thầm. ‘Bạn gái của Eddie Cochrane. Người thoát chết trong vụ tai nạn xe hơi. Cô ấy là người chuyên viết bài hát cho anh ta. Giờ thì chỉ là trong trí nhớ của anh ta.’

‘Cô ấy không thể giỏi bằng anh ta, tớ cuộc với cậu.’

‘Cô ấy xuất hiện trên báo tất cả các buổi sáng.’

Cô không hiểu họ nói gì. Đầu cô vẫn đau như búa bổ, những tiếng đập thành thạch trong đầu ngày càng dữ dội tới mức cô phải nhắm mắt lại và đợi cho nỗi đau dần lắng xuống. Rồi một khoảng trắng bao trùm lên cô, cuốn cô đi. Trần ngập biết ơn, cô thở ra một cách nhẹ nhõm và tự cho phép mình nghỉ ngơi một chút.

‘Cô tỉnh rồi phải không cô gái? Cô có khách tới thăm này.’

Có bóng người du đưa trước mắt cô, một bóng ma nhanh nhẹn chạy từ nơi này sang nơi khác. Cô bỗng nhớ tới chiếc đồng hồ đeo tay đầu tiên cô được sở hữu, cách cô dùng mặt đồng hồ hứng những tia nắng rồi rọi lên trần nhà, rồi lại rọi xuống nền, cứ nghịch như thế khiến chú chó nhỏ của cô sợ hãi sủa ầm ỉ.

Chiếc áo xanh lại xuất hiện. Cô thấy nó chuyển động, sột soạt. Rồi một bàn tay cầm lấy cổ tay cô, cô đau nhói và thốt lên đau đớn.

‘Cẩn thận với cánh tay bên đó, Y tá,’ một giọng nói đầy trách móc cất lên. ‘Cô ấy biết đau rồi đó.’

‘Tôi vô cùng xin lỗi, ông Hargreaves.’

‘Cánh tay đó sẽ cần phải phẫu thuật lần nữa. Chúng tôi đã cố định một vài chỗ, nhưng vẫn chưa hết.’

Một bóng đen xuất hiện phía cuối giường. Cô quyết tâm xác định đó là cái gì, nhưng giống như chiếc bóng màu xanh, cô không thể làm được, và cô buộc phải nhắm mắt lại.

‘Ông có thể ngồi cạnh cô ấy. Hãy nói chuyện với cô ấy. Cô ấy có thể nghe được rồi.’

‘Thế còn... những vết thương khác của cô ấy thì sao?’

‘Tôi e sẽ còn nhiều việc phải làm. Đặc biệt là ở cánh tay này. Và cô ấy bị một cú va chạm mạnh ở đầu nên chắc chắn phải một thời gian khá lâu nữa cô ấy mới biết mình là ai. Nhưng, với một tai nạn khủng khiếp như thế, tôi có thể nói là cô ấy đã quá may mắn khi thoát chết.’

Sự im lặng bao trùm căn phòng.

‘Đúng vậy.’

Có ai đó đặt khay trái cây xuống cạnh cô. Cô mở mắt lần nữa và nhìn chăm chú vào vật thể bên cạnh, cố sức xác định hình dáng màu sắc của chúng. Và rồi, với một sự hài lòng ra mặt, cuối cùng cô cũng biết đó là gì. Những trái nho, cô tự nhủ. Và cô nhắm lại trong đầu: *những trái*

nho. Cảm giác ấy thật quan trọng, như thể nó là cột mốc đánh dấu thời điểm cô quay trở lại với hiện tại.

Nhưng rồi, cũng nhanh chóng như khi xuất hiện, trí nhớ của cô vụt biến mất khi bị bao trùm bởi bóng một chiếc áo xanh thẫm bên cạnh. Khi chiếc bóng đó tiến lại gần, cô chỉ cảm nhận phảng phất mùi thuốc lá. Một giọng nói cất lên, ngập ngừng, thậm chí hơi chút bối rối. ‘Jennier? Jennifer? Em có nghe thấy anh nói không?’

Những tiếng nói sao mà to vậy; dội vào tai cô một cách khó chịu.

‘Jenny thân yêu, là anh đây.’

Cô tự hỏi liệu họ có để cô nhìn lại những trái nho nữa không. Cô thấy mình cần phải nhìn lại chúng; những trái nho tròn, tím và tươi tốt. Rất quen thuộc.

‘Ông có chắc là cô ấy nghe được rồi không?’

‘Chắc chắn, có điều cô ấy sẽ gặp những khó khăn nhất định khi bắt đầu giao tiếp lại.’

Cô muốn thốt ra điều gì đó nhưng không thể. Mà cũng có thể là cô không muốn cố gắng nữa. Dường như không có gì rõ ràng cả. ‘Anh... có thể...’ cô thì thầm.

‘Nhưng nào cô ấy không bị tổn thương đúng không? Trong vụ tai nạn ý? Ông biết là sẽ không có... kéo dài...?’

‘Tôi đã nói rồi, cô ấy bị va chạm khá mạnh ở đầu, nhưng không quá mức nghiêm trọng.’ Có tiếng lật giấy. ‘Không bị rạn nứt. Không bị tổn thương não. Nhưng những chấn thương kiểu này nhiều khi cũng không biết trước được hết, mức độ ảnh hưởng phụ thuộc vào cơ địa từng bệnh nhân. Nên ông chỉ cần một chút –’

‘Làm ơn...’ Giọng cô yếu ớt, nhưng lần này đã thành lời.

‘Ông Hargreaves! Hình như cô ấy muốn nói gì.’

‘... muốn thấy...’

Một khuôn mặt cúi thấp xuống nghe cô nói. ‘Vâng?’

‘... muốn thấy...’ Những trái nho, cô van nài. Tôi chỉ muốn nhìn lại những trái nho.

‘Cô ấy muốn gặp chồng mình!’ Nữ y tá đứng thẳng dậy mừng rỡ khi đoán được ý cô nói. ‘Tôi nghĩ cô ấy muốn gặp chồng.’

Một chút im lặng, rồi một người khom về phía cô.

‘Anh đây, em thân yêu. Mọi thứ... mọi thứ ổn cả rồi.’

Cô chùng người xuống, nhận thấy một bàn tay vỗ nhẹ trên lưng. ‘Đó, ông thấy chưa? Cô ấy đã tỉnh lại rồi. Thật là đúng lúc nhỉ?’ Rồi một giọng nam cất lên. ‘Y tá, đi kiểm và yêu cầu Hộ lý chuẩn bị một ít đồ ăn cho tối nay. Đừng nhiều quá. Một ít đồ ăn nhẹ và dễ nuốt... Làm ơn cho chúng tôi một tách trà trong lúc cô chạy ra ngoài.’ Cô nghe tiếng bước chân đi xa dần và tiếng thì thầm trao đổi bên cạnh cô. Cô lại chìm vào suy nghĩ. *Chồng?*

Một lúc sau, khi nghe họ nói cô đã ở trong bệnh viện bao lâu rồi, cô không tin vào tai mình. Thời gian vượt ngoài tầm kiểm soát, trôi miên man và rời rạc. Bữa sáng ngày thứ Ba. Rồi bây giờ là bữa trưa ngày thứ Tư. Cô đã ngủ liền tù tì mười tám tiếng đồng hồ - họ nói điều này có vẻ không vui, như thể việc cô vắng mặt lâu như thế là điều rất không phải. Và rồi lại thứ Sáu. Một lần nữa.

Đôi khi chợt tỉnh giấc giữa đêm, cô cố nâng đầu khỏi chiếc gối màu trắng và dõi theo bóng nữ y tá đi lại nhẹ nhàng trong phòng, tiếng bước chân nhẹ nhàng của những y tá khác đi dọc hành lang, thỉnh thoảng vọng lại tiếng trao đổi thì thầm giữa y tá và bệnh nhân. Cô thậm chí được phép xem vô tuyến vào buổi tối nếu muốn, các nữ y tá nói thế. Chồng cô đã trả khá nhiều tiền để cô có thể có hầu như bất kỳ điều gì cô muốn. Nhưng cô luôn nói không, cảm ơn: cô vẫn đang choáng váng trước lượng thông tin đồ sộ dồn dập đến với cô thông qua những cuộc hội thoại ở phía góc phòng.

Những buổi tối không ngủ được càng nhiều hơn, và cô bắt đầu quen dần với khuôn mặt của những nữ bệnh nhân khác cùng phòng. Nằm phía bên phải cô là một người phụ nữ đứng tuổi, mái tóc đen nhánh của bà được buộc cẩn thận, trên đầu gắn một sợi dây trang trí nhỏ: ở bà luôn thấp thoáng nỗi thất vọng với vẻ ngoài không được tươm tất ấy. Bà hẳn đã tham gia một vài bộ phim điện ảnh khi còn trẻ và sẵn sàng cho bất kỳ nữ y tá nào biết về điều đó. Giọng của bà sắc nét và bà chỉ có vài người tới thăm. Nằm ở phòng đối diện là một phụ nữ trẻ đầy đặn, bà

thường khóc thầm vào lúc sáng sớm. Mỗi tối có một người phụ nữ già, nhanh nhẹn – có thể là người giữ trẻ – đưa những đứa trẻ tới gặp bà. Hai cậu bé thường trèo lên giường bà, ôm chặt bà cho tới khi bà giữ trẻ phải kéo chúng xuống, sợ chúng ‘làm đau mẹ’.

Các nữ hộ lý cho cô biết tên của những nữ bệnh nhân khác, và cả tên của họ nữa, nhưng cô không thể nhớ hết. Hẳn cô đã làm họ thất vọng.

Chồng cô, như cách mọi người vẫn gọi, tới thăm cô vào tất cả các buổi tối. Ông mặc một bộ vest cắt may rất khéo, màu xanh đậm hoặc xám. Ông thường hôn cô một cách chiếu lệ lên má và ngồi xuống phía cuối giường. Ông thì thầm hỏi cô một cách đầy quan tâm, cô thấy thức ăn hôm nay thế nào, cô có cần ông mang vào thêm cho cô thứ gì không. Đôi khi ông chỉ đến, ngồi cạnh cô và đọc báo.

Đó là một người đàn ông đẹp trai, có lẽ hơn cô mười tuổi, trán cao, mũi khoằm với một cặp mắt nghiêm trang. Bằng cách nào đó, cô biết ông chắc chắn là người như ông nói, rằng ông là chồng cô, nhưng thật bối rối khi cô không hề có cảm giác gì với ông và cách cô tiếp nhận mối quan hệ này có thể khiến mọi người ngỡ ngàng. Đôi lúc, khi ông không để ý, cô nhìn ông chăm chăm, chỉ để tìm ra một nét thân quen nào đó. Đôi lúc, khi cô thức giấc, cô thấy ông ngồi trước mặt cô, tờ báo để dưới đùi, và ông nhìn cô như thể ông đọc được suy nghĩ của cô.

Ông Hargreaves, bác sĩ riêng của cô, tới thăm cô hàng ngày, kiểm tra biểu đồ sức khỏe của cô và hỏi cô có nhớ ngày, giờ và tên cô không. Giờ thì cô đã có thể trả lời đúng hết. Thậm chí cô còn nhớ được tên thủ tướng Macmillan và tuổi của cô, hai mươi bảy. Nhưng cô rất khó khăn khi nhớ về những sự kiện xảy ra trước khi cô vào viện. ‘Rồi cô sẽ nhớ ra,’ bác sĩ nói, vỗ nhẹ vào tay cô. ‘Đừng cố bắt đầu óc mình phải làm việc.’

Rồi mẹ cô tới thăm, mang theo rất nhiều những món quà nhỏ xinh: xà bông, dầu gội đầu, những cuốn tạp chí, như thể chúng sẽ giúp cô nhớ lại những hình ảnh thời xưa cũ. ‘Cả nhà đã rất lo cho con, Jenny thân yêu ạ.’ Bà nói, đặt bàn tay mát lạnh lên trán cô. Cảm giác thật dễ chịu. Không quen thuộc, nhưng dễ chịu. Có lúc bà như định nói với cô điều gì, nhưng rồi bà chỉ thầm thì, ‘Mẹ không nên làm con bận tâm với những câu hỏi. Rồi con sẽ nhớ lại mọi thứ. Bác sĩ đã nói thế. Nên con không có gì phải lo lắng cả.’

Cô không hề lo lắng, cô muốn nói với bà điều đó. Cô cảm thấy khá yên bình trong cái bong bóng hiện tại. Cô chỉ hơi cảm thấy một nỗi buồn mơ hồ rằng cô không thể trở về là người mà tất cả mọi người đang mong chờ. Nghĩ tới điều này càng làm cô thêm bối rối và cô nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Cuối cùng vào một buổi sáng cô cũng nhận được thông báo là cô có thể ra viện. Tại thời điểm đó cô đã có thể đi túc tắc quanh phòng, trao đổi báo với các bệnh nhân khác, những người đang mãi mê nói chuyện với các nữ y tá hay đang nghe đài. Cánh tay phải của cô phải chịu thêm một cuộc phẫu thuật thứ hai, nhưng nó đang lành khá nhanh, họ bảo cô thế dù cô

vẫn cảm thấy đau đớn mỗi khi nhìn vết sẹo dài màu đỏ và cô cố gắng giấu chúng đi dưới tay áo dài. Mắt cô được kiểm tra, thính giác cũng được kiểm tra. Lốp da bị trầy xước do bị những mảnh kính vỡ bắn vào cũng đã lành. Những vết thâm tím trên người cũng đã mờ đi, những chiếc xương cổ và xương đòn bị gãy cũng đã được cố định tốt để cô có thể nằm ở bất kỳ tư thế nào cũng không cảm thấy đau.

Họ khẳng định là trông cô đã rất giống với ‘cô trước đây’, họ nói đi nói lại nhiều lần như thế nói nhiều như thế sẽ khiến cô nhớ ra cô là ai. Trong khi đó, mẹ cô lục tung đồng ảnh đen trắng cũ rích và cho cô xem để cô có thể nhớ lại Jennifer của những năm tháng cũ.

Cô biết được rằng cô đã cưới chồng được bốn năm. Họ chưa có đứa con nào – qua cách mẹ cô hạ giọng khi nói về điều này, cô đoán việc này đã khiến một vài người thất vọng. Cô sống trong một ngôi biệt thự xinh đẹp ở một khu vực nổi tiếng của Luân Đôn, họ có người giúp việc và lái xe riêng. Rất nhiều phụ nữ trẻ ở thành phố này sẵn sàng đánh đổi cả răng và tóc họ để có một nửa những thứ mà cô có. Chồng cô làm chức vụ gì đó khá to trong ngành công nghiệp khai khoáng và thường xuyên phải đi công tác, mặc dù vậy ông khẳng định là ông đã hoãn khá nhiều chuyến đi *cực quan trọng* kể từ khi tai nạn xảy ra với cô. Qua cái cách cung kính của các nhân viên trong bệnh viện khi nói chuyện với ông, cô đoán ông đúng là một nhân vật quan trọng, và nói rộng ra, cô cũng sẽ nhận được sự cung kính tương tự dù rằng điều đó chẳng có ý nghĩa gì với cô cả.

Không ai nói gì về việc vì sao cô lại ở đây. Một lần cô lén nhìn vào sổ ghi chép của bác sĩ và biết rằng cô bị thương trong một vụ tai nạn xe hơi. Có lần cô đã cố hỏi mẹ cô xem chuyện gì đã xảy ra, nhưng mặt bà biến sắc, bà vội lấy tay che miệng cô, ‘đừng bận tâm về điều đó con gái. Những gì đã xảy ra... thật là buồn.’ Mặt bà ngấn lệ, và cô im lặng, không muốn làm bà buồn thêm nữa.

Một cô gái nhanh nhẹn với mái tóc đỏ rực được đưa tới để làm lại tóc của Jennifer cho gọn gàng. Điều này sẽ khiến chị cảm thấy dễ chịu hơn, cô gái trẻ nói. Jennifer đã mất một ít tóc phía sau đầu – chúng bị gọt đi để lấy chỗ chữa trị vết thương – và cô gái khẳng định cô rất tài trong việc che giấu những vết thương ấy ở trên đầu cô đi.

Khoảng một tiếng sau, cô gái trẻ giơ một chiếc gương lên với vẻ mặt rạng rỡ. Jennifer nhìn chằm chằm vào người đàn bà cũng đang nhìn lại cô chằm chằm. Khá là xinh, cô nghĩ với một thoáng hài lòng. Một khuôn mặt ưa nhìn dù vẫn hơi xanh xao. Khuôn mặt của mình, cô nghĩ.

‘Chị có đồ trang điểm ở đây không?’ Cô gái làm tóc hỏi. ‘Em có thể dặm một ít phấn lên mặt cho chị, nếu tay chị vẫn còn đau. Một ít son môi cũng sẽ làm mặt chị hồng hào hơn.’ Jennifer vẫn không rời mắt khỏi chiếc gương. ‘Cô có nghĩ tôi cần làm như thế không?’

‘Ồ, tất nhiên rồi. Một cô gái xinh xắn như chị. Em sẽ làm một cách rất tinh tế... và em sẽ đánh một ít phấn hồng lên má nữa. Được rồi, đợi một chút, em sẽ chạy xuống dưới lấy bộ trang điểm

của em. Em có mấy cây sơn môi từ Paris, một ít sơn môi hiệu Charles of the Ritz là hoàn hảo rồi.'

'Ồ, cô trông thật quyến rũ. Thật tuyệt khi thấy một phụ nữ được trang điểm. Điều đó chứng tỏ cô đã dần trở về cuộc sống của mình,' ông Hargreaves nói. 'Chúng ta ai cũng mong được trở về nhà, phải vậy không?'

'Đúng vậy, cảm ơn ông,' cô trả lời một cách lịch sự. Cô không biết phải làm sao cho ông hiểu là cô thực sự không nhớ cái ông gọi là nhà là như thế nào.

Ông nhìn cô một lúc, có lẽ ông nhận ra sự do dự trên khuôn mặt ấy. Rồi ông đến ngồi bên cạnh giường nơi cô nằm và đặt một tay lên vai cô.

'Tôi hiểu cô chắc hẳn đang khá bối rối, vì cô chưa thể trở về là chính cô, nhưng cô cũng đừng quá lo lắng nếu mọi thứ vẫn còn mơ hồ. Bị chấn thương ở đầu bao giờ cũng gây hậu quả như vậy. Cả gia đình luôn ở bên cô, tôi chắc chắn khi cô được sống giữa một khung cảnh quen thuộc, với những thói quen cũ, bạn bè, mua sắm như cô đã từng làm, cô sẽ dần tìm lại được cuộc sống cũ quen thuộc của mình.'

Cô gật đầu ngoan ngoãn. Mấy ngày gần đây cô nhận ra rằng nếu cô làm thế thì những người thân của cô sẽ vui hơn.

'Một tuần sau cô sẽ phải quay lại đây để khám lại vết thương ở tay. Cô cũng cần phải điều trị vật lý trị liệu để có thể hoàn toàn hồi phục. Còn điều quan trọng nhất hiện giờ đối với cô là nghỉ ngơi và không lo nghĩ quá nhiều. Cô hiểu chứ?'

Ông đứng dậy, sẵn sàng để đưa cô đi. Cô còn có thể nói gì được nữa?

Chồng cô đến đón cô trước giờ uống trà buổi sáng. Các nữ y tá xếp hàng ngang dưới sảnh tiếp tân để chào tạm biệt cô, họ nở những nụ cười tươi tắn như những chiếc ghim cài áo trên bộ đồng phục họ đang mặc. Cô vẫn thấy khá mệt và cảm giác đứng không vững, và rất biết ơn khi chồng cô đưa tay ra đỡ cô.

'Cảm ơn vì đã chăm nom vợ tôi trong thời gian qua. Làm ơn gửi hóa đơn tới văn phòng tôi,' ông nói với nữ y tá trưởng.

'Rất hân hạnh,' bà bắt tay ông và cười với Jennifer. 'Chúng tôi rất vui khi thấy bà hồi phục. Bà

nhìn rất tuyệt, thưa bà Stirling.’

‘Tôi cảm thấy... đỡ hơn nhiều rồi. Cám ơn.’ Cô khoác một chiếc áo len cashmire dài và mang một chiếc mũ nhỏ không vành rất hợp với chiếc áo. Chồng cô đã đem tới cho cô ba bộ trang phục để cô lựa chọn. Và cô chọn bộ tối màu nhất; cô không muốn là tâm điểm chú ý của mọi người.

Họ cùng ngẩng đầu lên khi thấy ông Hargreaves nói vọng vào: ‘Thư ký của tôi bảo có một vài phóng viên đứng ngoài cửa – để gặp cái cô gái Cochrane kia. Chắc ông bà sẽ muốn đi bằng cửa sau nếu không muốn bị làm phiền.’

‘Như thế chắc sẽ tốt hơn. Ông làm ơn nhấn tài xế của tôi vòng qua cửa sau được không?’

Sau vài tuần chỉ nằm trong phòng bệnh viện ấm áp, bước ra ngoài cô đột ngột thấy lạnh khủng khiếp. Cô cố gắng bước theo chân chồng, thở dồn dập và rồi cô cũng ngồi vào băng ghế sau của một chiếc xe hơi lớn màu đen, thấy dễ chịu hơn với chiếc ghế bọc da khổng lồ, một âm thanh sang trọng phát ra từ cánh cửa ô tô được đóng lại. Chiếc xe tiến vào trung tâm thành phố Luân Đôn đông đúc.

Cô liếc nhìn qua cửa sổ, thấy các phóng viên tập trung khá đông ngay phía cổng trước, cô quần một chiếc khăn che kín mặt trước các ống kính. Phía đằng xa, đường phố Luân Đôn dày đặc người đi lại hối hả, những chiếc cổ áo được dựng ngược lên để che giấu, những chiếc mũ được kéo xuống tận lông mày.

‘Cô gái Cochrane nghĩa là gì?’ cô quay sang nhìn ông và hỏi.

Ông đang nói nhỏ điều gì đó với lái xe. ‘Ai cơ?’

‘Cô gái Cochrane. Ông Hargreaves vừa nhắc tên cô ấy.’

‘Có thể là ông ấy muốn ám chỉ người bạn gái của một ca sĩ nổi tiếng. Họ gặp tai nạn xe hơi chỉ trước khi...’

‘Tất cả mọi người ở bệnh viện đều bàn tán về cô ấy. Tất cả các y tá tại bệnh viện.’

Ông có vẻ như chẳng hề bận tâm. ‘Tôi sẽ đưa bà Stirling vào nhà. Sau khi thu xếp cho vợ tôi

Ổn định tôi sẽ lên văn phòng,’ ông nói với tài xế.

‘Chuyện gì đã xảy ra với anh ta?’ cô không bỏ cuộc.

‘Ai cơ?’

‘Cochrane. Người ca sĩ đó.’

Chồng cô nhìn sang cô, như thể muốn cân nhắc điều gì đó rồi ông nói. ‘Anh ta chết rồi.’ Xong ông quay sang nói chuyện tiếp với tài xế.

*

Cô chậm rãi bước từng bậc thang dẫn lên ngôi nhà màu trắng và khi cô vừa bước tới bậc thang cuối cùng, cửa nhà bật mở như có bàn tay thần tiên dang sẵn đón cô. Người lái xe cẩn thận đặt va li đồ của cô xuống hành lang rồi đi. Đằng sau lưng cô, chồng cô gật đầu chào một người phụ nữ lớn tuổi đứng ở giữa lối đi, rõ ràng là để chào đón họ. Đó là một phụ nữ trung niên, mái tóc sẫm màu được búi gọn lại phía sau và bà ăn mặc theo kiểu thủy quân ngày xưa.

‘Chào mừng bà đã về nhà, thưa bà,’ bà nói, đưa một tay ra đỡ cô. Nụ cười của bà rất thân thiện và bà nói một thứ tiếng Anh khá nặng. ‘Chúng tôi rất vui khi thấy bà đã hồi phục.’

‘Cám ơn,’ cô nói. Cô muốn gọi tên bà khi cảm ơn, nhưng cảm thấy thật bất nhã khi hỏi tên bà.

Người phụ nữ nán lại để đỡ chiếc áo khoác cho họ và nhanh chóng biến mất sau dãy hành lang.

‘Em có thấy mệt không?’ ông nghiêng đầu nhìn sang cô.

‘Không. Không. Em ổn.’ Cô liếc nhìn xung quanh nhà, ước gì cô có thể che giấu sự hoảng loạn trên khuôn mặt khi nhận ra rằng cô hình như chưa bao giờ nhìn thấy ngôi nhà này trước đây.

‘Anh phải tới công ty bây giờ. Em ở nhà với bà Cordoza được không?’

Cordoza. Cái tên không hề quen thuộc với cô. Cô cảm thấy hơi chút bất nhẽ. *Bà Cordoza.* ‘Em ổn mà, cảm ơn anh. Xin đừng lo lắng về em.’

‘Anh sẽ về nhà khoảng 7 giờ tối... nếu em thấy ổn...’ Rõ ràng ông có vẻ rất vội vàng. Ông cúi người, hôn nhẹ lên trán cô và rời khỏi nhà sau một chút lưỡng lự.

Cô vẫn đứng giữa hành lang, nghe tiếng chân ông nhỏ dần và tiếng động cơ xe xa dần. Ngôi nhà đột ngột rơi vào im lặng. Cô đưa tay chạm vào mảng giấy dán tường với những đường gân bằng lụa, liếc mắt nhìn sàn nhà bóng loáng dưới chân và trần nhà cao đến chóng mặt. Cô cởi găng tay bằng một động thái khá cương quyết và chính xác. Rồi cô hơi ngả người về phía trước để nhìn kỹ hơn những khung hình đặt trên chiếc bàn hành lang. Một tấm ảnh cưới được đặt trong một khung hình to nhất với viền khung làm bằng bạc sáng trưng và họa tiết hoa văn lộng lẫy. Trong khung hình đó là cô, mặc một chiếc váy dài trắng ôm khít thân hình, mặt cô phủ tấm voan bằng ren trắng. Chồng cô cười rạng rỡ bên cạnh cô. Mình thực sự đã cưới người đàn ông này, cô tự nhủ. Và: mình nhìn mới hạnh phúc làm sao.

Cô giật nảy người. Bà Cordoza đứng sau lưng cô từ lúc nào, hai tay bà lúng túng gài trước ngực. ‘Tôi tự hỏi không rõ cô có muốn uống một ít trà không. Tôi nghĩ có thể cô sẽ muốn dùng trà trong phòng khách. Tôi cũng đã bật lò sưởi trong phòng khách cho cô.’

‘Ồ, thật là...’ Jennifer chăm chú nhìn dọc hành lang với rất nhiều lần cửa. Rồi cô lại nhìn tấm hình cưới. Cô im lặng một chút rồi cất tiếng. ‘Bà Cordoza... tôi có thể vịn vào tay bà một chút không? Chỉ một chút cho tôi khi tới phòng khách. Tôi thấy mình đi không được vững lắm.’

Cô cũng không biết tại sao cô không muốn bà biết là cô không còn nhớ lối đi lại trong ngôi nhà nữa. Có vẻ như nếu cô cứ giả vờ biết và tất cả những người khác đều tin vào điều ấy thì đến một ngày điều ấy cũng sẽ trở thành sự thật.

Bà giúp việc đã chuẩn bị sẵn bữa tối: thịt hầm khoai tây và hạt đậu Pháp. Bà đã để sẵn ở trong lò nướng. Jennifer đợi chồng về rồi mới bày những thứ đó lên bàn: cánh tay phải của cô vẫn còn khá yếu, cô sợ mình sẽ làm rớt chiếc nồi hầm bằng sắt.

Cô không nhớ rõ mình đã đi đi lại lại một mình trong ngôi nhà rộng lớn này bao lâu, cố nhớ lại xem có những đường nét nào quen thuộc không. Cô mở ngăn kéo và ngắm những bức hình lưu trong đó. *Nhà mình*, cô tự nhủ hàng trăm lần. *Đồ đạc của mình. Chồng mình.* Một đôi lần cô để mặc trí nhớ dẫn dắt đôi chân đi tìm phòng tắm và phòng đọc sách và cô lấy làm hài lòng khi biết phần nào đó trong cô vẫn còn nhận ra nơi này. Cô chăm chú giở những cuốn sách để trong phòng khách và hài lòng nhận ra cô có thể nhớ lại cốt truyện của khá nhiều truyện trong số đó.

Cô dừng lại lâu nhất trong phòng ngủ. Bà Cordoza đã dỡ hết đồ đạc ở trong va li của cô ra. Hai chiếc tủ âm tường đầy ắp các loại quần áo được cắt may đẹp mắt. Những bộ quần áo này vừa khít người cô, ngay cả những đôi giày đã sờn cũ. Lược chải đầu, nước hoa và phấn trang điểm được xếp gọn gàng trên bàn trang điểm. Màu phấn cũng rất hợp với cô: Coty, Chanel, Elizabeth Arden, Dorothy Gray – xung quanh gương để rất nhiều các loại kem trang điểm đắt tiền.

Cô mở một ngăn kéo khác, nơi để các loại phụ kiện, áo lót và những tấm khăn choàng làm bằng ren và lụa. Mình hẳn là một người phụ nữ rất chú trọng đến vẻ bề ngoài, cô tự nhủ. Cô ngồi xuống và ngắm mình qua chiếc gương ba cánh, rồi cô từ từ chải tóc. Đây là việc mình đã làm hàng ngày. Khi không còn ngỡ ngàng bởi những điều lạ lẫm xung quanh, cô bắt tay làm một vài việc vặt vãnh: sắp xếp lại khăn lau trong chiếc tủ đồ đồ dưới nhà, bày ly chén lên bàn ăn.

Chồng cô về nhà trước bảy giờ một chút. Cô ngồi đợi ông ở ngay sảnh với gương mặt trang điểm nhẹ nhàng và một ít nước hoa sức trên vai và cổ. Rõ ràng điều đó đã làm ông hài lòng, khi ông thấy cô lại là cô như trước đây. Cô dỡ chiếc áo khoác từ tay ông, treo nó lên giá và hỏi ông có muốn uống gì không.

‘Được thế thì thật tuyệt vời. Cám ơn em,’ ông nói.

Cô lưỡng lự, tay để trên bình rượu.

Ông quay lại, thấy sự phân vân của cô. ‘Đúng, là nó đó em yêu. Whisky. Khoảng hai đốt ngón tay. Có đá nhé. Cám ơn em.’

Vào bữa ăn, ông ngồi bên phải cô trên chiếc bàn ăn bằng gỗ bóng loáng, một nửa chiếc bàn được để trống và không trang trí gì. Cô múc thức ăn vào đĩa và ông để đĩa gọn gàng trước mặt từng người. Đây chính là cuộc sống của mình, cô nhìn theo tay ông. Đây là việc mình và chồng thường làm vào buổi tối.

‘Anh nghĩ chúng ta có thể sẽ mời nhà Moncrieffs tới ăn vào tối thứ Sáu này. Tối lúc đó em đã hồi phục hẳn chưa?’

Cô dùng nĩa đưa một miếng thịt nhỏ lên miệng. ‘Em nghĩ là được.’

‘Tốt.’ Ông gật đầu. ‘Những người bạn của chúng ta hỏi thăm về em rất nhiều. Họ muốn tận mắt thấy em... rằng em đã trở về là chính em.’

Cô mỉm cười. ‘Điều ấy thật dễ chịu.’

‘Anh nghĩ trong vòng một hai tuần tới chúng ta không nên tổ chức quá nhiều hoạt động. Cho tới khi em hoàn toàn hồi phục.’

‘Vâng.’

‘Đồ ăn hôm nay rất ngon. Em làm à?’

‘Không. Là bà Cordoza.’

‘À.’

Họ im lặng dùng bữa tối. Cô uống nước lọc – ông Hargreaves đã khuyên cô không nên dùng bất kỳ thức uống nào nặng hơn – còn cô thì rất ghen tị với ly rượu để trước mặt chồng cô. Cô muốn uống cho quên đi cảm giác lạ lẫm vẫn xâm chiếm cô từ nãy đến giờ, chỉ một hớp thôi.

‘Công việc của anh thế nào?’

Ông cúi đầu. ‘Vẫn tốt đẹp. Anh sẽ phải đi thăm các mỏ quặng trong vài tuần tới, nhưng chỉ khi anh chắc chắn em đã ổn. Tất nhiên là em luôn có bà Cordoza ở bên cạnh lúc nào em cần.’

Cô cảm thấy nhẹ nhõm khi nghĩ đến cảm giác được ở một mình. ‘Em chắc chắn là em sẽ ổn.’

‘Sau đó anh muốn chúng ta tới Riviera chơi vài tuần. Anh có một vài công việc làm ăn ở đó, còn em sẽ được hưởng ánh nắng ấm áp. Ông Hargreaves nói rằng điều đó sẽ tốt cho em...’ Giọng ông nhỏ lại.

‘Riviera,’ cô nhắc lại. Bỗng hiện ra trước mắt cô đường bờ biển lấp lánh ánh trắng. Những tiếng cười giòn giã. Những ly rượu cụng lách cách. Cô nhắm mắt, ước gì những hình ảnh ấy sẽ hiện về rõ ràng hơn.

‘Anh nghĩ chúng ta sẽ cùng chạy xe về đó, chỉ hai chúng ta.’

Những hình ảnh đã biến mất. Cô nghe thấy nhịp tim đập mạnh bên tai. Hãy bình tĩnh, cô tự nhủ. Trí nhớ của cô sẽ dần hồi phục. Ông Hargreaves đã từng nói thế.

‘Mỗi lần tới đó em thường rất vui. Có khi còn vui hơn ở Luân Đôn.’ Ông liếc nhìn cô rồi quay đi chỗ khác. Cái cảm giác ấy đã quay lại, cái cảm giác cô đang bị ông kiểm tra. Cô cố nhai và nuốt. ‘Nếu anh nghĩ điều ấy là tốt nhất cho em,’ cô nói nhẹ nhàng.

Căn phòng tiếp tục rơi vào im lặng, chỉ có âm thanh từ chiếc đĩa thỉnh thoảng chạm vào đĩa đầy nặng nề. Bỗng nhiên cô cảm thấy không thể nuốt trôi đĩa thức ăn trước mặt. ‘Thú thực là em vẫn còn hơi mệt. Em có thể lên nhà nghỉ trước không?’

Ông lập tức đứng dậy khi thấy cô chồm đứng lên. ‘Lẽ ra anh phải bảo bà Cordoza làm món ăn nhẹ nhàng cho bữa tối nay của em. Em có muốn anh đưa em lên nhà không?’

‘Ồ, anh đừng bận tâm.’ Cô từ chối cánh tay đang đưa ra của ông. ‘Chỉ là em hơi mệt một chút thôi. Sáng mai chắc chắn em sẽ khá hơn.’

[©STENT](#)

Cô nghe tiếng ông bước vào phòng lúc mười giờ kém mười lăm. Cô vẫn đang trần trọc trên giường, cảm nhận rõ ràng tấm ga trải giường mới tinh quần quanh, ánh trăng mờ ảo hắt qua tấm rèm mỏng, tiếng xe cộ vọng lại từ xa, tiếng taxi thả người, tiếng một người cảnh sát nói chuyện với một người đang dắt chó đi dạo. Cô nằm im, mong đợi điều gì đó sẽ phá tan sự tĩnh lặng này.

Và rồi cánh cửa bật mở.

Ông không bật đèn. Cô nghe tiếng móc quần áo bằng gỗ khẽ chạm vào nhau khi ông mặc chiếc áo choàng của ông vào tủ, tiếng ông cởi giày. Và rồi cô thấy toàn cơ thể mình cứng ngắc. Chồng cô – người đàn ông này, con người xa lạ này – chuẩn bị lên giường nằm cùng cô. Đã có rất nhiều khoảnh khắc lạ lẫm đến với cô kể từ lúc cô bước chân lại vào căn nhà này và cô đã hoàn toàn không nghĩ tới giờ phút này. Cô đã hy vọng ông sẽ ngủ ở một phòng khác.

Cô cắn môi, mắt nhắm nghiền, cố tình thở đều đều chậm chậm như thể cô đang ngủ say. Cô nghe tiếng ông đi vào phòng tắm, tiếng vòi nước mở, tiếng đánh răng và tiếng ông súc miệng. Rồi ông bước chân trần trên chiếc nền trải thảm, lật chăn lên và nhẹ nhàng nằm xuống. Ông nằm im gần một phút trong khi cô vẫn cố gắng giữ cho hơi thở thật đều. *Ồ, không, làm ơn, chưa*

phải lúc này, cô thầm nói. Tôi vẫn chưa thực sự quen với ông.

‘Jenny?’ ông gọi.

Cô thấy tay ông để trên hông cô, và cô quyết vẫn nằm im. Ông có vẻ kiên quyết hơn. ‘Jenny?’

Cô buột ra một tiếng thở dài, như thể cô đang chìm sâu vào một giấc ngủ mộng mị. Cô thấy ông dừng lại, tay ông ngấp ngừng và rồi, ông nặng nề thả người xuống gối với một tiếng thở dài.

Anh ước gì anh là người cứu giúp em nhưng điều đó đã không xảy ra... Anh sẽ không gọi điện cho em sau khi em nhận được bức thư này vì điều đó có thể làm em phiền lòng và anh không muốn thấy em khóc vì anh chưa bao giờ thấy em khóc trong suốt một năm rưỡi chúng mình quen nhau và anh càng chưa từng có một người bạn gái nào như em.

Thư của một người đàn ông gửi một người đàn bà.

Chương 2

Moira Parker nhìn theo chiếc cầm bệnh ra của sếp bà, những dải chân đứt khoát khi ông đi ngang qua chỗ ngồi của bà để về phòng ông và nghĩ cũng may là ông Arbuthnot, hẹn gặp ông lúc 2 giờ rưỡi, đến trễ. Rõ ràng cuộc gặp vừa rồi khiến sếp của bà không vui.

Bà đứng dậy, vuốt lại váy và đỡ lấy chiếc áo khoác vẫn còn lấm đốm ướt từ những giọt mưa khi ông bước từ ô tô vào văn phòng. Bà để chiếc ô vào giá và cẩn thận treo áo khoác của ông lên mắc áo với một động tác cố tình làm lâu hơn bình thường. Bà làm việc cho ông đủ lâu để biết lúc nào ông cần chút yên tĩnh một mình.

Bà rót cho ông một tách trà – ông luôn dùng một tách trà vào buổi chiều và hai tách cà phê vào buổi sáng – và cầm theo chồng tài liệu, rồi gõ cửa phòng ông và bước vào. ‘Tôi e là ông Arbuthnot bị kẹt xe nên đến trễ. Đường Marylebone thường xuyên kẹt xe rất nặng.’

Ông đang xem xét những giấy tờ bà đã để sẵn trên bàn ông để trình ký. Hải lòng ra mặt, ông rút chiếc bút từ túi áo ngực và ký dứt khoát. Bà để tách trà lên bàn cho ông, đặt chỗ giấy tờ đã ký vào tập tài liệu của bà. ‘Tôi đã lấy vé cho ông đi Nam Phi và đã sắp xếp xe đón ông tại sân bay.’

‘Đó là tờ thứ mười lăm.’

‘Vâng. Tôi sẽ để lại cho ông nếu ông muốn xem xét kỹ hơn. Đây là doanh số bán hàng tuần trước. Tổng chi lương thì ở tập tài liệu này. Tôi không biết ông có đủ thời gian để ra ngoài ăn trưa sau cuộc họp với các nhà sản xuất xe hơi hay không nên tôi đã quyết định đặt bánh mì kẹp để ông ăn tại văn phòng luôn. Tôi hy vọng ông không phản đối.’

‘Ồ, thật tốt, bà Moira. Cảm ơn bà.’

‘Ông có muốn tôi mang vào luôn bây giờ không? Dừng với trà?’

Ông gật đầu và mỉm cười với bà. Bà luôn cố gắng làm hết sức, không phải để ghi điểm với ông. Bà biết những cô nàng thư ký trong công ty vẫn chế giễu bà sau lưng về việc có vẻ như bà quan tâm thái quá tới sếp, chưa kể cách ăn mặc quá nghiêm trang và cách làm việc cứng nhắc

của bà. Nhưng bà hiểu sếp, ông là người luôn muốn mọi thứ phải hoàn hảo. Những cô nàng kia, lúc nào cũng chúm mũi vào mấy tờ tạp chí và những cuộc đàm tiếu trong phòng thay đồ, họ không hiểu cái cảm giác hạnh phúc khi hoàn thành một công việc một cách hoàn hảo. Họ không hiểu sự hãnh diện của việc là *một người không thể thiếu trong công ty*.

Bà chần chờ một lúc rồi quyết định rút ra tờ giấy cuối cùng trong tập tài liệu đưa ông. ‘Đây là bức thư thứ hai. Tôi nghĩ có lẽ ông nên xem qua. Một bức thư nữa viết về những công nhân tại Rochdale.’

Ông liếc mắt xuống tờ giấy, nụ cười vừa nở trên mặt ông vụt biến mất. Ông đọc bức thư lại lần nữa. ‘Có ai nhìn thấy bức thư này không?’

‘Dạ không, thưa ông.’

‘Hãy cất nó cùng những giấy tờ khác.’ Ông đẩy mạnh bức thư về phía bà. ‘Toàn những kẻ gây phiền toái. Chúng ta có liên đoàn đứng đằng sau. Sẽ không có chuyện đổi chác ở đây.’

Bà tuân lệnh không nói gì. Bà nhóm bước chân ra khỏi cửa rồi quay lại hỏi: ‘Cho phép tôi hỏi thăm... vợ ông sao rồi ạ? Chắc hẳn bà rất vui khi được trở về nhà.’

‘Cô ấy ổn, cảm ơn bà. Cô ấy gần trở về là cô ấy rồi,’ ông nói. ‘Được trở về nhà là liều thuốc hiệu quả cho cô ấy.’

Bà nuốt khan. ‘Tôi rất vui khi nghe điều đó.’

Ông đã hoàn toàn hướng sự tập trung vào việc khác – ông đang xem lại doanh thu bán hàng bà vừa để trên bàn. Bà vẫn giữ nguyên nụ cười mỉm trên mặt, ôm tập tài liệu vào lòng và trở về bàn làm việc của mình. Những người bạn cũ, ông đã nói thế. Không có gì là quá thử thách.

Hai người bạn mà cô đã dần quen mặt, những người bạn đã đến thăm cô tại bệnh viện và giờ tới thăm cô tại nhà. Yvonne Mocrieff, người phụ nữ tóc đen dài trong tầm tuổi ba mươi, là bạn của cô từ thời cô chuyển về làm hàng xóm với cô ấy ở Medway Square. Cô ấy có một tính cách khá cứng nhắc và đầy mỉa mai, khác hẳn với một người bạn khác của cô, Violet, người cô quen từ thời đi học và dường như chấp nhận tất cả những câu chuyện tiểu lâm.

Dù Jennifer cảm thấy khá khó khăn để hòa nhập vào những câu chuyện bạn của cô kể, để nhớ ra những cái tên họ nhắc tới trong các câu chuyện của họ, cô vẫn thấy dễ chịu hơn nhiều

khi có họ ở cạnh. Giờ cô đã biết cách tin vào những cảm giác của cô: trí nhớ có thể đến cùng với những câu chuyện liên quan tới một địa danh nào đó hơn là tự cô cố nặn ra trong đầu.

‘Tớ ước gì cũng bị mất trí nhớ,’ Yvonne đã nói vậy khi Jennifer kể lại cô ngỡ ngàng thế nào khi tỉnh lại trong bệnh viện và không hiểu chuyện gì đã xảy ra với mình. ‘Tớ sẽ biến mất trong một chiều hoàng hôn. Ngay lập tức tớ sẽ quên tớ từng cưới Francis.’ Cô ngả về phía trước, động viên Jennifer rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thỏa. Đó là một bữa tối ‘lặng lẽ’ nhưng khi bữa tiệc gần tàn, Jennifer cảm thấy dây thần kinh gần như tê liệt.

‘Tớ không hiểu vì sao cậu buồn nữa. Những bữa tiệc có cậu tham gia lúc nào cũng thật tuyệt.’ Yvonne nằm dài trên giường khi Jennifer vắn vẹo ướm những chiếc váy vào người.

‘Đúng vậy. Nhưng để làm gì?’ Cô cố gắng để người vừa vắn trong chiếc váy. Hình như trong thời gian nằm viện cô đã bị sut ký một chút, phía cổ váy đang trước nhìn không được vừa vắn và hấp dẫn như trước.

Yvonne cười to. ‘Ồ, hãy thư giãn đi. Cậu không phải làm gì cả, Jenny. Bà C tuyệt vời sẽ khiến cậu thấy tự hào. Nhà cậu lúc nào cũng đẹp. Cậu lúc nào cũng duyên dáng. Hay ít nhất là cậu sẽ duyên dáng trở lại nếu chịu mặc những bộ váy khó chịu đó lên người.’ Cô tuột giày ra và đưa cả đôi chân dài quăn rũ lên giường. ‘Tớ chả bao giờ hiểu được vì sao cậu lại thích tổ chức mấy bữa tiệc kiểu đó. Đừng hiểu lầm tớ. Tớ cũng thích tiệc tùng, nhưng không thích đứng ra tổ chức.’ Cô ngắm móng chân mình. ‘Những bữa tiệc là để mọi người thư giãn, chứ không phải để bắt buộc phải làm. Đó là điều mẹ tớ vẫn bảo tớ và nói thật là tớ thấy nó luôn đúng. Tớ sẵn sàng mua cho mình một hoặc hai chiếc váy mới đi dự tiệc, nhưng sắp đặt chỗ ngồi và bánh trái thì uhm.’

Mãi Jennifer mới sửa được cái cổ váy sao cho tử tế. Cô chăm chú nhìn mình trong gương, quay sang trái rồi quay sang phải. Cô đưa cánh tay lên. Một vết sẹo chạy dài trên tay vẫn còn ửng hồng. ‘Cậu có nghĩ tớ nên mặc áo dài tay không?’

Yvonne ngồi dậy và nhìn cô. ‘Cậu còn đau không?’

‘Cả cánh tay thì vẫn đau, bác sĩ cho tớ uống thuốc. Chỉ là tớ không biết vết sẹo đó có...’

‘Có mờ đi không hả?’ Yvonne nhăn mũi. ‘Có lẽ cậu nên mặc áo dài tay, cho đến lúc vết sẹo mờ hẳn. Mà trời cũng lạnh nữa.’

Jennifer hơi giật mình trước góp ý thẳng thắn của cô bạn nhưng cô không thấy bị xúc phạm. Đó là lời nhận xét thẳng thắn nhất mà cô từng gặp kể từ khi cô ở viện về.

Cô tuột váy ra khỏi người và bước về phía tủ quần áo, lục tung cho tới khi tìm thấy một chiếc váy bó làm từ tơ tằm. Cô kéo váy xuống khỏi giá treo và nhìn nó chăm chú. Chiếc váy rất óng ánh. Từ khi cô trở về nhà cô chỉ muốn giấu mình trong những chiếc váy màu xám và nâu, nhưng chiếc váy nạm ngọc này đang múa may trước mắt cô. ‘Có phải những chiếc váy như thế này không?’ cô hỏi.

‘Như thế này là sao?’

Jennifer thở dài. ‘Là những chiếc váy tớ từng mặc? Đây có phải là hình ảnh trước đây của tớ?’ Cô đưa chiếc váy ướm lên người.

Yvonne lôi một điều thuốc trong túi ra và vừa hút vừa nhìn Jennifer. ‘Có đúng là cậu không nhớ một chút gì?’

Jennifer ngồi xuống ghế đặt trước bàn trang điểm. ‘Gần như thế,’ cô thú nhận. ‘Tớ biết là tớ *biết* cậu. Như kiểu tớ biết anh ấy. Tớ có thể cảm nhận điều đó ở đây.’ Cô chạm tay vào ngực. ‘Nhưng vẫn còn đó... những khoảng trống rất lớn. Tớ không nhớ được trước đây tớ nghĩ về cuộc sống như thế nào. Tớ không nhớ được tớ từng xử sự với mọi người như thế nào. Tớ không...’ Cô cắn môi trước khi nói tiếp. ‘Tớ không biết mình là ai.’ Bỗng nhiên mắt cô nhòe lệ. Cô kéo một chiếc khăn kéo ra, rồi kéo chiếc khăn khác để tìm khăn mùi xoa.

Yvonne đợi một lúc, rồi cô đứng dậy, bước về phía bạn và ngồi xuống cùng bạn mình trên chiếc ghế hẹp. ‘Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi cưng, tớ sẽ giúp cậu. Cậu là người vui vẻ, dễ gần và lúc nào cũng yêu cuộc sống. Cậu có một cuộc sống hoàn hảo, một người chồng đẹp trai giàu có, người luôn ngưỡng mộ cậu và cậu có một tủ quần áo mà tất cả những người đàn bà khác phải ghen tị. Cậu có mái tóc đẹp óng ả và một vòng eo vừa khít vòng ôm của một người đàn ông. Cậu lúc nào cũng là trung tâm chú ý trong những cuộc gặp mặt xã giao và tất cả những ông chồng của bọn tớ đều thầm yêu trộm nhớ cậu.’

‘Ôi, cậu đừng giỡn thế chứ.’

‘Không hề. Francis ngưỡng mộ cậu. Cứ bao giờ bắt gặp nụ cười nụ duyên dáng, mái tóc vàng bông bông của cậu là tớ thấy rõ anh ấy tự hỏi vì sao mình có thể đi cưới một con mụ vừa gầy vừa xấu như thế này. Còn với Bill..’

‘Bill?’

‘Chồng của Violet đó. Trước khi cậu cưới, anh ấy đi theo cậu như hình với bóng. Anh ấy quá sợ chồng cậu, nếu không anh ta đã giành bằng được cậu cho anh ý rồi.’

Jennifer lấy khăn mùi xoa lau nước mắt. ‘Cậu quá tốt.’

‘Không hẳn. Nếu cậu không phải là người dễ thương như thế, tớ hẳn đã đá cậu lâu rồi. Nhưng cậu may mắn đấy. Tớ rất quý cậu.’

Họ ngồi bên nhau một lúc. Jennifer di di ngón chân trên thảm. ‘Vì sao tớ không có con?’ Yvonne rít một hơi thuốc lá dài. Cô nhìn sang Jennifer và nhướn lông mày. ‘Lần cuối cùng chúng mình nói về chuyện ấy, cậu nói với tớ rằng để có một đứa con thì người chồng và người vợ cũng ít nhất phải sống cùng nhau một thời gian. Mà anh ấy, chồng cậu, lại đi suốt.’ Cô vừa cười vừa nhả khói. ‘Đó cũng là một trong những lý do mà tớ cực ghen tị với cậu.’

Khi thấy Jennifer vẫn còn do dự, cô nói tiếp, ‘Ồ, cậu sẽ ổn thôi, bạn thân yêu ạ. Cậu cần làm như vị bác sĩ đất đỏ một cách kỳ cục kia khuyên và đừng sợ hãi nữa. Trong vài tuần tới, cậu sẽ dần khám phá ra và sẽ nhớ ra tất cả - một người chồng ngáy ầm ĩ lúc ngủ, tình trạng kinh tế, tài sản kếch sù của cậu ở Harvey Nichols. Còn trong lúc đó, cậu cứ tận hưởng những giây phút vô tư này khi còn có thể.’

‘Chắc là cậu nói đúng.’

‘Và vì vậy, tớ nghĩ cậu nên khoác lên người những trang phục thật tươi sáng. Cậu có một chiếc vòng cổ bằng thạch anh rất hợp với những bộ trang phục đó. Gam màu ngọc lục không hợp lắm. Nó làm cậu trông giống như một quả bóng bị xì hơi.’

‘Ồ, cậu *đúng* là một người bạn quý hóa!’ Jennifer nói và cả hai cùng phá lên cười.

[©STE.NT](#)

Tiếng cửa đóng sập, ông để cặp xách bên ngoài sảnh, hơi lạnh bên ngoài còn vương trên chiếc áo khoác và trên da ông. Ông tháo khăn choàng cổ ra, hôn Yvonne và xin lỗi là đã về trễ. ‘Cuộc họp về sổ sách kế toán. Em biết làm việc với những nhân viên kế toán phiền phức thế nào rồi đấy.’

‘Ôi, anh biết rõ hơn ai hết mà Larry. Mấy cái đó làm em buồn chán đến phát khóc. Bọn em cưới nhau đã năm năm, mà tới giờ em vẫn chưa thể phân biệt được sự khác nhau giữa tài

khoản ghi nợ và tài khoản tín dụng.’ Yvonne nhìn đồng hồ. ‘Anh ý sắp tới rồi. Chắc hẳn có nhân vật nổi tiếng nào đó đã ngáng đường anh ấy rồi.’

Larry nhìn sang vợ. ‘Em trông thật tuyệt, Jenny.’

‘Chẳng phải vậy sao? Vợ anh lúc nào cũng rất chẵn chu.’

‘Đúng. Đúng, rất chính xác.’ Ông xoa tay dưới cằm. ‘Xin phép hai người, tôi phải lên nhà tắm rửa thay quần áo trước khi khách tới. Có vẻ như tuyết lại sắp rơi – tôi vừa nghe đài thông báo.’

‘Trong lúc đó bọn em sẽ làm vài ly đợi anh,’ Yvonne nói với theo.

Cho tới lúc cánh cửa ra vào mở lần thứ hai, đầu óc Jennifer dường như mù mịt bởi những ly cốc tai đầy ma lực. *Sẽ ổn thôi*, cô liên tục tự nhủ. Yvonne sẽ nhảy bổ vào cô nếu cô lại tiếp tục nói lảm nhảm. Đây là những người bạn của cô. Họ sẽ không ngồi đợi cô hồi phục. Họ đang tìm mọi cách để đưa cô trở về cuộc sống cùng họ ngay lập tức.

‘Jenny. Cảm ơn vì đã mời bọn tớ tới.’ Violet Fairclough ôm chặt cô, khuôn mặt mồm mĩm lút trong chiếc khăn quăn đầu. Cô tháo khăn ra và đưa cho người phục vụ cất hộ cùng chiếc áo khoác. Cô vận một chiếc đầm tơ tằm cổ viền tròn, khiến cô trông như đang ở trong một chiếc dù căng phồng bởi gió. Vòng eo của Violet, như Yvonne đã từng nhận xét, chắc phải cần tới một tiểu đoàn mới có thể ôm xuể.

‘Jennifer. Cô đúng là hiện thân của sự hoàn hảo.’ Một người đàn ông cao lớn, tóc đỏ, cúi người xuống hôn lên má cô.

Jennifer hơi bất ngờ vì không thấy bất kỳ nét quen thuộc nào ở cặp đôi này. Cô không thể nhớ ra người đàn ông này, và thấy hơi kỳ khôi khi nghĩ ông ấy lại là chồng của Violet mồm mĩm. ‘Xin mời vào,’ cô nói, rời mắt khỏi người đàn ông và lấy lại bình tĩnh. ‘Chồng tôi sẽ xuống trong vài phút nữa. Để tôi lấy nước cho hai bạn.’

”Chồng tôi” hả? Chúng ta sẽ có một buổi tối thật nghiêm chỉnh hả?” Bill cười phá lên.

‘Ồ...’ Jennifer đáp ứng, ‘... đã quá lâu rồi mới gặp lại mọi người...’

‘Nỡm à. Anh tử tế với Jenny chút đi nào.’ Yvonne hôn lên má Bill. ‘Cô ấy vẫn còn rất mệt. Lẽ

ra cô ấy đã ngồi thư giãn ở trên nhà và chọn người đàn ông nào cô ấy muốn để lên gọt táo cho cô ấy. Nhưng cô ấy lại thích ở đây và nhất định đòi một ly martini.'

'*Thế mới là Jenny mà chúng ta biết và yêu quý chứ.*' Bill cười giả lả tới mức Jennifer phải liếc vội hai lần sang Violet để đảm bảo bạn mình không cảm thấy bị xúc phạm. Bạn cô chẳng có vẻ gì để tâm đến điều đó: cô ấy đang lục lọi tìm thứ gì đó trong giỏ xách. 'Tớ cho bà giúp việc mới nhà tớ số điện thoại của cậu,' cô nói và ngược nhìn lên. 'Hy vọng cậu đồng ý. Đó là người giúp việc vô dụng nhất tớ từng gặp. Tớ sẽ chẳng ngạc nhiên nếu bất kỳ lúc nào trong buổi tối nay bà ấy gọi điện và nói bà không thể tìm thấy bộ quần áo ngủ cho Frederick hay đại loại như thế.'

Jennifer thấy Bill nhướng mắt, và trong một khoảnh khắc, cô chợt thấy hình ảnh này khá quen thuộc.

Có tám người ngồi quanh bàn ăn. Chồng cô và Francis ngồi ở hai đầu. Yvonne, Dominic ngồi bên cạnh, còn cô ngồi ngay sát cửa sổ. Violet, Bill và Anne, vợ Dominic ngồi đối diện. Anne là tuýp người vui vẻ, mỗi khi nghe một câu chuyện đùa của đám đàn ông cô cười giòn giã với ánh mắt lấp lánh.

Jennifer dõi theo từng người khi họ ăn, nghe ngóng và phân tích từng điều nhỏ nhất họ nói với nhau, cố gắng để hiểu hơn cuộc sống trước đây của họ. Cô nhận thấy Bill rất hiếm khi nhìn sang vợ mà chỉ nhìn cô. Violet dường như không hề tồn tại bên anh ta và Jennifer tự hỏi không hiểu cô ấy có nhận ra sự thờ ơ ấy ở chồng hay không hay là cô ấy cố tình giả vờ thế để không bị bề mặt.

Yvonne liên tục nửa đùa nửa thật phàn nàn về Francis và không ngớt mắt nhìn sang anh. Cô lấy làm thích thú với những câu chuyện đùa đó, không quên chọc anh bằng nụ cười thách thức. Đó là cách họ sống với nhau, Jennifer trộm nghĩ. Cô ấy không hề thể hiện ra ngoài là chồng cô có ý nghĩa như thế nào với cô ấy.

'Tôi ước gì mình cất giữ tiền trong tủ lạnh,' Francis nói. 'Một tờ báo ra sáng nay nói rằng sẽ có hàng triệu thứ được đem ra bán ở Anh mùa hè này. Một triệu thứ! Năm năm trước đây mới chỉ là... một trăm bảy mươi ngàn.'

'Ở Mỹ phải gấp mười lần như thế. Em nghe nói ở bên đó cứ vài năm mọi người lại thay đổi vật dụng,' Violet xiên nĩa vào một miếng cá. 'Với quy mô rất lớn – phải gấp đôi quy mô của chúng ta. Mọi người thử tưởng tượng xem.'

'Mọi thứ ở Mỹ đều lớn hơn ở đây. Hay ít nhất họ cũng thích cho chúng ta biết điều đó.'

‘Kể cả cái tôi nữa, bằng vào những gì tôi được chứng kiến.’ Dominic hơi lên giọng. ‘Bạn sẽ chưa thể biết thế nào là một người không thể chịu đựng nổi cho tới khi bạn gặp một tướng miền bắc Mỹ.’

Anne phá lên cười. ‘Tôi nghiệp ông già Dom, ông ý phật ý khi có người cố chỉ cho ông ấy cách lái chính cái xe của ông.’

“Nhìn này, chỗ ở cũng nhỏ. Xe cũng nhỏ. Khẩu phần ăn thì ít...” Dominic nhái giọng. ‘Họ phải biết thế nào là giới hạn chứ. Tất nhiên là họ chả biết gì...’

‘Dom nghĩ rằng đi chơi với ông tướng đó sẽ vui, nên anh ấy mượn chiếc xe con bộ Morris Minor của mẹ tôi. Cậu phải nhìn thấy mặt ông già lúc Dom tới đón ông ấy.’

“Một chiếc xe chuẩn đấy chứ, ông bạn,” tôi nói với ông ấy. “Khi đi gặp các yếu nhân chúng ta phải dùng xe bộ Vauxhall Velox này. Ông bạn có thêm gần chục phân để chân còn gì.” Ông ấy hình như phải cúi gập người còn một nửa chân để chui vào xe.’

‘Tôi rú lên cười,’ Anne nói. ‘Tôi cũng không biết làm thế nào mà cuối cùng Dom cũng xoay sở để không bị gặp rắc rối với ông bạn già đó.’

‘Tình hình kinh doanh của anh thế nào Larry? Tôi nghe nói anh lại chuẩn bị đi Châu Phi trong tuần tới à?’

Jennifer nhìn thấy chồng từ từ ngã người vào ghế.

‘Tốt. Rất tốt. Tôi vừa ký một hợp đồng với một công ty cơ khí chuyên sản xuất đệm thẳng.’

Vừa nói ông vừa đặt gọn dao và nĩa trên đĩa.

‘Cụ thể là anh làm gì? Em vẫn chưa hiểu công cuộc khai khoáng lạ lẫm mà anh đang kinh doanh.’

‘Đừng tỏ ra quan tâm đến chuyện đó nữa Violet,’ Bill nói với từ phía bên kia bàn. ‘Cô ấy có bao giờ quan tâm tới cái gì mà không phải màu đỏ màu hồng hay bắt đầu với từ “Mẹ ơi”.’

‘Bill yêu quý, có lẽ đó là bởi vì ở nhà chả có gì thú vị cho cô ấy hơn ngoài mấy thứ đó,’ Yvonne phản bác và những người đàn ông trên bàn huyết sáo một cách thích thú.

Laurence Stirling nhìn sang Violet. ‘Thực ra khai khoáng không phải là một ngành công nghiệp mới mẻ gì cả. Nó có từ thời La Mã. Mà em có được học về thời La Mã ở trường không?’

‘Có chứ. Nhưng tất nhiên là em chẳng nhớ được gì.’ Cô phá lên cười the thé.

Laurence bỗng hạ giọng, cả bàn ăn im lặng để nghe ông nói rõ hơn. ‘Học giả nổi tiếng người La Mã Pliny the Elder viết rằng ông ấy từng thấy một mảnh vải bị vút vào đám lửa đang cháy dữ dội rồi được bỏ ra một phút sau đó mà không hề hấn gì. Một vài người nghĩ đó là phép thuật, nhưng ông ấy biết có điều gì đó rất khác thường.’ Laurence rút một chiếc bút từ túi ra, nghiêng người về phía trước và viết nguệch ngoạc gì đó lên chiếc khăn thêu hoa. Ông đẩy về phía Violet để cô nhìn rõ hơn. ‘Cái tên a-mi-ăng trắng (*chrysotiles*) bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp, “*chrysos*” có nghĩa là vàng và “*tilos*” có nghĩa là sợi hay còn gọi là “sợi vàng”. Ngay từ thời đó người ta đã biết sợi a-mi-ăng trắng có giá trị kinh khủng thế nào. Tất cả những gì tôi làm – ý tôi là công ty tôi làm – là khai thác chất quý hiếm này và tìm cách sử dụng chúng cho các mục đích khác nhau.’

‘Anh giúp dập tắt lửa.’

‘Đúng vậy.’ Ông chăm chú nhìn vào hai bàn tay. ‘Hay đúng hơn tôi đảm bảo để không có đám cháy nào xảy ra.’ Trong một thoáng im lặng, ông nhìn sang Jennifer rất nhanh, rồi quay đi chỗ khác.

‘Vây tiền đến từ đâu, ông bạn già? Không phải từ những tấm khăn trải bàn chịu lửa chứ.’

‘Linh kiện ô tô.’ Laurence lại ngả lưng vào ghế và không khí trong phòng dường như thoải mái hơn. ‘Người ta nói rằng trong vòng mười năm tới hầu hết các gia đình ở Anh sẽ có ô tô. Lúc đó nhu cầu cho những lớp đệm thắng là rất lớn. Chúng tôi cũng đang làm việc với các hãng xe lửa và hãng máy bay. Nhu cầu cần tới chất a-mi-ăng trắng là vô hạn. Từ hệ thống ống nước, trang trại, tấm lót tới tấm cách nhiệt. Nó sẽ nhanh chóng có mặt ở khắp mọi nơi.’

‘Đó quả là một kỳ chất.’

Anh ấy có vẻ rất thư giãn khi được bàn chuyện thương trường với những người bạn, khác hẳn những lúc khi chỉ có hai người với nhau, Jennifer trộm nghĩ. Chắc hẳn anh ấy vẫn chưa quen với việc tự dung vờ bị tai nạn nghiêm trọng như thế và giờ cô ấy chưa trở về là chính mình. Cô nghĩ tới cách Yvonne nói về cô lúc chiều: duyên dáng, diễm đạm. Liệu anh ấy có còn

nhớ người phụ nữ ấy không? Có lẽ nhận thấy vợ đang nhìn mình, ông quay đầu lại và nhìn vào mắt cô. Cô cười lại với ông, sau một giây ông cũng cười lại với cô.

‘Tôi thấy rồi nhé. Thôi nào Larry. Anh không được phép ve vãn vợ anh ở đây.’ Bill vừa nói vừa đổ thêm rượu vào ly.

‘Anh ấy tất nhiên là được phép ve vãn vợ sau những gì xảy ra với cô ấy,’ Francis phản đối ngay. ‘Em cảm thấy thế nào rồi Jenny? Hôm nay trông em rất tuyệt.’

‘Em khỏe. Cám ơn anh.’

‘Tôi nghĩ cô ấy đã rất tuyệt khi tổ chức được một bữa tiệc như thế này – không phải ư? – chỉ một tuần sau khi trở về từ bệnh viện.’

‘Nếu Jenny không tổ chức tiệc tôi hẳn sẽ nghĩ có điều gì đó rất khủng khiếp đã xảy ra – không phải với cô ấy mà với cả thế giới này.’ Bill uống một ngụm rượu to.

‘Thật tuyệt khi thấy em trở về như cũ.’

‘Chúng mình đã rất lo lắng. Hy vọng cậu nhận được hoa chúng tớ gửi khi ở trong bệnh viện.’ Anne nói thêm.

Dominic xếp khăn ăn để lại trên bàn. ‘Em có nhớ một chút gì về tai nạn đã xảy ra không Jenny?’

‘Cô ấy chắc chắn không muốn nhắc lại chuyện đó đâu.’ Laurence đứng dậy và lấy thêm một chai rượu nữa từ tủ.

‘Ồ tất nhiên rồi.’ Dominic khoát tay xin lỗi. ‘Tôi thật vô ý.’

Jennifer bắt đầu thu dọn chén đĩa. ‘Tôi ổn rồi. Thật đấy. Chỉ là tôi không kể được nhiều chuyện cho mọi người. Vì tôi vẫn chưa nhớ ra tất cả.’

‘Thế là tốt lắm rồi,’ Dominic nhìn theo cô.

Yvonne châm một điếu thuốc. ‘Larry thân yêu, anh càng đẩy nhanh công cuộc kinh doanh đậm thắng thì chúng tôi càng thấy an toàn hơn.’

‘Và anh ấy cũng càng giàu hơn,’ Francis cười to.

‘Ồ, Francis yêu quý, có nhất thiết phải kết nối mọi chuyện với tiền bạc như thế không?’

‘Có chứ,’ Bill và Francis đồng thanh trả lời.

Jennifer nghe tiếng họ cười rôm rả khi cô thu dọn chồng bát đĩa và đi vào trong bếp.

‘Một bữa tối tuyệt vời, phải vậy không?’

Cô ngồi trước bàn trang điểm, cẩn thận tháo đôi hoa tai ra. Qua gương, cô nhìn thấy ông bước vào phòng và đang nới cà-vạt. Ông tháo giày và bước vào buồng tắm để cửa mở.

‘Vâng, em cũng nghĩ thế.’ Cô trả lời.

‘Đồ ăn cũng rất ngon.’

‘Ồ, đó là nhờ bà Cordoza đạo diễn. Em chỉ giúp bà một chút thôi.’

‘Nhưng em là người lên thực đơn mà.’

Tốt nhất là không nên tranh cãi với ông. Cô cẩn thận cất đôi hoa tai vào hộp. Cô nghe tiếng nước chảy vọng ra từ nhà tắm. ‘Em vui khi thấy anh hài lòng.’ Cô đứng dậy và cởi váy để treo lên và bắt đầu tháo đôi tất chân.

Cô vừa kịp cởi một bên tất thì thấy ông đứng ngay ở cửa và nhìn chăm chú vào đôi chân của cô.

‘Tối nay em trông rất tuyệt,’ ông nói thì thầm.

Cô chớp mắt, cởi nốt chiếc tất còn lại. Cô vòng tay ra sau cổ tháo nút cài áo ngực một cách ngượng ngáp. Cánh tay trái của cô vẫn còn khá đau – cô vẫn chưa thể với hết tay ra phía sau. Cô cúi đầu xuống thấp hơn một chút và nghe tiếng ông đi về phía cô. Ông đang để ngực trần, nhưng vẫn mặc chiếc quần của bộ vest. Ông đứng ngay sau cô, kéo tay cô ra và nắm lại. Ông đứng gần cô tới mức cô nghe rõ hơi thở của ông khi ông đang giúp cô gỡ nút cài.

‘Em rất đẹp,’ ông lại thì thầm.

Cô nhắm mắt. Đây là chồng mình, cô tự nhủ. Ông ấy tôn thờ mình. Ai cũng nói vậy. Chúng mình sống hạnh phúc bên nhau. Cô thấy những ngón tay của ông nhẹ nhàng chạy dọc theo bờ vai trái của cô, ông khẽ đặt môi lên phía sau cổ cô. ‘Em có mệt lắm không?’ ông thì thầm.

Cô biết đây là lúc cô nên nói với ông. Ông là một trang nam tử. Nếu cô nói cô mệt, ông sẽ lùi lại và để cô nghỉ ngơi. Nhưng họ đã cưới nhau. *Cưới*. Trước sau gì cô cũng phải đối mặt với khoảnh khắc này. Và biết đâu đây? Có thể nếu cô gần gũi với ông hơn, cô sẽ dễ dàng trở lại là chính mình hơn.

Cô cầm lấy tay ông. Cô không thể nhìn ông, không thể hôn ông. ‘Không, nếu... nếu anh cũng không thấy mệt,’ cô thì thầm bên ngực ông.

Cô cảm nhận da thịt ông ngay trên người cô và cô nhắm mắt, chờ đợi cái cảm giác quen thuộc, thậm chí là khao khát quen thuộc. Họ đã cưới nhau được bốn năm. Đã bao nhiêu lần họ làm điều này? Và từ khi cô trở về nhà ông đã tỏ ra rất kiên nhẫn.

Cô thấy tay ông vuốt ve khắp người cô, rồi ông cởi áo ngực của cô ra. Cô lại nhắm mắt và sự nhớ về thân thể mình.

‘Có thể tắt đèn được không anh?’ cô nói. ‘Em không muốn... thấy đôi tay mình.’

‘Tất nhiên rồi. Anh lẽ ra phải nghĩ về điều đó.’

Cô nghe tiếng tắt đèn. Nhưng không phải vì cánh tay mà cô muốn tắt đèn: cô chỉ không muốn nhìn ông. Cô không muốn ông thấy cô có thể bị tổn thương v hành xử kỳ lạ. Và rồi họ ôm nhau ở trên giường. Ông hôn lên cổ cô, tay ông và hơi thở ông trở nên gấp gáp. Ông nằm đè lên cô, ép chặt cô xuống giường và cô vòng tay ôm cổ ông, chưa biết phải làm gì tiếp theo vì cô vẫn

chưa có được cái cảm giác mà cô nghĩ lẽ ra phải có. Điều gì xảy ra với mình vậy? Cô nghĩ. Ngày trước mình thường làm thế nào?

‘Ổn không em?’ Ông thì thầm vào tai cô. ‘Anh không làm đau em chứ?’

‘Không, không hề.’ Cô trả lời.

Ông hôn lên ngực cô, từ cổ họng ông thoát ra những tiếng rên đầy khoái cảm. ‘Hãy cởi nó ra,’ vừa nói ông vừa tụt quần lót của cô xuống. Ông lăn người ra khỏi cô để cô có thể tụt quần xuống đầu gối rồi dùng chân đẩy chúng ra. Giờ thì cô cảm thấy hoàn toàn bị phơi trần. Có lẽ nếu chúng ta... cô muốn nói gì đó, nhưng ông từ từ dặng hai chân cô ra và tìm cách đưa vào cô một cách vụng về. *Em vẫn chưa sẵn sàng* – nhưng cô không thể nói thế: giờ không phải là lúc nói ra điều đó. Ông đã hoàn toàn lạc lối, đầy ham muốn và nhục dục.

Cô đau đớn, co hai đầu gối lên, cố thả lỏng người. Và rồi ông đã ở bên trong cô. Trong bóng tối cô cố gắng quên đi nỗi đau đớn, cô chẳng hề có một chút cảm xúc gì ngoài cái ao ước làm sao chuyện này qua nhanh đi. Ông chuyển động ngày càng nhanh và gấp gáp trong cô, toàn bộ sức nặng của ông đè lên cô, mặt ông nóng bỏng và nhể nhại bên ngực cô. Rồi với một tiếng rên khẽ, ông rút ra và mọi việc kết thúc, để lại cô với hai đùi ẩm ướt.

Cô véo thật chặt lên má đến mức cô nghĩ sắp chảy máu.

Ông lăn người ra khỏi cô, vẫn chưa hết thở dồn dập. ‘Cám ơn em,’ ông nói, trong bóng tối.

Cô mừng vì ông không thể nhìn thấy cô đang nằm đó, nhìn chăm chăm vào không trung, chiếc chăn được kéo lên tận cằm, ‘Không có gì,’ cô nói nhỏ.

Cô bỗng nhận ra rằng ký ức chắc chỉ có thể trở lại ở một nơi nào đó, chứ không phải trong tâm trí cô lúc này.

Những ngày hạnh phúc không còn nữa...

Không phải vì em.

Mà là vì anh.

Bưu thiếp của một người đàn ông

gửi cho một người đàn bà.

Chương 3

‘Chân dung. Của một nhà công nghiệp.’ Chiếc bụng phệ của Don Franklin dường như sắp bật ra khỏi khuy quần. Những chiếc khuy áo, ở phía trên đai quần, bị bật nút do sức ép quá lớn, để lộ khoảng da tái trắng bên trong. Ông tựa lưng vào ghế và nghiêng ly nước tì vào trán. ‘Đó là “mệnh lệnh” của ban Biên tập, O’Hare ạ. Ông ấy muốn một bài phóng sự bốn trang về những mỏ khoáng sản kỳ diệu để đổi lấy quảng cáo.’

‘Tôi có biết quái quỷ gì về mỏ khoáng sản và nhà máy đâu? Lạy Chúa, tôi là phóng viên ban đối ngoại mà.’

‘Bạn đã từng là phóng viên đối ngoại,’ Don sửa lại. “Nhưng chúng tôi không thể để cậu làm ở vị trí đó nữa, Anthony, cậu biết điều đó mà. Tôi cần một ai đó làm cho ra làm. Cậu không thể chỉ suốt ngày ngồi đây bày bừa một đồng giấy lộn trên bàn.”

Anthony thả phịch người xuống chiếc ghế đối diện bên kia bàn và rút ra một điều thuốc.

Đằng sau bàn của biên tập viên chính, người anh vừa thoáng thấy qua vách ngăn bằng kính của văn phòng, là Phipps, phóng viên tập sự. Anh ta đang xé từ chiếc máy tính ra ba trang giấy anh ta vừa đánh máy, mặt đầy bối rối, và đặt vào giữa chúng hai tờ giấy than.

‘Tôi đã từng thấy cậu viết về đề tài này. Cậu có thể làm chúng hấp dẫn.’

‘VẬY là, không phải viết về chân dung. Một bài báo khuếch trương. Một bài quảng cáo lố bịch.’

‘Ông ta hiện làm việc ở Congo. Cậu biết đất nước này mà.’

‘Tôi biết thể loại người sở hữu những mỏ khoáng sản ở Congo.’

Don giơ tay xin một điều thuốc. Anthony đưa cho anh ta một điều và châm lửa. ‘Cũng không tồi tệ như cậu nghĩ.’

‘Không?’

‘Cậu nên tìm cách tiếp cận ông ta tại dinh thự nghỉ dưỡng mùa hè của ông ta ở miền Nam nước Pháp. Riviera. Những ngày nắng đẹp, ăn tôm hùm miễn phí, biết đâu còn được gặp cô nàng Bridget Bardot... Cậu phải cảm ơn tôi mới đúng.’

‘Cử Peterson đi. Anh chàng đó thích những thứ như vậy.’

‘Peterson đang phải làm phóng sự về tay sát thủ chuyên giết trẻ em người Naui.’

‘VẬY thì Murfett. Anh ta vốn thích lê la.’

‘Murfett đã đi Ghana để viết về bất ổn chính trị ở Ashanti rồi.’

‘Anh ta ư?’ Anthony hỏi đầy hoài nghi. ‘Anh chàng đó còn chẳng viết nổi câu chuyện về hai thằng con trai đánh nhau trong buồng điện thoại. Thử chết tiệt nào lại cử anh ta đi Ghana?’ Anh hạ giọng năn nỉ. ‘Hãy cử tôi tới đó, Don.’

‘Không.’

‘Có thể thỉnh thoảng tôi hơi mất trí và say rượu nhưng tôi vẫn còn làm tốt gấp mấy lần Murfett. Anh biết rõ điều đó mà.’

‘Vấn đề của cậu, O’Hare, là cậu không biết khi nào mình tỉnh táo.’ Don khom người về phía trước và hạ giọng. ‘Nghe đây – đừng có lảm nhảm nữa và hãy nghe lời tôi. Sau chuyến đi Châu Phi của cậu, sẽ còn nhiều chuyện để nói với cậu đấy’ – ông ta làm dấu ra hiệu về phía phòng trưởng ban biên tập – ‘về việc có nên để cậu ở lại hay không. Vụ xảy ra vừa rồi... Họ lo lắng cho cậu đấy. Họ cũng xem xét hoàn cảnh của cậu và đã quyết định vẫn trả lương cho cậu. Ngay cả khi cậu ở trong tình cảnh...’ ông lại làm một cử chỉ khó hiểu ‘... cậu biết đấy.’

Anthony không hề tỏ ra bối rối.

‘Thực ra họ không muốn cậu làm nhiệm vụ gì quá... căng thẳng. Vậy nên cố gắng kiềm chế, chuẩn bị sẵn sàng tới Pháp và phải thấy là cậu rất may mắn được giao công việc này vì chẳng mấy khi có cơ hội được ăn tối dưới chân đồi thành Monte Carlo hào nhoáng đâu. Có khi cậu lại còn gặp ngôi sao nào đó ý chứ. Biết đâu đấy.’

Một khoảnh khắc im lặng kéo dài.

Khi thấy Anthony dường như chẳng có vẻ gì hào hứng, Don dụi điều thuốc. ‘Cậu thực sự không muốn làm à?’

‘Không, Don. Anh biết tôi không hề thích. Bắt đầu bằng mấy thứ này, chẳng mấy chốc nữa là anh bắt tôi viết về sinh đẻ, cưới xin về chết chóc đâu.’

‘Lạy Chúa. Cậu là thằng khùng ngang bướng O’Hare a.’ Ông vờ tay lấy một mẫu giấy có mấy dòng chữ đánh máy trên đó. ‘Vậy thì cầm lấy cái này. Vivien Leigh sắp bay qua Đại Tây Dương và cầm trại ngay ngoài nhà hát mà anh chàng Oliver đang diễn. Chắc chắn là anh ta sẽ không nói chuyện với cô nàng và cô nàng kể với chuyên mục chuyên phẩm là không biết vì sao. Tìm hiểu hộ tôi liệu họ có ly dị không? Viết thêm cho tôi một bài tả cảnh xem cô nàng mặc gì lúc anh ở đó.’

Lại một khoảnh khắc im lặng kéo dài. Ở bên ngoài, Phipps đã đánh xong ba trang giấy, vỗ vỗ trán, thỉnh thoảng thốt ra vài từ tục tĩu.

Anthony dụi điều thuốc và nhìn sếp mình một cách vô cảm. ‘Được rồi, tôi đi sắp xếp hành lý đây.’

Có điều gì đó ở đám người cực giàu khiến anh luôn cảm thấy muốn chỉ trích thật cay độc, vừa mặc quần áo cho bữa ăn tối Anthony vừa nghĩ. Có lẽ là do vẻ ngoài cố hữu của những người hiếm khi thể hiện sự mâu thuẫn, sự khoa trương của họ khi mà những lời lẽ dù rất buồn tẻ của họ cũng khiến những người xung quanh phải kiêng nể.

Lúc đầu anh nghĩ Laurence Stirling không khó chịu như anh tưởng: ông ta tỏ ra lịch sự, nghe chăm chú những câu hỏi của anh, cách nhìn nhận của ông ta về nhân viên cũng khá thông thoáng. Nhưng dần dần, Anthony phát hiện ra ông là một người luôn đặt khả năng kiểm soát sự việc xung quanh lên đầu. Ông chỉ đơn giản là nói cho mọi người nghe, chứ không phải cần thông tin từ phía họ. Ông ta hầu như chẳng quan tâm tới bất kỳ điều gì khác ngoài cuộc sống và công việc trong giới của ông. Ông ta tẻ nhạt, nhưng giàu có và thành đạt đủ để không muốn thử làm một người khác.

Anthony vượt cho phăng chiếc áo khoác, tự hỏi sao mình nhận lời tới dự bữa tối, Stirling mời anh khi kết thúc buổi phỏng vấn, và trừ người gác cổng ra, anh buộc phải thừa nhận là anh không biết một ai khác ở Antibes và anh cũng chẳng có kế hoạch gì ngoài việc trở về khách sạn ăn qua loa gì đó. Sau đó khi nghĩ lại anh ngờ rằng Stirling mời anh ăn tối để anh viết về ông một cách trung dung. Cho dù anh nhận lời một cách miễn cưỡng, Stirling ra lệnh cho tài xế tới tận khách sạn Cap đón anh lúc bảy giờ rưỡi tối. ‘Cậu không thể tìm thấy nhà tôi đâu,’ ông nói. ‘Nó nằm khá khuất nẻo sau đoạn dốc.’

Chắc hẳn thế, Anthony nghĩ thầm. Stirling có vẻ là một người không thích những cuộc xã giao tầm thường.

Phục vụ của khách sạn bật dậy như tên bắn khi thấy chiếc limousine đến đón anh đỗ ngoài cửa. Anh ta phóng như bay về phía cửa, khuôn mặt lúc trước gặp anh còn lạnh như tiền giờ nhìn anh rạng rỡ với một nụ cười.

Anthony không thêm để ý tới anh ta. Anh vẫy tay chào tài xế và bước vào ngồi ngay ghế trước – có vẻ như, sau này anh nhớ lại, người tài xế không thoải mái với việc đó – nhưng ngồi băng ghế sau khiến anh cảm thấy mình như một kẻ cướp xe vậy. Anh hạ cửa kính xe xuống để những cơn gió ấm áp miền Địa Trung Hải mơn trớn trên da trong khi chiếc xe thấp và dài chậm rãi trườn theo con đường uốn lượn ven biển với hương hoa hồng và cỏ xạ hương thoảng thoảng. Anh ngược nhìn những ngọn đồi tím biếc đằng xa. Đã lâu rồi anh chỉ biết những khung cảnh hoang dại ở Châu Phi và gần như quên hẳn Châu Âu đẹp như thế này.

Anh trao đổi vài câu xã giao với người tài xế – đây là khu vực nào, anh còn lái xe cho ai nữa không, là một người bình thường anh thấy sống ở nơi chỉ dành cho giới nhà giàu này thế nào. Anh luôn hiểu rằng: kiến thức có thể tới từ mọi nguồn. Những thông tin hay nhất mà anh có được đôi khi lại tới từ chính những người lái xe và giúp việc cho những người nổi tiếng.

‘Ngài Stirling có phải là một ông chủ tốt không?’ Anh hỏi.

Người tài xế ném cái nhìn sắc nhọn về phía anh với thái độ không được thoải mái. ‘Phải,’ anh ta trả lời theo cái cách là cuộc hội thoại tới đây chấm dứt.

‘Rất vui khi biết điều đó,’ Anthony trả lời và thầm nhắc nhở phải boia cho anh ta kha khá khi tới nơi. Anh nhìn theo chiếc ô tô đi về phía sau nhà, chắc hẳn nhà để xe ô tô ở đó, anh cảm thấy một chiếc nuối tiếc. Với tính cách ít nói như anh, anh thà ngồi gặm một chiếc bánh mì kẹp và chơi vài ván bài với người tài xế còn hơn phải giả lả nói cười với giới nhà giàu tẻ nhạt của Riviera.

Ngôi nhà từ thế kỷ thứ 18 đúng kiểu ngôi nhà của một chủ nhân giàu có, hoành tráng và đẹp thuần khiết, nhìn mặt tiền bóng loáng cũng đủ biết rõ nó được bao nhiêu nhân viên chăm sóc hàng ngày. Lối dẫn vào nhà trải sỏi mịn bề thế và gọn gàng, hai bên lối đi là những phiến đá được dựng lên để ngăn không cho bất kỳ một cây cỏ lạ nào chắn đường. Những ô cửa sổ thanh lịch đón nắng qua cánh cửa chớp sơn trắng. Một chiếc cầu thang lát đá uốn lượn đưa khách lên sảnh chính rộng lớn, nơi vọng lại tiếng ồn ào nói chuyện từ những vị khách tới từ trước. Dọc lối dẫn lên là những cột đá được trang trí bằng những chậu hoa tươi. Anh chậm rãi bước từng bậc, cảm thấy những phiến đá dưới chân như vẫn còn ấm hơi nóng của cả một ngày đọng lại.

Bữa tiệc còn có bảy người khách nữa: gia đình nhà Moncrieffs, những người bạn của Stirling tới từ Luân Đôn – cô vợ với cái nhìn xoi mói; thị trưởng thành phố, Ngài Lafayette, với vợ và con gái, một cô bé da ngăm với đôi mắt được trang điểm kỹ lưỡng và ánh nhìn ranh mãnh; đôi vợ chồng già Demarcier sống ở biệt thự bên cạnh. Vợ của Stirling có mái tóc vàng óng được cắt tỉa duyên dáng theo kiểu của Grace Kelly; kiểu người đàn bà không có vẻ gì đặc sắc nhưng luôn được ngưỡng mộ bởi vẻ đẹp bên ngoài. Anh hy vọng được ngồi cạnh bà Moncrieff. Anh chẳng ngại khi bị cô ta soi xét. Điều đó thậm chí còn kích thích anh.

‘Vậy là anh làm cho một tờ báo, anh O'Hare?’ Người phụ nữ Pháp đứng tuổi ngó sang anh.

‘Đúng vậy. Ở bên Anh.’ Phục vụ bèn tới mang theo một khay đồ uống. ‘Anh có thứ gì nhẹ nhàng hơn không? Nước khoáng chẳng hạn?’ Anh ta gật đầu và biến mất.

‘Tờ báo đó gọi là gì?’ Bà tiếp tục câu chuyện.

‘Tờ *Nation*.’

‘*Nation*.’ Bà nhắc lại, theo kiểu khiến người khác cụt hứng. ‘Tôi chưa nghe tên bao giờ. Tôi chỉ biết tờ *The Times*. Đó là tờ báo tốt nhất đúng không?’

‘Tôi nghe mọi người nói thế.’

Ôi, lạy Chúa, anh nghĩ. Cầu mong thức ăn không quá tệ.

Khay đồ uống bằng bạc được mang tới với một ly nước khoáng có đá. Anthony lảng tránh không nhìn những ly rượu trắng và rượu màu những người khác đang uống. Anh cố nhớ lại vốn tiếng Pháp ít ỏi từ thời học phổ thông để nói chuyện với cô con gái ngài thị trưởng. Cô bé trả lời bằng thứ tiếng Anh rất chuẩn với âm điệu du dương và duyên dáng của người Pháp. Cô bé còn quá trẻ, anh nghĩ, và nhận thấy cái cau mày của ngài thị trưởng. Anh hài lòng vì cuối cùng khi ngồi vào bàn ăn anh được xếp cạnh Yvonne Moncrieff. Cô nàng lịch sự, vui vẻ và chẳng hề gây phiền hà. *Quý tha ma bắt mấy bà có chồng hơn hớn kia*. Jennifer Stirling ngồi bên trái anh và đang mãi mê trò chuyện với người ngồi cạnh phía bên kia.

‘Anh ở đây có được lâu không, anh O'Hare?’ Francis Moncrieff có khổ người cao gầy, khá tương xứng với bà vợ.

‘Không.’

‘Anh chủ yếu làm ở Thành phố Luân Đôn à?’

‘Không. Tôi không viết một chút gì ở đó.’

‘Vậy anh không phải phóng viên tài chính à?’

‘Tôi phụ trách thị trường nước ngoài. Tôi viết về... những bất ổn ở các nước khác.’

‘Larry chính là người gây ra chuyện đó.’ Moncrieff cười phá lên. ‘Thế anh viết về chủ đề gì?’

‘Ồ, chiến tranh, đói khát, bệnh tật. Toàn những chuyện thú vị.’

‘Tôi thấy chẳng có gì vui vẻ ở đây cả.’ Người đàn bà Pháp đứng tuổi nhấp một ngụm rượu.

‘Cả năm ngoái tôi ở Congo để viết về cuộc khủng hoảng ở đó.’

‘Lumumba là kẻ gây rắc rối,’ Stirling chen vào, ‘còn những người Bỉ là những kẻ ngốc nghếch và hèn nhát nếu họ vẫn tiếp tục nghĩ rằng đất nước đó sẽ tan nát nếu không có họ.’

‘Ông nghĩ rằng những người Châu Phi không đủ độ tin cậy để có thể định đoạt chính cuộc sống của họ ư?’

‘Năm phút trước đây Lumumba chỉ là một kẻ giao liên chân đất mắt toét. Cả nước Congo không có lấy một nền giáo dục chuyên nghiệp.’ Ông châm một điếu thuốc và phả ra một làn khói. ‘Làm sao họ có thể tiếp quản và điều hành nhà băng khi những người Bỉ không ở đó, và cả các bệnh viện nữa? Cả đất nước ấy sẽ là một bãi chiến trường. Mỏ quặng của tôi nằm ngay trên biên giới Zimbabwe và Congo và tôi đã phải huy động thêm an ninh. Đội an ninh người Zimbabwe, chứ người Congo không còn thể tin tưởng được nữa.’

Một sự im lặng bao trùm. Xương quai hàm của Anthony bạnh ra khi anh nghiến chặt răng cố gắng kiềm chế. Stirling dụi điếu thuốc. ‘Vậy anh ở khu vực nào của Congo, ông O'Hare?’

‘Chủ yếu ở Leopoldville. Brazzaville.’

‘Vậy thì anh phải biết rõ là quân đội Congo không thể kiểm soát nổi.’

‘Tôi biết độc lập tự do là bài toán không dành riêng cho bất kì nước nào. Và rằng nếu Trung tướng Jassens khôn khéo hơn một chút chắc hẳn nhiều người đã không phải chết.’

Stirling nhìn anh chăm chăm qua làn khói thuốc. Anthony cảm thấy anh như đang bị dò xét. ‘Vậy là anh cũng bị tên Lumumba đó mê hoặc rồi. Một đảng viên tự do ngây thơ?’ Ông cười lạnh lùng.

‘Thật không thể tin điều kiện sống của rất nhiều người dân Châu Phi không thể tồi tệ hơn được nữa.’

‘Vậy thì anh và tôi khác nhau,’ Stirling tỏ ra cứng rắn. ‘Tôi cho rằng có những người mà nếu trao tự do cho họ có thể sẽ là một món quà nguy hiểm.’

Cả căn phòng bỗng im phăng phắc. Từ xa vọng lại tiếng xe mô-tô leo lên sườn dốc. Bà Lafayette bối rối đưa tay vuốt tóc.

‘Ồ, tôi không thể nói tôi biết chút gì về tình hình ở đó,’ Jennifer Stirling vẫn theo dõi từ nãy tới giờ, chiếc khăn ăn để gọn gàng trên đùi.

‘Rất đau lòng,’ Yvonne Moncrieff đồng tình. ‘Có những lúc tớ không dám đọc báo buổi sáng. Francis đọc chuyên mục thể thao và điểm tin trong Thành phố, còn tớ đọc tạp chí. Thường tin tức về cuộc chiến đó không ai buồn đọc.’

‘Vợ tôi cho rằng bất kỳ tin tức nào không có trong tờ *Vogue* không phải là một tin tức nên đọc,’ Moncrieff nói.

Sự căng thẳng đã trùng xuống. Cuộc chuyện trò được tiếp tục, người phục vụ rót tiếp rượu vào ly. Những người đàn ông trên bàn quay sang bàn chuyện thị trường chứng khoán và những sự kiện nổi bật ở Riviera – ngày càng nhiều người cắm trại đổ về đây khiến những ông bà già không ngớt than phiền, những công trình đang xây hối hả và dường như không bao giờ ngừng, và về những thành viên mới gia nhập Câu lạc bộ Những người Anh chơi bài brit.

‘Tôi thấy không nên quá lo lắng,’ Moncrieff nói. ‘Năm nay thuê một túp lều bên bãi biển ở Monte Carlo mất tới năm mươi bảng một tuần. Sẽ không có nhiều người Anh sẵn lòng trả mức đó đâu.’

‘Tôi nghe nói Elsa Maxwell kiến nghị phủ cao su bọt lên sỏi để đi dạo chân trần trên bãi biển sẽ dễ chịu hơn.’

‘Thật kinh khủng khi cứ phải ngồi đây và nghe nói nhảm,’ Anthony tự nhủ. Anh muốn rời khỏi chỗ này ngay lập tức, nhưng anh không thể vì đang giữa bữa ăn. Khung cảnh ở đây, không khí ở đây thật khác với cuộc sống của anh – như thể anh bị lạc vào một hành tinh khác. Làm sao họ có thể thờ ơ với chiến sự và những nổi kinh hoàng đang xảy ra ở Châu Phi, khi mà sự giàu sang của họ có được là nhờ chính mảnh đất ấy.

Anh lưỡng lự một chút rồi ra hiệu cho phục vụ mang tới cho anh một ly rượu. Không ai ngồi cùng bàn nhận ra điều này.

‘Vậy là... anh sẽ viết những điều tuyệt vời về chồng tôi, đúng không?’ Bà Stirling quay sang nhìn anh. Món ăn thứ hai – một đĩa hải sản tươi – được mang tới và đặt trước mặt anh. Anh chỉnh lại khăn ăn để trên đùi. ‘Tôi không biết. Tôi có nên làm thế không? Ông ấy là một người tuyệt vời à?’

‘Ông ấy là ngọn đuốc sáng trong ngành kỹ nghệ thương mại, người bạn thân thiết Moncrieff của chúng tôi đã nói thế. Những nhà máy của ông được xây dựng với tiêu chuẩn cao nhất có thể. Doanh số mà các nhà máy của ông mang lại tăng đều đặn hàng năm.’

‘Tôi không hỏi bà điều đó.’

‘Không?’

‘Tôi chỉ hỏi chồng bà có phải là người tuyệt vời không.’ Anh biết anh đang cư xử rất khó chịu, nhưng rượu đã khiến anh chẳng còn sợ sệt.

‘Tôi không nghĩ anh nên hỏi *tôi*, ông O'Hare. Một người vợ khó có thể tránh khỏi sự thiên vị khi nói về những điều đó.’

‘Ồ, theo kinh nghiệm của tôi thì không ai ngoài vợ có đánh giá khách quan nhất về chồng mình...’

‘Tiếp tục đi.’

‘Ai là người biết về tất cả những tật xấu của chồng cô ta chỉ sau vài tuần lấy nhau và có thể bới móc chúng hàng ngày, kể cả khi chúng đã xảy ra từ rất lâu rồi – với sự chính xác như một quan tòa?’

‘Vợ anh có vẻ như rất ghê gớm.’

‘Thực ra cô ấy là một người cực kỳ thông minh.’ Anh nhìn sang Jennifer, lúc này đang đưa một con tôm lên miệng.

‘Thật ư?’

‘Đúng vậy. Đủ thông minh để ly dị tôi nhiều năm trước đây.’

Cô đưa anh lọ may-ô-naise. Thấy anh không đưa tay ra đỡ, cô xúc một thìa nhỏ để lên đĩa của anh. ‘Điều đó có nghĩa là ông không phải người tuyệt vời, đúng không ông O'Hare?’

‘Trong chuyện gia đình? Không. Tôi không nghĩ là tôi được như thế. Còn trong tất cả những lĩnh vực khác, tất nhiên không ai đo nổi với tôi. Và làm ơn gọi tôi là Anthony.’ Anh cố tình thể hiện sự công kích trước cách nói kiêu cách, hãnh tiến của những người ở đây.

‘Được rồi, Anthony, tôi tin chắc anh và chồng tôi rất hòa hợp với nhau vì ông ấy cũng có kiểu suy nghĩ giống anh.’ Cô chăm chú nhìn Stirling, rồi quay sang anh. Mắt cô dừng lại ở anh đủ lâu để anh thấy cô không phải là người nông cạn và chán ngắt như anh nghĩ.

Trong suốt bữa ăn chính – với thịt bò cuộn, ăn cùng kem và nấm rùng – anh đã kịp tìm hiểu Jennifer Stirling, tên thời con gái là Verrinder, cưới chồng được bốn năm. Cô chủ yếu sống ở Luân Đôn, còn chồng cô thường xuyên đi ra nước ngoài nơi có những mỏ quặng. Họ chỉ tới Riviera vào mùa đông, thỉnh thoảng vào mùa hè và vào những dịp lễ mà ở Luân Đôn quá chán. Ở đây lúc nào cũng đông đúc, vừa nói cô vừa để ý nhìn phu nhân của ông thị trưởng ngồi đối diện. Anh chắc chắn sẽ không thích ở đây luôn, một ao cá nhỏ xíu.

Đó là những điều cô tâm sự với anh, những điều dễ khiến mọi người nhận ra cô là một người vợ được nuông chiều của một người đàn ông giàu có. Nhưng anh cũng đồng thời nhận ra một điều: Jennifer Stirling dường như thông minh và xuề xòa hơn so với địa vị của cô và cô vẫn chưa nhận thức được cô sẽ như thế nào trong vòng một hai năm tới. Còn hiện tại, duy nhất ánh mắt buồn toát ra từ đôi mắt cô đã nói lên một chút gì đó con người thực của cô. Cô bị mắc kẹt trong vòng quay vô nghĩa không bao giờ kết thúc của cái xã hội cô đang sống.

Họ vẫn chưa có con. ‘Tôi thấy mọi người bảo hai vợ chồng phải sống cùng nhau ít nhất một thời gian thì mới hy vọng có con.’ Khi cô nói ra điều ấy, anh tự hỏi cô có đang định ám chỉ điều gì đó với anh không. Nhưng cô có vẻ rất vô tư, và thích thú trước hoàn cảnh đó chứ không có vẻ gì buồn bã cả. ‘Anh có con chưa, Anthony?’ Cô hỏi.

‘Tôi – tôi dường như đã có nhưng đã mất. Thằng bé sống với vợ cũ của tôi, cô ấy luôn cố gắng để đảm bảo thằng bé không bị tôi làm hư hỏng.’ Nói xong câu đó anh biết chắc là mình đã say. Nếu không say rượu, anh đã không bao giờ nhắc tới thằng bé.

Lần này anh nhận thấy có gì đó thực sự chân thành ẩn sau nụ cười của cô, như thể cô đang tự hỏi có nên thương hại anh không. *Xin đừng*, anh thầm nói. Anh rót thêm cho mình một ly rượu nữa để giấu sự lúng túng. ‘Cũng không có gì. Nó –’

‘Anh có thể làm hư hỏng thằng bé bằng cách nào nhỉ, ông O'Hare?’ Mariette, con gái ngài thị trưởng với qua bàn hỏi anh.

‘Thưa cô, tôi ngờ là chính tôi đang bị làm cho hư hỏng,’ anh trả lời. ‘Nếu tôi không quyết định viết một bài phóng sự tâng bốc ngài Stirling đây, tôi chắc hẳn đã bị thức ăn và những người ở trên bàn tiệc này lôi kéo rồi.’ Anh dừng lại một lúc. ‘Thế điều gì có thể làm bà hư hỏng hả bà Moncrieff?’ anh hỏi – dường như đây là người an toàn nhất mà anh có thể bắt câu hỏi sang.

‘Ồ, tôi cũng là người bình thường như tất cả những người khác. Không ai là hoàn hảo cả,’ bà trả lời.

‘Vớ vẩn,’ chồng bà đáp lời, đầy tự hào. ‘Phải mất hàng tháng trời tôi mới mua chuộc được bà ấy.’

‘Tất nhiên rồi, riêng anh thì phải thế. Anh hoàn toàn không đẹp trai và quyến rũ như ông O'Hare đây.’ Bà gửi chồng một nụ hôn gió. ‘Còn Jenny thì không thể mua chuộc bằng bất kỳ giá nào. Anh không thấy ở cô ấy toát ra sự thánh thiện thuần khiết nhất ư?’

‘Không, Francis. Ngài Lafayette mới thực sự là biểu tượng của sự chính trực,’ Jennifer nói, khước miêng hơi nhếch lên một cách tinh nghịch. Cô cũng có vẻ hơi chuenh choáng. ‘Suy cho cùng, chẳng thể tìm thấy cái gọi là nạn hối lộ trên chính trường Pháp.’

‘Em yêu, anh không nghĩ em đủ hiểu biết để bàn luận về chính trường Pháp,’ Laurence Stirling xen vào. Anthony nhận thấy mặt cô thoáng tái đi.

‘Em chỉ định nói –’

‘Đừng, đừng làm thế,’ ông hạ giọng. Cô chớp mắt và nhìn xuống đĩa thức ăn.

Bàn ăn đột ngột im lặng.

‘Tôi nghĩ là bà nói đúng,’ ngài Lafayette lịch sự trả lời Jennifer và đặt ly rượu xuống. ‘Tuy nhiên, tôi có thể kể cho bà tên đối thủ vô lại của tôi ở tòa thị chính đã gian dối như thế nào... tất nhiên với một cái giá hợp lý.’

Có tiếng cười rì rầm. Dưới gầm bàn, Mariette dẫm nhẹ chân lên chân Anthony. Ở bên cạnh anh, Jennifer Stirling ra hiệu cho phục vụ tới dọn đĩa trên bàn. Nhà Moncrieff bận tiếp chuyện ngài Demarcier.

Lạy Chúa, anh nghĩ. Mình phải làm gì với đám người này đây? Mình không thuộc về nơi đây, Laurence Stirling đang say sưa nói gì đó với người ngồi cạnh. Một kẻ ngốc nghếch, Anthony nghĩ về bản thân. Một kẻ không có gia đình, sự nghiệp không có gì nổi trội, nghèo rớt mùng tơi, anh đích thị là một kẻ như thế. Hình ảnh đứa con trai không còn thuộc về anh, Jennifer Stirling bị mất mặt và những ly rượu khiến tâm trạng anh càng thêm u uất. Chỉ có một cách duy nhất thoát khỏi tình trạng này: anh ra hiệu cho người phục vụ mang thêm rượu.

Nhà Demarcier ra về lúc mười một giờ, nhà Lafayette về vài phút sau đó – sáng hôm sau có cuộc họp hội đồng thành phố – ngài thị trưởng giải thích. ‘Chúng tôi thường bắt đầu làm việc sớm hơn người Anh các cậu.’ Ông bắt tay anh ở ngoài mái hiên lớn nơi họ uống cà phê và rượu brandy sau bữa tối. ‘Tôi rất mong chờ được đọc bài của anh, ông O'Hare.’

‘Thật là vinh hạnh cho tôi. Hãy tin tôi,’ Anthony lắc lư khi phải đứng. ‘Chuyện chính trường chưa bao giờ khiến tôi thích thú cả.’ Anh đang rất say. Những từ ngữ cứ tự động bật ra khỏi miệng anh trước khi anh kịp hiểu anh định nói gì. Anh làm ngơ bởi anh hiểu rằng lúc này anh chẳng thể kiểm soát nổi mình nữa. Anh cũng không còn nhớ mình đã huyền thuyên gì vài tiếng trước đây. Ngài thị trưởng nhìn anh một lúc rồi ông thả tay anh ra và quay đi.

‘Bố, con sẽ ở lại thêm một lúc nữa nếu bố không phản đối. Con chắc chắn một trong những quý ngài ở đây có thể đưa con về.’ Mariette liếc mắt đầy chủ ý về phía Anthony, anh gật đầu không ngần ngại.

‘Có khi tôi lại cần đến sự trợ giúp của cô ấy chứ. Tôi thực sự không hề biết mình đang đứng ở đâu,’ anh trả lời.

Jennifer Stirling hôn tạm biệt nhà Lafayette. ‘Ông bà yên tâm, tôi sẽ đảm bảo cô bé về nhà an toàn,’ cô nói. ‘Cám ơn vì đã tới tối nay.’ Rồi cô nói điều gì đó bằng tiếng Pháp mà anh không hiểu.

Màn đêm trở nên buốt giá hơn, nhưng Anthony hầu như không nhận ra điều ấy. Anh chỉ nghe thấy tiếng sóng vỗ nhẹ vào bờ ở phía xa, tiếng lách cách của những chiếc ly, tiếng Moncrieff và Stirling tranh thủ bàn tiếp về thị trường chứng khoán và cơ hội đầu tư ra nước ngoài và anh cũng chẳng còn quan tâm đến những điều đó nữa khi nốc cạn ly cô-nhắc ai đó vừa để vào tay anh. Khi tới một miền đất lạ, anh chỉ quen ở một mình và anh thấy thoải mái, vì vậy đêm nay anh thấy thật mất cân bằng và dễ cáu kỉnh. Anh liếc nhìn ba người phụ nữ trước mặt, hai người tóc nâu sẫm và một người tóc vàng. Jennifer Stirling đưa một tay lên làm dáng, có lẽ cô muốn khoe mấy món đồ trang sức. Hai người còn lại thì thăm và thỉnh thoảng phá lên cười. Mariette không quên liếc nhìn anh và mỉm cười. Có ý đồ gì trong nụ cười đó không nhỉ? Mười

bảy tuổi, anh tự nhắc nhở. Còn quá trẻ.

Anh nghe tiếng đánh cricker, tiếng phụ nữ cười, tiếng nhạc jazz vọng từ trong nhà. Anh nhắm mắt và rồi mở mắt, nhìn đồng hồ. Một tiếng đã trôi qua. Anh có cảm giác muốn chớp mắt một lúc. Dù gì thì cũng đã tới giờ phải về. 'Tôi nghĩ đã tới giờ tôi phải quay lại khách sạn rồi,' anh nói với mọi người và đứng dậy khỏi ghế.

Laurence Stirling cũng đứng dậy một cách lịch sự. Ông hút một điếu xì gà to quá khổ. 'Để tôi gọi tài xế.' Ông quay vào trong nhà.

'Không, không,' Anthony từ chối. 'Không khí trong lành sẽ có ích cho tôi lúc này. Cảm ơn ông rất nhiều vì một buổi tối cực kỳ thú vị.'

'Nếu cần thêm thông tin gì anh cứ gọi tới văn phòng của tôi trong sáng mai. Tôi sẽ ở đó tới buổi trưa. Sau đó tôi sẽ đi Châu Phi. Hay anh có muốn đi cùng tôi và tận mắt nhìn những mở rộng trước khi viết bài? Chúng tôi luôn có thể thu xếp...'

'Chắc để lúc khác,' Anthony nói.

Stirling đưa tay ra bắt, một cái bắt tay rất chặt và nhanh. Moncrieff cũng đứng dậy, đưa một ngón tay lên đầu ra hiệu chào anh từ xa.

Anthony quay người và đi về phía cổng vườn. Con đường mòn được thắp sáng bởi những chiếc đèn lồng nhỏ đặt trên những luống hoa. Xa xa phía trước là ánh đèn hắt ra từ những chiếc tàu lớn đang neo mình trong bóng đêm đen kịt của biển đêm. Một tiếng thì thầm nhỏ theo gió vọng lại từ khu hàng hiên.

'Một chàng trai thú vị,' Moncrieff nói theo kiểu dễ khiến người khác nghĩ ngược lại.

'Còn hơn là một kẻ hợm hĩnh tự mãn,' Anthony lẩm bẩm phụ họa.

'Ông O'Hare? Ông có phiền nếu tôi dạo bộ cùng ông không?'

Anh lão đảo quay lại. Mariette đứng ngay sau anh, với một chiếc túi nhỏ và chiếc áo len khoác hờ hững trên vai. 'Tôi biết đường về trung tâm thành phố – chúng ta có thể đi theo lối mòn theo triền đá. Tôi chắc chắn ông sẽ lạc nếu đi một mình.' Anh đứng không vững trên những viên sỏi nhỏ. Cô gái vội đưa cánh tay mỏng manh khoác vào tay anh. 'Thật may là có ánh

trắng. Ít nhất chúng ta vẫn nhìn thấy bàn chân mình,’ cô nói.

Họ đi bên nhau trong im lặng. Anthony nghe rõ tiếng sỏi lạo xạo dưới gót giày, thì thoảng bật ra tiếng kêu khê khê khi tình cờ dẫm phải những bụi oải hương dại ven đường. Một không gian thật êm ả, với một cô gái đẹp đi bên cạnh, dù vậy trong anh vẫn tràn ngập cảm giác nhớ nhà vì một lý do mơ hồ nào đó.

‘Ông thật kiệm lời, ông O’Hare. Có chắc chắn là ông không bị ngủ gật nữa không đấy?’

‘Hãy cho tôi biết,’ anh hỏi. ‘Cô có thích những buổi tiệc như thế không?’

Cô gái nhún vai. ‘Đó là một ngôi biệt thự đẹp.’

‘*Một ngôi biệt thự đẹp.* Đó là tiêu chí để cô đánh giá một buổi tối tuyệt vời ư thưa cô?’

Cô bé nhướn mày, chẳng mấy may bận tâm tới lời nhận xét sắc nhọn đó. ‘Mariette. Làm ơn cho tôi biết. Có đúng là cô chẳng hề thích thú đúng không?’

‘Những người đó,’ anh nói tiếp, biết rằng mình đã quá say và hần học, ‘chỉ khiến tôi muốn chĩa súng vào miệng mình và bóp cò.’

Cô gái cười khúc khích, và trước sự đồng lõa ra mặt của cô, anh tiếp tục cao giọng: ‘Những người đàn ông chỉ nói về mỗi việc họ có gì, họ sở hữu điều gì. Còn những người đàn bà không thể nhìn xa hơn đồng đồ trang sức họ đang đeo trên người. Tất cả bọn họ đều là những người có tiền, có cơ hội, để làm bất kỳ điều gì họ muốn, nhưng không ai nhìn ra ngoài và hiểu về cuộc sống bên ngoài cái thế giới cón con của chính họ.’ Anh lại nhảy dựng lên khi vấp vào bụi cây và Mariette vội nắm chặt cánh tay anh.

‘Tôi thà đứng ngoài tán gẫu với mấy ông nhà nghèo bên ngoài khách sạn Cap còn hơn. Mà tất nhiên những người như Stirling chắc hẳn sẽ bắt mấy ông đó ăn vận tử tế và giấu họ đi đâu đó...’

‘Tôi nghĩ ông chắc sẽ rất thích bà Stirling,’ giọng cô hờn dỗi, ‘Nửa số đàn ông ở Riviera này yêu bà ấy.’

‘Đó chỉ là một quý bà giàu có được nuông chiều. Cô có thể thấy loại người đó ở bất kỳ thành

phố nào, tiểu thư Mariette. Xinh xắn như một trái đào nhưng chẳng có thể có nổi một chính kiến của riêng mình.'

Anh tiếp tục bài diễn văn đả kích của mình cho tới khi nhận ra cô gái đã dừng lại không bước tiếp nữa. Cảm thấy có gì đó thay đổi, anh liếc nhìn lại phía sau và ngay lập tức anh nhận ra Jennifer Stirling đang đứng cách anh chỉ vài bước chân. Cô cầm trên tay chiếc áo khoác bằng vải lạnh của anh, mái tóc vàng óng của cô ánh lên trong đêm.

'Anh để quên cái này,' cô đưa tay về phía anh. Miệng cô mím chặt, đôi mắt long lanh trong ánh sáng xanh.

Anh bước về phía trước và đưa tay đỡ lấy áo.

Cô cất tiếng lạnh lùng: 'Xin lỗi là chúng tôi đã làm ông thất vọng, ông O'Hare, không ngờ cách sống của chúng tôi lại gây phản cảm cho ông thế. Chắc hẳn ông sẽ thấy thoải mái hơn nếu chúng tôi là những người da màu với cuộc sống khốn cùng.'

'Lạy Chúa,' anh nuốt khan và thì thào. 'Tôi xin lỗi. Tôi đã – tôi đã quá say.'

'Rõ ràng rồi. Tôi chỉ mong muốn một điều, cho dù anh có nghĩ gì về tôi và cuộc sống được nuông chiều của tôi như thế nào, xin anh đừng chỉ trích Laurence như thế trên mặt báo.' Nói rồi cô quay bước trở lại phía đồi.

Anh cau mày và thầm chửi thề khi nghe tiếng cô vọng lại theo gió khi cô bước đi: 'Có lẽ lần sau khi gặp những tình huống như thế, khi phải chịu đựng những người tẻ nhạt như thế, tốt hơn hết anh nên nói "Không, cảm ơn."' "

Em đã không để anh nắm tay em, dù chỉ một ngón út, cây đào nhỏ bé của anh.

Thư một người đàn ông

gửi một người đàn bà.

Chương 4

‘Thưa bà, tôi chuẩn bị hút bụi, nếu việc ấy không làm phiền bà.’

Cô nghe tiếng bước chân phía đầu cầu thang và cô ngồi quỳ tựa trên gót.

Bà Cordoza, tay cầm máy hút bụi, đang đứng ngay ngoài cửa.

‘Ồ! Đồ đạc của bà... Tôi không biết bà đang sắp xếp đồ trong phòng. Bà có muốn tôi giúp một tay không?’

Jenny lau trán, nhìn kỹ lại những thứ trong tủ quần áo vừa bị vút vung vãi xuống dưới sàn quanh chỗ cô ngồi. ‘Không, cảm ơn bà Cordoza. Bà cứ làm việc của bà đi. Tôi chỉ sắp xếp lại cho dễ tìm hơn thôi.’

Người giúp việc có vẻ vẫn hơi do dự. ‘Nếu bà không cần, tôi sẽ đi ra cửa hàng sau khi xong

việc. Tôi đã để vào tủ lạnh một vài miếng thịt cắt lát nhỏ. Bà nói là bà không muốn ăn nhiều vào bữa trưa.'

'Thế là đủ cho tôi rồi. Cảm ơn bà.'

Còn lại một mình cô, tiếng rè rè của máy hút bụi nhỏ dần theo hành lang. Jennifer đứng thẳng người, mở một hộp đựng giấy khác.

Cô đã làm việc này trong mấy ngày vừa qua. Cùng với bà Cordoza, khi mùa đông qua đi, cô dọn dẹp và sắp xếp lại các phòng để đón mùa xuân tới. Cô lôi tất cả các thứ từ trên giá xuống và trong tủ ra, sắp xếp, gói ghém lại với một chút rứt rề, cô khắc dấu một cách vô thức vào những vật dụng thuộc về cô, vào những việc cô làm ở trong cái nhà mà cô vẫn chưa tìm được cảm giác chúng thực sự là của cô trước đây.

Đó cũng là một cách để cô quên đi, để cô không nghĩ quá nhiều về những cảm xúc gần đây của cô: cô đang thực hiện một vai trò mà mọi người mong chờ cô phải làm. Đó cũng là cách giúp cô gắn bó với cái nhà này và khám phá xem trước đây cô là ai, cô đã từng là người như thế nào. Cô có những bức thư, những bức hình và sách ảnh từ thời thơ ấu với hình ảnh một cô bé thắt bím cau có trên lưng một con ngựa trắng mập mạp. Cô cố gắng giải mã những dòng chữ viết vội nhưng cẩn thận từ thời đi học, những câu nói đùa suồng sã trong những bức thư gửi cho cô và nhẹ nhõm nhận ra cô đã có thể nhớ lại toàn bộ quãng thời gian này. Cô bắt đầu chú ý tới sự cách biệt giữa con người thực của cô trước đây, một cô gái vui vẻ được mọi người yêu quý và nuông chiều và người đàn bà hiện tại trong cô.

Cô hầu như đã nắm trong tay tất cả những điều có thể giúp cô tìm hiểu về bản thân, nhưng lại không đủ để giúp cô vượt qua cái cảm giác luôn thường trực trong đầu cô, đó là cô không thuộc về nơi này, rằng cô bị bỏ nhăm vào một cuộc đời khác không phải của cô.

'Ôi, bà bạn yêu quý, ai cũng có cảm giác đó hết.' Yvonne vỗ nhẹ vào vai cô đầy thông cảm khi Jennifer đề cập tới vấn đề này vào buổi chiều hôm trước, sau khi đã uống cạn hai ly martini. 'Đã không biết bao nhiêu lần tớ tỉnh dậy, nhìn sang vẻ đẹp không tì vết đang nằm bên cạnh là ông chồng say khướt, nồng nặc mùi rượu và ngáy như sấm và tự hỏi, làm thế *quái quỉ* nào mà cuộc đời tớ lại kết thúc thế này?'

Jennifer cố cười phụ họa. Không ai muốn nghe những câu chuyện tầm phào của cô. Cô không có lựa chọn nào hơn là chung sống hòa bình với điều đó. Một hôm sau bữa ăn tối, lo lắng và buồn bã, cô một mình tới bệnh viện và yêu cầu được nói chuyện với ông Hargreaves. Ông vội vàng đẩy cô vào văn phòng - ở ông dường như thiếu cái tận tâm và phép lịch sự tối thiểu cần có với phu nhân của một khách hàng đặc biệt giàu có. Câu trả lời của ông, dù có bớt suồng sã hơn Yvonne, cũng không khác. 'Một cú va chạm mạnh vào đầu có thể ảnh hưởng tới cô theo nhiều cách,' ông nói, dúi điều thuốc lá. 'Một vài người sau đó thấy rất khó khi tập trung làm gì đó, một vài người khác tự dưng khóc vào những thời điểm lạ lùng không vì lý do gì cả, hay tự

dùng bực tức trong một thời gian dài. Tôi còn có những bệnh nhân nam bỗng trở nên rất bạo lực. Suy nhược thần kinh cũng không phải là biểu hiện gì bất thường sau những gì cô đã trải qua.’

‘Còn hơn là cả suy nhược, ông Hargreaves. Tôi thực sự nghĩ tôi đã từng... là chính tôi hơn bây giờ.’

‘Vậy cô không cảm thấy là chính mình à?’

‘Mọi thứ dường như đều đi chệch hướng. Đặt sai vị trí.’ Cô cười một cách rụt rè. ‘Đôi khi tôi nghĩ tôi sắp phát điên tới nơi.’

Ông gật đầu, như thể ông đã nghe về hiện tượng này nhiều lần rồi. ‘Thời gian thực sự là phương thuốc hiệu quả, cô Jennifer ạ. Tôi biết đó là một câu nói sáo rỗng, nhưng nó rất đúng. Đừng khó chịu khi cố phải tuân theo một vài cách suy nghĩ đúng đắn. Với những chấn thương ở đầu, hầu như không có tiền lệ nào. Có thể một lúc nào đó cô cảm thấy lạ lùng - ở sai vị trí, như cô nói. Tôi sẽ cho cô đơn thuốc giúp cô hồi phục. Cố gắng đừng để những vấn đề này choán hết tâm trí cô.’

Ông viết nguệch ngoạc gì đó lên giấy. Cô đợi một lúc, lấy đơn thuốc và đứng dậy ra về. *Cố gắng đừng để những vấn đề này choán hết tâm trí cô.*

Một giờ sau khi trở về nhà, cô bắt tay dọn dẹp nhà cửa. Cô có một căn phòng chứa đầy quần áo. Cô có một hộp đồ trang sức làm từ gỗ óc chó trong đó có bốn chiếc nhẫn với mặt đá quý và một chiếc hộp khác đựng đủ các loại trang sức trang phục. Bộ sưu tầm của cô còn có thêm mười hai cái mũ, chín đôi găng tay và mười tám đôi giày khi cô lục tung chiếc hộp cuối cùng. Cô viết lên mỗi hộp giày một vài miêu tả ngắn gọn – *bết để đi chơi, màu rượu chát và dạ hội buổi tối, lụa xanh*. Cô cầm từng chiếc giày lên, cố nhớ xem có kỷ niệm nào gắn bó với chúng hay không. Một vài lần hiếm hoi một hình ảnh vụt qua trong trí nhớ cô: bàn chân cô, trong đôi hài bằng lụa xanh, bước xuống taxi – tới nhà hát? – nhưng rồi hình ảnh ấy nhanh chóng biến mất trước khi cô kịp giữ chúng lại.

Cố gắng đừng để những vấn đề này choán hết tâm trí cô.

Cô xếp đôi giày cuối cùng vào hộp và chú ý tới một cuốn sách bìa mềm. Đó là một cuốn tiểu thuyết lãng mạn thời xưa, bị kẹp giữa những tờ giấy lụa và cạnh của hộp giày. Cô liếc nhìn trang bìa, tự hỏi vì sao cô không thể nhớ cuốn sách này viết về cái gì trong khi cô đã nhớ ra nội dung của hầu hết các cuốn sách khác để trên giá.

Có thể mình đã mua nó và quyết định bỏ nó đi, cô nghĩ khi lật qua những trang sách đầu tiên. Có vẻ là một câu chuyện buồn. Cô sẽ để dành tới tối nay đọc và có lẽ sẽ đưa cho bà Cordoza. Cô đặt cuốn sách lên tủ đầu giường và phủi bụi bám vào váy. Giờ cô có nhiều việc quan trọng hơn phải làm, như dọn dẹp đồng lộn xộn này và nghĩ xem nên mặc gì cho buổi tiệc tối nay.

[©STENT](#)

Có hai lá thư được gửi tới. Chúng giống hệt nhau. Moira nghĩ khi đọc lướt qua bức thư, cùng một triệu chứng, cùng một lời phàn nàn. Chúng được gửi tới từ cùng một nhà máy, cả hai người viết lá thư này đều làm ở nhà máy đó gần hai chục năm trước đây. Có lẽ đây là việc của các công đoàn, sếp của bà đã từng nói thế, nhưng cũng thật bức mình khi những bức thư tố cáo từ vài năm trước đây lại cứ nhỏ giọt dội về.

Ngẩng đầu lên, bà nhìn thấy ông đã đi ăn trưa về và tự hỏi có nên cho ông biết về hai bức thư. Ông bắt tay ông Welford, cả hai nở nụ cười mãn nguyện chứng tỏ họ vừa có cuộc gặp mặt thành công. Sau một hồi do dự, bà nhét cả hai bức thư vào ngăn bàn. Bà sẽ xếp chúng vào cùng những bức thư tương tự khác. Không nên làm ông lo lắng. Bà biết trước sau ông sẽ nói gì.

Bà nhìn theo ông một lúc khi ông tiễn ông Welford ra khỏi phòng họp về phía cửa thang máy và bà nhớ lại cuộc nói chuyện giữa họ sáng nay. Chỉ có duy nhất ông và bà ở trong văn phòng lúc đó. Những thư ký khác hiếm khi có mặt ở văn phòng lúc trước chín giờ, nhưng bà vẫn có thói quen tới sớm hơn một tiếng để khởi động máy pha cà phê, sắp xếp tài liệu cho ông, kiểm tra các bức thư tín nhận được vào buổi đêm hôm trước và đảm bảo văn phòng hoạt động trơn tru khi ông tới. Đó là công việc của bà. Ngoài ra, bà cũng thích ăn sáng tại công ty hơn: làm thế có vẻ bớt cô đơn hơn ở nhà, khi mà giờ đây Mẹ bà đã mất.

Ông ra hiệu cho bà vào phòng ông, ông đứng và đưa một tay lên. Ông biết bà sẽ nhận ra tín hiệu của ông: bà luôn để một mắt chú ý tới ông phòng khi ông cần gì ngay. Bà vuốt phẳng váy và nhanh nhẹn bước về phía ông, chờ đợi ông ra lệnh hay yêu cầu bà đưa một số liệu nào đó, nhưng không, ông chỉ bước vào phòng và đóng ngay cửa lại khi bà bước vào theo. Bà cố kìm nén sự thích thú. Ông chưa từng đóng cửa phòng làm việc của ông khi có bà ở trong, chưa bao giờ trong năm năm qua. Bà bất giác đưa tay sửa lại tóc.

Ông hạ giọng khi tiến một bước về phía bà. ‘Moira, cái chuyện chúng ta trao đổi vài tuần trước đây.’

Bà chăm chú nhìn ông, gần như tê liệt bởi sự hiện diện quá gần của ông ở bên cạnh, điều bà không ngờ tới. Bà lắc đầu – một cách hơi ngốc nghếch, đấy là sau này khi nghĩ lại bà thấy thế.

‘Vấn đề chúng ta trao đổi’ – giọng ông không giấu nổi sự sốt ruột – ‘sau tai nạn của vợ tôi.’

Tôi nghĩ tôi cần kiểm tra. Đã không có gì...’

Bà hồi tỉnh, tay run rẩy để lên cổ áo. ‘Ồ,Ồ, không thừa ông. Tôi đã tới đó hai lần, như ông yêu cầu. Nhưng không. Không có gì.’ Bà ngừng một lúc rồi nói thêm: ‘Không có gì cả. Tôi chắc chắn thế.’

Ông gật đầu, khi được khẳng định chắc chắn. Rồi ông mỉm cười với bà, một trong những nụ cười hiếm hoi dịu dàng của ông. ‘Cám ơn Moira. Bà biết tôi trân trọng những gì bà đã làm chứ.’

Bà thấy toàn cơ thể run lên vì hãnh diện.

Ông bước ra mở cửa. ‘Sự kín đáo và thận trọng là một trong những phẩm chất đáng quý nhất của bà.’

Bà nuốt khan trước khi có thể trả lời. ‘Tôi... Ông có thể tin tưởng tôi mãi mãi. Ông biết điều đó mà.’

‘Có chuyện gì vậy Moira?’ Một cô nàng đánh máy hỏi, khi gặp bà vào cuối ngày ở phòng vệ sinh nữ. Cô ta nhận ra bà rất lạ. Bà tô son đậm hơn, thậm chí còn súc một ít nước hoa. ‘Trông chị giống như sắp biểu diễn kịch vậy.’

‘Có lẽ anh chàng Mario ở phòng bên cạnh cuối cùng cũng chú ý tới đôi tất chân của chị ấy.’ Có tiếng cười khúc khích ở phòng nghỉ cạnh đó.

‘Chỉ cần cô để ý tới công việc của cô bằng một nửa so với những mối quan tâm nhảm nhí này, Phyllis, thì cô chắc chắn sẽ tiến bộ rất nhanh chứ không mãi làm một nhân viên đánh máy thấp cấp như thế này,’ bà nói rồi bỏ đi. Ngay cả tiếng huýt sáo rúc rích vọng theo khi bà bước chân ra khỏi văn phòng cũng không thể làm giảm niềm vui trong bà.

Rất nhiều đèn nhấp nháy Giáng sinh được trang trí quanh quảng trường, loại đèn hình hoa tulip màu trắng. Chúng được quấn quanh cột đèn và treo theo hình xoắn ốc dọc những thân cây làm hàng rào cho các khu vườn của khu dân cư.

‘Năm nào cũng làm rõ sớm,’ bà Cordoza chép miệng khi nhìn qua chiếc cửa sổ rộng và nhô ra ngoài từ phòng đọc sách khi thấy Jennifer bước vào. Bà chuẩn bị kéo rèm lại. ‘Vẫn chưa tới tháng Mười Hai mà.’

‘Nhưng rất đẹp.’ Jennifer tìm cách đeo đôi khuyên tai. ‘Bà Cordoza, làm ơn cài hộ tôi chiếc nút ở cổ này. Tôi không thể với tới.’ Tay cô đã đỡ hơn nhiều, nhưng vẫn thiếu độ linh hoạt cần thiết để có thể tự mặc váy mà không cần sự trợ giúp.

Người phụ nữ già kéo hai phía cổ lại, cài chiếc khuy bọc lụa màu xanh thẫm và lùi lại một bước, đợi Jennifer quay lại. ‘Bà mặc chiếc váy này lúc nào cũng thật đẹp,’ bà nói.

Jennifer đã dần quen với những thời điểm như thế, khi cô phải cố kiềm chế để không hỏi lại: ‘Thật vậy ư? Khi nào?’ Cô dần biết cách giấu cảm xúc, để thuyết phục những người sống xung quanh cô rằng cô đã biết chắc chắn mình là ai.

‘Tôi không thể nhớ tôi đã mặc nó lần cuối cùng là khi nào,’ cô dè dặt nói.

‘Đó là bữa tiệc sinh nhật bà. Tổ chức trong một nhà hàng ở Chelsea.’

Jennifer hy vọng điều này có thể thức tỉnh trí nhớ của cô. Nhưng chẳng có gì. ‘Vây là lúc đó,’ cô nói, thoáng mỉm cười, ‘bữa tiệc hôm đó thật tuyệt vời.’

‘Thế bữa tiệc tối nay có nhân sự kiện đặc biệt nào không, thưa bà?’

Cô nhìn hình cô phản chiếu qua chiếc gương để trên bệ lò sưởi. Mái tóc vàng của cô lượn sóng thả nhẹ trên vai, mắt cô kẻ một đường phấn mờ rất nghệ thuật. ‘Ồ không, tôi không nghĩ thế. Gia đình Moncrieff mời chúng tôi tới ăn tối. Ăn uống và nhảy nhót. Một hoạt động tiêu khiển thường ngày ý mà.’

‘Tôi sẽ làm thêm một tiếng nữa nếu bà cần. Vẫn còn một vài bộ đồ bằng lụa cần là.’

‘Chúng tôi có trả tiền làm ngoài giờ cho bà không?’ Cô hỏi không kịp suy nghĩ.

‘Ồ, có ạ.’ Bà Cordoza trả lời. ‘Bà và chồng bà rất hào phóng.’

Laurence – cô vẫn chưa quen gọi ông là Larry, mặc cho tất cả mọi người đều gọi ông như thế – đã nói trước là ông sẽ không thể về nhà sớm, nên cô bảo ông cô sẽ đi taxi tới văn phòng và đón ông ở đó. Ông có vẻ hơi do dự nhưng cô cả quyết đó là điều nên làm. Trong những tuần vừa rồi cô luôn cố gắng tìm cơ hội để ra khỏi nhà như một cách để khẳng định sự tự do của mình. Cô đã ra ngoài mua sắm, một lần với bà Cordoza và một lần một mình. Cô bước chậm rãi dọc

theo phố mua sắm cao cấp Kensington, cố không để cảm xúc cuốn theo dòng người tấp nập ngược xuôi mua sắm. Cô mua cho mình một cái áo choàng tại cửa hàng hai ngày trước, không phải vì cô đặc biệt thích nó hay cần có nó mà chỉ để không ai nghi ngờ khi cô về nhà.

‘Tôi có thể giúp bà không ạ?’

Người giúp việc giơ chiếc áo khoác thêu kim tuyến và đính ngọc lên. Bà đưa lên gần với vai cô, để Jennifer chỉ việc thò tay vào. Lớp vải lót bên trong bằng lụa, lớp kim tuyến trĩu nặng một cách dễ chịu trên người cô. Cô chỉnh lại cổ áo cho ngay ngắn. ‘Bà làm gì? Khi bà rời khỏi đây?’

Người giúp việc chớp mắt, hơi sững người trước câu hỏi. ‘Tôi làm gì ư?’

‘Ý tôi là bà về đâu.’

‘Tôi về nhà,’ bà trả lời.

‘Về... với gia đình bà?’ Người phụ nữ này đã ở bên cạnh mình rất lâu rồi, cô nghĩ. Vậy mà mình không biết gì về bà.

‘Gia đình tôi ở Nam Phi. Các con gái tôi lớn lên ở đó. Tôi có hai cháu ngoại.’

‘Tất nhiên rồi. Xin lỗi bà, tôi vẫn chưa thể nhớ ra hết mọi chuyện. Tôi không nhớ là bà có nhắc tới chồng hay không.’

Người giúp việc nhìn xuống chân. ‘Ông ấy đã mất cách đây tám năm, thưa bà.’ Rồi bà nói tiếp khi thấy Jennifer im lặng. ‘Ông ấy là quản lý cho một khu mỏ ở Transvaal. Chồng bà đã giúp tôi có công việc này để tôi có thể tiếp tục nuôi gia đình.’

Jennifer có cảm giác như cô có vẻ đi quá sâu vào đời tư người khác. ‘Thành thật chia buồn. Như tôi nói, thực sự trí nhớ tôi vẫn chưa đủ độ tin cậy trong thời gian này. Làm ơn đừng nghĩ tôi...’

Bà Cordoza lắc đầu.

Mặt Jennifer ửng đỏ. ‘Tôi chắc chắn bình thường tôi đã –’

‘Bà đừng nói thế. Tôi có thể thấy...’ bà giúp việc dừng lại để lựa lời ‘... rằng bà vẫn chưa trở về là chính bà như trước đây.’

Họ đứng đó, nhìn thẳng vào nhau, người phụ nữ lớn tuổi hơn rõ ràng đang khá bối rối bởi hình như bà đã tỏ ra quá suồng sã.

Nhưng Jennifer không bận tâm về điều đó. ‘Bà Cordoza,’ cô hỏi, ‘bà có thấy tôi thay đổi nhiều kể từ sau tai nạn không?’ Cô thấy người giúp việc nhìn cô chăm chú trước khi trả lời. ‘Bà Cordoza?’

‘Hơi một chút.’

‘Bà có thể cho tôi biết là khác theo cách nào không?’

Về mặt bà giúp việc rất khó hiểu, Jennifer có cảm giác như bà sợ phải đưa ra một câu trả lời trung thực. Nhưng cô không thể dừng lại được. ‘Xin làm ơn. Không có câu trả lời đúng hay sai ở đây cả, tôi chắc chắn với bà thế. Tôi chỉ... Mọi thứ với tôi khá lạ lẫm kể từ khi... Tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra.’

Bà siết chặt tay trước ngực. ‘Có lẽ cô ít nói hơn. Ít... ra ngoài giao du kết bạn hơn.’

‘Ý bà là trước đây tôi sống hạnh phúc hơn?’

‘Thưa bà, xin bà...’ Người giúp việc bối rối đưa tay lên vòng đeo cổ. ‘Tôi không – tôi phải đi đây. Tôi sẽ để mấy bộ đồ lạnh tới ngày mai ủi nếu bà đồng ý.’

Trước khi Jennifer kịp nói thêm, bà đã biến mất sau cánh cửa.

Nhà hàng Beachcomber ở khách sạn Mayfair là một trong những nhà hàng đông khách nhất. Khi Jennifer tới, có chồng hộ tống đằng sau, cô hiểu lý do vì sao: chỉ cách đường phố Luân Đôn lạnh lẽo vài mét là bạn đã bước chân vào thiên đường của biển. Quầy bar hình tròn được lát bằng tre, cả trần cũng vậy. Nền nhà là những thảm cỏ biển, lưới và phao đánh cá được treo trên xà gỗ của nhà. Giai điệu sôi động của thổ dân Hawaii vọng ra từ vô số loa để xung quanh đập vào các bức vách bằng đá nhân tạo, vừa đủ để át đi tiếng nói chuyện ồn ào của đám đông vào

tối thứ Sáu. Một bức bích họa với trời xanh và bờ cát trắng trải dài vô tận choáng hết một bức tường, bộ ngực quá khổ của một người phụ nữ chụm trên boong tàu như đâm thẳng vào khu vực quầy bar. Chính ở đó họ nhìn thấy Bill, đang cố treo chiếc mũ của anh ta lên một trong hai bầu vú được đeo gọt khéo léo.

‘A, Jennifer... Yvonne... em có thấy Ethel Merman tới chưa?’ Anh cầm mũ và vẫy họ lại.

‘Cẩn thận đấy,’ Yvonne thì thào và đứng dậy chào đón họ. ‘Violet bận việc nên phải ở nhà, trong khi Bill thì say bí tỉ rồi.’

Laurence buông tay Jennifer ra khi họ được đưa tới chỗ ngồi. Yvonne ngồi đối diện với cô, cô duyên dáng vẫy tay chào hai người vừa tới là Anne và Dominie. Bill ngồi ở đầu kia của bàn, đã kịp nắm lấy bàn tay của Jennifer và đặt lên đó những nụ hôn đắm đuối khi cô đi lướt qua anh.

‘Ồ, anh thật quá đáng, Bill, thật đấy.’ Francis lắc đầu.

‘Tôi sẽ mách Violet nếu anh không cẩn thận.’

‘Vì sao Violet phải ở nhà?’ Jennifer để người hầu bàn kéo ghế ra cho cô vào chỗ ngồi.

‘Một đứa trong lũ nhỏ bị ốm và cô ấy không yên tâm khi để vú nuôi chăm một mình.’ Yvonne tìm cách truyền tải lại tất cả những thông tin cô biết với đôi lông mày xếch ngược duyên dáng.

‘Bởi vì lũ trẻ *luôn được ưu tiên nhất*.’ Bill ngâm nga. Anh nháy mắt với Jennifer. ‘Tốt nhất các cô cứ chỉ nên như thế này, các cô gái ạ. Đàn ông chúng tôi cần các cô quan tâm nhiều hơn nữa.’

‘Có gì cho chúng ta uống không nhỉ? Ở đây có thức uống gì ngon?’

‘Cho tôi một ly Mai Tai,’ Anne nói.

‘Còn tôi một ly Royal Pineapple,’ Yvonne nói và nhìn vào thực đơn, trên đó có hình một phụ nữ với chiếc váy của thổ dân Hawaii và được ghi tựa là ‘Danh sách uống rượu Grog’.

‘Anh uống gì, Larry? Để tôi đoán nhé? Một ly “Bali Hai Scorpion”. Với vị đắng còn đọng trên môi ở giọt cuối cùng?’ Bill cầm thực đơn đồ uống lên.

‘Có vẻ không hay lắm. Tôi sẽ uống whisky.’

‘Vậy để tôi chọn cho quý bà đáng yêu Jennifer. Jenny thân yêu, cô nghĩ sao về Hidden Pearl? Hay một ly Hula Girl Downfall? Cô thích không?’

Jennifer cười to. ‘Tùy anh đấy, Bill.’

‘Còn tôi sẽ chọn Suffering Bastard (tạm dịch: *Gã con hoang chịu nhiều đau khổ*) bởi vì tôi là người như thế,’ anh nói vui vẻ. ‘Được rồi. Bao giờ chúng ta bắt đầu khiêu vũ nhỉ?’

Một vài đồ uống được mang tới, thức ăn cũng đã được bày ra: thịt lợn Po-li-nê-di, quả hạnh nhân bọc tôm và bò hầm tiêu. Jennifer, nhanh chóng chệnh choáng bởi độ cồn trong ly cocktail, thấy không còn có thể đứng vững. Xung quanh cô, căn phòng ồn ào hơn; ban nhạc chơi hết mình ở trong góc phòng, một vài cặp đôi dìu nhau ra sàn nhảy và mọi người cố nói to hết cỡ để không bị tiếng nhạc át đi. Ánh sáng trong phòng trở nên mờ ảo, những chiếc đèn kính nhiều màu sáng hắt ra những tia sáng đỏ và vàng lấp lánh. Cô liếc nhìn quanh tìm người quen trong khi Bill không ngừng nhìn sang cô, chờ đợi cô đồng ý với lời đề nghị của anh. Yvonne vòng tay qua vai Francis khi cô kể chuyện cho mọi người. Anne phá lên cười không kìm được đến mức suýt sặc nước. Cái cảm giác ấy lại trào dâng trong cô, không ngừng trỗi dậy như những đợt sóng: rằng cô đang ở một nơi khác. Cô có cảm giác cô đang ở trong một bong bóng bằng kính, cách xa những người sống quanh cô – và lần đầu tiên cô nhận ra cô bắt đầu nhớ nhà. Mình đã uống quá nhiều, cô tự trách mình. Một cô gái ngu ngốc. Cô bắt gặp ánh mắt của chồng và mỉm cười với ông, hy vọng cô không có bộ dạng kỳ dị như cô đang cảm thấy. Ông không cười lại với cô. Mình quá dễ bị nhìn xuyên thấu, cô nghĩ một cách buồn bã.

‘Vậy có chuyện gì đây?’ Laurence nhìn sang Francis. ‘Chính xác là chúng ta đang ăn mừng chuyện gì vậy?’

‘Có nhất thiết phải có lý do nào không?’ Bill hỏi. Anh ta uống ly nước dứa của Yvonne bằng loại ống hút dài. Có vẻ cô ta không phát hiện ra.

‘Chúng tôi có một vài tin hay, đúng không em yêu?’ Francis hỏi.

Yvonne dựa lưng vào ghế, cho tay vào túi xách và châm một điếu thuốc. ‘Tất nhiên rồi.’

‘Chúng tôi muốn mời các bạn – những người bạn thân thiết nhất – tới đây tối nay để báo với các bạn trước khi tin này lộ ra ngoài rằng...’ Francis liếc nhìn vợ ‘... trong vòng sáu tháng nữa chúng tôi sẽ chào đón bé con Moncrieff.’

Một chút im lặng. Mắt Anne mở to. ‘Cậu sắp sinh em bé ư?’

‘Ồ, tất nhiên chúng tôi không đi mua rồi.’ Chiếc miệng tô son đậm của Yvonne chum chim thích thú. Anne nhanh chóng tụt xuống khỏi ghế, đi vòng qua bàn ôm chặt lấy bạn. ‘Ồ, thật là một tin tuyệt vời. Cậu đã làm một điều rất thông minh.’

Francis cười to. ‘Tin tôi đi. Chuyện đó chẳng có gì to tát cả.’

‘Đúng là chẳng cảm thấy gì cả,’ Yvonne nói và anh huých nhẹ khuỷu tay vào cô.

Jennifer thấy mình cũng đứng dậy, đi vòng qua bàn như thể có ai thúc giục cô làm thế. Cô cúi người hôn lên má Yvonne. ‘Đó thực sự là một tin tốt lành,’ cô nói, không hiểu vì sao mà cô lại cảm thấy chững chặc hơn. ‘Chúc mừng cậu.’

‘Lẽ ra tớ đã kể với cậu từ trước,’ Yvonne đặt tay lên tay bạn, ‘nhưng tớ nghĩ nên đợi tới khi cậu hoàn toàn trở về là...’

‘Là mình. Đúng vậy.’ Jennifer đứng thẳng người. ‘Dù sao cũng thật tuyệt, tớ rất mừng cho cậu.’

‘Đến lượt hai người rồi đấy.’ Bill chỉ tay một cách kiên quyết về phía cô và Laurence. Cổ áo của anh không được là, cà vạt quàng lỏng lẻo. ‘Hai người là cặp duy nhất còn lại đó. Thôi nào, Larry, tiến hành đi. Đừng để thời gian trôi qua uổng phí.’

Jennifer, giờ đã quay lại chỗ ngồi, cảm thấy mặt cô bừng đỏ và cô hy vọng ánh đèn lấp lánh sẽ che giấu cảm xúc thực của cô lúc này.

‘Việc gì cũng phải có thời gian, Bill.’ Francis nhẹ nhàng cắt ngang. ‘Chúng tớ cũng mất hàng năm trời. Tốt nhất cứ ăn chơi xả láng trước đi cái đã.’

‘Gì cơ? Anh nói *ăn chơi* nghĩa là gì?’ Yvonne hỏi.

Cả nhóm lại phá lên cười.

‘Đúng vậy. Không có gì phải vội vàng.’

Jennifer nhìn theo chồng cô đang đốt một miếng xì gà bỏ đi đầu lọc với sự thận trọng. ‘Không có gì phải vội vàng,’ cô lặp lại.

Họ đi taxi, về nhà. Trên vỉa hè trơn trượt, Yvonne đang vẫy tay, Francis quàng tay qua vai vợ đầy che chở. Dominic và Anne đã về trước đó vài phút còn Bill dường như đang cao hứng hát cho người qua đường nghe.

‘Tin của Yvonne thật tuyệt vời, đúng không?’ Cô hỏi.

‘Em nghĩ thế à?’

‘Sao cơ, vâng. Anh không nghĩ thế?’

Ông nhìn qua cửa sổ. Đường phố tối đen, ngoại trừ một vài ánh đèn đường le lói. ‘Đúng vậy, có một đứa trẻ thật là tuyệt vời,’ ông nói.

‘Bill say khướt nhỉ?’ Cô lôi hộp phấn nền từ trong túi xách ra và soi lại gương mặt mình. Cô không còn ngạc nhiên về thần thái của mình nữa.

‘Bill,’ chồng cô nói, mắt vẫn chăm chăm nhìn ra ngoài cửa sổ, ‘là một thằng khùng.’

Cô thấy chột dạ. Cô đóng túi lại, để tay lên đùi, cố suy nghĩ xem nên trả lời lại ông thế nào. ‘Anh có... Anh có nghĩ gì khi nghe họ thông báo tin vui?’

Ông quay sang cô. Một nửa mặt của ông lấp lánh bởi ánh điện bàn bạc ở ngoài hắt vào, một nửa kia chìm trong bóng tối.

‘Ý em là chuyện của Yvonne đó. Anh đã không nói gì nhiều. Khi ở trong nhà hàng.’

‘Anh nghĩ,’ ông nói và cô nhận ra một nỗi buồn vô hạn trong giọng nói của ông, ‘tay Francis Moncrieff này thật là một gã may mắn.’

Sau đó họ không nói gì nữa. Về tới nhà, ông trả tiền taxi trong khi cô bước từng bước cẩn thận lên bậc thang bằng đá. Đèn được bật lên, rọi ánh sáng vàng vọt lên vỉa hè đầy tuyết. Đó là ngôi nhà duy nhất trong khu quảng trường im lặng còn sáng đèn. Ông rất say, cô nhận ra điều đó khi nghe tiếng chân nghiêng ngả nặng nề trên bậc thang. Cô cố thử nhớ ông đã uống bao nhiêu ly whisky nhưng cô không nhớ nổi. Rồi cô lại miên man suy nghĩ, tự hỏi bản thân cô dưới con mắt người khác tối nay thì như thế nào. Đầu óc cô dường như vẫn đang bận tâm làm thế nào để mình nhìn như một người bình thường.

‘Anh có muốn em lấy cho anh một ly nước không?’ Cô hỏi khi cả hai bước vào nhà. Sảnh phòng khách vọng lại tiếng bước chân của họ. ‘Em có thể pha trà nếu anh muốn.’

‘Thôi,’ ông nói, vút chiếc áo khoác lên ghế bành. ‘Anh muốn đi ngủ.’

‘Ồ, em nghĩ em sẽ –’

‘Và anh muốn em lên phòng cùng anh.’

Vậy là như thế. Cô treo áo khoác của mình lên chiếc tủ ở sảnh phòng khách và bước theo ông lên cầu thang vào phòng ngủ. Đột nhiên cô ước gì mình uống say hơn ông. Cô muốn họ sống vô tư, như Dominic và Anne, đùa giỡn và cười khúc khích với nhau ngay trên vỉa hè. Nhưng chồng cô, cô biết, không phải là tuýp người đó.

Đồng hồ chỉ hai giờ mười lăm phút. Ông cởi quần áo, thả ngay xuống dưới chân. Ông nhìn mệt mỏi một cách tuyệt vọng, cô nghĩ và cô thoáng hy vọng ông sẽ nhanh chóng chìm vào giấc ngủ. Cô vút đôi giày sang một bên, nhận ra cô không thể tự cởi chiếc cúc váy ở chỗ đằng sau cổ.

‘Laurence?’

‘Gì vậy?’

‘Anh làm ơn cởi...’ Cô quay về phía ông và cố không nhăn mặt khi tay ông lỏng ngóng giật chiếc cúc ra. Hơi thở ông đầy mùi rượu và khói thuốc lá. Ông cố giật ra, một vài lần vướng vào tóc, khiến cô phải kêu lên. ‘Chết tiệt,’ ông thốt lên. ‘Anh đã làm rách váy rồi.’

Cô tuột váy qua vai và ông để chiếc cúc bọc lụa trên bàn tay cô. ‘Không sao đâu,’ cô nói, tỏ vẻ không bận tâm. ‘Em chắc là bà Cordoza sẽ sửa được.’

Cô vừa định treo chiếc váy lên mắc thì ông nắm tay cô. ‘Để đấy đi,’ ông nói. Ông lờ lờ nhìn cô, khẽ gật đầu, đôi mắt tối sầm của ông khép hờ. Ông cúi xuống, ôm chặt cô bằng cả hai tay và hôn cô. Cô nhắm mắt khi tay ông vuốt xuống cổ cô, vai cô, đôi bàn tay run rẩy như mất phương hướng. Rồi ông lôi cô lên giường, đôi bàn tay to lớn của ông vuốt ve ngực cô, cả trọng lượng cơ thể ông đè lên cô. Cô hôn lại ông một cách miễn cưỡng, cố không để ông biết cô cảm thấy ghê sợ khi ông phả hơi vào mặt cô. ‘Jenny,’ ông thì thầm, hơi thở ngày càng gấp gáp. ‘Jenny...’ Cuối cùng việc đó cũng không quá lâu.

Cô nhận thấy ông đã làm xong. Cô mở mắt và thấy ông đang chăm chăm nhìn mình. ‘Có chuyện gì vậy?’ Ông hỏi một cách mệt mỏi.

‘Không có gì.’

‘Em nhìn cứ như thể tôi vừa làm một điều gì đó rất ghê tởm. Có đúng đấy là điều em nghĩ không?’

Ông đang say, nhưng rõ ràng có điều gì đó trong cách thể hiện cảm xúc của ông, đầy cay đắng.

‘Em xin lỗi, anh yêu. Em không có ý định làm anh cảm thấy thế.’ Cô nhóm dậy và chống người trên khuỷu tay. ‘Em nghĩ chắc do mình mệt.’ Cô đưa một tay về phía anh.

‘À, lại là mệt.’

Họ ngồi bên nhau. Ông đưa tay lên vò đầu, không giấu nổi sự thất vọng. Cô bỗng thấy vô cùng có lỗi, và thật xấu hổ là cô còn cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Khi sự im lặng giữa hai người trở nên không thể chịu được, cô cầm tay anh lên. ‘Laurence... anh có thấy em bình thường không?’

‘Bình thường? Ý em là sao?’

Cô thấy nghẹn đắng trong cổ họng. Ông là chồng cô: chắc chắn là cô có thể tâm sự với ông. Cô thoáng nghĩ tới Yvonne được Francis choàng tay qua vai, thỉnh thoảng liếc nhau rất tình tứ và trao nhau những câu nói ngọt ngào, cô nghĩ tới Dominic và Anne, cười suốt trên đường ra đón taxi. ‘Laurence...’

‘Larry!’ Ông nổ tung. ‘Hãy gọi tôi là Larry. Tôi không hiểu tại sao cô không thể nhớ nổi điều đó.’

Cô bất giác đưa tay che mặt. ‘Larry, em xin lỗi. Chỉ vì em... em vẫn cảm thấy xa lạ.’

‘Xa lạ?’

Cô cau mày. ‘Như thể bị thất lạc một cái gì đó. Giống như bị mất một mảnh ghép trong khi xếp hình. Điều đó nghe có vẻ ngốc nghếch?’ Làm ơn hãy cho em niềm tin, cô van xin ông. Hãy choàng tay qua người em và ôm em thật chặt. Hãy nói rằng em *thực sự* ngốc nghếch, rằng em sẽ trở về là em nhanh thôi. Hãy nói với em rằng ông Hargreaves nói đúng, cái cảm giác tồi tệ này sẽ nhanh chóng qua đi. Yêu em thêm một chút đi. Hãy giữ em ở gần bên anh, cho tới khi em thực sự cảm thấy đó là điều tự nhiên như hơi thở. Chỉ cần anh *hiểu cho em*.

Nhưng khi cô nhìn lên, mắt ông chỉ đang nhìn vô định về phía đôi giày, vút lăn lóc trên thảm tít phía xa. Sự im lặng của ông, cô dần hiểu, không phải là ông đang do dự chuyện gì đó. Sự bất động của ông ám chỉ một điều còn tồi tệ hơn: sự giận dữ bị kìm nén.

Giọng ông lạnh tanh khi cất lời, ‘Cô nghĩ cô bị thất lạc điều gì trong cuộc sống, Jennifer?’

‘Không có gì,’ cô vội trả lời. ‘Không có gì cả. Em hoàn toàn hài lòng. Em –’. Cô nhòe dụi và đi về phía phòng tắm. ‘Không có gì cả. Ông Hargreaves nói là mọi chuyện sẽ qua nhanh chóng. Em sẽ trở về là em như trước đây.’

Khi cô dậy ông đã đi. Có tiếng gõ cửa khe khẽ của bà Cordoza. Cô mở mắt, thấy đầu nặng trĩu trĩu.

‘Thưa bà? Bà có muốn tôi làm cho bà một tách cà phê nóng không?’

‘Được thế thì thật tốt. Cám ơn bà,’ cô nói giọng ngái ngủ.

Cô nhòp dậy một cách khó khăn, che mắt trước ánh sáng rực rỡ của buổi sáng. Đã mười giờ kém mười. Ở ngoài vọng lại tiếng động cơ xe, tiếng cạo tuyết buồn tẻ trên vỉa hè và tiếng những chú chim sẻ cãi nhau ầm ĩ trên cây. Đồng quần áo bị vút lộn xộn đêm qua giờ đã được ai cất đi đâu đó. Cô lại thả phịch người xuống gối, để mặc tâm trí trôi dạt về ký ức tối qua.

Ông quay lưng lại khi cô từ nhà tắm bước ra, tấm lưng to rộng của ông giống như một hàng rào không cầu nổi. Cô thấy dễ thở hơn, nhưng cũng hơi rối trí. Nỗi buồn u uất bao trùm lên cô. Mình phải làm tốt hơn, cô nghĩ. Mình phải thôi ngay không nói linh tinh về cảm giác của mình nữa. Mình sẽ cư xử tử tế hơn với ông. Mình sẽ hào phóng hơn. Đêm qua mình đã làm ông tổn thương.

Cố gắng đừng để những vấn đề này choán hết tâm trí cô.

Bà Cordoza gõ cửa. Bà mang lên chiếc khay đựng tách cà phê và hai khoanh bánh mì.

‘Tôi nghĩ có thể bà đói.’

‘Ồ, bà thật tốt bụng quá. Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi phải dậy sớm hơn.’

‘Tôi để đây nhé.’ Bà đặt khay đồ lên tấm ga trải giường, rồi cầm tách cà phê để lên bàn đầu giường.

‘Tôi xuống tầng dưới để không làm phiền bà.’ Bà thoáng liếc cánh tay để trần của Jennifer, vết sẹo lấp lánh trong ánh sáng ban mai và bà vội đánh mắt đi chỗ khác.

Bà vừa bước ra khỏi phòng thì Jennifer nhìn thấy cuốn sách, cuốn tiểu thuyết lãng mạn cô đang do dự không biết nên thử đọc hay vứt đi. Cô sẽ uống cà phê trước và sẽ mang nó xuống dưới kia đọc. Cô cũng muốn nói lại cuộc trò chuyện dở dang tối hôm trước giữa cô và bà Cordoza.

Jennifer nhấp một ngụm cà phê và cầm cuốn sách lên, liếc qua một vài trang. Vào buổi sáng cô chưa muốn đọc kỹ ngay. Một mảnh giấy ai đó kẹp trong cuốn sách rơi ra. Jennifer để cuốn sách lên tủ đầu giường và nhặt tờ giấy lên. Cô chậm rãi mở tờ giấy và bắt đầu đọc.

Người thân yêu nhất đời anh,

Anh đã không có cơ hội để giải thích cho em hiểu, khi em rời bỏ anh nhanh như vậy. Anh muốn em hiểu rằng không phải anh từ chối em. Chỉ đơn giản vì em là một giấc mơ xa vời mà anh chưa bao giờ nghĩ có thể thành sự thật. Sự thật là: em không phải người đàn bà có chồng đầu tiên anh đã làm tình cùng. Em biết hoàn cảnh của anh rồi đó, và đúng là, những mối quan hệ như thế cũng khá là phù hợp với cuộc sống của anh. Anh không muốn quá gần gũi với một ai cả. Khi chúng ta lần đầu gặp nhau, anh đã nghĩ rằng em cũng sẽ là một mối quan hệ như thế. Nhưng khi em xuất hiện trước cửa phòng anh ngày Thứ Bảy đó, em nhìn thật thánh thiện. Và em nhờ anh cởi chiếc khuy áo cổ. Khi những ngón tay anh chạm vào em, chính vào khoảnh khắc đó anh hiểu rằng làm tình với em sẽ là một thảm họa cho cả hai chúng ta. Em, người thân yêu nhất đời anh, không thể biết rằng nếu chuyện đó xảy ra em sẽ cảm thấy bị lừa dối như thế nào. Em là một người đầy đam mê và chính trực. Ngay cả nếu em không cảm nhận được điều đó lúc đó, được làm người tử tế cũng là một niềm hạnh phúc. Anh không muốn là người khiến em phải biến thành một người khác so với hình ảnh mọi người vẫn biết về em.

Còn anh ư? Ngay tại cái khoảnh khắc em nhìn anh, anh đã hiểu nếu chúng ta đi sâu hơn nữa anh có thể sẽ bị lạc lối. Anh sẽ không thể gạt em ra khỏi cuộc đời anh, như anh đã làm với những người khác. Anh không thể gạt đầu chào Laurence, dù chỉ là xã giao, nếu tình cờ gặp ông ta trong nhà hàng. Anh sẽ không bao giờ hài lòng với việc chỉ được sở hữu một phần con người em. Chính vì lý do đó, em yêu ă, anh đã cài chiếc khuy áo lại. Và cũng vì lý do đó anh đã thức trắng hai đêm, tự giận bản thân mình vì đã làm một điều tử tế duy nhất từ trước tới nay.

Hãy tha thứ cho anh.

B

Jennifer ngồi trên giường, nhìn chăm chăm về phía trước và nghĩ tới một từ duy nhất cô vừa chợt nghĩ tới. Laurence.

Laurence.

Điều đó chỉ hàm chứa một điều duy nhất. Bức thư được gửi cho cô.

Anh không muốn em buồn, nhưng anh cảm thấy rất xấu hổ về những gì xảy ra giữa hai chúng ta. Lẽ ra không nên như thế. Để công bằng cho tất cả mọi người, anh không nghĩ chúng ta nên gặp lại nhau.

Thư một người đàn ông (đã có vợ)

Chương 5

Anthony O'Hare tỉnh dậy trong căn phòng khách sạn Brazzaville. Anh nhìn chăm chăm chiếc quạt trần đang quay một cách trể nải ngay trên đầu, lơ mờ nhận ra những tia nắng rọi xuyên qua các tấm chớp cửa sổ và tự hỏi, sẽ ra sao nếu lúc này anh đang dần chết đi. Đầu của anh vẫn nặng trĩu, thỉnh thoảng đau. Ruột gan anh dường như vẫn chưa thôi rối loạn từ cuộc vui đêm hôm trước. Miệng anh đắng ngắt và không có cảm giác gì, chỉ còn cảm giác giống như thể buồn nôn. Một nỗi lo sợ mơ hồ choán lấy tâm trí anh. Có phải đêm qua anh bị trúng đạn? Hay anh bị đánh trong một cuộc nổi loạn? Anh nhắm mắt, chờ nghe tiếng vọng quen thuộc từ ngoài đường, tiếng rao của người bán hàng rong, tiếng xì xào vọng ra từ những đám đông đang tụ tập ven đường, những người luôn thấp thỏm lo âu, cố nghe ngóng xem sự bất an tiếp theo có thể đến từ đâu. Nhưng đó không phải là một viên đạn. Có thể chỉ là sốt vàng da. Lần này chắc chắn là anh mắc bệnh rồi. Nhưng, ngay cả lúc anh nghĩ tới điều này, anh vẫn đủ tỉnh táo để nhận ra không có một âm thanh Congo nào xung quanh mình: không có tiếng hét nào vọng ra từ một cửa sổ đang mở, không có nhạc từ trong quán bar, không có mùi nấu món *kwanga* được gói trong lá chuối. Không có tiếng súng. Không có tiếng la hét ở Lingala hay Swahili. Yên tĩnh. Chỉ có tiếng vọng lại của những chú chim hải âu.

Không phải Congo. Nước Pháp. Anh đang ở nước Pháp.

Anh thấy một thoáng nhẹ nhõm, cho đến khi anh thực sự cảm thấy đau đớn. Bác sĩ đã cảnh báo là anh sẽ đau hơn nếu anh uống rượu lại, vậy mà anh cũng chỉ nghe rồi để đấy, vẫn lấy lý trí ra để biện hộ cho bản thân. Bác sĩ Robertson hẳn sẽ rất hài lòng nếu biết những phỏng đoán của ông chính xác như thế nào.

Anh ngồi thẳng dậy trên giường, chắc chắn là nếu làm thế sẽ không ảnh hưởng tới cái chân đau, rồi hạ cả hai chân xuống bên mép giường và dò dẫm đi về phía cửa sổ, cảm nhận rõ mùi mồ hôi lâu ngày trên áo và những chiếc chai rỗng trên bàn tổ cáo về một cuộc chơi thâu đêm trước đó. Anh vén rèm và dưới kia là một vùng vịnh lấp lánh ánh vàng. Những mái ngói đỏ nhấp nhô trên sườn đồi được lợp bằng ngói nung, không phải bằng thứ tôn gỉ quẹt trên những

ngôi nhà lụp xụp ở Congo. Những cư dân ở đây trông thật cường tráng, khỏe mạnh và hạnh phúc. Họ đi tán gẫu, đi dạo và chạy bộ trên bờ biển. Những người da trắng. Những người giàu có.

Anh nheo mắt. Khung cảnh thật đẹp và không chê vào đâu được. Anh thả rèm, lê người vào trong buồng tắm, vịn vội hai tay vào bồn rửa và khạc nhổ một cách đáng thương. Cố gắng đứng vững, anh trèo vào bồn tắm hoa sen và ngồi sụp vào tường, để mặc dòng nước ấm chảy tràn trên người trong khoảng hai mươi phút, ước gì làn nước ấy có thể gột rửa mọi thứ dơ bẩn trong anh.

Thôi nào, mày phải làm chủ bản thân đi chứ

Anh mặc quần áo, gọi xuống quầy tiếp tân xin một chút cà phê nóng và khi đã cảm thấy tỉnh táo hơn một chút, anh ngồi vào bàn viết. Đã gần mười một giờ kém mười lăm. Anh phải gửi bài về tòa soạn, bài viết anh đã phác thảo từ chiều hôm qua. Anh nhìn mẫu giấy viết tay nguệch ngoạc và nhớ lại những gì xảy ra tối qua. Ký ức dần ủa về một cách nhạt nhòa. Mariette, cô quay mặt về phía anh khi đứng ngoài khách sạn và muốn anh hôn. Anh kiên quyết từ chối, ngay cả khi anh cảm thấy có thể mình là một thằng khùng: một cô gái đang thèm muốn anh và sẵn sàng dâng hiến cho anh. Nhưng anh cảm thấy một chút vui mừng về một điều duy nhất đúng đắn anh đã làm vào tối hôm đó.

Ôi, Chúa ơi. Và Jennifer Stirling, thật mong manh và dễ vỡ, đưa áo khoác về phía anh. Cô chắc hẳn đã nghe lỏm những lời lẽ huênh hoang khiếm nhã không suy nghĩ của anh. Anh đã nói gì về cô nhỉ? Một quý bà giàu có *được nuông chiều... chẳng có nổi một chút chính kiến ở trong đầu*. Anh nhắm mắt. Viết về chiến tranh chắc chắn là dễ dàng hơn nhiều. Và an toàn hơn. Trong chiến tranh, bạn luôn biết rõ ai là kẻ thù.

Cà phê đã được mang tới. Anh thở sâu rồi uống một ngụm to. Anh nhắc điện thoại và một mồi nhờ tiếp tân nổi máy với London.

Thưa bà Stirling,

Tôi là một gã khùng khiếm nhã. Tôi biết mình hoàn toàn có thể đổ lỗi cho việc quá mệt mỏi sau một chuyến đi dài hay do dự ứng với đề hải sản, nhưng tôi phải thú nhận rằng đó chỉ đơn giản là tôi đã nốc quá chén, một điều tôi không nên làm, và do bản tính nóng nảy của mình khi thấy không thể thích nghi nhanh chóng được với một buổi tiệc mang tính xã hội rộng lớn như thế này. Tôi đã tự dày vò mình trong nhiều giờ.

Cho phép tôi gửi lời xin lỗi chân thành tới bà. Tôi sẽ rất vui nếu bà và ông Stirling chấp nhận lời mời ăn trưa của tôi vào một ngày nào đó trước khi tôi quay trở lại London.

Từ một người đang cảm thấy rất xấu hổ,

Anthony O'Hare

Tái bút: Tôi xin gửi kèm theo đây bài viết tôi mới gửi về tòa soạn ở London để bà thấy ít nhất tôi cũng viết bài một cách nghiêm túc.

Anthony gấp thư lại, bỏ vào phong bì và dán kín. Chắc hẳn anh vẫn chưa hết say: anh không thể nhớ nổi lần cuối cùng anh viết một bức thư thành thật như vậy là khi nào.

Rồi anh chợt nhớ ra anh không có lấy một dòng địa chỉ để gửi thư tới. Anh thầm chửi thề về sự đãng trí của mình. Tối hôm trước, tài xế của Stirling đã tới đón anh, và anh thì hầu như không thể nhớ gì trên đường trở về nhà, ngoại trừ một vài việc bề mặt.

Quầy tiếp tân khách sạn có vẻ cũng không giúp được gì nhiều. *Stirling?* Người giữ cửa lắc đầu.

‘Anh không biết ông ta hả? Một người đàn ông giàu có. Rất quyền lực,’ anh cố gắng hỏi. Miệng vẫn cảm thấy đắng ngắt.

‘Ồ thưa ngài, tất cả mọi người ở đây đều giàu có và đầy quyền lực,’ anh ta trả lời một cách mệt mỏi.

Một buổi chiều thật êm dịu, không khí trong lành gần như tinh khiết dưới bầu trời xanh trong vắt. Anh bước chậm chậm, cố nhớ lại quãng đường mà người tài xế tới đón anh đã đi qua. Tối qua anh chỉ đi mất chưa đầy mười phút: làm sao có thể tìm lại ngôi nhà đó đây? Anh sẽ để bức thư đó ngay tại bệ cửa và bỏ đi. Anh không muốn nghĩ về việc mình sẽ làm gì tiếp theo khi quay trở lại thị trấn: kể từ buổi sáng hôm đó, toàn cơ thể anh nhắc anh nhớ về quãng thời gian dài anh chìm đắm trong bia rượu. Hãy uống bia đi, cơ thể anh giục giã. Hay rượu. Whisky. Dạ dày anh lại đau và anh run lên. Cuộc đi bộ này có thể tốt cho anh, anh tự nói sau khi chào hai người phụ nữ đội mũ đang mỉm cười với anh.

Bầu trời Antibes vẫn một màu xanh ngắt, bãi biển điểm xuyết bởi khách du lịch đang nằm dài trên bãi cát trắng. Anh nhớ người tài xế đã rẽ trái tại vòng xoay này và nhận ra con đường nhỏ với những ngôi biệt thự lợp mái bằng đất sét dẫn lên đồi. Đây chính là con đường tối qua anh đi. Mặt trời rọi thẳng vào sau cổ anh và xuyên qua mũ. Anh cởi áo khoác, vắt lên vai rồi tiếp tục rảo bước.

Tuy nhiên, vừa qua khỏi khu đồi phía sau thị trấn, mọi việc dường như đã đi chệch hướng. Anh rẽ trái tại một khu nhà thờ nhìn không quen thuộc lắm và bắt đầu men theo triền đồi. Những hàng cọ và dừa thưa dần rồi hoàn toàn biến mất, không bóng mát che đầu, anh cảm giác rõ hơi nóng tỏa ra từ những tảng đá và mặt đường rải đá giăm. Anh thấy rõ da mình như bị đốt cháy và biết rằng khi tối đến sẽ đau như thế nào.

Thỉnh thoảng một chiếc xe hơi vụt qua làm bắn những viên đá giăm lên vách núi. Dường như anh đang đi lại đúng con đường tối qua, chân anh rảo bước nhanh hơn khi nghe mùi hương tỏa ra từ những bụi thảo mộc hoang dã, khi cảm nhận hơi lạnh lúc trời chạng vạng. Giờ đây, khi thời khắc quan trọng đang đến rất gần thì niềm tin trong anh lại lung lay ghê gớm khi anh buộc phải tính đến khả năng có thể mình sẽ thất bại.

Don Franklin chắc hẳn sẽ rất thích thú khi thấy anh thế này, vừa nghĩ anh vừa dừng lại lấy khăn tay lau trán. Anthony có thể tìm đường bằng qua châu Phi, vượt qua biên giới, vậy mà ở đây anh có thể lạc lối trên một con đường chỉ mất mười phút để tới biệt thự của một nhà triệu phú. Anh lùi lại khi thấy một chiếc xe đang có ý định vượt qua, rồi nheo mắt nhìn khi thấy chiếc xe từ từ dừng lại sau một tiếng phanh kết. Đảo mình một chút, chiếc xe lùi về phía anh đang đứng.

Yvonne Moncrieff với cặp kính mát gài trên đầu, vươn người qua cửa sổ chiếc xe Daimler SP250. ‘Anh có điên không vậy?’ cô bông đùa một cách thích thú. ‘Anh sẽ bị thiêu cháy mất.’

Anh nghiêng người nhìn qua người cô và thấy Jennifer Stirling ngồi sau tay lái. Cô liếc nhìn anh qua cặp kính mát to quá khổ, tóc cột gọn gàng phía sau, khó có thể đoán cô đang nghĩ gì.

‘Chào các cô,’ anh nói, một tay bỏ mũ, cảm thấy rõ mồ hôi đang chảy dọc theo chiếc áo sơ mi nhàu nhĩ của mình và mặt anh cũng bóng nhẫy mồ hôi.

‘Ông đang làm gì ở một nơi xa thị trấn tí tắp thế này vậy, ông O'Hare?’ Jennifer hỏi. ‘Cho một bài phóng sự nóng hổi nào đó chẳng?’

Anh hạ chiếc áo khoác bằng linen từ trên vai xuống và lấy từ trong đó ra một bức thư. ‘Tôi – tôi chỉ muốn đưa cô cái này.’

‘Cái gì vậy?’

‘Một lời xin lỗi.’

‘Một lời xin lỗi?’

‘Vì sự khiếm nhã của tôi tối qua.’

Cô dường như không hề có ý định vươn người qua người bạn gái của mình và cầm lấy bức thư.

‘Jennifer, liệu tôi có thể?’ Yvonne Moncrieff liếc nhìn bạn mình, rõ ràng không hiểu gì.

‘Không. Ông có thể đọc to bức thư đó lên không, ông O'Hare?’ Cô hỏi.

‘Jennifer!’

‘Nếu ông O'Hare tự tay viết bức thư đó thì tin ông ấy hoàn toàn có thể đọc nó lên.’ Khuôn mặt cô không bộc lộ bất kỳ cảm xúc gì đằng sau cặp kính. Anh đứng sững một lúc, ngoái đầu nhìn con đường hoàn toàn trống vắng và nhìn xuống khu làng đang bị mặt trời thiêu đốt phía dưới. ‘Tôi thực sự muốn rằng - ’

‘Có vẻ như đó không phải là một lá thư xin lỗi, phải vậy không ông O'Hare?’ Cô nói một cách duyên dáng. ‘Ai cũng có thể viết mấy từ nguệch ngoạc như thế cả.’

Yvonne Moncrieff nhìn chăm chăm vào tay mình, lắc đầu. Cặp kính mát quá khổ của Jennifer vẫn nhìn anh chăm chú, bóng anh hiện rõ trên đôi tròng kính đen.

Anh mở phong bì, rút ra một tờ giấy và sau một phút lưỡng lự, anh đọc to những gì anh đã viết, giọng anh bỗng vang bất chợt khi đứng giữa mênh mông núi đồi. Đọc xong, anh cẩn thận gấp lại và để vào túi áo. Anh cảm thấy ngưng ngững một cách kỳ lạ khi sự yên tĩnh bao trùm, chỉ nghe tiếng máy nổ khe khẽ của chiếc ô tô.

‘Chồng tôi đã đi châu Phi rồi. Anh ấy mới đi sáng nay.’ Cuối cùng Jennifer nói.

‘Nếu vậy tôi sẽ rất hân hạnh nếu được mời hai cô bữa trưa.’ Anh vội nhìn đồng hồ. ‘Ồ, là một bữa trưa rất trễ.’

‘Rất tiếc tớ không thể Jennifer à. Chiều nay Francis muốn tớ xem chiếc du thuyền anh ấy mới sắm. Tớ vẫn luôn nói anh ấy chỉ luôn mơ mộng viễn vông.’

‘Vậy thì chúng tôi sẽ cho ông đi nhờ xe về thị trấn, ông O'Hare,’ Jennifer nói, hất đầu về chiếc ghế nhỏ phía sau. ‘Tôi không muốn chịu trách nhiệm cho việc phóng viên *đáng kính nhất* của tờ *Nation* bị say nắng và ngộ độc rượu.’

Cô đợi Yvonne bước ra khỏi chiếc xe và dịch chiếc ghế đằng trước lên một chút để Anthony dễ dàng bước vào, rồi lúi túi trong ngăn kéo xe ra một chiếc khăn tay đưa cho anh. ‘Hãy dùng cái này đi,’ cô nói, ‘Ông có biết là mình đang đi sai hướng hoàn toàn không? Chúng tôi sống ở đằng kia.’ Cô chỉ về phía ngọn đồi đằng xa, được phủ kín bởi rất nhiều cây. Khóe môi cô thoáng ra một chút cười, đủ để anh hiểu có thể anh đã được tha thứ, và rồi cả hai người phụ nữ cùng phá lên cười. Thở phào nhẹ nhõm, Anthony ấn mạnh chiếc mũ lên đầu và họ cùng đi ngược lại con đường nhỏ dẫn về thị trấn.

*

Chiếc xe kẹt cứng trong dòng xe cộ khi họ vừa thả Yvonne tại khách sạn St Georges. ‘Giữ mình nhé,’ Yvonne vẫy tay tạm biệt họ. Cô nói bằng một sự vô tư đầy vui vẻ của một người biết chắc mình không thể là người đứng giữa.

Khi chỉ còn lại hai người, không khí trong xe hoàn toàn thay đổi. Jennifer Stirling bỗng im lặng, dường như hoàn toàn tập trung vào dòng xe cộ phía trước cứ như thể không phải là cô vừa ở đó đi ra hai mươi phút trước đó. Anh lén liếc nhìn cánh tay rám nắng của cô, khuôn mặt nhìn nghiêng khi cô đang chăm chú nhìn vào dãy đèn ô tô trước mặt. Anh tự hỏi có phải cô đang tỏ vẻ tức giận với anh hơn là cô chuẩn bị tinh thần như thế.

‘Thế chồng cô sẽ ở Châu Phi trong bao lâu?’ anh hỏi, phá tan sự im lặng giữa hai người.

‘Có lẽ một tuần. Anh ấy ít khi ở lâu hơn thế.’ Cô thò đầu qua cửa ô tô, thử tìm hiểu xem cái gì đã khiến dòng xe tắc nghẽn như vậy.

‘Thời gian quá ngắn cho một chuyến đi xa như thế.’

‘Ông biết điều đó mà, ông O'Hare.’

‘Tôi ư?’

Cô nhướn mày. ‘Chẳng phải ông biết tất cả mọi thứ về châu Phi ư? Tối qua ông đã nói thế.’

‘Tất cả mọi thứ?’

‘Ông bảo tất cả những người đàn ông làm kinh doanh ở đó đều là những gã lừa đảo.’

‘Tôi đã nói thế?’

‘Ông nói vời Ngài Lafayette.’

Anthony thả người thấp hơn trên ghế. ‘Bà Stirling - ’ anh hắng giọng.

‘Ồ, đừng lo. Laurence không nghe được những gì anh đã nói đâu. Francis thì có nghe thấy nhưng anh ta cũng chỉ có một vài thương vụ lẻ tẻ ở đó nên cũng không *quá* nghiêm trọng vấn đề.’

Dòng xe cộ bắt đầu nhúc nhích.

‘Hãy để tôi mời cô bữa trưa nay,’ anh khẩn khoản. ‘Rất mong cô nhận lời. Tôi chỉ muốn có cơ hội để cô thấy, dù chỉ trong vòng nửa tiếng, là tôi không phải một kẻ ngớ ngẩn như vậy.’

‘Anh nghĩ anh có thể thay đổi ý nghĩ của tôi nhanh như vậy sao?’ Lại là nụ cười nơi khóe miệng.

‘Tôi đặt cược vào đó. Hãy cho tôi biết chúng ta tới nhà hàng nào đây.’

Người bồi bàn mang tới cho cô một ly nước chanh đầy. Cô nhấp một ngụm rồi ngả lưng vào ghế và nheo mắt nhìn ra biển.

‘Cảnh thật tuyệt,’ anh buột miệng.

‘Đúng vậy,’ cô thừa nhận.

Tóc cô buông dài từ trên như sơn chảy từ trong lọ, với những lọn tóc óng ánh vàng thả khẽ trên vai. Không phải tít người anh thích. Anh thích kiểu phụ nữ không quá truyền thống, những người có chút gì đó bí ẩn bên trong, những người mà vẻ quyến rũ không hiển hiện trước mắt. ‘Anh không uống rượu à?’

Anh nhìn ly nước của mình. ‘Tôi thực sự không muốn.’

‘Yêu cầu của vợ anh?’

‘Vợ cũ,’ anh sửa. ‘Mà không, là yêu cầu của bác sĩ.’

‘Nghĩa là tối qua thực sự quá sức chịu đựng của anh?’

Anh nhún vai. ‘Tôi ít khi tham dự những buổi tiệc mang tính xã hội kiểu như vậy.’

‘Một du khách tình cờ.’

‘Tôi phải thừa nhận như vậy. Tôi thấy mấy cuộc xung đột vũ trang còn đỡ làm nản chí hơn.’

Lần này nụ cười của cô chậm rãi và tinh quái hơn. ‘Vậy anh là William Boot,’ cô nói, ‘Bị vút vào khu nội chiến của xã hội Riviera.’

‘Boot...’ Nghĩ về nhân vật viễn tưởng không may trong tiểu thuyết của Waugh, anh bật cười, lần đầu tiên trong ngày. ‘Tôi nghĩ cô hoàn toàn có thể cho là tôi còn tồi tệ hơn thế.’

Một người phụ nữ bước vào quán, ôm chặt trong lòng chú chó nhỏ mắt tròn xoe như khay áo. Cô bước qua các dãy bàn với vẻ mệt mỏi, không hề quan tâm tới mọi thứ xung quanh trừ nơi cô định bước tới. Rồi cô ngồi xuống tại cái bàn chỉ cách họ vài bước và họ có thể nghe rõ tiếng thở phào nhẹ nhõm của cô. Cô đặt chú chó nhỏ trên sàn nhà, đuôi của nó kẹp chặt giữa hai chân, run rẩy.

‘Bà Stirling - ’

‘Hãy gọi tôi là Jennifer.’

‘Jennifer. Hãy kể cho tôi nghe về cô,’ vừa nói anh vừa ngả người một chút về phía trước.

‘Anh định kể cho tôi mà. Đúng hơn là thể hiện cho tôi thấy.’

‘Thấy gì cơ?’

‘Rằng anh không phải là một gã khủng điên. Tôi tin là anh đã tốn nửa tiếng một cách vô ích rồi đấy.’

‘Vậ ư. Thế tôi còn bao nhiêu phút nữa?’

Cô nhìn đồng hồ. ‘Chín phút.’

‘Thế từ nãy đến giờ tôi đã thể hiện được thế nào với cô rồi?’

‘Anh không thể trông chờ tôi cho qua mọi chuyện nhanh như vậy.’

Họ lặng im. Anh không biết phải nói gì tiếp theo còn cô, có lẽ cô cũng là người rất kiệm lời. Anthony O'Hare nghĩ về người phụ nữ gần đây nhất mà anh kết thân, vợ của nhà sĩ của anh. Người phụ nữ với mái tóc đỏ và làn da trong suốt đến độ anh không dám nhìn quá lâu, sợ có thể nhìn thấy hết những gì ẩn sâu trong đó. Từ lâu cô mệt mỏi trước sự thờ ơ lạnh nhạt của chồng. Anthony đã thoáng nghi ngờ rằng sự gât đầu của cô trước những lời tán tỉnh của anh chỉ đơn thuần là trả thù người chồng tệ bạc của cô.

‘Hàng ngày cô hay làm gì, Jennifer?’

‘Tôi thấy ngại nói ra...’

Anh nhướn mày.

‘Tôi làm những việc vô bổ mà tôi sợ rằng khi anh biết sẽ thấy rất nực cười.’ Cái cách cô nói ra điều này cho anh thấy thực ra cô chẳng hề ngại ngần gì cả.

‘Cô phải cai quản những hai ngôi nhà.’

‘Không. Tôi có người phụ giúp làm theo giờ. Còn ở London, bà giúp việc Cordoza trông coi nhà cửa còn giỏi hơn tôi nhiều.’

‘Vậy cô làm gì?’

‘Tôi tổ chức các bữa tiệc, lo các bữa ăn tối. Tôi làm sao để mọi vật trong nhà trông đẹp đẽ. Tôi lo việc trang trí.’

‘Cô rất giỏi làm việc đó.’

‘Ồ, tôi là một chuyên gia. Đó là một kĩ năng đặc biệt, anh biết đấy.’

Anh có thể ngắm nhìn cô cả ngày. Có cái gì đó rất đặc biệt trong cách cô hơi nhếch khóe môi trên tạo thành một vết mờ nơi làn da mềm mại dưới mũi. Có một từ đặc biệt để miêu tả nét duyên đó mà anh không thể nhớ ra và anh chắc chắn nếu anh được ngắm cô lâu hơn nữa, anh sẽ nhớ ra từ đó.

‘Tôi làm những việc mà tôi được dạy dỗ là cần phải làm. Tôi cưới một người chồng giàu có và tôi cần phải đem lại hạnh phúc cho anh ấy.’

Nụ cười của cô thoáng chút ngập ngừng. Có lẽ một người đàn ông không có nhiều kinh nghiệm sẽ không nhận ra điều đó, nhưng anh nhận thấy một thoáng lưỡng lự trong ánh mắt cô, một sự hoài nghi nào đó mà nếu chỉ đơn thuần nhìn vào mặt cô thì không thể nhận ra.

‘Thực ra tôi cũng định uống giải khuây một chút,’ cô nói. ‘Anh sẽ không lấy làm phiền chứ?’

‘Cô hoàn toàn nên uống. Tôi sẽ rất thích thú được chia sẻ điều đó với cô.’

‘*Cùng chia sẻ*,’ cô nhắc lại lời anh, vẫy một tay về phía người bồi bàn. Cô gọi một ly martini cùng rất nhiều đá. Chỉ là một ly rượu gọi là, anh nghĩ thầm, hóa ra không phải là cô muốn uống để quên đi một điều gì đó, để giải sầu. Anh thấy đôi chút thất vọng.

‘Nếu cô cảm thấy như thế dễ chịu hơn,’ anh nói nhẹ nhàng, ‘thì tôi lại thấy trong những trường hợp như thế không biết phải làm gì ngoài cắm đầu vào làm việc.’

‘Ồ, tôi nghĩ anh nên như thế. Đàn ông thường thấy làm việc dễ dàng hơn là giải quyết những việc khác.’

‘Những việc khác?’

‘Những lộn xộn của cuộc sống thường nhật. Mọi người có thể không cư xử như anh muốn và không cảm nhận theo cách anh muốn. Trong công việc anh có thể đạt được kết quả như ý, anh rất giỏi trong lĩnh vực chuyên môn của mình. Mọi người làm theo mệnh lệnh của anh.’

‘Không phải làm theo lời tôi.’ Anh cười phá lên.

‘Nhưng anh có thể viết một bài báo và sáng hôm sau đã thấy bài báo đó nằm trên kệ đúng như những gì anh viết. Chẳng lẽ anh không tự hào về điều đó sao?’

‘Tôi đã từng tự hào. Nhưng sự tự hào đó cũng mai một theo năm tháng. Đôi khi tôi không nghĩ mình đã làm được gì đáng tự hào cả. Tất cả những gì tôi viết chỉ là phù du. Đó chỉ là những tờ báo lá cải.’

‘Không phải thế đấy chứ? Vậy thì sao anh phải làm việc cật lực vậy?’

Anh nuốt khan, cố xua hình ảnh cậu con trai ra khỏi đầu. Bỗng nhiên anh thêm vô cùng một ly rượu. Anh cố mỉm cười. ‘Chính là những lý do cô vừa nói đấy. Lao đầu vào công việc còn dễ hơn phải giải quyết bất kỳ việc gì khác.’

Họ nhìn vào mắt nhau, và trong khoảnh khắc vô tình đó, nụ cười của cô dường như biến mất. Mặt cô thoáng ửng đỏ, cô khuấy nhẹ ly cocktail. “*Cùng chia sẻ*”, anh phải giải thích cho tôi điều đó nghĩa là gì, Anthony.’

Cái cách cô phát âm tên anh nghe thật trù ẻo. Nó hứa hẹn một điều gì đó, một lúc nào đó trong tương lai cái tên đó sẽ được cô nhắc lại lần nữa.

‘Điều đó có nghĩa là...’ Anthony thấy miệng đắng ngắt ‘... có nghĩa là niềm hạnh phúc có được thông qua hạnh phúc của một người khác.’

Sau khi cô đưa anh trở về khách sạn, anh nằm dài trên giường, chăm chăm nhìn lên trần nhà tới gần tiếng đồng hồ. Sau đó anh đi xuống quầy tiếp tân, hỏi xin một tấm bưu thiếp và viết vài dòng cho con trai, tự hỏi Clarissa có sẵn lòng chuyển cho nó hay không.

Trở về phòng, anh thấy một bức thư nhét dưới cửa phòng:

Anh Boot,

Dù tôi vẫn chưa hoàn toàn tin anh không phải là một gã khùng, tôi sẵn lòng cho anh một cơ hội nữa để thuyết phục tôi. Tối nay tôi chưa có kế hoạch ăn tối với ai. Tôi dự định ăn tối tại Khách sạn Hotel des Calypsos trên đường St Jacques và sẽ rất vui nếu có ai đó cùng ăn tối, vào lúc 8 giờ.

Anh đọc lại bức thư lần nữa, rồi phi hai bước xuống sảnh khách sạn, đánh một bức điện tín gửi Don:

BỎ QUA BỨC ĐIỆN TRƯỚC ĐI CHẤM TÔI Ở LAI ĐÂY THÊM VÀI NGÀY NỮA ĐỂ HOÀN THÀNH PHÓNG SỰ VỀ TẦNG LỚP CAO CẤP TẠI RIVIERA CHẤM SẼ LÀM THÊM CẢ PHÓNG SỰ VỀ XU HƯỚNG THỜI TRANG CHẤM

Anh gấp bức điện tín lại và đưa cho quầy lễ tân, cười ngoác khi tưởng tượng khuôn mặt của cha biên tập khi đọc nó. Việc tiếp theo cần làm là phải làm sao để bộ vét duy nhất của anh giặt là xong trước tối nay.

Buổi tối hôm đó Anthony O'Hare quả thật là rất quyến rũ. Lẽ ra anh phải như thế vào tối hôm trước. Lẽ ra anh phải như thế khi anh lập gia đình. Anh dí dỏm, lịch sự và rất ân cần. Cô chưa tới Congo bao giờ - chồng cô nói đó không phải là nơi ‘dành cho cô’ - và, có lẽ bây giờ anh đã có cái để phản bác lại Stirling, Anthony quyết tâm khiến cô phải yêu đất nước đó. Anh kể cô nghe về những con đường xinh xắn rợp bóng cây ở Leopoldville, về những người Bỉ di cư tới đây và mang theo đủ loại thức ăn đóng hộp, thực phẩm đông lạnh với mức phí vô cùng đắt đỏ mà không chịu một trong những nền ẩm thực phong phú nhất thế giới. Anh kể những người châu Âu đang sống ở đất nước này đã sốc như thế nào khi cuộc nổi dậy của binh lính Leopoldville kết thúc bằng việc truy sát và bay tới thành phố an toàn hơn là Stanleyville.

Anh muốn cô thấy những điểm đẹp nhất ở anh, muốn cô nghĩ về anh một cách ngưỡng mộ chứ không phải thương cảm và giận dữ. Và điều lạ lùng đã xảy ra: khi anh cố gắng làm một người quyến rũ và vui vẻ, dường như anh trở về là chính anh ngày xưa. Anh nghĩ về mẹ: ‘hãy cười lên con trai,’ bà vẫn nói với anh như thế khi anh là một cậu bé, ‘con sẽ thấy vui hơn.’ Anh đã không tin bà.

Jennifer có vẻ rất thư thái. Cô chủ yếu nghe mà không nói gì, một thói quen vẫn thường thấy ở người phụ nữ thông minh khi giao tiếp bên ngoài. Khi anh làm cô cười vì điều gì đó, anh thấy phấn khích và muốn cô cười nhiều hơn nữa. Anh bỗng nhận ra với một chút thích thú là họ đang thu hút những ánh mắt ngưỡng mộ từ các bàn xung quanh – và cả cặp đôi đồng tính ở bàn mười sáu. Cô có vẻ không bối rối khi bị bắt gặp ở ngoài với một người đàn ông khác không phải là chồng cô. Có lẽ xã hội Riviera là như thế, anh nghĩ, việc cặp đôi với chồng hay vợ người khác cũng là bình thường. Anh không hề muốn nghĩ đến khả năng khác: rằng một người đàn ông ở tầng lớp như anh, công việc như anh đơn giản chẳng thể là một mối đe dọa.

Hai người vừa dùng xong món chính thì một người đàn ông cao lớn trong bộ vét được may hoàn hảo bước tới. Anh hôn lên hai má Jennifer và trao đổi vài câu xã giao với nhau. ‘Richard, đây là Boot,’ cô giới thiệu, nghiêm mặt. ‘Anh ấy ở đây để làm một phóng sự về Larry cho tờ báo của anh ấy ở Anh. Tôi cung cấp cho anh ấy một vài thông tin và cố gắng thể hiện cho anh ấy thấy giới tư bản công nghiệp và vợ họ không phải là những người tẻ nhạt.’

‘Tôi không nghĩ ai có thể nói là cô tẻ nhạt, Jenny à’, anh bắt tay Anthony. ‘Richard Case.’

‘Anthony... à... Boot. Chắc chắn xã hội Riviera không thể là nơi buồn tẻ được. Ông bà Stirling là những chủ nhà thật tuyệt vời,’ anh nói. Anh quyết định mình phải cư xử thật lịch sự.

‘Biết đâu ông Boot sẽ làm một phóng sự về anh nữa đấy. Richard sở hữu một khách sạn trên đỉnh đồi với tầm nhìn tuyệt đẹp. Anh ấy đích thực là trung tâm của xã hội Riviera.’

‘Lần sau tới đây chắc mời ông tới lưu trú tại khách sạn của chúng tôi, ông Boot.’

‘Tôi rất hân hạnh và rất vui nếu có cơ hội đó, nhưng phải xem ông Stirling có hài lòng với bài viết của tôi hay không đã, tôi sợ có thể tôi không được phép quay lại đây,’ anh nói. Sau này anh mới để ý cả hai đều có vẻ giữ ý không nhắc tới tên Laurence.

Tối hôm đó trông cô đẹp rực rỡ. Từ cô tỏa ra thứ ánh sáng mà anh ngờ rằng chỉ anh mới cảm nhận được. Có phải cô được như thế là nhờ anh không, anh tự hỏi khi nhìn cô ăn. Hay đó chỉ đơn giản là vì cô được thoát khỏi tầm kiểm soát của chồng cô? Anh nhớ lại Stirling đã làm cô bề mặt như thế nào vào tối hôm trước, khi anh hỏi cô mấy câu xã giao về tình hình thị

trường, về Ngài Macmillan, về đám cưới hoàng gia, và ông không để cô trả lời theo ý mình. Cô có vẻ không biết nhiều về thế giới bên ngoài, nhưng lại khá sắc sảo về những vấn đề liên quan tới con người và có vẻ rất quan tâm tới những điều anh nói. Anh thoáng nghĩ tới Clarrisa, về những nhận xét khó chịu của cô ấy đối với những người xung quanh, lúc nào cô ấy cũng có thể thấy những mặt trái trong một cử chỉ hành động nào đó của người khác. Đã lâu lắm rồi anh không có một buổi tối thực sự thư giãn như thế này.

“Tôi sắp phải về rồi,” cô nói sau khi liếc nhìn đồng hồ. Cà phê được mang tới cùng với một chiếc bánh ga tô nhỏ để trong chiếc tách bằng bạc xinh xắn.

Anh để khăn ăn lại trên bàn, vẫn còn cảm thấy nuối tiếc. ‘Cô chưa thể đi được,’ anh nói hơi chút vội vã, ‘tôi vẫn chưa biết đã xóa được những định kiến của cô về tôi từ tối hôm trước chưa.’

“Thật ư?” Cô quay đầu lại, nhìn thấy Richard Case đang ở quầy rượu cùng một vài người bạn. Anh ta vội quay đi chỗ khác, như thể từ này tới giờ anh ta vẫn đang theo dõi họ.

Cô nhìn Anthony dò xét. Nếu thực sự cô đang làm một bài kiểm tra anh, thì hình như anh đã được cô cho qua. Cô khom người về phía trước và hạ giọng. ‘Anh có biết chèo thuyền không?’

‘Chèo thuyền ư?’

Họ cùng rảo bước xuống bến thuyền. Cô sẫm soi nhìn xuống dưới nước, có vẻ cô không thể nhận ra chiếc thuyền của mình khi không đọc được chính xác tên của nó. Rồi cô chỉ về phía một chiếc xuống nhỏ. Anh trèo xuống trước, nắm tay đỡ cô xuống ngồi phía đối diện. Gió biển thật ầm pá, ánh đèn từ những chiếc thuyền câu tôm lấp lánh trong màn đêm đen thẳm.

‘Chúng ta đi đâu đây?’ anh cởi áo khoác để xuống bên cạnh và cầm lấy mái chèo.

‘Ồ, cứ đi theo hướng đó. Tôi sẽ chỉ cho anh khi chúng ta tới nơi.’

Anh chèo chậm chậm, nghe tiếng vỗ của những con sóng vào mạn xuống. Cô ngồi đối diện anh, chiếc khăn quàng hững hờ trên vai. Cô cách khá xa anh, và do đó dễ nhận biết hơn cô đang hướng anh đi đâu.

Anthony dường như không suy nghĩ được gì. Bình thường anh đã có thể biết nên làm gì vào lúc này, đặc biệt khi buổi tối đã diễn ra rất tuyệt vời với cả hai người. Nhưng lúc này đây, dù chỉ

có mình anh với người phụ nữ này, dù cô đã đích thân rủ anh lên thuyền giữa biển đen sâu thẳm, anh cũng không biết phần tiếp theo của bữa tối nay sẽ đi tới đâu.

‘Kia, chính là chiếc du thuyền đó đó,’ cô chỉ về phía trước.

‘Cô nói một chiếc du thuyền?’ Anh dấn mắt nhìn về phía trước du thuyền khổng lồ màu trắng bóng mượt.

‘Đúng rồi, chiếc thuyền to nhất trong đám đó,’ cô gật đầu. ‘Tôi không biết nhiều về du thuyền lắm. Thỉnh thoảng, chắc vài lần trong năm, tôi mới leo lên đó.’

Họ neo xuống và cùng trèo lên boong chiếc du thuyền. Cô bảo anh ngồi đợi trên chiếc ghế dài bọc nệm còn cô biến mất trong khoang tàu. Vài phút sau cô xuất hiện và anh không khó để nhận ra đôi giày ở chân cô đã được bỏ ra. Anh cố cưỡng lại ý muốn ngắm đôi chân trần xinh xắn ấy. ‘Tôi đã pha cho anh một ly cocktail không cồn,’ cô nói và đưa chiếc ly về phía anh. ‘Tôi không chắc anh có thể uống thêm một chút nước có cồn nữa không.’

Tiết trời vô cùng ẩm áp, dù chiếc thuyền neo đậu khá xa bờ. Những con sóng vỗ vào thân tàu dịu dàng tới mức con thuyền hầu như không trông thành. Phía xa sau lưng cô là ánh đèn của bến tàu và của những chiếc ô tô đang lượn dọc theo đường biển. Anh nghĩ về Congo và cảm giác như anh đang được ai đó nhấc bổng từ địa ngục đưa lên thiên đàng, nơi anh chỉ có thể tưởng tượng trong những giấc mơ. Cô rót thêm một ly martini và giấu đôi chân trần vào dưới chiếc ghế dài đối diện anh.

‘Vậy cô và chồng cô gặp nhau như thế nào?’

‘Chồng tôi ư? Anh vẫn đang làm việc đấy à?’

‘Không, chỉ là tôi hơi tò mò một chút.’

‘Gặp nhau như thế nào?’

‘Làm thế nào mà ông ấy...’ anh tìm lời cho phù hợp. ‘Tôi thích khám phá xem cơ duyên nào mà mọi người đến được với nhau.’

‘Chúng tôi gặp nhau trong một buổi dạ hội. Ông ấy làm từ thiện cho những quân nhân bị

thương. Ông ngồi cùng bàn với tôi, rồi mời tôi đi ăn tối và thế là chúng tôi gặp nhau.’

‘Chỉ thế thôi à?’

‘Đó là một cái hẹn chóng vánh. Chỉ vài tháng sau ông ngỏ lời cưới và tôi đồng ý.’

‘Khi ấy hẳn cô còn rất trẻ.’

‘Tôi 22 tuổi. Ba mẹ tôi đã rất vui mừng.’

‘Vì ông ấy giàu?’

‘Vì họ nghĩ không ai có thể phù hợp với tôi hơn ông ấy. Ông ấy là mẫu người đáng tin cậy và có tiếng tăm.’

‘Những điều đó có quan trọng với cô không?’

‘Chẳng phải những điều đó quan trọng với tất cả mọi người hay sao?’ Cô nghịch gấu váy, vào rồi lại kéo thẳng ra. ‘Giờ đến lượt tôi hỏi anh nhé. Anh cưới được bao lâu rồi Boot?’

‘Ba năm.’

‘Cũng chưa lâu lắm.’

‘Tôi đã sớm phát hiện ra là chúng tôi phạm sai lầm.’

‘Và cô ấy không phản đối chuyện ly hôn?’

‘Cô ấy chủ động đề nghị ly hôn.’ Cô đưa mắt nhìn anh và anh có thể thấy cô đang đánh giá xem anh có đáng bị vậy không. ‘Tôi không phải là một người chồng chung thủy,’ anh nói thêm, dù chẳng biết vì sao anh lại đi nói điều đó với cô.

‘Anh hẳn nhớ con trai anh lắm.’

‘Đúng vậy,’ anh nói. ‘Đôi khi tôi tự hỏi nếu biết tôi sẽ nhớ nó nhiều như thế liệu tôi có thể chấp nhận ly hôn không.’

‘Vì thế mà anh chìm trong rượu bia à?’

Anh cười gượng ép. ‘Đừng cố uốn nắn tôi, bà Stirling. Tôi được khá nhiều người phụ nữ tốt để ý tới đó.’

Cô nhìn xuống ly nước của mình. ‘Ai nói là tôi muốn uốn nắn anh?’

‘Ở cô lúc nào cũng toát ra vẻ... độ lượng. Điều đó làm tôi lo lắng.’

‘Anh không thể che giấu nỗi buồn.’

‘Cô nhận ra điều đó ư?’

‘Tôi không phải là kẻ ngốc. Không có ai có tất cả mọi thứ. Tôi hiểu điều đó và chắc anh cũng hiểu.’

‘Chồng cô có tất cả mọi thứ.’

‘Anh thật tử tế khi nói vậy.’

‘Không phải tôi nói thế vì lịch sự đâu.’

Mất họ lại gặp nhau, rồi cô quay đi chỗ khác, cô nhìn ra biển. Cả hai bỗng chốc rơi vào trạng thái như thể âm thầm giận nhau. Hoàn toàn tách biệt khỏi cuộc sống thực tại trên bờ, giờ đây khi ở giữa biển dường như họ gần nhau hơn. *Mình thêm khát cô ấy*, anh nghĩ và gần như chắc chắn rằng cảm giác đó rất bình thường.

‘Anh đã ngủ với bao nhiêu người phụ nữ có chồng rồi?’ Cô cất tiếng cắt ngang sự im lặng.

Câu hỏi suýt nữa làm anh sặc. ‘Có lẽ sẽ đơn giản hơn nếu nói chỉ một vài người tôi ngủ cùng là chưa chồng.’

Cô trầm tư. ‘Liệu tôi có thể cho rằng sẽ không có nguy cơ gì xảy ra giữa tôi và anh?’

‘Đúng vậy.’

‘Vì sao những người phụ nữ đó chấp nhận ngủ với anh?’

‘Tôi không biết. Có thể lúc đó họ đang buồn.’

‘Và anh làm họ vui.’

‘Có thể, trong một khoảng thời gian ngắn ngủi nào đó.’

‘Giống như là một trai bao?’ Lại là nụ cười đó, kiểu cười nơi khóe môi.

‘Không, chỉ đơn giản là một người thích làm tình với những phụ nữ đã có chồng.’

Lần này sự im lặng bao trùm tận sâu thẳm trong anh. Ước gì anh biết, dù chỉ một chút, phải nói gì vào lúc này.

‘Tôi sẽ không làm tình với anh đâu, ngài O'Hare ạ.’

Anh nghĩ đi nghĩ lại về câu cô vừa nói để đảm bảo không hiểu sai ý cô. Anh nhấp một ngụm nước, đã có vẻ tỉnh hơn. ‘Tốt thôi.’

‘Thật ư?’

‘Không,’ anh cười gượng. ‘Không hẳn là thế. Nhưng chắc là phải thế.’

‘Tôi không có gì buồn để phải ngủ với anh cả.’

Lạy Chúa, khi cô nhìn anh, có cảm giác cô đọc được tất cả mọi thứ trong đầu anh. Anh không chắc có thấy thoải mái vì điều đó không.

‘Tôi cũng chưa bao giờ hôn một người nào ngoài chồng tôi kể từ khi tôi cưới. Không một người nào cả.’

‘Thật đáng ngưỡng mộ.’

‘Anh không tin điều đó.’

‘Có chứ, tôi tin. Điều ấy thật nguy hiểm.’

‘Giờ thì anh nghĩ tôi là người cực kỳ tệ nhất.’ Cô đứng dậy và bước dọc theo mạn thuyền, quay đầu về phía anh khi bước chạm buồm lái. ‘Thế những phụ nữ đã có chồng có ai thực sự yêu anh không?’

‘Cũng có người yêu một chút.’

‘Họ có buồn khi anh rời bỏ họ không?’

‘Vì sao cô biết chắc là không phải họ rời bỏ tôi?’

Cô chờ đợi.

‘Về việc họ yêu tôi hay không,’ cuối cùng anh cất tiếng. ‘Tôi thường không nói chuyện với họ nữa sau khi chia tay.’

‘Anh lừa họ hoàn toàn?’

‘Không, chỉ vì tôi thường xuyên phải đi ra nước ngoài. Tôi thường ít ở cố định lâu ở một nơi nào đó. Mà họ cũng còn có chồng con, có cuộc sống riêng của họ. Tôi không nghĩ bất kỳ ai trong số đó muốn rời bỏ chồng con. Tôi chỉ là... một trò tiêu khiển của họ mà thôi.’

‘Thế anh có yêu ai trong số đó không?’

‘Không.’

‘Anh có yêu vợ anh không?’

‘Tôi đã từng nghĩ là có. Giờ thì tôi không chắc nữa.’

‘Thế anh đã từng yêu ai chưa?’

‘Tôi yêu con trai tôi.’

‘Cậu bé ấy bao nhiêu tuổi rồi?’

‘Tám tuổi. Cô sắp trở thành một nhà báo giỏi rồi đấy.’

‘Anh không thể chấp nhận việc tôi chẳng làm một việc gì có ích, đúng không?’

Cô phá lên cười.

‘Tôi nghĩ có thể cô đang phung phí cuộc sống của chính cô.’

‘Thật thế sao? Vậy anh sẽ làm gì nếu anh là tôi?’ Cô bước lại gần anh hơn. Anh có thể nhìn thấy ánh trắng tỏa sáng trên làn da xanh xao của cô, bóng xanh trên hõm cổ cô. Cô bước lại gần hơn nữa, giọng cô hạ thấp dù chẳng có ai đứng gần họ cả. ‘Anh đã nói với tôi thế nào nhỉ, Anthony? “Đừng cố gắng uốn nắn tôi.”

‘Vì sao tôi phải làm thế. Chẳng phải cô đã nói là cô chẳng có gì buồn phiền cả đấy ư.’ Anh nghẹn lời, thấy đắng ngắt nơi cuống họng. Cô ở gần anh hơn bao giờ hết, đôi mắt họ tìm đến nhau. Anh thấy ngà ngà say, mọi giác quan của anh rung lên như thể mỗi bộ phận trên người cô không ngừng khắc sâu vào nhận thức của anh. Anh thở bằng hơi thở của cô, hơi thở mang hương một loài hoa đến từ phương Đông.

‘Tôi nghĩ những gì anh nói tối nay anh cũng đã từng nói với bất kỳ người phụ nữ có chồng nào mà anh gặp.’

‘Cô sai rồi,’ anh trả lời. Nhưng anh biết cô hoàn toàn đúng. Tất cả những gì anh có thể làm là cố gắng kiềm chế để không ngấu nghiến hôn lên đôi môi kia, vùi nó dưới đôi môi của anh. Chưa bao giờ anh thèm khát như thế.

‘Tôi nghĩ tôi và anh có thể làm buồn cho nhau.’

Và khi cô nói, có cái gì đó tận sâu thẳm trong anh bỗng vỡ tan, như thể thừa nhận thất bại. ‘Tôi nghĩ rằng,’ anh trả lời chậm rãi, ‘có thể tôi sẽ rất thích thú với điều đó.’

Ở lại Hy Lạp, không về London nữa vì em làm tôi lo sợ, nhưng theo nghĩa tích cực.

Bưu thiếp của một người đàn ông gửi một người đàn bà.

Chương 6

Những người đàn bà tiếp tục gõ nhẹ. Cô chỉ có thể thấy họ từ cửa sổ phòng ngủ: một người tóc đen, một người tóc hoe đỏ, ngồi bên cửa sổ căn hộ góc tại lầu một. Họ gõ nhẹ vào ô cửa kính khi thấy bất kỳ một người đàn ông nào đi qua, họ vẫy tay và mời chào nếu anh ta đại dột nhìn lên.

Họ đã từng làm Laurence tức điên đầu. Đầu năm đã từng có một vụ liên quan được đem ra xử tại Tòa án Tối cao và quan tòa đã cảnh cáo những người phụ nữ này không được tiếp tục làm thế. Laurence cho rằng việc những người phụ nữ này lôi kéo mỗi chài đã làm ảnh hưởng đến cả khu vực. Anh không thể hiểu vì sao chẳng có ai có động thái nào ngăn chặn những người này mặc dù họ ngang nhiên vi phạm pháp luật.

Jennifer thì hoàn toàn không quan tâm tới điều đó. Cô chỉ đơn giản thấy họ giống như những người tù trong lồng kính. Cô thậm chí một lần đã vẫy tay về phía họ, nhưng chỉ nhận được những cặp mắt ngó lơ vô hồn và cổ vội vàng thu mình lại.

Ngoại trừ việc đó, còn thì các ngày của cô đều như nhau. Cô dậy sau khi Laurence dậy, pha cà phê cho anh, nướng bánh mì và nhật báo từ hành lang vào phòng trong khi anh cạo râu và mặc quần áo. Thường thì cô vẫn dậy trước anh, chải tóc gọn gàng và trang điểm nhẹ để khi cô nhẹ nhàng đi lại trong bếp với chiếc áo khoác ngoài trông cô sẽ duyên dáng hơn, đặc biệt khi thỉnh thoảng anh vẫn liếc nhìn cô khi đang đọc báo. Sẽ dễ dàng hơn nhiều khi một ngày mới bắt đầu và biết chắc anh không phải thở dài hay giận dữ.

Anh rời bàn ăn sáng, để cô giúp anh mặc áo choàng, thường là khoảng sau tám giờ, tài xế của anh sẽ kín đáo gõ nhẹ vào cửa trước. Cô vẫy tay tạm biệt anh cho tới khi chiếc xe chạy khuất.

Mười phút sau đó bà Cordoza tới và bà giúp việc già sẽ pha cho họ một ấm trà nóng, đôi khi còn xuýt xoa về thời tiết giá lạnh, rồi cô xem lại một lượt những việc cần làm trong ngày hôm đó mà cô đã cẩn thận ghi ra. Ngoài những việc ngày nào cũng phải làm như hút bụi, lau dọn và rửa chén đĩa, còn có những việc khô vớ lặt vớ như: một chiếc khuy sắp bung khỏi cổ tay áo của ông Laurence hoặc một vài đôi giày cần lau sạch. Bà Cordoza có thể phải dọn tủ chén đĩa cho ngăn nắp, đánh bóng các đồ ăn bằng bạc, ngồi vào bàn ăn đang bừa bộn các loại báo trong khi cô tiếp tục kiểm tra những việc cần làm và nghe đài.

Rồi sau đó Jennifer đi tắm và mặc quần áo chỉnh tề. Có thể cô sẽ lang thang sang quán cà phê bên cạnh nhà cùng Yvonne, đưa mẹ cô ra ngoài thưởng thức một bữa trưa nhẹ, hay vẫy taxi đi vào trung tâm thành phố để sắm sửa cho mùa Giáng sinh sắp tới. Cô phải đảm bảo quay về nhà vào đầu giờ chiều. Thường khi đó cô sẽ có thêm một vài việc giao cho bà Cordoza làm: đi xe buýt vào thành phố mua đồ làm rèm cửa, tìm mua một loại cá đặc biệt mà Laurence rất thích ăn. Đôi khi cô còn hào phóng cho bà giúp việc nghỉ cả buổi chiều – cô muốn có một hoặc hai tiếng một mình tự do trong nhà, cô muốn có thời gian để lục tìm những bức thư.

Trong vòng hai tuần kể từ ngày cô tìm được bức thư thứ nhất, cô đã tìm được thêm hai bức thư nữa. Những bức thư này cũng được gửi tới hòm thư đặt ở bưu điện, nhưng rõ ràng đây là những bức thư dành cho cô. Vẫn nét chữ viết tay đó, vẫn giọng văn đầy cảm xúc và cách viết chân thành như vậy. Những ngôn từ dường như vang vọng từ một nơi sâu thẳm nào đó. Chúng nhắc lại những sự kiện dù cô không thể nhớ ra nhưng âm hưởng vẫn nằm đâu đó trong kí ức, giống như âm vang của một hồi chuông lớn sau khi ngừng đánh.

Các bức thư đều được ký với tên 'B'. Cô đã đọc đi đọc lại những bức thư cho đến khi từng chữ khắc sâu trong tâm trí.

Gửi người yêu thương nhất,

Đã 4 giờ sáng. Cứ nghĩ đến việc anh ta trở về với em tối nay là anh không thể ngủ được. Ý nghĩ đó có thể làm anh phát điên, nhưng khi tưởng tượng cảnh anh ta nằm xuống cạnh em, anh ta có quyền chạm vào em và ôm em thì anh có thể làm bất kì điều gì để tước đoạt cái quyền đó cho anh.

Em đã rất tức giận khi thấy anh say khướt tại quán rượu Alberto's. Em gọi anh là kẻ buông thả và có lẽ phản ứng của anh lúc đó là không thể tha thứ. Chúng ta đã làm tổn thương chính mình khi buông những lời chửi mắng, có thể những lời nói của anh lúc đó rất ngu ngốc và cay độc, nhưng những lời nói của em còn làm anh đau lòng hơn. Felipe đã mắng anh là một gã khờ khi để em đi, và anh ta đã đúng.

Anh viết cho em những điều này vì anh muốn em biết rằng anh sẽ cố gắng để trở thành người tử tế hơn. Không thể tin có lúc nào đó anh lại viết những câu chữ nghe có vẻ sáo rỗng như vậy. Nhưng đó là sự thật. Chính em đã khiến anh muốn trở thành một con người đẹp đẽ. Anh đã ngồi hàng giờ, chăm chăm nhìn chai whisky trước mặt và rồi năm phút trước anh đã đứng dậy, đổ toàn bộ đồng rượu đáng nguyên rửa đổ vào bồn rửa. Vì em, anh sẽ là một người tốt hơn. Anh sẽ sống tử tế với hy vọng em sẽ tự hào về anh. Nếu tất cả những gì chúng ta được phép là từng giờ, từng phút, anh muốn khắc ghi từng giây phút đó vào bộ nhớ của anh một cách tinh tế nhất để anh có thể nhớ về chúng mỗi lần tâm hồn anh vắng mặt.

Tình yêu của anh, em có thể chấp nhận anh ta, nếu em buộc phải làm thế, nhưng xin em đừng yêu anh ta. Làm ơn đừng yêu anh ta.

Người đàn ông ích kỷ của em,

B

Nước mắt cô trào dâng khi đọc đến những dòng cuối. *Đừng yêu anh ta. Xin em đừng yêu anh ta.* Mọi việc dường như trở nên rõ ràng hơn một chút: cái khoảng cách mà cô cảm nhận rất rõ giữa cô và Laurence hoàn toàn không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng. Đó là vì cô đã yêu một người đàn ông khác. Những bức thư nồng nàn say đắm: người đàn ông này trải lòng với cô theo cái cách mà Laurence không bao giờ có thể làm được. Người cô run lên, tim cô đập nhanh khi đọc những dòng thư. *Cô thấy những lời lẽ này rất thân quen.* Nhưng tất cả chỉ có thể, có những khoảng trống trong trí nhớ mà cô chưa thể lấp đầy.

Đầu cô quay cuồng với rất nhiều câu hỏi. Mỗi tình của cô với người đó kéo dài bao lâu. Nó xảy ra gần đây không. Cô đã ngủ với họ chưa? Có phải đó là lý do vì sao cô cảm thấy không hề có một chút xúc cảm về thể xác khi ở bên cạnh chồng cô?

Và, điều quan trọng nhất: người đàn ông ấy là ai?

Cô đọc đi đọc lại ba bức thư, cố tìm một manh mối nào đó. Cô không thể nhớ ra bất kỳ một ai cô quen có tên bắt đầu bằng chữ B, trừ Bill và người kế toán của chồng cô tên là Bernard. Cô chưa từng nghi ngờ rằng thật sự là cô chưa bao giờ yêu chồng cả. B có tới thăm cô tại bệnh viện vào những ngày cô chưa tỉnh và thấy mọi người lơ mơ di chuyển xung quanh? Anh có đang theo dõi cuộc sống của cô từ xa không? Anh đang đợi cô sẽ chủ động tìm đến với mình. Chắc chắn đã có một người đàn ông như thế. Chính anh ấy sẽ là chìa khóa giải tỏa tất cả những khó hiểu gần đây.

Ngày qua ngày, cô cố gắng hình dung hình ảnh của mình trước đây: người đàn bà đầy bí

hiếm. Jennifer trước đây đã giấu những bức thư bí mật đó ở đâu? Đâu có thể là manh mối giúp cô tìm ra một Jennifer cũ? Hai trong số những bức thư cô tìm được từ chồng sách, bức thư còn lại được để cẩn thận trong một đôi tất dài cuộn tròn. Tất cả đều được giấu tại những nơi chồng cô không bao giờ có thể ngờ tới. Mình đã từng là một người thông minh, cô nghĩ. Rồi, với một chút không thoải mái cô lại nghĩ: mình đã từng là người ăn ở hai lòng.

‘Mẹ, ai đã lái xe chở con vào cái ngày con bị tai nạn?’ Cô hỏi mẹ mình trong một lần ăn trưa với bánh mì kẹp trên tầng cao nhất của tòa nhà John Lewis.

Mẹ cô nhìn xoáy vào cô. Nhà hàng chật cứng người, chất đầy các túi hàng mua sắm và áo khoác dày. Phòng ăn rộn ràng với tiếng cười và tiếng lách cách của bát đĩa.

Bà vội nhìn quanh trước khi quay sang Jennifer, như thể câu hỏi của cô chạm vào những điều quốc cấm. ‘Con yêu, có nhất thiết phải nhắc lại chuyện đó không?’

Jennifer nhấp một ngụm trà. ‘Con biết quá ít về những gì đã xảy ra với mình. Điều ấy có thể giúp con ghép lại phần nào những mảnh ký ức.’

‘Con đã suýt chết. Mẹ thực sự không muốn nghĩ về điều đó.’

‘Mà điều gì đã xảy ra vậy mẹ? Lúc đó con đang lái xe à?’

Mẹ cô có vẻ tập trung vào đĩa thức ăn trước mặt. ‘Mẹ thực sự không nhớ.’

‘Nếu không phải con là người cầm lái thì chuyện gì đã xảy ra với người lái xe? Con bị chấn thương thì chắc hẳn người lái xe cũng bị thương.’

‘Mẹ không biết. Làm sao mẹ biết được? Chẳng phải Laurence luôn quan tâm đến nhân viên của mình sao? Mẹ nghĩ chắc người lái xe cũng không bị nghiêm trọng lắm đâu. Nếu anh ta cần điều trị chắc Laurence sẽ trả toàn bộ chi phí cho việc điều trị đó.’

Jennifer nhớ tới người lái xe đã chở cô từ bệnh viện về nhà: một người đàn ông khoảng lục tuần với dáng vẻ mệt mỏi, đầu hói và ria mép gọn gàng. Ông ta không có vẻ gì là mới bị chấn thương nghiêm trọng – và cũng không có vẻ là người tình của cô.

Mẹ cô để sang một bên phần bánh kẹp đang ăn dở. ‘Vì sao con không hỏi trực tiếp chồng

con?

‘Con sẽ hỏi.’ Cô biết là mình sẽ không hỏi. ‘Anh ấy không muốn con cứ chìm đắm vào việc này.’

‘Mẹ nghĩ chồng con hoàn toàn có lý con yêu ạ. Con nên để tâm tới lời khuyên của chồng con.’

‘Mẹ có biết lúc đó con đang đi đâu không?’

Người phụ nữ lớn tuổi có vẻ bối rối, thậm chí hơi chút tức giận trước câu hỏi đột ngột này. ‘Mẹ không biết. Có thể là đi mua sắm. Đây nhé, tai nạn xảy ra gần đường Marylebone. Mẹ tin là xe của con đã đâm vào một chiếc xe buýt. Hoặc là chiếc xe buýt đâm vào xe của con. Tất cả thật khủng khiếp, Jenny thân yêu ạ, lúc đó chúng ta đều chỉ mong làm sao con phục hồi được.’ Miệng bà mím chặt lại, và Jennifer hiểu rằng cuộc đối thoại đã đến lúc cần chấm dứt.

Tại một góc của nhà hàng, một người đàn bà trong chiếc áo khoác xanh thẫm đang chăm chú nhìn vào mắt một người đàn ông, người đang dùng một ngón tay vuốt lên mặt bà. Khi Jennifer quay sang lần nữa, cô thấy người đàn bà đưa ngón tay của người đàn ông vào miệng. Cử chỉ thân mật một cách tự nhiên như thế khiến cô cảm thấy như có một luồng điện bất chợt chạy qua người. Không ai trong nhà hàng để ý tới sự có mặt của cặp đôi này.

Bà Verrinder kín đáo lau miệng bằng khăn ăn. ‘Mà con quan tâm tới việc đó làm gì con yêu? Tai nạn xe cộ vẫn xảy ra hàng ngày. Càng nhiều ô tô, càng nguy hiểm. Mẹ không nghĩ có quá nửa số người lưu thông trên đường thực sự biết lái xe. Không phải như bố con. Bây giờ ông đã lái cẩn thận hơn rất nhiều.’

Jennifer có vẻ như không nghe bà nói.

‘Bây giờ con đã ổn rồi chứ? Mọi thứ tốt đẹp hơn rồi phải không?’

‘Con ổn.’ Jennifer trao cho mẹ cô một nụ cười tươi. ‘Con ổn mà.’

Thời gian này, mỗi khi cô và Laurence ra ngoài ăn tối hoặc uống nước, cô thấy mình quan tâm hơn tới bạn bè và người thân quen của anh. Khi một người đàn ông nào đó nhìn cô lâu hơn bình thường, cô thấy khó có thể đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Đó có phải là *anh ta*? Có điều gì đằng sau sự đón tiếp nồng hậu đó không? Đó có phải là một nụ cười cô từng biết?

Có ba người có khả năng là B, nếu thật sự B chỉ là một biệt hiệu. Đó là Jack Amory, giám đốc công ty chuyên về linh kiện ô tô, chưa lập gia đình, và luôn hôn tay cô một cách công khai mỗi khi gặp mặt. Nhưng mỗi lần làm vậy anh ta lại nháy mắt về phía Laurence và cô không hiểu đó có phải đơn thuần là sự chân thật chất phác hay là một kiểu lừa gạt.

Tiếp đến là Reggie Carpenter, anh họ của Yvonne, người có thói quen nói khoác trên bàn ăn. Tóc sẫm màu với đôi mắt biết cười, anh trẻ hơn so với tưởng tượng của cô về người đàn ông gửi thư cho cô, nhưng anh là một người quyến rũ, hài hước và dường như luôn sẵn sàng tư thế ngồi cạnh cô khi Laurence không ở đó.

Và sau đó là Bill, tất nhiên rồi. Bill, người kể những mẩu chuyện hài hước như thể chỉ để dành riêng cho cô, người thể hiện một cách công khai là luôn ngưỡng mộ cô, ngay cả trước mặt Violet. Rõ ràng anh ta có cảm tình với cô. Nhưng cô có cảm tình như thế với anh không?

Cô bắt đầu chú ý hơn tới bề ngoài của mình. Cô tới tiệm làm tóc thường xuyên hơn, mua quần áo mới, nói cười nhiều hơn, 'gần giống với cô trước đây hơn', như lời Yvonne nhận xét. Cô từng ẩn mình sau những người bạn gái trong suốt mấy tuần sau khi tai nạn xảy ra, nhưng giờ đây cô tự tin hơn, cô đưa ra những câu hỏi, đánh đổ một cách lịch sự nhưng rất quả quyết, cố tìm ra khe hở trong những bọc thép có thể cho cô câu trả lời. Thỉnh thoảng, cô đưa một vài manh mối vào chính câu hỏi, ví dụ cô hỏi một ai đó có thích whisky không, rồi chăm chú theo dõi mặt người đàn ông đó với một tia hy vọng nhận ra sự quen thuộc ở đó. Nhưng Laurence không bao giờ ở quá xa cô, và cô ngờ rằng ngay cả khi người nào đó nhận ra những manh mối cô cài vào, họ cũng khó có thể thể hiện cho cô thấy.

Nếu chồng cô nhận thấy một cuộc hội thoại nào đặc biệt quá dài và chi tiết giữa cô và một người đàn ông nào đó, anh sẽ không bình luận. Anh sẽ không bình luận nhiều. Kể từ cái đêm họ tranh cãi với nhau, anh chưa hề thân mật, về mặt thể xác, với cô một lần nào. Anh lịch sự và cách xa. Anh làm việc trễ, thường dậy sớm và ra khỏi nhà trước khi cô tỉnh giấc. Một vài lần cô đi ngang qua phòng ngủ phụ và thấy tấm ga trải giường nhàu nát, cô hiểu lại thêm một đêm nữa anh chọn ngủ riêng, một lời khiển trách trong im lặng. Cô biết mình phải cảm thấy ân hận về điều đó, nhưng càng ngày cô càng muốn có thêm thời gian tự do để thả mình vào thế giới riêng tư, nơi cô có thể lần tìm về mối tình đắm say cuồng nhiệt nào đó, nơi cô nhìn thấy mình qua ánh mắt của một người đàn ông rất tôn thờ cô.

Ở một nơi nào đó, cô tự nói với chính mình, B đang tồn tại. Và đang chờ cô.

*

'Đây là những tài liệu cần ký, còn trên tủ hồ sơ có vài món quà tôi mới nhận sáng nay. Gồm một chai sâm-panh từ công ty Citroen, một thùng bánh kẹo từ công ty xi măng ở Peterborough và một hộp sô-cô-la từ những nhân viên kế toán của công ty. Tôi biết ông không thích những món này nên tự hỏi ông có muốn tôi phân phát cho mọi người trong công ty không? Tôi biết

Elsie Machzynski đặc biệt khoái món kẹo mềm.'

Ông hầu như không ngẩng đầu lên. 'Tốt thôi.' Moira nhận thấy đầu óc ông Stirling hoàn toàn chẳng để tâm gì tới mấy món quà Giáng sinh.

'Tôi hy vọng ông sẽ không lấy làm phiền về việc tôi đã chủ động chuẩn bị một số việc cho bữa tiệc Giáng sinh. Do ông quyết định sẽ tốt hơn nếu tổ chức tiệc Giáng sinh ngay tại công ty chứ không phải tại nhà hàng vì công ty bây giờ đã rộng hơn rất nhiều, vì vậy tôi đã gọi điện yêu cầu mang thức ăn tới cho bữa tiệc buffer.'

'Tốt. Vào ngày nào vậy?'

'Tối ngày 23. Sau khi làm việc xong. Hôm đó là vào thứ 6, ngay trước kỳ nghỉ lễ.'

'Rất tốt.'

Vì sao ông có vẻ lơ đãng như vậy? Đáng thương như vậy? Việc kinh doanh của công ty chưa bao giờ tốt hơn lúc này. Sản phẩm của họ luôn có nhu cầu cao trên thị trường. Mặc cho việc thắt chặt tín dụng do các báo đã dự đoán, công ty khai khoáng Acme Mineral and Mining vẫn là một trong những công ty có bảng cân đối thu chi tốt nhất cả nước. Không còn những lá thư khiếu nại, chỉ còn một vài lá thư gửi từ tháng trước vẫn còn ở trong ngăn kéo trên cùng mà bà chưa kịp đưa cho ông đọc.

'Tôi nghĩ có thể ông cũng sẽ quan tâm tới -'

Ông bất chợt nhìn lên khi nghe âm thanh từ ngoài cửa vọng vào. Moira giật mình quay về phía hướng ông đang nhìn. Kìa cô ấy đang tới, cô đi ngang qua văn phòng, mái tóc lượn sóng tinh khiết ẩn dưới chiếc mũ tròn nhỏ màu đỏ, đúng màu đôi giày cô mang. Cô ta tới đây làm gì? Bà Stirling nhìn xung quanh như thể đang tìm kiếm ai đó, ông Stevens bên bộ phận kế toán chạy tới đưa tay ra bắt. Cô bắt tay ông và họ trao đổi vài câu trước khi cô kịp nhìn ngang qua văn phòng về phía ông Stirling và Moira đang đứng. Bà Stirling vẫy tay chào hai người.

Moira bất giác đưa tay lên vuốt tóc. Một vài phụ nữ luôn cố gắng chăm chút vẻ bề ngoài để lúc nào trông họ cũng như thể mới bước ra từ trang bìa tạp chí thời trang, và Jennifer Stirling là một trong những người như vậy. Moira thì không bận tâm lắm về điều đó: Bà luôn thích dành năng lượng tập trung vào công việc và đạt những thành tích lớn lao hơn. Nhưng thật khó mà không có một chút tự nản khi thấy người phụ nữ đó bước vào văn phòng, làn da mịn màng của cô tỏa sáng khi mới bước vào từ tiết trời giá lạnh bên ngoài, đôi hoa tai kim cương lấp lánh trên tai. Bà thấy mình giờ đây chẳng khác gì một gói quà Giáng sinh được đóng gói kỹ càng,

một loại trang sức rẻ tiền khi đứng cạnh cô.

‘Chào bà Stirling,’ Moira lịch sự nói.

‘Xin chào,’ cô trả lời.

‘Thật là một niềm vui bất ngờ.’ Ông Stirling đứng dậy chào cô, hơi lấy làm ngạc nhiên nhưng có lẽ ông khá hài lòng về sự xuất hiện của cô. Giống như một cậu học trò yêu đơn phương bất chợt được cô bạn gái cùng trường mà cậu ta yêu thầm trộm nhớ tới thăm.

‘Tôi có thể đi không?’ Moira thấy khó xử, khi đứng giữa hai người. ‘Tôi có một vài tài liệu phải -’

‘Ồ không, không cần phải thế. Tôi chỉ ghé qua đây vài phút thôi.’ Cô quay về phía chồng. ‘Em có việc đi ngang qua đây và chợt nghĩ nhân tiện vào hỏi xem tối nay anh có về nhà muộn hay không. Nếu anh về muộn, em có thể chạy qua nhà Harrisons chơi một chút. Họ đang tập tành pha chế các loại rượu.’

‘Anh... Được rồi, em cứ qua đấy đi. Nếu về sớm anh sẽ tới gặp em ở đó luôn.’

‘Thế thì tốt quá,’ cô nói. Người cô phảng phất mùi thơm nước hoa Nina Ricci. Tuần trước Moira cũng đã thử mùi hương này ở trung tâm thương mại D.H.Evans nhưng không mua vì thấy khá mắc. Giờ bà thấy tiếc vì đã không mua nó.

‘Em sẽ cố gắng không về trễ.’

Bà Stirling dường như chưa vội đi ngay. Cô đứng trước mặt chồng nhưng có vẻ quan tâm nhìn quanh văn phòng và nhìn những người đàn ông đang làm việc. Cô chăm chú theo dõi họ với tất cả sự tập trung có thể. Cứ như thể cô chưa từng đến văn phòng này bao giờ vậy.

‘Đã khá lâu rồi em chưa tới đây,’ chồng cô nói.

‘Đúng vậy. Em nghĩ là vậy.’

Một phút im lặng giữa hai người.

‘Ồ, mà người lái xe cho anh tên gì?’

Ông cau mày. ‘Lái xe của anh?’

Cô khẽ nhún vai. ‘Em nghĩ có thể anh muốn em lo quà Giáng sinh cho nhân viên của anh.’

Ông có vẻ bối rối. ‘Quà Giáng sinh? Eric là nhân viên ở bên cạnh anh lâu năm nhất. Anh sẽ mua cho anh ta một chai rượu brandy. Anh đã làm việc này trong suốt 20 năm rồi. Thỉnh thoảng Simon thay thế Eric, nhưng anh ta không uống rượu nên anh sẽ trả thêm cho anh ta một chút trong tiền lương cuối năm. Anh nghĩ em không cần mất thời gian bận tâm về chuyện này.’

[©STENT](#)

Bà Stirling có vẻ thất vọng ra mặt. ‘Nếu vậy, hãy để em giúp anh. Em sẽ đi mua rượu,’ cô nói dứt khoát, giữ chặt chiếc túi đeo vai trước ngực.

‘Em quả thật... chu đáo quá,’ ông nói.

Cô liếc quanh văn phòng một lần nữa rồi quay lại phía ông. ‘Mà thôi, em nghĩ chắc anh đang bận lắm. Em chỉ định tạt qua đây một chút. Rất vui khi được gặp anh... và...’ Cô ngập ngừng.

Moira thấy tự ái khi vô tình bị cô gạt qua một bên. Họ đã gặp nhau bao nhiêu lần trong năm năm qua? Và cô thậm chí không lấy làm phiền lòng khi không thể nhớ được tên bà.

‘Moira,’ ông Stirling nhắc cô khi thấy sự im lặng giữa hai người bắt đầu trở nên không thoải mái.

‘Ồ, bà Moira. Tất nhiên rồi. Rất vui được gặp lại bà.’

‘Tôi sẽ quay lại ngay.’ Ông Stirling nói vọng lại khi tiễn vợ ra ngoài cửa. Moira dõi theo hai người khi họ trao đổi thêm một vài chuyện nữa, cô vẫy tay tạm biệt chồng và khuất sau cánh

cửa.

Người thư ký hít một hơi thật sâu, cố không để ý tới họ nữa. Ông Stirling đứng bất động một lúc khi vợ ông rời khỏi tòa nhà.

Hầu như không nhận thức mình đang làm gì, Moira bước vội ra khỏi phòng ông và đi nhanh về phía bàn làm việc của mình. Bà lấy chìa khóa từ trong ví và mở ngăn kéo bàn, lục đồng tài liệu chất đầy trong đó cho tới khi tìm thấy vật cần tìm. Bà trở lại phòng ông Stirling trước khi ông quay trở lại.

Ông đóng cửa phòng, liếc nhìn lần nữa qua bức tường kính của căn phòng như thể hy vọng vợ ông sẽ quay lại. Dường như ông dịu lòng và thoải mái hơn. ‘Vây là,’ vừa nói ông vừa ngồi xuống. ‘bà vừa nhắc tới bữa tiệc Giáng sinh cho công ty. Bà đã chuẩn bị một vài thứ rồi.’ Một nụ cười thoáng qua trên môi ông.

Ngực bà thắt lại đến khó thở. ‘Thật ra, thưa ông Stirling, đây là chuyện khác.’

Ông vừa rút ra một tài liệu và chuẩn bị ký. ‘Được rồi. Cái gì vậy?’

‘Cái này tôi nhận được cách đây hai hôm.’ Bà đưa ông một phong bì được viết tay bên ngoài. ‘Tại hòm thư bưu điện ông chỉ cho tôi.’ Thấy ông không nói gì, bà thêm, ‘Tôi đã luôn kiểm tra hòm thư đó như ông yêu cầu.’

Ông nhìn chằm chằm vào chiếc phong bì, rồi ngẩng lên nhìn bà, sắc mặt ông thay đổi nhanh đến mức bà nghĩ ông sắp bất tỉnh đến nơi. ‘Bà có chắc là đúng hòm thư đó? Điều này không thể xảy ra.’

‘Nhưng -’

‘Chắc hẳn bà lấy nhầm từ một hòm thư khác.’

‘Chắc chắn là tôi không nhầm. Hòm thư số mười ba. Tôi dùng tên bà Stirling, như ông... gợi ý.’

Ông mở phong bì, rồi khom người trên bàn khi đọc lướt qua bức thư. Bà đứng đối diện ông, không muốn tỏ ra là một người tò mò, và bà nhận ra không khí trong phòng đã trở nên nặng nề

từ lúc nào. Điều bà lo sợ đã xảy ra.

Khi nhìn lên, ông dường như đã già đi chục tuổi.

Ông hắng giọng, tay vò nát bức thư và ném mạnh vào thùng đựng giấy lộn dưới bàn. Trông ông thật dữ tợn. ‘Coi như bức thư này bị thất lạc. Không ai được biết về điều này. Bà hiểu chứ?’

Bà lùi lại một bước. ‘Vâng, thưa ông Stirling. Tất nhiên rồi.’

‘Giờ bà hãy ra bưu điện và yêu cầu đóng hòm thư này lại.’

‘Bây giờ ư? Tôi còn phải hoàn thành nốt mấy giấy tờ kiểm toán để gửi cho -’

‘Bà cần làm trong chiều nay. Làm bất kỳ cái gì bà thấy cần thiết. Để đóng hòm thư đó lại. Bà hiểu chứ?’

‘Vâng, thưa ông Stirling.’ Bà kẹp đồng tài liệu trong tay và bước ra khỏi phòng ông. Bà lấy vội túi xách và áo khoác, sẵn sàng đi thẳng đến bưu điện.

Jennifer muốn về nhà. Cô cảm thấy mệt, chuyến thăm của cô tới văn phòng chẳng đem lại kết quả gì mà trời lại bắt đầu mưa khiến các khách bộ hành đi như chạy trên vỉa hè, cổ áo dựng đứng và đầu cúi gằm xuống đường. Nhưng sau khi từ chỗ làm việc của chồng trở ra, cô biết mình không thể quay về ngôi nhà trống vắng đó lúc này.

Cô bước xuống vỉa hè và vẫy một chiếc taxi cho tới khi cô thấy ánh màu vàng của chiếc taxi đang lao về phía cô. Cô bước vào xe, gạt những giọt mưa từ chiếc áo khoác đỏ. ‘Anh có biết nơi nào tên là Alberto không?’ Cô hỏi trong khi người lái xe ngả người ra sau về phía khung cửa sổ chắn giữa hai người.

‘Nó nằm ở phía nào của London?’ Anh ta hỏi lại.

‘Xin lỗi, tôi không biết. Tôi cứ nghĩ là anh biết.’

Người lái xe cau mày. ‘Có một câu lạc bộ tên là Alberto’s ở Mayfair. Tôi có thể đưa bà đến đó,

nhưng tôi không biết giờ này nó đã mở cửa chưa.’

‘Không sao,’ cô nói và ngả lưng vào ghế.

Chỉ mất 15 phút để tới đó. Chiếc xe dừng lại và người lái xe chỉ tay về phía đối diện bên kia đường. ‘Đó là nơi mang tên Alberto duy nhất mà tôi biết,’ anh ta nói. ‘Tôi không chắc đó có phải là nơi bà đang tìm hay không.’

Cô lấy tay xoa tấm kính trên xe và xăm xoi nhìn sang bên kia đường. Một tấm rào chắn bằng kim loại xung quanh lối xuống hầm, những bậc thang đi xuống bị che khuất. Một tấm biển cũ kỹ đề tên quán, hai bên cửa là hai chậu cây thủy tùng bụi bặm.

‘Quán đó ư?’

‘Có phải đó là nơi bà cần tìm?’

Cô cố nở một nụ cười. ‘Ồ, tôi sẽ sớm biết ngay thôi.’

Cô trả tiền và một mình đứng đó, trong làn mưa mỏng manh, trên vỉa hè. Cảnh cửa dẫn vào quán khép hờ, được chặn lại bởi một thùng đựng rác. Vừa bước vào, cô bị tấn công bởi đủ thứ mùi từ mùi rượu, mùi khói thuốc ám lâu ngày, mùi mồ hôi và cả nước hoa. Cô chỉnh mắt cho quen dần với ánh sáng mờ ảo trong quán. Bên trái cô phòng giữa đồ trống không và không có ai, trên quầy để một chai bia và một chùm chìa khóa. Cô đi dọc theo dãy hành lang hẹp dẫn tới một cánh cửa đôi và khi cô đẩy cửa vào, một căn phòng rộng thênh thang hiện ra, ghế được xếp trên những chiếc bàn tròn trước một sân khấu nhỏ. Len lỏi quanh những chiếc bàn đó là một người phụ nữ đứng tuổi đang hút bụi, thỉnh thoảng lầm bầm có vẻ không hài lòng ra mặt. Một quầy rượu chạy dọc theo bức tường. Đằng sau đó là một phụ nữ đang hút thuốc và nói chuyện với một người đàn ông đang xếp các chai rượu lên dãy kệ bóng loáng. ‘Họm đã,’ người phụ nữ nói khi bất chợt thấy cô. ‘Ta có thể giúp gì cô em?’

Jennifer cảm thấy cái nhìn soi mói của người phụ nữ về phía cô. Một cái nhìn không lấy gì làm thân thiện. ‘Quán đã mở cửa chưa ạ?’

‘Chúng tôi có vẻ là đang mở cửa ư?’

Cô ôm chặt chiếc túi trước ngực, bỗng nhiên thấy bồn chồn. ‘Xin lỗi. Tôi sẽ tới một dịp khác vậy.’

‘Cô đang tìm ai vậy, tiểu thư?’ Người đàn ông lúc này mới lên tiếng. Anh ta có mái tóc sẫm màu, óng mượt, làn da xanh xao phù nề, loại da của những người uống quá nhiều rượu và ít được hưởng thụ khí trời tự nhiên bên ngoài.

Cô chăm chú nhìn anh, cố tìm hiểu xem có thấy điều gì quen thuộc không. ‘Trước đây đã bao giờ... đã bao giờ anh thấy tôi ở đây chưa?’ Cô hỏi.

Anh nhìn cô một cách thích thú. ‘Chưa nếu cô nói tôi chưa từng bao giờ.’

Người phụ nữ ngẩng đầu lên. ‘Chúng tôi có trí nhớ rất tồi về những khuôn mặt xuất hiện ở đây.’

Jennifer bước thêm vài bước về phía quầy rượu. ‘Anh chị có biết ai tên là Felipe không?’

‘Cô là ai?’ Người phụ nữ hỏi.

‘Tôi – điều ấy không quan trọng.’

‘Vì sao cô muốn tìm hiểu về Felipe?’

Khuôn mặt hai người bỗng lạnh tanh. ‘Chúng tôi có một người bạn chung,’ cô giải thích.

‘Vậy thì bạn cô chắc hẳn phải kể với cô rằng rất khó có thể liên lạc với Felipe.’

Cô bặm môi, tự hỏi làm sao có thể giải thích cho hợp lý. ‘Đó không phải là người bạn mà tôi thường xuyên liên lạc -’

‘Anh ta đã chết rồi, cô gái ạ.’

‘Gì cơ?’

‘Felipe. Anh ta đã chết. Cái quán này bây giờ đã chuyển giao cho người khác. Chúng tôi có một loạt giấy tờ ở đây nói rằng anh ta mắc nợ người này người kia và chắc tôi nên nói luôn để cô biết là cô không thể moi được gì từ chúng tôi đâu.’

‘Tôi đến đây không phải -’

‘Trừ khi cô cho chúng tôi thấy giấy ghi nợ của Felipe với chữ ký của anh ta.’ Người phụ nữ lúc này mới chăm chú nhìn quần áo, đồ trang sức của Jennifer và cười tự mãn, như thể cô ta đã biết vì sao Jennifer tới đây. ‘Gia đình anh ta chiếm giữ toàn bộ bất động sản của anh ta. Và những gì còn lại. Bao gồm cả người vợ,’ cô ta nói một cách khinh miệt.

‘Tôi không có gì liên quan tới cá nhân Felipe. Rất tiếc về những mất mát của anh chị.’ Jennifer lịch sự nói. Rồi rất nhanh cô bước ra khỏi quán và leo lên bậc thang bước ra ngoài trời với màu xám đục.

Moira lục đồng hồ đựng đồ trang trí cho đến khi thấy thứ bà đang tìm, sau đó bà phân loại và bắt đầu sắp xếp. Bà gài hai sợi dây kim tuyến mỗi bên cánh cửa. Bà mất gần nửa tiếng đồng hồ để gỡ chuỗi giấy trang trí đã bị bung rời từ năm trước, rồi sau đó dán chúng thành vòng hoa trên mỗi chiếc bàn làm việc. Dây được giăng ngang trên tường và ở trên đó bà treo tất cả thiệp chúc mừng do các đối tác gửi. Trên các bóng đèn bà trang trí những sợi dây bằng thiếc óng ánh mờ ảo và bà cẩn thận xếp chúng không quá gần các bóng đèn để phòng hỏa hoạn.

Bên ngoài trời đã dần tối, con đường chạy dài dưới ánh sáng trắng bạc. Nhân viên văn phòng công ty Acme Mineral và Mining tại London lần lượt ra về, theo đúng thứ tự bao năm họ đã làm ở đây. Đầu tiên là Phyllis và Elsie, hai nhân viên đánh máy, những người luôn rời văn phòng đúng năm giờ, dù bề ngoài họ chả có vẻ gì chăm chăm đếm thời gian để về đúng giờ. Sau đó đến David Moreton phòng Kế toán và theo sau là Stevens, người thường tạt ngang quán rượu góc đường đối diện làm vài ly whisky trước khi về nhà. Những người khác về theo từng nhóm nhỏ, quần mình trong chiếc áo khoác dày và khăn quàng của họ trên giá để ở góc văn phòng, một vài người còn vẫy tay tạm biệt bà khi đi ngang qua phòng của ông Stirling. Felicity Harewood, người chịu trách nhiệm về bảng lương của nhân viên, sống cách nhà của Moira chỉ một bến xe buýt nhưng chưa bao giờ buồn gợi ý đi chung chuyến xe buýt cùng bà. Khi Felicity mới vào công ty vào tháng năm, Moira đã nghĩ sẽ thật thú vị nếu có ai đó cùng đi chung đường về với mình để bà có thể trò chuyện, người bà có thể trao đổi công thức làm các loại món ăn hay chỉ đơn giản là tán gẫu về những việc xảy ra trong ngày trên chuyến xe 274 đầy mùi ẩm mốc. Nhưng Felicity rời văn phòng mà chưa lần nào nhìn về phía chỗ ngồi của bà. Có một lần bà và cô ta tình cờ đi chung trên một chuyến xe, cô dán chặt mắt vào cuốn tiểu thuyết trong suốt cả chuyến đi dù Moira gần như tin chắc rằng cô ta biết mình chỉ ngồi cách bà hai dãy ghế.

Ông Stirling về lúc 7 giờ kém 15. Cả buổi chiều ông đứng ngồi không yên và tỏ ra thiếu kiên nhẫn. Ông gọi điện cho giám đốc nhà máy mắng mỏ về tỷ lệ nghỉ ốm cao, ông hủy cuộc họp lúc 4 giờ chiều. Ông liếc nhìn bà khi thấy bà trở về từ bưu điện như muốn chắc chắn là bà đã làm cái việc ông yêu cầu, rồi quay trở về với công việc của mình.

Moira kéo hai cái bàn để không sang phòng cạnh phòng kế toán. Bà trải khăn trải bàn chuyên dùng cho các dịp lễ và đính xung quanh bàn các dây trang trí. Mười ngày nữa đây sẽ là khu vực ăn buffet, còn trong khoảng thời gian từ đây đến đó, chiếc bàn này có thể tận dụng để làm nơi để quà cho các đối tác gửi tới và hòm thư Giáng sinh mà các nhân viên có thể để những thiệp chúc mừng họ muốn gửi cho đồng nghiệp.

Khoảng gần 8 giờ tối mọi việc cũng xong. Moira kiểm tra lại lần nữa khu văn phòng trống vắng, bà thực sự đã khiến toàn bộ không gian ở đây thật lóng lánh và ấm áp không khí lễ hội. Bà vuốt lại váy, hài lòng mừng tượng về ngạc nhiên thích thú của các nhân viên trong công ty khi họ bước qua cửa vào sáng mai.

[©STENT](#)

Moira không được trả thêm tiền để làm những việc này, nhưng bà hiểu chỉ cần bà cố gắng thêm chút xíu, chăm chút thêm chút xíu mọi việc sẽ khác. Những thư ký khác trong công ty thường nghĩ công việc của một trợ lý riêng chỉ đơn giản là đánh máy các công văn giấy tờ và sắp xếp tài liệu cho gọn gàng. Thực ra vai trò của một trợ lý còn nhiều hơn thế. Họ không những phải làm sao để mọi việc trong văn phòng luôn vận hành trơn tru mà còn để nhân viên trong công ty luôn cảm thấy như mình là một phần... của mái nhà chung. Một hòm thư Giáng sinh và một không gian trang trí ấm áp chính là sợi dây kết nối công ty và là nơi mọi người mong muốn được quay trở lại.

Cây thông Giáng sinh nhỏ mà bà dựng lên ở góc phòng giờ trông đã đẹp hơn rất nhiều. Để cây thông này ở nhà bà đúng là chẳng để làm gì vì chỉ có bà ngắm nó. Để nó ở đây sẽ có rất nhiều người được cùng thưởng thức. Và nếu ai đó tình cờ khen thiên thần vô cùng xinh xắn trên đỉnh cây thông, hoặc những quả cầu trang trí bằng pha lê nhỏ xinh, bà có thể bảo họ rằng đó từng là sở thích của mẹ bà.

Moira khoác áo choàng lên người. Bà lấy túi, quàng khăn, cẩn thận để chiếc bút máy và bút chì gọn gàng trên bàn sẵn sàng cho buổi làm việc sáng mai. Bà bước vào phòng ông Stirling, chìa khóa sẵn trên tay chuẩn bị khóa cửa. Rồi, vội liếc ra phía ngoài cửa, bà nhẹ bước vào phòng ông và tìm dưới bàn làm việc của ông thùng đựng giấy lộn.

Bà chỉ mất một giây để tìm ra bức thư viết tay đó. Bà hơi lưỡng lự trước khi nhặt nhót lên, và sau khi nhìn lại lần nữa qua bức tường kính để đảm bảo chỉ có duy nhất bà trong văn phòng, bà để bức thư trên bàn vuốt thẳng những nếp nhăn và bắt đầu đọc.

Bà đứng bất động một lúc rất lâu.

Rồi bà đọc lại lần nữa.

Tiếng chuông đồng hồ bên ngoài điểm 8 giờ. Giật mình bởi tiếng chuông, Moira vội rời phòng ông Stirling, để sọt giấy lộn ra ngoài cửa phòng để sáng hôm sau nhân viên lau dọn đến lấy rác và bà khóa cửa. Bà để bức thư vào dưới đáy ngăn kéo làm việc của mình, khóa lại và cho chìa khóa vào túi xách.

Lần đầu tiên trong đời, chiếc xe buýt đưa bà tới Streatham dường như không hề chạy. Moira Parker có quá nhiều thứ để suy nghĩ.

Anh rất cảm kích trước những lời em nói. Nhưng anh hy vọng khi đọc bức thư này em sẽ hiểu được sự hối lỗi ân hận về việc anh đã đối xử với em và cả về con đường mà anh đã lựa chọn. Mối quan hệ của anh với M luôn bị mọi người xét nét. Anh ước gì anh không phải mất tới ba năm mới phát hiện ra cái tưởng là một mối tình lãng mạn cuối cùng lại kết thúc thế này.

Thư một người đàn ông gửi một người đàn bà.

Chương 7

Họ gặp nhau hàng ngày tại những quán cà phê ngoài trời ngập nắng hay đi lên những ngọn đồi dốc đứng trên chiếc xe Daimler của cô để ăn tại những nơi đảm bảo không bị ai để ý tới. Cô kể anh nghe về thời niên thiếu của mình tại Hamsphire và Eaton Place, về những chú ngựa con, về trường nội trú, về thế giới nhỏ bé yêu thương mà cô đã gắn bó suốt quãng đời tuổi trẻ cho tới khi lấy chồng. Cô kể anh nghe làm thế nào mà, ngay cả ở tuổi 12, cô đã cảm thấy đau ở khuỷu chân và đã biết cô sẽ cần một túp lều lớn hơn, vì sao mà cô chưa bao giờ hoài nghi rằng ở Riviera có thể có một giới xã hội nghiêm ngặt và khắt khe như cái xã hội cô đã bỏ lại đằng sau.

Cô kể về cậu bé trong làng cô thầm yêu trộm nhớ khi 15 tuổi và khi bố cô phát hiện ra mối quan hệ này ông đã nhốt cô vào nhà kho sau nhà và đánh cô rất đau bằng dây đeo quần.

‘Về tội cô đã trót yêu ư?’ Cô kể rất nhỏ và anh cố gắng che giấu mình quan tâm tới điều đó như thế nào.

‘Vì đã yêu một cậu bé không thuộc mẫu người mà ông thích. Tôi nghĩ tôi đã khiến mọi người trong gia đình khó chịu. Họ bảo tôi đã mang tai tiếng tới cho cả gia đình. Họ bảo tôi không có chút ý thức nào về đạo đức và nếu tôi không để ý giữ gìn tư cách thì không người đàn ông tử tế

nào muốn cưới tôi hết.’ Cô phá lên cười, nhưng không hề có ý giỡn đùa. ‘Tất nhiên, việc bố tôi có nhân tình suốt mấy năm trời lại là một việc khác.’

‘Và sau đó là Laurence xuất hiện.’

‘Đúng vậy. *Chẳng phải* là tôi rất may mắn sao?’ Cô mỉm cười với anh một cách mỉa mai.

Anh trò chuyện với cô giống cái cách mọi người kể những bí mật cuộc đời cho bạn đi cùng toa trên một chuyến tàu: sự thân tình dựa trên sự thấu hiểu không cần nói ra lời rằng có thể họ sẽ không gặp nhau lần nữa. Anh kể về thời gian ba năm làm phóng viên thời sự chuyên về Trung Phi của tờ Nation, anh đã vui như thế nào trước cơ hội được đi đâu đó để giải thoát khỏi cuộc hôn nhân không hạnh phúc của mình, mà đã không chuẩn bị tinh thần cần thiết để đương đầu với những sự tàn bạo anh được chứng kiến ở nơi này: nước Congo trên con đường tiến tới sự độc lập đã gây ra cái chết của hàng ngàn người. Hàng đêm anh tiêu phí thời gian tại Câu lạc bộ Leopoldsville dành riêng cho các phóng viên nước ngoài, chìm đắm trong rượu whisky, hay tệ hơn là với rượu làm từ lá cọ, cho tới khi những nỗi kinh hoàng mà anh chứng kiến và cơn sốt vàng da đánh anh gục hẳn. ‘Tôi suy sụp tinh thần,’ anh nói nhỏ, cố gắng nói theo cách cô lúc này, ‘mặc dù không ai dám nói ra điều đó, tất nhiên. Họ đổ tại tôi bị bệnh sốt vàng da và giục tôi quay về.’

‘Tội nghiệp Boot.’

‘Đúng vậy. Tôi lúc đó thật tội nghiệp. Đặc biệt là nó lại cho người vợ đã ly dị của tôi thêm lý do chính đáng nữa để không cho tôi gặp con trai mình.’

‘Và tôi thì lại đang nghĩ rằng chắc tại có vấn đề không thủy chung đây.’ Cô đặt tay lên vai anh. ‘Xin lỗi anh. Tôi chỉ đùa thôi. Tôi không có ý định nói lại chuyện này.’

‘Tôi làm cô chán rồi đúng không?’

‘Ngược lại. Ít khi tôi ngồi với người đàn ông nào thực sự muốn nói chuyện với tôi.’

Anh đã không uống khi ngồi bên cô và anh không còn cảm giác thèm bia rượu nữa. Bản thân cô chính là một thách thức mà anh vì nó đã quên rượu và thèm nữa, anh thích là chính mình khi ở cạnh cô. Anh đã nói rất ít trong thời gian gần đây khi ở Châu Phi do lo sợ có thể lộ những bí mật, lộ những điểm yếu trong anh, nên giờ đây anh thấy rất muốn nói. Anh thích cách cô nhìn anh khi anh nói, như thể cho dù anh nói ra điều gì cũng sẽ không làm thay đổi suy nghĩ của cô về anh, như thể những điều anh tâm sự với cô chắc chắn sau này sẽ không được dùng để chống lại anh.

‘Điều gì xảy ra với những phóng viên chiến trường trước anh, khi họ thấy mệt mỏi với quá nhiều phiền phức như thế?’ Cô hỏi.

‘Họ lui về ngồi tại góc phòng tối tăm của tòa soạn và làm người khác phát ngán với những câu chuyện kể về thời huy hoàng của họ,’ anh nói. ‘Hoặc nếu không thì họ ở lại chiến trường cho đến khi bị bắn chết.’

‘Thế anh thuộc loại nào?’

‘Tôi không biết.’ Anh nhướn mày nhìn cô. ‘Tôi chưa cảm thấy mệt mỏi với công việc.’

Anh nhanh chóng chìm đắm trong cuộc sống bình lặng êm đềm tại Riviera: những bữa trưa kéo dài, những khoảng thời gian dạo chơi ngoài phố, những cuộc tán gẫu tưởng chừng chẳng bao giờ chấm dứt với những người anh chỉ quen sơ sơ. Anh đang dần quen với những cuộc dạo bộ dài vào sáng sớm, tận hưởng gió biển, những lời chào thân thiện của người qua đường thân thiện. Anh thấy vô cùng thoải mái, cái cảm giác bao năm trời anh không có. Anh gạt qua một bên bức điện tín mới nhận từ Don, dọa anh sẽ phải chịu hậu quả nghiêm trọng nếu không sớm tìm được thông tin gì hữu ích để gửi về.

‘Anh không thích bài viết tôi mới gửi sao?’ anh hỏi Don.

‘Bài đó tốt rồi, nó đã được in trên mục doanh nghiệp thứ ba vừa rồi và bộ phận Kế toán muốn biết vì sao anh vẫn phải ở lại thêm 4 ngày để làm gì trong khi anh đã viết xong bài rồi.’

Cô đưa anh tới Monte Carlo, lượn ô tô vòng theo những cung đường chóng mặt của con đường ven núi. Anh nhìn đôi bàn tay tuy mảnh khảnh nhưng vững chắc của cô đặt trên vô lăng và tưởng tượng sẽ như thế nào nếu từng ngón tay đó ở trên môi anh. Anh được cô đưa tới một sòng bài và cảm thấy như mình là thượng đế khi chỉ với vài đồng bạc trong tay anh bỗng chốc thắng lớn với ván bài Ruler. Cô gọi món trai biển tại một quán cà phê ven biển, gỡ chúng ra khỏi vỏ một cách mê mẩn và không ngừng nghỉ, còn anh ngồi đó và không thể cất lời. Cô hút hồn anh, khiến anh không còn có khả năng suy nghĩ một điều gì cho tử tế, không những anh không thể suy nghĩ mà anh cũng không còn quan tâm đến điều gì nữa. Vào những khoảnh khắc khi chỉ còn lại một mình, anh suy nghĩ vẫn vơ về hàng triệu khả năng có thể xảy ra và anh ngạc nhiên khi nhận ra đã một thời gian rất dài anh chưa bị một người phụ nữ nào hút hồn như thế. Đơn giản vì cô thật đặc biệt và không bao giờ có thể là của anh.

Lẽ ra anh đã thôi không nghĩ về cô từ cách đây vài ngày. Nhưng trái tim anh lại lần nữa đập rộn ràng khi một lá thư tay được đút qua khe cửa phòng anh mời anh đi uống nước cùng cô tại Piazza, hay nếu không cùng nhau đi thăm thú Menton.

Điều này đâu có gì làm tổn hại đến anh đâu? Anh mới 30 tuổi và không thể nhớ lần cuối cùng anh thực sự cười đùa thư giãn như thế là từ bao giờ. Vì sao anh không tận hưởng những cuộc rong chơi vui vẻ mà những người khác coi là hiển nhiên. Những thói quen này từ lâu đã không còn tồn tại trong cuộc sống hàng ngày của anh khiến anh thấy mình như đang trong một giấc mơ.

Một buổi chiều ngày thứ Sáu, anh nhận được một bức điện tín nói rằng ở nhà đang mong chờ anh đã nhiều ngày: chuyến tàu về nhà của anh đã được đặt vào ngày mai và anh cần có mặt tại tòa soạn báo *Nation* vào sáng thứ Hai. Anh cảm thấy đôi chút nhẹ nhõm khi đọc bức điện tín này: những gì xảy ra giữa anh và Jennifer Stirling đang đi sai hướng một cách kỳ lạ. Chưa bao giờ anh dành nhiều thời gian và tâm sức như thế cho một người phụ nữ mà anh không hề biết trước mối quan hệ đó sẽ đi tới đâu. Cái ý nghĩ rồi anh sẽ không được gặp lại cô nữa làm anh buồn bã, nhưng một phần trong anh vẫn muốn quay trở lại cuộc sống cũ với những thói quen hàng ngày và khai phá lại con người trong anh. Anh lấy cái vali li từ trên giá xuống và để trên giường. Anh sẽ sắp xếp đồ đạc, gửi cho Jennifer một vài dòng ngắn gọn để cảm ơn cô về quãng thời gian vừa qua và bất kỳ lúc nào cô muốn đi ăn trưa với anh tại London, cô có thể gọi điện. Có lẽ nếu cô muốn gặp anh tại một nơi xa xôi nào đó, một nơi khác hẳn cuộc sống thiên đường nơi đây, cô rồi sẽ giống tất cả những người khác: một trò tiêu khiển thú vị.

Đúng lúc anh vừa xếp giày vào va li thì chuông điện thoại phòng anh vang lên: quầy Tiếp tân báo có một quý bà đang đợi anh ở dưới sảnh.

‘Tóc vàng?’

‘Vâng, thưa ông.’

‘Làm phiền anh cho tôi nói chuyện với bà ấy.’

Anh thoáng nghe thấy một âm sắc tiếng Pháp, rồi tiếng của cô, ngập ngừng nhẹ như hơi thở. ‘Là Jennifer đây. Tôi tự hỏi... liệu chúng ta có thể đi ra ngoài dạo chơi một chút không.’

‘Rất hân hạnh, nhưng tôi đang dở một vài việc. Cô có muốn lên đây ngồi chờ tôi một chút không?’

Anh vội vàng dọn phòng, đá khay đựng đồ vào gầm giường. Anh soạn lại đồng giấy tờ bên cạnh máy chữ như thể anh đang bận rộn làm việc hàng tiếng rồi. Anh vói tay lấy một chiếc sơ mi sạch nhưng chưa kịp khoác lên người thì nghe thấy tiếng gõ cửa nhẹ. ‘Thật là một sự ngạc nhiên thú vị,’ anh nói. ‘Tôi mới xong việc, mời cô vào.’

Cô lưỡng lự đứng ngoài hành lang. Bắt gặp anh với bộ ngực trần, cô quay mặt đi. ‘Anh có muốn tôi xuống dưới đợi không?’

‘Ồ, không. Làm ơn đợi tôi vài phút thôi.’

Cô bước vào và đi về phía giữa phòng. Cô mặc một chiếc đầm không tay màu vàng nhạt với chiếc cổ tàu. Đôi vai cô ửng hồng sau nhiều giờ lái xe dưới nắng. Mái tóc xõa ngang vai hơi rối, như thể cô vừa lái xe khá nhanh tới đây.

Mắt cô dừng lại trên giường, bừa bộn với rất nhiều giấy tờ tài liệu và một cái va li đang xếp đang dỡ. Cả hai rơi vào im lặng. Cô lên tiếng đầu tiên. ‘Anh không định mời tôi uống gì à?’

‘Ồ, xin lỗi. Tôi thật vô tâm.’ Anh gọi cho khách sạn mang lên một chai gin và tonic. ‘Chúng ta sẽ đi đâu đây?’

‘Đi đâu ư?’

‘Tôi có thời gian cạo râu không?’ Vừa nói anh vừa đi về phía phòng tắm.

‘Tất nhiên. Anh cứ thoải mái.’

Anh đã cố tình làm thế, để tạo ra một sự thân mật giữa hai người. Anh nhìn đã khá khảm hơn rất nhiều: vẻ xanh xao nhợt nhạt đã không còn trên khuôn mặt anh, vết hằn nơi khóe mắt cũng đã được tẩy sạch. Anh vặn vòi nước nóng và ngắm cô qua tấm gương trong phòng tắm khi thoa xà bông lên cằm.

Cô có vẻ lơ đãng và không để tâm. Khi dao cạo râu gần như xém cắt vào da, anh để ý đến thái độ của cô, bồn chồn và có vẻ hơi sốt ruột. ‘Cô có ổn không?’ Anh gọi với ra ngoài, từ từ rửa dao dưới vòi nước.

‘Tôi ổn.’ Cô đã uống gần hết nửa chai rượu và đang tiếp tục rót thêm vào cốc.

Anh đã cạo râu xong, lau khô mặt, xịt một ít dầu thơm sau khi cạo râu mà anh vừa mua từ cửa hàng dược phẩm. Mùi hương nồng nàn với tinh dầu cam vào hương thảo. Anh mặc áo và bẻ

cổ áo cho thẳng. Anh yêu thích giây phút này, thời khắc của sự ham muốn và khả năng có thể đạt được ham muốn đó. Anh cảm thấy hoan hỉ một cách kì lạ. Anh bước ra khỏi phòng tắm và thấy cô đã ra ngoài ban công đứng. Trời đang dần tối, ánh sáng từ bờ biển tỏa sáng lấp lánh khi hoàng hôn buông xuống. Một tay cầm ly rượu, tay kia cô vòng nhẹ qua eo. Anh bước lại phía cô.

‘Tôi chưa quên nói hôm nay cô trông thật tuyệt vời.’ Anh cất tiếng. ‘Tôi thích sắc áo tỏa ra ở cô. Đó là -’

‘Ngày mai Larry về rồi.’

Cô rời ban công và quay mặt về phía anh. ‘Tôi nhận được tin lúc chiều nay. Chúng tôi sẽ bay trở lại London vào ngày thứ Ba.’

‘Thế hả,’ anh nói. Một vài sợi tóc vàng vương trên cánh tay cô. Gió biển thổi chúng bay lên rồi lại vương lại trên đó.

Anh nhìn lên và bắt gặp đôi mắt cô gắn chặt vào mắt anh. ‘Không phải là tôi không hạnh phúc.’ Cô nói.

‘Tôi biết điều đó.’

Cô chăm chú nhìn anh, đôi môi dễ thương của cô lúc này rất nghiêm nghị. Cô cắn chặt môi rồi quay lưng về phía anh. Cô đứng bất động.

‘Cái nút ở trên,’ cô nói.

‘Gì cơ?’

‘Tôi không thể tự cởi được.’

Có cái gì đó kích thích anh vô cùng. Cái cảm giác nhẹ nhõm khi biết rằng, cuối cùng điều ấy cũng đến, người đàn bà xuất hiện trong giấc mơ của anh hằng đêm, mê hoặc anh trên chính chiếc giường này hằng đêm, cuối cùng người đàn bà ấy cũng là của anh. Khoảng cách giữa cô và anh, sự xa cách của cô càng làm anh thêm phần khích. Anh muốn cái cảm giác nhẹ nhõm này không chỉ là cảm giác, anh muốn thực sự cảm thấy nỗi đau và sự mệt mỏi đến kiệt sức của cái ước muốn không ngừng nghỉ kia được xoa dịu.

Anh đỡ ly rượu từ tay cô, và đôi tay ấy của cô lùa vào tóc, vuốt ngược lên chiếc cổ trần thanh mảnh. Anh tuân theo sự chỉ dẫn không lời, dùng tay vuốt lên làn da mịn màng của cô. Những ngón tay anh lỏng ngóng, vụng về vội vã. Anh dõi theo chúng một cách vô định, lỏng ngóng cởi chiếc khuy áo bằng lụa và khi anh cởi được chiếc khuy, anh thấy rõ các ngón tay anh đang run lên. Anh đứng yên và lặng ngắm chiếc cổ để trần của cô: nó ở ngay trước mặt anh, hơi cúi về phía trước một chút, như một lời mời chào. Anh thêm khát được đặt môi lên đó, anh đã có thể tưởng tượng mùi vị của làn da mong manh dễ vỡ đó. Ngón tay cái của anh nhẹ nhàng dừng lại nơi cổ cô và mơ tưởng về những gì đang chờ đợi phía trước. Cô thở nhẹ với đôi chút căng thẳng, nhẹ tới mức anh chỉ cảm thấy mà không nghe thấy. Và bỗng nhiên có gì đó trong anh khiến anh ngừng lại.

Anh nhìn xuống phía dưới, nơi mái tóc vàng sậm của cô chạm vào da, nơi những ngón tay thon thả của cô vẫn đang giữ lại. Và anh hiểu, với một niềm tin khủng khiếp, rằng điều gì sắp xảy ra.

Anthony O'Hare nhắm chặt mắt, và rồi, với sự thông thả một cách tế nhị, anh kéo lại váy cho cô. Anh bước lùi lại một chút.

Cô bối rối, chắc hẳn nghĩ xem anh đang làm gì, vì sao cô vẫn chưa cảm nhận được làn da của anh ở trên người cô. Rồi cô quay lại, một bàn tay vẫn để trên cổ, và cô hiểu điều gì đang xảy ra. Cô nhìn anh, mặt cô biến sắc.

‘Tôi xin lỗi,’ anh ấp úng, ‘nhưng tôi – tôi không thể.’

‘Ôi...’ Cô lùi lại, đưa tay che miệng, cổ cô ửng đỏ. ‘Lạy Chúa.’

‘Không. Cô không hiểu rồi, Jennifer. Điều đó không có nghĩa là...’

Cô đẩy anh sang một bên, vơ vội chiếc túi và trước khi anh kịp giải thích thêm, cô vịn tay nắm cửa và chạy dọc theo hành lang.

‘Jennifer!’ Anh hét lên. ‘Jennifer! Nghe tôi giải thích!’ Nhưng cô đã đi khuất khi anh chạy ra tới cửa.

Chuyến tàu của Pháp chậm chạp lê qua những vùng quê khô hạn để tới Lyon, như thể nó hiểu anh đang cần một khoảng thời gian rất dài để suy ngẫm về tất cả những sai lầm mà anh mắc phải, về những điều anh không thể thay đổi dù anh muốn. Một đôi lần anh muốn sang toa

ăn uống mua cho mình một ly whisky lớn, anh dõi nhìn theo người phục vụ khéo léo lách qua từng toa tàu, cầm trên tay một chiếc khay bạc với rất nhiều ly nước và rượu rót sẵn, trông anh ta như một diễn viên ba lê với những bước gấp và chạy, chỉ cần một cái vói tay là anh đã có thể có một ly rượu giải khuây. Nhưng anh đã không làm thế và anh biết chắc điều gì đã khiến anh quyết định như vậy.

Đêm tới, anh ngả lưng trên chiếc giường nằm trên tàu, bỏ ra khỏi đầu hình ảnh người phục vụ đi đi lại lại. Khi chiếc tàu lừng lững tiến vào bóng đêm đen đặc, anh bật đèn ngủ và lấy ra một cuốn sách ai đó đã để lại trong khách sạn. Anh đọc đi đọc lại một trang sách, chẳng hiểu chúng viết về cái gì và cuối cùng vứt sang một bên một cách bức tức. Anh có mang theo một tờ báo bằng tiếng Pháp nhưng không gian chật hẹp đến mức anh không thể giở toàn bộ trang báo ra đọc, mà chữ thì lại quá mờ dưới ánh sáng yếu ớt của toa tàu. Anh lơ mơ ngủ, rồi lại tỉnh, và khi nước Anh càng tới gần, anh càng thấy tương lai của mình như một đám mây xám xịt.

Cuối cùng, khi bình minh dần lên, anh lấy ra một chiếc bút và mẫu giấy. Anh chưa bao giờ viết thư cho một người phụ nữ, ngoại trừ mấy dòng cảm ơn ngắn gọn anh gửi cho mẹ mỗi lần nhận được quà của bà, hay thư gửi cho Clarrisa để hỏi về vấn đề tài chính và lần gần đây nhất là bức thư xin lỗi gửi Jennifer. Giờ đây, chìm đắm trong đau khổ và ám ảnh bởi sự tự ái tột cùng hiển hiện trong mắt Jennifer trước khi cô lao ra khỏi cửa, hiểu rằng anh có thể sẽ chẳng bao giờ gặp lại cô lần nữa, anh quyết định viết thật lòng mình, hy vọng có thể giải thích phần nào để cô hiểu anh.

Người thân yêu nhất đời anh,

Anh đã không có cơ hội để giải thích cho em hiểu, khi em rời bỏ anh nhanh như vậy. Anh muốn em hiểu rằng không phải anh từ chối em. Chỉ đơn giản vì em là một giấc mơ xa vời mà anh chưa bao giờ có thể nghĩ có thể thành sự thật. Sự thật là em không phải người đàn bà có chồng đầu tiên anh làm tình với. Em biết hoàn cảnh của anh rồi đó, và đúng là, những mối quan hệ như thế cũng khá là phù hợp với cuộc sống của anh. Anh không muốn quá gần gũi với một ai cả. Khi chúng ta lần đầu gặp nhau, anh từng muốn nghĩ rằng em cũng sẽ là một mối quan hệ như thế.

...Chính vì lý do đó, anh đã cài khuy áo em lại. Và cũng vì lý do đó anh đã thức trắng hai đêm, cảm giận bản thân mình vì đã làm một điều tử tế duy nhất từ trước tới nay.

Hãy tha thứ cho anh.

B

Anh cất lá thư cẩn thận vào túi áo ngực, và cuối cùng anh đã có thể chợp mắt.

Don dụi mắt thuốc, chậm rãi đọc bản thảo đánh máy của một chàng trai trẻ tuổi kiên nhẫn đứng đợi ông bên cạnh bàn và đổi chân liên tục. ‘Đến từ song hôn anh còn không biết cách viết. Đó là chữ *o*, không phải chữ *a*.’ Rồi ông lấy bút chì gạch không thương tiếc ba dòng đầy chữ. ‘Phần mở đầu này dở tệ. Anh có một người đàn ông cưới tới ba người đàn bà tên là Hilda, cả ba chỉ cách nhau hai dặm. Cái hay của câu chuyện là ở chỗ đó. Vậy mà cái cách anh viết... tôi thà đọc Hansard viết về hệ thống thoát nước của thành phố còn hay hơn.’

‘Xin lỗi, ông Franklin.’

‘Xin lỗi cái quái gì. Anh viết lại cho tử tế đi. Bài này dự định cho lên số báo sớm mà giờ đã là bốn giờ kém 20 rồi. Chuyện quái quỷ gì xảy ra với anh vậy? “Song hôn”! Anh có muốn học hỏi kinh nghiệm của ông O'Hare đây không? Anh ta đã ở châu Phi lâu tới mức không biết cách viết như thế là đúng hay sai.’ Rồi ông vút trả lại tập bản thảo về phía chàng trai trẻ, người vội đón lấy tập bản thảo và nhanh chóng rời văn phòng.

‘Thế cái phóng sự chết tiệt tôi giao cho anh hoàn thành tới đâu rồi? “Những bí mật của giới Giàu có và Nổi tiếng của xã hội Riviera” ấy?’

‘Nó sắp hoàn thành rồi,’ Anthony nói dối.

‘Anh nên làm nhanh lên. Tôi đã dành nửa trang báo cho phóng sự đó vào thứ 7. Đợt vừa rồi anh đi có thoải mái không?’

‘Cũng ổn.’

Don nghiêng đầu sẫm soi. ‘Có vẻ như thế thật. Dù sao tôi cũng có một tin tốt lành dành cho anh đây.’

Cửa sổ văn phòng ám đầy khói thuốc đến mức bất kỳ ai vô tình dựa vào chúng cũng khiến cánh tay áo vàng khè. Anthony lơ đãng nhìn qua đồng hồ giấy bừa bộn trong phòng làm việc. Hai ngày hôm nay anh lơ đãng trong văn phòng với bức thư luôn giữ bên mình, tự hỏi có cách nào để có thể đưa tận tay cho cô. Lúc nào anh cũng mừng tượng ra gương mặt cô, ánh mắt đau khổ tột cùng khi nhận ra những điều cô mong muốn chỉ là một sai lầm.

‘Tony?’

‘Sao cơ?’

‘Tôi có tin tốt cho anh đây.’

‘Ồ, thế hả?’

‘Tôi đã nói chuyện với bộ phận Tin tức Quốc tế và họ muốn tôi cử một ai đó tới Baghdad. Công việc cần làm là bám theo một nhân viên làm tại sứ quán Ba Lan mà họ cho rằng có thể là một siêu điệp viên. Một phóng sự đầy khó nhằn đấy anh bạn. Anh có thể phải vắng mặt khoảng một hay hai tuần gì đó.’

‘Tôi không thể đi ngay bây giờ.’

‘Anh cần thêm một hay hai ngày?’

‘Tôi có một vài công việc riêng phải giải quyết.’

‘Tôi có cần phải bảo người Algieri ngừng bắn chỉ vì anh có vài việc cá nhân phải thu xếp? Anh có đùa tôi không đấy, O'Hare?’

‘Vậy thì hãy cử người khác đi. Tôi rất tiếc, Don.’

Chiếc bút bi trong tay Don bắt đầu quay vòng không kiểm chế. ‘Tôi không hiểu. Anh đi lại như kẻ rối hơi trong văn phòng, phàn nàn là anh cần phải được đi thực tế để có một bản tin “thực sự”, vì thế tôi cho anh một cơ hội mà tôi cá là Peterson sẵn sàng chặt đứt cánh tay anh ta để có được cơ hội đó, vậy mà bỗng nhiên anh lại muốn ngồi tại bàn giấy viết tin.’

‘Tôi đã nói rồi, tôi rất tiếc.’

Don há hốc mồm. Ông đứng dậy một cách nặng nề, đi ngang qua văn phòng và tiến về phía cửa ra vào. Sau đó ông quay lại chỗ ngồi. ‘Tony, đây sẽ là một phóng sự hay. Anh sẽ bị nó hút hồn ngay lập tức đấy. Hơn thế nữa, anh cần phóng sự này. Anh cần chứng tỏ cho họ thấy là họ có thể tin tưởng anh.’ Rồi ông ghé sát mặt vào anh. ‘Anh không còn hứng viết nữa hả? Có phải anh muốn chuyển sang những đề tài nhẹ nhàng hơn?’

‘Không phải thế. Tôi chỉ... Chỉ là hãy cho tôi thêm một hai ngày nữa.’

Don ngồi xuống, đốt thêm một điếu thuốc và rít lên một cách ồn ào. ‘Lạy Chúa tôi,’ ông nói. ‘Đó hẳn là vì một mụ đàn bà.’

Anthony không nói gì.

‘Chắc chắn rồi. Anh đã gặp một người đàn bà nào đó. Có chuyện gì vậy? Anh không thể đi đâu cho đến khi anh làm tình xong với cô ta ư?’

‘Cô ấy đã có chồng.’

‘Từ khi nào anh lại có suy nghĩ tử tế như vậy?’

‘Cô ấy là... Đó là vợ của... Stirling.’

‘Và?’

‘Và cô ấy là một người quá tử tế.’

‘Đối với anh chồng? Đừng nói với tôi điều đó.’

‘Đối với tôi. Tôi không biết phải làm gì tiếp.’

Don ngửa mặt nhìn trần nhà.

‘Ồ, một sự cắn rứt lương tâm? Hèn chi mấy ngày nay anh trông thật thảm hại.’ Ông lắc đầu, nói như thể có ai đó đang cùng ngồi trong căn phòng nhỏ. ‘Tôi không tin điều đó. Với ai thì có thể, chứ không thể là với O'Hare.’ Rồi ông để lại chiếc bút bi trên bàn bằng đôi bàn tay mũm mĩm. ‘Thôi được rồi. Đây là việc anh cần làm lúc này. Hãy tìm gặp cô ta ngay lập tức, hãy làm việc anh cần làm, hãy bày tỏ với cô ta anh ham muốn mãnh liệt như thế nào. Rồi đúng giờ có mặt trên chuyến bay xuất phát trưa mai. Tôi sẽ báo văn phòng là anh đã đi từ tối nay. Sao, anh thấy thế nào? Khi về hãy viết cho tôi một vài phóng sự cho tử tế.’

“Bày tỏ công khai ham muốn mãnh liệt”? Ông thật lãng mạn một cách cổ điển. Không còn cách diễn tả nào hay hơn ư?”

Anthony cảm nhận sự hiện diện của bức thư trong túi áo ngực. “Tôi nợ ông lần này,” anh nói.

‘Anh nợ tôi tám mươi ba lần, con trai ạ,’ Don gầm gừ.

Không mấy khó khăn để tìm ra địa chỉ nhà Stirling. Anh đã chụp lại trang thông tin *Ai là Ai*, và kia, ngay dưới cùng là vắn ‘m: Jennifer Louisa Verrinder, sinh năm 1934’. Tối hôm đó, sau giờ làm việc, anh phóng xe như bay tới Fitzrovia và đậu tại bãi đỗ chỉ cách ngôi nhà sơn trắng vài bước.

Đó là một ngôi biệt thự theo kiểu kiến trúc thời nhiếp chính với hàng cột trụ đỡ mái vòm phía trước. Toàn bộ ngôi nhà toát lên vẻ sang trọng của một văn phòng tư vấn trên đường Harley. Anh ngồi trong xe và tự hỏi cô đang làm gì đằng sau những tấm rèm kia. Anh tưởng tượng cô cầm một tờ tạp chí trên tay, lơ đãng nhìn ra khoảng không trong phòng và nghĩ về giây phút cô hoàn toàn mất kiểm soát trong căn phòng khách sạn tại Pháp. Khoảng gần sáu giờ rưỡi, một người phụ nữ trung niên mở cửa và đi ra ngoài, khoác lên người chiếc áo choàng, bà ngược nhìn như thể muốn kiểm tra trời có mưa hay không. Bà buộc chặt chiếc mũ che mưa lên đầu và bước vội dọc theo phố. Những tấm rèm được kéo ra bởi một ai đó và buổi chiều oi ả đang dần chuyển tối, còn anh vẫn kiên nhẫn ngồi trong chiếc Hillman, nhìn chằm chằm vào căn nhà số ba mươi hai.

Anh vừa định bỏ đi thì cửa trước bật mở. Anh ngồi thẳng người khi thấy cô bước ra ngoài. Đã gần 9 giờ tối. Cô mặc một chiếc đầm trắng không tay, trên vai khoác hờ một chiếc khăn mỏng và cô cẩn trọng bước từng bước xuống bậc thang, như thể cô không tin vào đôi chân của mình. Stirling đi ngay sau cô, nói điều gì đó mà Anthony không thể nghe thấy, chỉ thấy cô gật đầu. Cả hai bước vào chiếc ô tô màu đen. Khi chiếc xe vừa lướt đi thì Anthony cũng nhanh tay khởi động xe mình. Anh bám sát theo họ, chỉ cách một chiếc xe.

Họ đi không xa. Chiếc xe đỗ ngay cửa sòng bài Mayfair. Cô sửa lại váy áo rồi bước vội vào trong, chiếc khăn choàng được bỏ ra khỏi vai. Khi chắc chắn Stirling đã bước vào trong, anh đánh chiếc Hillman tới đỗ ngay đằng sau chiếc xe màu đen. ‘Làm ơn tìm chỗ đỗ cho tôi,’ anh vội vàng nói với người gác cổng có vẻ mặt đầy ngờ vực, vút cho anh ta chùm chìa khóa và dúi vào tay anh ta tờ mười silling.

“Thưa ngài, làm ơn cho tôi xem thẻ thành viên?” Anh bị một người đàn ông mặc đồng phục sòng bài giữ lại khi đang cố lách người vào sảnh. “Thẻ thành viên thưa ngài?”

Nhà Stirling chuẩn bị bước vào thang máy. Anh chỉ có thể thấy cô thấp thoáng trong đám đông. “Tôi cần nói chuyện với một người. Chỉ hai phút thôi.”

‘Thưa ngài, tôi e rằng tôi không thể để ngài vào mà không có -’

Anthony lôi tất cả những gì anh có trong túi áo ra, từ ví tiền, chìa khóa nhà, hộ chiếu – anh dúi tất cả vào tay người đàn ông đang cố giữ anh lại. ‘Hãy giữ lấy – giữ tất đi. Tôi hứa tôi sẽ quay trở lại trong hai phút.’ Và khi người đàn ông ấy còn đang há hốc mồm chưa hiểu gì, anh đã lách mình qua đám đông và kịp nép mình vào thang máy ngay khi cửa thang máy đóng lại.

Stirling đứng ngay bên phải anh. Anh kéo vành mũ sụp xuống một chút đủ che mắt, và khi chắc chắn anh ta không thể nhận ra mình, anh len ra phía sau cho tới khi lưng chạm vào tường thang máy.

Tất cả mọi người đều quay mặt về phía cửa thang máy. Stirling, lúc này đang đứng trước mặt anh, mãi mãi nói chuyện với một ai đó có vẻ là người quen. Anthony nghe ông ta nói về thị trường, về khủng hoảng tín dụng và người kia thì thầm lại một cách đồng tình. Anh nghe rõ tiếng tim đập mạnh, mồ hôi túa ra sau lưng. Cô đeo một chiếc xắc nhỏ và đôi tay đeo găng trắng, mặt cô bất động, chỉ có vài sợi tóc tơ vàng rớt xuống vai từ búi tóc của cô là cho thấy cô là hiện thực chứ không phải là một thiên thần hiện hình nào đó.

‘Tầng hai.’

Cửa thang máy mở, hai người bước ra và một người bước vào. Những người còn lại miễn cưỡng dịch chuyển để nhường chỗ cho người mới vào. Stirling vẫn nói chuyện, giọng ông lên xuống trầm bổng rất ấn tượng. Đó là một buổi tối ấm áp và trong không gian nhỏ hẹp của thang máy, Anthony có thể cảm nhận rõ hơi thở của những người xung quanh, mùi nước hoa và kem dưỡng thể Brylcreem vương vấn trong không khí.

Anh ngẩng đầu lên một chút và dán chặt mắt vào Jennifer. Cô chỉ cách anh chưa tới một bước, gần tới mức anh có thể cảm nhận mùi hương từ người cô tỏa ra và từng nốt tàn nhang lấm tấm trên cổ cô. Anh tiếp tục nhìn cô chăm chú, cho tới khi cô hơi ngoảnh lại – và thấy anh. Mắt cô mở to, má cô ửng đỏ. Chồng cô vẫn mãi mãi nói chuyện.

Cô nhìn xuống nền nhà, rồi lại nhìn Anthony, ngực cô phập phồng thấy rõ, chứng tỏ việc anh xuất hiện ở đây đã khiến cô sốc như thế nào. Mắt họ gặp nhau, và trong vài giây ngắn ngủi đó, anh đã nói với cô tất cả. Anh nói với cô rằng cô là vật thể đáng ngạc nhiên nhất anh từng gặp. Anh nói với cô rằng cô đã hiện về trong từng giờ khắc anh thức và rằng mọi cảm giác, trải nghiệm anh đã từng có trong cuộc đời này cho tới thời điểm anh gặp cô là vô nghĩa và chẳng có gì quan trọng so với việc anh được gặp cô.

Anh nói rằng anh yêu cô.

‘Tầng 3’

Cô chớp mắt và họ rời khỏi mắt nhau khi một người đàn ông phía sau đi vào giữa họ và bước ra khỏi thang máy. Giữa họ lúc này hầu như không có khoảng cách. Anthony thọc tay vào túi áo lấy bức thư ra. Anh bước sang phải một bước rồi dúi bức thư vào tay cô từ đằng sau chiếc áo choàng to của một người đàn ông đang ho. Chồng cô lắc đầu không đồng tình điều gì đó với người đồng hành, rồi cả hai cười không có vẻ gì đùa cợt. Trong một khoảnh khắc, Anthony nghĩ có lẽ cô sẽ không đưa tay ra nhận bức thư của anh, nhưng rồi bàn tay đeo găng nhẹ nhàng luồn ra phía sau và bức thư biến mất vào chiếc xắc của cô.

‘Tầng 4,’ người trực thang máy gọi to. ‘Đã tới nhà hàng.’

Tất cả mọi người trừ Anthony bước ra ngoài. Stirling liếc sang phải, có vẻ giờ ông đã nhớ ra sự hiện diện của vợ, và ông nắm tay vợ, không phải một cử chỉ tình cảm lãng mạn gì mà chỉ để kéo cô nhanh ra ngoài. Anthony nhanh chóng nhận ra điều đó. Cửa thang máy đóng lại sau lưng cô, để lại anh một mình và người trực thang máy tiếp tục hô to ‘Tầng trệt,’ thang máy từ từ đi xuống.

Anthony không hề hy vọng sẽ có một sự trả lời. Anh thậm chí không thèm kiểm tra hòm thư riêng cho tới lúc anh rời khỏi nhà vào tối muộn và phát hiện hai bức thư nhét dưới tấm thảm chùi ngoài cửa. Anh nửa đi nửa chạy trên vỉa hè đông đúc, chật cứng các bác sĩ và bệnh nhân vừa rời khỏi bệnh viện St Bartholomew, chiếc va li hành lý liên tục đập vào chân. Anh cần có mặt ở sân bay Heathrow lúc hai giờ rưỡi và anh không biết làm sao có thể tới đó cho kịp. Những nét chữ viết tay của cô làm anh sững sờ và anh còn hoảng hốt hơn khi biết giờ đã là mười hai giờ kém mười, mà anh thì đang ở tít đầu bên kia của London.

Công viên Postman. Buổi trưa.

Taxi biến đi đâu hết. Một nửa quãng đường anh leo lên tàu điện ngầm, còn lại anh chạy bộ. Chiếc sơ mi anh mất công là phẳng phiu giờ bết chặt vào người, tóc rũ rượi trước trán. ‘Xin lỗi,’ anh cầu nhàu khi bị một người phụ nữ đi giày cao gót chần đường. ‘Làm ơn cho tôi qua.’ Một chiếc xe buýt xịt khói ngay trước mặt anh và anh nghe thấy người phụ lái rung chuông để xe chạy tiếp. Anh chần chừ khi thấy một dòng người đổ xuống vỉa hè, anh cố gắng thở và nhìn đồng hồ. Đã 12 giờ 15 phút. Chắc chắn là cô không còn kiên nhẫn đợi anh nữa.

Anh đang làm cái quái quỷ gì vậy? Nếu anh lỡ chuyến bay này, Don sẽ nghĩ anh tiếp tục chơi bời với những Đám cưới vàng và các dịp lễ hội khác trong mười năm tới. Họ sẽ nghĩ anh không đủ khả năng đương đầu với những phóng sự khó và có lý do chính đáng để giao lại đề tài cho Murfett hay Phipps.

Anh chạy dọc theo phố King Edward, thở dốc. Anh đã ở khu ốc đảo yên tĩnh nhỏ xinh ngay giữa lòng thành phố. Công viên Postman là một khu vườn nhỏ, được xây dưới triều đại Victoria để tưởng nhớ những người anh hùng. Anh đi chậm lại về phía trung tâm của công viên, cố gắng nhớ lại.

Trước mặt anh là một làn sóng xanh di động. Bình tĩnh nhìn lại, anh nhận ra đó là những người đưa thư trong đồng phục xanh, người nằm dài trên cỏ, người tản bộ, người thì xếp hàng ngồi trên những chiếc ghế dài và thơ thẩn đọc những dòng chữ tưởng nhớ khắc trên đó. Những người đưa thư của thành phố đang tận hưởng một buổi trưa ngập nắng với vẻ chất phác bình dị đặc trưng, họ vừa ăn bánh mì kẹp vừa tán gẫu và thư giãn dưới bóng râm lổm đổm của tán cây.

Anh đã có thể thở đều. Thả hành lý xuống cạnh chân, anh rút chiếc khăn tay và lau mồ hôi trên trán, rồi anh chầm chầm nhìn quanh một vòng, ánh mắt anh vượt qua những bụi dương xỉ lớn, bức tường của nhà thờ và nhìn về phía bóng râm đổ xuống của toàn nhà văn phòng bên cạnh. Anh tìm kiếm chiếc đầm màu lục trang trí bằng ngọc quý, mái tóc vàng óng ánh.

Cô không có ở đây.

Anh nhìn đồng hồ. Mười hai giờ hai mươi. Cô hẳn đã đến và đi. Cũng có thể cô đã đổi ý. Có thể Stirling đã đọc được bức thư đó. Anh sức nhớ tới bức thư thứ hai anh đã tìm thấy dưới tấm thảm chùi chân, bức thư của Clarissa, mà anh đã dứt vội vào túi áo khi rời khỏi nhà. Anh lôi ra và đọc lướt. Chưa bao giờ anh đọc những bức thư viết tay của Clarissa mà không nghe thấy tiếng thở dài nào lòng của cô hay không tưởng tượng ra cảnh cô cài chặt nút áo choàng và khuy cổ mỗi khi nhìn thấy anh, như thể cô sợ anh có thể làm gì đó bậy bạ nếu thấy da thịt cô.

Anh Anthony,

Em muốn báo với anh rằng em sắp cưới chồng.

Anh cảm thấy hơi sốc với ý nghĩ Clarissa cuối cùng cũng có thể tìm thấy hạnh phúc với một người đàn ông khác. Anh đã từng nghĩ cô khó có thể sống chung với một ai đó.

Em đã gặp một người đàn ông tử tế, anh ấy là chủ một chuỗi cửa hàng bán vải và anh ấy vui vẻ chấp nhận cả em và Philip. Anh ấy là một người tốt bụng, anh ấy nói sẽ đối xử với Philip như con đẻ. Đám cưới dự định tổ chức vào tháng 9. Thật không dễ dàng gì khi đề cập tới chuyện này, nhưng chắc anh phải nghĩ xem anh muốn liên lạc với cậu bé ở chừng mực nào. Em muốn anh ấy có một cuộc sống gia đình bình thường, vì thế nếu anh vẫn tiếp tục giữ mối liên hệ thường xuyên với con trai thì có thể sẽ khó để anh ấy hòa nhập hoàn toàn vào cuộc sống của hai mẹ con em.

Hãy suy nghĩ kỹ và cho em biết.

Em sẽ không cần đến sự hỗ trợ tài chính từ anh nữa vì Edgar có thể nuôi gia đình anh ấy. Em gửi kèm theo đây địa chỉ mới của em.

Chào anh,

Clarissa

Anh đọc lại bức thư lần nữa, nhưng phải tới lần thứ ba anh mới hiểu những gì cô đang đề nghị: Philip, con trai anh, sẽ được nuôi dạy bởi một thương gia buôn vải tử tế và sẽ không cần đến người cha lang thang không đáng tin cậy này. Đất trời sụp đổ dưới chân anh. Đột nhiên anh thêm được nốc một ly rượu và thấy trước mặt phía bên kia đường là một quán rượu.

‘Ôi, Lay Chúa,’ anh nói to, đầu gối khuỵu xuống, đôi tay buông thõng và đầu cúi gập. Anh giữ nguyên tư thế trong vài phút, cố gắng suy nghĩ và cố gắng giữ nhịp tim trở lại bình thường. Rồi với một tiếng thở dài anh đứng thẳng dậy. Cô đứng ngay trước mặt anh. Cô mang một chiếc đầm trắng điểm những bông hồng đỏ to và một đôi kính râm quá khổ. Cô đẩy đôi mắt kính để lên đầu. Anh bất chợt thở ra một tiếng thờ phào nhẹ nhõm ngay trước mặt cô.

‘Tôi không thể ở lại,’ anh thốt lên. ‘Tôi phải bay đi Baghdad ngay bây giờ. Chuyến bay của tôi khởi hành lúc – tôi cũng không nhớ nữa -’

Cô quá đẹp, cô đang tỏa sáng ở độ tuổi thanh xuân rực rỡ nhất, cô hút hồn những người đưa thư, lúc này đã ngừng nói chuyện để ngắm cô.

‘Tôi không...’ anh lắc đầu. ‘Tôi có thể nói hết qua những bức thư. Rồi khi gặp cô tôi -’

‘Anthony,’ cô nói như thể anh là của cô.

‘Tôi sẽ trở về trong vòng một tuần gì đó,’ anh nói. ‘Lúc đó nếu cô đồng ý gặp tôi, tôi sẽ giải thích để cô hiểu. Có quá nhiều -’

Nhưng cô đã bước lên phía trước, đôi tay đeo găng áp lên đầu anh và kéo anh về phía cô. Một thoáng do dự, cô gắn chặt môi vào môi anh, miệng cô ấm áp và mãnh liệt đáng ngạc nhiên. Anthony quên hẳn chuyến bay. Anh quên mình đang đứng ở công viên, quên đứa con trai yêu

dấu và cô vợ cũ. Anh quên luôn câu chuyện mà sắp anh tin có thể làm anh thích thú. Anh quên rằng cái cảm xúc anh đang có bây giờ còn nguy hiểm hơn cả súng đạn. Anh tự cho phép mình làm theo khao khát của Jennifer: trao anh cho cô, một cách tự nguyện.

‘Anthony,’ cô đã gọi anh như thế, và chỉ với một từ đó thôi, anh hiểu cô là của anh và anh đã bước vào một cuộc sống mới khác hẳn cuộc sống trước đây của anh.

Chuyện giữa chúng ta đã kết thúc

Tin nhắn của một người đàn bà

gửi cho Jeanette Winterson

Chương 8

Laurence Stirling vẫn tiếp tục không nói chuyện với cô. Đối với một người ít biểu lộ tình cảm như ông, tâm trạng thường thay đổi mà không ai có thể đoán được. Jennifer im lặng nhìn chồng trong bữa ăn sáng trong khi ông vẫn chăm chú đọc báo. Mặc dù cô xuống phòng ăn trước ông, sửa soạn sẵn đồ ăn sáng đúng như ông mong muốn, ông vẫn không hé nửa lời với cô trong suốt 33 phút kể từ cái liếc nhìn đầu tiên khi ông vừa bước xuống phòng ăn vào buổi sáng, không một lời.

Cô kín đáo nhìn xuống chiếc áo choàng mặc nhà và kiểm tra lại đầu tóc. Mọi thứ rất hoàn hảo. Vết sẹo trên người, mà cô biết ông không hề thích nhìn nó, đã được cô khéo che lại bằng tay áo dài. *Cô đã làm gì nên tội?* Liệu cô có nên đợi ông mở lời trước không? Tối qua ông đã về rất muộn, cô đã giật mình tỉnh giấc khi thấy tiếng động ngoài cửa. Hay cô đã nói gì đó trong lúc ngủ?

Chuông đồng hồ u uất điểm 8 tiếng xen lẫn tiếng lật báo sột soạt của Laurence. Bên ngoài vọng lại tiếng chân ở thềm cửa trước, tiếng đi vội vã của người đưa thư khi nhét thư vào thùng, rồi tiếng trẻ nhỏ hờn giận ngang qua cửa sổ.

Cô ướm lời, bâng quơ bình luận về thời tiết, về tuyết rơi, về giá xăng dầu ngày càng tăng, nhưng Laurence cũng chỉ thở dài không nói gì như thể ông đang rất giận dữ. Và cô quyết định không nói gì nữa.

Người yêu tôi không bao giờ cư xử với tôi như thế, cô thầm trách ông và quệt một miếng bơ lên miếng bánh mì. Anh ấy sẽ mỉm cười với tôi, ôm eo tôi khi nhìn thấy tôi trong phòng bếp. Mà đúng hơn họ sẽ không ăn sáng trong phòng bếp: anh ấy sẽ mang một khay đồ ăn thơm ngon lên phòng cho cô, đánh thức cô bằng ly cà phê nóng và cả hai sẽ trao nhau những nụ hôn tình nghịch. Anh đã viết cho cô như thế, trong một bức thư anh gửi cho cô.

Khi em ăn, trong một khoảnh khắc anh nhận ra em tập trung hoàn toàn vào bữa ăn. Khi anh ngắm em ăn, lần đầu tiên trong bữa ăn tối đó, anh đã ước gì em cũng chú tâm tới anh như vậy.

Laurence bỗng cất tiếng cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. “Tối nay nhà Moncrieff mời ta tới uống nước, ngay trước bữa tiệc Giáng sinh, em còn nhớ chứ?”

‘Em nhớ.’ Cô không nhìn lên.

‘Anh sẽ về nhà khoảng 6 giờ rưỡi. Francis sẽ đợi ta vào giờ đó.’ Cô cảm giác ông đang nhìn cô, như thể chờ đợi một câu xác nhận, mà cô cảm thấy chẳng có tâm trạng để cố làm vừa lòng ông nữa. Rồi ông đi làm, để Jennifer lại trong căn nhà im ắng cùng giấc mơ về một bữa sáng lãng mạn của riêng mình.

Em còn nhớ bữa tối đầu tiên đó không? Anh thực sự làm một gã khờ và em biết rõ điều ấy. Còn em mới quyến rũ làm sao, J thân yêu, ngay cả trước thái độ bất lịch sự của anh.

Anh đã rất giận dữ vào tối hôm đó. Giờ nghĩ lại anh biết mình đã yêu em từ thời khắc đó, nhưng đàn ông dường như không bao giờ có khả năng biết trước việc gì sẽ xảy ra. Anh đã tự đổ lỗi cho thái độ khó chịu đó của mình vì một lý do chẳng liên quan gì.

Cô đã tìm được bảy lá thư từ những chỗ giấu khác nhau trong nhà, về người đàn bà đích thực trong cô. Cô thấy bóng dáng mình với nhiều cung bậc cảm xúc hiển hiện qua những dòng chữ viết tay: đắm say, cuồng nhiệt, nóng vội và cũng dễ tha thứ.

Còn anh thì ngược lại. Anh cứng đầu, thích thách thức và hứa hẹn. Anh là người ưa quan sát: quan sát cô và những thứ xung quanh. Anh không che giấu điều gì cả. Hình như cô là người đàn bà đầu tiên anh yêu thực sự. Còn cô thì tự hỏi, khi đọc lại những bức thư anh gửi, liệu anh có phải là người đàn ông đầu tiên cô yêu không.

Khi em nhìn anh bằng ánh mắt thăm sâu vô tận, anh đã tự hỏi em có thể thấy gì nơi anh. Giờ anh hiểu đó chỉ đơn thuần là ánh mắt tình yêu. Sức mạnh tình yêu của em và anh còn lớn hơn cả sức mạnh mà trái đất có thể khiến mặt trời ngừng quay.

Mặc dù không phải lá thư nào cũng đề ngày tháng, cô vẫn có thể sắp xếp chúng theo thứ tự lá thư này được gửi không lâu sau ngày họ gặp lần đầu tiên, một lá thư khác được gửi khi họ đang hờn giận, còn một lá thư nữa gửi khi họ vừa làm lành. Anh muốn cô rời bỏ Laurence. Một vài người khác cũng khuyên cô như thế. Cô đã không đồng ý. Vì sao vậy? Cô nghĩ về người đàn ông lạnh lẽo trong phòng ăn sáng nay, về sự im lặng ngọt ngào đáng sợ trong ngôi nhà này. Vì sao cô không bỏ đi.

Những lá thư vẫn ám ảnh cô, cô cố tìm kiếm manh mối để tìm ra người đàn ông đã viết những lá thư này. Bức thư cuối cùng gửi vào tháng Chín, chỉ vài tuần trước khi tai nạn xảy ra với cô. Vì sao anh không liên lạc với cô nữa? Dường như họ chưa bao giờ gọi điện cho nhau và cũng không có một địa điểm gặp gỡ cố định nào. Khi cô phát hiện ra một vài lá thư được gửi tới cùng một hòm thư tại bưu điện, cô đã tới bưu điện để kiểm tra xem còn lá thư nào nữa không. Nhưng hòm thư đã bị chuyển đi đâu đó và không có lá thư nào gửi cho cô cả.

Rồi cô tự thuyết phục rằng trước sau anh sẽ tìm cách để cô nhận ra anh. Làm sao một người đã viết những bức thư nồng nàn như thế này, một người cảm xúc luôn tràn đầy say đắm, lại có thể chỉ ngồi và chờ đợi như thế. Giờ thì cô biết chắc đó không thể là Bill. Không phải chỉ vì cô hầu như không cảm nhận được bất kỳ tình cảm gì dành cho anh ta, mà vì cô không chấp nhận cái ý nghĩ anh ta phản bội Violet, đó không phải là Bill. Như vậy còn lại Jack Amory và Reggie Carpenter. Mà Jack Amory thì vừa tuyên bố đính hôn với quý cô Victoria Nelson của vùng Camberley, Surrey.

Bà Cordoza đẩy cửa bước vào khi Jennifer vừa chải xong tóc. ‘Bà nhớ cho tôi chiếc đầm lụa xanh cho bữa tiệc tối nay nhé,’ cô nói. Cô ướm chiếc vòng kim cương quanh cổ. Anh đã rất thích ngắm cổ của cô.

Anh chưa bao giờ nhìn ngắm nó mà không có một ham muốn được hôn lên đó.

‘Tôi để trên giường đó.’

Bà Cordoza đi ngang qua cô về phía giường. ‘Tôi sẽ làm ngay bây giờ thưa bà Stirling.’

Reggie Carpenter tán tỉnh cô ra mặt. Không một lời nào có thể lột tả hết điều đó. Người em họ của Yvonne tựa hẳn người vào ghế của Jenny, mắt anh dán chặt lên môi cô, thỉnh thoảng mấp máy một cách tinh nghịch như thể họ đang cùng nhau chơi một trò đùa.

Yvonne, ngồi cạnh họ chỉ vài bước, vừa đưa cho Francis một ly rượu vừa nhìn theo họ. Cô cúi người khẽ thì thầm vào tai chồng. ‘Anh kéo Reggie theo đám đàn ông của bọn anh được không? Cậu ta không rời Jennifer nửa bước kể từ lúc cô ấy bước vào đây.’

‘Anh sẽ thử em yêu, nhưng anh không thể dùng một phát kéo cậu ta ra khỏi đó được.’

‘VẬY hãy ra an ủi Maureen đi vậy. Nhìn cô ấy như sắp khóc tới nơi.’

Từ lúc cô mở cửa cho nhà Stirling – Jennifer trong chiếc áo khoác lông chồn và rõ ràng đang trong tâm trạng rất nặng nề bên cạnh người chồng mặt lạnh tanh – cô thấy sớn gai ốc, như thể cô biết một điều rất ghê gớm sắp xảy ra. Giữa họ rất căng thẳng, và rồi Jennifer và Reggie quần lẩy nhau theo cách khiến những người trong cuộc rất dễ nổi điên.

‘Em ước gì mọi người có thể để lại những cuộc cãi vã ở nhà khi bước ra đường,’ cô thì thầm.

‘Anh sẽ mời Larry một ly whisky lớn. Anh ấy sẽ sớm bình tâm ngay. Có thể anh ta có một ngày làm việc tồi tệ ở công ty.’ Francis đứng dậy, vuốt nhẹ khuỷu tay vợ và đi tìm Larry.

Món xúc xích hầu như còn nguyên. Yvonne thở dài lấy một đĩa đựng những miếng nhỏ và đi phân phát cho từng người.

‘Dùng một miếng đi Maureen.’

Người bạn gái 21 tuổi của Reggie ngồi im lặng không nói một lời. Đẹp tinh khiết trong chiếc đầm len màu nâu đỏ, cô ngồi lặng lẽ bên bàn ăn, đôi mắt hờn giận dõi theo hai người ở bàn bên cạnh mà dường như họ chẳng để ý gì tới cô cả. Jennifer ngả lưng thoải mái trên chiếc ghế bành to trong khi Reggie vắt vẻo trên thành ghế. Anh ta thì thầm gì đó và họ cùng phá lên cười.

‘Reggie, chẳng phải anh nói anh cần phải vào trung tâm để hẹn gặp ai đó ư?’

‘Ồ, họ có thể đợi,’ anh trả lời một cách dửng dưng.

‘Gấu (Bear), họ đã hẹn gặp chúng ta ở Green Rooms. Bảy giờ rưỡi, chính anh nói thế.’

‘Gấu?’ Jenny lúc này đã ngừng cười và nhìn chăm chăm vào Reggie.

‘Biệt hiệu của cậu ta,’ Yvonne nói, đưa cho Jennifer đĩa xúc xích. ‘Người cậu ấy đầy lông một cách kỳ dị khi mới sinh ra. Bà cô tớ tưởng đã sinh ra một con gấu cơ đấy.’

‘Gấu,’ Jenny lặp lại.

‘Ừm. Tôi là một người mạnh mẽ. Nhưng lại nhẹ nhàng. Chẳng có gì hạnh phúc hơn khi được vùi đầu vào chăn ấm...’ anh nhướn mày và dịch lại gần cô hơn.

‘Reggie, tôi gặp cậu một chút được không?’

‘Không, chừng nào chị vẫn còn mang cái bộ mặt đó, cô chị họ thân yêu. Yvonne nghĩ là tôi đáng tán tỉnh cô, Jenny ạ.’

‘Sự thật là thế mà,’ Maureen lạnh lùng nói.

‘Thôi nào, Mo. Đừng có vớ vẩn thế.’ Giọng anh ta bắt đầu có vẻ khó chịu. ‘Đã lâu lắm rồi anh không có dịp nói chuyện với Jenny. Bọn anh chỉ đang cập nhật tình hình của nhau thôi mà.’

‘Có thật là lâu lắm rồi không?’ Jennifer ngây thơ hỏi.

‘Ồ, phải cả thế kỷ rồi...’

Yvonne nhận ra khuôn mặt bức tức của cô gái bên cạnh. ‘Maureen, giúp chị một tay được không cưng? Chị cần pha chế thêm vài đồ uống nữa. Chúa mới biết ông chồng chị đang ở đâu lúc này.’

‘Anh ấy đang ở ngay kia kìa. Anh ấy -’

‘Thôi nào, Maureen. Đi theo chị.’

Cô gái đi theo Yvonne vào phòng ăn, cầm lọ kem bạc hà cô đưa, mặt lộ rõ vẻ tức giận. ‘Chị ấy nghĩ chị ấy đang làm gì chứ? Chị ấy đã có chồng rồi đúng không?’

‘Jennifer vừa... Ồ, cô ấy chẳng có ý gì đâu.’

‘Chị ấy rõ ràng là đang tìm cách quyến rũ Reggie! Chị nhìn xem! Sẽ thế nào nếu em cũng làm như thế với chồng chị ấy?’

Yvonne liếc nhìn vào phòng khách, Larry với bộ dạng rõ ràng là đang cố gắng kiềm chế, ông nói chuyện với Francis nhưng có vẻ chỉ nghe rồi để đó. Hình như Francis cũng không nhận ra điều này.

‘Em biết chị ấy là bạn chị, Yvonne, nhưng bằng vào những gì chị ấy đang làm từ này đến giờ em chỉ có thể nói chị ấy là một mụ đàn bà lẳng lơ không hơn không kém.’

‘Maureen, chị biết Reggie đang cư xử rất tệ, nhưng điều đó không có nghĩa là em có thể nói như thế về bạn chị. Em không biết những gì cô ấy gặp phải trong thời gian vừa qua đâu. Giờ đưa chị chai nước đó nào.’

‘Còn việc chị ấy đối xử như thế với em thì sao. Chị ấy làm em bẽ mặt. Tất cả mọi người ở đây đều biết em là bạn gái của Reggie, vậy mà chị ấy vẫn tìm mọi cách để anh ấy quẩn quýt bên mình.’

‘Jennifer vừa trải qua một vụ tai nạn giao thông khủng khiếp. Cô ấy mới ra viện được ít ngày. Chị nói rồi, cô ấy vẫn chưa trở về là chính mình.’

‘Và chị ấy ngay lập tức lột đồ cho mọi người xem.’

‘Mo...’

‘Chị ấy say xỉn. Và chị ấy lớn tuổi rồi. Chị ấy bao nhiêu tuổi rồi vậy? Hai mươi bảy? Hai mươi tám? Reggie của em trẻ hơn chị ấy phải ít nhất ba tuổi.’

Yvonne thở dài. Cô châm một điếu thuốc cho mình, một điếu cho cô gái trẻ và khép cánh cửa đằng sau lưng họ lại. ‘Mo -’

‘Chị ấy là kẻ ăn cướp. Chị ấy đang cố tình cướp anh Reggie khỏi tay em. Em có thể thấy rõ điều đó, dù chị có thể không thấy.’

Yvonne hạ giọng. ‘Mo thân yêu, em phải hiểu rằng họ chỉ tán tỉnh nhau thôi, chỉ đơn thuần là tán tỉnh cho vui. Reggie và Jenny đã từng là những người bạn thân thuở hàn vi, không ai trong số họ có dù chỉ là một ý nghĩ nhỏ là phản bội bạn đời của họ. Đúng là họ tán tỉnh nhau, nhưng trong một căn phòng đầy người, công khai và chẳng giấu giếm gì ai cả. Nếu họ thực sự có ý nghĩ tìm cách đến với nhau, em nghĩ cô ấy sẽ làm thế trước mặt Larry không?’ Cảm thấy lý lẽ có vẻ khá thuyết phục, Yvonne tiếp tục, ‘Đó thực sự là một niềm vui nho nhỏ đối với một người phụ nữ chỉ lấy duy nhất một ông chồng và ở cùng họ ngày này qua ngày khác.’

Cô gái trẻ cau mày, có vẻ nhẹ nhõm hơn một chút. ‘Có thể chị nói đúng,’ cô nói. ‘Nhưng em vẫn cho rằng đó không phải là cách cư xử của một quý bà lịch thiệp.’ Cô mở cửa và đi về phía phòng khách. Yvonne thở phào và đi sau cô.

Các ly cocktail liên tục được rót khi căn phòng trở nên ồn ào và sôi nổi hơn với các cuộc nói chuyện. Francis quay trở về khu vực phòng ăn và làm thêm một vài ly cocktail loại Snowball, trong khi Yvonne khéo léo cắm những trái cherry lên que trang trí. Cô biết nếu uống nhiều hơn hai ly rượu thực sự cô sẽ vô cùng mệt mỏi, vì vậy cô chỉ uống một ly Curacao xanh và sau đó là một ly nước trái cây Jaffa. Sâm-panh cũng liên tục được rót. Francis chú ý vặn nhỏ nhạc, hy vọng mọi người nhận ra là đã khá muộn rồi và cần đi về, nhưng Bill và Reggie lại ra vặn to lên và bắt tất cả mọi người vào nhảy. Hai người đàn ông nắm tay Jennifer và nhảy xoay quanh cô. Thấy Francis vẫn đang mải mê uống rượu, Jennifer nhẹ nhàng đi về phía Laurence và ngồi xuống cạnh ông. Cô tự hứa sẽ phải làm cho ông cười một lần.

Ông không nói gì, chỉ làm một ngụm rượu to, liếc nhìn vợ rồi lại nhìn đi chỗ khác. Sự không hài lòng thể hiện rõ trên nét mặt ông. ‘Cô ấy tự làm trò đùa cho mọi người,’ ông lầm bầm khi nhận thấy sự im lặng giữa hai người.

Cô ấy đang làm trò đùa với ông thì có, Yvonne nghĩ. ‘Chỉ là cô ấy đang quá vui thôi mà. Đây là giai đoạn khó khăn của cô ấy, Larry. Cô ấy đang... cố gắng tạo niềm vui cho bản thân.’

Khi cô nhìn ông, ông nhìn lại cô chăm chú. Yvonne cảm thấy hơi chút bối rối. ‘Chẳng phải anh bảo bác sĩ nói có thể cô ấy sẽ chưa thể trở về chính mình ngay?’ Cô nói thêm. Ông đã nói với cô điều này khi Jennifer còn nằm trong bệnh viện.

Ông làm thêm một ngụm rượu, mắt vẫn nhìn cô chăm chú. ‘Cô biết chuyện, đúng không?’

‘Chuyện gì?’

Mắt cô dò tìm một sự gợi ý.

‘Chuyện gì hả Larry?’

Francis bật sang điệu rumba. Đằng sau họ Bill đang cố thuyết phục Jennifer nhảy với anh và cô bảo anh đừng làm thế nữa.

Laurence nốc cạn ly rượu. ‘Không có gì.’

Cô tựa người về phía trước, đặt tay lên vai ông. ‘Đây là một giai đoạn khó khăn cho cả hai người. Em chắc anh cũng cần có thời gian để -’ Lời nói của cô bị cắt đứt bởi một tràng cười của Jennifer. Reggie cài hoa vào giữa hai hàm răng và đưa cô dập dìu trong điệu tango quyến rũ.

Laurence nhún vai một cách rất kín đáo, vừa lúc Bill đi vào và đứng ngay sau lưng họ. ‘Đúng là Reggie làm hơi quá. Yvonne, cô có nghĩ nên nói với anh ta một câu không?’ Cô không dám nhìn Laurence, nhưng rồi ông cất tiếng, một cách lạnh lùng. ‘Không cần đâu Yvonne,’ ông nói, mắt nhìn xa xăm. ‘Tôi sẽ tự lo.’

Cô gặp Jennifer trong phòng vệ sinh lúc khoảng tám giờ rưỡi, Jennifer đang ngả người về phía bồn nước đá bằng cẩm thạch và dặm lại lớp trang điểm trên mặt. Cô liếc về phía Yvonne khi thấy cô bước vào, rồi lại tiếp tục với việc trang điểm. Cô ấy đang xúc động, Yvonne để ý. Choáng váng thì đúng hơn. ‘Cậu có muốn một ly cà phê không?’ Cô hỏi.

‘Cà phê?’

‘Trước khi cậu tiếp tục với bữa tiệc tại công ty của Larry.’

‘Tớ nghĩ,’ Jennifer vừa nói vừa kẻ lại viền môi một cách cẩn thận không cần thiết, ‘để chuẩn bị cho bữa tiệc hoành tráng đó chắc tớ phải cần một ly rượu mạnh.’

‘Cậu đang làm gì vậy?’

‘Đang tô lại son. Chẳng lẽ động tác của tớ kỳ cục đến mức -’

‘Cậu đang làm gì với em họ của tớ vậy? Hai người thật lộ liễu.’ Giọng của cô đánh thép hơn cô định thế. Nhưng Jennifer dường như không bận tâm.

‘Lần cuối cùng chúng ta đi chơi cùng Reggie là lúc nào?’

‘Cái gì?’

‘Lần cuối cùng chúng ta đi chơi cùng với cậu ấy là lúc nào?’

‘Tớ không nhớ. Có thể là lần đi Pháp vào mùa hè.’

‘Thế cậu ấy thường uống gì ngoài cocktail?’

Yvonne thở dài lắc đầu. ‘Jenny thân yêu, cậu có nghĩ cậu nên cư xử tế nhị một chút không?’

‘Gì cơ?’

‘Chuyện với Reggie. Cậu làm Larry rất tức giận.’

‘Ồ, anh ấy chẳng thêm mảy may quan tâm tớ làm gì đâu,’ cô ngắt lời bạn một cách thô bạo.

‘Reggie thường thích uống gì? Cậu phải cho tớ biết. Điều ấy rất quan trọng.’

‘Tớ không biết. Có thể là whisky. Jenny, mọi chuyện ở nhà cậu có ổn không. Chuyện giữa cậu và Larry ấy?’

‘Tớ không hiểu ý cậu?’

‘Có thể tớ đặt vấn đề hơi đột ngột, nhưng Larry dường như đang rất đau khổ.’

‘Larry ư?’

‘Đúng vậy. Tớ sẽ không đùa giỡn với sự tự ái của người đàn ông đầu cứng ạ.’

Jenny quay về phía bạn. ‘Tự ái? Thế có ai thêm một lần quan tâm tới tớ đang trải qua những gì không?’

‘Jenny, tớ -’

‘Không ai thêm quan tâm, cậu biết không. Mọi người tự cho rằng tớ cứ thế mà sống, im lặng và đóng vai một người vợ hiền thực. Miễn là làm sao để Larry không phải cau mày.’

‘Nếu cậu cần lời khuyên của tớ -’

‘Không, tớ không cần. Cậu cứ lo việc của cậu đi, Yvonne. Thật đấy.’

Cả hai đứng im lặng. Không khí đặc quánh xung quanh họ, như thể một luồng gió đã bị chặn lại ngay ngoài cửa.

Yvonne thấy ngực cô như thắt chặt lại. ‘Cậu biết đấy Jennifer, việc cậu có thể có bất cứ người đàn ông nào trong ngôi nhà này không có nghĩa là cậu buộc phải cố.’ Giọng bạn cô bỗng trở nên đánh thếp.

‘Cái gì cơ?’

Yvonne sửa lại chiếc khăn trên giá. ‘Ồ, nàng công chúa bé nhỏ mong manh đôi lúc thật ngây thơ. Ai cũng biết là cậu rất xinh đẹp. Ai cũng biết là tất cả những ông chồng của bọn tớ ngưỡng mộ cậu. Chỉ cần cậu để tâm một chút tới cảm giác của những người khác để sửa đổi mình.’

Họ chăm chăm nhìn nhau. ‘Cậu nghĩ về tớ như vậy đấy à? Rằng tớ cư xử như một nàng *công chúa*?’

‘Không. Tớ nghĩ cậu cư xử như một mụ đàn bà lẳng lơ.’

Jennifer tròn mắt. Cô mở miệng, như thế định nói điều gì đó rồi lại thôi, cô đứng thẳng người và giận dữ nhìn Yvonne. Rồi cô bước ra ngoài.

Yvonne nặng nhọc thả người tựa vào bồn rửa mặt và xỉ mũi. Cô nhìn chăm chăm về phía cửa phòng tắm, hy vọng nó lại mở ra, rồi khi không thấy có động tĩnh gì, đầu cô đổ gục xuống đôi tay.

Mất vài phút rồi cô nghe thấy tiếng Francis.

‘Em ổn chứ, cô gái già của anh? Anh đang tự hỏi em ở đâu. Em yêu?’

Khi cô nhìn lên, nhận thấy sự xúc động còn hiện rõ trong mắt cô, anh vội cúi xuống nắm lấy tay cô thật chặt. ‘Em có ổn không? Có phải là do đứa trẻ không? Có cần anh giúp gì không?’

Cô bật ra tiếng nấc và để nguyên tay cô trong tay anh. Họ đứng đó vài phút, trong tiếng nhạc và tiếng ồn ào từ dưới lầu vọng lại, rồi tiếng cười lạnh lớt của Jennifer. Francis cho tay vào túi áo và tìm một điều thuốc đưa vợ.

‘Cám ơn anh.’ Cô cầm điều thuốc và hít một hơi thật sâu. Cuối cùng cô cũng nhìn lên, đôi mắt thâm màu của cô lộ rõ sự nghiêm trọng.

‘Hãy hứa với em, Fanny thân yêu, chúng ta sẽ hạnh phúc bên nhau, ngay cả khi con chúng ta ra đời.’

‘Cái gì đã -’

‘Hãy hứa với em.’

‘Em biết anh không thể làm thế,’ anh giỡn, bẹo má cô. ‘Anh luôn tự hào là chỉ có thể làm em bực tức và giận dữ.’

Cô không thể nén cười. ‘Đồ quý.’

‘Anh sẽ làm hết sức mình.’ Anh đứng dậy và vuốt lại nếp nhăn trên quần. ‘Nhìn này. Anh đã nghĩ em bị kiệt sức. Anh sẽ tổng cái vôi hoa sen này ra khỏi đây, và anh với em có thể lăn vào giường được rồi. Em thấy thế nào?’

‘Đôi khi,’ cô nói một cách trêu mếu khi anh đưa tay đỡ cô dậy. ‘Em thấy trao nhẵn cười cho anh cũng không phải là một điều phí phạm.’

[©STENT](#)

Ngoài trời khá lạnh, vỉa hè xung quanh quảng trường hầu như vắng bóng người. Rượu đã làm cô ấm hơn, cô thấy hơi say và chóng mặt.

‘Tôi không nghĩ chúng ta có thể gọi taxi,’ Reggie dựng cổ áo và nói đầy hứng khởi. ‘Mọi người định thế nào?’ Anh ta thở ra những vòng tròn khói trong buổi đêm giá lạnh.

‘Larry có tài xế.’ Chồng cô đứng trên vỉa hè ngay gần đó, nhìn ra ngoài đường. ‘Trừ khi có vẻ như anh ta mất dạng luôn rồi.’ Cô bỗng thấy câu đùa của mình rất buồn cười và phải cố lắm mới không khúc khích cười.

‘Anh đã cho tài xế nghỉ tối nay.’ Laurence lẩm bẩm. ‘Anh sẽ lái. Em ở đây đợi anh lấy chìa khóa xe.’ Anh bước lại về phía ngôi nhà.

Jennifer cuộn chặt hơn chiếc áo khoác quanh người. Cô không thể rời mắt khỏi Reggie. Chính là anh ấy. *Bear*. Chắc chắn là anh ấy. Anh ấy đã không rời cô nửa bước cả tối nay. Cô chắc chắn có rất nhiều thông điệp ẩn chứa trong vô số những lời ngợi ca của anh dành cho cô. *Tôi không có cơ hội nói chuyện với Jennifer hàng thế kỷ rồi*. Có điều gì đó đặc biệt trong cách anh nói. Cô chắc chắn đó không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng. Anh ấy uống whisky. *Bear*. Đầu cô quay như chong chóng. Cô đã uống quá nhiều nhưng cô không bận tâm. Cô cần phải tìm ra sự thật

‘Chúng ta bị trễ quá rồi,’ bạn gái của Reggie nói một cách đau khổ.

Reggie phóng một cái nhìn bí ẩn về phía Jennifer và nhìn đồng hồ. ‘Ồ, chúng ta có lẽ đã lỡ buổi gặp. Chắc hẳn họ đã kéo nhau đi ăn rồi.’

‘Vậy chúng ta đi đâu tiếp bây giờ?’

‘Có Chúa mới biết?’ Anh nhún vai.

‘Đã bao giờ mọi người tới quán rượu Alberto chưa?’ Jennifer đột ngột hỏi.

Reggie nở một nụ cười chậm rãi hơi pha chút ma mẫn. ‘Cô thừa biết là tôi biết nơi đó mà, bà Stirling.’

‘Tôi biết ư?’ Tim cô đập mạnh. Cô nhạc nhiên khi không ai ngoài cô nghe thấy tim cô đập mạnh thế nào.

‘Tôi tin là tôi gặp cô tại quán Alberto lần cuối cùng tôi tới đó.’ Giọng anh pha chút tinh nghịch.

‘Thật là một buổi tối vô ích,’ Maureen hờn dỗi, hai tay thọc sâu vào túi áo khoác. Cô giận dữ nhìn Jennifer, như thể Jennifer là người gây ra sự việc tồi tệ này.

Ồ, giá mà cô biến khỏi đây bây giờ, Jennifer nghĩ, tim cô tiếp tục đập mạnh. ‘Hay đi cùng chúng tôi đi,’ cô đột ngột đề nghị.

‘Cái gì?’

‘Đến tham dự bữa tiệc tại công ty của Laurence. Có lẽ cũng là một bữa tiệc buồn tẻ nữa, nhưng tôi chắc hai người có thể vui thú một chút. Cả hai người luôn. Sẽ có rất nhiều đồ uống.’

Reggie tỏ vẻ thích thú. ‘Tuyệt vời, chúng tôi sẽ tham gia,’ anh nói.

‘Liệu em có quyền được phát biểu không?’ Sự bức tức của Maureen thể hiện rõ trên từng nét mặt.

‘Thôi nào, Mo. Sẽ rất vui đấy. Còn hơn là chỉ có anh và em trong một nhà hàng tẻ ngắt nào đó.’

Maureen thất vọng đến tận cùng trong mắt, và trong một khoảnh khắc Jennifer cảm thấy tội lỗi, nhưng cô gắng kiềm mình chống lại ý nghĩ đó. *Cô cần phải biết.*

‘Laurence?’ Cô gọi. ‘Laurence, anh yêu? Reggie và Maureen sẽ tham dự tiệc cùng chúng ta. Thật vui phải không?’

Laurence dừng bước ngay bậc thềm, hơi sững người, chìa khóa xe cầm trong tay, ánh mắt ông lướt nhanh qua hai người. ‘Tuyệt vời,’ ông nói, tiếp tục bước những bước vững chắc xuống thềm và mở cửa sau chiếc ô tô to màu đen.

Jennifer dường như đã đánh giá thấp khả năng khuấy động phong trào tại những bữa tiệc giáng sinh của công ty khai khoáng Acme Mineral and Mining. Có lẽ nhờ vào sự trang hoàng công phu, dồi dào đồ ăn và thức uống và có thể nhờ cả sự vắng mặt của sếp, buổi tiệc thực sự sôi động khi họ tới nơi. Ai đó đã mang tới một máy hát cầm tay, ánh sáng mờ ảo, những chiếc bàn đã được dọn vào một góc để tạo một sàn nhảy rộng rãi, nơi rất nhiều người đang hò hét quay cuồng trong tiếng nhạc của Connie Francis.

‘Larry! Anh chưa bao giờ nói với chúng tôi là nhân viên của anh quậy đến mức này!’ Reggie vô cùng phấn khích.

Jennifer để chồng đứng ngay bậc cửa, cô nhìn vào phía trong rồi bước vào đám đông đang nhảy múa. Cô có thể thấy rõ cảm xúc trên khuôn mặt chồng cô: nơi làm việc của ông, lãnh địa của ông, nơi ẩn náu của ông – thật khó nhận ra, nhân viên không còn có thể kiểm soát được nữa và ông ghét cái cảm giác này. Cô thấy bà thư ký đứng dậy từ chiếc ghế có lẽ bà đã ngồi cả tối nay và nói điều gì đó với ông. Ông gật đầu, cố nở một nụ cười.

‘Cho tôi ly rượu!’ Jennifer gọi to, cố đứng càng xa Laurence càng tốt. ‘Hãy tự tìm đường đi Reggie.’

Cô thoáng nhận ra một vài ánh nhìn ngạc nhiên khi lướt qua nhân viên của chồng, một vài người đã quảng ca-ra-vát, mặt đỏ bừng vì rượu và nhảy. Họ hết nhìn cô rồi lại nhìn Laurence.

‘Chào bà Stirling.’

Cô nhận ra anh chàng kế toán đã nói chuyện với cô trong văn phòng vài tuần trước đó và cô mỉm cười chào lại anh ta. Khuôn mặt anh ta nhể nhại mồ hôi, tay ôm eo một cô nàng đang cười khúc khích trong chiếc mũ Giáng sinh. ‘Ồ, xin chào! Anh có thể chỉ cho tôi chỗ để đồ uống không?’

‘Đằng kia, cạnh bàn đánh máy.’

Một hũ rượu to pha chế với sữa, đường, chanh đã được bày sẵn. Những ly rượu bằng giấy cũng đã được rót sẵn và đem phân phát cho từng người. Reggie đưa cô một ly và cô chỉ cần một hớp là uống cạn. Cô phì cười khi thấy việc đó khiến cô ho sặc sụa. Rồi cô nhảy, mất hút trong đám đông cuồng nhiệt, lơ mơ nhận ra nụ cười của Reggie, tay anh thỉnh thoảng đặt trên eo cô. Cô thấy Laurence đứng tựa tường dõi theo cô một cách dửng dưng và rồi miễn cưỡng quay sang nói chuyện với một người đàn ông có vẻ đứng tuổi hơn. Cô không muốn đứng gần chồng một chút nào. Cô ước gì ông đi về và để lại cô với những điệu nhảy. Cô không thấy Maureen đâu cả. Có lẽ cô gái đã rời khỏi buổi tiệc. Mọi thứ bỗng trở nên mờ ảo, thời gian co giãn. Cô đang rất thích thú. Cảm thấy oi bức, cô đưa hai tay lên đầu, thả lỏng mình theo điệu nhạc, mặc kệ ánh mắt tò mò của những cô gái bên cạnh. Reggie xoay cô tới một lữ khiến cô cười phá. Lạy Chúa, cô vẫn đứng vững. Đây mới là thế giới của cô. Lần đầu tiên cô không cảm thấy lạc lõng trong một thế giới mà tất cả mọi người khẳng định là của cô.

Bàn tay của Reggie nắm chặt tay cô, cuồng nhiệt và dữ dội. Những cái liếc mắt của anh bỗng trở nên đầy ý nghĩa, nụ cười của anh như biết nói. *Bear*. Hình như anh đang thì thầm điều gì đó.

‘Gì vậy?’ Cô vuốt một bên tóc ướt đầm mồ hôi ra khỏi mặt.

‘Ở đây nóng quá. Tôi cần một ly rượu nữa.’

Bàn tay của anh nóng bỏng trên eo cô. Cô đi theo anh, len lỏi giấu mình trong đám đông. Cô liếc tìm Laurence, ông không còn đứng đó. Có lẽ ông đã trở về phòng làm việc. Ở đó sáng đèn. Laurence chắc hẳn ghét buổi tiệc này. Ông ghét mấy trò vui chơi kiểu này, chồng cô là như thế. Thỉnh thoảng, những tuần gần đây, cô tự hỏi có phải ông cũng đang rất ghét cô hay không.

Reggie ấn vào tay cô một ly rượu nữa.

‘Không khí,’ anh hét lên. ‘Tôi cần một ít không khí để thở.’

Và rồi họ cùng kéo nhau ra dãy hành lang chính, yên tĩnh hơn và mát hơn. Chỉ có hai người. Tiếng ồn ào từ bữa tiệc nhỏ dần khi cánh cửa khép lại sau lưng họ.

‘Tới đây,’ anh nói, kéo cô bằng qua thang máy về phía cầu thang thoát hiểm.

‘Chúng ta ra bằng lối này.’ Anh đẩy mạnh cánh cửa và họ đã ở ngoài trời giá lạnh. Jennifer hít thật sâu như thể uống một hơi cho đỡ khát. Phía dưới họ là đường với đèn pha lấp lánh từ những chiếc xe hơi.

‘Tôi ướt sũng rồi!’ Anh kéo áo sơ mi lên. ‘Chẳng biết tôi quăng cái áo khoác ở đâu nữa.’

Cô chăm chú ngắm nhìn cơ thể anh, lúc này hiện lên rất rõ qua chiếc áo thấm đẫm mồ hôi và quay đi. ‘Nhưng rất vui,’ cô thì thầm.

‘Tôi cũng vậy. Không thấy ông già Larry ra nhảy nhỉ.’

‘Anh ấy không bao giờ nhảy,’ cô nói, tự hỏi sao mình có thể nói chắc chắn như vậy. ‘Chưa bao giờ.’

Họ im lặng, cùng nhìn vào bóng đêm lấp lánh của thành phố. Vọng lại từ xa là tiếng xe cộ và văng vẳng tiếng nhạc của bữa tiệc. Cô thấy như được nạp lại năng lượng và hít thật sâu tận hưởng khí trời.

‘Làm một điếu đi,’ Reggie rút bao thuốc lá ra khỏi túi và châm cho cô một điếu thuốc.

‘Tôi không -’ Cô ngừng lại. Cô đâu có biết? Có thể trước đây cô đã hút hàng trăm điếu thuốc rồi. ‘Cám ơn,’ cô nói. Cô cẩn thận cầm điếu thuốc, kẹp giữa hai ngón tay, hít một hơi và ho sặc sụa. Reggie phá lên cười.

‘Tôi xin lỗi,’ cô mỉm cười với anh. ‘Có vẻ tôi không biết xài cái này.’

‘Cô cứ thoải mái đi. Nó sẽ làm đầu cô nhẹ nhõm hơn.’

‘Tôi thấy nhẹ nhõm hơn nhiều rồi.’ Cô thấy người bắt đầu ấm lên.

‘Hãy lại gần anh, em sẽ thấy nhẹ nhõm hơn nữa,’ anh vừa nói vừa cười ngoác miệng, tiến lại gần cô sát hơn. ‘Anh tự hỏi khi anh chỉ có mình em bên cạnh,’ anh lặn vào phía trong cổ tay áo cô, ‘thật khó để có thể nói suy nghĩ của mình, khi có một đám người ở xung quanh mình.’

Cô tự hỏi không biết mình nghe có đúng không. ‘Vâng,’ cô trả lời và nghe trong giọng mình một tiếng thở nhẹ. ‘Ôi, Chúa ơi, em đã muốn nói điều này với anh sớm hơn. Nhưng thật là khó. Em sẽ giải thích sau, đã có lúc... Ôi, hãy ôm em đi. Ôm em thật chặt đi. Bear. Ôm em nào.’

‘Anh rất vui.’

Anh bước về phía trước và vòng tay ôm cô, kéo cô về sát mình. Cô không nói gì, hoàn toàn thả lỏng người trong vòng tay anh và cố gắng tìm lại cái cảm giác được anh ôm sẽ như thế nào. Anh kề sát mặt vào cô, còn cô nhắm mắt, chờ đợi, nghe rõ mùi đàn ông trong mùi mồ hôi của anh, cảm nhận rõ bộ ngực đang áp sát vào cô. Cô sẵn sàng bùng nổ. Ôi, em đã đợi chờ anh biết bao lâu, cô nói với anh trong im lặng, và đưa mặt cô lại gần anh hơn nữa.

Môi anh chạm vào môi cô, và trong một khoảnh khắc cô bị kích thích vì sự đụng chạm đó. Nhưng nụ hôn của anh vụng về và độc chiếm. Hàm răng của anh ngấu nghiến trong miệng cô và lưỡi anh thô bạo tìm đường thọc sâu vào trong đó khiến cô chột ngắc ra.

Anh dường như không hề bận tâm. Tay anh tìm cúc áo của cô, kéo cô áp sát vào người. Anh nhìn cô đắm đuối, đôi mắt thêm khát. ‘Em muốn tìm phòng khách sạn? Hay là... ở đây?’

Cô nhìn anh không chớp mắt. Chắc chắn đó là anh, cô tự nhủ. Mọi thứ diễn ra trong tối nay đã nói lên điều đó. Nhưng sao B của cô – dường như không giống người đàn ông đã viết thư cho cô.

‘Có chuyện gì vậy?’ Anh hỏi khi thấy một đám mây u ám chợt vụt qua trên gương mặt cô. ‘Em thấy lạnh hả? Hay em không muốn tới khách sạn – quá mạo hiểm?’

‘Em -’

Có gì đó nhằm lẫn ở đây. Cô lùi lại một bước khỏi vòng tay anh. ‘Em xin lỗi. Em không nghĩ là...’ Cô đưa tay lên ôm đầu.

‘Em không muốn làm ở đây?’

Cô cau mày và nhìn lên anh. ‘Reggie, anh có biết “tan chảy” nghĩa là gì không?’

‘Tan – gì cơ?’

Cô nhắm mắt rồi từ từ mở mắt. ‘Em phải đi,’ cô thì thầm. Bỗng nhiên cô thấy mọi việc cực

ngghiêm trọng.

‘Chẳng phải em thích phiêu lưu ư? Em thích hành động mà.’

‘Em thích gì cơ?’

‘Ồ, chắc chắn anh không phải là người đầu tiên, đúng không?’

Cô chớp mắt. ‘Em không hiểu?’

‘Ồ, đừng giả vờ ngây thơ, Jennifer. Tôi đã thấy cô, nhớ chứ? Với một thằng trai khá khinh. Tại quán rượu Alberto. Cô say đắm anh ta. Lúc tối khi cô nhấc tới quán rượu này trước mặt mọi người tôi đã hiểu ý cô muốn gì.’

‘Chàng trai tôi say đắm?’

Anh hít một điều thuốc, tàn thuốc rớt ngay dưới chân anh.

‘Thì ra đó là cách tiêu khiển của cô hả? Đó là gì vậy? Tôi không được chọn chỉ vì tôi không hiểu một từ ngu ngốc nào đó chẳng?’

‘Chàng trai nào?’ Cô bám chặt vào tay áo anh, không thể kiềm chế. ‘Anh đang nói về ai vậy?’

Anh lắc cô giận dữ. ‘Cô đang coi tôi như một trò chơi đúng không?’

‘Không,’ cô thảng thốt. ‘Tôi chỉ muốn biết anh đã nhìn thấy tôi đi với ai.’

‘Lạy Chúa! Lẽ ra tôi nên đi cùng Mo khi cô ấy cho tôi một cơ hội. Ít nhất cô ấy cũng biết trân trọng đàn ông. Cô ấy không phải là một kẻ chơi bời,’ anh tức giận.

Đột nhiên khuôn mặt anh, lúc này đang rất giận dữ, ngập trong ánh sáng. Jennifer quay lại và thấy Laurence một tay giữ cửa lối cầu thang thoát hiểm. Ông sững người trước cảnh tượng vợ

ông và một người đàn ông khác đang quay lưng đi ra. Reggie cúi đầu, đi ngang qua Laurence không nói một lời, một tay quệt miệng.

Cô đứng đó, đông cứng. ‘Laurence, không phải như anh nghĩ-’

‘Đi vào ngay,’ ông nói.

‘Em chỉ -’

‘Đi vào ngay. Ngay bây giờ.’ Ông gằn giọng một cách lạnh lùng.

Sau một chút lưỡng lự, cô bước về phía trước và đi xuống cầu thang. Cô chuẩn bị sẵn tinh thần hòa nhập tiếp vào buổi tiệc, dù cô vẫn chưa hết run và bàng hoàng. Nhưng khi cô vừa bước qua cửa, ông nắm vội cổ tay cô, siết chặt và đưa lên trước mặt ông.

‘Đừng nghĩ cô có thể cảm sừng tôi, Jennifer,’ ông nói lạnh lùng.

‘Hãy buông em ra!’

‘Tôi không đùa đâu. Tôi không phải là một thằng khờ mà cô có thể -’

‘Thả em ra! Anh đang làm em đau!’ Cô bước lùi về phía sau.

‘Nghe này.’ Cơ hàm ông bạnh ra. *‘Tôi sẽ không để cô dắt mũi tôi. Cô hiểu chứ? Tôi sẽ không để cô làm thế.’* Hàm răng ông nghiến chặt. Giọng ông đầy giận dữ.

‘Laurence!’

‘Larry! *Gọi tôi là Larry!*’ Ông thét lên, bàn tay nắm chặt thành nắm đấm.

Cửa bỗng bật mở, anh chàng nhân viên phòng Kế toán bước vội ra ngoài. Anh ta đang cười hết cỡ, tay ôm eo cô nàng lúc trước. Thấy cảnh tượng trước mặt, nụ cười vụt tắt. ‘Ồi... Chúng tôi

chỉ định ra ngoài hít thở một ít không khí trong lành,' anh nói ngược ngịu.

Chỉ tới lúc đó Laurence mới thả tay cô ra và Jennifer vội tận dụng cơ hội lách nhanh qua cặp đôi trẻ và chạy xuống cầu thang.

Có những điều anh đặc biệt thích ở em, nhưng có những điều anh lại rất ghét. Anh đoán em chắc đã biết càng ngày anh càng nghĩ nhiều về những điều ở em khiến anh phải bận tâm suy nghĩ.

Về khoảnh khắc em lột vỏ con tôm hùm đó. Về những lúc em hét lên và vỗ tay để bọn bò tránh đường cho xe chạy. Vì sao em không đơn giản đợi cho chúng đi qua? Chúng ta suýt nữa đã lỡ buổi xem phim...

Rồi cả cái cách em nhặt rau rất bừa bãi.

Em luôn suy nghĩ tiêu cực.

Anh phải mất tới ba lần quét lại lớp sơn trên tường mới xóa được mấy con số điện thoại em ghi lại trên tường bằng bút đỏ. Anh biết đằng nào cũng phải trang trí lại nhà cửa nhưng thật là tốn sơn.

Thư một người đàn ông gửi người đàn bà.

Chương 9

Anthony ngồi trên chiếc ghế cao cạnh quầy rượu, tay xoay tách cà phê đã uống hết và mắt nhìn chăm chú vào chiếc cầu thang dẫn từ ngoài đường xuống, tìm kiếm sự xuất hiện của cặp chân dài mảnh khảnh. Thỉnh thoảng một cặp đôi nào đó bước vào quán rượu Alberto, phản nản về hơi nóng khó chịu ngoài trời, rằng họ khát kinh khủng, họ đi ngang qua cô nàng Sherrie, một cô nàng buồn tẻ chuyên ngồi một chỗ trông coi phòng thay đồ với một cuốn sách trong

tay. Anh dòm từng khuôn mặt và rồi lại nhìn vào phía trong quán rượu.

Đã bảy giờ kém mười lăm. Sáu giờ rưỡi, cô đã hẹn anh như thế trong thư. Anh lôi bức thư từ trong túi áo ra, tay vuốt từng nếp gấp và đọc lại những hàng chữ viết tay uốn lượn để chắc chắn cô sẽ tới. *Yêu anh, J.*

Họ đã gửi thư cho nhau trong vòng năm tuần. Thư của anh được gửi tới bưu cục trên đường Langley, nơi cô đăng ký hòm thư số 13 – hòm thư mà bà giám đốc bưu điện thú nhận là chẳng ai muốn sở hữu. Họ mới chỉ gặp nhau năm hay sáu lần gì đó và thường là rất chóng vánh – quá chóng vánh là đằng khác – trong những lúc mà lịch làm việc của anh hay Laurence cho phép.

Những gì anh không thể giải bày trực tiếp với cô anh giải bày qua những bức thư. Ngày nào anh cũng viết và anh kể với cô tất cả, không một chút bối rối ngượng ngùng. Giống như thể một con đập ngăn nước bị phá vỡ. Anh kể anh nhớ cô như thế nào, anh kể về cuộc sống bên ba ở nước ngoài, vì sao chỉ đến bây giờ anh mới cảm thấy thao thức liên tục như thế. Anh phơi bày cả những tật xấu của mình – ích kỷ, ngang ngạnh, vô tâm – và nhờ cố anh đang dần sửa chữa những khiếm khuyết đó. Anh nói anh yêu cô, yêu cô ngàn lần, anh trau chuốt những dòng chữ trong các bức thư.

Còn cô thì ngược lại, thư cô viết rất ngắn gọn, và chỉ thể hiện đúng ý định nói. *Tới gặp em ở đây. Hay Không phải lúc đó, nửa tiếng sau được không.* Hay chỉ đơn giản là *Vâng, em cũng thế.* Lúc đầu anh đã nghĩ rằng chắc cảm xúc cô dành cho anh không đủ nhiều để cô có thể viết dài hơn. Sau này khi được ở cạnh cô, anh không thể tin người viết ra những dòng chữ khô khan ấy lại mãnh liệt, đầy đam mê và khao khát như thế, lo lắng và yêu thương anh như thế.

Có một tối cô tới rất muộn – sau này anh phát hiện ra là Laurence bất ngờ về nhà sớm hơn mọi khi và cô buộc phải nói dối đi thăm một người bạn bị ốm – cô bắt gặp anh đang say khướt và gần như ngã gục trên quầy rượu.

‘Cô thật tử tế khi ghé qua đây,’ anh lè nhè một cách giễu cợt, đưa một ly rượu về phía cô. Anh đã nốc bốn ly whisky đúp trong vòng có hai tiếng ngồi đợi cô. Cô tháo khăn trùm đầu, gọi một ly martini rồi chỉ một giây sau cô đổi ý không gọi nữa.

‘Cô không ở lại à?’

‘Tôi không muốn nhìn anh trong bộ dạng như vậy.’

Anh được thể rằng cô không thương tiếc về tất cả những gì cô không thể dành cho anh – cô dành rất ít thời gian, cô không thể viết cho anh một bức thư tử tế để anh ôm ấp vào lòng mỗi

khi nhớ cô. Mặc cho đôi tay của Felipe, người phục vụ quán rượu, để trên vai để cố kiềm chế anh. Những gì anh đã trải qua thật khủng khiếp và anh muốn cô phải bị tổn thương vì đã làm anh như vậy. ‘Có vấn đề gì nào? Không dám viết ra những điều có thể làm bằng chứng chống lại cô đúng không?’

Anh cắn thù mình vì đã thốt ra những lời lẽ đó. Anh là một người thật xấu xa, cái con người anh đã cố gắng che đậy trước cô.

Jennifer quay gót đi, lặng lẽ bước trên những bậc thang ra khỏi quán. Cô không hề ngoái lại trước những tiếng hét xin lỗi và xin cô quay lại của anh.

Anh gửi một tin nhắn chỉ có duy nhất một từ vào hòm thư của cô và hai ngày sống trong mặc cảm tội lỗi của anh đã được đền đáp bằng một bức thư trả lời của cô.

Boot. Em không dễ thể hiện tình cảm trên giấy. Em không hề thấy thoải mái khi viết ra. Viết là nghề của anh và em nâng niu trân trọng từng bức thư anh viết cho em. Nhưng đừng vì thế đánh giá tình cảm của em dành cho anh chỉ vì em không thể viết theo cách anh muốn.

Em sợ rằng nếu em buộc phải viết như thế chắc anh đọc sẽ thất vọng lắm. Em đã từng nói với anh, em ít khi bày tỏ ý kiến về vấn đề gì – trừ khi có chuyện thực sự quan trọng, như chuyện này – và em chẳng hề dễ dàng gì khi tự nguyện làm điều đó. Hãy tin là em luôn ở bên anh. Hãy tin vào em, bằng những hành động của em và cảm xúc của em. Đó mới là giá trị của em.

Người yêu của anh,

J

Anh đã khóc trong nỗi xấu hổ xen lẫn nhẹ nhõm khi đọc bức thư. Rồi anh lại ngờ ngợ rằng một phần của những vấn đề, phần cô chưa một lần nhắc tới, chính là vì cô vẫn tủi thân và giận anh khi nghĩ về sự việc xảy ra trong phòng khách sạn hôm đó, dù anh đã giải thích với cô không biết bao nhiêu lần vì sao anh không làm tình với cô. Anh ngờ rằng cô vẫn chưa hoàn toàn tin là cô khác với tất cả những phụ nữ có chồng mà anh từng dấn dứ trước đây.

‘Bạn gái của anh vẫn chưa đến à?’ Felipe lướt tới ngồi xuống cạnh anh. Quán rượu đã chật kín người. Tiếng nói chuyện râm ran xen kẽ tiếng piano vọng ra từ góc phòng. Nửa tiếng nữa mới tới giờ Felipe chơi kèn trumpet. Trên đầu họ, chiếc quạt trần quay một cách trể nải, hầu như không thể xua tan không khí oi bức trong quán. ‘Anh không thất bại lần nữa đấy chứ?’

‘Đó là vì cà phê.’

‘Tôi muốn phải rất chắc chắn, tôi biết mà Tony.’

‘Tôi nói rồi, đó là vì cà phê.’

‘Không phải đồ uống. Thời gian gần đây anh có vẻ toàn có những lựa chọn sai lầm. Một ngày nào đó anh sẽ phải làm chồng để làm một người tử tế.’

Anthony giơ một tay ra hiệu lấy thêm cà phê. ‘Tôi thật hãnh diện, Felipe à, khi cậu đánh giá cao khối tài sản của tôi đến vậy. Nhưng nói để cậu biết, đầu tiên là tôi luôn rất kỹ lưỡng khi chọn bạn gái.’ Anh cười nhếch mép. ‘Tin tôi đi, cậu phải có một niềm tin sắt đá như thế nào về sự liều lĩnh của bản thân mới có thể để cho một nha sĩ chĩa máy khoan vào lấy tủy răng sau khi... vui thú với vợ của ông ấy một tiếng trước đó.’

Felipe không thể nhịn được cười. ‘Anh thật vô liêm sỉ.’

‘Không hề. Vì điều tiếp theo là tôi sẽ không dính líu gì tới những phụ nữ đã có chồng nữa.’

‘Chỉ chơi với các em còn độc thân?’

‘Không. Không ai hết. Chỉ có Một Người thôi.’

‘Một trăm người cộng thêm Một Người, ý anh là thế chứ gì.’ Felipe sửa ra một tràng cười thô tục. ‘Chắc hẳn anh sắp nói thêm là anh còn chuẩn bị học Kinh Thánh nữa.’

Thật nực cười là: anh càng viết, càng cố gắng giải thích về tình cảm của mình, dường như cô càng không tin anh. Cô luôn nghi ngờ những dòng thư anh viết, cô nghĩ chúng tuôn ra từ ngòi bút của anh quá dễ dàng. Cô từng chọc anh vài lần về chuyện này – và anh ngậm đắng trong lòng khi thấy có chút sự thật trong đó.

Cả cô và Felipe đều nhìn thấy một điểm chung ở anh: một người không có khả năng yêu thực sự. Một người thèm khát đạt được điều tưởng như không thể đạt được chỉ vì rất khó để đạt được điều đó.

‘Cậu bạn của tôi ơi, một ngày nào đó tôi sẽ làm cậu ngạc nhiên.’

‘Tony, anh ngồi ở đây nhắm mắt ra rồi, tôi thừa biết sẽ chẳng có ngạc nhiên nào cả. Ồ, nhìn kìa, thiêng thế. Món quà sinh nhật của anh đã tới. Còn được đóng gói rất đẹp để nữa chứ.’

Anthony nhìn lên và thấy đôi giày lụa xanh ngọc óng ả bước xuống bậc thang. Cô bước chậm rãi, tay nắm vào thanh vịn, lần đầu tiên anh được ngắm cô từ những bước chân, rồi người cô lộ dần đến khi toàn khuôn mặt cô hiện ra, ửng đỏ và hơi mướt mồ hôi. Nhìn thấy cô, tim anh như ngừng đập.

‘Em xin lỗi,’ cô nói và hôn vào má anh. Anh nghe thấy mùi nước hoa ấm nồng, có thể cảm nhận hơi ấm từ má cô truyền sang người anh. Những ngón tay của cô nắm nhẹ vào ngón tay anh. ‘Phải khó khăn lắm em mới tới được đây. Có chỗ nào riêng tư để chúng ta ngồi không?’

Felipe chỉ cho họ về một góc quán và cô tìm cách vuốt tóc cho ngay ngắn.

‘Anh đã nghĩ là em sẽ không tới,’ anh nói, sau khi thấy Felipe đưa cô một ly martini.

‘Mẹ của Laurence tới chơi một cách bất ngờ. Bà ấy sẽ thường xuyên làm thế. Em ngồi rót trà cho bà và nghĩ bụng chắc em sắp phải hét toáng lên mất.’

‘Chồng em đâu rồi?’ Anh lần tìm bàn tay cô dưới bàn và nắm chặt nó trong tay mình. Lạy Chúa, anh yêu làm sao cái cảm giác này.

‘Đi Paris. Anh ấy dự định gặp một ại đó ở công ty Citroen để bàn về việc kinh doanh lớp đệm thắng hay đại loại như thế.’

‘Nếu em là của anh,’ Anthony nói. ‘Anh sẽ không để em một mình dù chỉ một phút.’

‘Em cược là anh nói thế với tất cả các cô gái.’

‘Đừng nói thế. Anh căm ghét kiểu suy nghĩ đó.’

‘Ồ, đừng giả vờ là anh chưa từng thử dùng những từ ngữ mỹ miều nhất với các cô gái khác.’

Em hiểu anh, Boot à. Anh đã từng nói với em như thế, nhớ không?’

Anh thở dài. ‘Đấy, quả là đại đột khi thật thà quá. Thế mới hiểu vì sao chả bao giờ anh nhớ điều ấy cả.’

Anh cảm nhận chân cô đang di chuyển dưới ghế để ở gần anh hơn, chân cô quấn lấy chân anh khiến anh vô cùng thư giãn. Cô uống martini và vào khoảnh khắc đó, tại góc quầy rượu đó, khi cô ngồi cạnh anh, anh cảm nhận rõ niềm vui khi được sở hữu cô. Ban nhạc ngừng chơi, đến lượt Felipe chơi kèn trumpet. Dưới ánh nến, gương mặt cô lấp lánh và tỏ rõ sự thích thú. Anh lén ngắm nhìn cô và biết một điều chắc chắn rằng cô là người đàn bà duy nhất có thể khiến anh có cái cảm giác như lúc này.

‘Chúng ta nhảy chứ?’

Đã có một vài cặp đang xoay theo điệu nhạc trên sàn trong ánh sáng mờ ảo. Anh ôm cô, cảm nhận rõ mùi hương từ tóc cô tỏa ra và thân thể cô đang ghì chặt lấy anh, dường như chỉ có anh và cô đang hòa mình trong tiếng nhạc và trong sự mềm mại ngọt ngào của da thịt cô.

‘Jenny?’

‘Dạ?’

‘Hãy hôn anh.’

[©STE.NT](#)

Kể từ nụ hôn đầu tiên ở công viên Postman, mỗi nụ hôn sau đó của họ đều là vụng trộm: trong xe ô tô của anh, tại một con đường hẻo lánh ở vùng ngoại ô, đằng sau một khu nhà hàng. Anh thoáng thấy sự phản đối trên khóe môi cô: *Ở đây ư? Trước mặt tất cả những người này?* Anh nghĩ cô cũng sẽ nói làm thế thì mạo hiểm quá. Nhưng có lẽ có điều gì đó từ ánh mắt của anh, từ khuôn mặt anh đã làm cô rung động. Khuôn mặt cô dịu lại, lần nào cũng vậy khi nó chỉ ở cách anh vài mi-li-mét. Cô đưa một tay vuốt má anh và hôn anh, nồng nhiệt, say đắm.

‘Anh khiến em rất hạnh phúc, anh biết không,’ cô nói nhẹ nhàng, khẳng định chưa bao giờ cô cảm thấy như thế. Ngón tay cô quấn chặt lấy tay anh; sở hữu và chắc chắn. ‘Em không thể giả vờ có cảm giác này.’

‘Vậy thì hãy rời bỏ anh ta.’ Anh bật nói trước khi kịp hiểu mình đang nói gì.

‘Anh nói gì vậy?’

‘Hãy bỏ anh ta. Đi vào sống cùng anh. Anh vừa được đề nghị làm một công việc mới. Chúng ta chỉ đơn giản là cùng biến mất.’

‘Đừng.’

‘Đừng gì?’

‘Đừng nói như thế. Anh biết là không thể.’

‘Vì sao?’ Anh nói. Anh có thể nghe rõ âm lệnh trong giọng nói của mình. ‘Vì sao lại không thể?’

‘Chúng ta – chúng ta vẫn chưa biết nhiều về nhau.’

‘Có chứ, chúng ta biết rất rõ về nhau mà.’

Anh cúi xuống và hôn cô lần nữa. Anh nhận thấy một thoáng phản kháng và anh kéo cô về phía mình, tay anh đặt trên eo cô, cảm nhận rõ cô đang tan chảy trong vòng tay anh. Tiếng nhạc nhỏ dần, anh luồn tay vào gáy và nâng tóc cô lên, anh thấy gáy cô ướt mồ hôi và anh dừng lại. Mắt cô nhắm hờ, đầu cô hơi ngả sang một bên và đôi môi cô hé mở chờ đợi.

Đôi mắt xanh biếc mở to và gắn chặt vào mắt anh, rồi cô cười, nụ cười dễ làm say lòng và nói hết mọi khao khát trong cô. Một người đàn ông có thể gặp nụ cười như thế trong bao lần trong đời mình. Không phải là một cử chỉ chịu đựng, một cảm xúc hay một bắt buộc. *Được rồi, anh yêu, nếu anh thực sự muốn thế.* Jennifer Stirling thêm khát anh. Cô thèm anh như anh thèm cô vậy. ‘Em nóng kinh khủng,’ cô nói, mắt vẫn không rời mắt anh.

‘Chúng ta tìm chỗ thoáng hơn nhé.’ Anh nắm chặt tay cô và kéo cô ra khỏi đám đông đang quay cuồng. Anh có thể cảm nhận cô đang cười và bám chặt vào đằng sau áo anh. Họ tìm được tới một khoảng không khá riêng tư ở hành lang và anh lại tìm tới môi cô, tay anh cuộn chặt trong tay cô, miệng cô ấm áp trong đôi môi anh. Cô hôn lại anh một cách nồng nhiệt, không hề giảm ngay cả khi nghe tiếng chân đi ngang qua. Anh cảm nhận tay cô đang lặn vào phía trong

áo sơ mi của anh, sự đụng chạm của những ngón tay trên người khiến anh bị kích thích vô cùng và gần như không thể suy nghĩ được gì. Phải làm gì đây? Phải làm gì? Nụ hôn của họ cuồng nhiệt hơn, vội vã hơn. Anh biết nếu anh không cho cô vào lúc này chắc anh sẽ nổ tung lên mất. Anh dừng lại, hai tay ôm lấy mặt cô và nhìn sâu vào mắt cô, đôi mắt khắc khoải thêm khát. Sự xúc động hiện rõ trên khuôn mặt cô là câu trả lời cho anh.

Anh nhìn sang bên phải. Sherrie vẫn mãi mê đọc sách, phòng giữ đồ trống không trong cái oi ả của tháng Tám. Cô nàng tảng lờ coi như không nhìn thấy gì sau nhiều năm quá quen với những chuyện như thế này. ‘Sherrie,’ anh gọi, rút tờ mười siling từ túi. ‘Cô có muốn nghỉ giải lao làm chén trà chút không?’

Cô nàng nhướn mày, dứt tờ tiền vào túi và tụt xuống ghế. ‘Cho anh mười phút,’ cô nói tung tung. Jennifer, không thể nén cười, theo anh vào phòng giữ đồ, thở hỗn hển khi anh với tay kéo tấm rèm che lại.

Bóng tối tĩnh lặng, mùi của hàng ngàn chiếc áo khoác vẫn còn vương lại đâu đó. Họ quần lấy nhau, và giẫm phải một giá treo đồ. Những chiếc mắc áo kêu lách cách trên đầu họ, như tiếng cái chũm đang thì thầm. Anh không nhìn thấy cô nhưng biết cô đang ở ngay trước mặt anh, lưng tựa vào tường, môi cô gắn chặt trên môi anh, cuồng nhiệt hơn lúc nào hết và thì thầm gọi tên anh.

Một phần trong con người anh biết rằng cô sẽ là của anh. ‘Hãy bảo anh dừng lại,’ anh thì thầm, tay anh vuốt ve ngực cô, thở gấp, anh biết rằng chỉ có cách đấy mới có thể dừng anh lại lúc này. ‘Hãy bảo anh dừng lại.’ Cô lắc đầu từ chối. ‘Ôi, Lay Chúa,’ anh thì thầm. Họ càng điên cuồng quần chặt lấy nhau, cô thở hỗn hển, chân quần chặt và chuyển động xung quanh anh. Anh lần tay xuống phía dưới váy cô, vuốt ngược lên chiếc váy lụa và chạm vào chiếc quần lót. Anh cảm nhận những ngón tay cô luồn vào tóc anh, một tay còn lại lần xuống phía trong quần anh. Một phần trong anh hơi sững lại, bởi anh đã từng nghĩ sự đoan trang được nuôi dạy từ bé trong cô chắc sẽ không cho phép cô có một hành động như thế.

Thời gian trôi qua thật chậm, không gian đặc quánh, hơi thở của họ hòa quyện với nhau. Quần áo trút sang một bên. Đùi của họ thật ấm ướt, đùi anh đỡ đùi cô. Và rồi – ôi, Lay Chúa – anh đã ở trong cô, và trong một khoảnh khắc mọi thứ như dừng lại: hơi thở của cô, chuyển động của cô, nhịp tim của anh. Và có lẽ cả thế giới nữa. Anh cảm nhận miệng cô trong miệng mình, hơi thở cô trong hơi thở của anh. Họ chuyển động cùng nhau và hòa làm một. Anh không còn nghe thấy tiếng mắc áo va vào nhau, tiếng nhạc ồn ào phía bên kia bức tường, tiếng ai đó đang chào bạn ở ngoài hành lang. Chỉ có anh và Jennifer, chuyển động chậm và rồi nhanh hơn, cô ôm anh thật chặt, không còn phát ra tiếng cười rúc rích. Môi anh để trên da cô, hơi thở của cô phả vào tai anh. Anh cảm thấy sự chuyển động trong cô ngày càng gấp gáp và mạnh mẽ hơn, cảm thấy cô như tan chảy vào chính cô. Anh hiểu, với một phần lý trí còn tỉnh táo, rằng cô không nên tạo ra tiếng động. Và khi anh nghe tiếng rên từ cổ họng cô như sắp bật ra, đầu cô ngửa ra sau, anh vội hôn lên môi cô, tận hưởng tiếng rên nhẹ nhẹ, sự khoái cảm trong cô và biết chắc giờ cô đã là của anh.

Sẻ chia là hạnh phúc.

Anh rút ra khỏi cô, chân anh như bị chuột rút khi anh để cô xuống thấp. Họ vẫn tiếp tục ôm nhau thật chặt, cô run rẩy và mềm nhũn tựa hẳn vào cánh tay anh, những giọt nước mắt lăn dài trên má. Anh không nhớ đã nói gì với cô lúc đó. *Anh yêu em. Anh yêu em. Đừng rời xa anh. Em thật tuyệt vời.* Anh chỉ nhớ anh đã nhẹ nhàng lau nước mắt cho cô, còn cô thì thầm lại những lời yêu thương chắc nịch, nửa như cười, những nụ hôn của cô, ôi những nụ hôn của cô.

Và rồi, như thể tới điểm cuối của đường hầm, họ nghe tiếng Sherrie hắng giọng. Jennifer vượt thẳng lại quần áo, và để anh vượt lại chiếc váy cho mình. Anh cảm nhận sức nặng ở tay cô khi cô kéo anh trở lại phía ánh đèn, trở về với thế giới thật, chân anh vẫn còn yếu, hơi thở anh chưa trở lại, anh vẫn còn nuối tiếc khi phải rời xa thiên đường tối sẫm đằng sau.

‘Mười lăm phút rồi,’ Sherrie hắng giọng khi nghe tiếng Jennifer bước ra trong khi vẫn chăm chú đọc sách. Váy xống của cô đã gọn gàng trở lại, chỉ có mớ tóc buông chưa kịp vượt lại của cô là có thể tố cáo điều gì đã xảy ra.

‘Nếu cô cho là thế.’ Anh rút thêm một tờ tiền đưa cho cô nàng.

Jennifer quay sang anh, mặt cô vẫn chưa hết xúc động. ‘Ôi, chiếc giày của em!’, cô thốt lên, tay giữ đôi chân trần đi tất. Cô phá lên cười, tay bịt miệng. Anh thích thú nhìn biểu hiện láu lỉnh của cô – anh đã sợ có thể cô bỗng thấy ân hận về chuyện vừa rồi.

‘Để anh đi lấy,’ anh nói, quay trở lại bóng tối phía sau.

‘Ai bảo thời nay không còn mấy người ga-lăng nữa?’ Sherrie lầm bầm.

Anh dò dẫm trong bóng tối tìm chiếc giày lụa, đôi tay còn lại thọc vào tóc, tưởng tượng đó là tóc cô. Đâu đó vẫn còn vọng lại mùi hương của cuộc tình trộn lẫn với mùi nước hoa của cô. Anh chưa bao giờ trải qua cảm giác phiêu bồng như vậy. Anh nhắm mắt trong một giây, nhớ lại cảm giác ở bên cạnh cô, cái cảm giác...

‘Ôi, chào bà Stirling!’

Anh tìm thấy chiếc giày ở dưới ghế, và nghe thấy tiếng Jennifer mấp máy từ xa chào lại.

Khi anh quay trở lại, một người đàn ông trẻ đang đứng ngay cửa phòng thay đồ. Trên khoe môi anh ta ngậm một điều xì-gà và anh ta choàng tay ôm một cô gái tóc sẫm màu đang nhún nhảy về hướng có tiếng nhạc.

‘Anh khỏe không, Reggie?’ Jennifer duyên dáng đưa một bàn tay cho anh ta.

Anthony nhận thấy anh ta liếc nhanh về phía anh. ‘Tôi khỏe. Ông Stirling có đi cùng cô không?’

Cô trả lời không một chút ngập ngừng. ‘Laurence đi công tác. Đây là Anthony, bạn chung của chúng tôi. Anh ấy đã rất tử tế mời tôi đi chơi tối nay.’

Hai người bắt tay nhau. ‘Xin chào anh.’

Anthony cười hơi chút ngượng ngập.

Reggie đứng đó, mắt không ngừng liếc từ tóc của Jennifer xuống đôi má còn ửng đỏ, có vẻ nhận ra điều gì đó không bình thường. Anh ta hất đầu về phía chân Jennifer. ‘Hình như cô... làm rớt một chiếc giày.’

‘Đôi giày khiêu vũ của tôi. Tôi gửi chúng vào phòng gửi đồ mà khi lấy ra thì lại lấy lộn. Tôi thật đãng trí.’ Giọng cô tỉnh bơ, không hề bối rối.

Anthony đưa chiếc giày còn lại ra. ‘Tôi tìm thấy rồi đây,’ anh nói. ‘Tôi đã để đôi giày đi ngoài đường vào trong đó.’ Sherrie vẫn ngồi bất động, mắt dán chặt vào cuốn sách.

Reggie cười tự mãn, rõ ràng rất thích thú trước phát hiện vừa rồi. Anthony tự hỏi liệu anh ta còn đang chần chừ đợi anh mời một ly rượu hay mời ngồi cùng với họ. Cho dù trường hợp nào thì anh ta cũng đáng bị nguyên rủa.

May sao, bạn gái của Reggie khoác tay anh. ‘Thôi nào, Reggie. Nhìn kìa, Mel đã ngồi kia rồi.’

‘Tôi phải đi làm nhiệm vụ đây.’ Reggie vừa đi vừa vẫy tay chào tạm biệt họ qua dây bàn. ‘Vui vẻ với những điệu nhảy nhé.’

‘Chết tiệt,’ cô thì thầm trong tiếng thở gấp. ‘Chết tiệt. Chết tiệt. Chết tiệt.’

Anh đưa cô trở lại khu vực chính. ‘Làm ly nước đi em.’

Họ đi nhau về phía quầy rượu, những mê ly phần khích mười phút trước đây dường như chỉ là dĩ vãng xa xôi. Ngay lần gặp đầu tiên Anthony đã không ưa gã đàn ông trẻ tuổi này – anh đã muốn thui cho anh ta một quả đấm.

Cô uống hết ly martini chỉ trong một ngụm. Vào lúc khác, hành động này của cô có thể khiến anh bật cười. Nhưng vào lúc này, anh thấy rõ cô đang rất lo lắng.

‘Hãy quên chuyện đó đi,’ anh nói. ‘Em chẳng thể làm gì khác.’

‘Nhưng nếu anh ta nói với -’

‘Vậy em hãy bỏ Laurence đi. Đơn giản thế thôi.’

‘Anthony...’

‘Em không thể trở về với anh ta, Jenny. Không thể sau khi tất cả những chuyện này xảy ra. Em biết điều đó mà.’

Cô lấy bộ đồ trang điểm ra và dặm lại mascara dưới mắt. Không hài lòng, cô dập nắp hộp lại.

‘Jenny?’

‘Anh nghĩ sao khi yêu cầu em làm vậy. Em sẽ mất tất cả. Gia đình... tất cả trong cuộc sống. Em sẽ bị mọi người khinh bỉ.’

‘Nhưng em còn có anh. Anh sẽ làm em hạnh phúc. Em đã nói thế mà.’

‘Với phụ nữ thì khác. Em sẽ -’

‘Chúng ta sẽ cưới nhau.’

‘Anh thực sự nghĩ Laurence sẽ đồng ý ly dị em ư? Anh nghĩ anh ấy sẽ để em đi ư?’ Mặt cô tối sầm lại.

‘Anh chỉ nghĩ anh ta không phù hợp với em. Anh mới là người dành cho em.’

Anh nói thêm khi thấy cô im lặng. ‘Em có hạnh phúc khi ở cạnh anh ta không? Đó có phải là cuộc sống em muốn có không? Làm tù nhân trong một cái lồng son?’

‘Em không phải là tù nhân. Đừng có nói kiểu thế.’

‘Chỉ là em không nhận ra đó thôi.’

‘Không. Đó chỉ vì *anh* muốn nghĩ như vậy. Larry không phải là một người chồng tồi.’

‘Bởi vì em vẫn chưa nhận ra thôi, Jenny, nhưng càng ngày em sẽ càng thấy không hạnh phúc khi ở cạnh anh ta.’

‘Giờ anh lại kiêm thêm vai trò thầy bói?’

Anh vẫn cảm thấy giận dữ và nó khiến anh trở nên táo bạo hơn. ‘Anh ta sẽ đè nát em, sẽ phá hủy những thứ tạo nên em. Jennifer, anh ta là một kẻ ngu ngốc, một kẻ ngu ngốc nguy hiểm, và em thì quá mù quáng không nhận ra điều đó.’

Mặt cô biến sắc. ‘Sao anh dám nói thế? Anh *dám* nói thế?’

Anh nhận thấy mắt cô đã ngân ngấn nước và nổi giận trong anh dịu xuống. Anh lấy từ túi quần chiếc khăn mùi xoa, định đưa lên lau nước mắt cho cô nhưng cô vội đưa tay ngăn lại. ‘Đừng,’ cô thì thầm, ‘Reggie có thể đang theo dõi chúng ta.’

‘Anh xin lỗi. Anh không định làm em khóc. Đừng khóc nữa em yêu.’

Họ ngồi im lặng bên nhau và cùng nhìn vô định về phía sàn nhảy.

‘Chuyện này thật khó nói,’ cô tiếp tục thì thầm. ‘Em đã nghĩ em là người hạnh phúc. Em đã nghĩ cuộc sống của em rất tuyệt vời. Và rồi anh xuất hiện và không còn gì... không còn gì là có ý nghĩa nữa cả. Tất cả những điều em đã và đang cố gắng thu xếp – nhà cửa, con trẻ, đi du lịch – giờ em không còn muốn nữa. Em không ngủ. Em không ăn. Em chỉ nghĩ về anh. Em biết em không thể ngừng nghĩ về *điều đó*.’ Cô làm một cử chỉ về phía phòng giữ đồ. ‘Nhưng thực sự ý nghĩ bỏ nhà ra đi,’ cô sụt sùi, ‘nó giống như thể em đi về phía địa ngục vậy.’

‘Địa ngục?’

Cô lau nước mũi. ‘Yêu anh sẽ phải có những trả giá như vậy. Ba mẹ em chắc chắn sẽ từ bỏ em. Em sẽ không có gì trong tay. Mà em thì không thể làm gì, Anthony. Em chẳng giỏi làm gì ngoài việc sống trên đời này. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ngay cả việc nhà em cũng không thể thu xếp cho anh?’

‘Em nghĩ đó là những điều đáng quan tâm à?’

‘Trước sau gì anh cũng sẽ quan tâm. Một cô *tiểu thư nhà giàu* được nuông chiều. Đó là ý nghĩ đầu tiên của anh về em và anh đã đúng. Em có thể khiến đàn ông si mê mình, nhưng đó là điều duy nhất em có thể làm.’

Môi dưới của cô run lên. Anh bỗng giật chính mình, ước gì trước đây anh đừng gọi cô như thế. Họ im lặng bên nhau, nhìn Felipe thối kèn và chìm đắm trong suy nghĩ.

‘Anh mới nhận được một lời đề nghị làm việc,’ cuối cùng anh lên tiếng. ‘Ở New York. Làm phóng viên cho Liên Hợp Quốc.’

Cô quay sang anh. ‘Anh chuẩn bị đi ư?’

‘Hãy nghe anh nói. Đã nhiều năm rồi anh là một kẻ lông bông. Khi ở Châu Phi anh thấy thật lẻ loi. Khi về tới nhà, anh lại mong muốn quay trở lại đó. Anh không bao giờ có thể ổn định ở một chỗ, không bao giờ có thể thoát khỏi ý nghĩ anh nên ở một nơi nào khác, làm một công việc gì khác.’ Anh cầm tay cô. ‘Và rồi anh gặp em. Bỗng nhiên anh thấy tương lai. Anh thấy lý do cần phải ổn định cuộc sống, gây dựng nó ở một nơi nhất định. Làm việc cho Liên Hợp Quốc thực sự là một cơ hội tốt để làm điều đó. Anh chỉ cần có em bên cạnh.’

‘Em không thể. Anh không hiểu đâu.’

‘Có chuyện gì?’

‘Em sợ.’

‘Về việc anh ta có thể làm hại tới em ư?’ Nổi tức giận lại bùng lên trong anh. ‘Em nghĩ anh sợ anh ta ư? Em nghĩ anh không thể bảo vệ em ư?’

‘Không. Không phải vì anh ta. Làm ơn nói nhỏ thôi anh.’

‘Vậy em sợ những kẻ kỳ quặc luôn vây quanh em? Em thực sự quan tâm tới những lời dèm pha của họ? Đó là những kẻ trống rỗng và ngu ngốc với -’

‘Đừng nói nữa! Không phải vì họ!’

‘Vậy vì sao? Em sợ điều gì?’

‘Em sợ anh.’

Anh cố hiểu cô đang nói gì. ‘Nhưng anh sẽ không -’

‘Em sợ những xúc cảm em đang dành cho anh. Em sợ khi quá yêu một người nào đó như thế này.’ Giọng cô vỡ òa. Cô gấp miếng vải lót ly trong tay và xoắn giữa những ngón tay mảnh mai. ‘Em yêu chồng em, nhưng không phải như thế này. Em đã từng tự hào về anh ấy và cũng có lúc chán ghét anh ấy. Phần thời gian bọn em tồn tại bên nhau khá ổn thỏa. Em tạo lập mái nhà của em và em biết em có thể sống như thế. Anh có hiểu không? Em biết em có thể sống như thế cả quãng đời còn lại và em tin cuộc sống đó sẽ không quá tồi tệ. Em vẫn còn may mắn hơn nhiều người đàn bà khác.’

‘Thế còn anh thì sao?’

Cô suy nghĩ rất lâu trước khi trả lời anh, ‘Nếu em chấp nhận yêu anh, tình yêu đó sẽ nhấn chìm em. Sẽ không có gì trong cuộc sống của em ngoài anh. Em sẽ luôn sống với cảm giác lo sợ

rằng một ngày nào đó anh có thể suy nghĩ lại. Và lúc đó, nếu thực sự điều đó xảy ra, em sẽ chết mất.'

Anh cầm tay cô, đưa lên môi hôn cuồng nhiệt, mặc cho những lời thì thầm phản đối. Anh hôn đầu ngón tay. Anh muốn hôn toàn bộ lên người cô và ôm cô vào lòng, thật chặt để không bao giờ cô có thể rời xa anh nữa. 'Anh yêu em, Jennifer,' anh nói. 'Anh sẽ không bao giờ thôi yêu em. Anh chưa từng yêu ai như yêu em, trước đây và cả sau này cũng vậy.'

'Giờ thì anh nói thế,' cô nói.

'Bởi vì đó là sự thật.' Anh lắc đầu. 'Anh không biết phải nói gì với em nữa.'

'Không cần đâu. Anh đã nói tất cả rồi. Anh đã nói với em qua những bức thư, những lời nói ngọt ngào của anh.' Cô rút tay ra và với lấy ly rượu Martini. Cô cất lời, lần này như thể nói với chính mình. 'Nhưng điều ấy cũng không làm sự việc trở nên dễ dàng hơn.' Cô tiếp tục thu chân lại. Anh đau đớn nhận ra sự trống vắng của cô. 'Em đang nói gì vậy?' Anh cố gắng kiềm chế giọng nói của mình. 'Em yêu anh, nhưng lại bảo không còn gì hy vọng cho chúng ta?'

Trong thoáng chốc người cô như sụp đổ. 'Cả hai chúng ta đều biết điều ấy mà...' Cô không kết thúc câu nói.

Cô không cần phải làm vậy.

Arthur James đã xóa bỏ thông tin đang có quan hệ với một người trên tài khoản Facbook.

Thư người đàn ông gửi người đàn bà,

qua Facebook – tên đã thay đổi.

Chương 10

Bà đã nhìn thấy bà Stirling rời khỏi buổi tiệc và ông Stirling với điệu bộ rất bồn chồn cho tới khi không thể kiên nhẫn hơn được nữa, ông dẫn mạnh ly nước xuống bàn và bước nhanh ra ngoài hành lang. Nóng lòng muốn biết chuyện gì đang xảy ra, bà đã muốn đi theo ông, nhưng Moira Parker là người biết cách kiềm chế và bà vẫn đứng nguyên một chỗ. Không ai nhận ra ông đã rời khỏi buổi tiệc.

Cuối cùng ông cũng quay lại. Bà nhìn theo ông giữa rừng người đang nhấp nhô theo điệu nhạc, ông như một kẻ bị bỏ rơi trên hoang đảo. Mặt ông hầu như không thể hiện cảm xúc gì, tuy nhiên bà có thể thấy rõ sự căng thẳng hiện ra trên đó, điều bà chưa từng bao giờ chứng kiến ở ông.

Chuyện gì đã xảy ra ở ngoài đó? Jennifer Stirling đã làm gì với người đàn ông trẻ tuổi đó?

Bà bỗng thấy hài lòng một cách tội lỗi, mặc cho trí tưởng tượng lớn dần lên trong người. Có thể giờ ông mới nhận ra vợ ông là một người ích kỷ như thế nào. Moira biết khi văn phòng mở cửa trở lại, chỉ cần vài lời bàn tán cũng có thể khiến thái độ của vợ ông tối nay trở thành mục tiêu đàm tiếu. Rồi, bà lại nghĩ một cách buồn bã, rằng điều đó cũng có nghĩa là ông Stirling

cũng sẽ buồn như thế nào. Hình ảnh một người đàn ông cao quý, dũng cảm bị đem ra làm trò cười cho những chuyện ngòi lê đôi mách của mấy ả thư ký trong công ty khiến tim bà thất lại. Làm sao cô ta lại có thể hạ nhục ông ngay tại nơi ông cần được tất cả mọi người tôn kính?

Moira đứng lặng, bất lực nhìn ông từ phía bên kia phòng, sợ không dám đến gần an ủi ông. Bà thấy ông đi về phía quầy bar và với vẻ mặt không lấy gì làm tươi tỉnh, ông gọi một ly rượu nhìn có vẻ giống whisky. Ông làm một hơi hết ly rượu và gọi thêm ly nữa. Sau khi uống hết 3 ly, ông gật đầu với mọi người ở xung quanh và đi về phòng mình.

Moira len lỏi đi qua đám đông đang nháy nhót. Đã mười một giờ mười lăm phút. Nhạc đã tắt và vài người đã bắt đầu về. Những người chưa có ý định về chắc chắn là đang định đi tiếp đến một nơi khác, nơi họ không bị dòm ngó bởi đồng nghiệp. Phía sau giá để áo, Stevens đang hôn cô gái đánh máy tóc đỏ như thể không ai nhìn thấy họ vậy. Chân váy của cô nàng bị kéo lên quá nửa đùi và những ngón tay to mập của anh ta vương phải dây nịt vớ bằng da chân lộ ra dưới váy. Moira phát hiện ra anh chàng đưa thư cũng đã mất hút luôn cùng cô nàng Elsie Machzynski sau khi vậy taxi và bà tự hỏi sau này bà cần phải nói gì với Elsie để cô nàng biết là bà biết việc làm này của hai người, ngay cả khi không ai trong văn phòng nhận ra. Chẳng lẽ tất cả mọi người ở đây trừ bà ra đều bị ám ảnh bởi vấn đề xác thịt? Những lời chào lịch sự, những cuộc nói chuyện xã giao hàng ngày chỉ đơn giản là bình phong cho bản năng gốc mà bà không có?

‘Chúng tôi tới Câu lạc bộ Cat’s Eye chơi tiếp đây. Chị có muốn đi cùng chúng tôi không Moira? Thỉnh thoảng phải vui vẻ một chút chứ?’

‘Ồ, chị ấy sẽ không đi đâu,’ Felicity Harewood phủi tay, một cách phũ phàng đến mức mà trong một khoảnh khắc Moira nghĩ bà sẽ làm tất cả bọn họ phải sửng sốt khi gật đầu, ‘Sao cơ, tất nhiên rồi, tôi rất thích nhập hội với các bạn.’ Nhưng phòng ông Stirling vẫn sáng đèn. Cuối cùng Moira quyết định là cái điều mà bất kỳ một thư ký riêng có trách nhiệm nào cũng sẽ làm cho giám đốc của họ. Bà ở lại để dọn dẹp đồng hồ đồng ngang trong văn phòng.

Bà dọn văn phòng xong cũng đã gần một giờ sáng. Cũng may là bà không phải dọn một mình: một nữ nhân viên mới của phòng Kế toán cầm túi để bà thu gom vào đó một đồng chai lọ và trưởng phòng bán hàng, một người đàn ông Nam Phi cao to, giúp bà thu dọn mấy cái cốc giấy, anh ta vừa làm vừa hát ông ổng từ chỗ anh ta đứng trong phòng giữ đồ của nữ. Cuối cùng chỉ còn lại Moira, lau sạch những vết dơ trên tấm thảm lót sàn và dùng chổi và hót rác dọn sạch những mẩu bánh ngọt và hạt đậu còn vương vãi trên sàn. Những người đàn ông chỉ việc đẩy những chiếc bàn về vị trí cũ trong văn phòng. Ngoại trừ mấy băng rôn và cờ đuôi nheo treo quanh văn phòng, nơi này bây giờ nhìn đã ngăn nắp trở lại.

Bà nhìn cây thông Noel méo mó, mấy đồ trang trí trên đó cái thì bị gãy, cái thì thất lạc còn hòm thư mini thì bẹp dúm, chắc hẳn ai đó đã ngồi lên đó. Giấy lộn được quét gọn sang một bên. Bà mừng vì mẹ bà không còn sống để phải nhìn những món đồ trang sức rẻ tiền của bà bị

quảng lung tung một cách cầu thả như thế.

Dọn dẹp nốt những mẩu giấy vương vãi cuối cùng bà bất chợt nhìn thấy ông Stirling. Ông ngồi trên chiếc ghế da, đầu tựa trên tay. Trên chiếc bàn cạnh cửa vẫn còn lại một ít whisky, bà rót vào ly. Bà bước về phía văn phòng của ông và gõ cửa. Ông vẫn đeo cà vạt. Ông lúc nào cũng rất coi trọng hình thức, ngay cả những lúc như thế này.

‘Tôi vừa dọn dẹp xong,’ bà nói khi thấy ông nhìn lên. Bà bỗng cảm thấy bối rối.

Ông nhìn về phía cửa sổ và bà nhận ra ông không hề biết bà vẫn còn ở lại văn phòng vào giờ này.

‘Bà thật tử tế, bà Moira,’ ông nói nhẹ nhàng. ‘Cảm ơn bà.’ Ông nhận ly whisky từ bà và uống, lần này rất chậm rãi.

Moira nhận rõ sự suy sụp trên khuôn mặt ông, trên đôi tay run run cầm ly. Bà đứng gần hơn nữa về phía góc bàn, tự cho bà có lý do chính đáng để đứng ở đó. Trên bàn làm việc của ông, trên tập tài liệu gọn gàng, là những hồ sơ bà đệ trình sáng nay để ông ký. Dường như chúng đã nằm đó cả thế kỷ vậy.

‘Ông có muốn một ly nữa không?’ Bà hỏi khi thấy ông uống hết ly whisky bà đưa. ‘Vẫn còn một ít trong chai.’

‘Tôi nghĩ thế là đủ rồi.’ Một sự im lặng kéo dài. ‘Tôi phải làm gì bây giờ, Moira?’ Ông lắc đầu, như thể ông đang tự nói với mình. ‘Tôi cho cô ấy tất cả mọi thứ. *Tất cả*. Cô ấy không bao giờ phải thèm khát một thứ gì cả.’

Ông dừng lại, giọng trùng xuống.

‘Họ nói mọi thứ đang thay đổi. Phụ nữ thường muốn một cái gì mới... Có Chúa mới biết là cái gì. Vì sao mọi thứ phải thay đổi chứ?’

‘Không phải tất cả phụ nữ đều thế,’ bà nói nhỏ. ‘Còn rất nhiều phụ nữ cho rằng có một người chồng và một gia đình để họ thương yêu đã là một điều rất tuyệt vời rồi.’

‘Bà nghĩ thế ư?’ Mắt ông ngấn đỏ và mệt mỏi.

‘Ồ, tôi biết chắc chắn như thế. Có một người đàn ông để rót rượu khi anh ta trở về nhà, để nấu cho anh ta ăn và thỉnh thoảng cảm rằm nữa. Tôi – tôi nghĩ chỉ cần thế đã là hoàn hảo rồi.’ Bà hơi đỏ mặt.

‘VẬY THÌ TẠI SAO...’ Ông thở dài.

‘Ông Stirling,’ bà ngắt lời, ‘ông là một ông chủ tuyệt vời. Một người đàn ông tuyệt vời. Thật đó.’ Bà không ngừng lại. ‘Cô ấy quả là may mắn khi có được ông. Cô ấy phải biết điều đó. Và ông không đáng bị... ông không đáng...’ Bà dừng lại, biết rằng nếu tiếp tục nói nữa chắc chắn bà sẽ phạm phải một vài điều khoản bất thành văn giữa hai người. ‘Tôi xin lỗi,’ bà nói khi thấy sự im lặng bỗng trở nên nặng nề. ‘Ông Stirling, tôi không định nói...’

‘Điều ấy sai ư,’ ông hỏi, nhỏ tới mức bà không chắc có phải là ông đang nói không, ‘khi một người đàn ông muốn được ôm thật chặt? Chẳng lẽ điều ấy khiến anh ta không còn nam tính nữa?’

Bà cảm thấy nước mắt dâng trên mi... và một điều gì đó đau buốt trong tim. Bà dịch lên phía trước một chút và nhẹ nhàng quàng tay qua cổ ông. Ồi, cái cảm giác được gần ông. Cao và to lớn, chiếc áo khoác ôm vừa khít thân hình của ông. Bà biết bà sẽ nhớ lại giây phút này, sẽ nghĩ về nó trong suốt cả quãng đời còn lại. Cảm giác về ông, được đụng chạm vào ông... Bà gần như ngất đi vì sung sướng.

Khi thấy ông không làm gì để dừng bà lại, bà vươn người về phía trước, nín thở và tựa đầu bà trên vai ông. Chỉ là một cử chỉ thể hiện sự an ủi, đồng cảm. Đây chính là cái cảm giác bà vẫn nghĩ tới, bà hài lòng nghĩ. Bà ước có ai đó ở đây chụp được hình họ đang ôm nhau thật chặt và đầy thân thiết. Ông ngẩng đầu lên, bà đột nhiên khựng lại – và bà xấu hổ.

‘Tôi rất xin lỗi – tôi sẽ đi lấy...’ Bà đứng thẳng dậy, chưa biết phải nói gì. Nhưng bàn tay của ông đã níu bà lại. Ấm áp. Gắn gũi. ‘Moirai,’ ông nói, mắt khép hờ, giọng lộ rõ sự tuyệt vọng và khát khao. Tay ông áp trên mặt bà và kéo nó xuống gần ông, miệng ông đầy khát khao, tìm kiếm, tuyệt vọng và sở hữu. Bà thốt ra một tiếng đầy bất ngờ và phần khích đáp trả nụ hôn của ông. Ông là người thứ hai bà hôn trong đời và nụ hôn lần này tuyệt vời hơn cả lần trước, càng tuyệt vời hơn khi nó là kết quả của một tình yêu đơn phương bao năm trời không được đáp trả. Có cái gì đó trong bà như muốn nổ tung, huyết quản trong bà chảy mạnh mẽ, bà cố ghìm lại để tim không nhảy ra khỏi lồng ngực.

Ông ghì bà tựa lưng xuống bàn làm việc, tiếng thì thầm hỗn hển thoát ra từ cổ họng ông, tay ông lần trên cổ bà, ngực bà một cách vội vã, hơi thở của ông phả vào xương cổ bà đầy ấm áp. Không có nhiều kinh nghiệm nên bà không biết phải để tay ở đâu, để chân ở đâu, bà chỉ thấy mình đang quẩn chặt lấy ông, muốn ông thật thỏa mãn và hoàn toàn lạc lối trong sự hưng phấn mới mẻ. *Em tôn sùng anh,* bà nói với ông trong im lặng. *Hãy làm bất kỳ điều gì anh muốn với em.*

Nhưng dù cho bà hoàn toàn thả mình vào miền hoan lạc này, Moira biết bà vẫn cần phải giữ lại một chút tỉnh táo để còn nhớ về phút giây này sau này. Ngay cả khi ông ghì lấy bà, cho vào bà, hất ngược váy bà lên cao, bà biết bà không phải là một mối đe dọa của Jennifer Stirling. Một Jennifer nào đó có thể là một viên ngọc theo cái cách mà bà không bao giờ có thể làm được. Nhưng Moira Parker lại có một lợi thế: bà biết trân trọng những điều mà Jennifer Stirling, người luôn được ban phát sẵn những điều đó, lại không hề trân trọng. Bà cũng biết rằng dù chỉ là một đêm ngắn ngủi nhưng đó sẽ là điều quý giá nhất trong số tất cả những điều quý giá và cho dù đây chỉ là một kỷ niệm hiếm hoi trong đời sống lãng mạn của bà, một phần nào đó trong con người bà vẫn đủ tỉnh táo để cất giữ chúng tại một miền ký ức an toàn. Rồi, để khi kỷ niệm ấy qua đi, bà vẫn có thể sống cùng nó qua những đêm dài vô tận khi bà đơn thân lẻ bóng một mình.

Cô ngồi đợi trong phòng khách lớn phía trước nhà khi ông về. Cô mặc một chiếc áo khoác bằng vải tuyết màu đỏ và xách chiếc túi màu đen. Đôi tay đeo găng cũng màu đen kiên nhẫn để trên đùi. Cô nghe tiếng xe ô tô của ông trờ tới trước cửa nhà, thấy ánh đèn xe tắt và cô đứng dậy. Cô khẽ kéo rèm nhìn ra ngoài, thấy ông đang ngồi sau tay lái, chưa vội bước ra dù động cơ xe đã tắt.

Cô liếc nhìn lại va li hành lý phía sau, rồi cô rời cửa sổ.

Ông bước vào nhà và thả phịch chiếc áo choàng lên chiếc ghế bành cạnh cửa. Cô nghe tiếng chìa khóa xe ông vút vào chiếc đĩa chuyên để chìa khóa ở trên bàn, rồi tiếng một thứ gì đó vỡ loảng xoảng. Ánh cưới của họ? Ông chần chờ một lúc ngoài cửa phòng khác, rồi ông mở cửa và thấy cô.

‘Em nghĩ em cần phải đi.’ Cô nói khi thấy ông đưa mắt nhìn chiếc va li ngay dưới chân cô, chiếc va li cô đã dùng khi từ bệnh viện về đây vài tuần trước.

‘Cô nghĩ cô cần đi.’

Cô thở một hơi thật sâu và nói những điều cô đã nhắm đi nhắm lại cả hai giờ đồng hồ vừa rồi. ‘Cuộc sống này không đem lại hạnh phúc cho cả hai chúng ta. Chúng ta đều biết điều đó.’

Ông bước qua người cô về phía quầy rượu và rót cho mình một ly whisky. Cái cách ông cầm bình rượu khiến cô bất giác tự hỏi không hiểu ông đã uống bao nhiêu rượu kể từ lúc cô rời bữa tiệc.

‘VẬY LÀ...’ Ông cất tiếng. ‘Cô đã có một kế hoạch trong đầu? Một kế hoạch khiến cô cảm thấy hạnh phúc hơn?’ Giọng ông mỉa mai một cách khó chịu; rõ ràng rượu đã ảnh hưởng tới ông.

Nhưng cô không sợ. Cô đã hiểu rất rõ một điều rằng ông không phải là tương lai của cô.

Họ nhìn chăm chăm vào nhau, sẵn sàng cho một cuộc chiến không dễ dàng gì.

‘Anh biết điều ấy, đúng không?’ Cô hỏi.

Ông cầm ly rượu lên, mắt không rời cô. ‘Tôi biết gì cơ Jennifer?’

Cô hít thở. ‘Anh biết em yêu một người khác. Và đó không phải là Reggie Carpenter. Chưa bao giờ là anh ấy.’ Cô vừa nói vừa vôn vê túi xách. ‘Tối nay em đã phát hiện ra điều đó. Em đã nhầm với Reggie, sự thực không phải là anh ấy. Nhưng anh luôn tỏ ra tức giận với em. Anh đối xử với em như thế kể từ khi em ở bệnh viện về. Bởi vì anh biết, cũng như em biết, rằng có một người yêu em, và anh sợ không dám nói ra điều đó. Vì thế anh không muốn em hỏi quá nhiều câu hỏi. Vì thế mà mẹ em – và tất cả những người khác – chỉ muốn em nhìn sự việc thật đơn giản. Anh không muốn em nhớ lại bất kỳ điều gì. Anh chưa bao giờ muốn vậy.’

Cô tưởng ông sẽ nổ tung lên vì tức giận. Nhưng ông chỉ khẽ gật đầu. Rồi, khi cô đã kiềm chế được một chút, ông nâng ly rượu lên. ‘Vây thì... người yêu của cô, mấy giờ anh ta mới tới đây?’ Ông nhìn đồng hồ đeo tay rồi liếc sang đồng hành lý dưới chân cô. ‘Tôi đoán anh ta sẽ phải tới đây đón cô chứ?’

‘Anh ấy...’ Cô nuốt nước bọt. ‘Em... Chuyện không phải như thế.’

‘À, nghĩ là cô sẽ gặp anh ta ở một nơi nào đó.’

Ông tỏ ra vô cùng bình tĩnh. Như thể ông đang vui thú trước hoạt cảnh này.

‘Vâng. Rút cuộc sẽ là như thế.’

‘Rút cuộc?’ Ông nhại lại lời cô. ‘Lý do của sự chậm trễ là gì vậy?’

‘Em... em không biết anh ấy ở đâu.’

‘Cô không biết anh ta ở đâu.’ Laurence nốc cạn ly rượu. Ông đứng dậy và lấy cho mình một ly

khác.

‘Em không thể nhớ ra, anh biết là em không thể. Mọi việc quay trở lại với em quá đột ngột và đầu óc em vẫn chưa hoàn toàn tỉnh táo, nhưng em biết chắc chắn rằng phải có lý do gì đó em mới có cảm giác lạ lẫm này. Cảm giác lạ lẫm vì em đã yêu một người khác. Em rất tiếc nhưng em phải đi. Đó là điều nên làm. Cho cả hai chúng ta.’

Ông gật đầu. ‘Tôi có thể biết quý ông ấy – người yêu của em – có gì mà tôi không có?’

Ánh đèn đường hắt qua cửa sổ đập chồm.

‘Em không biết,’ cô thú nhận. ‘Em chỉ biết em yêu anh ấy. Và anh ấy cũng yêu em.’

‘Ồ, tất nhiên là cô biết điều ấy. Cô còn biết điều gì nữa? Anh ta sống ở đâu? Anh ta làm nghề gì? Làm sao anh ta có thể nuôi được cô, với những sở thích xa xỉ như vậy? Liệu anh ta có mua được cho cô những chiếc áo choàng mới không? Có đủ tiền để cô thuê một người giúp việc không? Còn đồ trang sức nữa?’

‘Em không quan tâm tới những thứ đó.’

‘Chắc chắn cô đã từng rất quan tâm tới những thứ đó.’

‘Giờ thì khác. Em chỉ biết là em yêu anh ấy và đó mới là điều quan trọng. Anh có thể nhạo báng em thoải mái, Laurence, nhưng anh không biết rằng -’

Ông nhảy ra khỏi chỗ ngồi và cô bất giác lùi lại. ‘Ồ, tôi biết rất nhiều về người yêu của cô, Jenny.’ Ông gầm lên. Ông rút ra từ chiếc túi bên trong áo khoác một chiếc phong bì nhàu nát và vung lên trước mặt cô. ‘Cô có thực sự muốn biết chuyện gì xảy ra với cô không? Cô có thực sự muốn biết người yêu của cô ở đâu không?’ Nước miếng trong miệng ông phun ra, mắt ông đỏ ngầu đầy sát khí.

Cô tê cứng người, tim như ngừng đập.

‘Đây không phải là lần đầu tiên cô bỏ tôi.Ồ, không. Tôi biết chứ, cũng như tôi biết về anh ta, bởi vì tôi tìm được bức thư này trong túi xách của cô sau khi tai nạn xảy ra.’

Cô nhận ra nét chữ viết tay quen thuộc trên phong bì và không thể rời mắt khỏi nó.

‘Của anh ta đấy. Anh ta muốn cô đến gặp anh ta. Anh ta muốn hai người cùng nhau bỏ chạy. Chỉ cô và anh ta thôi. Bỏ chạy khỏi tôi. Để bắt đầu một cuộc sống mới bên nhau.’ Ông nhăn mặt, nửa tức giận, nửa đau khổ. ‘Giờ thì em đã nhớ ra rồi chứ, em yêu?’ Ông vút lá thư về phía cô và cô nhặt lên bằng những ngón tay run rẩy. Cô mở phong bì ra và đọc.

Tình yêu lớn nhất và duy nhất của anh,

Anh chỉ nói những gì mà anh nghĩ. Anh đã đi đến kết luận cuối cùng là con đường giải thoát duy nhất cho cả hai chúng ta là chúng ta cần kiên quyết.

Anh quyết định sẽ nhận công việc mới. Anh sẽ có mặt ở Sân ga số 4, ga Paddington, lúc 7.15 tối thứ Sáu.

‘Cô nhớ ra rồi chứ, Jenny?’

‘Rồi,’ cô thì thầm. Những hình ảnh vụt qua đầu cô. Tóc sẫm màu. Áo choàng bằng linen nhàu nát. Công viên nhỏ, với những người đàn ông mặc áo xanh.

Boot.

‘Vậy là cô biết anh ta rồi chứ? Tất cả đã trở lại với trí nhớ của cô rồi đúng không?’

‘Đúng vậy, em đã nhớ ra...’ Cô có thể thấy rõ mặt ông. Ông đang ở rất gần cô.

‘Nhưng không phải là tất cả.’

‘Ý anh là -’

‘Anh ta đã chết, Jennifer. Anh ta chết trong chiếc xe. Cô đã may mắn thoát nạn, còn người bạn lịch thiệp của cô thì đã chết. Chết ngay tại chỗ, theo lời cảnh sát. Vì vậy, chẳng còn ai đang

đợi cô ngoài kia đâu. Chẳng có ai ở trên sân ga Paddington nữa. Không còn ai để cô nhớ đâu.'

Căn phòng chao đảo xung quanh cô. Cô nghe tiếng ông nói, nhưng cô không hiểu gì. 'Không,' cô nói, chưa hết run rẩy bàng hoàng.

'Ồ, tôi e là đúng vậy. Tôi có thể kiếm thêm một vài bài báo vào thời điểm đó, nếu cô muốn bằng chứng. Chúng tôi – bố mẹ cô và tôi – đã cố gắng để tên cô không lọt ra ngoài – vì những lý do nhất định. Do đó họ chỉ đề cập tới cái chết của anh ta.'

'Không.' Cô đẩy ông ra, đôi tay cô đập một cách giận dữ lên người ông. *Không không không.* Cô không nghe thấy ông đang nói gì. 'Anh ta đã chết ngay tại chỗ.'

'Anh im đi! Đừng nhắc lại điều đó!' Cô xông vào ông, giận dữ, hoang dại, không thể kiềm chế. Cô nghe giọng mình như vọng lại từ một nơi rất xa xôi, lơ mơ thấy bàn tay cô đập vào mặt ông, ngực ông và đôi bàn tay chắc khỏe của ông nắm chặt cổ tay cô lại cho tới khi cô không thể nhúc nhích. Ông đứng bất động. Những gì ông vừa nói cũng không hề thay đổi.

Chết.

Cô thả người xuống ghế bành và cuối cùng ông cũng buông cô ra. Cô cảm thấy như mình đang nhỏ dần lại, căn phòng rộng ra và nuốt chửng lấy cô. *Tình yêu lớn nhất và duy nhất của anh.* Cô cúi đầu xuống thấp, để chỉ nhìn thấy duy nhất sàn nhà, và nước mắt cô dàn dụa chảy xuống mũi và nhỏ xuống tấm thảm đắt tiền dưới chân.

Một lúc lâu sau cô ngẩng lên nhìn ông. Mắt ông nhắm nghiền, như thể cảnh tượng này chẳng có gì thú vị để ông ngắm nhìn. 'Nếu anh đã biết thế,' cô cất lời, 'và anh biết em đang cố gắng nhớ lại mọi việc, vì sao... vì sao anh không nói sự thật với em ngay?'

Ông không còn giận dữ nữa. Ông ngồi xuống chiếc ghế đối diện, giải thích. 'Bởi vì tôi đã hy vọng... khi tôi nhận ra cô hầu như không nhớ một chút gì, rằng chúng ta có thể khép câu chuyện đó lại. Tôi hy vọng chúng ta sẽ tiếp tục cuộc sống của chúng ta như không có chuyện gì xảy ra.'

Tình yêu lớn nhất và duy nhất của anh.

Cô không có nơi nào để đi cả. Boot đã chết. Anh ấy đã chết kể từ hồi đó. Cô thấy mình thật ngốc nghếch, mù quáng, như thể một cô gái mới lớn tự cho phép mình tưởng tượng ra những

thứ như trong tiểu thuyết.

‘Và,’ Laurence phá tan sự im lặng. ‘Tôi không muốn cô lúc nào cũng phải mang cảm giác tội lỗi khi biết rằng, nếu không phải vì cô, thì người con trai ấy đã không chết.’

Thì ra là như thế. Nỗi đau này xót xa tới mức như một nhát dao xuyên qua tim cô.

‘Jennifer, cho dù cô nghĩ gì về tôi, tôi tin cô sẽ hạnh phúc hơn khi sống cùng tôi.’

Thời gian lặng lẽ trôi. Cô không biết bao nhiêu giờ, bao nhiêu phút đã trôi qua. Cuối cùng Laurence cũng đứng dậy. Ông rót thêm cho mình một ly rượu whisky, như thể ông đang uống nước lọc vậy. Rồi ông để lại chiếc cốc ngay ngắn trên chiếc khay bạc.

‘Vậy, em phải làm gì tiếp theo đây?’ Cô ngây ngô hỏi.

‘Tôi đi ngủ đây. Tôi thực sự rất mệt.’ Ông quay lưng và bước về phía cửa. ‘Tôi nghĩ cô cũng nên làm thế.’

Sau khi ông đi cô còn ngồi lại một lúc nữa. Cô nghe tiếng chân ông bước nặng nề lên cầu thang, tiếng chân của một người xay xỉn mệt mỏi, tiếng thả phịch người xuống giường của ông. Ông đã ở trong phòng ngủ chính. Phòng ngủ của cô.

Cô đọc lại bức thư lần nữa. Đọc lại một tương lai giờ đã không thuộc về cô. Một tình yêu cô đã không thể sống nếu thiếu nó. Cô đọc lại những dòng thư từ một người yêu cô hơn cả những gì anh ta có thể viết ra, một người đàn ông đã chết vì cô. Cuối cùng cô đã mừng rỡ ra gương mặt anh: thật sống động, tràn ngập tình yêu và niềm hi vọng.

Jennifer Stirling đổ người xuống sàn, ôm chặt lá thư trước ngực và cô bắt đầu khóc.

*J thân mến. Em biết em là một kẻ hèn nhát. Em rất xin lỗi. Em biết anh sẽ trở về nhà vào ngày mai nhưng em sẽ không gặp anh. Em và David dự định cưới nhau tại *** và em không thể gặp lại anh nữa. Tự đáy lòng em vẫn còn yêu anh, nhưng cách nào đó em vẫn yêu David hơn. Tạm biệt anh & xxx.*

Thư một người đàn bà gửi cho người đàn ông.

Chương 11

Anh thấy họ qua cửa sổ của quán cà phê, hơi mờ một chút bởi hơi ẩm dù lúc đó đã là buổi chiều hè muộn. Con trai anh ngồi ngay ở cái bàn cạnh cửa sổ, chân duỗi dài trong lúc xem thực đơn. Anh dừng lại một chút trên vỉa hè, ngắm đôi chân dường như dài hơn của con trai. Anh cố gắng thể hiện là người đàn ông mà con anh mong muốn nhìn thấy ở anh. Anthony thấy tim mình dường như thắt lại. Anh ôm chặt gói quà trong tay và bước vào.

Quán cà phê này do Clarissa chọn. Một nơi rộng rãi, ồn ào, các cô phục vụ bàn vận đồng phục lỗi mốt và tạp dề trắng. Cô gọi đó là phòng trà, như thể cô thấy hơi quá khi gọi đó là quán cà phê.

‘Chào Philip!’

‘Bố!’

Anh dừng lại bên bàn, hạnh phúc khi thấy nụ cười của cậu con trai khi nhìn thấy anh.

‘Chào Clarissa!’

Cô có vẻ không còn giận anh nhiều như trước nữa, ngay lập tức anh nhận ra điều đó. Khuôn mặt cô luôn lộ rõ sự giận hờn căng thẳng khiến anh cảm thấy tội lỗi trong suốt những năm vừa qua mỗi lần họ gặp nhau. Giờ cô nhìn anh với đơn giản chỉ là ánh mắt pha chút tò mò, giống như một người đang điều tra một cái gì đó, cô hơi quay lại một chút và nhìn xa xăm.

‘Trông em khỏe mạnh!’

‘Cám ơn anh.’

‘Còn con lớn lắm rồi,’ anh nói và nhìn con trai. ‘Lạy Chúa, bố nghĩ con phải tăng lên tới mười lăm phân trong vòng hai tháng.’

‘Ba tháng rồi. Ở tuổi nó, chuyện đó là bình thường.’ Mối Clarissa bấu lên theo đúng kiểu dè bủ anh quá quen thuộc ở cô. Nó làm anh bất chợt nghĩ tới môi của Jennifer. Anh không nghĩ một điệu bộ như thế có thể ở trên môi của Jennifer, có thể cách cô được giáo dục không cho phép cô làm vậy.

‘Còn anh vẫn... khỏe chứ?’ Cô hỏi, rót một chén trà và đẩy về phía anh.

‘Rất khỏe, cám ơn em. Anh đã khá bận rộn.’

‘Lúc nào chả thế.’

‘Đúng vậy. Còn con thì sao, Philip? Mọi chuyện ở trường vẫn ổn chứ?’

Con trai anh vẫn dán mắt vào tờ thực đơn.

‘Trả lời bố đi.’

‘Cũng tốt.’

‘Tốt. Vẫn duy trì bảng điểm tốt chứ?’

‘Em có đem theo báo cáo kết quả học tập của nó ở đây. Em nghĩ có thể anh muốn xem qua.’ Cô thọc tay vào túi và đưa cho anh.

Anthony nhận ra, với sự hãnh diện bất ngờ, rằng con trai anh luôn nhận được những lời khen tặng như ‘tính cách ôn hòa,’ hay ‘nỗ lực đáng nể’.

‘Nó còn là đội trưởng đội bóng đá của trường.’ Cô không giấu nổi sự hãnh diện trong lời nói.

‘Con đã làm rất khá.’ Anh vỗ vai con trai.

‘Nó làm bài tập về nhà mỗi tối. Em luôn nghiêm khắc trong chuyện đó.’

Philip không hề nhìn anh. Edgar có lấp nổi chỗ trống của một người cha trong cuộc đời của Philip không? Anh ta có chơi cri-kê với nó không? Có đọc truyện cho nó nghe? Anthony thấy như có bóng mây bay ngang qua trước mặt, anh uống nhanh một ngụm trà và gắng an ủi bản thân. Anh gọi một đĩa bánh. ‘Ba gọi cho con chiếc bánh to nhất. Chúng ta ăn mừng sớm,’ anh nói.

‘Anh sẽ khiến nó ngang bụng,’ Clarissa nói.

‘Chỉ một ngày thôi mà.’

Cô quay mặt đi, như thể cố giữ không phát ngôn điều gì gây khó chịu. Tiếng ồn trong quán cà phê dường như tăng lên. Chiếc bánh đã được mang lên trong một cái khay bằng bạc nhiều tầng. Anh thấy mắt con trai hướng về chiếc bánh và ra hiệu cho thằng bé tự phục vụ.

‘Anh được nhận một công việc mới,’ anh nói khi thấy sự im lặng giữa họ đang khá nặng nề.

‘Làm cho tờ *Nation*?’

‘Đúng thế, nhưng ở New York. Một phóng viên làm cho Liên Hợp Quốc nghỉ hưu và họ hỏi anh có muốn thay thế vị trí của anh ta trong vòng một năm không. Anh được trợ cấp một căn

hồ, ngay giữa trung tâm thành phố.’ Anh đã không thể tin vào tai mình khi Don nói với anh như vậy. Don nói, điều đó chứng tỏ họ đặt rất nhiều niềm tin vào anh. Có thể anh ta nói đúng, biết đâu đây. Vào giờ này năm sau có thể anh đã lại rong ruổi trên đường.

‘Tốt quá rồi.’ Cô lấy một miếng bánh kem nhỏ và để vào đĩa trước mặt.

‘Cũng hơi đột ngột một chút với anh, nhưng đó là cơ hội tốt.’

‘Ồ, đúng rồi. Anh vẫn luôn thích đi đây đi đó.’

‘Không phải là đi đây đi đó. Anh sẽ làm việc cố định tại một thành phố.’

Anh thấy khá nhẹ nhõm khi Don nói điều này với anh. Nó sẽ quyết định được khá nhiều chuyện. Anh có một công việc tốt hơn, cũng có nghĩa là Jennifer có thể tới ở cùng anh, bắt đầu một cuộc sống mới với anh... và dù anh cố không nghĩ tới khả năng này, nếu cô từ chối đi với anh, tới đó cũng là cách để anh lẩn trốn cuộc sống. Thành phố London có quá nhiều kỷ niệm gắn bó với cô: chốn nào cũng in dấu những lần họ ở bên nhau.

‘Dù sao anh cũng sẽ tới thăm mẹ con em vài lần một năm. Anh hiểu những điều em đã nói, nhưng anh vẫn muốn gửi thư...’

‘Em không hiểu...’

‘Anh muốn kể cho Philip về cuộc sống của anh ở đó. Thậm chí anh có thể đón nó tới chơi khi nó lớn hơn một chút.’

‘Edgar nghĩ sẽ tốt hơn cho tất cả mọi người nếu chúng ta đơn giản hóa mọi chuyện. Anh ấy không thích... một sự can thiệp.’

‘Edgar không phải là bố của Philip.’

‘Anh ấy cũng là bố của nó giống như anh đã từng là bố của nó vậy.’

Họ nhìn nhau giận dữ.

Miếng bánh của Philip vẫn còn nằm nguyên trên đĩa, bàn tay thằng bé để dưới đùi.

‘Không bàn chuyện này ở đây lúc này. Hôm nay là sinh nhật Philip.’ Anh cất giọng vui vẻ. ‘Bố nghĩ chắc con sốt ruột muốn xem quà sinh nhật lắm rồi, đúng không con trai?’

Thằng bé vẫn không nói gì. Lạy Chúa, Anthony lặng đi. Chúng ta đã làm gì với nó vậy? Anh đưa tay xuống dưới bàn và lấy ra một bọc quà to hình chữ nhật. ‘Con có thể để dành nó cho tới đúng ngày sinh nhật nếu con muốn, nhưng mẹ con bảo là con – cả nhà định đi chơi vào ngày mai, nên bố nghĩ có thể con muốn mở nó luôn bây giờ.’ Anh đưa quà cho con. Philip cầm món quà và rụt rè nhìn mẹ.

‘Mẹ nghĩ con có thể mở bây giờ vì ngày mai con sẽ không có nhiều thời gian cho việc đó,’ cô nói, cố nở một nụ cười. ‘Xin lỗi, em chạy vào nhà vệ sinh xí mũi cái.’ Cô đứng dậy, và ánh nhìn theo cô đang len lỏi qua những dây bàn, tự hỏi có phải cô xúc động trước tình cảnh hai bố con vừa rồi không. Mà cũng có thể là cô đi tìm điện thoại công cộng để gọi cho Edgar phàn nàn về sự quá đáng của người chồng cũ.

‘Nào, hãy mở quà ra đi con,’ anh nói với thằng bé.

Không bị mẹ cai quản, Philip dường như sống động hơn. Nó vội mở giấy gói quà màu nâu và sững người trong vui sướng khi thấy món đồ. ‘Đó là Hornby,’ Anthony nói. ‘Bộ đẹp nhất dành cho con đó. Còn đây là *Flying Scotsman*. Con đã bao giờ nghe về nó chưa?’

Philip gật đầu.

‘Có bộ đường ray đi kèm nữa này, bố còn có cả một người để đứng ở sân ga và một vài người nữa để trang trí. Tất cả để trong cái túi này. Con nghĩ con có thể tự lắp ráp không?’

‘Con sẽ nhờ chú Edgar lắp cùng con.’

Anthony cảm thấy như ai vừa thúc vào mạng sườn và cố không nghĩ tới nỗi đau. Suy cho cùng, đứa trẻ không có lỗi.

‘Đúng rồi,’ anh nói, hàm răng nghiến chặt. ‘Bố chắc chắn chú ấy có thể giúp con.’

Họ im lặng một lúc. Rồi Philip đưa tay, lấy một miếng bánh bỏ vào miệng, như thói quen của một đứa trẻ khi trong lòng vui sướng tốt cùng. Rồi nó lựa một miếng, một miếng bánh nhỏ phủ sô-cô-la trên bề mặt, nháy mắt về phía bố mình như tìm sự đồng tình cho âm mưu ăn uống này.

‘Vẫn vui khi được gặp lại ông bố già này chứ con trai?’

Philip vươn người về phía trước và tựa đầu vào ngực bố. Anthony vòng tay ôm thẳng bé, ghì nó thật chặt trong lòng, hít hà mùi hương trên tóc nó, cảm thấy một sợi dây ràng buộc bản năng mà anh cố không nghĩ tới.

‘Cuộc sống của bố giờ đã ổn hơn chưa?’ Thằng bé hỏi sau khi anh thả nó ra. Nó bị sún một chiếc răng cửa.

‘Con hỏi gì cơ?’

Philip tìm cách bẫy động cơ trong chiếc hộp. ‘Mẹ nói bố bị mất cân bằng, vì vậy bố không viết thư cho con.’

‘Đúng vậy. Nhưng giờ bố khá hơn rồi.’

‘Chuyện gì xảy ra vậy?’

‘Có những việc – một vài điều tồi tệ xảy ra khi bố làm việc ở Châu Phi. Những việc làm bố phiền lòng. Vì vậy bố đã đổ bệnh, khi ấy bố đã rất ngốc nghếch, bố nốc thật nhiều rượu để quên đi.’

‘Đó quả thật là một việc làm ngu ngốc.’

‘Đúng. Đúng như vậy. Bố sẽ không làm thế nữa.’

Clarissa đã trở lại bàn. Anh nhận thấy, với một chút ngạc nhiên, mũi cô ửng đỏ và mắt cũng đỏ. Anh cố gượng một nụ cười, nhưng chỉ nhận lại một nụ cười mệt mỏi từ phía cô.

‘Con thích món quà tặng này,’ Anthony nói.

‘Ôi trời. Quả là một món quà ra quà.’ Cô liếc nhìn bộ động cơ sáng bóng rồi nhìn về mặt rạn ngời của thằng bé. ‘Mẹ hy vọng con đã nói cảm ơn bố vì món quà này rồi.’

Anthony lấy một miếng bánh vào đĩa và đưa cho vợ, rồi anh lấy một miếng cho mình. Họ ngồi đó giống như bản sao của một gia đình.

‘Cho phép anh gửi thư cho con,’ Anthony đề nghị.

‘Anthony, em đang cố gắng xây dựng một cuộc sống mới,’ cô thì thầm. ‘Cố gắng có một cuộc sống hoàn toàn mới,’ giọng cô gần như van xin.

‘Chỉ là *những bức thư* thôi mà.’

Họ chăm chăm nhìn nhau qua chiếc bàn. Bên cạnh họ, thằng bé vẫn đang mải mê với đoàn tàu lắp ghép mới được tặng.

‘Một bức thư. Một bức thư thì có thể phá vỡ gì cơ chứ?’

Jennifer giở tờ báo Laurence vừa để lại, trải rộng trên mặt bàn bếp, vuốt cho phẳng và cô lật một trang báo. Từ đây cô có thể thấy rõ chồng cô qua cánh cửa để mở, ông đang soi gương và chỉnh lại cà vạt tại sảnh chính.

‘Đừng quên chúng ta có bữa tiệc tối nay tại nhà Henley nhé. Các bà vợ cũng được mời, em có thể nghĩ về bộ cánh mình sẽ mặc tối nay đi là vừa.’

Thấy cô không trả lời, ông nói gay gắt hơn. ‘Jennifer? Tối nay đấy nhé. Tổ chức trong một rạp lớn.’

‘Chắc chắn một ngày là quá đủ để em soạn cho mình một chiếc đầm,’ cô trả lời.

Ông đã ra tới bậc cửa. Ông cau mày nhìn lại khi thấy cô đang lật tờ báo. ‘Em đang làm cái gì vậy?’

‘Em đọc báo.’

‘Đó đâu phải sở thích của em? Tờ tạp chí em vẫn hay đọc chưa tới à?’

‘Em chỉ... nghĩ rằng có lẽ em nên đọc qua một chút. Để biết điều gì đang diễn ra trên thế giới này.’

‘Anh chẳng thấy có gì hấp dẫn ở trong đó mà em cần phải quan tâm.’

Cô liếc nhìn bà Cordoza, có lẽ giả vờ không nghe thấy họ nói gì vì bà còn mãi rửa một đồng chén đĩa trong bồn.

‘Em đang đọc,’ cô nói, giọng chậm rãi quyết đoán, ‘về vụ *Lady Chatterley*. Em thấy cuốn sách đó thú vị đấy chứ.’

Cô nhận thấy, đúng hơn là cảm thấy, sự không đồng ý của chồng – mắt cô vẫn dán chặt vào tờ báo. ‘Em thật sự không hiểu vì sao tất cả mọi người đều lên án nó. Đó chỉ là một cuốn sách. Theo như những gì em hiểu, cuốn sách kể về một câu chuyện tình, giữa hai người.’

‘Em vẫn không hiểu ư? Đó là một cuốn sách bản thủ. Moncrieff đã đọc rồi và nói nó rất băng hoại.’

Bà Cordoza đang ra sức cọ chảo. Cô bắt đầu thấy khó chịu. Ngoài cửa sổ gió thổi mạnh, đưa một vài cọng lá gừng bay qua cửa sổ vào bếp.

‘Chúng ta cần có nhận định của riêng mình. Tất cả đều đã trưởng thành rồi. Ai nghĩ rằng cuốn sách xúc phạm họ thì không cần đọc nữa.’

‘Thôi được. Tốt nhất em đừng đưa mấy cái nhận định ngốc nghếch đó ra trong bữa tiệc tối nay. Mấy người ở đó không phải cái đám đông thích nghe đàn bà nói nhảm về mấy thứ họ không biết gì.’

Jennifer hít một hơi dài trước khi trả lời. ‘Có lẽ em hỏi mượn Francis cuốn sách đó. Khi đó em có thể *biết* em đang bàn về cái gì. Anh nghĩ sao?’ Cô nghiêng rằng, xương hàm bạnh lên hai

bên má.

Giọng của Laurence có vẻ khinh thường. Ông vờ tay lấy cái cặp da. ‘Gần đây buổi sáng có vẻ em hơi bị căng thẳng. Hy vọng em sẽ cư xử phải chăng hơn tối nay. Nếu lý do của những căng thẳng ấy là do đọc mấy tờ báo này thì anh sẽ cho người ta giao báo tới công ty.’

Cô không đứng dậy hôn tạm biệt vào má ông, như có thể trước đây cô đã từng làm. Cô cắn môi và tiếp tục chăm chú đọc báo cho tới khi tiếng đóng sập của cửa trước cho cô biết ông đã rời khỏi nhà.

Ba ngày rồi cô hầu như không ăn không ngủ. Gần như đêm nào cô cũng thức, đếm từng giờ và chờ đợi vận may rủi từ bóng đêm rơi trúng xuống đầu. Cô tức giận với Laurence trong im lặng; cô thấy hình ảnh của ông qua ánh mắt của Anthony, và dường như cô đồng tình với nhận định đáng ghét của anh. Rồi cô lại giận Anthony vì anh đã gieo vào cô những ý nghĩ khiến cô phải soi xét chồng mình theo cách đó và cô còn giận hơn vì cô không thể nói với anh là cô đồng tình. Khi đêm tới, cô nhớ đôi bàn tay của Anthony đã đặt trên người cô, nhớ đôi môi anh, mừng tượng cảnh cô cũng làm vậy với anh và khi sáng dậy cô đỏ mặt vì xấu hổ. Có đêm, khi không thể chế ngự được cảm xúc, cô áp người vào chồng, cô lay chồng dậy, gác một chân vòng lên người ông, và hôn ông cho tới khi ông buộc phải dậy. Nhưng ông lại thấy điều ấy rất vớ vẩn, ông hỏi có chuyện gì đang xảy ra vậy, rồi đẩy cô sang một bên. Ông quay lưng lại phía cô, để cô khóc trong câm lặng và những giọt nước mắt tủi nhục rơi đầy trên gối.

Vào những đêm không ngủ đó, với ngọn lửa khao khát và tội lỗi, cô đưa ra vô số khả năng cho mình: cô có thể bỏ đi, bằng cách nào đó để vượt qua mặc cảm tội lỗi, sự thiếu thốn tiền bạc và sự quở trách của gia đình cô. Cô có thể tìm một công việc nào đó, với một mức sống mà cô và Anthony vẫn có thể tồn tại, tương xứng với một cuộc sống bình thường. Chẳng lẽ chỉ có Lady Chatterley mới làm được điều đó. Cô đang sống trong một xã hội đầy rẫy những việc trái khoáy. Nhưng cô có thể chịu đựng và trở thành một người vợ tốt. Nếu cuộc hôn nhân của cô không hạnh phúc, đấy là do cô không nỗ lực làm nó hạnh phúc. Mà cô hoàn toàn có thể làm điều đó: tất cả các tạp chí dành cho phụ nữ đều nói vậy. Cô có thể nhẹ nhàng hơn một chút, ân cần hơn một chút, và ăn vận làm cho mình hấp dẫn hơn một chút. Cô không nên, như mẹ cô nói, nhìn sang đám cỏ xanh nhà hàng xóm mà ghen tị.

Đã tới lượt của cô trong dãy xếp hàng. ‘Liệu bức thư này có kịp gửi đi trong chiều nay không? Chị làm ơn kiểm tra hộ tôi hòm thư cá nhân. Tên là Stirling, hòm thư số 13.’

Cô không tới đây kể từ buổi tối hôm ở quán rượu Alberto, tự thuyết phục rằng đó là cách tốt nhất mà cô nên làm. Mọi chuyện – cô không dám gọi tên nó là cuộc tình vụng trộm – đã đi quá xa. Họ cần dừng lại để có thời gian suy nghĩ thấu đáo hơn. Nhưng sau cuộc nói chuyện không dễ chịu gì với chồng cô sáng nay, quyết tâm của cô đã đổ sụp. Cô viết bức thư một cách vội vàng ở bàn viết trong phòng làm việc trong khi bà Cordoza hút bụi. Cô đã van xin anh hiểu cho cô. Cô không biết phải làm gì: cô không muốn làm anh tổn thương... nhưng cô không thể chịu nổi nếu thiếu anh:

Em làm người đã có chồng. Với một người đàn ông, việc rời bỏ gia đình của họ có vẻ là một việc dễ dàng, nhưng với một người phụ nữ thì sao? Hiện tại em không thể làm gì sai trái trong mắt anh. Anh thấy tất cả mọi việc em làm đều hoàn hảo. Em biết sẽ tới một ngày điều đó sẽ thay đổi. Em không muốn một lúc nào đó anh phát hiện ra ở em những điều mà anh đã từng không hài lòng ở người phụ nữ khác.

Bức thư khá lộn xộn, chữ viết tay của cô chệch choạc và xiêu vẹo. Nhân viên bưu điện nhận bức thư của cô và đưa cho cô một bức thư khác.

Tim cô đập rộn ràng khi nhìn thấy những dòng thư viết tay của anh. Những bức thư anh viết lúc nào cũng hay và súc tích đến mức cô có thể tự đọc lên cho riêng mình nghe, trong bóng tối, như đọc một bài thơ. Cô vội vàng mở thư, trong khi vẫn đứng ở trong quầy, chỉ dịch sang một chút để người kế tiếp có thể bước lên trên được. Tuy nhiên, lần này, lời lẽ trong bức thư của anh đã hơi khác một chút.

Nếu ai đó không nhận ra một người phụ nữ tóc vàng trong chiếc áo choàng xanh đứng bất động, tay phải vịn vào quầy thư để đứng cho vững khi đọc bức thư, chắc hẳn chỉ vì họ quá bận rộn với những gói quà và bức thư cần gửi đi. Gương mặt người phụ nữ thay đổi hoàn toàn. Cô đứng đó một lúc lâu, tay vẫn chưa hết run khi bỏ lại bức thư vào túi và bước chậm rãi, nghiêng ngả trong nắng chiều.

Cô lang thang trên đường phố trung tâm London cả buổi chiều, ngắm những cửa hàng bán đồ qua các ô cửa sổ một cách vô định. Cô chưa muốn về nhà ngay, cô muốn có thời gian để sắp xếp lại tất cả những suy nghĩ đang lộn xộn trong đầu trên những con đường đông đúc lúc này. Vài tiếng sau, cô bước qua cánh cửa vào nhà, bà Cordoza đứng ngay sảnh chính với hai chiếc đầm cầm trên tay.

‘Bà không nói với tôi bà định mặc chiếc đầm nào cho bữa tiệc tối nay, bà Stirling. Tôi thấy có hai chiếc này, có thể bà sẽ thích một trong hai chiếc.’ Ánh sáng tràn ngập lối vào với những tia nắng yếu ớt của buổi hciều muộn trải ngay dưới chân cô. Rồi một màu tối xám lại bao trùm khi cô đóng cửa lại.

‘Cám ơn,’ cô bước qua người bà giúp việc và đi về phía phòng bếp. Đồng hồ ở đó đã chỉ năm giờ. Giờ này anh đang đóng gói đồ đặc?

Jennifer nắm chặt hơn nữa bức thư trong túi. Cô đã đọc bức thư ba lần. Cô xem lại ngày: đúng là tối nay. Làm sao anh có thể quyết định một việc nhanh như thế. Làm sao anh có thể làm thế. Cô tự trách mình vì đã không tới lấy bức thư sớm hơn, không để cô có thời gian xin anh xem xét lại.

Anh không mạnh mẽ như em. Khi anh lần đầu gặp em, anh nghĩ em thật mong manh dễ vỡ, một người anh cần che chở bảo vệ. Giờ thì anh nhận ra anh thật sai lầm. Em là người mạnh mẽ, một người có thể chịu đựng một cuộc sống với một tình yêu như thế, và thực tế là chúng ta sẽ không bao giờ được phép làm thế.

Xin em đừng phán xét sự yếu đuối của anh. Cách duy nhất anh có thể làm là tới một nơi anh sẽ không bao giờ gặp lại em nữa, và cũng không bị ám ảnh bởi khả năng có thể nhìn thấy em cùng với anh ta. Anh cần tới một nơi nào đó mà anh không còn thời gian để nghĩ về em, hàng giờ, hàng phút. Ở thành phố này thì anh không thể làm thế.

Trong một giây, cô đã rất giận dữ khi anh đẩy cô vào tình thế này. Rồi một lúc sau, cô run lên với nỗi sợ khủng khiếp là anh sẽ ra đi. Cái cảm giác khi biết cô sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa là như vậy sao? Làm sao cô có thể tồn tại trong cuộc sống này, khi cô từ chối lựa chọn anh dành cho cô?

Anh sẽ nhận công việc này. Anh sẽ ở Sân ga số 4, Paddington, 7h15 tối Thứ Sáu, và không có gì trên đời này làm anh hạnh phúc hơn nếu em đủ can đảm đi cùng anh.

Nếu em không tới, anh biết những tình cảm chúng ta dành cho nhau chắc hẳn chưa đủ mạnh. Anh sẽ không trách móc em, em yêu. Anh biết em đã phải trải qua những giây phút khổ sở như thế nào trong những tuần vừa rồi và bản thân anh cũng thấy rất nặng nề vì việc đó. Anh không thể chịu nổi cái ý nghĩ vì anh mà em buồn.

Cô đã quá thật thà với anh. Lẽ ra cô không nên thú nhận với anh về những đêm ám ảnh cô nằm cạnh chồng. Nếu anh nghĩ cô không buồn như thế, chắc hẳn anh đã không hành động kiên quyết như thế này.

Em có biết em nắm giữ trái tim anh, niềm hi vọng của anh, trong tay em.

Và cả điều này nữa, sự dịu dàng vô cùng. Anthony, người không thể chịu nổi cái ý nghĩ anh làm cô yếu đuối hơn, người luôn muốn cô tránh khỏi những cảm giác tội tệ nhất, đã cho cô hai lựa chọn dễ dàng nhất: đi với anh, hoặc là ở lại nơi cô được tôn thờ và yêu quý. Liệu anh có thể làm gì hơn cho cô nữa?

Làm sao cô có thể đưa ra một quyết định quan trọng như thế trong một khoảng thời gian ít như thế? Cô đã nghĩ hay là đi thẳng tới nhà anh, nhưng cô lại không chắc anh có ở nhà. Rồi cô định đi tới tòa soạn nơi anh làm việc, nhưng cô sợ những người chuyên viết mấy chuyện đời tư của người nổi tiếng nhìn thấy cô và cô có thể trở thành đề tài đàm tiếu cho họ, mà tệ hại hơn điều ấy có thể gây rắc rối cho anh. Mà thực ra, cô có thể nói gì để thay đổi suy nghĩ của anh? Anh đã nói rất đúng. Không còn lối thoát nào khác. Không còn con đường nào đúng đắn hơn.

‘À, ông Stirling gọi điện để nhắn bà là ông sẽ về đón bà lúc bảy giờ kém mười lăm. Ông vướng một chút công việc ở công ty. Ông cho tài xế về lấy bộ vét dự tiệc cho ông.’

‘Tôi hiểu,’ cô trả lời, một cách lơ đãng. Bỗng nhiên cô cảm thấy bồn chồn, vội đưa tay nắm lấy chấn song cầu thang.

‘Bà Stirling, bà vẫn ổn chứ ạ?’

‘Tôi không sao.’

‘Bà trông không được khỏe lắm.’ Bà Cordoza cẩn thận đặt hai chiếc đầm lên trên thành ghế và dỡ chiếc áo khoác từ tay Jennifer. ‘Bà có cần tôi lấy nước vào bồn tắm không? Tôi có thể làm cho bà một ly trà nóng trong khi đợi nước đầy nếu bà muốn.’

Cô quay lại nhìn người quản gia. ‘Cũng được. Bảy giờ kém mười lăm, có phải bà vừa nói thế không?’ Vừa hỏi, cô vừa bước lên cầu thang.

‘Bà Stirling? Thế còn mấy chiếc đầm? Bà chọn chiếc nào?’

‘Ồi, tôi không biết. Bà chọn đi.’

Cô ngâm mình trong bồn tắm, gần như quên hẳn là nước đang nóng, và lạnh cứng khi nghĩ về những gì sắp xảy ra. Mình là một người vợ tốt, cô tự nhủ. Mình sẽ tới dự tiệc tối nay, sẽ làm mọi người vui vẻ và sẽ không nói nửa lời về những điều mình không biết. Anthony đã từng viết cho cô thế nào nhỉ. Rằng thật diễm phúc khi làm một người tử tế. *Ngay cả khi em không cảm thấy điều ấy bây giờ.*

Cô bước ra khỏi buồng tắm. Cô không thể thư giãn lúc này. Cô cần phải làm gì đó để không đắm chìm vào mớ suy nghĩ viển vông. Bỗng nhiên cô ước gì có một viên thuốc ngủ ở đây để cô uống và ngủ say trong vòng hai tiếng tới. Thậm chí trong vòng hai tháng tới luôn, cô nghĩ một cách buồn bã và vội lấy khăn tắm.

Cô mở cửa phòng tắm và thấy ngay trước mắt, trên giường, là hai chiếc đầm dạ tiệc bà Cordoza để sẵn, bên trái là chiếc màu xanh cô đã diện hôm sinh nhật Laurence. Đó là một buổi tối rất vui tại khu sòng bài. Bill đã thắng lớn khi chơi bài ruler và nhất định mua sâm panh đãi mọi người. Cô đã say bí tỉ, lảo đảo và không ăn được gì. Giờ đây, trong căn phòng trống vắng

này, cô lại nhớ lại những chuyện xảy ra tại buổi tiệc đó. Cô nhớ Laurence đã chỉ trích cô vì đã tiêu quá nhiều tiền vào mấy trò đồ đến. Cô nhớ ông đã lăm bắm rằng cô làm ông mất mặt – cho tới khi Yvonne phải lựa lời nhắc ông không nên khó tính như vậy. *Ông ta luôn ép buộc em, vùi dập những thứ mà em thích thú.* Cô nhớ tới hình ảnh ông đứng ở cửa bếp sáng nay. *Em phải quan tâm tới chuyện đó làm gì? Anh hy vọng em sẽ cư xử phải phép trong tối nay.*

Cô nhìn sang chiếc đầm thứ hai: chiếc đầm thêu kim tuyến vàng nhạt, cổ kiểu Trung hoa và không tay. Chiếc đầm cô mặc vào cái tối Anthony O'Hare từ chối không làm tình với cô.

Dường như đám mây đen đã bị xua tan. Cô rút chiếc khăn tắm lại và lục tìm một vài bộ quần áo. Cô bắt đầu vớt vội mọi thứ lên giường. Đồ lót. Giày. Tất. Còn phải mang theo gì nữa khi chuẩn bị rời xa?

Tay cô run bần bật. Gần như không hiểu mình đang làm gì, cô lôi chiếc va li trên ngăn trên của tủ quần áo và mở ra. Cô vớt bất kỳ cái gì có thể mang vào trong đó một cách vội vã, như thể sợ rằng nếu cô ngừng lại cô sẽ không tiếp tục làm nữa.

‘Bà định đi đâu ư, thưa bà? Bà có muốn tôi phụ xếp đồ không?’ Bà Cordoza đứng ngay cửa ra vào sau lưng cô, tay cầm tách trà.

Jennifer giật mình đưa tay chặn ngang cổ. cô quay lại, cố che chiếc va li đằng sau. ‘Không – không. Tôi chỉ định soạn một ít quần áo mang cho bà Moncrieff. Cho cô cháu bà ấy. Những đồ tôi chán không muốn mặc nữa.’

‘Có vài bộ trong phòng giặt ủi bà nói không vừa với bà nữa. Bà có muốn tôi mang luôn lên không?’

‘Thôi, tôi có thể tự làm được.’

Bà Cordoza ngó về phía sau cô. ‘Nhưng đó là chiếc váy kim tuyến cô rất thích mà.’

‘Bà Cordoza, bà *làm ơn* để tôi tự soạn đồ một mình được không?’ Cô ngắt lời.

Bà giúp việc lưỡng lự. ‘Tôi rất xin lỗi, bà Stirling,’ bà nói và bỏ đi với đôi chút tự ái.

Jennifer bật khóc, những tiếng khóc nức nở cứ thế tuôn ra không dừng lại được. Cô bò trên

tắm ga trải giường, tay ôm đầu và gào khóc, không biết phải làm gì, chỉ biết rằng mỗi giây do dự, cuộc sống của cô bấp bênh chưa có điểm dừng. Cô nghe tiếng mẹ cô vọng lại, mặt bà biến sắc khi biết tin cô làm ô nhục cả gia đình, những tiếng thì thầm cầu kinh trong nhà thờ trước cú sốc này. Cô mừng tượng cuộc sống mà cô đã vẽ ra trước đây, những đứa con chắc chắn sẽ làm mềm mại trái tim băng giá và vẻ ngoài lạnh lùng của Laurence. Rồi cô mừng tượng dây phòng trọ chật hẹp, Anthony đi làm cả ngày, một mình cô ở cái xứ sở xa lạ không có anh bên cạnh. Cô với những trang phục cũ kỹ làm anh chán ghét, và anh nhìn sang những người phụ nữ có chồng khác với ánh mắt hào hứng hơn.

Anh sẽ không bao giờ hết yêu em. Anh chưa từng yêu ai trước khi có em và cũng sẽ không bao giờ yêu ai sau khi có em.

Khi cô có thể bình tĩnh ngồi dậy, bà Cordoza đã đứng ngay phía cuối giường.

Cô lau mắt, hỉ mũi và định xin lỗi vài lúc này đã tỏ ra không lịch sự với bà thì thấy bà đang cúi xuống soạn sửa đồ cho cô.

‘Tôi để cho bà đôi giày bệt và chiếc quần nâu trong này. Chúng không cần phải chăm chút kỹ.’

Jennifer nhìn bà chăm chăm, vẫn chưa hết nấc cụt do khóc.

‘Có cả quần áo lót và váy ngủ trong này.’

‘Tôi – tôi không –’

Bà Cordoza tiếp tục gói ghém. Bà lôi toàn bộ quần áo từ trong vali ra ngoài, gấp lại cẩn thận và xếp lại vào va li với sự chăm chút kỹ lưỡng như cho một đứa trẻ mới sinh. Jennifer nhìn như thôi miên vào đôi bàn tay đang cẩn thận vuốt phẳng đồ của bà.

‘Bà Stirling,’ bà Cordoza nói, không nhìn lên, ‘tôi chưa bao giờ kể bà nghe điều này. Nơi tôi sống ở Nam Phi có tục lệ là khi người đàn ông trong nhà mất, người đàn bà sẽ phải che kín cửa sổ. Khi chồng tôi mất, tôi vẫn để cửa sổ mở. Thực tế, tôi còn chăm lau chùi để cửa sổ lúc nào cũng sáng bóng.’

Khi biết chắc chắn Jennifer đang chăm chú lắng nghe, bà tiếp tục sắp đồ. Đầu tiên là những đôi giày, để từng đôi vào một túi vải mỏng, lèn chặt vào đáy va li, cùng một đôi giày tập tennis

trắng và lược chải đầu.

‘Tôi đã rất yêu chồng khi chúng tôi còn trẻ, nhưng đó không phải là một người đàn ông tử tế. Càng ở với nhau lâu, ông càng lơ là không quan tâm gì tới tôi. Khi ông đột ngột mất, mong Chúa thứ lỗi, tôi cảm thấy thực sự nhẹ nhõm.’ Bà dừng lại một chút, nhìn chiếc va li đang xếp đang dở. ‘Nếu nhiều năm trước đây, có ai cho tôi một cơ hội, tôi nghĩ tôi sẽ ra đi. Tôi có cơ hội sống một cuộc sống khác.’

Bà để những bộ quần áo cuối cùng lên trên và đóng nắp va li lại, gài khóa ở hai bên.

‘Đã sáu giờ rưỡi rồi. Ông Stirling nói ông sẽ về nhà khoảng bảy giờ kém mười lăm.’ Không nói thêm gì nữa, bà đứng dậy và rời khỏi phòng.

Jennifer nhìn đồng hồ rồi nhìn đồng quần áo vừa được xếp vào hành lý. Cô chạy ngang qua phòng, xỏ chân vào đôi giày đế gàn nhất. Cô đến bàn trang điểm và lần mò phía sau hộc tủ tìm nơi cô vẫn hay cất tiền phòng trường hợp cần đi mua sắm gấp. Ở đó cô vẫn hay cất những tờ tiền trong đôi tất chân dài. Cô rút những tờ tiền vào túi cùng một nắm các loại nhẵn và dây chuyền cô mới lôi ra từ hộp trang điểm. Rồi cô đóng chặt va li và phi nhanh xuống cầu thang.

Bà Cordoza cầm trong tay chiếc áo mưa cho cô. ‘Chỗ bắt taxi nhanh nhất là đường New Cavendish. Đường Portland Place cũng rất dễ bắt taxi nhưng tôi sợ tài xế của ông Stirling hay về nhà qua đường đó.’

‘Đường New Cavendish.’

Cả hai người phụ nữ im lặng nhìn nhau, có lẽ vẫn còn sốc bởi những gì họ vừa làm. Rồi Jennifer bước về phía trước và ôm chặt bà Cordoza. ‘Cám ơn bà. Tôi-’

‘Tôi sẽ nói với ông Stirling là bà vẫn đang đi mua sắm chưa về.’

‘Vâng. Ồ, vâng. Cám ơn bà.’

Cô bước ra đường trong hơi lạnh của buổi tối và bỗng cảm thấy nặng nề với nỗi lo sợ vô hình. Cô thận trọng bước xuống bậc tam cấp và nhìn quanh tìm màu vàng quen thuộc của một chiếc taxi. Khi cô ra tới lề đường, cô thấy mình sẵn sàng với một cuộc chạy đua trong thành phố lúc chạng vạng này.

Cô cảm nhận rõ sự nhẹ nhõm đang dâng trào trong cô lúc này – cô không còn là bà Stirling nữa, cô không còn phải ăn vận, cư xử và yêu theo cách người ta bảo cô phải thế. Rồi cô nhận ra, với hơi một chút choáng váng, rằng cô hầu như không biết mình sẽ đi đâu và ở đâu, và cô gần như bật cười trước ý nghĩ đó.

Đường phố tấp nập với khách bộ hành đi lại, những chiếc đèn đường bắt đầu tỏa sáng trong ánh sáng nhạt nhoang của buổi hoàng hôn. Jennifer vừa chạy vừa nghe rõ tiếng va li đập lách cách vào hai bên chân và tim đập mạnh. Đã gần bảy giờ kém mười lăm. Cô mừng tượng cảnh Laurence về tới nhà, gọi tên cô một cách giận dữ, bà Cordoza choàng chặt hơn nữa chiếc khăn trên đầu và giả vờ như bà cứ nghĩ cô vẫn đang đi mua sắm chưa về. Chắc hẳn nửa tiếng sau chồng cô sẽ không còn kiên nhẫn nữa, sẽ hiểu ra sự việc và lúc đó thì cô đã ở trên sân ga rồi.

Em đang đến với anh đây, Anthony. Cô thầm gọi tên anh, tim cô đập mạnh có thể do cô quá hồi hộp hoặc quá lo sợ, mà cũng có thể là do cả hai.

Dòng người không ngừng di chuyển tấp nập trên sân ga hầu như che hết tầm nhìn của anh. Họ bơi trước mắt anh, len lỏi qua nhau và sau một lúc chính anh không biết mình đang tìm gì nữa. Anthony đứng cạnh một chiếc ghế bằng sắt, hành lý để dưới chân và nhìn đồng hồ không biết lần thứ bao nhiêu. Đã gần tới bảy giờ. Nếu cô quyết định đi cùng anh, chắc chắn giờ này cô phải có mặt ở đây rồi chứ.

Anh liếc nhìn chiếc đồng hồ thông báo trên sân ga rồi lại nhìn chiếc tàu sẽ đưa anh tới Heathrow. Bình tĩnh nào, anh tự nhủ. Cô sẽ đến.

‘Ngài đi chuyển tàu bảy giờ mười lăm phút phải không ạ?’

Người gác tàu đứng ngay cạnh anh. ‘Tàu sẽ khởi hành trong vài phút nữa, thưa ngài. Nếu ngài đi chuyển tàu này thì tôi nghĩ ngài nên lên tàu ngay đi ạ.’

‘Tôi còn đang đợi một người.’

Anh chăm chú nhìn dọc theo hành lang nhà ga về phía quầy soát vé. Một người phụ nữ đứng tuổi đang luống cuống tìm vé trong chiếc túi đeo vai. Bà lắc đầu theo kiểu rõ ràng đây không phải là lần đầu tiên chiếc túi xách của bà nuốt chửng những giấy tờ quan trọng. Hai thanh niên khuôn vác đang đứng tán gẫu. Ngoài ra không còn ai khác.

‘Tàu sẽ không đợi thêm đâu, thưa ngài. Chuyển tàu tiếp theo là chín giờ bốn lăm phút nếu ngài muốn biết.’

Anh bắt đầu đi lại giữa hai dãy ghế, cố không nhìn đồng hồ. Anh nhớ lại gương mặt cô lúc ở quán Alberto khi cô nói cô yêu anh. Không hề có sự giả tạo trong đó. Cô không phải là người có thể nói dối. Anh không dám nghĩ tới viễn cảnh mỗi sáng thức dậy có cô bên cạnh, nỗi phấn khích tột cùng khi được cô yêu và được yêu cô mà không bị thế lực nào ngăn cản.

Nó giống như một canh bạc vậy, lá thư anh gửi cô là một tối hậu thư, nhưng anh cũng đồng thời hiểu ra rằng cô đã đúng: họ không thể tiếp tục như thế này được. Cảm giác nồng say họ dành cho nhau sẽ biến thành một thứ thuốc độc. Họ sẽ làm nhau bức tức vì không có khả năng thực hiện những điều họ thực sự muốn. Trong trường hợp xấu nhất, anh tự nhủ nhiều lần, ít nhất anh đã cư xử một cách đàng hoàng. Nhưng cách nào đó anh không tin điều tồi tệ nhất sẽ xảy ra. Cô sẽ tới. Tất cả những gì toát ra từ cô cho anh niềm tin như vậy.

Anh nhìn đồng hồ lần nữa, tay không ngừng vuốt tóc, mắt anh dán chặt về phía quầy soát vé.

‘Đây sẽ là một bước ngoặt tốt cho anh,’ Don đã nói với anh thế. ‘Đừng có gây rắc rối nữa.’ Anh tự hỏi có phải sắp anh đã rất nhẹ nhõm khi có thể tổng anh đến một nơi khác.

Cũng có thể, anh tự trả lời. Anh bước dịch sang một bên nhường cho đám đông đi qua để lên tàu. *Mình còn mười lăm phút để xem điều ấy có thực sự xảy ra không.*

Không thể tin được là trời bắt đầu đổ mưa ngay khi cô ra tới đường New Cavendish. Bầu trời dần chuyển sang màu da cam đục ngầu rồi mây đen kéo về đen kịt. Rồi giống như có một hiệu lệnh ngầm, mọi chiếc taxi đều ngay lập tức đổi khác. Những bóng người vội vàng đi về phía họ cần tới. Cô vẫn kiên nhẫn vậy xe. *‘Chẳng lẽ anh không hiểu là tôi cần xe gấp thế nào sao?’* Cô muốn hét vào mặt họ. *‘Định mệnh của tôi phụ thuộc vào cuộc hành trình này.’*

Mưa tiếp tục đổ xuống xối xả như thể có bão nhiệt đới. Những chiếc ô che mưa đi lướt qua cô, thỉnh thoảng đụng phần sắt nhọn ào người cô trong khi cô bắt đầu phải đổi chân liên tục khi đứng đợi trên vỉa hè. Cô bắt đầu bị nước hắt vào người rồi cả người cô ướt đẫm.

Khi kim phút trên chiếc đồng hồ đeo tay của cô nhích dần đến đúng bảy giờ, sự phấn khích tột cùng trong cô dần chuyển sang nỗi sợ hãi. Cô khó có thể đến kịp. Mỗi một phút trôi qua là khả năng Laurence tìm thấy cô càng lớn. Cô không thể chạy bộ tới đó được dù cô có quãng cái va li lại.

Nỗi lo sợ bao trùm lên cô như một cơn thủy triều, những dòng xe cộ liên tục lướt qua trước mặt cô làm bắn tung tóe nước lên vỉa hè.

Cô bất chợt nảy ra một ý tưởng khi nhác thấy bóng một người đàn ông trong chiếc sơ mi đỏ. Cô bắt đầu chạy, xô đẩy bất kỳ người nào ngang đường cô, lần đầu tiên cô không quan tâm tới người khác nghĩ gì về hành vi của mình. Cô chạy dọc theo những con phố quen thuộc cho tới khi tới đúng nơi cô đang tìm kiếm. Cô để hành lý lại trên bậc thang, chạy xuống quầy rượu tối om với mái tóc xõa rối bù. Felipe đang đứng ngay quầy pha chế rượu và lau những chiếc ly. Không còn ai khác ở đó ngoài Sherrie, cô gái quản lý tủ gửi đồ. Quán rượu tràn ngập không khí nặng nề tĩnh lặng trong tiếng nhạc khe khẽ.

‘Anh ta không có ở đây.’ Felipe thậm chí không thèm ngẩng đầu lên.

‘Tôi biết.’ Cô thở không ra hơi đến mức khó có thể thốt ra từ nào. ‘Nhưng việc này rất quan trọng. Anh có ô tô không?’

Cái cách anh ta nhìn cô chẳng lấy gì làm thân thiện. ‘Có thể có.’

‘Anh có thể làm ơn cho tôi đi nhờ tới nhà ga không? Ga Paddington.’

‘Cô muốn nhờ tôi chở cô tới đó?’ Anh liếc nhìn bộ quần áo ướt đẫm của cô, tóc cô dính bết trên đầu.

‘Đúng. *Đúng thế!* Tôi chỉ còn mười lăm phút nữa thôi. Làm ơn giúp tôi.’

Anh tiếp tục soi xét cô. Cô nhận thấy ly rượu Scotch to còn một nửa đặt trước mặt anh.

‘Xin anh làm ơn! Tôi sẽ chẳng yêu cầu anh nếu không phải vì việc này rất quan trọng.’ Cô nghiêng người về phía trước. ‘Tôi cần gặp Tony. Nhìn này, tôi có tiền -’ Cô thọc tay vào túi tìm tiền. Chúng đã ướt nhem.

Felipe thò tay ra phía hộc tủ phía sau và lôi ra một chùm chìa khóa. ‘Tôi không cần tiền của cô.’

‘Cám ơn anh, cám ơn,’ cô nói không ra hơi. ‘Nhanh lên. Chúng ta còn chưa đầy mười lăm phút.’

Chiếc xe chỉ để cách chỗ họ một quãng đi bộ ngắn, nhưng khi ra được tới đó Felipe cũng ướt sũng như cô. Anh ta chẳng buồn mở cửa xe cho cô, để cô tự xoay sở với chiếc va li và ổn định

chỗ ngồi ở băng ghế sau. ‘Đi nào!’ Cô nói, lấy tay quyết mấy sợi tóc ướm trước trán, còn người lái xe dường như vô cảm và suy nghĩ điều gì đó. Ô, Lạy Chúa, hy vọng anh ta không say xỉn, cô tử nhủ. Làm ơn đừng nói với tôi rằng anh không thể lái xe lúc này, rằng xe của anh hết xăng hay anh đã thay đổi quyết định. ‘Làm ơn cho xe chạy. Chúng ta còn rất ít thời gian.’ Cô cố gắng không để lộ sự đau khổ tột cùng trong giọng nói.

‘Bà Stirling? Tôi có thể nói điều này trước khi cho xe chạy?’

‘Tôi cần biết... Tony, anh ấy là một người tốt, nhưng...’

‘Tôi biết anh ấy đã từng có vợ. Tôi biết anh ấy có một đứa con trai. Tôi biết tất cả,’ cô nói không còn đủ kiên nhẫn.

‘Anh ấy dễ bị tổn thương hơn là cô nghĩ.’

‘Có chuyện gì vậy?’

‘Đừng làm tan nát trái tim anh ấy. Tôi chưa từng thấy anh ấy như thế này với một người phụ nữ nào. Nếu cô không chắc chắn với quyết định của mình, nếu cô nghĩ vẫn còn cơ hội để quay trở lại với chồng cô, xin cô hãy suy nghĩ kỹ.’

Mưa tiếp tục rơi nặng hạt trên nóc chiếc ô tô nhỏ. Cô đưa tay chạm vào tay Felipe. ‘Tôi không... tôi không phải người như anh nghĩ. Thật đấy.’

Anh nhìn sang bên cạnh về phía cô.

‘Tôi – chỉ muốn được sống cùng anh ấy. Tôi từ bỏ mọi thứ cũng vì anh ấy. Chỉ vì anh ấy thôi. Vì Anthony,’ cô nói, những từ ngữ khiến cô muốn nổ tung bởi nỗi lo sợ và hoang mang vẫn bao trùm trong cô. ‘Giờ thì làm ơn, cho xe chạy đi!’

‘Tốt rồi,’ Felipe vừa nói vừa giật mạnh vô lăng khiến bánh xe chà mạnh trên mặt đường. ‘Đi đâu đây?’ Anh lái chiếc xe hướng về phía đường Euston, bấm nút để cần gạt nước hoạt động. Cô bất chợt nghĩ tới những ô cửa sổ nhà bà Cordoza, về việc bà lau cho chúng sáng bóng. Rồi cô lấy bức thư của anh ra và đọc lại.

Tình yêu lớn nhất và duy nhất của anh. Anh chỉ nói những gì mà anh nghĩ. Anh đã đi đến kết

luận cuối cùng là con đường giải thoát duy nhất cho cả hai ta là chúng ta cần kiên quyết.

Anh quyết định sẽ nhận công việc mới. Anh sẽ có mặt ở Sân ga số 4, ga Paddington, lúc 7.15 tối thứ Sáu.

‘Sân ga số bốn,’ cô nói to. ‘Chúng ta chỉ còn mười một phút. Anh có nghĩ chúng ta sẽ-’

Phần 2

KHÔNG MUỐN THÌ ĐỪNG TỚI

Thư người đàn ông gửi người đàn bà,
một cô dâu thời chiến, qua điện tín.

Chương 12

Mùa hè, 1964

Nữ y tá đi chậm dọc hành lang, đẩy chiếc xe chở thuốc với một dãy ly bằng nhựa chứa những viên thuốc đủ màu. Người phụ nữ trên chiếc giường số 16C không ngừng lẩm bẩm, ‘Ôi, lạy Chúa, xin đừng thêm nữa...’

‘Chúng ta sẽ không làm ồn, đúng không nào?’ nữ y tá đặt một chén nước lên chiếc bàn đầu giường.

‘Nếu tôi phải uống thêm dù chỉ một chút những thứ chết tiệt này, tôi sẽ không thể không làm ồn.’

‘Tôi hiểu, nhưng chúng ta cần làm cho đường huyết hạ xuống, đúng không nào?’

‘*Có cần không?* Tôi không nghĩ rằng...”

Jennifer ngồi trên chiếc ghế ngay cạnh giường cầm ly nước lên và đưa cho Yvonne Moncrieff, lúc này đang cuộn tròn trong chiếc chăn và gần như không thấy người đâu.

Yvonne thở dài. Cô nhón lấy những viên thuốc cho vào miệng, nuốt một cách ngoan ngoãn, rồi nhìn nữ y tá và cười mỉa mai khi cô này đẩy cô về khu dành cho sản phụ. ‘Jenny yêu quý, cậu phải dàn cảnh để tớ thoát khỏi đây. Tớ không thể chịu đựng thêm một đêm nào ở đây nữa. Những tiếng rên la rên rĩ – cậu không thể tin được đâu.’

‘Tớ nghĩ Francis sẽ cho cậu nằm phòng dịch vụ riêng biệt.’

‘Tớ không nghĩ thế, nhất là bây giờ sau khi khám họ nghĩ tớ cần phải nằm lại đây cả tuần. Cậu biết chồng tớ chi tiêu dè xẻn thế nào rồi đấy. “Em yêu, sao em cứ phải nghiêm trọng hóa vấn đề khi mà ở đây em được chăm sóc cẩn thận và lại miễn phí nữa chứ? Rồi em còn có những bà bạn nằm bên cạnh để thỉnh thoảng tán gẫu.” Cô sụt sịt, hất đầu về phía người đàn bà to lớn mặt đầy tàn nhang ở giường bên cạnh. ‘Đúng thế, bởi vì tớ có quá nhiều điểm chung với LiLo Lil đang nằm đó. Mười ba đứa con! Mười ba! Tớ nghĩ có ba đứa trong vòng bốn năm đã phát điên lên rồi, nhưng thực sự tớ chỉ là dân nghiệp dư.’

‘Tớ mang cho cậu vài tờ tạp chí.’ Jennifer lấy từ trong túi ra.

‘Ôi, *Vogue*. Cậu thật đáng yêu, nhưng có lẽ tớ sẽ phải nhờ cậu cất đi hộ. Chắc phải hàng tháng trời nữa may ra tớ mới có thể mặc mấy đồ trong này và nó chỉ làm tớ muốn phát khóc. Tớ vừa đăng ký một lớp thể dục thẩm mỹ chỉ một ngày trước khi phát hiện hình hài bé nhỏ này trong bụng... Kể cho tớ nghe cái gì hay hơn đi nào.’

‘Chuyện hay ư?’

‘Tuần vừa rồi cậu thế nào? Cậu không biết cái cảm giác phải nằm chết dí một chỗ với cái thân hình ngồn ngộn này, hàng ngày bị dí cốc sữa vào miệng và tự hỏi chuyện gì đang diễn ra

trên trái đất.’

‘Ồ... chả có gì thú vị cả. Dự tiệc tại một đại sứ quán tối nay. Tớ thích ngồi nhà hơn nhưng Larry buộc tớ phải đi. Có một cuộc hội thảo ở New York nói về những người ngã bệnh do tiếp xúc với chất a-mi-ăng. Chồng tớ muốn tới và nói cho mọi người biết rằng người đàn ông tên Selikoff này chỉ chuyên đi phá bĩnh và chả biết gì.’

‘Dù gì cũng là một bữa tiệc, những chiếc đầm lông lánh lánh...’

‘Thực sự tớ chỉ muốn ngồi nhà xem *Kẻ Báo Thù*. Trời nóng tới mức tớ chả muốn trưng diện nữa.’

‘Ừm, cậu nói thế với tớ. Tớ cảm giác như tớ đang bị sa bẫy vào chính câu chuyện của mình.’ Cô vỗ nhẹ vào bụng. ‘Ồ, tớ biết tớ định kể cho cậu nghe chuyện gì. Mary Odin đến thăm tớ hôm qua. Cô ấy bảo Katherine và Tommy Houghton đã nhất trí ly dị. Và cậu có đoán được họ làm gì để có thể ly dị không?’

Jennifer lắc đầu.

‘Một cuộc ly dị trong khách sạn. Anh chồng đồng ý để bị “bắt quả tang” ở trong khách sạn với một người đàn bà khác, nhờ đó họ có thể ly dị ngay, khỏi mất công chờ đợi. Nhưng đó chưa phải là hết chuyện.’

‘Còn gì nữa?’

‘Mary nói người đàn bà đồng ý cho chụp hình bị bắt quả tang với anh chồng lại chính là bà chủ nhà. Là người gửi những bức thư đó. Katherine tội nghiệp vẫn nghĩ rằng chồng cô đã phải trả tiền để nhờ một người làm điều đó. Rõ ràng anh ta nói với Katherine rằng anh phải nhờ một người bạn viết những bức thư và giả vờ y như thật. Đó có phải là điều khủng khiếp nhất cậu từng biết không?’

‘Thật khủng khiếp.’

‘Tớ cầu mong Katherine đừng tới thăm tớ. Tớ chắc không thể giữ bí mật này. Thật tội nghiệp. Tất cả mọi người đều biết trừ cô ấy.’

Jennifer cầm một tờ tạp chí lên, đọc lướt qua một vài bài cho bạn. Cô nhận thấy bạn cô dường như không nghe. ‘Cậu ổn đấy chứ?’ Cô để một bàn tay lên khăn trải giường. ‘Có cần tớ giúp gì không?’

‘Hãy canh chừng cho tớ, được không?’ Giọng Yvonne rất bình tĩnh, những ngón tay bị phù tím chắt lấy ga trải giường.

‘Ý cậu là sao?’

‘Francis. Hãy để ý hộ tớ bất kỳ cuộc viếng thăm bất ngờ nào. Những người khách nữ.’ Mặt cô quay về phía cửa sổ và lộ rõ vẻ cương quyết.

‘Ồ, tớ chắc chắn Francis__’

‘Jenny? Hãy làm điều đó vì tớ?’

Một thoáng ngập ngừng. Jennifer chăm chú nhìn sợi chỉ bị sút trên gấu váy. ‘Tất nhiên rồi.’

‘Mà cho tớ biết cậu sẽ mặc gì tối nay,’ Yvonne đột ngột đổi chủ đề. ‘Tớ thèm được trở về với những bộ trang phục bình thường. Cậu biết chân tớ giờ đã bị phù to gần gấp đôi. Tớ sẽ phải lết ra khỏi đây trong chiếc ủng cao su nếu nó còn tiếp tục phù nữa.’

Jennifer đứng dậy, quờ tay lấy chiếc túi để trên ghế. ‘Tớ suýt quên. Violet nói cô ấy sẽ đến đây sau giờ uống trà.’

‘Ồi, Chúa. Sẽ lại có thêm chuyện để kể về những rắc rối của anh chàng Frederic nhỏ bé.’

‘Tớ sẽ ghé qua vào ngày mai nếu có thể.’

‘Chúc vui vẻ nhé. Tớ sẵn sàng đổi những cái quý giá nhất để được có mặt ở bữa tiệc, còn hơn là nằm đây nghe Violet than vãn.’

Yvonne thở dài. ‘Nhớ đưa tớ tờ tạp chí Queen trước khi cậu về nhé. Cậu nghĩ sao về kiểu tóc mới của Jean Shrimpton. Nó khá giống với kiểu tóc của cậu hôm tới bữa tiệc thảm bại tại

Maisie Barton-Hulme, nhớ không?’

[©STENT](#)

Jennifer bước vào nhà tắm, chốt cửa lại. Cô để chiếc áo choàng rớt xuống dưới chân. Cô đã chuẩn bị sẵn bộ đầm dự tiệc cho tối nay: một chiếc đầm bằng tơ sống với cổ áo dạng muống, màu vang đỏ và khăn choàng vai cũng bằng lụa. Cô sẽ bới tóc cao và đeo đôi hoa tai bằng hồng ngọc Laurence tặng nhân ngày sinh nhật 30 tuổi. Ông vẫn phàn nàn về việc hiếm khi thấy cô đeo nó. Ông cho rằng nếu một khi ông đã chi tiền cho cô, ít nhất cô cũng phải thể hiện điều đó cho mọi người biết.

Cô sẽ tắm mình trong bồn tắm cho tới khi cô buộc phải đứng dậy để sơn lại móng tay. Rồi cô sẽ mặc đầm và vào lúc Laurence về tới nhà cô sẽ hoàn tất xong việc trang điểm. Cô vịn vò nước lại và nhìn hình mình trong gương, lau tấm kính mờ do hơi nước phả vào. Cô nhìn chăm chăm vào hình phản chiếu của mình trong gương cho tới khi mặt gương tiếp tục mờ do hơi nước. Rồi cô mở tủ và tìm trong đồng lọ màu nâu trên giá trên cùng cho tới khi tìm thấy thứ cô cần. Cô uống hai viên Valium bằng chiếc cốc chuyên dùng đánh răng. Cô liếc nhìn những viên thuốc an thần, nhưng rồi quyết định không dùng tới nó nếu cô còn muốn tỉnh táo để uống. Và thực tế là cô đã uống rất nhiều. Cô bước vào bồn tắm đúng lúc nghe tiếng đóng sầm của cửa trước báo hiệu bà Cordoza đã đi dạo về. Cô thả người xuống dòng nước ấm một cách thư giãn.

Laurence đã gọi điện báo ông sẽ về muộn. Cô ngồi ở băng ghế sau trong khi anh tài xế Eric len lỏi qua những dãy phố nóng nực và cuối cùng cũng dừng trước sảnh văn phòng công ty chồng cô. ‘Bà sẽ đợi trong xe chứ, thưa bà Stirling?’

‘Vâng, cảm ơn.’

Cô dõi theo người thanh niên trẻ tuổi bước từng bước mạnh mẽ lên thềm và khuất trong dãy hành lang. Từ lâu cô đã không còn muốn bước chân vào văn phòng chồng cô nữa. Thỉnh thoảng cô cũng xuất hiện trong một vài sự kiện, hay để chúc mừng nhân viên của ông nhân dịp lễ Giáng sinh khi ông yêu cầu, nhưng những lúc đó cô luôn cảm thấy không thoải mái. Thư ký của ông nhìn cô có vẻ hơi coi thường, như thể cô đã làm điều gì xấu vậy. Có thể cô đã làm gì xấu xa thật. Thật khó để nói cô đã làm sai điều gì, trong những ngày này.

Cửa văn phòng bật mở, Laurence xuất hiện trong chiếc áo may bằng vải tuyết màu xám đậm, theo sau là tài xế của ông. Bất kể nhiệt độ thấp dưới mười bảy độ, Laurence Stirling cũng vẫn sẽ ăn vận theo cái cách ông cho là phù hợp. Ông cho rằng xu hướng thời trang mới của đàn ông bây giờ thật khó hiểu.

“Ồ. Em đây rồi.” Ông bước vào băng ghế sau ngồi cạnh cô, mang theo hơi ẩm đặc trưng.

‘Chào anh.’

‘Mọi việc ở nhà vẫn ổn chứ?’

‘Vẫn ổn cả.’

‘Đã có người tới lau bậc thềm chưa?’

‘Tới ngay sau khi anh vừa đi.’

‘Anh muốn rời văn phòng lúc sáu giờ - những cuộc gọi điện chết tiệt từ bên kia Đại Tây Dương. Chúng luôn tới trễ so với thời gian đặt hẹn trước.’

Cô gật đầu. Cô biết cô không cần phải trả lời.

Chiếc xe hòa vào dòng xe cộ tấp nập của buổi tối. Đi ngang qua đường Marylebone, cô có thể mừng rỡ ngắm nhìn cỏ xanh trong công viên Regent và nhìn theo những nhóm thiếu nữ trẻ trung rảo bước vào đó, vừa đi vừa cười đùa trong ánh sáng mờ ảo của buổi chiều tà. Gần đây cô bỗng cảm thấy mình già đi nhiều, thực sự là một người đàn bà đã có chồng khi đứng trước những cô gái xinh xắn và vô tư lự vận những chiếc váy ngắn không thể ngắn hơn và trang điểm kỹ lưỡng. Có khi cô và họ cũng chỉ hơn kém nhau mười tuổi thôi nhưng dường như cô thuộc về thế hệ của mẹ cô vậy.

‘Ồ. Em lại mặc chiếc đầm đó.’ Giọng ông lộ rõ sự thất vọng.

‘Em không biết anh không thích nó.’

‘Anh thực sự không có ấn tượng gì về nó, thích hay không thích. Chỉ là anh nghĩ em nên mặc chiếc đầm nào đó khiến em đỡ... gầy hơn thôi.’

Vẫn lại là chuyện đó. Dù cô có thu mình và che giấu cảm xúc của mình trong một vỏ bọc bằng sứ chắc chắn, ông vẫn tìm ra cách để phá vỡ nó.

Cô nuốt khan. ‘Gầy ư. Cảm ơn anh. Em không nghĩ em có thể làm gì để cải thiện điều đó.’

‘Không đến mức phải nghiêm trọng hóa vấn đề như thế. Nhưng anh nghĩ em đã có thể cân nhắc kỹ hơn về việc em nên xuất hiện thế nào trước mọi người.’ Rồi ông quay sang nhìn cô. ‘Và có thể em nên dặm một chút gì đó lên khuôn mặt.’ Ông chỉ vào dưới viền mắt cô. ‘Em trông có vẻ mệt mỏi.’ Ông tựa lưng lại vào ghế và châm một điếu thuốc. ‘Được rồi, Eric. Đi nhanh lên nào – tôi muốn có mặt ở đó đúng bảy giờ.’

Không một chút chậm trễ, chiếc xe tiến về phía trước. Jennifer tiếp tục nhìn ra ngoài đường đông đúc và không nói gì.

Duyên dáng. Hiền dịu. Điềm đạm. Đó là những từ bạn cô, bạn bè và đồng nghiệp của Laurence dùng để nói về cô. Bà Stirling, một biểu tượng mẫu mực của người phụ nữ, luôn xuất hiện một cách hoàn hảo, không bao giờ quá phấn khích hay nổi nóng với bất kỳ một ai, dù là người thấp cấp hơn. Đôi khi, nếu có ai đó nói vào tai ông điều này, Laurence sẽ nói, ‘Một người vợ hoàn hảo ư? Giá như họ biết nhỉ, em thân yêu?’ Những người đàn ông đứng trước mặt ông chắc chắn sẽ cười đồng tình, cả cô cũng sẽ cười. Những tối như thế sẽ có một kết thúc rất tồi tệ. Thỉnh thoảng cô nhận ra những cái đưa mắt đầy ẩn ý giữa Yvonne và Francis trước những câu nói khá chua cay của Laurence, cô ngờ rằng mối quan hệ của họ sẽ nhanh chóng trở thành đề tài đàm tiếu. Nhưng không ai gây áp lực cho cô cả. Suy cho cùng, cuộc sống cá nhân của mỗi người là một vấn đề riêng tư. Họ là những người bạn tốt của cô, sẽ chẳng ai xâm phạm vào cuộc sống của cô cả.

‘Ồ, quý bà Stirling đáng yêu đã tới rồi đây. Chị thật là duyên dáng.’ Tham tán Nam Phi đưa tay ra đón cô và hôn nhẹ lên má cô.

‘Không phải là quá gầy đấy chứ?’ cô hỏi lại một cách ngây thơ.

‘Gì cơ?’

‘Không có gì.’ Cô cười. ‘Còn anh trông vẫn thật tuyệt, Sebastian. Lập gia đình rõ ràng có ảnh hưởng rất tốt tới anh.’

Laurence vỗ nhẹ vào vai người thanh niên trẻ tuổi. ‘Mặc cho mọi lời cảnh báo của tôi đúng không?’

Hai người đàn ông cười, và Sebastian Thorne, người vẫn luôn toát lên sự đỉnh đạc đáng hoàng và đầy tự hào chỉ về một phía ‘Pauline đứng ở kia nếu chị muốn qua chào cô ấy. Tôi biết là cô ấy rất mong được nói chuyện với chị.’

‘Tôi sẽ ra đó liền’, cô nói, tràn ngập biết ơn vì được giải thoát. ‘Xin lỗi cho tôi đi qua.’

Đã bốn năm kể từ khi tai nạn xảy ra. Bốn năm Jennifer vật lộn trong đau khổ, ân hận về những gì mình đã gây ra, thương tiếc cho mối tình cô chỉ có thể nhớ mang máng và nỗ lực níu lại cuộc sống cô thuộc về trước đây.

Thỉnh thoảng, khi cô để mặc cho những suy nghĩ của mình trôi dạt về những ngày tháng ấy, cô nhận ra mình đã điên loạn như thế nào khi tìm thấy những bức thư đó. Cô nhớ mình đã điên cuồng thế nào để tìm bằng được tung tích của Boot, cô đã nhận diện sai và theo đuổi Reggie một cách táo bạo như thế nào, và cảm thấy những việc ấy dường như ai đó làm chứ không phải cô. Cô không thể mừng tượng lại cái cảm xúc điên cuồng tại thời điểm đó. Cô không thể nhớ cái khát khao cháy bỏng thuở đó. Một thời gian dài sau đó cô thấy rất ân hận. Cô đã phản bội Laurence và cô chỉ mong làm được một chút gì đó để bù đắp lại cho ông. Ít nhất đó cũng là điều ông mong đợi từ cô. Cô đã thực hiện đúng điều ông mong muốn và cố ngăn không cho mình nghĩ tới bất kỳ một ai khác. Những bức thư, những cái còn sót lại, từ lâu đã được nhét trong những hộp đựng giày và giấu tận cùng trong tủ quần áo của cô.

Cô ước gì hồi đó lẽ ra cô phải nhận ra cuộc sống của cô rồi sẽ bị trả thù từ từ và gây đau khổ từ từ bởi sự giận dữ của Laurence. Cô đã nhiều lần xin ông thông cảm, xin ông cho cô cơ hội nữa, nhưng ông lại có vẻ vui mừng một cách ngoan cố khi có bất kỳ cơ hội nào để nhắc về những việc cô đã làm tổn thương tới ông. Ông không muốn công khai nhắc tới sự phản bội của cô – mà, thực ra nếu nói đến điều đó đồng nghĩa nói tới việc ông thất bại trong việc kiểm soát cuộc sống của chính ông – nhưng ông luôn cố tình để cô thấy, bằng cách này hay cách khác, sự thất bại của cô. Cách cô lựa đồ. Cách cô điều khiển cuộc sống trong gia đình. Việc cô không có khả năng làm ông hạnh phúc. Đôi khi cô ngờ rằng cô sẽ phải trả giá cả cuộc đời này.

Những năm gần đây ông có vẻ thay đổi. Cô nghi ông có thể có bồ. Điều này không làm cô phiền lòng, ngược lại cô cảm thấy đôi chút nhẹ nhõm. Ông không còn đòi hỏi cô nhiều như trước nữa, không còn trừng phạt nhiều như trước nữa. Những cuộc truy khảo bằng miệng dường như cũng ít đi, giờ nó chỉ giống như một thói quen không thể bỏ.

Những viên thuốc đã phát huy tác dụng, đúng như ông Hargreaves đã tiên đoán. Đúng là, như Laurence từng nhiều lần chỉ ra, có thể cô là người tẻ nhạt. Đúng là, có thể cô không còn khiến cả bàn tiệc hào hứng thích thú, nhưng những viên thuốc giúp cô không còn bật khóc vào những lúc không thích hợp hay giúp cô ra khỏi giường một cách dễ dàng hơn. Cô không còn lo sợ trước tâm trạng thay đổi của ông và cũng chẳng quan tâm những lúc ông tìm tới cô vào ban đêm. Quan trọng hơn cả, cô không còn bị ám ảnh bởi những mất mát và những nỗi đau mà cô từng phải chịu trách nhiệm.

Không. Jennifer Stirling giờ đây đã là một phụ nữ thời trang với những kiểu tóc hợp mốt, trang điểm hoàn hảo và một nụ cười xinh tươi luôn ngự trị trên môi. Một Jennifer duyên dáng, điềm tĩnh, người luôn tạo ra những bữa tiệc tối hoàn hảo nhất, một căn nhà gọn gàng đẹp để

nhất, người biết tất cả những người quan trọng nhất. Cô là một người vợ hoàn hảo cho một người đàn ông ở vị trí cao như ông.

Và có cả những bù đắp. Cô được phép có điều đó.

‘Em thực sự thích có một tổ ấm của riêng mình. Chị có cảm thấy thế khi mới cưới ngài Stirling không?’

‘Ồ, chị không nhớ được xa như thế.’ Cô liếc nhìn Laurence, lúc này đang nói chuyện với Sebastian, một tay để trên miệng khi phả khói từ điếu xì gà để thường trực trên môi. Những chiếc quạt quay trần nải trên tường và các quý bà tụ tập thành từng đám nhỏ, thỉnh thoảng dùng những chiếc khăn tay lịch lãm lau lên cổ.

Pauline Thorne rút ra một chiếc bóp nhỏ trong đó để vài tấm hình về ngôi nhà mới của họ. ‘Bọn em quyết định chọn những món đồ gỗ hiện đại. Sebastian nói em có thể làm bất kỳ điều gì em muốn.’

Jennifer nghĩ về ngôi nhà của cô, về những đồ vật bằng gụ nặng nề, về cách trang trí khoa trương. Cô thích thú ngắm những chiếc ghế trắng tinh trong hình, trong suốt như vỏ trứng, những tấm thảm nhiều màu sắc tươi sáng, những bức tranh nghệ thuật hiện đại treo trên tường. Laurence cho rằng ngôi nhà của ông phải phản ánh con người ông. Ông cho rằng nó phải kỳ vĩ và phải thể hiện được sự trường tồn của lịch sử. Nhìn những bức hình này, Jennifer thấy ngôi nhà của mình thật khoa trương và không có hồn. Cô tự nhủ không được như thế. *Rất nhiều người mong được sống trong một ngôi nhà như của cô.*

‘Nó sẽ xuất hiện trong số xuất bản của tạp chí *Ngôi nhà của bạn* vào tháng sau. Mẹ của Seb cực ghét ngôi nhà này. Mỗi lần bà bước chân vào phòng khách, bà bảo bà có cảm giác như sắp bị người ngoài hành tinh tấn công.’ Cô gái trẻ phả lên cười và Jennifer cũng không nhịn được cười. ‘Khi em nói có thể em sẽ biến một trong những phòng ngủ thành phòng dành riêng cho trẻ, bà nói rằng, chỉ cần nhìn vào cách em trang trí nhà cửa có thể thấy em sắp cho ra đời một nhóc từ trong một quả trứng bằng nhựa.’

‘Cô có mong có em bé không?’

‘Ồ chưa. Chắc còn phải lâu nữa...’ Cô đặt nhẹ tay lên Jennifer. ‘Em kể chị nghe điều này, bọn em cũng vừa mới đi nghỉ tuần trăng mật về. Mẹ em làm cho một bài trước khi em đi. Chị biết đấy – nào thì em sẽ phải dâng hiến như thế nào cho Seb, việc đó có thể sẽ gây một chút khó chịu như thế nào.’

Jennifer chớp mắt.

‘Bà thực sự nghĩ em có thể sẽ bị chấn thương. Nhưng sự thật hoàn toàn không phải như thế, đúng không chị?’

Jennifer tiếp tục làm một ngụm rượu.

‘Ồ, em ăn nói linh tinh quá nhỉ?’

‘Không có gì đâu,’ cô trả lời lịch sự. Cô nghĩ chắc mặt mình chẳng biểu lộ bất kỳ cảm xúc gì. ‘Cô có muốn làm một ly rượu nữa không, Pauline?’ cô hỏi khi thấy cuối cùng có thể cất giọng. ‘Chị nghĩ ly của chị đã hết sạch rồi.’

Cô ngồi trong phòng vệ sinh dành cho nữ và mở túi. Cô mở nắp chiếc lọ màu nâu nhỏ và lấy ra một viên Valium. Chỉ cần một viên, và sau đó cô có thể làm thêm một ly nữa. Cô ngồi trên bệ rửa mặt, đợi cho nhịp tim trở lại bình thường, và mở hộp phấn nền để dặm thêm chút ít lên mũi, nơi thực sự không cần phấn.

Pauline dường như bị tổn thương khi thấy cô bỏ đi, như thể sự tự tin của cô ấy bị coi thường. Pauline vẫn chỉ là một thiếu nữ sôi nổi, đầy nhiệt huyết, mới bước chân vào thế giới người lớn.

Đã bao giờ cô cảm thấy như thế về Laurence chưa? Cô tự hỏi một cách ngu ngốc. Thỉnh thoảng cô nhìn lên tấm ảnh cưới của mình treo dọc hành lang và cô thấy như mình đang nhìn những người xa lạ. Phần lớn thời gian cô cố tình không nhìn lên tấm ảnh đó. Nếu đúng là cô có vấn đề trong cách suy nghĩ, như Laurence từng chỉ trích cô, cô muốn hét thật to vào cái cô gái mắt mở to đầy tin tưởng trong tấm hình rằng cô ta không nên cưới. Thực sự phần lớn phụ nữ đã không làm như thế. Họ có sự nghiệp và tài khoản của riêng họ, họ không thấy có lý do gì mà họ phải lựa lời nói để khỏi làm phiền lòng người đàn ông có quyền quyết định trong nhà.

Cô cố không nghĩ tới hình ảnh của Pauline Thorne trong vòng mười năm tới, khi không còn những lời có cánh ngọt ngào của Sebastian, khi những tất bật của cuộc sống, của gia đình với những đứa trẻ, những lo lắng tiền bạc và công việc thường ngày khiến sự tươi trẻ của cô gái sẽ dần lụi tàn. Cô không nên nghĩ một cách chua chát như thế. Hãy để cô gái dễ thương đó tận hưởng những ngày tháng tươi đẹp. Cũng có thể cuộc đời của cô ấy sẽ diễn ra theo một cách hoàn toàn khác.

Cô hít một hơi thật sâu và thoa lại son môi.

Khi cô quay trở lại buổi tiệc, Laurence đã chuyển sang một nhóm nói chuyện khác. Cô đứng ở cửa, nhìn theo ông khi thấy ông vẫy tay chào một quý bà trẻ mà cô không nhận ra. Ông chăm chú lắng nghe cô ta nói rồi gật đầu. Cô gái lại nói một điều gì đó khiến tất cả đàn ông trong nhóm cười rộ lên. Laurence ghé vào tai cô gái thì thầm điều gì đó, cô ta gật đầu mỉm cười. Có thể cô ấy thấy Laurence thực sự quyến rũ, Jennifer nghĩ. Đã mười giờ kém mười lăm. Cô muốn về nhưng biết không nên giục chồng. Họ sẽ về chỉ khi nào ông muốn.

Nam nhân viên phục vụ tiến về phía cô. Anh mang trên tay một khay bạc với các ly sâm banh đã được rót sẵn. 'Bà có dùng gì không ạ?' Hình ảnh ngôi nhà lúc này dường như ngày càng xa vời. 'Cảm ơn anh,' cô lấy một ly.

Và đó là lúc cô nhìn thấy anh, một nửa người bị những cành cọ che khuất. Lúc đầu cô chỉ nhìn một cách lơ đãng, trí nhớ cô loáng thoáng hiện lên hình ảnh quen thuộc với mái tóc chạm gần cổ áo hệt như người đàn ông này đang có. Có một thời gian – khoảng chừng một năm trước đây – gần như lúc nào cô cũng nhìn thấy anh, bóng ma của anh, mái tóc của anh, tiếng cười dễ lan truyền sang người khác của anh.

Người bạn đang đứng cạnh anh cười một cách sáng khoái, lắc đầu như thể muốn anh đừng pha trò nữa. Họ cùng ly với nhau. Và rồi anh quay người lại.

Tim Jennifer ngừng đập. Căn phòng đứng yên, và tròng trành. Cô không hề cảm thấy ly nước tuột khỏi tay, chỉ lơ mơ nghe tiếng loảng xoảng vọng bên tai, những cuộc nói chuyện bên cạnh dừng lại một chút, tiếng bước chân vội vã của người phục vụ chạy về phía cô. Cô nghe tiếng Laurence, đứng cách đó không xa, đang trình bày một điều gì đó rất sôi nổi. Cô đứng như trời trồng cho tới khi người phục vụ đặt tay lên cô, yêu cầu cô 'làm ơn đứng lui lại một chút thưa bà.'

Căn phòng tiếp tục ồn ào với những cuộc trò chuyện. Nhạc vẫn tiếp tục chơi.

Khi cô vẫn chưa thôi nhìn chăm chăm về phía anh, người đàn ông trẻ tuổi tóc đen lúc này mới nhìn về phía cô.

*Một lời khuyên: lần sau nếu bạn có quan hệ với một người mẹ đơn thân, đừng đợi hàng tháng trời để được giới thiệu với con của cô ấy. Đừng đưa đứa trẻ đi xem bóng đá. Đừng chơi trò ‘gia đình hạnh phúc’ tại nhà hàng pizza. Đừng nói những điều kiểu như thật vui biết bao khi chúng ta được ở bên nhau – và rồi lại rũ sạch những câu nói đó vì rằng anh đã nói ****, ANH KHÔNG BAO GIỜ CHẮC CHẮN ANH CÓ THỰC SỰ THÍCH CÔ ẤY KHÔNG.*

Bưu thiếp một người đàn bà gửi một người đàn ông.

Chương 13

‘Tôi không biết. Tôi nghĩ cậu đang có một công việc khá tốt ở đó rồi. Sao cậu còn muốn quay trở lại?’

‘Vì đó là một đề tài đáng chú ý và tôi là người tốt nhất để viết về nó.’

‘Cậu thực sự đang làm rất tốt tại Liên Hợp Quốc. Ở đó vui thú hơn nhiều.’

‘Nhưng câu chuyện thực sự lại nằm ở Congo. Don, ông biết điều đó mà.’

Mặc cho rất nhiều sự kiện động trời đã xảy ra, mặc cho được thăng chức từ phóng viên viết bài lên biên tập chính, văn phòng của Don Franklin và bản thân ông thì chẳng thay đổi gì nhiều kể từ khi Anthony O’Hare rời nước Anh. Mỗi năm Anthony đều về Anh để thăm con trai và lần nào anh thò mặt vào cái phòng này là mỗi lần thấy cửa sổ bị ố bởi khói thuốc lá nhiều hơn, các loại mẩu tin cắt từ báo chất chồng lên nhau ngày càng lộn xộn. ‘Tôi thích thế’, Don sẽ chống chế khi bị hỏi. ‘Tôi cần quái gì phải lau cửa sổ để chỉ nhìn thấy mưa xối xả ngoài đó?’

Ngoài việc căn phòng lộn xộn bẩn thỉu của Don vẫn ở nguyên đó, tờ *Nation* đã thay đổi khá nhiều. Các trang báo được trình bày sáng sủa và bắt mắt hơn nhằm tiếp cận giới độc giả trẻ hơn. Có những chuyên mục chỉ nói về bí quyết trang điểm, về xu hướng âm nhạc đang thịnh hành, lời khuyên về phương pháp tránh thụ thai và mục chuyện phiếm chuyên thọc vào những vụ bê bối hôn nhân. Trong phòng viết báo, bên cạnh những anh chàng phóng viên tất bật tay áo xắn tận khuỷu là những cô nàng váy ngắn chuyên lo sao chép giấy tờ và tán gẫu dọc hành lang. Họ sẵn sàng ngừng cuộc nói chuyện nhìn theo anh một cách tò mò mỗi khi anh đi ngang qua. Những cô gái Luân Đôn đã mạnh bạo hơn rất nhiều. Anh hầu như không cảm thấy đơn độc khi trở lại thành phố này.

‘Ông cũng biết như tôi. Không ai ở đây có kinh nghiệm hơn tôi về châu Phi. Và giờ đây không chỉ những nhân viên lãnh sự Mỹ bị bắt làm con tin, người da trắng ở khắp mọi nơi. Có những câu chuyện khủng khiếp đang được lan truyền - những nhà lãnh đạo Simba không thèm quan tâm những tên phiến loạn đang làm gì. Thôi nào, Don. Đừng nói rằng Phipps giỏi hơn tôi trong vụ này nhé? Hay MacDonald?’

‘Tôi không biết, Tony.’

‘Hãy tin tôi, những người Mỹ không thích người truyền giáo của họ, Carlson, người chỉ suốt ngày lượn lờ để giảng giải và thuyết phục.’ Anh ngả hẳn người về phía trước. ‘Có hẳn một chương trình giải cứu... Tên chương trình đó là Rồng Đỏ.’

‘Tony, tôi không biết ban biên tập có quyết định cử người sang đó không. Những tên phiến loạn là một lũ mất trí.’

‘Ai có nhiều mối quan hệ ở đó hơn tôi? Ai biết về Congo, về Liên Hợp Quốc hơn tôi? Tôi đã ở trong hang ổ đó bốn năm trời. Bốn năm chết tiệt đó. Ông cần đưa tôi tới đó. Tôi cần tới đó.’ Anh có thể thấy sự quyết tâm của Don bắt đầu lung lay. Kinh nghiệm của Anthony ở nước ngoài, vẻ ngoài bảnh trai của anh rõ ràng tăng thêm rất nhiều trọng lượng cho lời cầu khẩn. Trong suốt bốn năm, anh đã chăm chỉ gửi rất nhiều bài viết về những biến động chính trị xảy ra trong mê cung Liên Hợp Quốc.

Trong suốt năm đầu tiên anh hầu như chẳng nghĩ ngợi gì nhiều, chỉ đơn thuần là thức dậy vào buổi sáng và làm cho xong việc được giao. Nhưng anh vẫn không bao giờ hết dần vật rằng những vấn đề thực sự nóng hổi, lẽ sống của anh, đang diễn ra ở một nơi khác rất xa nơi anh đang ở. Nước Congo giờ đây đang ở bên bờ vực vô cùng nguy hiểm kể từ vụ ám sát Lumumba và có thể bùng nổ bất kỳ lúc nào. Những tiếng còi báo động luôn vang vang bên tai anh như thúc giục anh.

‘Tình hình ở đó giờ đây đã hoàn toàn khác,’ Don nói. ‘Tôi không thích. Tôi không chắc chắn có nên gửi bất kỳ một ai sang đó hay không cho đến khi đất nước đó ổn định hơn một chút.’

Nhưng cả Don và Anthony đều biết đây chính là cơ hội để tường thuật về cuộc xung đột: nó giúp anh dễ dàng nhìn thấy cái đúng cái sai, nhiệt huyết tăng cao và anh luôn ở trong trạng thái của các cung bậc cảm xúc khác nhau: lạc quan, tuyệt vọng và tình bạn. Cuộc chiến có thể khiến anh kiệt sức, nhưng bất kỳ ai đã từng ở đó đều biết rằng rất khó để bằng lòng với một cuộc sống bình dị ở nhà.

Sáng nào thức dậy Anthony cũng gọi điện, lục tìm trên báo chí tất cả tin tức liên quan đến đất nước này, cố gắng tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra ở đó. Anh cảm thấy nó đã bắt đầu ăn sâu vào tận xương tủy. Anh cần phải có mặt ở đó, cảm nhận cuộc sống ở đó và tường thuật trên báo cho mọi người biết. Anh đã giả vờ điếc bốn năm trời rồi. Anh cần phải quay lại đó để sống một cuộc sống thực sự.

Anthony tựa hần người về phía trước. ‘Nhìn này, Philmore nói với tôi ban biên tập đã chỉ định tôi đích danh. Ông định làm tôi thất vọng ư?’

Don châm một điếu thuốc nữa. ‘Tất nhiên là không. Nhưng anh ta không ở đây khi anh...’. Ông gõ điếu thuốc lên mép gạt tàn thuốc lá.

‘Chỉ thế thôi ư? Ông sợ tôi sẽ kiệt sức lần nữa?’

Nét bối rối hoài nghi trên mặt Don rõ ràng cho anh biết điều anh nghĩ tới. ‘Tôi đã không đụng tới một giọt rượu hàng năm nay. Tôi giữ một cuộc sống lành mạnh. Tôi sẽ đi tiêm phòng sốt vàng da nếu đó là điều anh thực sự lo lắng.’

‘Tôi chỉ lo cho anh thôi, Tony. Việc này rất mạo hiểm. Thế con trai anh thì sao?’

‘Ồ, đó không phải là vấn đề.’ Hai bức thư một năm. Clarrisa tất nhiên làm thế là vì Philip: sẽ tốt hơn cho thằng bé nếu nó không bị phân tán bởi những cuộc gặp mặt trực tiếp. ‘Hãy cho tôi đi ba tháng. Cuộc xung đột đó chắc chắn sẽ kết thúc vào cuối năm nay. Tất cả mọi người đều nói thế.’

‘Tôi không biết...’

‘Tôi chưa từng bao giờ nộp bài trễ hạn đúng không? Tôi cũng từng có những bài viết đáng chú ý. Vì Chúa, Don, ông *cần* gọi tôi tới đó. *Tờ báo* này cần có tôi ở đó. Cần một người rất có kinh nghiệm ở đó. Một người với nhiều mối quan hệ. Một người có thể vẽ đúng bức tranh ở đó.’ Anh đưa tay vạch ra một tí báo tường tượng. “‘Những con tin da trắng ở Congo đã được giải

cứu”’. Thấy chưa, Don, hãy làm việc này vì tôi.

‘Anh vẫn chưa hết thói thích bay nhảy nhỉ?’

‘Tôi biết nơi tôi cần phải đến.’

Don hít một hơi phồng má, như một con hamster, rồi phà ra một cách ồn ào. ‘Thôi được. Tôi sẽ lên nói với Ông ấy ở Trên Gác. Tôi không thể hứa trước điều gì – nhưng tôi sẽ nói chuyện với Ông ấy.’

‘Cảm ơn.’ Anthony định dợm bước quay đi.

‘Tony.’

‘Gì vậy?’

‘Anh trông rất bảnh.’

‘Cảm ơn.’

‘Tôi thực sự nghĩ thế. Anh có muốn ra ngoài uống tán phét tối nay không? Anh, tôi và một vài người bạn cũ? Miller đang ở đây. Chúng ta có thể làm vài ly bia - với đá, Coca-cola, tùy anh chọn.’

‘Hình như tôi đã nói với anh là tôi có hẹn với Douglas Gardiner.’

‘Ồ?’

‘Tối dự bữa tiệc của Đại sứ Nam Phi. Phải giữ quan hệ.’

Don lắc đầu đầy cam chịu. ‘Gardiner? Nói với anh ta là tôi nói rằng anh ta chẳng thể viết một cái gì nên hồn đâu.’

Cheryl, nữ thư ký của tòa báo, đang đứng cạnh tủ văn phòng phẩm, nháy mắt đầy ẩn ý khi anh đi ngang qua. Đúng là cô *nháy mắt* với anh. Anthony O'Hare tự hỏi có đúng là anh đã thay đổi trong những năm qua mà anh không nhận ra.

‘Nháy mắt với cậu? Tony, ông bạn già ơi, vẫn còn may là cô ta không lôi cậu chui vào đồng tử đó.’

‘Tớ mới chỉ đi có vài năm thôi, Douglas. Đất nước này vẫn thế mà.’

‘Không.’ Douglas đảo mắt nhìn quanh phòng. ‘Cậu sai rồi. Luân Đôn bây giờ là trung tâm của vũ trụ. Mọi chuyện đều có thể xảy ra ở đây. Bình đẳng nam nữ chỉ là một phần trong số đó.’

Cách nào đó, anh phải thừa nhận là Douglas nói đúng. Ngay cả bộ mặt của thành phố cũng thay đổi nhiều: không còn những con phố chúi chu cổ kính, không còn những kiến trúc trang nhã nhưng buồn tẻ gợi nhớ tới thời cơ hàn sau chiến tranh. Thay vào đó là những biển hiệu nhấp nháy đầy màu sắc, những cửa hàng thời trang phụ nữ với cái tên rất kêu gọi như Party Girl hay Jet Set, những nhà hàng nước ngoài và những tòa nhà cao tầng. Mỗi lần trở lại Luân Đôn là một lần anh thấy mình như một người xa lạ: những công trình quen thuộc không còn nữa, mà nếu có còn thì cũng bị che khuất bởi Tòa tháp Bru điện hoặc những tòa tháp to lớn khác. Khu căn hộ anh ở trước đây đã bị phá bỏ nhường chỗ cho một công trình gì đó theo phong cách hiện đại góm giếc. Quầy bar chuyên chơi nhạc jazz Alberto giờ chuyển sang kiểu nhạc rock-and-roll. Ngay cả quần áo của mọi người cũng sáng sủa hơn. Thế hệ cũ, với những gam màu nâu và xanh thủy chiến, giờ nhìn đã khá lạc hậu.

‘Vậy là... cậu vẫn nuối tiếc những ngày làm phóng viên chiến trường?’

‘Không hẳn. Tất cả chúng ta đều sẽ có lúc phải bỏ mũ bảo hiểm ra, đúng không? Phụ nữ làm nghề này có vẻ ưa nhìn hơn. Chắc chắn là thế.’

‘New York thế nào? Cậu nghĩ gì về Johnson?’

‘Ông ta không phải là Kennedy... Mà hiện tại cậu phụ trách mảng gì? Chuyên thâm nhập vào tầng lớp cao trong xã hội à?’

‘Bây giờ không giống như thời cậu ra đi nữa Tony à. Chẳng ai còn quan tâm đến những câu chuyện ngồi lê đôi mách về phu nhân của các Đại sứ. Giờ họ quan tâm tới mấy ngôi sao ca nhạc – The Beatles và Cilla Black. Chả gây ra đổ máu gì. Tớ theo chủ nghĩa quân bình, tớ phụ trách

mảng xã hội.’

Tiếng ly vỡ từng mảnh vọng lại từ góc phòng phá vỡ cuộc nói chuyện của hai người.

‘Wow. Ai đó chắc uống nhiều quá.’ Douglas nhìn về phía có tiếng vỡ. ‘Có một thứ không thay đổi. Các quý bà vẫn không thể cầm chắc ly rượu của họ.’

‘Tớ lại có cảm giác một vài cô gái trong tòa soạn của chúng ta có thể khiến chúng ta say khướt ở dưới gầm bàn.’ Anthony nhún vai.

‘Cậu đã bỏ rượu?’

‘Gần ba năm nay rồi.’

‘Cậu không nên theo nghề này quá lâu. Cậu vẫn nhớ nghề à?’

‘Từ ngày qua đều không thể quên.’

Douglas ngừng cười và nhìn qua vai anh. Anthony nhìn cậu ta. ‘Cậu cần nói chuyện với ai à?’ Anh quay nửa người về phía Douglas đang nhìn.

‘Không.’ Douglas hơi nghiêng người. ‘Tớ nghĩ có ai đó đang chăm chú nhìn tớ. Nhưng không phải. Đó là nhìn cậu. Cô ấy quen cậu à?’

Anthony quay lại – đầu óc anh quay cuồng như thể bị một quả bóng ném trúng đầu. Tất nhiên là cô cũng ở đây. Người mà bao lâu anh đã cố không nghĩ tới. Người mà anh hy vọng sẽ không bao giờ gặp lại. Anh mới chỉ quay lại Anh chưa đầy một tuần, vậy mà anh gặp cô. Vào buổi tối đầu tiên anh đi ăn ở ngoài.

Anh nhận ra chiếc váy đỏ sẫm, phong cách gần như hoàn hảo khiến cô không thể lẫn với bất kỳ người đàn bà nào trong khán phòng này. Khi mắt họ gặp nhau, cô dường như sắp ngã.

‘Không. Không phải là cậu.’ Douglas thốt lên. ‘Nhìn kìa, cô ấy đi về hướng ban công. Tớ nhận ra cô ấy. Cô ấy là...’ Cậu ta búng móng tay. ‘Stirling. Phu nhân ngài Stirling. Ông trùm quặng a-

mi-ăng.’ Rồi cậu ta gõ nhẹ lên đầu. ‘Cậu có muốn tới gặp cô ta chút không. Biết đâu chúng ta có thể viết được một bài. Cách đây vài năm cô ấy cũng là một nhân vật khá tiếng tăm. Có thể họ vẫn sẽ để bài viết về Elvis Presley vào đó, nhưng biết đâu đấy...’

Anthony nuốt khan. ‘Được thôi.’ Anh dựng thẳng lại cổ áo, hít một hơi thật sâu và đi theo người bạn xuyên qua đám đông về phía ban công.

[©STENT](#)

‘Bà Stirling.’

Cô đang ngắm đường phố Luân Đôn tấp nập về đêm, lưng cô quay lại phía anh. Tóc cô cuộn sóng một cách óng ả, những viên hồng ngọc lấp lánh trên cổ cô. Cô từ từ quay lại, tay đưa lên che miệng.

Rồi việc này cũng phải xảy ra, anh tự nhủ. Có lẽ nhìn thấy cô thế này, buộc phải gặp lại cô, sẽ giúp anh cảm thấy thanh thoi hơn. Mặc dù ngay lúc này đây anh thực sự không biết phải nói gì. Họ sẽ trao đổi một vài câu xã giao rồi đi? Cũng có thể cô sẽ xin lỗi và tảng lờ anh rồi bỏ đi. Phải chăng cô bối rối vì những gì đã xảy ra? Hay ân hận? Cô đã yêu một ai khác rồi? Tâm trí anh rối bời.

Douglas chìa tay về phía cô và cô bắt tay anh, nhưng mắt cô thì không rời Anthony. Mặt cô gần như biến sắc.

‘Chào bà Stirling. Tôi là Douglas Gardiner, phóng viên tờ *Express*. Chúng ta đã gặp nhau tại bữa tiệc ở Ascot, hình như vào mùa hè thì phải?’

‘Ồ, vâng,’ cô trả lời. Giọng cô run run. ‘Tôi xin lỗi. Tôi – Tôi – ’

‘Ôi, bà vẫn ổn đấy chứ? Trông bà rất xanh.’

‘Tôi... Tôi cảm thấy hơi chóng mặt một chút.’

‘Bà có muốn tôi đi tìm chồng bà?’ Douglas đưa tay đỡ khuỷu tay của cô.

‘*Không!*’ cô nói. ‘Không.’ Cô thở sâu. ‘Tôi chỉ cần một cốc nước, nếu anh có thể giúp tôi.’

Douglas liếc sang anh rất nhanh. *Chúng ta có gì ở đây?* ‘Tony... cậu ở lại với bà Stirling nhé? Tôi sẽ quay lại ngay.’ Douglas bước vào trong, và khi cánh cửa đóng lại sau lưng anh ta, chặn tiếng nhạc ồn ào lại, chỉ còn cô và anh. Mắt cô mở to và vẫn chưa hết bàng hoàng. Đường như cô không thể cất nên lời.

‘Tệ thế ư? Việc gặp lại tôi ấy?’ Giọng anh hơi một chút đanh lại – anh không thể nói khác.

Cô chớp mắt, nhìn đi chỗ khác, rồi lại nhìn anh, như để kiểm tra có đúng thực là anh đang đứng đó không.

‘Jennifer? Cô có muốn tôi ra khỏi đây không? Tôi xin lỗi. Tôi không có ý định quấy rầy cô. Chỉ là vì Dougie_’

‘Họ nói – họ nói anh đã chết. Đã chết.’ Giọng cô thì thào như vừa qua một cơn ho dài.

‘*Chết?*’

‘Trong một vụ tai nạn.’ Cô đổ mồ hôi, da mặt cô tái xanh. Anh thót tim tự hỏi chẳng lẽ cô đang sắp ngất. Anh bước lên một bước, đưa cô tới thành ban công, và anh cởi chiếc áo choàng anh đang mặc đưa cô để cô ngồi lên. Đầu gục trên hai tay, cô thì thào rất khẽ. ‘Không thể là anh đang ở đây.’ Như thể cô đang tự nói mình.

‘Gì cơ? Tôi không hiểu.’ Anh vẫn tự hỏi phải chăng cô đang mất trí.

Cô nhìn lên. ‘Chúng ta cùng đi trên một chiếc ô tô. Rồi có vụ đâm xe... Không thể là anh! Không thể.’ Mắt cô chuyển hướng xuống đôi bàn tay của anh, như thể cô mong đợi nó cũng sắp bốc hơi.

‘Một vụ tai nạn?’ Anh quỳ xuống sát cô. ‘Jennifer, lần cuối cùng anh gặp em là trong một quán rượu, không phải trong một chiếc ô tô.’

Cô liên tục lắc đầu, rõ ràng không hiểu gì.

‘Anh đã viết cho em một bức thư__’

‘Đúng vậy.’

‘__van nài em đi cùng anh.’

Cô gật đầu.

‘Và anh đã đợi em ở sân ga. Em không tới. Anh nghĩ em đã quyết định không đi theo anh. Rồi anh nhận được một bức thư của em, gửi trực tiếp cho anh, trong đó em nói rõ và nhiều lần rằng em là người đã có chồng.’

Anh nói bình tĩnh đến độ như thể việc này cũng chỉ đơn giản là việc anh đứng đợi một người bạn cũ, như thể sự biệt tăm của cô không hề ảnh hưởng gì đến cuộc sống của anh, hạnh phúc của anh, trong bốn năm qua.

‘Nhưng em đang trên đường tới gặp anh.’

Họ nhìn nhau không chớp mắt.

Mặt cô đổ gục trên đôi tay, vai cô rung nhẹ. Anh đứng dậy, liếc nhìn ra phía sau cô về phòng tiệc sáng đèn và đặt một tay lên vai cô. Người cô chùng xuống như thể cô đã bị đốt cháy hết năng lượng. Anh vẫn chưa quên được tấm lưng thon thả đằng sau chiếc đầm kia và hơi thở anh như ngưng lại. Anh không thể suy nghĩ thấu đáo. Anh không thể nghĩ bất kỳ cái gì vào lúc này.

‘Bao lâu nay,’ cô nhìn anh, nước mắt giàn giụa. ‘Bao năm nay... anh vẫn sống.’

‘Anh tưởng... em không muốn đi với anh.’

‘Anh nhìn đi!’ Cô kéo cao tay áo, chỉ anh thấy một vệt bạc nham nhở chạy dọc theo cánh tay cô. ‘Em đã mất trí nhớ. Hàng tháng trời sau đó. Nhưng em vẫn nhớ một vài việc. Ông ấy bảo em là anh đã chết. Ông ấy bảo em__’

‘Chẳng lẽ em không thấy tên anh vẫn xuất hiện đều đặn trên báo ư? Hầu như ngày nào cũng

có bài viết của anh.’

‘Em không đọc báo nữa. Kể từ hồi đó. Vì sao em phải đọc?’

Nói tới đó cô như thể sắp vỡ òa. Anthony cũng bắt đầu thấy loạng choạng trên đôi chân. Cô nhìn về phía cửa sổ kiểu Pháp, đã bị mờ đi một nửa bởi hơi nước, rồi cô dùng ngón tay gạt đi những giọt nước mắt. Anh đưa cô khăn mùi xoa, cô ngáp ngừng cầm lấy, như thể cô sợ phải va chạm bằng da bằng thịt với anh.

‘Em không thể ngồi đây lâu,’ cô nói sau khi đã lấy được bình tĩnh. Mascara bị lem một vệt đen nhỏ dưới mắt cô và anh muốn cô lau nó đi. ‘Ông ấy sẽ đi tìm em.’ Khóe mắt cô đã bắt đầu xuất hiện những dấu chân chim, làn da mượt mà của cô giờ đây có vẻ săn chắc hơn. Không còn hình ảnh một thiếu nữ điệu đà, giờ cô là một người đàn bà lịch lãm. Anh không thể rời mắt khỏi cô. ‘Làm thế nào để liên lạc với em?’ anh hỏi.

‘Anh không thể.’ Cô lắc nhẹ, như thể cô cũng đang cố gắng không nghĩ tới điều đó.

‘Anh đang ở khách sạn Regent,’ anh nói. ‘Hãy gọi cho anh vào ngày mai.’

Anh thọc tay vào túi áo, và viết nguệch ngoạc lên tấm danh thiếp của anh.

Cô cầm và đọc chăm chú, như thể cố khắc sâu vào trí nhớ từng chi tiết trên đó.

‘Đây rồi.’ Douglas xuất hiện giữa họ với một ly nước trên tay. ‘Chồng bà đang nói chuyện ngay bên trong, tôi có thể nhắn với ông ấy nếu bà muốn.’

‘Ồ không – không, tôi ổn rồi.’ Cô uống một ngụm nước. ‘Cảm ơn anh nhiều. Tôi phải đi đây, anh Anthony.’

Cái cách cô gọi tên anh. *Anthony*. Anh thấy mình đang mỉm cười. Cô đã ở đây, chỉ cách anh vài bước. Cô thực sự đã yêu anh, đã đau khổ vì anh. Cô đã tìm cách để tới gặp anh vào buổi tối định mệnh đó. Những khổ sở trong suốt bốn năm vừa qua dường như đã được giải tỏa.

‘Hai người biết nhau ư?’

Anthony nghe những lời Douglas nói như thể từ xa vọng lại. Jennifer uống thêm ngụm nước nữa, mắt cô vẫn không rời anh. Anh biết rồi chỉ chút nữa đây thôi anh có thể sẽ nguyên rửa Chúa trời đã khiến họ phải xa cách nhau và phải đau khổ trong từng ấy năm trời. Nhưng giờ anh chỉ có duy nhất cảm giác vui tốt cùng khi tìm lại được vật sở hữu thiêng liêng mà anh tưởng mình đã vĩnh viễn mất.

Đã đến giờ cô phải đi. Cô đứng dậy, vuốt gọn mái tóc.

‘Tôi trông... có ổn không?’

‘Cô trông__’

‘Bà trông rất tuyệt vời, bà Stirling.’ Douglas mở cửa dẫn vào sảnh chính.

Gương mặt cô thoáng cười, một nụ cười nhỏ đủ làm tan nát trái tim Anthony.

Cô đi ngang qua anh, đặt bàn tay nhỏ bé chạm khẽ trên khuỷu tay anh. Và rồi cô bước vào khu sảnh chính ồn ào.

Douglas nhướn mày khi chiếc cửa đóng lại sau lưng cô.

‘Đừng nói với tôi đây là một cuộc chinh phạt nữa của cậu đấy nhé? Anh ta nói. ‘Cậu thật ghê gớm. Cậu luôn đạt được điều cậu muốn.’

Mắt Anthony vẫn không rời cánh cửa. ‘Không,’ anh nói khẽ. ‘Không như cậu nghĩ.’

Jennifer im lặng trên suốt hành trình về nhà. Laurence cho một người quen trong giới kinh doanh đi nhờ xe, vì thế cô có thể ngồi yên đằng sau để hai người đàn ông nói chuyện.

‘Tất nhiên, Pip Marchant bị sập bẫy bởi chính mấy cái mảnh lời của anh ta, toàn bộ vốn của anh ta đổ vào một dự án.’

‘Anh ta là người chuyên đem lại rắc rối. Bố anh ta cũng vậy.’

‘Tôi nghĩ nếu anh tìm hiểu ngọn ngành gia phả nhà anh ta, biết đâu anh có thể thấy anh ta liên quan tới vụ bong bóng Biển Nam.’

‘Tôi nghĩ tôi sẽ còn tìm được nhiều hơn thế nữa.’

Bên trong chiếc ô tô màu đen ngập mùi khói thuốc. Laurence thường nói nhiều và ngoan cố thể hiện chính kiến khi ông được vây quanh bởi những doanh nhân khác hay khi bị whisky kích thích. Cô hầu như không nghe ông nói gì. Cô nhìn qua cửa kính xe như bị thôi miên, nhưng cô không nhìn thấy cảnh vật xung quanh, không thấy mọi người đang trên đường về nhà, cô chỉ thấy duy nhất khuôn mặt của Anthony. Đôi mắt màu nâu của anh, khi anh nhìn cô, mặt anh có thêm một vài nếp nhăn, nhưng có khi thể lại đẹp trai hơn và từng trải hơn. Cô vẫn còn cảm thấy hơi ẩm bàn tay của anh trên lưng cô.

Làm thế nào để liên lạc với em?

Anh vẫn sống, bốn năm vừa qua. Sống, thở, uống cà phê và đánh máy. Anh còn sống. Cô đã có thể viết thư cho anh, nói chuyện với anh. Đến gặp anh.

Cô nuốt khan, cố gắng kiềm chế cái cảm xúc dữ dội đang dâng trào trong cô. Cần phải có lúc nào đó để cô thật bình tâm nghĩ về tất cả những việc đã dẫn đến kết cục như thế này, không phải ở đây, trong chiếc ô tô với một người đàn ông thậm chí không hề quan tâm đến sự hiện diện của cô trên xe. Không phải là lúc này. Những mạch máu chảy dữ dội trong người cô. *Vẫn còn sống*, điệp khúc tiếp tục vang lên.

Chiếc xe dừng lại trên phố Upper Wimpole. Martin bước ra khỏi xe và mở cửa cho khách. Vị khách vẫn tiếp tục điều xì gà trên tay. ‘Cảm ơn anh, Larry. Tuần này anh có tới câu lạc bộ không? Tôi mời anh ăn tối.’

‘Tôi mong chờ đến ngày đó.’ Người đàn ông lê thân hình nặng nề về phía cửa nhà, lúc này đã mở sẵn như thể ai đó đang đợi anh ta ở nhà. Laurence nhìn theo cho tới khi người đồng nghiệp đi khuất hẳn, và nói với lên hàng ghế trước. ‘Eric, về nhà.’ Ông cựa quậy trên hàng ghế.

Cô thấy ông quay lại nhìn mình. ‘Cô đã rất im lặng.’ Ông luôn thể hiện sự không đồng tình với cô.

‘Em ư? Em nghĩ em không biết gì để có thể tham gia vào cuộc hội thoại của hai người.’

‘Thôi được. Suy cho cùng, một buổi tối không đến nổi tệ.’ Ông gật đầu với chính mình.

‘Đúng vậy,’ cô khẽ nói. ‘Một buổi tối không hề tệ chút nào.’

Xin lỗi nhưng anh buộc phải chia tay em. Đừng buồn vì đó không phải lỗi của em. Dave nói nó muốn chúng ta chia tay nếu có thể. Anh sẽ còn gặp lại em.

Tin nhắn của một người đàn ông gửi một người đàn bà.

Chương 14

Khách sạn của anh, 12 giờ trưa mai. J.

Anthony không rời mắt khỏi bức thư, với chỉ một dòng duy nhất.

‘Đưa tận tay sáng nay,’ Cheryl, văn thư tòa báo, đứng trước anh, chiếc bút chì kẹp giữa ngón giữa và ngón trỏ. Mái tóc ngắn, vàng óng một cách lạ kỳ và dày đến mức anh luôn tự hỏi cô có độ tóc giả bên trong không. ‘Em đang lưỡng lự có nên gọi điện cho anh không, nhưng Don bảo anh đang trên đường tới.’

‘Đúng vậy. Cảm ơn cô.’ Anh cẩn thận gấp tờ tin nhắn lại và cất vào túi áo.

‘Thật dễ thương.’

‘Ai – tôi ư?’

‘Là cô bạn gái mới của anh.’

‘Thật nực cười.’

‘Em nói thật. Mặc dù em nghĩ cô ta quá sang trọng so với anh.’ Cô ngồi lên mép bàn của anh, nhìn anh dò xét qua hàng mi đen đến khó tin.

‘Cô ấy *đúng là* quá sang trọng so với tôi. Và cô ấy không phải là bạn gái của tôi.’

‘Ồ, tất nhiên, em quên mất. Anh đang có một cô bồ ở New York mà. Cô gái này đã có chồng rồi, đúng không?’

‘Cô ấy là bạn cũ.’

‘À, em cũng còn những người bạn cũ như thế. Anh đang dụ cô ta đi Châu Phi cùng anh?’

‘Tôi không biết là tôi sắp được đi Châu Phi.’ Anh ngả người vào ghế, vòng tay ra sau đỡ đầu. ‘Và cô cực kỳ thọc mạch.’

‘Nên nhớ chúng ta đang ở tòa báo, nếu anh quên. Tính thọc mạch là nghề của chúng ta mà.’

Đêm qua anh hầu như không thể chợp mắt, anh nhạy cảm với tất cả mọi thứ xung quanh. Tới ba giờ sáng thì anh không cố gắng ngủ nữa, thay vào đó anh xuống quán bar của khách sạn, làm một vài ly cà phê, nhớ lại cuộc hội thoại của họ, cố gắng hiểu ẩn ý đằng sau những câu nói. Rồi anh vội vàng gọi một chiếc taxi tới khu quảng trường trước nhà cô để chỉ trong vài tiếng ngắn ngủi tận hưởng cảm giác vui sướng khi biết rằng cô ở trong đó, chỉ cách anh vài bước chân.

Em đang trên đường tới gặp anh.

Cheryl vẫn theo dõi anh. Anh không ngừng gõ ngón tay lên bàn. ‘Đúng vậy,’ anh nói. ‘Tôi thấy hầu như ai cũng rất thích thú khi được đàm tiếu về mối quan hệ riêng tư của người khác.’

‘Vậy đó *đúng là* một mối quan hệ. Anh biết tòa soạn đã có hẳn một mục về chuyện này

không?’

‘Cheryl...’

‘Sáng nay thật rảnh, chẳng có giấy tờ gì để sao chép cả. Tờ tin nhắn đó viết gì vậy? Cô ta hẹn gặp anh ở đâu? Có lãng mạn không? Cô ấy sẽ bao anh chứ, nhìn cô ta giàu sự thể kia mà?’

‘Chúa ơi!’

‘Ồ, đúng là cô ta chẳng có kinh nghiệm gì trong những vụ quan hệ ngoài luồng như thế này. Nói với cô ta lần sau nên tháo nhẫn cưới trước khi trao thư tay cho một ai đó.’

Anthony thở dài. ‘Cô, cô gái trẻ à, cô làm thư ký thật uổng.’

Cô gái hạ giọng thì thầm. ‘Nếu anh cho em biết tên cô ta, em sẽ chia đôi số tiền em mới thắng cá cược với anh. Cũng khá khá đấy.’

‘Điều tôi tới Châu Phi, vì Chúa. Đơn vị Thẩm vấn Quân đội Congo vẫn chưa là gì so với cô.’

Cô cười khùng khục và đi về phía bàn máy tính.

Anh mở bức thư ra lần nữa. Nét chữ nguệch ngoạc vụng về gợi nhắc anh tới nước Pháp, những tờ tin nhắn viết vội nhét qua cửa phòng anh vào cái tuần lễ thật thanh bình đó, hàng triệu năm trước đây. Một phần trong anh luôn tin rằng cô chắc chắn sẽ liên lạc với anh. Anh bật dậy khi thấy Don đang đi về phía mình.

‘Tony. Phụ trách biên tập muốn gặp anh. Trên gác.’

‘Bây giờ?’

‘Không. Ba tuần kể từ ngày thứ Ba. Đúng vậy, ngay bây giờ. Ông ấy muốn bàn về tương lai sự nghiệp của anh. Và, không, đáng tiếc là anh không được chọn làm món mồi ngon cho người Châu Phi. Tôi nghĩ ông ta vẫn đang băn khoăn có nên gửi anh tới đó hay không?’ Don thúc cùi chỏ vào vai anh. ‘Này anh bạn? Bịt tai à? Anh cần phải ra về anh hiểu những việc anh sắp được

giao.'

Anthony hầu như không nghe thấy Don nói gì. Đã mười một giờ mười lăm rồi. Phụ trách biên tập là người không thích sự vội vàng, gần như chắc chắn anh sẽ phải ở đó tới một tiếng. Anh quay sang Cheryl. 'Này cô gái tóc vàng, giúp tôi một việc. Gọi tới khách sạn của tôi. Bảo họ tôi có hẹn gặp Jennifer Stirling vào 12 giờ trưa nay, nhưng có thể tôi sẽ về trễ, bảo cô ấy đợi tôi. Tôi sẽ tới. Cô ấy không được đi đâu.'

Cheryl nở nụ cười mãn nguyện. 'Bà Jennifer Stirling?'

'Tôi nói rồi, đó là một người bạn cũ.'

Don mặc chiếc áo sơ mi của ngày hôm qua. Ông ta luôn mặc lại áo ngày hôm trước. Ông lắc đầu. 'Lạy Chúa. Lại là người đàn bà tên Stirling đó nữa? Anh còn tiếp tục muốn gây phiền toái đến bao giờ nữa?'

'Cô ấy chỉ là một người bạn.'

'Còn tôi chả là cái thá gì. Đi nào. Lên và giải thích cho Trưởng ban biên tập Vĩ đại của chúng ta vì sao anh muốn hy sinh cho những tên nổi loạn Simba.'

Cô vẫn ở đó, thật nhẹ nhõm khi thấy cô. Đã trễ nửa tiếng so với thời gian họ hẹn gặp. Cô ngồi bên một chiếc bàn nhỏ, lọt thỏm trong chiếc ghế bành phủ đầy bọt biển trắng, những mảng nhựa đúc màu trắng tượng trưng cho lớp đá trên một chiếc bánh Giáng sinh được trang trí cầu kỳ. Các bàn bên cạnh hầu như đã kín chỗ, nơi các góa phụ lớn tuổi phẫn nộ than phiền về sự đòi hỏi của thế giới hiện đại.

'Tôi gọi trà rồi,' cô nói khi anh ngồi xuống đối diện với cô, xin lỗi cô lần này tới lần thứ năm. 'Hy vọng anh không phản đối.'

Tóc cô buông dài. Cô mặc một chiếc áo len đen và một chiếc quần màu nâu được cắt rất khéo. Cô gầy hơn trước. Anh cho rằng đó là một thời thượng bây giờ.

Anh cố kiềm chế hơi thở của mình. Không biết bao nhiêu lần anh đã mừng tượng đến giờ phút này, ôm chặt cô trong tay, thật nồng nàn. Giờ thì anh lại cảm thấy thật chông chênh, giữa một không gian như thế này.

Phục vụ bàn đi tới cùng một xe đẩy, cô lấy cho mình một ấm trà, một bình sữa nhỏ, một vài chiếc bánh quy được cắt đều đặn rải trên bánh mì trắng, chén, tách và đĩa. Anh có thể bỏ vào miệng một lúc bốn chiếc bánh quy, anh nghĩ bằng quơ.

‘Cảm ơn.’

‘Anh không... dùng đường.’ Cô cau mày, như cố nhớ lại một điều gì đó.

‘Không.’

Họ uống trà. Một vài lần anh định bắt chuyện trước, nhưng rồi lại im lặng. Anh không ngừng liếc nhìn cô, thu nhặt những chi tiết nhỏ nhất trên người cô. Hình dáng quen thuộc của những chiếc móng tay. Anh vận khế cổ tay. Thỉnh thoảng cô dựng thẳng người, như thể có ai đó nói vọng từ xa là cô phải ngồi thẳng dậy.

‘Hôm qua em thực sự đã rất sốc,’ cuối cùng cô cũng mở lời, đặt chiếc chén lên tách. ‘Em... xin lỗi vì đã cư xử như vậy. Chắc anh thấy em rất khủng.’

‘Anh hoàn toàn hiểu. Không phải lúc nào em cũng thấy một người chết tự dưng sống lại.’

Cô thoáng cười. ‘Đúng vậy.’

Mắt họ gặp nhau rồi lại quay đi. Cô ngả người về phía trước và rót thêm một ít trà vào cốc. ‘Giờ anh ở đâu?’

“Anh đang ở New York.”

‘Suốt mấy năm vừa rồi?’

‘Chẳng có lý do gì để anh quay lại đây cả.’

Một khoảnh khắc im lặng nặng nề: ‘Anh nhìn ổn, rất ổn.’

Cô nói đúng. Không thể sống giữa trung tâm Manhattan với bộ dạng bẩn thỉu. Anh quay trở về Anh lần này với một tủ quần áo và một bộ sưu tập các loại bột cacao đang thịnh hành, xi đánh bóng giày và không đụng vào rượu. ‘Em vẫn rất dễ thương, Jennifer.’

‘Cảm ơn anh. Anh ở lại Anh có lâu không?’

‘Chắc không lâu. Có thể anh sẽ đi nước ngoài một lần nữa.’ Anh chăm chú nhìn cô xem thông tin anh vừa nói có tác động gì tới cô không. Nhưng cô chỉ vói tay lấy bình sữa. ‘Không,’ anh nói, đưa một tay lên. ‘Cảm ơn em.’

Cô hơi chững lại một chút, như thể cô thất vọng với bản thân vì đã quên mất thói quen này ở anh.

‘Thế tòa soạn đã có kế hoạch gì cho anh chưa?’ cô đặt một chiếc bánh bích quy lên đĩa và để trước mặt anh.

‘Họ muốn anh ở lại, nhưng anh muốn tới Châu Phi. Sự việc ở Congo đang diễn biến rất phức tạp.’

‘Chẳng phải ở đó rất nguy hiểm sao?’

‘Đó không phải là vấn đề.’

‘Anh luôn muốn đi vào tận góc ngách của vấn đề.’

‘Đúng vậy. Đây là một sự kiện quan trọng. Hơn nữa anh không thể chịu nổi sự buồn tẻ của công việc bàn giấy. Những năm vừa qua...’ Anh cố gắng nghĩ tới một cách diễn đạt sao cho thật an toàn. *Những năm ở New York giúp anh có một cuộc sống lành mạnh? Giúp anh chạy trốn khỏi em? Giúp anh tránh được lựu đạn của mặt trận chiến trường?*... đã rất hữu ích cho anh,’ cuối cùng anh cũng tìm được từ phù hợp, ‘có lẽ ban biên tập muốn thấy anh làm việc từ một góc độ khác. Nhưng anh không muốn dừng lại. Anh muốn được làm việc mà anh có khả năng nhất.’

‘Không có nơi nào an toàn hơn để anh thực hiện ước nguyện đó ư?’

‘Trông anh có giống một người chỉ thích nghịch ghim cài giấy và sắp xếp tài liệu?’

Cô nhoẻn cười. ‘Con trai anh thế nào rồi?’

‘Anh rất hiếm khi gặp nó. Mẹ cậu bé nghĩ tốt nhất anh không nên liên lạc với nó.’ Anh uống thêm một ngụm trà. ‘Một công việc tại Congo chắc cũng sẽ không gây ảnh hưởng nhiều vì bọn anh chủ yếu liên lạc qua thư từ.’

‘Chắc anh rất khổ tâm.’

‘Đúng. Đúng vậy.’

Nhóm đàn dây bắt đầu chơi ở phía góc phòng. Cô hơi quay lại đằng sau, cho anh một khoảnh khắc tự do ngắm nhìn cô, ngắm khuôn mặt nghiêng nghiêng với khóe môi trên hơi cong lên một chút. Tim anh se lại, anh biết một cách đau đớn rằng anh sẽ không thể yêu ai như anh đã yêu Jennifer Stirling. Bốn năm không thể giải phóng con tim anh, mười năm nữa cũng không thể. Khi cô quay lại, anh hiểu anh không thể nói một lời nào vào lúc này, sự can đảm trong anh bay biến giống một người bị thương nặng.

‘Anh có thích New York không?’ cô hỏi.

‘Có lẽ sống ở đó tốt hơn cho anh.’

‘Anh ở thành phố nào?’

‘Manhattan. Em có biết gì về New York không?’

‘Không đủ để có thể mừng tượng ra nơi anh vừa nói tới,’ cô thừa nhận. ‘Còn anh... anh đã cưới ai khác nữa chưa?’

‘Chưa.’

‘Vậy anh có bạn gái không?’

‘Anh có hẹn hò với một người.’

‘Người Mỹ?’

‘Đúng vậy.’

‘Cô ấy đã có chồng chưa?’

‘Chưa. Khá thú vị.’

Cô không hề biểu lộ một cảm xúc nào. ‘Mối quan hệ có nghiêm túc không?’

‘Anh vẫn chưa quyết định.’

Cô tự cười với mình. ‘Anh vẫn không thay đổi.’

‘Em cũng vậy.’

‘Em đã thay đổi,’ cô khẽ nói.

Anh muốn chạm vào cô. Anh muốn gạt phăng đồng lộn xộn trên bàn, vươn người qua đó và ôm lấy cô. Anh bỗng thấy vô cùng giận dữ khi bị cản trở bởi cái không gian rất nghiêm túc này. Tối hôm trước cô cư xử khá kỳ lạ, nhưng cách nào đó anh vẫn cảm nhận được cảm xúc thật của cô. ‘Thế còn em? Cuộc sống của em vẫn ổn chứ?’ anh hỏi khi thấy cô có vẻ không còn muốn nói nữa.

Cô làm thêm một ngụm trà. Cô dường như đang suy nghĩ rất mông lung. ‘Cuộc sống có ổn không ư?’ cô hỏi lại. ‘Ổn và không ổn. Em tin chắc em không khác gì những người khác đâu.’

‘Em vẫn đi nghỉ ở Riviera?’

‘Không, chừng nào em có thể trì hoãn.’

Anh muốn hỏi: ‘Có phải vì anh?’ Nhưng cô dường như không muốn tiếp tục cuộc nói chuyện. Đâu rồi những lời nói dí dỏm? Những đam mê? Có cái gì đó kìm nén trong cô, chỉ trực ào ra, là một tiếng cười không thể kìm lại hay là nỗi khát khao những nụ hôn cháy bỏng? Cô không biểu lộ gì, giấu mặt sau phong thái quý phái.

Ở góc phòng, nhóm chơi đàn dây ngừng lại để đổi bài. Anthony bắt đầu thấy tuyệt vọng. ‘Jennifer, vì sao em mời anh tới đây?’

Cô trông rất mệt mỏi, và hình như còn hơi sốt, hai gò má cô ửng đỏ.

‘Anh xin lỗi,’ anh tiếp tục, ‘nhưng anh không đến đây để thưởng thức bánh bích quy. Anh không muốn ngồi đây để nghe cái dàn nhạc chết tiệt này. Nếu anh có một đặc ân từ việc bị cho là đã chết trong bốn năm qua thì ít nhất anh cũng có quyền đòi hỏi không phải ngồi ở đây uống trà và nói những câu nói xã giao.’

‘Em... chỉ muốn gặp anh.’

‘Em biết không, khi anh tình cờ nhìn thấy em tối qua, anh vẫn còn rất giận em. Bao lâu nay anh đã luôn nghĩ rằng em chọn ông ta – chứ không phải anh. Không biết bao lần, trong tưởng tượng, anh đã tranh cãi với em và nhiếc móc em vì đã không trả lời bức thư cuối cùng của anh__

‘Xin đừng.’ Cô đưa một tay lên ra hiệu cho anh.

‘Và rồi anh gặp em, và em bảo em đã cố gắng để tới gặp anh hôm đó. Và anh buộc phải nghĩ lại về tất cả mọi thứ anh đã từng tin tưởng trong suốt bốn năm qua – những việc anh tưởng là đúng.’

‘Đừng nói về điều đó nữa, Anthony, vì nó chỉ khiến...’ cô đặt hai tay trên bàn như thể đang lật úp những con bài. ‘Em... chỉ là không thể.’

Họ ngồi đối diện với nhau, một người phụ nữ ăn mặc hoàn hảo và một người đàn ông đang rất căng thẳng. Thoáng qua trong anh một ý nghĩ khá hài hước, nếu ai từ xa nhìn vào sẽ nghĩ họ giống như một cặp vợ chồng đang bốc đồng.

‘Hãy cho anh biết,’ anh nói. ‘Vì sao em trung thành với chồng em vậy? Vì sao em vẫn tiếp tục

ở với một người rõ ràng không đem lại hạnh phúc cho em?’

Cô nhướn mắt nhìn anh. ‘Vì em đã là một người không chung thủy, em nghĩ vậy.’

‘Thế em nghĩ ông ta chung thủy với em ư?’

Cô chịu đựng ánh mắt của anh trong một giây, rồi nhìn xuống đồng hồ đeo tay. ‘Em phải đi.’

Anh lùi bước. ‘Xin lỗi em. Anh sẽ không nói thêm gì nữa. Anh chỉ muốn biết__’

‘Không phải tại anh. Thực sự đó. Em cần phải đi.’

Anh cố gắng kiềm chế. ‘Tất nhiên rồi. Anh xin lỗi. Anh là người tới trễ. Xin lỗi đã làm mất thời gian của em.’ Anh không thể kìm nén sự giận dữ trong giọng nói. Anh nguyên rủa Trưởng ban biên tập đã lấy mất của anh nửa tiếng đồng hồ quý giá, nguyên rủa bản thân mình vì đã biết trước những cơ hội bị bỏ phí – và vì đã tự cho phép mình được chạm tới gần cái sức mạnh có thể thiêu cháy anh.

Cô đứng dậy sửa soạn đi, một phục vụ chạy ra giúp cô khoác áo. Luôn luôn có người sẵn lòng giúp đỡ cô, anh lơ đãng nghĩ. Cô là người đàn bà như thế. Anh bất động, không thể rời khỏi bàn.

Anh có hiểu lầm cô không? Anh có nhớ nhầm những tháng ngày họ ở bên nhau? Anh đau khổ khi hiểu đó hoàn toàn là sự thật. Nhớ về những điều tốt đẹp bị làm hoen ố thực sự tồi tệ hơn cả việc nhớ về những điều không tốt đẹp.

Người phục vụ đưa chiếc áo khoác lên cao. Cô xỏ tay vào, và cô cúi đầu nhìn anh.

‘Chỉ thế thôi ư?’

‘Em xin lỗi, Anthony. Em thực sự phải đi.’

Anh đứng dậy. ‘Chúng ta sẽ không nói gì tiếp nữa ư? Sau tất cả những gì đã xảy ra? Em có một lần *nghĩ* tới anh không?’

Trước khi anh kịp nói thêm gì, cô quay gót và bước ra ngoài.

Jennifer rửa đôi mắt đỏ hoe bằng nước lạnh phải tới mười lăm lần. Tắm gương trong phòng tắm phản chiếu hình ảnh một người đàn bà thất bại trước cuộc sống. Một người đàn bà từ lâu đã không còn thuộc về giới nhà giàu của năm năm trước, một thế giới của những con người hoàn toàn khác. Cô đưa những ngón tay lần theo nếp nhăn dưới mắt, những đường chân chim mới xuất hiện ở dưới đường chân mày.

Ông ta sẽ áp đặt em, sẽ triệt tiêu tất cả những gì khiến em là em.

Cô mở tủ thuốc và chăm chăm nhìn những chiếc lọ màu nâu được xếp ngay ngắn. Cô đã không thể nói với anh là cô đã lo sợ thế nào trước khi gặp anh, đến mức cô phải dùng tới hai liều thuốc Valium. Cô đã không thể nói với anh rằng khi cô nghe thấy giọng của anh từ xa xôi vọng lại, cô gần như không còn nhớ mình đang ở đâu làm gì và cô đã không thể giữ vững chiếc ly. Cô đã không thể nói với anh rằng được ở bên anh gần như thế, được thấy rõ từng đường gân trên đôi tay anh, được nghe mùi hương thoảng ra từ nước hoa sức trên người anh đã khiến cô gần như tê dại.

Jennifer vặn vò nước nóng để những dòng nước theo miệng thoát nước chui xuống, gột sạch những đốm đen mong manh trên đôi chân tái nhợt. Cô lấy một lọ Valium từ trên giá cao nhất và mở nắp.

Em là một người mạnh mẽ, một người có thể chịu đựng một cuộc sống với một tình yêu như thế, với thực tế rằng chúng ta sẽ không bao giờ được phép làm điều chúng ta muốn.

Không dễ dàng như anh nghĩ đâu, Boot.

Cô nghe tiếng bà Cordoza vọng ở dưới nhà và cô khóa cửa phòng tắm lại. Cô chống cả hai tay lên bệ rửa mặt. *Mình có thể làm điều đó không?*

Cô mở chiếc lọ và đổ toàn bộ thuốc vào miệng thoát nước, nhìn theo dòng nước đang cuốn từng viên thuốc trắng đi. Cô tiếp tục mở một lọ nữa, gần như không kiểm tra xem trong đó có gì. 'Vị cứu tinh bé nhỏ' của cô. Ai cũng đã từng làm thế, Yvonne đã vô tình nói thế, khi Jennifer lần đầu tiên ngồi trong phòng bếp và không thể ngừng khóc. Các bác sỹ thậm chí còn rất vui mừng khi cung cấp cho cô những viên thuốc này. Chúng giúp cô lấy lại cân bằng. Mình đã cân bằng đến mức chẳng còn lưu luyến điều gì, cô nghĩ, và lấy thêm một lọ nữa.

Và rồi tất cả các viên thuốc đã trôi theo dòng nước, giá thuốc trống trơn. Cô nhìn mình một lần nữa trong gương, viên thuốc cuối cùng hoàn toàn biến mất trong tiếng nước ồ ạt chảy.

Đã có rắc rối xảy ra ở Stanleyville. Ban Quốc tế của tờ *Nation* vừa gửi đến cho Anthony một tờ tin nhắn, nói rằng quân phiến loạn Congo, theo kiểu Quân đội Simba, đã bắt đầu gom các con tin da trắng vào Khách sạn Victoria để trả đũa việc chính quyền Congo và đồng minh da trắng vụ lợi. ‘Chuẩn bị hành lý sẵn sàng. Một bài viết thật cảm động,’ tờ tin nhắn viết. ‘Ban biên tập đã duyệt đặc cách cho cậu đi. Với điều kiện cậu đừng để bị giết hay bắt giữ tại đó.’

Lần đầu tiên, Anthony không vội phóng ngay tới tòa soạn để kiểm tra những tin tức mới nhất. Anh cũng không gọi điện cho bạn bè anh tại Liên Hợp Quốc hay trong quân đội. Anh nằm tại khách sạn, nghĩ về người đàn bà đã từng yêu anh tới mức sẵn sàng rời bỏ chồng cô ấy, và rồi, trong suốt bốn năm sau đó, đã biến mất.

Anh giật mình khi có tiếng gõ cửa. Nhân viên phục vụ phòng dường như cứ phải dọn phòng nửa tiếng một lần mới hài lòng. Cô ta có cái kiểu huyết sáo mỗi khi làm việc rất khó chịu để anh không bao giờ có thể tảng lờ sự có mặt của cô ta.

‘Quay lại sau đi,’ anh nói với ra và quay người nằm nghiêng.

Có phải chỉ đơn giản vì cô ấy quá sốc khi thấy anh vẫn còn sống và cô muốn đích thân nhìn thấy anh? Có phải hôm nay cô mới nhận ra cái cảm giác cô đã từng dành cho anh đã không còn nữa? Phải chăng cô chỉ là tới gặp anh, giống như là thú vui khi gặp một người bạn cũ? Phong thái của cô vẫn thật hoàn hảo không chê vào đâu được.

Lại một tiếng gõ cửa, có vẻ rụt rè. Thà cô ta cứ tự tiện mở toang cửa và bước vào còn hơn cái kiểu trêu người như thế này. Ít nhất lúc đó anh cũng có lý do hét vào mặt cô ta. Anh đành phải đứng dậy, bước về phía cửa. ‘Tôi thực sự muốn được__’

Jennifer đứng trước mặt anh, dây lưng quần khá chặt quanh eo, mắt cô mở to. ‘Hàng ngày,’ cô nói.

‘Gì cơ?’

‘Hàng tháng. Hàng ngày. Hàng giờ.’ Cô dừng lại rồi tiếp tục. ‘Ít nhất là hàng giờ. Suốt bốn năm trời.’

Hành lang sau lưng họ im phăng phắc.

‘Em nghĩ anh đã chết, Anthony. Em đã khóc thương anh. Em khóc cho một cuộc sống mà em đã mong muốn có khi ở bên anh. Em đọc và đọc đi đọc lại những bức thư của anh cho tới khi chúng rách nát. Khi em tin em chính là người chịu trách nhiệm cho cái chết của anh, em đã cắn giận bản thân vô cùng. Em đã rất khó khăn để tồn tại qua từng ngày. Nếu không phải là...’

Cô chỉnh lại: ‘Và rồi, tại bữa tiệc mà em đã định em không đi, em nhìn thấy anh. *Là anh*. Và anh hỏi vì sao em muốn gặp anh?’ Cô thở thật sâu, như thể để trấn tĩnh bản thân.

Có tiếng bước chân vọng lại từ phía cuối hành lang. Anh đưa tay ra. ‘Vào trong đi,’ anh nói.

‘Em không thể ngồi nhà. Em phải nói để anh hiểu trước khi anh đi. Em phải nói anh biết.’

Anh lùi lại để cô bước vào căn phòng rộng lớn. Kích thước rộng lớn, vị trí tuyệt đẹp của căn phòng là minh chứng cho vị trí cao hơn của anh trong tòa soạn. Anh mừng vì lần duy nhất anh đã giữ cho căn phòng khá ngăn nắp, một chiếc áo sơ mi đã được giặt là cẩn thận được choàng lên lưng ghế, đôi giày tựa vào tường. Cửa sổ để mở, đưa tiếng ồn từ dưới đường vọng lên. Anh bước ra đóng cửa sổ lại. Cô đặt túi xách lên ghế và đặt chiếc áo choàng lên đó.

‘Đây là một sự tiến bộ đáng kể,’ anh ngượng ngịu nói. ‘Còn nhớ lần đầu tiên khi trở về anh chỉ được ở một nhà nghỉ trên đường Bayswater. Em có muốn uống gì không?’ Anh cảm thấy một chút bồn chồn khi thấy cô ngồi nơi góc bàn chật hẹp. ‘Anh gọi đồ uống nhé? Cà phê?’ anh gợi ý.

Lạy Chúa, anh thêm được chạm vào cô.

‘Em đã không ngủ,’ cô nói, cô giụi mắt một cách tuyệt vọng. ‘Em đã không thể suy nghĩ cái gì cho ra hồn kể từ lúc nhìn thấy anh. Em đã cố. Nhưng không có ích gì.’

‘Buổi chiều hôm đó, cách đây bốn năm, có phải em ở trong xe cùng Felipe?’

‘Felipe?’ Cô ngơ ngác hỏi.

‘Bạn của anh làm tại quán rượu Alberto. Cậu ta mất đúng thời điểm anh đi, trong một vụ đâm xe. Sáng nay anh đọc lại mấy bài báo viết về vụ tai nạn đó. Có bài báo đã nhắc về một

người phụ nữ đi cùng trong xe nhưng không nêu tên. Đó là cách duy nhất anh có thể lý giải.’

‘Em không biết. Như em nói hôm qua, có một vài điều em vẫn chưa thể nhớ lại được. Nếu em không tìm thấy những bức thư của anh, có thể em sẽ không bao giờ nhớ ra anh. Có thể em sẽ không bao giờ biết__’

‘Nhưng ai nói với em là anh đã chết?’

“Laurence. Đừng nhìn như thế. Ông ấy không phải là kẻ tàn nhẫn. Em nghĩ ông ấy thực sự tin là anh đã chết.’ Cô dừng một giây. ‘Ông ấy biết có một... ai đó, anh biết đấy. Ông đã đọc bức thư cuối cùng anh gửi. Sau vụ tai nạn chắc hẳn ông đã kết nối hai__’

‘Bức thư cuối cùng?’

‘Bức thư anh đề nghị em tới gặp anh tại nhà ga. Em đã mang theo bức thư đó khi chiếc xe gặp nạn.’

‘Anh không hiểu – đó không phải là bức thư cuối cùng của anh__’

‘Ồ, đừng,’ cô ngăn anh lại. ‘Làm ơn... Nó quá__’

Cô bước lại gần anh tới mức trong ánh sáng mờ ảo anh vẫn có thể nhìn thấy từng vết tàn nhang trên mặt cô, hàng mi rợp đen có thể làm tan chảy trái tim của bất kỳ người đàn ông nào. Cô ở ngay cạnh anh và không có ý định tránh xa, như thể cô đã quyết định điều gì đó.

‘Boot,’ cô nói khể khàng, ‘anh có giận em không? Có còn không?’

Boot.

Anh nuốt khan. ‘Sao anh có thể?’

Cô đưa tay lên và vuốt ve khuôn mặt anh, đầu ngón tay của cô mềm mại tới mức gần như không chạm vào anh. ‘Chúng ta đã làm điều này trước đây?’

Anh nhìn cô chăm chăm.

‘Trước đây?’ cô chớp mắt. ‘Em không nhớ nữa. Em chỉ biết những bức thư của anh.’

‘Có.’ Giọng anh vỡ tan. ‘Chúng ta đã từng làm.’ Anh cảm nhận những ngón tay mát lạnh của cô trên da thịt anh và nhớ mùi hương tỏa ra từ cô.

‘Anthony,’ cô thì thầm, cái cách cô gọi tên anh thật ngọt ngào và dịu dàng tới mức nó có thể nói lên tất cả về tình yêu và sự mất mát mà anh cũng đã từng trải qua.

Cơ thể cô áp sát vào anh, anh nghe rõ tiếng thở dài chạy suốt người cô, và rồi cảm nhận được hơi thở của cô nơi môi anh. Không khí xung quanh họ đặc quánh. Môi cô quyen vào môi anh, có gì đó như vỡ òa trong ngực anh. Anh thấy mình thở hổn hển, và hoảng sợ nhận ra mắt anh ngập tràn nước mắt. ‘Anh xin lỗi,’ anh thì thầm xấu hổ. ‘Anh xin lỗi. Anh không biết... vì sao...’

‘Em biết,’ cô nói. ‘Em biết.’ Cô choàng tay qua cổ anh, hôn những giọt nước mắt lăn dài trên má anh, thì thầm với anh. Họ quấn chặt lấy nhau, hôn hoan, phấn khích, tuyệt vọng, vẫn không ai tin vào những gì đang xảy ra. Thời gian giờ chỉ là hư không, những chiếc hôn ngày càng vội vã, cuồng nhiệt, những giọt nước mắt đã được lau khô. Anh kéo chiếc áo len qua đầu cô, và đứng gần như bất động, khi đợi cô cởi từng chiếc nút cài áo sơ mi của anh. Rồi trong phút chốc họ quấn chặt vào nhau, ở trên giường, da anh cọ sát vào da cô, sự ham muốn mãnh liệt khiến họ vội vã một cách vụng về.

Anh hôn cô, anh đang rất muốn nói cô biết cảm giác tận sâu thẳm trong anh lúc này. Ngay cả khi hòa tan vào cô, cảm nhận tóc cô thoảng qua trên mặt anh, ngực anh, môi cô chạm vào da anh, những ngón tay của cô, anh vẫn hiểu rằng trên đời luôn có những người mà một nửa của họ chính là nửa còn thiếu của người khác.

Cô là một thực thể sống động nằm bên anh; cô đốt cháy anh. Anh hôn lên chiếc sẹo chạy dài tới vai cô, tặng lời sự phản đối yếu ớt của cô cho tới khi cô chấp nhận những gì anh đang thì thầm: cái đường chỉ bằng bạc này thật đẹp trong mắt anh; nó minh chứng cho tình yêu của cô dành cho anh. Nó cho anh thấy cô đã thực sự tới gặp anh. Anh hôn lên đó vì đơn giản không có bộ phận nào trên người cô mà anh muốn đẹp đẽ hơn, mà anh không tôn thờ.

Anh nhận ra sự ham muốn tiếp tục trỗi dậy trong cô như thể đây là món quà họ dành tặng cho nhau, anh nhận ra những cung bậc cảm xúc khác nhau thể hiện trên gương mặt cô, thấy cô hôn hoan hoàn toàn thả lỏng, không một chút phòng thủ dù có đôi thoảng lưỡng lự đấu tranh với nội tâm bên trong. Khi cô mở mắt ra, anh thấy mình thật hạnh phúc.

Khi anh cho vào cô, nước mắt anh lại tiếp tục tuôn trào, vì một phần trong anh luôn biết, dù anh đã cố không tin vào điều đó, rằng phải có gì đó mới khiến anh có cảm giác này. Và rằng cảm giác ấy sẽ quay lại với anh, thậm chí còn hơn cả anh mong đợi.

‘Em biết anh,’ cô thì thầm, da cô dán chặt vào anh, nước mắt cô ướt nhoe trên cổ anh. ‘Đúng là em biết anh.’

Trong khoảnh khắc, anh không thể cất lời, anh nhìn lên trần nhà, cảm nhận không khí mát lạnh quấn quanh trong phòng, đuôi cô ẩm ướt quấn chặt vào đùi anh. ‘Ôi, Jenny,’ anh thốt lên. ‘Tạ ơn Chúa.’

Khi hơi thở của cô trở lại bình thường, cô nhóm dậy nửa người chống trên một khuỷu tay rồi nhìn sang anh. Có điều gì đó ở cô đã thay đổi: nét mặt cô phấn chấn hơn, sự căng thẳng không còn hiện diện quanh đôi mắt. Anh kéo cô vào vòng tay anh, anh ôm cô chặt đến mức cơ thể họ như hàn chặt vào nhau. Anh thấy mình lại cương cứng trở lại, và cô mỉm cười.

‘Anh muốn nói một điều gì đó,’ anh nói, ‘nhưng dường như không có gì là quan trọng lúc này cả.’

Nụ cười của cô thật dễ thương: tràn đầy tình yêu, thỏa mãn và ngạc nhiên.

‘Em chưa từng trải qua cảm giác này trong suốt cuộc đời em,’ cô nói.

Họ nhìn sâu vào mắt nhau.

‘Em đã từng chưa?’ cô hỏi lại.

Anh gật đầu. Cô nhìn xa xăm. ‘Vậy thì... cảm ơn anh.’

Anh cười phá lên và cô đổ người cười khúc khích trên vai anh.

Bốn năm đã tan biến vào hư không. Anh thấy, một cách rõ ràng, con đường mới cho cuộc đời anh. Anh sẽ ở lại Luân Đôn. Anh sẽ chia tay với Eva, cô bạn gái ở New York. Đó là một cô gái ngọt ngào, vui vẻ và dễ thương, nhưng anh biết tất cả những người đàn bà anh đã hẹn hò bốn

năm qua chỉ là một cái bóng mờ nhạt so với người đàn bà đang ở bên anh lúc này. Jennifer cũng sẽ chia tay với chồng. Anh sẽ chăm sóc cho cuộc sống của cô. Họ sẽ không thể để lỡ cơ hội một lần nữa. Anh bỗng mừng tượng cảnh cô với con trai anh, hình ảnh gia đình ba người đi chơi, một tương lai thật rạng rỡ với những viễn cảnh tươi sáng.

Dòng suy nghĩ của anh bị gián đoạn bởi những nụ hôn dồn dập của cô trên ngực anh, vai anh, cổ anh. ‘Em có nghĩ rằng,’ anh nói, quay sang quấn lấy cô khiến đôi chân cô bị kẹp chặt giữa hai chân anh, môi cô kề trên môi anh, ‘rằng chúng ta sẽ làm lại lần nữa. Để đảm bảo em nhớ lại tất cả.’

Cô không nói gì, chỉ nhắm mắt lại.

Lần này khi làm tình với cô, anh chủ động làm thật chậm. Anh trò chuyện với cơ thể cô bằng cơ thể anh. Sự ngần ngại trong cô đã không còn nữa, tim cô hòa nhịp đập với anh. Anh gọi tên cô hàng triệu lần, và cảm thấy thật xa xỉ khi có cơ hội làm điều đó lúc này. Lần trong những tiếng thì thầm, anh kể cho cô tất cả những cảm xúc anh dành cho cô.

Khi cô nói với anh cô đã yêu anh như thế nào, với một sự mãnh liệt đến mức tim anh như muốn ngừng đập. Cả thế giới ngừng trôi và khép lại, chỉ còn họ giữa lộn xộn đám ga gối, tóc và những tiếng rên khe khẽ.

‘Em là người tuyệt vời nhất...’ Anh nhìn vào đôi mắt mở to của cô pha chút thẹn thùng khi nhớ ra mình đang ở đâu. ‘Anh có thể làm thế này với em hàng trăm lần chỉ để được chiêm ngưỡng sự thỏa mãn trên khuôn mặt em.’

Cô không nói gì và anh lại tiếp tục thêm muốn.

‘Chia sẻ,’ anh đột ngột nói. ‘Em còn nhớ không?’

Anh không nhớ họ đã nằm bên nhau bao lâu, như thể mỗi người đều muốn hòa vào người kia. Anh nghe âm thanh vọng từ dưới đường lên, tiếng bước chân thỉnh thoảng vọng từ hành lang lại. Anh nghe nhịp đập hơi thở cô ngay ngực mình. Anh hôn lên đầu cô, ngón tay anh nghịch những lọn tóc rối bù của cô. Một sự bình yên kỳ lạ lan tỏa trong anh. Mình đang ở nhà, anh nghĩ. Thế là tất cả.

Cô cựa quậy trên tay anh. ‘Chúng ta gọi đồ uống chứ,’ anh nói, hôn lên xương cổ, gò má và chỗ nơi quai hàm giáp với tai cô. ‘Để ăn mừng. Trà cho anh, sâm-panh cho em. Em nghĩ sao?’

Trong thoáng chốc anh nhận ra một bóng mây lướt qua cô, đầu óc cô dường như đang thả ở đâu đó ngoài căn phòng này.

‘Ôi,’ cô nói, ngồi thẳng người dậy. ‘Mấy giờ rồi?’

Anh nhìn đồng hồ. ‘Bốn giờ hai mươi. Sao vậy?’

‘Ôi, không! Em phải có mặt ở dưới sảnh lúc bốn giờ rưỡi.’ Cô vội vàng rời khỏi giường, khom người nhặt quần áo lên.

‘Gì vậy! Sao em phải xuống dưới sảnh?’

‘Bà Cordoza.’

‘Ai cơ?’

‘Em hẹn với bà giúp việc. Em phải giả đồ đi mua sắm.’

‘Em có thể trễ hẹn. Chẳng lẽ đi mua sắm quan trọng thế kia ư? Jennifer, chúng ta cần nói chuyện – cần thống nhất chúng ta sẽ làm gì tiếp theo. Anh sẽ nói với ban biên tập là anh không đi Congo nữa.’

Cô mặc quần áo một cách vội vàng, như thể lúc này chẳng có gì quan trọng bằng tốc độ, khoác cho xong chiếc áo ngực, quần thun và áo thun. Cái cơ thể lúc nãy còn nằm trong vòng tay anh giờ đã biến mất.

‘Jennifer?’ Anh trượt xuống khỏi giường, lấy quần và nịt dây lưng. ‘Em không thể đi như thế.’

Cô quay lưng về phía anh.

‘Chúng ta còn rất nhiều chuyện để nói với nhau, chắc chắn là thế, chúng ta cần bàn xem nên làm gì tiếp theo.’

‘Không có gì để bàn cả.’ Cô mở túi, lấy ra một chiếc lược và chải vội những lọn tóc bù xù.

‘Anh không hiểu.’

Khi cô quay về phía anh, mặt cô hầu như không biểu lộ cảm xúc, như thể có một chiếc mặt nạ được phủ lên đó.

‘Anthony, em xin lỗi, nhưng chúng ta – chúng ta không thể gặp nhau nữa.’

‘Cái gì?’

Cô lấy ra hộp phấn nền, dặm lại những vết lem dưới mắt do mascara gây ra.

‘Em không thể nói như thế sau tất cả những gì chúng ta vừa làm. Em không thể phủ nhận tất cả. Cái quái gì đang xảy ra với em vậy?’

Cô vẫn rất cứng rắn. ‘Anh sẽ ổn thôi. Anh vẫn luôn có khả năng đó. Nhìn này, em – em phải đi. Em thật sự xin lỗi.’

Cô vơ vội chiếc túi và áo khoác. Chiếc cửa đóng sập sau lưng cô.

Anthony vội chạy theo và mở cửa. ‘Đừng làm thế, Jennifer! Xin đừng rời anh một lần nữa!’ Tiếng anh vang vọng theo dãy hành lang dài. ‘Đây không phải là một trò chơi! Anh sẽ không thể đợi chờ em thêm bốn năm nữa!’

Anh bàng hoàng, đứng chết lặng, cho tới khi anh giật mình tự nguyện rửa quay vào phòng vội khoác chiếc áo sơ mi và đôi giày vào.

Anh phóng nhanh ra phía hành lang, tim đập mạnh. Anh chạy theo cầu thang bộ, nhảy hai bậc một, xuống tới sảnh khách sạn. Cửa thang máy bật mở, cô bước ra, gót giày gỗ từng bước xuống nền đá hoa cương. Anh vừa định gọi to tên cô thì nghe thấy một tiếng gọi lạnh lốt. ‘Mẹ!’

Jennifer bước xuống, giang rộng tay. Một người phụ nữ đứng tuổi bước về phía cô, đưa trẻ vùng ra khỏi đôi tay của bà. Cô bé xinh xắn ùa tới ôm Jennifer và được cô nhắc bổng lên. Giọng

cô bé lãnh lót vang vọng khắp tiền sảnh. ‘Chúng ta tới Hamleys bây giờ phải không? Bà Cordoza nói vậy.’

‘Đúng vậy, con yêu. Chúng ta sẽ đi ngay bây giờ. Đợi mẹ ra gặp Tiếp tân một chút.’

Cô đặt đứa bé xuống và nắm tay nó. Có lẽ cảm nhận được ánh mắt mãnh liệt từ phía anh, cô quay lại nhìn khi bước về phía quầy tiếp tân. Cô nhìn thấy anh. Mắt cô không rời anh, ở đó anh gặp một lời xin lỗi – và một lời tạ tội.

Cô nhìn đi chỗ khác, nguệch ngoạc vài chữ vào một mảnh giấy rồi đưa cho cô tiếp tân. Họ trao đổi với nhau vài câu trước khi cô quay đi, bước qua chiếc cửa kính để hòa vào ánh nắng chiều rực rỡ, bé gái ríu rít đi bên cạnh.

Những gì diễn ra trước mắt anh đã nhấn chìm anh, như khi đôi chân vô tình đi vào vùng cát lầy. Anh đợi cho tới khi cô đi khuất hẳn, và rồi, giống như một người bước ra từ giấc mộng, anh khoác áo vào. Anh vừa định bước ra cửa thì thấy người giữ cửa chạy theo. ‘Ngài Boot? Một quý bà nhờ tôi đưa ngài cái này.’ Một tờ giấy được dúi vào tay anh.

Anh giở tờ tin nhắn viết vội trên tờ giấy của khách sạn. *Hãy tha thứ cho em. Em chỉ muốn biết.*

Tự trong tim, chúng ta không hề nghĩ tới việc có một người chồng, mà thực sự nghĩ một cuộc sống đơn thân sẽ tốt hơn.

Thư Nữ hoàng Elizabeth I gửi Công tước Thụy Điển Erik.

Chương 15

Moria Parker bước về phía phòng đánh máy và tắt chiếc đài bán dẫn được đặt chông chênh trên chồng danh bạ điện thoại.

‘Hey!’ Annie Jessop phản đối. ‘Em đang nghe mà.’

‘Không nên nghe nhạc trẻ to như vậy trong văn phòng,’ Moria kiên quyết. ‘Ngài Stirling không muốn bị phân tán bởi những tiếng nhạc đinh tai đó. Đây là nơi làm việc.’ Đây là lần thứ tư trong tuần việc này diễn ra.

‘Chẳng khác gì trong một đám ma. Thôi nào, Moria. Vậy thì bật nhỏ vậy. Nó giúp một ngày làm việc trôi qua nhanh hơn.’

‘Làm việc chăm chỉ sẽ giúp một ngày trôi qua nhanh.’

Bà nghe tiếng cười khúc khích chế giễu và bà hát cao cầm. ‘Rồi dần dần cô sẽ biết để tiến xa được ở công ty Acme Mineral and Mining cần một thái độ làm việc chuyên nghiệp.’

‘Và một chiếc quần rộng thùng thình co giãn được,’ có tiếng thì thầm sau lưng bà.

‘Xin lỗi ai vừa nói gì nhỉ?’

‘Không có gì, bà Parker. Vậy chúng ta chuyển sang kênh *Những bài hát hay thời chiến*? Nó có làm bà hài lòng hơn không? “Chúng ta chuẩn bị phơi đồ trên Chiến tuyến Sieried...” Một tràng cười khác vọng lại.

‘Tôi sẽ để chiếc đài này vào phòng Ngài Stirling. Nếu muốn cô có thể hỏi ông ấy thích nghe gì hơn.’

Bà nghe thấy những lời cầu nhàu không vừa ý khi bà tiếp tục đi ngang qua văn phòng và bà tảng lờ như không nghe thấy gì. Công ty càng lớn thì những chuẩn mực áp đặt cho nhân viên càng bị phớt lờ nhiều hơn. Thời nay không ai còn tôn trọng cấp trên của họ, coi trọng đạo đức nghề nghiệp và những gì ông Stirling đã đạt được. Đôi khi có cảm giác như chỉ có bà, ông Stirling – và có thể bà Kingston làm ở phòng Kế toán – là biết cách ứng xử.

Còn quần áo! Những bình hoa di động như họ tự gọi mình, thật không có cách gọi nào phù hợp hơn. Chải chuốt và làm dáng, vô công rồi nghề và trẻ con, những cô nàng đánh máy dành cả ngày để nghĩ về việc họ trông như thế nào, về những chiếc váy ngắn cũn cỡn, những bộ đánh mắt kỳ dị, mà chẳng nghĩ gì về những tài liệu họ chuẩn bị đánh. Chiều qua bà đã phải trả lại tới ba văn bản. Đánh máy cầu thả, sai chính tả, quên dòng ngày tháng năm, thậm chí ở chỗ bà đã viết rõ là ‘Trân trọng’ thì họ đánh thành ‘Thân mến’. Khi bà chỉ những lỗi này cho Sandra, cô ta chỉ nhìn lên trần nhà và không cần quan tâm bà đang nhìn cô ta.

Moria thở dài, cầm chiếc đài trên tay và thoáng nhớ rằng văn phòng ông Stirling hiếm khi đóng cửa vào giờ ăn trưa, bà đẩy cửa bước vào.

Marie Driscoll đang ngồi trước mặt ông – không phải trên chiếc ghế bà vẫn hay ngồi khi bà cần gặp ông mà là ngay trên bàn ông. Một hình ảnh khiến bà sửng sốt tới mức bà phải mất mấy giây để nhận ra ông đột ngột bước lùi lại khi thấy bà bước vào.

‘A, Moria.’

‘Xin lỗi ông Stirling. Tôi không biết còn có người nữa trong phòng.’ Bà phóng một cái nhìn sắc lạnh về phía cô gái. Cô ta nghĩ cô ta là cái quái quỷ gì ở đây vậy? Tất cả mọi người đều đang phát rồ hay sao? ‘Tôi – tôi cầm theo chiếc đài này. Các cô gái đã bật nó quá to trong văn phòng.

Tôi nghĩ nếu ông yêu cầu họ giải thích, chắc họ sẽ phải suy nghĩ cẩn thận hơn khi bật nó lên.'

'Tôi hiểu.' Ông ngồi xuống.

'Tôi lo nó sẽ làm ông bị phân tán.'

Một sự im lặng kéo dài. Marie dường như không có ý định rời đi, cô ta mãi mê vân vê một cái gì đó trên váy. Moria đợi cô ta bước ra.

Ông Stirling cắt lời. 'Bà tới thật đúng lúc. Tôi có một chút việc riêng muốn trao đổi với bà. Cô Driscoll, cho tôi vài phút được không?'

Hơi một chút lưỡng lự, cô gái tụt xuống khỏi bàn và lướt qua trước mặt Moria, thậm chí còn nhìn lại bà khi đi ngang qua. Cô ta xúc quá nhiều nước hoa, Moria nghĩ. Cửa đóng sập lưng họ, và chỉ còn lại hai người. Bà thích như thế.

Ông Stirling đã làm tình với bà thêm hai lần nữa kể từ lần đầu tiên mấy tháng trước. Có lẽ nói 'làm tình' thì hơi quá: vì cả hai trường hợp ông đều ở trong tình trạng say khướt và ông quan hệ như một thói quen chứ không phải như lần đầu tiên, và đến ngày hôm sau thì ông chẳng còn nhớ gì về nó.

Mặc dù bà luôn tìm cách để ông biết rằng ông không hề bị bà khước từ - những chiếc bánh sandwich bà để trên bàn ông, cách bà chải tóc thật điệu đà - nhưng ông đã không làm thêm lần nào nữa. Mặc dù vậy, bà biết bà là người đặc biệt đối với ông, là người nắm giữ những bí mật riêng tư trong khi những người khác trong văn phòng bàn tán về ông trong căn-tin. Bà hiểu những căng thẳng mà một cuộc tình vụng trộm có thể gây ra cho ông, và ngay cả khi bà mong muốn mọi chuyện khác đi, bà vẫn rất tôn trọng sự tự kiểm chế đáng ngưỡng mộ ở ông. Một vài lần hiếm hoi, Jennifer Stirling có tat qua văn phòng, tuy nhiên bà không còn cảm thấy bị choáng ngợp bởi vẻ đẹp quyền rũ ấy nữa. *Nếu cô là một người vợ tử tế, chắc chắn ông ấy đã không bao giờ phải quay sang tôi.* Bà Stirling chắc chắn không bao giờ có thể biết những gì đang xảy ra trước mắt cô.

'Ngồi xuống đi, Moria.'

Bà lựa chọn tư thế ngồi đúng đắn hơn cô nàng Driscoll rất nhiều, hai chân bà cẩn thận khép chặt, bà bỗng thấy ân hận vì đã không diện chiếc váy đỏ. Ông đã rất thích chiếc váy đó, một vài lần ông nói với bà như vậy. Bà nghe một tràng cười to từ phía ngoài phòng ông vọng lại và tự hỏi không lẽ mấy cô nàng đó lại có một cái đài khác. 'Tôi sẽ bảo những cô gái đó biết cách cư xử hơn,' bà nói khẽ. 'Tôi chắc họ khiến ông rất phiền lòng.'

Có vẻ như ông không nghe thấy bà nói gì. Ông dọn dẹp đồng giấy tờ trên bàn. Khi nhìn lên ông như muốn tránh không nhìn thẳng vào bà.

‘Tôi sẽ chuyển Marie, có hiệu lực ngay từ bây giờ__’

‘Ồ, tôi nghĩ ông đã thật sáng suốt khi__’

‘__về làm trợ lý riêng cho tôi.’

Cả hai rơi vào im lặng. Moria cố không thể hiện cảm xúc. Đúng là gần đây công việc nhiều hơn, bà tự nhủ. Cũng dễ hiểu nếu ông muốn có thêm một người nữa. ‘Nhưng cô ta sẽ ngồi đâu?’ bà hỏi. ‘Khu vực đó chỉ đủ kê một cái bàn.’

‘Tôi biết.’

‘Tôi nghĩ ông có thể để Maisie ngồi ở__’

‘Điều đó không cần thiết. Tôi đã quyết định sẽ giảm bớt việc cho bà. Bà sẽ... chuyển tới ngồi ở khu vực đánh máy chung với những người khác.’

Bà không hiểu ông nói gì. ‘Khu vực đánh máy?’

‘Tôi đã bảo bộ phận Kế toán là bà sẽ được giữ nguyên mức lương cũ vì vậy việc chuyển này sẽ có lợi hơn cho bà, Moria. Bà sẽ có nhiều thời gian hơn cho bản thân và cho cuộc sống bên ngoài văn phòng.’

‘Nhưng tôi không cần thời gian cho bản thân.’

‘Bà đừng nghiêm trọng hóa vấn đề. Tôi đã nói bà sẽ được giữ nguyên mức lương cũ, và bà vẫn sẽ là nhân viên kỳ cựu nhất ở đây. Tôi sẽ nói rõ với tất cả mọi người ở đây về điều đó. Bà cũng có nói là những cô gái ngồi ở đó cần một người quản lý.’

‘Nhưng tôi không hiểu...’ Bà đứng dậy, khớp ngón tay trắng xanh vì giữ chiếc đài bán dẫn. Một nỗi hoảng sợ đè lên ngực bà. ‘Tôi đã làm gì sai? Vì sao ông lại không để tôi làm công việc bao năm tôi đã quen làm?’

Ông có vẻ giận dữ. ‘Bà không làm gì sai cả. Bất kỳ tổ chức nào cũng sẽ thỉnh thoảng thay đổi vị trí nhân sự của họ. Thời thế đang thay đổi và tôi muốn làm tươi mới đội ngũ.’

‘Làm tươi mới?’

‘Marie hoàn toàn có thể làm điều đó.’

‘Marie Driscoll sẽ đảm nhiệm công việc của tôi? Nhưng cô ta không biết một chút gì về công việc văn phòng. Cô ta không biết gì về hệ thống lương kiểu Rhodesia, về danh bạ điện thoại, và cũng không biết cách đặt vé máy bay. Cô ta không biết sắp xếp tài liệu. Một nửa thời gian cô ta vào phòng vệ sinh để trang điểm. Và cô ta còn chuyên đi muộn! Lúc nào cũng đi muộn! Tuần này đã hai lần tôi phải cảnh cáo cô ta vì đi muộn. Đã bao giờ ông kiểm tra giờ giấc đi làm qua hệ thống vân tay chưa?’ Những từ ngữ vội vã bật ra từ miệng bà.

‘Tôi tin cô ấy có thể học. Đó chỉ là những công việc thư ký, bà Moria.’

‘Nhưng__’

‘Tôi thực sự không có thời gian để tranh cãi về vấn đề này. Làm ơn chuyển vật dụng của bà ra khỏi ngăn tủ trong chiều nay, để ngày mai chúng ta có thể bắt đầu một ngày mới hoàn toàn.’

Ông cho tay vào hộp đựng xì gà, báo hiệu cuộc nói chuyện đã kết thúc. Moria đứng dậy, chống tay lên cạnh bàn để giữ thăng bằng. Cơn giận đã lên tới tận cổ, thậm chí có thể thấy rõ mạch máu đập mạnh hai bên tai. Có cảm giác như cả văn phòng này đang đổ sập lên bà, từng viên gạch một.

Ông ngậm điếu xì gà lên miệng và bà có thể nghe rõ tiếng ông dùng dao cắt phần đầu mũi xì gà.

Bà bước từ từ về phía cửa và ngay khi bà mở cửa ra, tiếng trò chuyện bên ngoài đột ngột im bật và bà hiểu tất cả mọi người trong văn phòng đã biết về điều này trước khi bà được biết.

Mắt bà bắt gặp cặp chân của Marie Driscoll duỗi thẳng dưới gầm bàn của bà. Cặp chân dài khăng khiu trong đôi tất với màu sắc kỳ lạ. Làm sao trên đời này có người lại có thể đi một đôi tất chân màu xanh hải quân tới công ty và coi đó là việc bình thường?

Bà vợ vội chiếc túi để trên bàn và đi về phía khu vực các cô nàng đánh máy, cảm nhận rõ những cái nhìn soi mói tò mò và những nụ cười mẫn nguyện hơn là cảm thông phóng theo chiếc áo len xanh của bà.

‘Moria! Họ đang chơi bản nhạc chị thích này! “Không Thể Quen Với Việc Đã Đánh Mất Anh”...’

‘Ồ, đừng có ích kỷ như thế, Sandra.’ Một tràng cười khác phụ họa và cánh cửa phòng thay đồ đóng sập sau lưng bà.

Jennifer đứng giữa khu vườn vui chơi lạnh lẽo, dõi theo những người trông giữ trẻ đang tán chuyện bên những chiếc xe đẩy trẻ nhỏ, nghe tiếng la hét của bọn nhỏ đang chạy đuổi và ngã dúi vào nhau như những con ky của trò bowling.

Bà Cordoza ngó ý mang theo Esme, nhưng Jennifer nói với bà cô muốn hít thở không khí ngoài trời. Bốn tám tiếng vừa rồi cô không biết phải làm gì, cơ thể cô vẫn còn vương vấn với những động chạm của anh, đầu óc cô quay cuồng với những gì vừa xảy ra. Cô có thể cảm nhận sự mất mát lớn lao. Cô không thể dùng những viên Valium để ru mình chìm đắm trong nỗi đau: cô phải chấp nhận nó. Con gái cô nhắc cô rằng cô đã làm điều đúng đắn. Cô vẫn còn muốn tâm sự với anh thêm nữa. Ngay cả khi cô tự nhủ cô tới gặp anh không phải để cảm dỗ anh, cô biết mình đang nói dối. Cô muốn lưu lại dù chỉ một chút gì đó của anh, một kỷ niệm đẹp đáng nhớ để cô có thể mang theo mình. Làm sao cô biết trước là cô sẽ mở chiếc hộp Pandora kỳ bí như trong thần thoại Hy Lạp. Tệ hơn, làm sao cô tưởng tượng nổi việc mở chiếc hộp đó lại khiến anh đau lòng như vậy?

Tối hôm đó tại bữa tiệc của đại sứ quán, anh trông rất tuyệt vời. Anh không bị ảnh hưởng nhiều như cô đã bị ảnh hưởng; anh không phải trải qua cái cảm giác như cô đã từng trải qua. Anh mạnh mẽ hơn cô nghĩ. Nhưng giờ cô không thể ngừng nghĩ về anh, về sự tổn thương của anh, về tương lai tươi đẹp anh vẽ ra cho hai người. Và cái cách anh nhìn theo cô khi cô đi từ sảnh khách sạn về phía đứa bé. Cô nghe tiếng gọi của anh, thống thiết và đau khổ, vọng dọc theo hành lang sau lưng cô: *Đừng làm thế, Jennifer! Anh không thể chờ đợi em thêm bốn năm nữa!*

Hãy tha thứ cho em, cô nói với anh trong im lặng, mỗi ngày hàng ngàn lần. Laurence sẽ không bao giờ để em mang con bé theo. Và anh không thể đề nghị em rời bỏ con bé. Anh, hơn ai hết, phải hiểu điều đó.

Thỉnh thoảng cô lấy tay dụi khước mắt khi những cơn gió lạ bằng cách nào đó đã thổi cát vào mặt cô. Cô thấy lạnh, rất nhạy cảm với những thay đổi nhỏ nhất của thời tiết.

Laurence không phải là một người đàn ông tồi, cô tự nhủ không biết bao nhiêu lần. Ông là một người cha tốt, theo cách của ông. Nếu ông thấy không thể đối xử tử tế hơn với Jennifer, thì cũng không thể trách ông. Có mấy người có thể tha thứ cho vợ mình khi cô ta yêu người khác? Đôi khi cô tự hỏi nếu cô không có bầu nhanh như thế, liệu ông có chán cô và bỏ cô không. Nhưng cô không tin điều ấy: Laurence có thể không còn yêu cô nữa, nhưng ông không thể thỏa hiệp với ý nghĩ cô sẽ tồn tại ở đâu đó không có ông bên cạnh.

Và con bé là niềm an ủi duy nhất. Cô đẩy con gái trên chiếc xích đu, nhìn đôi chân nhỏ xíu tung trên cao, những lọn tóc xoăn bay theo gió. Cô có quá nhiều mà một người phụ nữ có thể đòi hỏi. Như Anthony đã từng bảo cô, dù sao cũng được an ủi khi biết rằng cô đã làm những điều đúng đắn.

‘Mẹ!’

Dorothy Moncrieff làm rớt chiếc mũ, dòng suy nghĩ của Jennifer bị gián đoạn khi phải tìm mũ cho cô bé. Hai cô bé cùng cô lục lọi bên chiếc xích đu, bên vòng xoay trò chơi, ngó xuống dưới ghế cho tới khi họ cùng phát hiện chiếc mũ đã ở trên đầu một đứa bé khác.

‘Thật xấu khi lấy trộm mũ,’ Dorothy nói một cách đau khổ khi họ bước trở về khu vườn trò chơi.

‘Đúng vậy,’ Jennifer nói, ‘nhưng cô nghĩ cậu bé đó không lấy trộm đâu. Chỉ là cậu không biết chiếc mũ đó là của cháu.’

‘Nếu một người nào đó không biết làm thế nào là đúng, làm thế nào là sai, thì họ là một kẻ ngốc nghếch,’ Dorothy nói đồng dục.

‘Ngốc nghếch,’ Esme phụ họa theo, đầy hào hứng.

‘Đúng vậy, cũng có thể,’ Jennifer nói. Cô buộc lại khăn quàng cổ cho con gái và đẩy chúng trở lại khu trò chơi, lần này là vào khu nghịch cát, không quên dặn chúng không được tung cát vào mặt nhau.

Boot thân yêu, cô viết, một trong hàng ngàn bức thư tưởng tượng cô đã viết ttong hai ngày

qua. *Xin đừng giận em. Anh biết rằng nếu có bất kỳ cách nào trên thế giới có thể giúp em đi cùng anh, em chắc chắn sẽ đi...*

Cô đã không gửi đi bức thư nào. Còn gì để nói nữa, những gì cần nói cô cũng đã nói rồi. Rồi một lúc nào đó anh sẽ tha thứ cho cô, cô tự nhủ. Anh sẽ có một cuộc sống tốt.

Cô cố gắng không nghĩ tới những câu hỏi khác dành riêng cho cô: rồi cô sẽ sống ra sao? Làm sao cô có thể tiếp tục sống, sau khi cô biết những điều vừa rồi? Mắt cô lại đỏ hoe. Cô rút từ túi ra chiếc khăn mùi xoa và trộm lau khóe mắt, cô quay đi để không thu hút sự chú ý của mọi người. Có lẽ cô nên ghé bác sĩ. Chỉ cần một chút trợ giúp để cô sống qua những ngày tháng này.

Cô chợt để ý tới một người phụ nữ vận chiếc áo khoác bằng vải tuyết đang băng qua thảm cỏ xanh về phía khu trò chơi. Những sải chân của bà kiên quyết và đều đặn, mặc cho lớp cỏ khá lầy lội. Jennifer ngạc nhiên nhận ra đó chính là thư ký của chồng cô.

Moria Parker bước thẳng đến chỗ cô và đứng sát cô tới mức cô phải lùi lại một bước. ‘Bà Parker?’

Môi bà mím chặt, mắt mở to. ‘Người quản gia nói với tôi là cô ở đây. Tôi có thể trao đổi nhanh một chút với cô không?’

‘Um... vâng. Tất nhiên.’ Cô quay sang bọn trẻ. ‘Các con? Dottie? Esme? Mẹ ở đây nhé.’

Bọn trẻ nhìn lên rồi lại mãi miết nghịch cát.

Họ đi thêm vài bước, về phía một góc khuất. Jennifer chọn chỗ đứng làm sao cô vẫn có thể nhìn thấy bọn trẻ. Cô đã hứa với người giữ trẻ nhà Moncrieff là cô sẽ đưa Dorothy về lúc bốn giờ, mà giờ đã là bốn giờ kém mười lăm rồi. Cô cố gắng nở nụ cười xã giao. ‘Có chuyện gì vậy, bà Parker?’

Moria thò tay vào chiếc túi to trầy xước và lấy ra một tập tài liệu dày.

‘Cái này là cho cô,’ bà nói một cách cộc cằn.

Jennifer cầm lấy. Cô mở ra và ngay lập tức phải lấy tay chặn tập tài liệu lại khi những cơn gió chỉ chực thổi tung chúng lên.

‘Đừng để mất.’ Đó là một mệnh lệnh.

‘Tôi xin lỗi... tôi không hiểu. Đây là gì vậy?’

‘Danh sách những người nhận tiền bồi thường.’

Thấy Jennifer vẫn chưa hiểu gì, Moria tiếp tục. ‘U trung biểu mô. Bệnh phổi. Đó là những công nhân nhận tiền bồi thường từ chồng cô vì ông muốn che giấu thực tế là làm việc cho ông có thể khiến họ ốm tới chết ở giai đoạn cuối đời.’

Jennifer đưa một tay lên đầu. ‘Gì cơ?’

‘Chồng cô. Tên những người đã chết nằm ở cuối danh sách. Gia đình những người này phải ký vào một chứng từ cam kết sẽ không kiện tụng gì, bù lại họ được trợ cấp một số tiền.’

Jennifer cố hiểu người phụ nữ đối diện cô đang nói gì. ‘Chết? Không kiện tụng?’

‘Ông ấy buộc họ phải xác nhận là ông không chịu trách nhiệm gì. Ông trả tiền cho họ để làm điều đó. Những người Nam Phi hầu như không được gì. Công nhân nhà máy ở đây đắt hơn ở đó.’

‘Nhưng a-mi-ăng không gây hại gì. Chỉ là những người chuyên phá quấy ở New York tìm cách đổ lỗi cho ông. Laurence đã bảo tôi thế.’

Moria có vẻ không muốn nghe. Bà đưa tay chỉ dọc theo danh sách. ‘Họ được sắp xếp theo vần chữ cái. Cô có thể nói chuyện với những gia đình này, nếu cô muốn. Địa chỉ của họ ở ngay đầu danh sách. Ông ấy rất sợ nếu chuyện này bị báo chí phanh phui.’

‘Đó chỉ là các nghiệp đoàn... Ông ấy bảo tôi...’

‘Các công ty khác cũng gặp vấn đề tương tự. Tôi nghe được một vài cuộc hội thoại của ông với công ty Goodasbest ở Mỹ. Họ cùng tài trợ một cuộc nghiên cứu để chứng minh chất a-mi-ăng không gây hại gì tới sức khỏe.’

Bà nói nhanh tới mức đầu óc Jennifer quay cuồng. Cô liếc nhìn sang hai đứa trẻ, hai tay chúng bốc đầy cát ném vào nhau.

Moria đi thẳng vào vấn đề. ‘Cô biết là nếu những tài liệu này bị lộ ra ngoài, sự nghiệp và cuộc sống của chồng cô sẽ bị hủy hoại. Trước sau gì mọi người cũng biết, cô cũng biết đấy. Mọi việc sẽ phải như thế.’

Jennifer cầm tập tài liệu một cách cẩn trọng, như thể bản thân chúng cũng có thể gây ô nhiễm. ‘Vì sao bà lại đưa tôi những thứ này? Vì sao bà nghĩ tôi có thể làm một điều gì đó để gây hại cho chồng mình?’

Biểu hiện trên khuôn mặt của Moria Parker thay đổi và hơi một chút tội lỗi. Mối bà mím lại thành một đường đỏ mỏng. ‘Vì cái này.’ Bà rút ra một mẫu giấy nhàu nát và dúi vào tay Jennifer. ‘Tôi có nó chỉ vài tuần sau khi cô gặp tai nạn. Những năm vừa rồi. Ông ấy không biết là tôi vẫn giữ nó.’

Jennifer mở tờ giấy, gió thổi giật trên tay cô. Cô nhận ra mẫu chữ viết tay này.

Anh đã thề sẽ không liên lạc với em nữa. Nhưng sáu tuần trôi qua rồi anh vẫn không cảm thấy khá hơn. Một cuộc sống không có em – cách xa em hàng dặm – quả là một cực hình. Thực tế của việc anh không còn bị ám ảnh bởi sự gần gũi với em, không còn bị ám ảnh bởi việc không thể đạt được điều anh muốn, lại chẳng giúp anh vui hơn. Nó khiến mọi việc còn tồi tệ hơn. Trước mặt anh là một tương lai trống rỗng và ảm đạm.

Anh không biết anh đang định nói gì nữa Jenny. Chỉ muốn em hiểu rằng nếu lúc nào đó em cảm thấy mình đã quyết định sai, cánh cửa này vẫn luôn rộng mở đón em.

Và nếu em nghĩ quyết định của mình là đúng đắn thì ít nhất anh cũng muốn em hiểu: rằng ở một nơi nào đó trên thế giới này luôn có một người yêu em, hiểu em quý giá, tốt bụng và thông minh đến nhường nào. Một người luôn yêu em, và cho dù chuyện gì xảy ra, cũng sẽ luôn yêu em.

Người yêu của em.

B

Jennifer vẫn không rời mắt khỏi bức thư khi máu dồn lên mặt cô. Cô nhìn ngày đề trên thư.

Đứng gần bốn năm trước. Chỉ sau ngày xảy ra tai nạn một thời gian ngắn. ‘Có phải bà bảo Laurence biết bức thư này?’

Moria Parker nhìn xuống đất. ‘Ông ấy yêu cầu tôi làm thủ tục đóng hòm thư lại.’

‘Ông ấy biết là Anthony vẫn còn sống?’ Cô run rẩy.

‘Tôi không biết chuyện đó.’ Moria Parker dựng thẳng cổ áo. Bà cố nhìn tránh đi chỗ khác.

Một cục đá lạnh đè lên tim Jennifer. Cô cảm thấy toàn cơ thể căng cứng.

Moria Parker kéo khóa túi xách lại. ‘Cô muốn làm gì với đông giấy tờ này thì làm. Ông ta có bị treo cổ tôi cũng không quan tâm.’

Cô vẫn chưa hết bàng hoàng khi bước trở lại phía khu trò chơi. Jennifer thả phịch người trên ghế, tảng lờ hai đứa trẻ đang rất thích thú lấy cát chà lên tóc của nhau. Cô đọc lại bức thư lần nữa.

Cô đưa Dorothy Moncrieff về nhà và nhờ bà Cordoza đưa Esme tới tiệm kẹo ngọt. ‘Mua cho con bé một cái kẹo que hoặc một phần tư ký kẹo mật.’ Cô đứng trên cửa sổ nhìn xuống đường, nghe tiếng bước chân của con bé đầy hào hứng trên đường. Đợi cho cả hai đi khuất, cô mở cửa phòng làm việc của Laurence, nơi cô rất hiếm khi bước vào, nơi Esme bị cấm không được bén mảng tới, ông sợ những ngón tay nhỏ bé của nó có thể làm hư những đồ vật quý giá ở đây.

Cô cũng không biết vì sao cô lại vào đây. Cô luôn ghét căn phòng này: những giá sách màu gỗ tối tăm, chất chát kín những cuốn sách ông chưa bao giờ đụng tới, mùi xì gà vẫn còn luẩn quẩn trong phòng, cúp lưu niệm và bằng chứng nhận thành tích cô chẳng thể nhận ra như – *Doanh nhân Thành đạt của Năm, Xạ thủ Xuất sắc nhất, Thơ sản Hươu vùng Cowbridge 1959, Tay gôn Xuất sắc 1962*. Ông ít khi dùng tới căn phòng này: đó chỉ là một nơi để trưng bày, một nơi các ông khách nam có thể tới trú ẩn mỗi khi muốn ‘trốn thoát’ khỏi người đàn bà của họ, một nơi ẩn náu mỗi khi ông muốn tìm sự bình yên.

Hai chiếc ghế bành to để hại bên lò sưởi, chỗ ngồi của nó hiếm khi lõm xuống. Tám năm rồi lò sưởi này chưa hề nổi lửa. Ở chiếc tủ cạnh đó, những chiếc cốc vại bằng kính hoa văn chưa bao giờ được rót whisky từ bình rượu để cạnh. Các bức tường được trang trí bằng những tấm ảnh chụp Laurence bắt tay với các doanh nhân khác, những nhà chức sắc quyền cao, Bộ trưởng Thương mại Nam Phi, Công tước xứ Edinburgh. Đó là nơi để mọi người chiêm ngưỡng, và cũng là để những người đàn ông hâm mộ ông. *Laurence Stirling, một kẻ may mắn*.

Jennifer đứng ngay ở khung cửa, cạnh bộ chơi gôn đắt tiền. Ngực cô quặn thắt như có viên đá to và cứng chặn lại, ngay chỗ khí quản nơi không khí có thể lưu thông qua để tới lồng ngực. Cô thấy mình không thể thở. Cô nhặt một chiếc gậy đánh gôn và bước vào giữa phòng. Một âm thanh khê thoát ra từ cổ họng cô, như tiếng thở hắt của một người mới chạy xong một quãng đường dài. Cô vung gậy qua đầu, hết như một cú đánh hoàn hảo, và dùng hết sức lực đập vào bình rượu. Các mảnh vỡ bắn tung tóe khắp phòng, rồi cô lại vung gậy lên, tiếp tục đánh vào tường, vào các bức hình treo trên đó, những chiếc cúp vỡ tan khỏi đế. Cô đập những cuốn sách bọc da, những chiếc gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh dày cộp. Cô đập một cách giận dữ nhưng có hệ thống, cơ thể mảnh khảnh của cô run lên vì tức giận, cơn tức giận ngày càng lớn khi cô đập phá.

Cô phá nát những cuốn sách đang để trên giá, khung ảnh rơi loảng xoảng xuống dưới nền. Cô hạ gậy chơi gôn xuống như đang cầm một chiếc rìu, đập vỡ vụn chiếc bàn kiểu Georgia. Cô vung tới mức tay cô như gầy đôi, cơ thể cô ướt đầm mồ hôi, cô thở gấp gáp, dồn dập. Cuối cùng, khi không còn gì để đập nữa, cô đứng giữa phòng, giày cô nghiền lên những mảnh thủy tinh vỡ. Cô gạt một vài sợi tóc vương trước trán khi cô nhìn lại những gì mình vừa làm. *Bà Stirling dễ thương, bà Stirling hiền hòa. Điềm đạm, đoan trang. Ngọn lửa trong cô đã tắt.*

Jennifer Stirling buông chiếc gậy đã bị cong ngay dưới chân. Rồi cô lau tay vào váy, nhặt một mảnh thủy tinh vỡ và để lại ngay ngắn trên sàn. Cô rời phòng, đóng cửa lại.

Bà Cordoza đang ngồi ở trong phòng bếp cùng Esme. Jennifer thông báo ngắn gọn là họ sẽ ra ngoài lần nữa. ‘Con bé không uống trà sao? Nó sẽ rất đói.’

‘Con không muốn đi nữa,’ Esme phụ họa theo.

‘Chúng ta đi sẽ không lâu đâu, con yêu,’ cô nói một cách bình tĩnh. ‘Bà Cordoza, bà có thể nghỉ sớm chiều nay.’

‘Nhưng tôi__’

‘Tôi nói nghiêm túc. Như thế là tốt nhất.’

Cô bế con gái lên, xách theo chiếc va li cô vừa gói ghém và bọc keo trong túi giấy màu nâu, tặng lời bà giúp việc đang vô cùng bối rối. Cô đã nhanh chóng ở ngoài đường và vẫy được một chiếc taxi.

Cô nhìn thấy ông khi vừa bước qua cánh cửa lớn vào sảnh tòa nhà văn phòng của ông. Ông đứng ở ngay cửa phòng, trao đổi gì đó với một cô gái trẻ đang ngồi ở bàn làm việc của ông. Cô nghe thấy ai đó chào mình, nghe thấy tiếng mình chào lại và hơi ngạc nhiên là cô vẫn còn đủ tỉnh táo để làm những việc chào hỏi rất đơn giản này.

‘Bé gái lớn quá rồi!’

Jennifer nhìn con gái đang mài mê nghịch chuỗi hạt đeo ở tay và nhìn sang cô gái vừa chào cô. ‘Sandra phải không nhỉ?’ cô hỏi.

‘Dạ, thưa bà Stirling.’

‘Làm ơn cho Esme lại chỗ cô ngồi nghịch máy đánh chữ trong lúc tôi nói chuyện với chồng tôi.’

Esme vui mừng vì được nghịch máy đánh chữ, vây quanh con bé là các cô nàng thư ký thích thú vì có cơ hội không phải làm việc một cách chính đáng. Jennifer vuốt tóc cho ngay ngắn và bước vào phòng làm việc của chồng. Cô đi về phía khu vực thư ký nơi chồng cô đang đứng.

‘Jennifer.’ Ông nhướn mày ngạc nhiên. ‘Anh không nghĩ em tới đây.’

‘Nói chuyện một chút được không?’ cô hỏi.

‘Anh phải đi có việc lúc 5 giờ.’

‘Sẽ không lâu đâu.’

Ông dẫn cô về chỗ ngồi của ông và chỉ về cái ghế ông muốn cô ngồi. Không hài lòng khi thấy cô từ chối ngồi, ông thả phịch người xuống chiếc ghế da của ông. ‘Có chuyện gì vậy?’

‘Tôi đã làm gì để anh căm thù tôi đến vậy?’

‘Gì cơ?’

‘Tôi biết về những lá thư.’

‘Lá thư nào cơ?’

‘Lá thư anh đã chặn của tôi ngay tại bưu điện cách đây bốn năm.’

‘Ồ, là lá thư đó,’ ông nói một cách thô bạo. Ông mang cái vẻ mặt của một người vừa được ai đó nhắc nhở rằng ông để quên một món đồ tại cửa hàng bán rau củ.

‘Anh biết, vậy mà anh vẫn luôn để tôi nghĩ rằng anh ấy đã chết. Anh khiến tôi nghĩ chính tôi là người chịu trách nhiệm.’

‘Anh thực sự nghĩ có thể anh ta đã chết. Nhưng dù sao cũng là quá khứ rồi. Anh không nghĩ phải đào bới chuyện cũ lên làm gì.’ Ông vươn người về phía trước và rút ra một chiếc xì gà từ chiếc hộp bằng bạc để trên bàn.

Cô thoáng nghĩ tới chiếc gạt tàn bị đập nát trong thư phòng của ông ở nhà. ‘Vấn đề là, Laurence, anh đã trừng phạt tôi ngày này qua ngày khác, anh để tôi tự trừng phạt mình. Tôi đã làm gì anh để bị anh đối xử như vậy?’

Ông vút que diêm vào chiếc gạt tàn. ‘Cô biết hơn ai hết những gì cô đã làm với tôi.’

‘Ông nhồi nhét vào đầu tôi cái ý nghĩ chính tôi là người *giết* anh ấy.’

‘Những gì cô đang nghĩ không liên quan gì tới tôi cả. Dù sao thì, như tôi nói, mọi chuyện đã qua rồi. Tôi thấy không có lý do gì để__’

‘Chưa. Mọi chuyện chưa qua. Anh ấy đã quay lại.’

Cuối cùng cô cũng làm ông phải chú ý. Cô thoáng mơ hồ nhận ra nữ thư ký riêng của ông đang nghe lỏm ngoài cửa vì vậy cô hạ thấp giọng. ‘Đúng vậy. Và tôi sẽ chuyển đến sống với anh ấy. Tất nhiên cùng với cả Esme.’

‘Đừng có cư xử kỳ cục như vậy.’

‘Tôi không đùa đâu.’

‘Jennifer, không một tòa án nào trên thế giới cho phép người mẹ ngoại tình được nuôi con mình – một người mẹ không thể sống nổi qua ngày nếu thiếu thuốc. Ông Hargreaves hoàn toàn có thể làm chứng là cô đã dùng bao nhiêu thuốc cho tới thời điểm này.’

‘Chúng không còn nữa. Tôi đã vứt hết đi rồi.’

‘Thật sao?’ Ông nhìn đồng hồ. ‘Xin chúc mừng. Vậy là cô có thể đứng vững... suốt hai mươi tư tiếng đồng hồ mà không cần viên thuốc nào ư? Tôi tin chắc tòa án sẽ rất ngạc nhiên trước nỗ lực này của cô.’ Ông phá lên cười, hài lòng vì sự phản pháo.

‘Thế ông có nghĩ họ cũng sẽ rất ngạc nhiên khi đọc tập hồ sơ về bệnh lao phổi hay không?’

Cô nhận thấy quai hàm ông đột ngột bạnh ra và một thoáng choáng váng trên khuôn mặt.

‘Cô bảo gì?’

‘Bà thư ký cũ của ông đưa tôi. Tôi có tên của từng nhân viên làm việc cho ông bị ốm và chết trong vòng mười năm qua. Nó là bệnh gì vậy?’ Cô cố ý đánh vần từng từ. ‘*U-trung-biểu-mô*’

Mặt ông biến sắc nhanh tới mức cô nghĩ ông sắp ngất xỉu tới nơi. Ông đứng dậy, bước ngang qua người cô về phía cửa. Ông mở nó ra rồi lại đóng lại cẩn thận. ‘Cô vừa nói gì?’

‘Tôi có toàn bộ thông tin, Laurence. Tôi còn có cả biên lai chuyển tiền của ngân hàng chứng nhận số tiền ông đã trả cho họ.’

Ông mở mạnh ngăn kéo tủ và quờ tay lục lọi. Khi ông ngẩng đầu lên, toàn thân ông run lập cập. Ông bước lên một bước về phía cô, buộc cô phải nhìn vào mắt ông. ‘Nếu cô hại tôi, Jennifer, có nghĩa là cô hủy hoại cả cuộc đời cô.’

‘Anh nghĩ tôi thực sự quan tâm tới điều đó ư?’

‘Anh sẽ không bao giờ ly dị em cả.’

‘Tốt thôi,’ cô nói, sự quyết tâm của cô càng được củng cố bởi nỗi lo lắng hiện rõ trên nét mặt ông. ‘Chúng ta thống nhất thế này. Esme và tôi sẽ kiếm một chỗ ở gần đó và anh vẫn có thể tới thăm con. Tôi và anh sẽ chỉ là vợ chồng trên danh nghĩa. Hàng tháng anh sẽ đưa tôi một khoản tiền nhất định, đủ để tôi nuôi con. Bù lại tôi sẽ đảm bảo những tài liệu này sẽ không bao giờ lại thất thoát ra ngoài.’

‘Cô đang tổng tiền tôi đấy à?’

‘Ồ, không, còn lâu tôi mới dám làm thế, Laurence, như anh đã nhắc tôi vô số lần trong những năm vừa rồi. Không, tôi chỉ muốn nói với anh về cuộc sống tương lai của mẹ con tôi. Anh có thể giữ lại bên mình nhân tình của anh, ngôi nhà, sự nghiệp và... *danh tiếng* của anh. Sẽ không một đồng nghiệp nào biết về những việc này. Và tôi cũng sẽ không bao giờ đặt chân lên ngôi nhà của anh một lần nào nữa.’

Ông hoàn toàn bất ngờ về việc cô biết về tình nhân của ông. Cô nhận ra sự giận dữ bất lực đan xen lẫn lo lắng trên khuôn mặt ông. Nhưng rất nhanh chóng chúng được che giấu bởi một nụ cười hòa hoãn. ‘Jennifer, anh biết em đang tức giận. Sự xuất hiện trở lại của người bạn cũ chắc hẳn khiến em rất sững sốt. Vì sao chúng ta không về nhà và cùng ngồi lại nói chuyện?’

‘Tôi đã gửi tập tài liệu cho một người. Nếu có chuyện gì tình cờ xảy ra với tôi, anh ta sẽ biết phải làm gì.’

Chưa bao giờ ông nhìn cô với ánh mắt căm thù như vậy. Tay cô nắm chặt quai túi.

‘Cô là một con diêm,’ ông nghiêng răng.

‘Với anh tôi đúng là như thế,’ cô nói nhẹ nhàng. ‘Chắc chắn là như thế vì tôi ở bên anh mà không hề yêu anh.’

Có tiếng gõ cửa, cô thư ký mới của ông bước vào. Cái cách cô gái đưa mắt nhìn hai người càng khẳng định suy nghĩ của Jennifer và cho cô thêm can đảm. ‘Đó là tất cả những gì em cần nói với anh. Em đi đây, chào anh thân yêu,’ cô nói và bước về phía ông, hôn ông vào má. ‘Em sẽ liên lạc với anh. Tạm biệt, cô...’ Cô dừng lại.

‘Driscoll,’ cô gái nói.

‘Driscoll.’ Cô cười mỉm. ‘Tất nhiên rồi.’

Cô bước qua trước mặt cô thư ký, đi ra đón con gái, tim cô vẫn còn đập giậm dữ. Cô mở cửa chính, thoáng nghe tiếng chồng cô đuổi theo đằng sau và tiếng bước chân ông ngay sau cô. Cô nhanh chóng bước xuống hai dãy cầu thang và bắt một chiếc taxi.

‘Chúng ta đi đâu nữa mẹ?’ Esme hỏi khi được mẹ nhắc lên ngồi cạnh. Con bé cầm trong tay một đồng kẹo, chiến lợi phẩm thu được từ các cô thư ký của bố.

Jennifer vươn người về phía trước, mở cánh cửa sổ nhỏ và hét to vào tai người tài xế át đi tiếng ồn ào của xe cộ. ‘Làm ơn tới Khách sạn Regent. Nhanh nhất có thể.’

Sau này nhớ lại quãng đường dài hai mươi phút đó, cô nhớ mình đã ngấm nhìn con đường tấp nập bên cạnh, nhìn những cửa hiệu được trang hoàng bắt mắt hai bên đường như thể một khách du lịch, một nhà báo nước ngoài lần đầu tiên tới thăm thành phố. Cô hiểu đây là một bước ngoặt rất quan trọng trong cuộc đời cô. Cuộc đời của cô mà cô từng biết trước đây đã không còn nữa, cô muốn hát vang.

Đây là cách Jennifer Stirling nói lời chia tay với cuộc đời cũ, với những ngày tháng cô bước đi chính trên con đường này với những chiếc túi mua sắm chứa đầy thứ chẳng có ý nghĩa gì với cô. Mỗi lần tới khúc ngoặt này, gần đường Marylebone, là cô lại bị ám ảnh bởi sự ngột ngạt của cuộc sống tại cái ngôi nhà mà cô đang về gần tới nơi, đúng hơn đó không còn là nhà, đó chỉ là nơi cô hàng ngày phải sám hối vì tội lỗi mình gây ra.

Cái quảng trường tấp nập này thực sự là một điểm sáng bất ngờ so với căn nhà tẻ nhạt gần đó, nơi cô luôn phải thu mình sống một cuộc sống nội tâm, biết rằng cô chẳng thể chia sẻ với ai, chẳng thể làm gì mà không vấp phải sự chỉ trích từ người đàn ông mà cô đã đem lại đau khổ và cho rằng có quyền trừng phạt cô bằng một sự im lặng, sự coi thường một cách tàn nhẫn và một không khí luôn khiến cô cảm thấy vô cùng lạnh lẽo, ngay cả vào mùa hè.

Một đứa trẻ có thể cứu vãn cuộc sống tẻ nhạt đó, nhưng không thể kéo dài mãi. Có thể cái việc sắp làm đây sẽ khiến những người xung quanh nhìn cô bằng ánh mắt coi thường và ruồng bỏ, nhưng đó cũng là cách cô chỉ cho con gái rằng mình vẫn có thể sống một cuộc sống khác. Một cuộc sống nơi mình không phải tự ru ngủ mình. Một cuộc sống không phải để cả đời trả nợ như một lời xin lỗi.

Cô nhìn sang bên đường, nơi những cô gái bán hoa đang đứng chào hàng bên trong cửa sổ; những cô gái trước đây đã chuyển đi chỗ khác. Hy vọng các cô sẽ có một cuộc sống tốt hơn, cô nhủ thầm. Hy vọng các cô được giải thoát khỏi bất kể cái gì đã níu chân các cô ở đây. Mọi người

đều xứng đáng hưởng những cơ hội như thế.

Esme vẫn đang nhai kẹo ngon lành và nhìn đường phố một cách thích thú. Jennifer vòng tay qua người con bé và kéo nó sát vào mình. Con bé lại bóc một cái kẹo nữa và bỏ vào miệng. ‘Mẹ, chúng ta đi đâu vậy?’

‘Đến gặp một người bạn của mẹ, và sau đó sẽ là một cuộc phiêu lưu, con thân yêu ạ,’ cô trả lời, đột nhiên thấy vô cùng phấn khích.

Cô không có gì cả, cô chợt nghĩ. *Không có gì cả.*

‘Một cuộc phiêu lưu?’

‘Đúng vậy. Một cuộc phiêu lưu lẽ ra phải tiến hành từ rất rất lâu trước đây.’

Bài viết trên trang bốn về những cuộc đàm phán phi quân sự có vẻ không đáng để làm bài chính của trang, Don Franklin nghĩ trong khi cấp phó của ông đang tìm một bài thay thế. Ông hy vọng vợ ông không cho quá nhiều hành sống vào bánh sandwich kẹp xúc xích gan vì nó luôn khiến ông bị đau bụng. ‘Nếu chúng ta chuyển mẫu quảng cáo kem đánh răng này về một phía thì chúng ta có thể cho toàn bộ bài viết về những linh mục nhảy múa vào đây, anh nghĩ sao?’ cấp phó của ông gợi ý.

‘Tôi ghét câu chuyện đó.’

‘Thế bài viết phê bình sân khấu thì sao?’

‘Đã đặt vào trang mười tám rồi.’

Franklin ngẩng đầu lên khi thấy một phụ nữ vội vàng bước vào tòa soạn. Cô mặc một chiếc áo choàng đi mưa ngắn màu đen, tay dắt đứa trẻ tóc vàng. Thấy một đứa trẻ trong váy lót đàn bà. Có cái gì đó không hợp lý. Người đàn bà dừng lại hỏi Cheryl một cái gì đó, Cheryl chỉ cô về hướng của ông.

Đầu bút chì bị ngậm nát trong góc miệng ông khi cô gái đi về phía ông. ‘Xin lỗi đã làm phiền, nhưng tôi cần nói chuyện với Anthony O’Hare,’ cô nói.

‘Cô là?’

‘Jennifer Stirling. Tôi là bạn của anh ấy. Tôi vừa tới khách sạn nơi anh ấy ở, nhưng họ bảo anh ấy đã trả phòng,’ mắt cô lộ vẻ lo lắng.

‘Có phải cô là người chuyển cho anh ấy tờ tin nhắn cách đây mấy ngày không,’ Cheryl nhớ lại.

‘Đúng vậy. Là tôi.’

Ông để ý thấy Cheryl nhìn cô từ đầu xuống chân. Đứa trẻ cầm trong tay chiếc kẹo mút dở và làm rớt một vệt đường lên tay áo mẹ nó. ‘Cậu ta đã đi Châu Phi rồi,’ ông trả lời.

‘Gì cơ?’

‘Đi Châu Phi rồi.’

Cô đứng sững người, đứa bé cũng vậy.’ Không.’ Giọng cô vỡ vụn. ‘Điều đó là không thể. Anh ấy vẫn chưa quyết định là có nên đi hay không.’

Don rút chiếc bút chì ra khỏi miệng và nhún vai. ‘Tin tức không thể chờ một ai. Cậu ấy đã rời đây ngày hôm qua, trên chuyến bay đầu tiên. Cậu ấy sẽ liên tục di chuyển trong những ngày tới.’

‘Nhưng tôi cần nói chuyện với anh ấy.’

‘Không thể liên lạc với cậu ta.’ Ông có thể thấy cách Cheryl đang nhìn ông. Hai cô thư ký khác cũng đang thì thầm to nhỏ.

Người đàn bà đứng trước mặt ông mặt tái xạm. ‘Chắc chắn phải có cách nào liên lạc với anh ấy chứ. Anh ấy không thể đi đâu lâu được.’

‘Cậu ta có thể ở bất kỳ đâu. Đó là nước Congo mà. Họ không có đường dây điện thoại. Cậu ấy

sẽ gửi điện tín về lúc nào có thể.’

‘Congo? Vì cái quái quỷ gì mà anh ấy phải đi sớm vậy?’ Giọng cô lạc đi.

‘Làm sao tôi biết được?’ Ông nhìn thẳng vào cô. ‘Có thể cậu ta muốn giải thoát khỏi thành phố này.’ Ông nhận thấy Cheryl vẫn tiếp tục lảng vảng quanh chỗ họ nói chuyện, giả vờ sửa soạn một chồng tài liệu cạnh đó.

Người đàn bà dường như không thể suy nghĩ được gì nữa. Cô đưa tay lên che mặt. Trong một giây phút đau khổ, ông nghĩ có thể cô ta sắp khóc. Nếu như còn một điều tồi tệ hơn việc có một đứa trẻ ở trong tòa soạn thì đó chính là việc có một người phụ nữ khóc bên cạnh đứa trẻ.

Cô thở thật sâu để tự trấn an mình. ‘Nếu anh tình cờ nói chuyện với anh ấy, làm ơn nhắc anh ấy gọi điện cho tôi, được không a?’ Cô đưa tay vào túi lấy ra một tập tài liệu, vài chiếc phong bì sòn góc, cô do dự một lúc rồi đẩy chúng vào sâu bên trong chiếc bàn. ‘Làm ơn đưa cho anh ấy cái này luôn. Anh ấy sẽ biết nó là cái gì.’ Cô xé một tờ giấy trắng từ quyển sổ ghi nhớ của cô, viết lên trên đó vài lời nhắn rồi để nó vào trong tập tài liệu. Cô để lại tập tài liệu trên bàn trước mặt ông.

‘Tất nhiên rồi.’

Cô nắm chặt cánh tay ông. Trên ngón tay cô lấp lánh chiếc nhẫn có viên kim cương kích thước bằng viên kim cương Koh-i-noor nổi tiếng. ‘Ông hứa là sẽ đưa nó cho anh ấy nhé? Đó là tài liệu quan trọng. Cực kỳ quan trọng.’

‘Tôi hiểu. Giờ, mong cô thông cảm, tôi phải tiếp tục công việc. Đây là thời điểm bận rộn nhất trong ngày. Chúng tôi phải chạy đua với tiến độ.’ Cô lúng túng. ‘Ồ, tất nhiên, xin lỗi. Xin ông nhớ đưa cho anh ấy hộ tôi.’

Don gật đầu.

Cô chần chừ, mắt vẫn không rời ông, như thể muốn đảm bảo với bản thân rằng ông hiểu những gì cô vừa nói. Rồi, sau khi liếc một vòng quanh chỗ cô đứng, để chắc chắn anh không trốn cô ở một góc nào đó, cô cầm tay con gái. ‘Xin lỗi đã làm phiền ông.’

Cô trông nhỏ bé hơn so với lúc cô vừa bước vào, cô chầm chậm bước ra ngoài, như thể cô không biết mình sẽ đi đâu tiếp nữa. Một vài nhân viên đang vây quanh bàn phó ban biên tập

nhìn theo cô.

‘Congo,’ Cheryl nói, sau một tiếng gõ.

‘Tôi cần làm cho xong trang bốn.’ Don nhìn chăm chăm xuống bàn. ‘Hãy dừng bài viết về những thầy tu nhảy múa.’

Phải tới ba tuần sau đó mới có một người ngó ngang tới bàn làm việc của phó ban biên tập khi thấy cái bàn khá bừa bộn. Trong đống lộn xộn các bản in chữ và giấy than là một tập tài liệu sồn cũ.

‘B là ai vậy?’ Dora, nữ thư ký tập sự, mở tờ tin nhắn. ‘Có phải tài liệu gửi cho Bentinck không? Chẳng phải anh ta đã đi cách đây hai tháng rồi?’

Cheryl, đang tranh cãi chi phí đi lại với ai đó trên điện thoại, nhún vai và không hề quay lại. Cô nàng bịt một đầu điện thoại càu nhàu. ‘Nếu cô không biết tài liệu đó của ai, hãy mang cất vào thư viện. Tôi làm như thế với bất cứ tài liệu nào mà tôi không biết của ai. Don sẽ không có lý do gì để la cô cả.’ Cô dừng lại một lúc. ‘Thực ra, ông ấy vẫn có thể la. Nhưng ít nhất không phải vì cái tôi lưu sai chỗ.’

Cặp tài liệu được vút lên chiếc xe đẩy chuyên dành cho đồ lưu kho, trong đó có mấy bản lưu cũ của tờ *Who’s Who* và sẽ được chuyển xuống kho chứa tài liệu nằm sau dưới tòa nhà.

Nó sẽ còn nằm ở đó trong gần như bốn mươi năm nữa.

Phần 3

Em và tôi đã hết rồi.

Tin nhắn người đàn ông

gửi cho người đàn bà.

Chương 16

2003

Thứ Ba. Quán Red Lion? Có gì mới không? John x

Anh tới muộn hai mươi phút, mang theo luồng gió lạnh và những lời xin lỗi. Cuộc phỏng vấn với đài phát thanh kéo dài hơn dự kiến. Anh tình cờ gặp một kỹ sư âm thanh mà anh quen từ hồi học đại học và anh ta rất muốn trò chuyện với anh sau một thời gian dài không gặp. Thật khiếm nhã nếu vội vàng bỏ đi ngay.

Thế để tôi đợi ở đây một mình trong quán rượu thì không khiếm nhã ư, cô nghĩ thầm, nhưng rồi lại không muốn phá cái tâm trạng đang khá tốt của mình nên cô chỉ mỉm cười.

‘Hôm nay em nhìn rất dễ thương,’ anh nói, tay mơn trớn lên một bên má cô. ‘Em vừa làm lại tóc à?’

‘Không.’

‘Ồ, em vẫn luôn dễ thương.’ Và, với chỉ một câu nói, cô đã bỏ qua sự đến trễ của anh.

Anh mặc áo sơ mi xanh đậm, áo khoác kaki; có lần cô giỡn với anh rằng đó là đồng phục của nhà văn. Mộc mạc, tinh tế và sang trọng. Đó luôn là tranh phục cô tưởng tượng về anh mỗi khi cô không ở bên cạnh anh. ‘Dublin thế nào?’

‘Tấp nập. Vội vã.’ Anh tháo chiếc khăn quàng ra khỏi cổ. ‘Có một nhà báo mới, Ros, và cô ấy nghĩ nhiệm vụ của mình là phải chen chen vào đúng mười lăm phút cuối. Cô ấy đã khiến anh thậm chí không còn thời gian đi vệ sinh.’

Cô cười to.

‘Em uống gì nữa không?’ Anh gọi phục vụ bàn, sau khi để ý thấy ly nước trước mặt cô đã cạn.

‘Rượu trắng.’ Cô không định uống thêm: thực ra gần đây cô cố gắng hạn chế không uống nhiều rượu, nhưng anh đang ngồi đây, trước mặt cô và ruột cô rối như tơ vò mà chỉ có rượu mới may ra gỡ rối được.

Anh tiếp tục kể về chuyến đi của anh, những cuốn sách được bán, những thay đổi ở Dublin. Cô chỉ ngắm anh khi anh nói. Cô đã đọc được ở đâu đó rằng bạn chỉ thực sự nhìn một ai đó trong một vài phút đầu của cuộc nói chuyện, sau đó thì chỉ là nhìn bằng ấn tượng của bạn về họ, được điểm tô bởi những ý nghĩ định hình trong đầu về họ. Ý nghĩ này khiến cô thấy thoải mái vào những sáng khi thức dậy cô thấy mặt như bị phù sau một tối uống quá nhiều, hay mất tâm quăng vì thiếu ngủ. Anh luôn tuyệt vời trong mắt em, cô nói thầm với bản thân.

‘Hôm nay em không phải đi làm à?’

Cô đưa mình trở lại thực tiễn. ‘Hôm nay em được nghỉ. Em đã làm vào thứ Bảy tuần trước, anh nhớ không? Nhưng có thể em vẫn sẽ tạt qua văn phòng một chút.’

‘Em đang viết về cái gì?’

‘Ồ, chẳng có gì đặc biệt lắm. Em tìm được một bức thư khá thú vị và muốn tìm thêm trong khu lưu trữ xem còn bức thư nào tương tự như thế không.’

‘Một bức thư?’

‘Đúng thế.’

Anh nhướn mày.

‘Cũng không có gì để kể.’ Cô nhún vai. ‘Một bức thư rất cũ. Từ năm 1960.’ Cô không biết vì sao tự dưng không muốn chia sẻ, nhưng cô thấy lạ lắm khi nói với anh về những cảm xúc rất thật trên từng dòng chữ của bức thư. Cô sợ có thể anh lại nghĩ cô lợi dụng lá thư để hàm ý điều gì đó với anh.

‘À, đúng rồi, thời đó rất hà khắc. Anh luôn thích viết về thời kỳ đó. Như thế còn hiệu quả hơn là tạo ra những căng thẳng.’

‘Căng thẳng?’

‘Giữa cái chúng ta muốn và cái chúng ta được phép làm.’

Cô nhìn xuống tay. ‘Đúng. Em biết về tất cả điều đó.’

‘Những áp lực vượt qua ranh giới... tất cả những quy phạm đạo đức cứng nhắc.’

‘Nói em nghe nào.’ Mắt cô gặp mắt anh.

‘Đừng,’ anh thì thào, nhe răng cười. ‘Không phải trong nhà hàng. Thật là một cô gái hư hỏng.’

Sức mạnh của những lời nói. Lần nào cô cũng chịu thua anh.

Cô cảm thấy chân anh đang áp sát vào chân cô. Sau đây họ sẽ cùng về căn hộ của cô, cô sẽ có anh ở bên mình ít nhất một tiếng. Từng ấy thời gian không đủ, không bao giờ là đủ, nhưng chỉ ý nghĩ được ở cạnh anh, được cảm nhận cơ thể anh áp sát vào cô, đã khiến cô thấy bồn chồn.

‘Anh có... còn muốn ăn gì nữa không?’ cô hỏi chậm rãi.

‘Phụ thuộc vào...’

Mắt họ dán chặt vào nhau. Với cô chẳng có ai ngoài anh ở trong quán rượu.

Anh dịch chuyển người trên ghế. ‘Ồ, trước khi anh quên, anh sẽ phải đi xa từ ngày mười bảy.’

‘Lại một chuyến công cán nữa?’ Chân anh đang quấn lấy chân cô ở dưới bàn.

Cô cố gắng tập trung vào điều cô định nói. ‘Những nhà xuất bản đó thật biết cách để giữ anh luôn bận rộn.’

‘Không,’ anh nói, giọng lờn chừng. ‘Là một chuyến đi nghỉ.’

Một khoảnh khắc im lặng. Là thế đấy. Một nỗi đau thực sự, giống như một cú thúc vào dưới mạng sườn. Luôn đụng vào phần mềm nhất trên người cô.

‘Thật tuyệt.’ Cô rút chân về. ‘Anh đi đâu?’

‘Barbados.’

‘*Barbados?*’ Cô không thể giấu sự ngạc nhiên. Barbados.

Không phải là cắm trại ở Brittany. Không phải là nghỉ trong mấy ngôi nhà nông thôn của người anh họ xa ở khu vực lầy lội Devon. Barbados không hề có nghĩa là một cuộc nghỉ hè buồn tẻ với gia đình. Barbados gợi nhắc tới một cuộc sống xa hoa, cát trắng, một cô vợ mặc bikini. Barbados có nghĩa là một cuộc sống hưởng thụ, một nơi hàm ý rằng đám cưới của họ vẫn còn nhiều giá trị. Một nơi hàm ý rằng họ sẽ có thể làm tình với nhau.

‘Anh không nghĩ ở đó có kết nối mạng, và đường dây điện thoại cũng rất chậm chạp. Anh phải nói trước với em thế.’

‘Không phủ sóng.’

‘Đại loại như thế.’

Cô không biết phải nói gì. Cô cảm thấy trong lòng vô cùng giận dữ, dù trong thâm tâm cô hiểu cô không có quyền như thế. Suy cho cùng anh đã hứa hẹn gì với cô đâu.

‘Thật ra cũng chẳng thể coi là một kỳ nghỉ được khi đi với bọn trẻ như thế,’ anh nói, nốc một hớp rượu to. ‘Chỉ là địa điểm khác mà thôi.’

‘Thật không?’

‘Em không thể tin một đồng đồ đạc em phải mang theo khi đi nghỉ kiểu này. Xe đẩy, ghế ngồi ăn, tã lót...’

‘Em không biết.’

Cả hai rơi vào im lặng khi đợi phục vụ mang rượu tới. Anh rót cho cô một ly. Sự im lặng tiếp tục bao trùm một cách nặng nề.

‘Anh không thể trốn tránh thực tế là anh đã có vợ, Ellie,’ cuối cùng anh cũng lên tiếng. ‘Anh rất tiếc nếu điều đó làm em bị tổn thương, nhưng anh không thể từ chối vì -’

‘- em thực sự ghen tị,’ cô ngắt lời anh. Cô ghét cái cách cô nói. Ghét chính bản thân mình vì cô trông chẳng khác gì một cô bé đang hờn dỗi. Nhưng cô vẫn không thể xóa khỏi đầu hình ảnh Barbados, và rằng hai tuần tới cô sẽ phải cố gắng để không tưởng tượng ra cảnh anh làm tình

với vợ.

Đây chính là lúc cô cần bỏ đi, cô tự nhủ khi đưa ly rượu lên miệng. Đây là lúc bất kỳ một người đàn bà nhạy cảm cũng sẽ nghĩ về lúc tự trọng của họ, tuyên bố là họ xứng đáng được hơn thế và bỏ đi để tìm một người đàn ông có thể dành cho họ cả thế giới và cả thời gian của họ, chứ không chỉ là những bữa trưa vội vã và những buổi tối lạnh lẽo trống vắng.

‘Em có còn muốn anh tới căn hộ của em nữa không?’

Anh nhìn cô chăm chú, toàn bộ mặt anh toát lên lời xin lỗi và thấu hiểu những gì anh đang làm cô tổn thương. Người đàn ông này. Quả mìn này. ‘Có,’ cô trả lời.

[©STENT](#)

Tòa soạn báo cũng có những cấp bậc chức vụ rõ ràng mà theo đó thủ thư có thể coi là xếp gần như thấp nhất. Không đến mức thấp như phục vụ căn-tin hay bảo vệ nhưng còn lâu mới có thể bằng người xếp bài, biên tập hay phóng viên, những người làm nên bộ mặt của một tờ báo. Họ chỉ là những nhân viên hỗ trợ, vô hình và bị đánh giá thấp. Nhưng dường như đã không ai giải thích điều đó với anh chàng vận áo thun dài tay này. ‘Hôm nay chúng tôi không nhận yêu cầu.’ Anh ta lạnh lùng chỉ vào tờ giấy viết tay dán trên quầy

Xin lỗi – không tiếp cận kho lưu trữ cho tới ngày Thứ Hai. Mọi yêu cầu có thể được giải đáp qua mạng trực tuyến. Vui lòng lên đó tìm kiếm trước, và gọi tới số x3223 trong trường hợp khẩn cấp.

Khi cô ngẩng đầu lên, anh ta đã bỏ đi.

Vào lúc khác chắc hẳn là cô đã rất bức tức, nhưng tâm trí cô giờ vẫn chỉ đang nghĩ về John, nhớ lại cách anh ngoắc đầu khi kéo chiếc sơ mi qua khỏi đầu một tiếng trước đây.

‘Wow,’ anh nói khi cởi tiếp chiếc thắt lưng. ‘Anh chưa từng làm tình với một người đang giận dữ.’

‘Đừng có nhắc tới chuyện đó,’ cô nói, phần nào đã dịu đi. Cô nằm trên chiếc chăn lông vịt mềm mại và nhìn khoảng trời tháng Mười xám xịt bên ngoài. ‘Vẫn còn hơn là giận dữ mà không được làm tình.’

‘Anh thích thế.’ Anh nhoài người và hôn cô. ‘Anh thích khi nghĩ rằng em đang lợi dụng anh. Chỉ đơn thuần là phương tiện giải khuây.’

Cô ném chiếc gối vào anh. Anh luôn có cái kiểu nhìn như thế, từ sắc bén bỗng trở nên dịu dàng và đắm đuối nhìn cô, trong đó anh đang nuôi dưỡng một ý tưởng nào đó, hoặc cũng có thể là một vài kỷ niệm giữa hai người.

‘Anh có nghĩ cuộc sống sẽ dễ dàng hơn nếu làm tình không ấn tượng đến mức thế?’, cô hỏi, tay vuốt những lọn tóc xòa trước mắt.

‘Đúng. Và không đúng.’

Bởi vì anh sẽ không tới đây nếu không phải để làm tình?

Cô ngồi thẳng dậy, tâm trạng đột ngột thay đổi. ‘Được rồi,’ cô nói một cách mạnh mẽ. Cô hôn lên trán anh, rồi tai anh. ‘Em cần tới văn phòng. Khóa cửa hộ em khi anh ra về.’ Cô nhẹ nhàng bước về phía nhà tắm. Trước sự ngạc nhiên của anh, cô đóng cửa phòng tắm, vịn vòi nước lạnh to hết cỡ để nghe tiếng nước chảy tràn ồn ào. Cô ngồi trên rìa bồn tắm và nghe tiếng anh bước qua phòng khách, có thể để lấy giày. Tiếng bước chân vọng lại ngay phía ngoài cửa phòng tắm.

‘Ellie? Ellie?’

Cô không trả lời.

‘Ellie, anh đi đây.’

Cô vẫn im lặng.

‘Anh sẽ nói chuyện với em sau, em yêu.’ Anh gõ hai lần vào cửa và bỏ đi.

Cô đã ở trong phòng tắm gần mười phút sau khi nghe tiếng đập cửa chính.

Người thủ thư xuất hiện trở lại khi cô vừa định đi. Anh ta khệ nệ vác hai chồng tài liệu chồng chênh và dùng người đẩy cửa bước vào rồi lại biến mất. ‘Cô vẫn ở đây à?’

‘Anh viết sai từ “đó”’. Cô chỉ vào tờ thông báo.

Anh ta liếc qua. ‘Đơn giản vì không có nhân viên trong những ngày bận rộn này, cô có thể không?’ Anh dợm bước về phía cửa.

‘Đừng đi! Làm ơn!’ Cô nhào người qua quầy, vung cao tập tài liệu anh vừa đưa cô. ‘Tôi cần kiểm một vài tờ báo từ những năm 1960. Và tôi muốn hỏi anh một vài thứ. Anh có nhớ anh tìm được những tài liệu anh đưa tôi ở đâu không?’

‘Nhớ lảng máng. Sao vậy?’

‘Tôi... Có một vài thứ kẹp lẫn trong đó. Một bức thư. Tôi nghĩ có thể tôi sẽ viết được một bài phóng sự hay nếu đào sâu thêm câu chuyện.’

Anh lắc đầu. ‘Không thể bây giờ. Xin lỗi – chúng tôi còn không có thời gian để thờ với việc di chuyển này.’

‘Làm ơn, làm ơn, làm ơn! Tôi cần phải có một cái gì đó để nộp vào cuối tuần này. Tôi biết anh rất bận, nhưng tôi chỉ cần anh chỉ chỗ cho tôi. Tôi sẽ lo phần còn lại.’

Tóc tai rối bù, chiếc áo thun dài tay bám bẩn. Trông anh chẳng có dáng vẻ gì của một thủ thư – anh như vừa vùi đầu vào đồng sách báo chứ không phải là đang dọn dẹp chúng cho ngăn nắp.

Anh lấy tay quạt má, đặt thùng hồ sơ xuống một góc quầy. ‘Thôi được. Bức thư nào?’

‘Là lá thư này.’ Cô lấy ra khỏi túi một chiếc phong bì.

‘Không có nhiều manh mối ở đây lắm,’ anh nói sau khi liếc nhìn nó. ‘Chỉ có số hòm thư và chữ cái đầu.’ Anh nói cụt lủn.

Cô ước gì mình không chỉ trích anh trước đó vì đã viết sai chính tả.

‘Tôi biết. Tôi chỉ nghĩ không biết ở trong kho còn cái gì đại loại như thế này nữa không. Tôi có thể –’

‘Tôi không có thời gian để –’

‘Anh đọc đi,’ cô giục giã. ‘Thôi nào. Đọc đi anh...’

Cô ngưng ngưng khi chợt nhớ ra cô không biết tên anh. Cô đã làm ở đây hai năm và cô không biết tên một nhân viên thủ thư nào.

‘Rory.’

‘Tôi là Ellie.’

‘Tôi biết cô.’

Cô nhún mày ngạc nhiên.

‘Ở dưới này chúng tôi luôn có thể nhận mặt những phóng viên viết bài. Chắc cô không tin, chúng tôi vẫn nói chuyện với nhau.’ Anh nhìn vào lá thư. ‘Tôi thực sự là rất bận – và những tài liệu trao đổi riêng tư là loại hồ sơ chúng tôi không nắm giữ. Tôi cũng không biết vì sao chúng lại nằm ở trong kho như thế này.’

Anh trả lại bức thư cho cô và nhìn cô. ‘Chúng ở đằng đ-ó.’

‘Chỉ hai phút thôi.’ Cô khẩn khoản nhìn anh. ‘Làm ơn đi, Rory.’

Anh cầm chiếc phong bì từ tay cô, lấy bức thư ra và đọc một hồi lâu. Đọc xong, anh nhìn lên cô.

‘Nói với tôi là anh không thấy có gì thú vị đi.’

Anh ta nhún vai.

‘Vậy là anh thấy nó thú vị.’ Cô toét miệng cười. ‘*Đúng là anh thấy thú vị.*’

Anh mở cửa quầy và đưa cô vào trong với một chút lưỡng lự. ‘Tôi sẽ lấy cho cô những số báo cô muốn trong vòng mười phút nữa. Còn những giấy tờ rời rạc tôi để trong những túi đựng rác lớn để bỏ đi, nhưng tất nhiên, cô cứ tự nhiên xem. Cô có thể lục lọi đồng đó, biết đâu cô có thể tập hợp được một vài thứ. Nhưng đừng để sắp tôi biết. Và đừng trông chờ tôi giúp đỡ.’

Cô đã ở trong đó ba tiếng đồng hồ. Cô hoàn toàn quên chồng báo những năm 1960. Cô ngồi trong góc tầng hầm bụi bặm, hầu như không để ý khi nhân viên bước qua người cô di chuyển những thùng báo được dán nhãn *Bầu cử năm 67, Thảm họa tàu hỏa* hay *Tháng Sáu – Tháng Bảy 1982*. Cô bắt đầu lục từng túi giấy loại, gỡ rời những tập giấy đã bị dính kết vào nhau, thỉnh thoảng liếc qua những trang quảng cáo vào thuốc cảm, rượu và nhãn hàng thuốc lá, tay cô đen kịt bởi bụi và mực in. Cô ngồi trên một chiếc thùng lật ngược, từng chồng giấy chất đồng xung quanh. Cô tìm những tờ giấy có chữ viết tay, khổ bé hơn A3. Cô chìm đắm trong đồng tài liệu đến mức cô quên hẳn việc kiểm tra tin nhắn điện thoại. Cô cũng quên luôn cái khoảnh khắc ở cạnh John mới chỉ vài giờ trước đây, mà thường nó sẽ in đậm trong trí nhớ cô vài ngày sau đó.

Ở trên, phòng biên tập tin vẫn đang miệt mài với những tin tức nóng hổi hàng ngày, danh mục tin tức thay đổi thậm chí hàng giờ, những câu chuyện được viết ra rồi lại bị loại bỏ, theo sự thay đổi kỹ thuật số gần đây nhất. Còn trong dãy hành lang tối của tầng hầm này, dường như một thế giới khác đang diễn ra.

Tới gần năm giờ rưỡi Rory xuất hiện với hai cốc trà đựng trong ly nhựa. Anh đưa một cốc cho cô, thổi chiếc cốc của anh và dựa vào một giá sách trống đằng sau.

‘Sao rồi?’

‘Không có gì. Toàn thông tin về những loại thuốc bổ mới, kết quả trận đấu cricket từ những trường đại học của Oxford, không hề có bóng dáng của những bức thư tình tuyệt vọng.’

‘Còn phải mất nhiều thời gian nữa.’

‘Tôi biết. Mới chỉ là một trong rất nhiều...’ Cô đưa cốc trà lên miệng. ‘Tôi không biết nữa. Tôi đọc chúng một lần và bị ám ảnh. Tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Việc đóng gói và chuyển đồ của anh tới đâu rồi?’

Anh ngồi trên một chiếc thùng khác cách cô vài mét. Tay của anh cũng cáu bẩn và có một vết bẩn ngay trên trán.

‘Gần như xong. Không thể hiểu nổi vì sao sếp tôi không chịu thuê nhân viên chuyên nghiệp làm.’

Trưởng phòng thư viện làm ở tờ báo lâu tới mức không ai còn nhớ ông bắt đầu làm từ bao giờ. Ông nổi tiếng vì có thể nhớ chính xác ngày và vị trí bản lưu của bất kỳ tờ báo nào dù chỉ với một vài thông tin sơ sài.

‘Vì sao không thuê?’

Rory thở dài. ‘Ông ấy lo họ xếp sai chỗ hay làm hỏng các thùng tài liệu. Tôi nói với ông rằng đăng nào thì những số báo đó cũng được lưu bản mềm, nhưng cô biết là ông coi các bản lưu cứng quan trọng thế nào...’

‘Những tờ báo thường được lưu trong bao nhiêu năm?’

‘Tôi nghĩ có tổng cộng tám mươi chồng báo, sáu mươi loại báo và các tài liệu liên quan. Vấn đề ở chỗ là ông biết từng tờ báo nằm ở chồng báo nào.’

Cô cho lại đồng giấy tờ vào túi giấy vụn.

‘Có lẽ tôi nên cho ông ta xem bức thư này. Biết đâu ông ta sẽ cho biết ai đã viết nó.’

Rory huýt sáo. ‘Miễn là cô vui vẻ trả lại bức thư về nhà kho. Ông ấy sẽ không chấp nhận bất kỳ một tài liệu nào lọt ra ngoài. Nếu ông ấy biết tôi đưa cho cô những thứ này, tôi có thể bị đuổi việc.’

Cô làm điệu nhăn mặt. ‘Vậy thì tôi sẽ chẳng bao giờ biết được,’ cô nói như diễn kịch.

‘Biết cái gì?’

“Điều gì đã xảy ra với đôi tình nhân bất hạnh của tôi.”

Rory suy nghĩ. ‘Cô ấy nói không.’

‘Ồ, anh thật là típ người lãng mạn lạc hậu.’

‘Cô ta có quá nhiều thứ để mất.’

Cô hát đầu về phía anh. ‘Làm sao anh biết bức thư này gửi cho một cô gái?’

‘Những người đàn bà thường ở nhà vào thời kỳ đó, đúng không?’

‘Bức thư đề năm 1960. Còn lâu mới tới thời phụ nữ đòi quyền được đi bầu cử.’

‘Đưa bức thư cho tôi.’ Anh đưa tay lấy bức thư.

‘OK, có thể cô ấy làm một nghề gì đó. Nhưng tôi chắc chắn bức thư có nói tới việc đi lên một chuyến tàu. Tôi nghĩ ít khả năng người đàn bà này đi tàu để xin việc mới.’ Anh đọc lại bức thư lần nữa, chỉ vào những dòng chữ. ‘Anh ta muốn cô ấy đi theo. Một người đàn bà sẽ không yêu cầu một người đàn ông đi theo mình. Ít ra tại thời kỳ đó.’

‘Anh có một cách nhìn khá khuôn phép về đàn ông và phụ nữ.’

‘Không. Tôi chỉ đơn giản là dành rất nhiều thời gian nghiên cứu về quá khứ.’ Anh khoát tay. ‘Và đó là một đất nước khác.’

‘Có thể nó không phải gửi cho một người đàn bà,’ cô đùa. ‘Có thể nó là một người đàn ông gửi cho một người đàn ông.’

‘Không thể. Quan hệ đồng tính thời đó vẫn bị coi là bất hợp pháp. Chắc chắn sẽ có những ám chỉ cần phải giữ bí mật hay đại loại như thế.’

‘Đúng là có những ám chỉ như thế mà.’

‘Chỉ là một vụ ngoại tình thôi mà,’ anh tiếp tục. ‘Rõ ràng là thế.’

‘Cái gì vậy? Anh có vẽ nhiều kinh nghiệm nhỉ?’

‘Haha! Chắc chắn không phải tôi.’ Anh đưa trả lại cô bức thư và uống tiếp cốc trà.

Anh có những ngón tay dài và thô ráp. Một bàn tay lao động chứ không phải bàn tay của nhân viên thư viện, cô nghĩ băng quơ. Mà bàn tay của nhân viên thư viện thì trông như thế nào? ‘Nghĩa là anh chưa bao giờ dính dáng tới một người đã có chồng?’ Cô liếc nhìn ngón tay đeo nhẫn của anh. ‘Hay là anh đã lập gia đình rồi và chưa bao giờ ngoại tình?’

‘Không. Và không. Tôi chưa có một cuộc tình ngoài luồng nào cả. Tôi muốn có một cuộc sống đơn giản.’ Anh hất đầu về phía bức thư, đang được cô cất cẩn thận lại vào túi. ‘Những việc như thế chẳng bao giờ kết thúc tốt đẹp.’

‘Gì cơ? Những mối tình không đơn giản và không chính thống đều kết thúc tồi tệ ư?’ Cô nghe thấy sự phản kháng yếu ớt trong giọng nói của chính mình.

‘Tôi không có ý đó.’

‘Đúng, đúng vậy. Lúc này anh nói là anh nghĩ người đàn bà đó sẽ nói không.’

Anh uống hết cốc trà, vo bẹp ly nhựa và vứt vào túi rác. ‘Chúng tôi sẽ kết thúc công việc trong mười phút. Cô nên khẩn trương lấy những gì cô cần. Chỉ cho tôi những túi tài liệu cô chưa có thời gian tìm kiếm, tôi sẽ để riêng một góc cho cô.’

Khi cô thu dọn đồ đạc của mình, anh nói. ‘Tôi thực sự nghĩ người đàn bà ấy sẽ nói không, với những gì bà ấy đang có.’ Biểu hiện trên mặt anh thật khó hiểu. ‘Nhưng vì sao đó lại là kết cục tồi tệ nhất?’

Anh yêu em – ngay cả khi trên Trái Đất này không có anh, không có tình yêu hay thậm chí không tồn tại cuộc sống này – anh vẫn yêu em.

Thư Zenlida gửi Scott Fitzgerald.

Chương 17

Ellie Haworth có một cuộc sống đáng mơ ước. Cô thường tự nói với bản thân thế mỗi sáng thức dậy, đầu vẫn còn choáng váng do uống quá nhiều rượu mạnh vào tối hôm trước, cảm thấy vô cùng sầu muộn trong căn hộ nhỏ xinh chẳng ai thèm ngó ngang nếu không có cô ở nhà (cô từng muốn nuôi một con mèo, nhưng rồi lại sợ bị chê là bắt chước người khác). Công việc chính của cô là phóng viên phụ trách mảng phóng sự cho một tờ báo lớn tầm quốc gia. Cô có một mái tóc luôn vào nếp, một cơ thể đầy đặn và thon thả ở những chỗ cần thon thả. Nói chung cô đủ hấp dẫn để thu hút mọi ánh nhìn, dù cô luôn giả vờ khó chịu về điều đó. Cô ăn nói sắc sảo, quá sắc sảo theo lời mẹ cô, thông minh hóm hỉnh, sở hữu một vài thẻ tín dụng, một chiếc ô tô nhỏ mà cô có thể trông nom không cần tới sự giúp đỡ của một người đàn ông. Khi cô gặp lại những người bạn cũ từ thời phổ thông, cô có thể thấy ánh mắt ghen tị của họ mỗi lần cô kể về cuộc sống của mình: cô chưa tới tuổi bị coi là ế nếu chưa kịp có một người chồng và những đứa con. Khi cô gặp những người đàn ông, cô có thể thấy họ ngưỡng mộ những gì cô đang có – một công việc tốt, một thân hình hấp dẫn, tính cách hóm hỉnh – như thể cô là một phần thưởng họ cần đạt được.

Gần đây, khi cô nhận ra cuộc sống đáng mơ ước đó đã phần nào mờ nhạt, cái ngưỡng đáng mơ ước đó đã phần nào giảm sút trong con mắt của các đồng nghiệp ở tòa soạn kể từ khi John xuất hiện, mối quan hệ mà cô từng nghĩ sẽ giúp cuộc sống của cô tràn đầy năng lượng đã cuốn cô theo cách không còn đáng ghen tị như trước đây nữa, thì cô chọn cách không suy nghĩ quá nhiều về nó. Suy cho cùng, chẳng khó khăn gì khi bạn bị bủa vây bởi những người như bạn, nhà báo và phóng viên, những người thích tụ tập, tiệc tùng, đánh chén, có những mối quan hệ vụng trộm tùy tiện, thì đương nhiên bạn, rồi cũng sẽ lại ngoại tình. Cô là một trong số đó, một trong những kẻ tòng phạm, sống cuộc sống trên những trang báo hào nhoáng, một cuộc sống cô theo đuổi kể từ khi cô biết ước mơ của mình là được làm phóng viên. Cô là người thành đạt, đơn

thân và ích kỷ. Ellie Haworth luôn thấy hạnh phúc như cô có thể. Và như bất kỳ ai có thể.

Và chẳng ai có thể có tất cả, Ellie tự nói với cô thế, khi thỉnh thoảng cô thức dậy giữa đêm, cố nhớ xem cô đang sống vì giấc mơ gì.

‘Chúc mừng sinh nhật, cô nàng hư hỏng!’ Corinne và Nicky ngồi đợi cô trong quán cà phê, vẫy cô và chỉ vào một chiếc ghế khi thấy cô ủa tới vội vã, chiếc túi xách bay trên không trung. ‘Nào nào! Cậu tới *quaaaá* trễ. Giờ này cậu phải có mặt ở tòa soạn rồi chứ.’

‘Xin lỗi. Sáng nay mãi tới mới chui ra khỏi giường được.’

Họ nhìn nhau và cô có thể đoán họ nghĩ rằng tối qua cô ở cạnh John. Cô quyết định sẽ không kể cho họ là cô cố nán lại để xem có món quà nào gửi qua đường bưu điện hay không. Cô muốn biết thực sự anh có món quà gì đó dành cho cô hay không. Giờ thì cô tiếc nuối hai mươi phút trễ hẹn này.

‘Cảm giác thế nào khi già hơn một tuổi nhỉ?’ Nicky vừa cắt tóc. Vẫn là mái tóc vàng nhưng ngắn hơn và bông bông hơn. Trông cô thật dịu dàng. ‘Tớ đã gọi cho cậu một ly cà phê sữa không béo. Tớ nghĩ có thể cậu sẽ cần để ý một chút tới cân nặng của mình kể từ bây giờ.’

‘Ba mươi hai tuổi đâu đã có thể gọi là già. Ít nhất, đó là điều tớ luôn tự nhủ.’

‘Tớ thì lại lo,’ Corinne nói. ‘Cách nào đó ba mươi-một tuổi cũng chỉ giống như cậu vừa mới qua tuổi ba mươi, vẫn trẻ trung như thời hai mươi tuổi. Ba mươi-hai tuổi thì báo hiệu cậu đang sắp tới gần tuổi ba mươi-lăm.’

‘Và từ tuổi ba mươi-lăm đến bốn mươi tuổi là một khoảng cách rất gần.’ Nicky liếc nhìn mái tóc mới của mình qua chiếc gương đằng sau quầy.

‘Chúc mừng sinh nhật cậu nữa!’ Ellie nói.

‘Và chúng tớ vẫn sẽ yêu mến các cậu khi các cậu nhăn nheo, đơn độc và bận những chiếc quần rộng thùng thình sặc sỡ.’ Họ để lên bàn hai chiếc túi nhỏ.

‘Còn đây là quà của hai cậu. Không, các cậu không thể đổi chúng cho nhau được đâu.’

Món quà cực chuẩn, đúng là chỉ có những người bạn lâu năm mới có thể nghĩ tới. Corinne tặng cô một đôi tất bằng len Cashmere màu xám, mềm tới mức Ellie không thể vút nó linh tinh ở đâu cũng được. Nicky mua cho cô phiếu sử dụng tại một thẩm mỹ viện nổi tiếng đắt đỏ. ‘Dành cho bộ sản phẩm dưỡng da mặt chống lão hóa,’ cô nói một cách tinh quái. ‘Có thể dùng cái đó hoặc tiêm thuốc chống nhăn Botox.’

‘Nhưng bọn tớ biết cậu sợ tiêm như thế nào.’

Cô vô cùng xúc động trước sự yêu thương của những người bạn và trong cô ngập tràn sự biết ơn. Đã có rất nhiều buổi tối khi ngồi bên nhau, họ coi những người còn lại là một phần gia đình của họ, họ sợ một lúc nào đó một trong số những người còn lại cô đơn một mình. Nicky đã có bạn trai mới, có vẻ khá quan tâm. Anh ta có tiền, tốt bụng và quan tâm tới cô ở mức độ đủ để cô cảm thấy hạnh phúc. Nicky phải mất tới mười năm để trốn khỏi những người đàn ông đã cư xử tốt với cô. Còn Corinne vừa kết thúc mối quan hệ kéo dài một năm. Anh ấy là người tử tế, cô nói, nhưng mối quan hệ giữa họ gần đây như giữa anh trai và em gái, ‘mà tớ thì mong có một đám cưới và những đứa con.’

Họ không hề dả động gì về nỗi lo sợ là họ đã vượt qua cái ngưỡng tuổi mà cha mẹ, cô dì chú bác của họ luôn nhắc nhở. Họ không dả động tới một thực tế là hầu hết những người bạn trai của họ đều có bạn gái trẻ hơn họ từ năm tới mười tuổi. Họ nói đùa rằng càng già họ càng quyến rũ. Họ đi chơi với những anh chàng đồng tính, những người hứa hẹn sẽ cho họ những đứa con ‘trong vòng mười năm’ nữa nếu cả hai vẫn còn độc thân, dù chẳng ai tin điều ấy có thể xảy ra.

‘Thế anh ta tặng cậu cái gì?’

‘Ai cơ?’ Ellie giả bộ không hiểu gì.

‘Ngài Nhà văn Viết sách. Hay anh ta là lý do tới trễ của cậu?’

‘Ồ, cô ấy đã được tiêm rồi.’ Corinne cười khúc khích.

‘Các cậu thật trơ trẽn,’ cô nhấp một ngụm cà phê, vẫn còn ấm.

‘Tớ - tớ chưa gặp anh ấy.’

‘Nhưng anh ta sẽ đưa cậu đi chơi tối nay chứ?’ Nicky hỏi.

‘Tớ nghĩ thế,’ cô bỗng thấy giận dữ với đám bạn đang nhìn cô đầy ẩn ý, vì họ đọc được những ý nghĩ trong đầu cô. Cô giận dữ với bản thân vì đã không nghĩ trước một lý do để bào chữa cho anh. Cô giận anh vì đã đẩy cô đến tình thế này.

‘Mà tóm lại cậu đã được anh ta hỏi thăm chưa?’

‘Chưa. *Mới* tám giờ rưỡi mà—Ôi, lạy Chúa, tớ phải có cuộc họp với phòng Phóng sự lúc mười giờ, mà tớ chưa có bất kỳ ý tưởng gì trong đầu.’

‘Quên anh ta đi.’ Nicky nhào người ra và ôm cô. ‘Chúng tớ sẽ mua tặng cậu một cái bánh kem sinh nhật nhỏ, đúng không Corinne? Ngồi đây, tớ ra lấy thêm một ít bánh xốp với kem. Chúng ta sẽ uống trà sớm chúc mừng sinh nhật.’

Đúng lúc đó cô nghe thấy tiếng tin nhắn từ điện thoại. Cô bấm cho nắp điện thoại mở ra.

Chúc Mừng Sinh Nhật em yêu. Quà sẽ tới sau nhé. X

‘Anh ta à?’ Corinne hỏi.

‘Đúng vậy.’ Cô cười rạng rỡ. ‘Quà cho tớ sẽ tới sau.’

‘Giống hệt anh ta.’ Nicky hỗn hển trở về bàn với một chiếc bánh kem xốp. ‘Anh ta sẽ đưa cậu đi đâu?’

‘Ừm... không thấy nói gì.’

‘Cho tớ xem nào.’ Nicky giật lấy chiếc điện thoại. ‘Thế này nghĩa là quái quỷ gì?’

‘Nicky...’ Corinne cố gắng kiềm chế bạn.

‘Xem nào, “Quà sẽ tới sau. Hôm em” Cái kiểu mập mờ chết tiệt.’

‘Hôm nay là sinh nhật cô ấy.’

‘Đúng vậy. Đó là lý do vì sao cô ta không đáng phải ngồi đây giải đáp cái kiểu tin nhắn mập mờ dở hơi từ một thằng dở ông dở thằng. Ellie – bạn thân mến của tớ – cậu *đang* làm gì vậy?’

Ellie ngồi như trời trồng. Nicky đã phá vỡ cái luật bất thành văn giữa họ là sẽ không bàn luận về những mối quan hệ của người khác cho dù cái mối quan hệ đó ngu dại tới đâu: họ vẫn sẽ ủng hộ nhau; họ sẽ thể hiện sự quan tâm mà không cần nói ra; họ sẽ không bao giờ hỏi kiểu như ‘Cậu đang *làm* gì?’

‘Mọi chuyện ổn mà,’ cô trả lời. ‘Thật đấy.’

Nicky nhìn cô. ‘Cậu đã ba mươi hai tuổi rồi. Cậu quan hệ – yêu – người đàn ông này đã gần một năm, vậy mà những gì cậu nhận được trong ngày sinh nhật mình chỉ là một tin nhắn cụt lủn, chẳng khẳng định là anh ta sẽ gặp cậu hay không gặp cậu – tại thời điểm nào cũng không biết luôn. Chẳng lẽ làm tình nhân thì không được nhận những bộ đồ lót đắt tiền hay sao? Hay một kỳ nghỉ cuối tuần ở Paris?’

Corinne nhăn mặt.

‘Tớ xin lỗi, Corinne. Tớ chỉ nói điều này hy vọng có sự thay đổi. Ellie thân yêu, bọn tớ yêu quý cậu cho tới tận cuối đời. Nhưng, *thật sự đấy*, cậu phải làm gì đây để thoát ra khỏi mối tình này?’

Ellie nhìn xuống cốc cà phê uống dở. Niềm vui ngày sinh nhật như bị dội gáo nước lạnh. ‘Tớ yêu anh ấy,’ cô trả lời ngắn gọn.

‘Thế anh ta có yêu cậu không?’

Cô bỗng thấy căm thù Nicky.

‘Thế anh ta có biết cậu yêu anh ta không? Cậu có thể nói thẳng với anh ta điều đó không?’

Cô nhìn lên.

‘Tớ nói từ kinh nghiệm của bản thân,’ Nicky nói.

Từng giọt cà phê rơi chậm rãi. Hoặc cũng có thể chỉ là họ cảm thấy thế.

Ellie cựa quậy trên ghế.

Corinne vẫn nhìn Nicky chăm chăm, lúc này chỉ nhún vai và đưa chiếc bánh lên cao. ‘Dù sao cũng Chúc mừng Sinh nhật! Có ai muốn uống thêm cà phê không?’

[©STE.NT](#)

Cô lao về chỗ ngồi trước bàn máy vi tính. Không có gì trên bàn của cô cả. Không có tin nhắn nào báo cô ra quầy Tiếp tân nhận hoa. Không sô-cô-la, không sâm-panh. Hộp thư điện tử của cô có 18 thư mới, không kể thư rác. Mẹ cô – mới mua máy tính năm ngoái và vẫn chưa bỏ thói quen kết thúc mỗi câu nói trong thư điện tử bằng một dấu chấm than – gửi cho cô tin nhắn chúc mừng sinh nhật! và báo với cô rằng chú chó cưng trong nhà vẫn mạnh khỏe sau khi được thay khớp hông! Và rằng chi phí phẫu thuật cho nó cao gấp mấy lần chi phí phẫu thuật cho bà nội Haworth!!! Thư ký ban biên tập mục Phóng sự gửi cô lời nhắc về buổi họp sáng nay. Và Rory, anh thủ thư, nhắn cô xuống tầng hầm sau bốn giờ chiều vì cả ngày hôm nay họ sẽ ngồi ở tòa nhà mới. Không có bức thư nào từ John. Dù chỉ một lời chúc mừng ngắn gọn. Cô hơi chùng lòng một chút, và cô nhăn mặt khi thấy Melissa bước vào văn phòng, theo sau là Rupert.

Mình gặp rắc rối rồi, cô nghĩ khi lục lọi đồng giấy tờ trên bàn. Cô đã quá mải mê với những bức thư nên hầu như không có thời gian để tìm hiểu về xã hội những năm 1960, về những ví dụ mà Melissa đã gợi ý. Cô nguyên rửa bản thân vì đã ngồi quá lâu trong quán cà phê, cô chải lại đầu, với lấy tập tài liệu dày nhất để trên bàn – ít nhất cô cũng cần *ra vẻ* như cô đang bù đầu vì nhiệm vụ này – và cô phóng vào phòng họp.

‘Như vậy là chuyên mục Sức khỏe đã hoàn thành đúng không? Chúng ta đã có bài viết về chứng viêm khớp chưa? Tôi muốn bên cạnh bài viết có thêm một cột bổ sung thông tin về những phương thuốc chữa trị. Có ngôi sao nào mắc phải bệnh này không? Nó sẽ khiến bài viết thêm sinh động. Bản thân chủ đề này hơi tẻ nhạt.’

Ellie vầy vò mấy tờ giấy trước mặt. Gần mười một giờ. Mất gì mà anh không gửi cho cô một bó hoa? Anh có thể dùng tiền mặt để trả tiền hoa, nếu anh không muốn để lộ danh tính khi xài thẻ tín dụng; anh đã từng làm thế.

Có lẽ anh đã nguội nhạt. Có lẽ chuyến đi nghỉ ở Barbados là cách anh hàn gắn quan hệ với vợ. Có lẽ kể cho cô về chuyến đi ấy chính là cách hèn nhất để anh ngầm cho cô biết là cô không còn quan trọng với anh như trước nữa. Cô đọc lại những tin nhắn anh gửi cho cô, cố tìm xem có dấu hiệu nào nguội lạnh từ những tin nhắn gần đây hay không.

Một bài viết hay về cựu chiến binh. X

Anh có rảnh để ăn trưa? Em ở gần chỗ anh lúc khoảng 12.30. J

Em là một chuyện khác. Không thể nói chuyện tối nay. Sẽ nhắn tin cho em việc đầu tiên vào ngày mai. X

Thật khó để phát hiện có thay đổi nào trong giọng điệu của anh: những tin nhắn rất ngắn gọn. Ellie thở dài, đầu óc trống rỗng với những suy nghĩ ám ảnh, với những lời chỉ trích thẳng thắn từ bạn bè. Cô đã đòi hỏi rất ít. Vì sao? Vì cô sợ nếu cô đòi hỏi hơn, anh sẽ thu người vào một góc và không mọi chuyện sẽ đổ vỡ. Cô luôn biết giới hạn là gì. Cô không thể trách cứ ai vì đã lạc lối thế này. Nhưng mong ước của cô rất giản dị thôi mà. Chỉ là một thứ để bạn biết bạn đang được yêu và chỉ có hoàn cảnh mới chia cắt được hai người. Nhưng khi không có bất kỳ dấu hiệu nào để giữ gìn những điều đó thì...

‘Ellie?’

‘Ừm?’ Cô nhìn lên và thấy mười cặp mắt đổ dồn về phía cô.

‘Chúng tôi đang đợi cô trình bày ý tưởng cho số báo thứ Hai tới.’ Melissa nhìn cô trực diện và xuyên thấu. ‘Cho mục Xưa và Nay phải không?’

‘Đúng vậy.’ Cô búng tay trên tập tài liệu để trên lòng để giấu đi cảm xúc thật của cô lúc này. ‘À... Tôi nghĩ sẽ khá thú vị nếu đào bới những câu chuyện cũ. Có mục Tâm sự bạn đọc trên những số báo từ thời xưa và tôi nghĩ chúng ta có thể so sánh thời đó với bây giờ.’

‘Đúng vậy,’ Melissa nói. ‘Đó là điều tôi yêu cầu cô làm từ tuần trước. Tuần này tôi hy vọng cô có thể cho tôi xem cô đã làm tới đâu.’

‘Ồ, xin lỗi. Những số báo cũ đó vẫn ở trong kho. Nhân viên thủ thư nhất định rằng họ biết chúng để ở đâu, khi chuyển đồ,’ cô lắp bắp.

‘Vì sao cô không sao chụp lại?’

‘Tôi-‘

‘Ellie, cô đã trễ hẹn. Tôi nghĩ cô đã làm xong từ mấy ngày trước.’ Giọng Melissa lạnh băng. Những người khác trong phòng giả bộ nhìn xuống bàn, họ không muốn chứng kiến cuộc xử trảm không thể tránh khỏi. ‘Cô có muốn tôi giao việc này cho người khác không? Chỗ một trong rất nhiều nữ phóng viên có kinh nghiệm ở đây?’

Bà ta có thể thấy, Ellie nghĩ, rằng suốt mấy tháng trời công việc này đã phủ một đám mây lên cuộc sống của cô. Bà ta biết trí óc của cô đang trôi dạt ở nơi khác – cô nghĩ về chiếc giường với tấm ga nhàu nhĩ trong phòng khách sạn, về ngôi nhà của một gia đình cô chưa bao giờ gặp, cô nói chuyện với một người đàn ông cô chưa từng thấy. Không có gì tồn tại ngoài anh ta, và bà ấy nhìn thấu mình.

Melissa nhìn trần trần lên trần nhà.

Ellie đột nhiên nhận ra, vị trí của cô đang lung lay.

‘Tôi, ừm, tôi có một câu chuyện thú vị hơn,’ cô nói. ‘Tôi nghĩ chị sẽ thích nó.’ Chiếc phong bì nằm lẩn trong đồng giấy tờ và cô đẩy nó về phía sếp. ‘Tôi đang cố gắng tìm thêm vài manh mối.’

Melissa đọc bức thư ngắn ngủi và cau mày. ‘Cô có biết là ai không?’

‘Tôi chưa tìm ra, nhưng tôi đang cố gắng. Tôi nghĩ đây sẽ là một phóng sự rất hay nếu tôi có thể tìm ra chuyện gì đã xảy ra với họ. Liệu họ có đến được với nhau không.’

Melissa gật đầu. ‘Đúng vậy. Đây có vẻ là một câu chuyện ngoại tình. Một vui xì căng đan những năm 60? Chúng ta có thể dựa vào đó để thấy những giá trị đạo đức đã thay đổi như thế nào. Công cuộc tìm kiếm của cô tới đâu rồi?’

‘Tôi đã thăm dò được một chút.’

‘Hãy tìm hiểu xem chuyện gì xảy ra, họ có bị xã hội chối bỏ hay không.’

‘Nếu cuối cùng họ cũng cưới được nhau, có thể họ sẽ không muốn công khai danh tính,’ Rupert nhận định. ‘Những việc như thế này thời đó thực sự là một bê bối.’

‘Nói với họ là chúng ta sẽ không nêu tên nếu cô thấy cần,’ Melissa nói, ‘nhưng sẽ rất tốt nếu có hình đi kèm – hình minh họa thời kỳ đó, tất nhiên. Điều ấy sẽ khiến việc nhận diện họ khó khăn hơn.’

‘Tôi vẫn chưa tìm ra họ.’ Nhìn vẻ mặt của sếp Ellie chột hối hận vì đã nêu ra ý tưởng này.

‘Nhưng cô sẽ tìm ra. Nhờ một trong những phóng viên khác ngồi đây giúp đỡ nếu cần. Họ khá giỏi điều tra đó. Và tôi muốn có nó cho số báo tuần sau. Còn bây giờ phải tìm cách giải quyết mấy trang Thư bạn đọc đi cái đã. Tôi muốn một vài ví dụ để tôi có thể lên khuôn mẫu cho trang đúp vào cuối ngày. Còn gì nữa không? Chúng ta sẽ gặp nhau, giờ này tuần sau.’ Bà sải những bước chân kiên quyết về phía cửa, mái tóc chải chuốt của bài bông bênh như trong quảng cáo dầu gội.

‘Ồ quý cô chuyên bắt lỗi chính tả đây rồi.’

Cô thấy anh ngồi trong căn-tin. Anh tháo tai nghe ra khi thấy cô bước vào. Anh đang đọc một cuốn sách hướng dẫn về Nam Mỹ. Chiếc đĩa không để trước mặt anh chứng tỏ bữa trưa của anh đã kết thúc.

‘Rory, tôi gặp rắc rối rồi.’

‘Gặp rắc rối trong việc đánh vần từ antidisestablish-mentarianism?’

‘Tôi sênh miệng ngay trước mặt Melissa Buckingham, và giờ tôi phải viết cho bằng được một Câu chuyện Tình yêu cho mục phóng sự.’

‘Cô kể cho bà ấy về bức thư?’

‘Tôi buộc phải làm thế. Tôi cần đưa cho bà một cái gì đó. Cái cách bà ấy nhìn tôi, tôi nghĩ tôi sắp sửa bị quăng vào mặt tờ Cáo phó.’

‘Ồ, đó sẽ là một câu chuyện thú vị.’

‘Tôi biết. Nhưng trước đó tôi phải đọc qua tất cả những vấn đề về đạo đức trong số chuyên đề viết về năm 1960 và tìm những quy phạm đạo đức tương tự ngày nay.’

‘Cũng không khó khăn gì, đúng không?’

‘Nhưng khá mất thời gian, trong khi tôi còn một đống việc phải làm. Chưa kể tôi còn phải tìm cho ra chuyện gì đã xảy ra với đôi tình nhân bí hiểm kia.’ Cô cười cầu cạnh. ‘Tôi nghĩ biết đâu anh có thể giúp tôi một chút nào đó?’

‘Xin lỗi. Tôi cũng hết thời gian rồi. Tôi sẽ tìm lại những số báo từ những năm 1960 cho cô ở dưới hầm.’

‘Đó là nhiệm vụ của anh mà,’ cô phản đối.

Anh cười toác miệng. ‘Ừm. Còn nhiệm vụ của cô là tìm tòi và viết.’

‘Hôm nay là sinh nhật tôi.’

‘Vây thì chúc mừng sinh nhật.’

‘Ồ, anh thật là tốt bụng.’

“Còn cô luôn biết cách tận dụng người khác theo cách của cô.” Anh nhìn cô cười, cô nhìn theo khi anh đứng dậy thu xếp cuốn sách và máy nghe nhạc MP3. Anh chào cô rồi đi về phía cửa.

Anh không biết đâu, cô thầm nghĩ khi cánh cửa đóng sập sau lưng, rằng anh đã sai lầm như thế nào khi nghĩ về tôi như thế.

Tôi 25 tuổi, tôi có một công việc khá tốt nhưng không đủ để tôi có thể có mọi thứ tôi muốn – một ngôi nhà, một chiếc ô tô và một người vợ.

‘Vì rõ ràng là anh chỉ nên đòi hỏi một trong những thứ đó,’ Ellie lẩm bẩm và nhìn tờ báo cũ đã bạc màu. Có thể là nên cần thêm một cái máy giặt nữa. Cái đấy còn quan trọng hơn.

Tôi thấy rất nhiều bạn cùng lứa với tôi đã lập gia đình và mức sống của họ đã giảm đáng kể. Tôi hẹn hò với một cô gái trong ba năm và tôi rất muốn cưới cô ấy. Tôi đề nghị cô ấy đợi tôi thêm ba năm nữa để sau khi cưới chúng tôi có mức sống tốt hơn nhưng cô ấy không đồng ý. Cô ấy không thể đợi tôi.

Ba năm, Ellie nghĩ thầm. Tôi chẳng trách cô gái. Anh khó có thể khiến cô gái ấy tin vào tương lai sáng lạn của anh.

Hoặc là chúng tôi phải cưới ngay trong năm nay hoặc là cô ấy sẽ không cưới tôi nữa. Tôi nghĩ cô ấy thật vô lý vì tôi đã chỉ rõ là nếu cưới nhau bây giờ chất lượng cuộc sống của hai đứa sẽ giảm sút. Cô cố nghĩ còn lý do thuyết phục nào khác tôi có thể đưa ra không?

‘Không,’ cô nói to, tiếp tục đưa những trang báo cũ để dưới nắp máy photocopy. ‘Tôi nghĩ anh đã giải thích rất rõ ràng rồi.’

Cô quay trở về bàn, ngồi xuống và rút lá thư viết tay hằn vết gấp từ trong túi xách ra.

Tình yêu duy nhất đời anh... Nếu em không tới, anh biết những tình cảm chúng ta dành cho nhau chắc hẳn chưa đủ mạnh. Anh sẽ không trách em, em yêu. Anh biết em đã phải trả qua những giây phút khó khăn như thế nào trong những tuần vừa rồi và bản thân anh cũng thấy rất nặng nề vì việc đó. Anh không thể chịu nổi cái ý nghĩ vì anh mà em buồn.

Cô đọc lại lá thư một lần nữa. Từng dòng chữ vẫn nồng nàn xúc cảm, sau bao nhiêu năm. Vì sao phải tự làm khổ mình ‘Tôi đã chỉ cho cô ấy thấy cô ấy sẽ có một cuộc sống với chất lượng tệ hơn’ thay vì nói ‘Em nắm giữ trái tim anh, niềm hy vọng của anh’ Cô ước gì người con gái ẩn danh trong bức thư này may mắn trốn thoát.

Ellie kiểm tra hòm thư điện tử, rồi kiểm tra tin nhắn trên điện thoại. Cô đã ba mươi hai tuổi. Cô yêu một người đã có vợ. Bạn bè cô đã bắt đầu lên tiếng, rằng cô thật kỳ cục, và cô căm ghét họ vì cô biết họ nói đúng.

Cô gặm nhấm đầu bút chì. Cô cầm trang báo Thư bạn đọc lên rồi lại đặt xuống.

Rồi cô nhấp chuột vào biểu tượng soạn thư mới trên màn hình máy tính và trước khi kịp suy nghĩ cho thấu đáo, cô gõ vào màn hình:

Món quà duy nhất em muốn cho ngày sinh nhật là muốn biết em có ý nghĩa như thế nào với anh. Em muốn giữa chúng ta có một cuộc nói chuyện thẳng thắn để em có thể nói ra những suy nghĩ của em. Em muốn biết mối quan hệ của chúng ra có tương lai không.

Cô viết thêm:

Em yêu anh, John. Em yêu anh hơn bất kỳ ai trên thế gian này, và chuyện này khiến em bắt đầu điên lên rồi.

Mắt cô nhòe lệ. Cô di chuyển con chuột về nút ‘gửi’. Phòng làm việc chao đảo xung quanh cô. Cô hầu như không nhìn thấy Caroline, biên tập viên chuyên mục Sức khỏe, đang tán gẫu trên điện thoại ở bàn bên cạnh. Cô cũng không nhìn thấy người lau cửa sổ đang treo người hì hục lau kính bên ngoài cửa sổ, biên tập viên Tin tức đang tranh luận với phóng viên bên ngoài hành lang và cô không nhận ra chiếc thảm để chân dưới bàn làm việc của cô đã bị mất tích. Cô không thấy gì ngoài con trỏ nhấp nháy, những dòng chữ cô vừa đánh, tương lai của cô trên màn hình trước mặt.

Em yêu anh hơn yêu bất kỳ ai trên thế gian này.

Nếu mình đã quyết tâm, cô nghĩ, bức thư sẽ mang tính quyết định. Sẽ là cách để mình làm chủ cuộc sống của mình. Nếu câu trả lời mình nhận được không như mong muốn, dù sao mình cũng có một câu trả lời.

Ngón tay trỏ của cô đã sẵn sàng bấm nút ‘gửi’.

Và mình sẽ không bao giờ còn được vuốt ve khuôn mặt đó, hôn lên đôi môi đó, cảm nhận bàn tay đó trên cơ thể mình. Mình sẽ không còn được nghe anh thì thầm, Ellie Haworth, những lời thì thầm mới quý giá làm sao.

Điện thoại để bàn của cô đổ chuông.

Cô bừng tỉnh, nhìn chăm chăm về nơi đổ chuông như thể cô quên mình đang ở đâu, rồi cô lấy tay quạt nước mắt. Cô ngồi thẳng dậy, trả lời điện thoại. ‘Xin chào.’

‘Chào cô gái mới sinh,’ tiếng Rory, ‘cô mau xuống cái xà lim này sau khi hết giờ làm việc. Tôi có thể có vài thông tin hay cho cô. Nhớ mang cho tôi một ly cà phê. Để trả công cho những giờ lao động cực nhọc của tôi.’

Cô đặt ống nghe xuống, nhìn xuống màn hình máy tính và ấn nút ‘xóa’.

‘Anh tìm được gì rồi?’ Cô đặt ly cà phê lên trên quầy và anh nhanh chóng cầm lấy. Cô thấy một vài hạt bụi vương trên tóc anh và cô bỗng thấy muốn lấy tay phủi nó đi, giống như với một đứa trẻ vậy. Đã có lần cô khiến anh cảm thấy bối rối với hành động ‘bề trên’ của cô; cô không muốn lặp lại sai lầm đó lần nữa.

‘Có đường chưa?’

‘Không,’ cô nói. ‘Tôi không nghĩ anh cần nó.’

‘Đúng vậy.’ Anh vươn người qua quầy thì thầm với cô. ‘Nhìn này – sắp đang theo dõi. Chúng ta phải kín đáo. Mấy giờ cô làm việc xong?’

‘Bất kỳ lúc nào,’ cô nói. ‘Tôi làm gần như xong việc ngày hôm nay rồi.’

Anh vò đầu. Những hạt bụi như phủ một đám mây lên người anh. ‘Tôi thấy mình giống như nhân vật trong truyện *Hạt Đậu*. Nhân vật gì nhỉ?’

Cô lắc đầu.

‘À, Pig Pen, cậu bé lúc nào cũng dính đầy bụi bẩn... Chúng tôi phải dịch chuyển những thùng tài liệu có khi cả thế kỷ không ai đụng tới. Tôi chẳng tin có lúc nào đó chúng ta cần tới những bút tích về cuộc họp Quốc hội từ năm 1932. Thôi kệ đi vậy. Quán The Black Horse? Trong vòng nửa tiếng nữa?’

‘Một quán rượu à?’

‘Đúng vậy.’

‘Tôi cũng chưa chắc...’ Cô muốn đề nghị, ‘Chẳng lẽ anh không thể đưa tôi luôn thứ anh vừa tìm thấy?’ Nhưng cô thấy thế thì thật bạc bẽo.

‘Chỉ mất khoảng mười phút thôi. Sau đó tôi cũng có hẹn với một vài người bạn. Tôi đảm bảo là toàn thông tin hay. Cũng có thể để đến ngày mai nếu cô muốn.’

Cô nghĩ tới điện thoại di động của cô, lúc này vẫn đang để ở chế độ im lặng trong túi xách. Cô làm gì còn lựa chọn nào khác? Phi về nhà và ngồi đợi điện thoại của John? Lại một buổi tối ngồi trước màn hình vô tuyến, ngậm ngùi hiểu rằng trái đất vẫn quay tròn ngay cả khi không có cô?

‘Ồ - sao không được chứ? Thật tuyệt nếu có thể làm một ly.’

‘Một nửa ly bia pha nước chanh. Thử sống một cách mạo hiểm xem.’

‘Bia pha nước chanh! Hừ! Tôi sẽ gặp anh tại đó.’

Anh ta cười ngoác miệng. ‘Tôi sẽ là người cầm tấm bảng trước ngực đề “Tuyệt mật”.’

‘Thật không? Còn tôi sẽ hét to, “Làm ơn cho tôi một ly rượu ra trò, mà rẻ tiền thôi. Hôm nay là sinh nhật tôi.”’

‘Không có hoa cắm chương cài ở cúc áo ư? Ít nhất để tôi có thể nhận ra cô?’

‘Sẽ không có gì đặc biệt hết. Đó là cách tốt nhất để tôi có thể chuồn dễ dàng nếu chẳng may tôi không thích ngồi đó nữa.’

Anh gật đầu tán thành. ‘Có lý.’

‘Anh vẫn nhất định không chịu cho tôi biết anh đã tìm thấy gì à?’

‘Sẽ là một món quà sinh nhật đầy bất ngờ cho cô!’ Nói xong câu đó anh biến mất sau cánh cửa hai lớp.

Phòng vệ sinh nữ không có ai. Cô rửa tay, nhận thấy cùng với sự già cỗi của tòa nhà, công ty cô cũng không còn quan tâm đến việc cung cấp đủ xà bông rửa tay hay băng vệ sinh khi hết. Cô ngờ rằng tuần sau, kiểu gì họ cũng phải mang tới đây những dụng cụ thay thế khẩn cấp.

Cô nhìn kỹ lại mặt mình, dặm thêm một chút mascara và phấn dưới mắt. Cô thoa son rồi lại chùi đi. Cô trông rất mệt mỏi và tự nhủ ánh sáng ở đây thật tồi tệ, việc già thêm một tuổi không thể đem tới hậu quả như vậy. Rồi cô ngồi xuống cạnh bồn rửa tay, lôi chiếc điện thoại từ túi xách ra và bấm tin nhắn.

Mới kiểm tra tin nhắn – liên lạc ‘sau’ có phải có nghĩa là tối nay không? Cần biết để còn sắp xếp cho những kế hoạch khác. E

Nó chẳng hàm ý sở hữu, tuyệt vọng hay đại loại như thế. Nó chỉ hàm ý rằng cô cũng nhận được rất nhiều lời mời, có nhiều việc để làm nhưng cô sẽ ưu tiên anh trước, nếu cần thiết. Cô đọc lại thông điệp cô vừa soạn thêm năm phút nữa, đảm bảo giọng điệu hợp lý, và cô bấm nút gửi.

Tin nhắn trả lời đến ngay lập tức. Tim cô nhảy ra khỏi lồng ngực, như mỗi lần cô biết đó là tin nhắn của anh.

Rất khó để nói chắc chắn vào lúc này. Gọi cho em sau nếu có thể. J

Nỗi giận dữ sôi sục trong cô. Chỉ thế thôi ư? Cô muốn hét vào mặt anh. Ngày sinh nhật tôi, vậy mà câu tử tế nhất anh dành cho tôi cũng chỉ là “Gọi cho em sau nếu có thể.” Đừng bận tâm, cô nhún vai, những ngón tay bấm mạnh vào bàn phím nhỏ. Em sẽ tự lên kế hoạch cho mình.

Và, lần đầu tiên trong hàng tháng trời, Ellie Haworth tắt điện thoại trước khi vứt nó vào túi xách.

Cô mất nhiều thời gian hơn dự định để giải quyết cho xong mấy trang Thư bạn đọc và viết xong bài phỏng vấn một bà mẹ có con bị bệnh viêm khớp vị thành niên. Khi cô tới được Black Horse, Rory đã ở đó. Cô nhận ngay ra anh khi vừa bước vào, tóc anh đã sạch bụi. Cô bước vội qua đám đông về phía anh, trên miệng chực sẵn lời xin lỗi khi thúc khuỷu tay vào người khác trên đường vào và cũng đã sẵn sàng nói ‘Xin lỗi tôi tới muộn’ nhưng chẳng lại khi thấy anh không chỉ có một mình. Xung quanh anh khá nhiều người, tuy nhiên không có gương mặt nào quen cả; họ không làm trong tòa soạn. Anh đứng giữa, cười to. Gặp anh trong không gian này, thật khác lạ. Cô quay đi để tĩnh tâm lại.

‘Xin chào! Ellie!’

Cô khoác ngay lên mặt một nụ cười và quay lại.

Anh đưa một tay lên. ‘Tôi nghĩ cô không tới chứ.’

‘Tôi bận quá. Xin lỗi.’ Cô quay sang đám đông và chào hỏi.

‘Cho phép tôi gọi cho cô một ly rượu. Hôm nay là sinh nhật Ellie. Cô muốn uống gì?’ Cô đón nhận những lời chúc mừng từ những người không quen biết, ấp úng đáp lại và cười ngượng nghịu, ước gì cô không tới đây. Cô không định tới để hòa vào đám đông này. Cô tự nhủ có nên quay ra ngay không, nhưng Rory đã biến mất để kiếm cho cô một ly rượu.

‘Rượu trắng cho cô đây,’ anh quay trở lại với một ly rượu trên tay. ‘Thực ra tôi muốn gọi sâm-panh nhưng—’

‘Với tôi hôm nay là quá đủ rồi.’

Anh cười. ‘Được rồi. *Chúc mừng.*’

‘Cảm ơn anh.’

Anh giới thiệu cô với đám bạn, liến thoắng kể tên từng người nhanh tới mức cô kịp quên ngay khi anh vừa giới thiệu xong.

‘Vậy còn...’ cô mở lời.

‘Giờ thì đến việc riêng. Xin lỗi các bạn,’ anh nói và họ cùng đi về phía góc phòng yên tĩnh và không có ai. Chỉ có một chiếc ghế, anh chỉ cô ngồi vào đó còn anh ngồi xổm bên cạnh. Anh mở ba lô và lấy ra một tập hồ sơ để ngoài: *Chất a-mi-ăng/Những trường hợp: mắc triệu chứng.*

‘Cái này thì liên quan gì tới...?’

‘Bình tĩnh,’ anh nói, đưa tập hồ sơ cho cô cầm. ‘Tôi nghĩ tới bức thư đầu tiên chúng ta tìm

được. Đi cùng với nó cũng là rất nhiều giấy tờ liên quan tới chất a-mi-ăng đúng không? Thực ra vài năm gần đây có khá nhiều tài liệu về vấn đề này từ những tổ chức hành động pháp lý. Nhưng tôi quyết định đào bới thêm và đã tìm thấy những tài liệu còn cũ hơn nữa. Chúng để cùng ngày tháng với những tài liệu tôi đưa cô lần trước. Tôi nghĩ chúng nằm ở những tập hồ sơ khác nhau.' Anh giở nhanh từng tập tài liệu với những ngón tay nhà nghề. 'Đây,' anh nói, rút từ trong một tờ bìa bằng nhựa trong, 'tôi đã tìm thấy cái này.'

Tim cô đập mạnh. Hai phong bì. Cùng một mẫu chữ viết tay.

Cùng một địa chỉ gửi thư, một hòm thư tại bưu điện phố Langley.

'Anh mở ra đọc chưa?'

Anh cười toét. 'Cô trông tôi có vẻ là người biết kiểm chế sự tò mò không? Tất nhiên là tôi đọc rồi.'

'Tôi đọc nhé?'

'Cô cứ tự nhiên.'

Bức thư đầu tiên chỉ đề đơn giản. 'Thứ Tư.'

Anh hiểu em luôn lo sợ em có thể bị hiểu nhầm, nhưng anh vẫn luôn nói với em rằng điều đó là không có cơ sở. Đúng, tối hôm đó tại quán Alberto anh là một thằng ngốc và anh vẫn luôn cảm thấy xấu hổ khi nghĩ về cơn bột phát đó của mình, nhưng không phải vì những lời nói của em. Mà ngược lại, chính vì sự im lặng của em. Em không nhận ra ư, Jenny, anh luôn muốn được nhìn thấy những khía cạnh đẹp nhất trong những lời em nói, những việc em làm. Cũng giống như tạo hóa ghét một không gian trống rỗng – trái tim con người cũng vậy. Anh là một người ngốc nghếch, sống một cuộc sống bấp bênh, và vì cả hai chúng ta không ai chắc cuộc tình này sẽ đi tới đâu, tất cả những gì anh có thể làm là khẳng định một lần nữa chuyện này có ý nghĩa gì với cả hai chúng ta. Anh chỉ đơn giản muốn nghe em nói rằng những gì em làm là vì anh: ngắn gọn lại là tất cả vì anh. Nếu ngay cả nói ra từ đấy cũng khiến em bối rối, thì anh sẽ cho em một lựa chọn dễ dàng hơn. Chỉ cần nói với anh một từ: đúng vậy.

Ở bức thư thứ hai, có đề ngày, nhưng lại không có tiêu đề. Nét chữ viết tay nguệch ngoạc dù vẫn có thể nhận ra, như thể nó đã được viết vội vàng trước khi người viết ra nó kịp suy nghĩ thấu đáo.

Anh đã thề sẽ không liên lạc với em nữa. Nhưng sáu tuần trôi qua rồi anh vẫn không cảm thấy khá hơn. Một cuộc sống không có em – cách xa em hàng dặm – quả là một cực hình. Thực tế của việc anh không còn bị ám ảnh bởi sự gần gũi với em, không còn bị ám ảnh bởi việc không thể đạt được điều anh muốn, lại chẳng giúp anh vui hơn. Nó khiến mọi việc còn tồi tệ hơn. Trước mắt anh là một tương lai trống rỗng và ảm đạm.

Anh không biết anh đang định nói gì nữa Jenny. Chỉ muốn em hiểu rằng nếu lúc nào đó em cảm thấy mình đã quyết định sai, cánh cửa này vẫn luôn rộng mở đón em.

Nếu em nghĩ quyết định của mình là đúng đắn thì ít nhất anh cũng muốn em hiểu: rằng ở một nơi nào đó trên thế giới này luôn có một người yêu em, hiểu em quý giá, tốt bụng và thông minh đến nhường nào. Một người luôn yêu em, và cho dù chuyện gì xảy ra, cũng sẽ luôn yêu em.

Người yêu của em,

B

‘Jenny,’ anh nói.

Cô không trả lời.

‘Cô ấy đã không đi,’ anh nói tiếp.

‘Ờ. Anh đã đúng.’

Anh định nói tiếp nhưng chợt nhận ra những biểu lộ đầy xúc cảm trên khuôn mặt cô nên lại thôi.

Cô thở ra. ‘Không biết vì sao nữa, nhưng điều đó làm tôi buồn một chút.’

‘Nhưng cuối cùng cô cũng đã có câu trả lời. Và cô cũng có manh mối về tên của cô gái, nếu cô thực sự muốn viết một phóng sự về thời kỳ này.’

‘Jenny,’ cô nghĩ xa xăm. ‘Cũng không có nhiều để tôi tìm kiếm.’

‘Bức thư thứ hai được tìm thấy ở trong tập hồ sơ về chất a-mi-ăng, có thể cô gái tên Jenny đó có liên quan gì tới vấn đề này chẳng? Tôi nghĩ cô nên lục lại cả hai tập hồ sơ. Chỉ ít để xem còn có gì trong đó nữa không.’

‘Anh nói đúng.’ Cô đỡ tập hồ sơ trên tay anh, cẩn thận để lại bức thư vào tấm bì nhựa và đút tất cả vào túi xách. ‘Cảm ơn anh,’ cô nói. ‘Tôi thực sự rất biết ơn, tôi biết anh đang rất bận.’

Anh nhìn cô chăm chú, giống như thể dò xét tìm kiếm thêm thông tin. Mỗi lần John nhìn cô, chỉ luôn là những ánh mắt dịu dàng tội lỗi, trước thực tế họ là ai, và họ đang làm gì. ‘Cô trông rất buồn.’

‘À... chỉ là vì tôi vẫn luôn thích một kết cục tốt đẹp.’ Cô cố nở nụ cười. ‘Tôi đã hy vọng về một kết cục đẹp khi anh nói anh tìm thêm được một cái gì đó.’

‘Đừng có áp vào bản thân nữa,’ anh nói, chạm khẽ vào tay cô.

‘Ồ, tôi không thể không suy nghĩ, thật đấy,’ cô ngượng ngùng nói, ‘thực ra bài phóng sự cũng sẽ hay hơn nếu kết thúc ở cao trào. Nhưng Melissa chắc hẳn sẽ không muốn tôi viết một câu chuyện với kết thúc dang dở.’ Cô vén lọn tóc xòa trước mặt

‘Tôi biết bà ấy là người thế nào – “Hãy viết thật vui vẻ lạc quan... các độc giả đã đọc quá nhiều tin tức bất hạnh đau khổ từ những trang báo hàng ngày rồi.”’

‘Dường như tôi đã làm cô buồn trong ngày sinh nhật,’ anh nói khi họ quay lại về phía đám đông. Anh đã phải cúi gập người và hét vào tai cô.

‘Đừng lo,’ cô hét lại. ‘Với những gì tôi có được, ngày hôm nay với tôi như thể là rất tuyệt vời.’

‘Hãy nhập hội với bọn này,’ Rory nói, giữ khuỷu tay cô lại. ‘Với trò chơi trượt băng. Một người trong hội không đi được và vì vậy còn dư một vé.’

‘Trượt băng?’

‘Cực kỳ vui nhộn.’

‘Tôi đã ba mươi hai tuổi rồi! Tôi không thể trượt băng được nữa!’

Giờ đến lượt anh nhìn đầy hoài nghi. ‘Ồ...Thôi được rồi, lúc khác vậy.’ Anh gật đầu có vẻ thông hiểu. ‘Tôi chắc không thể giữ cô đứng vững nếu không có chiếc nạng bốn chân.’

‘Tôi nghĩ trượt băng chỉ dành cho trẻ nhỏ thôi chứ. Hoặc thanh niên.’

‘Vậy là cô không hề có trí tưởng tượng rồi, cô Haworth. Uống hết ly rượu của cô đi rồi đi cùng chúng tôi. Thư giãn một chút đi. Trừ khi cô có một kế hoạch khác không thể thay đổi.’

Cô cảm nhận chiếc điện thoại đang cộm trong túi xách và muốn bật nó lên lại. Nhưng cô không muốn đọc những lời xin lỗi sáo rỗng của John. Cô cũng không muốn cả buổi tối còn lại cô phải u sầu bởi sự vắng mặt của anh, bởi những lời nói của anh và đau khổ vì anh.

‘Nếu tôi gãy chân,’ cô nói, ‘anh có trách nhiệm đưa tôi đi làm và đón tôi về trong sáu tuần đấy.’

‘Ồ, thật thú vị thì tôi không có ô tô riêng. Cô có muốn tôi cõng không?’

Anh không phải mẫu người cô thích. Anh thích đùa, đôi khi hơi nhạt nhẽo, khô khan, có khi trẻ hơn cô tới vài tuổi. Cô đoán anh kiếm được ít hơn cô nhiều, và có thể vẫn phải thuê chung nhà với ai đó. Có thể anh không đi làm bằng ô tô riêng. Nhưng lúc này, vào lúc bảy giờ kém mười lăm phút ngày sinh nhật thứ ba mươi hai của cô, anh là lựa chọn tốt nhất mà cô có. Ellie quyết định rằng đôi khi sự thực dụng là một đức tính tốt dù vẫn bị người ta đánh giá thấp.

‘Và nếu ngón tay của tôi bị gãy do giày trượt băng đựng phải, anh phải ngồi vào chỗ làm việc của tôi và đánh máy thay cho tôi.’

‘Để đánh máy cô chỉ cần một ngón tay là đủ. Hoặc có thể dùng mũi. Lay Chúa, cô thật là người khó chiều,’ anh nói và gọi to. ‘Được rồi, mọi người. Uống hết đi. Trên vé ghi chúng ra phải có mặt ở đó lúc bảy giờ rưỡi.’

Khi Ellie bước ra khỏi tàu điện ngầm và lê bước chân về nhà vài giờ sau đó, cô thấy toàn thân ê ẩm và mạng sườn đau nhói, không phải vì trượt băng – mặc dù đúng là chưa bao giờ cô bị vồ ếch nhiều như thế kể từ hồi cô chập chững tập đi – mà vì cô đã cười quá nhiều trong suốt hai giờ đồng hồ. Trượt băng quả là thư giãn và vui nhộn. Khi những bước dò dẫm đầu tiên trên

băng thành công, cô thấy mình như chưa bao giờ vui đến thế.

Rory chơi trò này đã quá thành thạo rồi; bạn của anh cũng vậy. ‘Mùa đông nào chúng tôi cũng tới đây,’ anh vừa nói vừa khoát tay chỉ sân băng, chỉ hệ thống đèn chiếu và những tòa nhà văn phòng bao quanh. ‘Họ bắt đầu dựng lên vào tháng Mười Một và hầu như cứ hai tuần một lần chúng tôi lại tới đây chơi. Sẽ thú vị và dễ dàng hơn nếu làm vài ly rượu trước. Cô sẽ thấy thư giãn hơn. Nào...thả lỏng chân ra. Và dúi người về phía trước một chút.’ Anh trượt lùi về phía cô và dang rộng tay để cô có thể vịn vào anh. Khi cô ngã dúi, anh phá lên cười thích thú. Thật thoải mái khi vui đùa với một người mà cô không phải bận tâm xem người đó nghĩ gì về cô: nếu đó là John cô chắc hẳn sẽ lo lắng không biết cái mũi của mình có bị ửng đỏ vì giá lạnh.

Cô sẽ phải thắc thỏm cả tối nghĩ xem lúc nào anh sẽ phải rời cô để về.

Họ đã về tới nhà cô. ‘Cảm ơn,’ cô nói với Rory. ‘Một buổi tối tuyệt vời quá sức tưởng tượng, tôi đã rất thư giãn.’

‘Ít nhất tôi đã có thể làm cô vui, nhất là sau khi dội một gáo nước lạnh vào đúng ngày sinh nhật của cô với bức thư đó.’

‘Tôi sẽ nhanh chóng quên đi nỗi buồn đó.’

‘Ai có thể nghĩ là Ellie Haworth cũng có một trái tim yếu mềm cơ chứ?’

‘Đó chỉ là lời đồn đại nhảm nhí.’

‘Cô hoàn toàn không tệ, cô biết đấy,’ anh nói, mắt lấp lánh cười. ‘Ở độ tuổi của cô.’

Cô muốn hỏi có phải anh ám chỉ về khả năng trượt băng của cô hay không, nhưng cô chợt sợ một câu trả lời anh có thể đưa ra. ‘Còn anh thì thật tuyệt vời.’

‘Cô cũng thật...’ Anh nhìn xuống dưới đường về phía tàu điện ngầm.

Cô tự hỏi có nên mời anh vào nhà chơi không. Nhưng ngay khi ý nghĩ đó thoáng qua, cô đã biết là không nên. Toàn bộ tâm trí cô, căn hộ của cô, cuộc đời của cô tràn ngập hình bóng của John. Không còn chỗ cho anh nữa. Có lẽ tình cảm duy nhất cô dành cho anh giống như tình cảm của một người chị, dù cô thấy anh không hề xấu trai chút nào.

Anh nhìn cô chăm chú lần nữa, trên đó anh đọc thấy sự do dự có phần mệt mỏi. ‘Tôi phải đi đây,’ anh nói, chỉ tay về phía đám bạn đang đứng đợi.

‘Tạm biệt,’ cô nói. ‘Cảm ơn anh lần nữa.’

‘Không có gì. Hẹn gặp cô ở toàn soạn.’ Anh hôn lên má cô, quay người và nhảy chân sáo về phía ga. Cô nhìn theo anh, trào dâng một cảm giác mất mát kỳ lạ.

Ellie bước theo những bậc đá hoa cương lên nhà và tìm chìa khóa. Cô sẽ đọc lại bức thư, xem lại tập hồ sơ và tìm ra bằng được manh mối. Cô sẽ làm việc hiệu quả. Cô sẽ tìm lại năng lượng. Đột nhiên cô thấy một bàn tay đặt lên vai mình và cô nhảy lên, phải kìm lại để không hét lên.

John đứng ở bậc thềm, ngay sau lưng cô, với một chai sâm-panh và một bó hoa to hoành tráng. ‘Anh không ở đây,’ anh nói. ‘Anh đang ở khách sạn Somerest và diễn thuyết trước các nhà văn khác, những người bất tài và buồn tẻ.’ Anh đứng đó, còn cô vẫn chưa thể thốt lên lời. ‘Em có thể nói bất kỳ điều gì – miễn là không phải “Anh đi đi.”’

Cô vẫn im lặng.

Anh đặt bó hoa và chai sâm-panh xuống dưới đất và kéo cô vào lòng. Nụ hôn của anh vẫn còn đượm hơi ấm từ chiếc xe hơi anh vừa đi ra. ‘Anh đã ngồi trong đó gần nửa tiếng đồng hồ. Anh bắt đầu hoảng loạn khi tưởng em sẽ không về nhà tối nay.’

Toàn bộ cơ thể cô tan chảy. Cô thả rơi chiếc túi xách, cảm nhận da anh, sức nặng cơ thể anh và cô để mặc cho cơ thể mình buông trong cánh tay anh. Anh giữ khuôn mặt lạnh giá của cô bằng đôi tay ấm áp của mình. ‘Chúc mừng sinh nhật,’ anh nói khi cuối cùng họ cũng rời được nhau ra.

‘Somerest?’ cô nói, vẫn còn hơi choáng váng. ‘Có nghĩa là...?’

‘Cả đêm nay.’

Sinh nhật ba mươi hai tuổi của cô, với người đàn ông cô yêu, với sâm-panh và hoa, và anh sẽ ở bên cô cả đêm nay, trên chiếc giường này.

‘Nào, có cho anh vào không?’ anh hỏi.

Cô cau mày nhìn anh như muốn nói. ‘Lại còn phải hỏi nữa?’

Cô cầm bó hoa và chai sâm-panh lên rồi cùng anh bước lên cầu thang.

Thứ Ba anh bận. Thú thật là anh không còn hứng thú trong việc chúng mình gặp nhau thêm lần nữa... Anh nghĩ thà nói thẳng ra như thế có thể đỡ xúc phạm hơn việc gặp nhau rồi lại chẳng thống nhất việc gặp nhau lần nữa.

Thư người con trai gửi người con gái.

Chương 18

‘Ellie? Tôi có thể gặp cô một phút được không?’

Cô rút túi xách dưới bàn, làn da cô vẫn còn ẩm sau khi được tắm dưới vòi hoa sen chưa tới nửa tiếng trước, tâm trí cô vẫn trôi dạt ở nơi khác. Giọng của Melissa, vọng từ phòng làm việc bằng kính, thật danh thép và cụt lủn.

‘Tất nhiên.’ Cô gật đầu và cười lễ phép. Ai đó đã để sẵn trên bàn cô một ly cà phê; nó chỉ còn hơi ấm, chắc nó đã ở đó được khá lâu. Có một tờ nhắn để ở dưới, đề gửi cho Jane Torvill với lời nhắn: ‘Ăn trưa chứ?’

Cô không có thời gian để nghĩ về nó. Cô cởi vớ áo khoác, bước về phía văn phòng của Melissa, lo sợ thấy sếp cô vẫn đang đứng đợi cô. Cô rón rén ngồi lên ghế, trong khi Melissa đi đi lại lại quanh bàn làm việc của cô và cuối cùng cũng ngồi xuống. Bà mặc một chiếc quần bò đen sẫm và chiếc áo thun chui cổ cũng màu đen, bà có cánh tay và chiếc bụng cơ bắp của một người chăm luyện tập thể dục hàng ngày. Bà luyện tập những môn mà mục Thời trang gọi là ‘trang sức tự khẳng định mình’, mà theo Ellie thấy thì đây thực chất là một cách chứng tỏ ‘quyền lực’.

Melissa thở dài và nhìn cô chồng chọc, Mắt bà ta tím lạt lòng, Ellie tự hỏi không rõ có phải bà ấy đeo kính áp tròng có màu hay không. Chúng thật sự rất ăn khớp với màu trên chiếc vòng cổ của bà. ‘Tôi thật sự không thoải mái khi buộc phải gọi cô vào nói chuyện, nhưng Ellie, tôi không thể làm khác được.’

‘Dạ?’

‘Đã gần mười một giờ kém mười lăm rồi.’

‘À, vâng. Tôi-’

‘Tôi hiểu ở tòa soạn của tờ *Nation*, chuyên mục Phóng sự luôn là phòng cần có thời gian linh hoạt, nhưng tôi nghĩ chúng ta đã thống nhất với nhau giờ muộn nhất mà tôi muốn nhân viên của tôi phải có mặt ở bàn làm việc là mười giờ kém mười lăm.’

‘Đúng vậy, tôi-’

‘Tôi luôn muốn phóng viên viết bài của tôi có thời gian để chuẩn bị cho buổi tọa đàm. Họ cần có thời gian trước đó đọc báo hàng ngày, đọc tin tức trên mạng, trao đổi và truyền cảm hứng cho nhau.’ Bà xoay ghế, kiểm tra thư điện tử trong máy tính. ‘Ellie, được dự buổi tọa đàm là một vinh dự. Một cơ hội rất nhiều người viết báo mong muốn có. Tôi thấy thật khó để cô đạt tới một trình độ chuyên nghiệp khi cô chỉ xuất hiện vài phút trước khi hội thảo diễn ra.’

Ellie thấy như có ai châm kim vào da.

‘Với một cái đầu ướt sũng.’

‘Tôi xin lỗi, Melissa. Tôi phải đợi thợ sửa ống người tới và-’

‘Đừng có thế, Ellie,’ bà nói lạnh băng. ‘Tôi mong cô đừng xúc phạm trí thông minh của tôi. Trừ khi cô chứng minh được gần như tuần nào cô cũng cần phải gọi thợ sửa ống nước tới, tôi e rằng tôi phải nhìn nhận rằng cô hoàn toàn không nghiêm túc trong công việc.’

Ellie nuốt khan.

‘Việc đưa các trang báo lên mạng cũng có nghĩa là không có gì có thể che giấu ở tờ báo này. Hiệu quả làm việc của từng phóng viên viết bài được đo lường không chỉ qua chất lượng bài viết trên báo in, mà còn qua số lượng người bào đọc bài của họ trên báo trực tuyến. Hiệu quả làm việc của cô, Ellie,’ bà nhìn vào tờ giấy trước mặt, ‘đã giảm sút gần bốn mươi phần trăm chỉ trong vòng một năm.’

Ellie không thể nói gì. Cổ họng cô đắng ngắt. Những biên tập viên và phóng viên khác đang đợi phía ngoài văn phòng Melissa, trong tay cầm sẵn các quyển sổ ghi chép và ly nước bằng nhựa. Cô thấy họ đang liếc nhìn cô qua bức tường kính, một vài người tò mò, một vài người bối rối, như thể họ biết điều gì đã xảy ra với cô. Cô tự hỏi, không lẽ hiệu quả làm việc của mình bị đem ra bàn tán đại trà trong khắp tòa soạn, và cô thấy thật nhục nhã.

Melissa đứng dựa vào bàn. ‘Khi tôi nhận cô, cô đầy nhiệt huyết và thêm khát săn tin. Cô luôn đi trước trong việc viết bài. Đó là lý do vì sao tôi chọn cô trong vô số các phóng viên viết bài trong vùng mà, nói thật, họ sẵn sàng bán ông bà của họ đi để được ngồi vào vị trí của cô.’

‘Melissa, tôi đã–’

‘Tôi không muốn biết chuyện gì đã xảy ra với cuộc sống của cô, Ellie. Tôi không cần biết cô có khúc mắc riêng tư gì, người thân quen của cô mất hay cô đang nợ chồng chất. Tôi thậm chí cũng không cần biết cô có ốm thập tử nhất sinh không. Tôi chỉ muốn cô hoàn thành nhiệm vụ cô được trả tiền. Cô nên nhớ giờ đây các tờ báo không còn là nơi làm từ thiện. Nếu cô không đóng góp bài viết, chúng ta sẽ không có quảng cáo, hay đúng hơn, sẽ không tăng được lượng phát hành. Nếu điều đó xảy ra, tất cả chúng ta sẽ bị tổng cổ ra khỏi đây, một vài người sẽ đi trước người khác. Cô có hiểu rõ ý tôi không?’

‘Rất rõ, Melissa.’

‘Tốt. Tôi nghĩ cô không nên tham gia buổi tọa đàm ngày hôm nay. Cô nên dành thời gian suy nghĩ và sắp xếp lại công việc, hẹn gặp cô trong buổi họp sáng mai. Thế còn bài phóng sự về những bức thư tình tới đâu rồi?’

‘Tốt. Vâng.’ Cô vẫn đang đứng, cố ra vẻ biết mình đang làm gì.

‘Tốt. Ngày mai cô nhớ cho tôi xem. Làm ơn bảo mọi người vào khi cô đi ra.’

Khi đồng hồ vừa chỉ qua mười hai giờ rưỡi, cô chạy bộ bốn tầng lầu xuống dưới thư viện, tâm trạng cô vẫn khá u uất, sự hoan lạc của buổi tối hôm trước đã biến mất. Thư viện vắng như một nhà kho. Giá sách trống trơn, tờ thông báo viết sai chính tả cũng bị gỡ bỏ, chỉ còn miếng

bằng dính hai mặt là còn dính lại. Đằng sau chiếc cửa xoay hai lớp cô có thể nghe thấy tiếng đồ đạc kéo lê. Trưởng phòng thư viện đang dùng tay dò theo danh sách các đồ vật, kính trễ xuống dưới mũi.

‘Rory có ở đây không ạ?’

‘Cậu ta đang bận.’

‘Ông có thể nhắn giùm là tôi không thể ăn trưa cùng anh ấy được không?’

‘Tôi cũng không biết cậu ta đang ở đâu.’

Cô bồn chồn vì lo sợ Melissa phát hiện ra cô không ở trong văn phòng. ‘Ồ, thế liệu ông có gặp anh ấy không? Tôi chỉ cần nhắn với anh ấy là tôi phải ra ngoài để làm phóng sự và tôi sẽ quay lại đây vào cuối ngày.’

‘Có lẽ cô nên để lại lời nhắn cho cậu ấy.’

‘Nhưng ông vừa nói ông không biết anh ấy đang ở đâu.’

Ông nhìn lên, lông mày chùng xuống.

‘Xin lỗi, chúng tôi đang phải gấp rút chuyển đồ. Tôi không có thời gian chuyển những lời cô vừa nhắn nhủ đâu.’ Ông có vẻ bắt đầu mất kiên nhẫn.

‘Được thôi. Vậy tôi sẽ phải đi lên phòng Nhân sự và xin số điện thoại di động của anh ấy? Chỉ có thể thì tôi mới chắc chắn tôi không buộc anh ấy phải đứng dậy và làm mất thời gian *của anh ấy*.’

Ông giơ một tay lên. ‘Tôi sẽ nhắn với cậu ấy nếu gặp.’

‘Ồ, đừng nghiêm trọng hóa vấn đề. Xin lỗi đã làm phiền ông.’

Ông chậm rãi quay về phía cô và nhìn cô với ánh mắt mà mẹ cô chắc hẳn sẽ gọi là cái nhìn cổ hủ. ‘Chúng tôi ở thư viện dưới này có thể coi là chẳng liên quan gì tới cô hay những người giống cô ở tòa soạn, cô Haworth, nhưng ở tuổi tôi tôi không còn là một người đầy tớ cho văn phòng nữa. Xin thứ lỗi nếu điều đó ảnh hưởng tới cuộc sống của cô.’

Cô nhớ lại, ngay từ đầu Rory đã khẳng định bất kỳ nhân viên thư viện nào cũng có thể nhìn mặt đọc tên phóng viên một cách dễ dàng. Vậy mà cô không biết tên người đàn ông này.

Cô đỏ mặt khi ông đi khuất đằng sau cánh cửa. Cô giận bản thân vì đã cư xử như một thiếu niên nóng tính, cô giận ông vì đã không nhiệt tình giúp đỡ. Cô cáu giận vì thông điệp lạnh lùng của Melissa đã khiến cô không thể có một bữa trưa vui vẻ vào một ngày có khởi đầu không thể tuyệt vời hơn. John ở bên cô cho tới tận gần chín giờ. Chuyến tàu xuất phát từ Somerest khởi hành lúc mười một giờ kém mười lăm, anh nói, nên chẳng cần vội làm gì. Cô nấu cho anh món trứng trộn – món duy nhất cô làm khá ngon – và ngồi trên giường hạnh phúc ngắm nhìn anh ăn, thỉnh thoảng nhón tay lấy một miếng từ đĩa của anh.

Họ mới chỉ ở trọn bên nhau một đêm một lần duy nhất trước đây, khi họ mới quen nhau và anh bị cô hút hồn. Đêm qua, thật giống như những ngày mới quen: anh dịu dàng, nồng nàn, như thể kỳ nghỉ sắp tới khiến anh nhạy cảm hơn với những suy nghĩ của cô.

Cô đã không dả động gì tới chuyện đó: những năm tháng đã qua dạy cho cô một điều rằng chỉ nên sống với hiện tại. Cô chìm đắm trong mỗi khoảnh khắc hiện tại, từ chối khoắc lên nó một đám mây u ám của cái giá phải trả sau này. Cái ngày u ám đó rồi sẽ tới – như đã từng thế – nhưng cô thường cố phỉnh phờ mình bằng những ký ức đẹp để quên nó đi.

Cô dừng ở cầu thang, nghĩ tới đôi tay để trần, lấm đốm tàn nhang của anh vòng qua người cô, khuôn mặt ngủ say sưa trên gối. Đêm qua thật hoàn hảo. Hoàn hảo. Từ đâu đó vọng lại một giọng nói thật nhỏ tự hỏi liệu một ngày, nếu anh nhớ lại đêm nay, anh có nhận ra cả cuộc đời của họ cũng có thể hoàn hảo như thế.

Từ tòa soạn tới bưu điện trên đường Langley chỉ một đoạn ngắn đi taxi. Trước khi rời văn phòng, cô cẩn thận nhả lại cho thư ký riêng của Melissa. ‘Đây là số di động của tôi, nếu bà ấy hỏi,’ cô nói bằng một thứ giọng lịch sự vô cùng chuyên nghiệp. ‘Tôi có việc phải ra ngoài một tiếng.’

Mặc dù đang giờ ăn trưa, bưu điện không đông lắm. Cô bước về phía trước và ngoan ngoãn đợi bảng điện tử đọc tới số của cô. ‘Mời số bốn.’

‘Tôi muốn hỏi thông tin về một hòm thư.’

‘Cô đợi chút.’ Người đàn bà biến mất sau quầy rồi lại xuất hiện, chỉ cho cô nhìn về phía cuối nhà nơi có một cái cửa. ‘Cô có thể hỏi Margie ở đằng đó.’

Một cô gái còn khá trẻ đang ngó đầu qua cửa. Cô ta đeo một bảng tên ngay trước ngực, một sợi dây chuyền vàng to có hình cây thánh giá và đi một đôi giày gót cao tới mức Ellie tự hỏi làm sao cô gái có thể đứng được trên đó, chưa nói là phải đứng làm việc cả ngày trời. Cô gái cười, Ellie tự nhủ ngày càng hiếm có một người xa lạ nở nụ cười với cô ở trong thành phố này.

‘Câu hỏi của tôi có vẻ hơi lạ lùng,’ Ellie không biết nên bắt đầu thế nào, ‘cô có biết làm thế nào để tìm ra chủ nhân của một hòm thư đặt tại bưu điện cách đây nhiều năm không?’

‘Ồ, một hòm thư có thể có nhiều chủ nhân. Cô nói cụ thể về thời kỳ nào?’ Ellie không biết nên kể cho cô gái những gì, nhưng Margie có vẻ mặt dễ gần nên cô quyết định đi xa hơn một chút. Cô cho tay vào túi và lấy ra những lá thư, được đặt cẩn thận trong một túi bìa nhựa trong. ‘Việc này hơi lạ một chút. Tôi vô tình có được một vài bức thư tình. Chúng được gửi tới một hòm thư ở đây và tôi muốn trả lại chúng cho chủ nó.’

Margie có vẻ thích thú. Một sự kiện khác lạ trong ngày so với việc trao trả thư từ hàng ngày của cô.

‘Hòm thư số mười ba.’ Ellie chỉ lên phong bì.

Mặt cô gái thoáng biểu lộ cô đã nhận ra. ‘Mười ba?’

‘Cô biết hòm thư này?’

‘Ồ, vâng.’ Mãi cô vội mím lại, như thể cô cần nhắc nên tiết lộ những gì. ‘Hòm thư đó được thuê bởi chỉ duy nhất một người, trong gần bốn mươi năm rồi. Tuy nhiên điều đó cũng chưa phải là điều đặc biệt duy nhất.’

‘Vậy còn gì nữa?’

‘Sự thật là hòm thư đó chưa bao giờ nhận được một lá thư nào. Không một cái nào. Chúng tôi đã liên hệ với chủ nhân của nó rất nhiều lần để khuyên bà ấy đóng hòm thư lại. Nhưng bà nhất định không đóng. Chúng tôi nói quyền quyết định là của bà nếu bà không cảm thấy tiếc tiền.’

Cô gái chỉ vào lá thư. ‘Thư tình hả? Thật buồn.’

‘Cô có thể cho tôi biết tên của bà ấy được không?’ Ellie bồn chồn. Đây có thể là một câu chuyện hay hơn rất nhiều so với tưởng tượng của cô.

Cô gái lắc đầu. ‘Xin lỗi, tôi không thể. Bảo mật thông tin, chỉ thế thôi.’

‘Ôi, làm ơn đi!’ Cô nghĩ tới vẻ mặt Melissa khi cô quay lại với một Câu chuyện Tình bị Cấm đoán Kéo dài Bốn mươi năm. ‘Xin cô. Cô không biết việc này quan trọng như thế nào với tôi đâu.’

‘Thực sự tôi rất tiếc, tôi không thể làm gì hơn bốn phận công việc của tôi.’

Ellie thầm chửi thề và liếc nhìn vào hàng người đột nhiên ở đâu ra xếp một dãy dài sau lưng cô. Margie quay lưng về phía cửa nên không nhận ra.

‘Dù sao cũng cảm ơn cô,’ Ellie nói.

‘Không có gì.’ Sau lưng họ, một đứa bé đang gào khóc, đòi chui ra khỏi chiếc xe đẩy.

‘À, đợi một chút.’ Ellie thò tay vào túi.

‘Vâng?’

Cô cười tươi. ‘Tôi – cô biết đấy – tôi có thể gửi một bức thư vào hòm thư đó không?’

Jennifer thân mến,

Xin lỗi về sự đường đột này. Tôi tình cờ tìm thấy một vài bức thư cá nhân mà tôi tin là gửi cho bà và tôi rất mong có cơ hội được đưa trả lại trực tiếp cho bà.

Có thể liên hệ với tôi theo những số điện thoại sau.

Thân mến,

Ellie Haworth

Rory nhìn chăm chú. Họ ngồi trong một quán rượu đối diện tòa soạn tờ *Nation*. Trời khá tối dù mới chỉ là cuối giờ chiều. Dưới ánh đèn mờ, những chiếc xe tải chuyển đồ màu xanh vẫn thấp thoáng hiện trước cửa chính vào tòa soạn, nhân viên đi lên đi xuống từ bậc thềm lên tới cửa. Họ đã làm như thế cả mấy tuần nay rồi.

‘Gì cơ?’ Anh nghĩ tôi đã áp dụng sai chiến thuật?’

‘Không.’ Anh ngồi cạnh cô trên chiếc ghế băng dài, một chân gác lên chân ghế trước mặt.

‘Vậy thì, có chuyện gì? Biểu lộ trên mặt anh có nghĩa gì vậy?’

Anh cười toét. ‘Tôi không biết, đừng hỏi tôi. Tôi đâu phải nhà báo.’

‘Thôi nào. Anh có ý gì đây?’

‘Thật ra, cô không cảm thấy là...’

‘Gì cơ?’

‘Tôi không biết nữa... Việc này khá riêng tư. Cô không định yêu cầu bà ấy phải phơi bày những vụng trộm tai tiếng của mình trước bàn dân thiên hạ đấy chứ?’

‘Biết đâu bà ấy sẽ vui mừng. Có thể bà ấy sẽ có cơ hội tìm lại người yêu mình.’ Giọng cô lạc quan đầy thách thức.

‘Hoặc cũng có thể bà ấy đã lấy chồng, đã có cuộc sống hạnh phúc bốn mươi năm qua, cố

quên đi cuộc tình buồn ngày nào.'

'Tôi không nghĩ thế. Mà sao anh nghĩ đây là một vụ tai tiếng. Có thể giờ này họ đang ở bên nhau. Có thể câu chuyện này đã có một kết thúc có hậu.'

'Lý do gì mà bà đã không đóng hòm thư trong suốt bốn mươi năm qua? Chắc chắn không phải vì một kết thúc có hậu.' Anh đưa trả lại bức thư. 'Có khi bà ấy còn đang rất ốm yếu nữa.'

'Chẳng lẽ giữ một ngọn đuốc chờ đợi ai đó lại là điên khùng sao?'

'Giữ một hòm thư trong vòng bốn mươi năm, mà không nhận được bất kỳ bức thư nào, đó quả là một hành động không bình thường chút nào.'

Anh nói có lý, cô nghĩ. Nhưng những ý nghĩ về Jennifer và hòm thư trống rỗng vẫn luẩn quẩn trong trí tưởng tượng của cô. Quan trọng hơn cả, đó là phát hiện duy nhất mà cô có thể bám lấy để làm tư liệu cho một bài phóng sự tử tế. 'Để tôi suy nghĩ thêm,' cô nói.

'Tối qua có làm cô vui vẻ không? Hôm nay không quá đau nhức chứ?'

'Cái gì cơ?'

'Trượt băng ấy.'

'Ồ, một chút xiu.' Cô duỗi thẳng chân, thấy bắp đùi vẫn tê cứng, hai đầu gối hơi tím đỏ do va chạm. Họ đã có một vài chuyện tiểu lâm nhỏ tối hôm qua. Cô là Jayne Torvill; anh là nhân viên thư viện quèn, đi theo để làm theo mệnh lệnh của cô. Tin nhắn của anh đầy lỗi chính tả: *Quấy bà duyên dáng có thể xuống và uốn một ly với nhân viên thư viện quèn này được không?*

'Tôi nghe tiếng cô xuống tìm tôi.'

Cô liếc anh và anh cười ngoác. Cô làm bộ nhăn nhó.

'Sếp của anh thật cộc cằn. Thật đấy. Cứ như thể tôi yêu cầu ông ta từ bỏ đứa con đầu lòng vậy, trong khi tôi chỉ nhờ ông chuyển tin nhắn đến cho anh.'

‘Ông ấy là người tốt,’ Rory nói, nhăn nhăn mũi. ‘Chỉ là ông ấy đang căng thẳng. Rất căng thẳng. Đây là nhiệm vụ cuối cùng ông được giao trước khi nghỉ hưu, ông phải xếp bốn mươi nghìn hồ sơ vào đúng chỗ của nó, cộng thêm những hồ sơ phải chụp lại để đưa vào kho lưu trữ trực tuyến.’

‘Chúng ta ai cũng bận cả, Rory.’

‘Ông luôn muốn mọi thứ phải ngăn nắp gọn gàng. Ông là mẫu học sinh thể hệ cũ – cô biết đấy, tất cả đều viết trên giấy. Tôi thích ông ấy. Kiểu người như ông không còn nhiều nữa.’

Cô nghĩ tới Melissa, với đôi mắt sắc lạnh và đôi giày cao gót, và không thể không đồng tình với nhận định của anh.

‘Ông ấy biết tất cả về tòa soạn này. Cô nên tìm cách nói chuyện với ông, một lúc nào đó.’

‘Đúng vậy. Có vẻ như ông đã có vẻ thích trò chuyện với tôi.’

‘Tôi chắc chắn là vậy, nếu cô hỏi ông một cách nhã nhặn.’

‘Giống cách tôi nói chuyện với anh, đúng không?’

‘Không. Giống cách tôi nói với cô.’

‘Anh có muốn phấn đấu vào vị trí của ông ấy không?’

‘Tôi ư?’ Rory đưa ly nước lên miệng. ‘Không. Tôi muốn đi du lịch – Nam Mỹ. Công việc này chỉ nhằm giúp tôi có tiền đi du lịch. Tôi sẽ đi khi đã làm đủ mười tám tháng.’

‘Anh đã làm ở đây mười tám tháng rồi?’

‘Cô định nói cô không hề biết tôi trước đây?’ Anh làm vẻ mặt có vẻ giận dữ và cô thoáng đỏ mặt.

‘Tôi chỉ... tôi nghĩ tôi đã gặp anh trước đây rồi.’

‘À, nghĩa là cô chỉ nhìn thấy những gì cô muốn thấy. Chúng tôi chỉ là những nhân viên rảnh việc chẳng ai biết tới, hiếm khi giúp ích gì cho công việc của cô.’

Anh mỉm cười và nói không một chút ác ý, nhưng cô nhận ra một chút mặc cảm trong cách nói của anh. ‘Ý anh là tôi là một người ích kỷ, không công nhận đóng góp của những nhân viên đích thực và khó tính với những nhân viên kỳ cựu có đạo đức nghề nghiệp?’ Cô đùa lại.

‘Cũng gần gần như vậy.’ Rồi anh nhìn cô nghiêm túc và thay đổi giọng nói. ‘Thế cô định làm gì để chuộc lại lỗi lầm của bản thân?’

Thật khó để nhìn thẳng vào mắt anh. Cô tìm cách phản pháo, tiếng tin nhắn điện thoại cắt ngang suy nghĩ của cô. ‘Xin lỗi,’ cô thì thầm, lục tìm trong túi xách. Cô bấm vào biểu tượng bức thư nhỏ trên màn hình.

Chỉ muốn chào em một câu. Ngày mai đi nghỉ hè rồi, sẽ liên lạc với em khi anh quay về. Giữ gìn sức khỏe. Jx

Cô thất vọng. Chỉ đơn giản chào một câu sau một đêm quan hệ say đắm với nhau như vậy? Sau một đêm hoàn toàn tự do bên nhau? Chỉ một câu chào thôi sao?

Cô đọc lại tin nhắn lần nữa. Anh không bao giờ nói dài dòng trên điện thoại, cô biết điều đó. Ngay từ đầu anh đã nói làm như vậy rất mạo hiểm, nhờ chẳng may vợ anh đọc được trước khi anh kịp xóa những tin nhắn nhạy cảm. Chẳng phải câu nhắn ‘giữ gìn sức khỏe’ cũng khá là ngọt ngào đó sao? Anh nhắn nhủ rằng anh luôn lo lắng cho cô. Cô tự hỏi, ngay cả khi cô đã kiểm chế bản thân, cô đã cố tình hiểu rộng ý từ những tin nhắn ngắn ngủi này ở mức nào, cố đào bới những ý nghĩ sâu xa nhất từ những từ ngữ rời rạc. Cô hiểu những điều anh thực sự muốn gửi gắm. Nhưng thỉnh thoảng, như ngày hôm nay, cô ngờ rằng có một điều gì đó thực sự bất thường trong những lời nhắn cụt lủn này.

Phải trả lời sao đây? Rất khó để cô nhắn lại ‘chúc anh một kỳ nghỉ vui vẻ’ vì thực tế cô chẳng mong như thế, cô muốn kỳ nghỉ ấy thật tồi tệ, vợ anh bị ngộ độc thức ăn, con anh không ngừng mè nheo khóc lóc và thời tiết xấu để buộc cả nhà họ phải ngồi trong nhà. Cô muốn anh ngồi đó, nhớ thương cô, nhớ tới cô, nhớ tới cô...

Anh cũng nhớ giữ gìn sức khỏe x

Khi cô nhìn lên, Rory dường như đang chăm chú dõi theo một chiếc xe tải chuyển đồ đậu bên ngoài, anh tỏ ra không quan tâm tới những gì đang diễn ra.

‘Xin lỗi,’ cô nói, nhét điện thoại lại vào trong túi. ‘Chuyện công việc ý mà.’ Cô chợt nghĩ, ngay cả khi cô nói xin lỗi anh, vì sao cô không thể kể với anh sự thật. Anh có thể sẽ là bạn tốt của cô, thực ra anh đã là bạn của cô rồi: vì sao cô không thể tâm sự với anh về John?

‘Vì sao bây giờ mọi người không viết cho nhau những lá thư tình như thế nữa?’ cô hỏi, rút ra một bức thư từ túi. ‘Ý tôi là, ừ, thì mọi người vẫn nhắn tin, gửi thư điện tử cho nhau, nhưng sao không ai viết được ngọt ngào như thế này? Không ai bày tỏ tình cảm nồng nàn trên giấy như người tình giấu mặt trong bức thư này đã làm?’

Chiếc xe tải chuyển bánh. Mặt trước của tòa soạn lại vắng lặng và không có người, cổng vào hắt một vệt đen trong ánh sáng mờ ảo, một vài nhân viên vẫn lưu lại văn phòng, chỉnh nốt những chỗ cần sửa vào phút chót trước khi báo được đem đi in.

‘Có lẽ là vẫn có,’ anh nói và mặt anh đã không còn sự mềm mại. ‘Hoặc cũng có thể, nếu cô là người đàn ông, sẽ không thể biết cô định nói gì.’

Phòng tập thể dục tại Swiss Cottage đã không còn ở gần nhà cô mà cũng không gần nhà Nicky, trang thiết bị bắt đầu xuống cấp, nữ tiếp tân chảnh tới mức họ luôn tự hỏi có phải cô ta do phòng tập của đối thủ cài cắm vào, nhưng cả cô và Nicky đều lười không ai chịu đi làm thủ tục đóng thể thành viên và tìm một phòng tập mới. Đây là nơi họ gặp gỡ hàng tuần. Họ đã tập cùng nhau vài năm rồi, từ việc tập xe đạp, hay đăng ký luyện tập dưới sự hướng dẫn của một huấn luyện viên riêng hai mươi tuổi. Giờ đây, sau khi lặn ngụp trong cái bể bơi nhỏ xíu, họ ngồi trong phòng xông hơi năm mươi phút tán gẫu, thuyết phục nhau rằng dù sao làm thế này cũng ‘tốt cho da’.

Nicky tới muộn: cô phải chuẩn bị cho buổi hội thảo ở Nam Phi. Không ai phản nản khi người kia tới muộn cả: điều đó được chấp nhận, rằng nếu việc họ tới muộn là do công việc thì không được quyền trách móc. Hơn nữa, Ellie cũng chưa bao giờ thực sự hiểu công việc Nicky đang làm.

‘Ngồi chỗ đó có nóng không?’ Cô chỉnh lại khăn tắm trên chiếc ghế xông hơi dài khi thấy Nicky lau mắt.

‘Cũng khá nóng. Tôi không biết phải mất bao lâu nữa tôi mới thấy thích thú trò này. Bà sếp mới của tôi là người nghiện làm việc. Tôi đã định xin nghỉ phép một tuần đi chơi mà bà nói là không thể sắp xếp cho tôi.’

‘Bà ấy là người thế nào?’

‘Ồ, cũng không đến nỗi tệ. Nhưng bà ấy rất khắt khe về giờ giấc và không thấy có lý do gì mà những người khác trong phòng không thể làm như bà. Tớ ước gì Richard vẫn còn làm. Tớ thêm nhớ những ngày thứ Sáu với bữa trưa kéo dài.’

‘Thời buổi này tớ không nghĩ còn ai có thể có thời gian cho một bữa trưa đúng nghĩa.’

‘Trừ công việc như của cậu. Tớ nghĩ phóng viên như cậu chắc toàn ăn trưa túy lúy để mở rộng quan hệ.’

‘Hừ, nhưng không phải với bà sắp suốt ngày canh me tớ.’ Cô kể lại cuộc gặp sáng nay và Nicky tròn mắt đầy cảm thông.’

‘Cậu phải cẩn thận,’ cô nói. ‘Có vẻ như bà ấy đã nắm thóp được cậu. Bài phóng sự của cậu vẫn tiến triển tốt chứ? Liệu hoàn thành xong bài phóng sự ấy bà sắp có buông cậu ra không?’

‘Tớ không biết nó sẽ đi tới đâu. Tớ thấy không thoải mái khi dùng những lá thư làm tư liệu.’ Cô cọ chân. ‘Những bức thư thật tình tứ. Và rất nồng nàn. Nếu ai đó viết cho tớ một bức thư như thế, tớ chắc chắn không muốn công khai cho mọi người đọc.’

Cô nghe như chính tiếng Rory đang nói và nhận thấy cô không còn chắc về những gì mình đang suy nghĩ. Cô đã không ngờ tới việc anh không hề ủng hộ ý tưởng xuất bản những bức thư. Cô đã quen với suy nghĩ rằng tất cả mọi người làm cho tờ *Nation* đều có cùng một tư duy. *Báo được ưu tiên trước, Giáo dục thế hệ cũ.*

‘Tớ lại muốn phóng to chúng lên, dán lên bảng quảng cáo thật to. Vì tớ không nghĩ thời nay còn ai nhận được những lá thư tình như thế nữa,’ Nicky nói. ‘Có chị gái tớ. Vào những năm 90, khi bồ của chị ấy chuyển đến Hồng Kông, mỗi tuần anh ấy gửi ít nhất hai lá thư cho chị. Một lần chị cho tớ xem.’ Nicky khịt mũi. ‘Cẩn thận nhé, tớ đoán chắc hầu hết những lá thư đó đều chỉ để nói anh ta nhớ mong của chị ấy thế nào.’

Họ cùng cười phá lên trước khi một người phụ nữ khác bước vào. Họ chào nhau một cách xã giao và người phụ nữ chọn băng ghế cao nhất, cẩn thận trải khăn lên ghế.

‘Ồ, tớ gặp Doug tuần trước.’

‘Cậu ta thế nào? Đã chính thức mối quan hệ với Lena chưa?’

‘Cậu ta hỏi thăm về cậu. Cậu ta sợ đã làm cậu buồn. Cậu ta kể cậu và cậu ấy đã cãi nhau.’

Hơi nóng làm nhòe mắt Ellie. ‘Ồ, không có gì. Chỉ là cậu ấy...’ Cô nhìn về phía người đàn bà ngồi ở hàng ghế trên. ‘Cậu ấy sống ở một thế giới khác.’

‘Một thế giới không có ai ngoại tình.’

‘Cậu ấy có kiểu thích... phán xét người khác. Bọn tớ bắt đồng quan điểm về vợ của John.’

‘Về chuyện gì?’

Ellie ngo ngoáy trên chiếc khăn tắm có vẻ không thoải mái.

‘Đừng quan tâm tới tôi,’ giọng người đàn bà vẳng từ trên xuống. ‘Bất kỳ chuyện gì nghe lỏm được ở đây nếu bị cầm mang ra ngoài.’ Bà ta cười và họ cười lại với bà tỏ ý biết ơn.

Ellie hạ giọng, ‘Về chuyện tớ nên nghĩ tới cảm giác của vợ John sẽ như thế nào.’

‘Tớ nghĩ đó là việc của John chứ.’

‘Đúng vậy. Nhưng cậu biết Doug rồi đấy. Đó là Người đàn ông Nhân từ nhất trên Thế giới.’ Ellie vén tóc ra khỏi mặt. ‘Cách nào đó cậu ấy nói đúng. Nicky, nhưng tớ không biết cô ta. Với tớ cô ấy dường như không phải người thực. Vậy thì vì sao mà tớ phải quan tâm. Cô ấy sở hữu một thứ mà tớ thực sự mong muốn có, một thứ có thể khiến tớ vô cùng hạnh phúc. Và cô ấy cũng không yêu John đến như thế, cô ấy hầu như không quan tâm anh ấy cần gì và muốn gì. Ý tớ là, nếu họ thực sự sống hạnh phúc với nhau, anh ấy đã không đến với tớ, đúng không?’

Nicky lắc đầu. ‘Tớ không biết. Khi chị gái tớ có con, chị ấy không thể quan tâm đúng đắn tới tất cả mọi người trong sáu tháng đầu.’

‘Đứa nhỏ nhất của anh ấy cũng đã hai tuổi rồi.’ Cô cảm thấy, chứ không hẳn nghe thấy, tiếng cười khẽ nhạo báng của Nicky. Đó là mặt trái của việc có những người bạn tốt lâu năm. Họ không bao giờ để bạn thỏa hiệp một cách dễ dàng.

‘Cậu biết đấy, Ellie,’ Nicky nói, nằm xuống ghế và đưa hai tay lên gối đầu. ‘Về mặt đạo đức, tớ không quan tâm lắm tới chuyện nội bộ gia đình người ta, nhưng tớ thấy cậu dường như không hạnh phúc.’

Cô khẳng định chắc chắn. ‘Tớ *thật sự* hạnh phúc.’

Nicky nhướn mày.

‘Được rồi. Hiểu đúng ý cậu là tớ chưa từng hạnh phúc và cũng chưa từng bất hạnh với ai hơn thế.’

Khác với hai cô bạn thân, Ellie chưa từng sống chung với một người đàn ông nào. Khi chưa tới tuổi ba mươi, cô luôn xếp việc ‘*lập gia đình và sinh con*’ – cô luôn coi chúng chỉ là một từ viết liền – vào danh sách những việc cần làm vào giai đoạn sau của cuộc đời cô, khi cô đã có sự nghiệp ổn định và có chính sách hưởng lương hưu. Cô không muốn cuộc đời cô kết thúc giống mấy cô bạn cùng lớp, thờ hồn hển đằng sau những chiếc xe đẩy trẻ con khi mới hai mươi mấy tuổi, hoàn toàn phụ thuộc tài chính vào những ông chồng vốn khinh thường họ.

Người bạn trai gần đây nhất của cô phàn nàn khi thấy sau gần hai năm yêu nhau, chỉ có anh là thường xuyên chạy theo cô trong khi cô lại mãi miết chạy từ nơi này tới nơi khác ‘gào thét trên điện thoại di động’. Anh thậm chí còn thấy xúc phạm vì cô thấy việc này thật thú vị. Nhưng khi bước qua tuổi ba mươi, cô không còn thấy chuyện này thú vị nữa. Khi cô về thăm bố mẹ ở Derbyshire, họ cố không nhắc tới những bạn trai của cô, điều đó lại càng làm cô cảm thấy áp lực. Cô sống một mình vẫn rất ổn, cô nói với bố mẹ và bạn bè cô như thế. Đó là sự thực, cho tới khi cô gặp John.

‘Anh ấy đã có vợ chưa chưa?’ người đàn bà ở tầng trên hỏi vọng xuống qua hơi nóng.

Ellie và Nicky liếc nhìn nhau đầy ngụ ý.

‘Rồi.’ Ellie nói.

‘Tôi cũng yêu một người đàn ông đã có vợ và chúng tôi sẽ kỷ niệm bốn năm ngày cưới vào

thứ Ba tuần sau, nếu nói ra điều này làm cô cảm thấy dễ chịu hơn.’

‘Xin chúc mừng,’ họ đồng thanh nói, Ellie cảm thấy dùng từ này trong hoàn cảnh này thật kỳ cục.

‘Và chúng tôi vẫn rất hạnh phúc. Tất nhiên con gái ông ấy đã không thêm nói chuyện với ông ấy, nhưng không sao cả. Quan trọng là chúng tôi hạnh phúc.’

‘Phải mất bao lâu ông ấy mới chịu bỏ vợ?’ Ellie ngồi dậy, hỏi.

Người đàn bà buộc túm tóc kiểu đuôi ngựa. Bà ta hầu như không có ngực, Ellie trộm nghĩ, nhưng bồ bà vẫn bỏ vợ để theo bà.

‘Mười hai năm,’ bà nói. ‘Điều đó cũng có nghĩa là chúng tôi không thể có con nhưng, như tôi nói, cũng đáng để làm thế. Chúng tôi rất hạnh phúc.’

‘Thật mừng cho bà,’ Ellie nói khi thấy bà bước xuống.

Cánh cửa kính mở, đưa vào một luồng không khí lạnh giá khi người phụ nữ bước ra ngoài. Chỉ còn lại hai người ngồi trong buồng xông hơi nóng hừng hực, tối om.

Không khí im lặng bao trùm.

‘Mười hai năm,’ Nicky nói, dùng khăn lau khô mặt. ‘Mười hai năm, một đứa con riêng của chồng xa lánh và không có con. Tớ cá là cậu sẽ không hề thấy thoải mái hơn chút nào đâu.’

Hai hôm sau điện thoại trên bàn của cô đổ chuông. Mới chín giờ kém mười lăm, cô đã sẵn sàng ngồi ở bàn làm việc, thỉnh thoảng đứng lên để sắp xếp chỗ ngồi và đang làm việc. Mấy giờ Melissa tới văn phòng làm việc nhỉ? Có vẻ như bà luôn là người tới sớm nhất và về trễ nhất trong ban Phóng sự, và lúc nào tóc tai quần áo của bà cũng chỉnh tề, trang điểm hoàn hảo. Ellie đồ rằng bà chắc hẳn có huấn luyện viên riêng dạy thể dục tại nhà lúc sáu giờ sáng, sấy tóc tại một tiệm làm đầu riêng một giờ sau đó. Bà không có một cuộc sống gia đình ư? Ai đó đã nói với cô rằng bà đã có một cô con gái trẻ, nhưng Ellie thấy thật khó tin.

‘Ban Phóng sự nghe,’ cô nhắc điện thoại, lơ đãng nhìn sang phòng kính bên cạnh. Melissa cũng đang đi đi lại lại nói chuyện điện thoại, một tay vuốt tóc.

‘Xin lỗi, đây có phải số điện thoại của cô Ellie Haworth?’ Một giọng nói như từ niên đại trước vọng về, mang đậm dấu ấn giới thượng lưu.

‘Vâng, tôi nghe.’

‘À, cô đã gửi cho tôi một lá thư. Tôi tên là Jennifer Stirling.’

*Em đã làm gì vậy? Vào ngày Thứ Năm anh nói anh không muốn để em đi. Chính lời anh nói, không phải em. Và rồi sau đó không một hồi âm nào cả. Em thực sự đã nghĩ là anh gặp tai nạn! S***** bảo anh đã từng cư xử như thế trước đây, nhưng em không tin cô ấy, giờ thì em cảm thấy mình như một kẻ ngu ngốc.*

Thư người đàn bà gửi cho người đàn ông.

Chương 19

Cô bước nhanh, đầu cúi xuống dưới trời mưa nặng hạt, tự trách vì đã không lo xa mang theo một chiếc dù. Hàng dãy taxi nối đuôi theo sau luồng khí phụt ra từ động cơ những chiếc xe buýt với cửa sổ mờ hơi nước, thì thoảng bắn những vòng tròn nước duyên dáng lên vỉa hè. Cô đang rảo bước trên đường St Johns Wood vào một buổi chiều thứ Bảy ướt át, cố không nghĩ về biển xanh cát trắng ở Barbados, về đôi bàn tay to rám nắng đang thoa kem chống nắng lên lưng của một người phụ nữ khác. Hình ảnh ấy cứ thường trực hiện về ám ảnh cô trong suốt sáu ngày anh đi. Cái thời tiết đáng ghét này có vẻ như là một trò đùa đồng lõa với cô.

Tòa biệt thự nổi bật với những tấm đá phiến màu xám trên vỉa hè rộng có hàng cây thẳng tắp. Cô nhẹ bước lên những bậc thềm đá, bấm chuông liên lạc mang số tám và đợi, bồn chồn đổi từ chân này sang chân khác.

‘Xin chào?’ Một giọng nói rõ ràng, trẻ hơn rất nhiều so với cô tưởng tượng. Cô cảm ơn Chúa vì Jennifer Stirling đề nghị gặp ngày hôm nay: ý nghĩ phải ngồi ở nhà cả ngày thứ Bảy, không đi làm, không gặp bạn bè vì dường như ai cũng bận rộn, thật là khủng khiếp. Và bàn tay rám nắng.

‘Tôi là Ellie Haworth. Tôi đến vì những bức thư gửi cho bà.’

‘Ồ. Mời lên. Tôi ở tầng bốn. Cô phải kiên nhẫn một chút với thang máy ở đây. Nó chậm ghê gớm.’

Đó là kiểu nhà hiếm khi cô bước chân vào; những người bạn của cô thường sống trong các căn hộ chung cư kiểu mới với phòng được chia nhỏ, dưới có tầng hầm để xe hay sang hơn thì ở trong các căn hộ hai tầng chồng lên nhau như những lớp bánh kem theo kiểu nhà mái hiên từ thời Victoria. Còn tòa nhà này bản thân nó đã toát lên sự sang trọng, không bao giờ lỗi mốt. Nó khiến cô nghĩ ngay tới cụm từ ‘bà già giàu có’ – John chắc sẽ thích từ này – và cô mỉm cười.

Hành lang được trang điểm bởi những tấm thảm màu ngọc lam sẫm, một loại màu cũng chỉ có từ thời xưa. Tay vịn bằng đồng của bốn bậc thang đá hoa cương sáng bóng do được lau chùi thường xuyên. Cô thoáng nghĩ tới dãy hành lang của tòa nhà nơi cô ở với hàng chõng giấy lộn quảng cáo chẳng ai thèm quảng đi và những chiếc xe đạp bị vứt chõng chơ không ai quan tâm.

Chiếc thang máy cũ kéo kẹt đưa cô lên bốn tầng lầu một cách trịnh trọng. Cô bước ra dãy hành lang lát gạch.

‘Xin chào?’ Ellie nhìn thấy một chiếc cửa để mở.

Cô đã tưởng tượng về bức tranh này: một bà già còng lưng với đôi mắt nhấp nháy, có thể chum chiếc khăn choàng trang nhã trong một ngôi nhà được trang trí bởi rất nhiều các con thú bằng sứ. Jennifer Stirling không phải như thế. Có thể bà cũng đã sáu mươi mấy, nhưng dáng bà vẫn còn rất thon thả và thẳng băng, chỉ có mái tóc cắt ngang vai điểm vài sợi bạc là có thể tố cáo tuổi thật của bà. Bà mặc một chiếc áo cashmere màu xanh dương thẫm, choàng bên ngoài bằng một chiếc áo len thắt lưng ở giữa, chiếc quần được may đo rất khéo léo, có vẻ của Dries van Noten hơn là M&S. Chiếc khăn choàng xanh lục quấn quanh cổ.

‘Cô Haworth?’

Cô cảm thấy bà đang dõi nhìn với ánh mắt dò xét trước khi gọi tên cô.

‘Dạ vâng.’ Ellie đưa tay ra. ‘Cháu là Ellie, chào bà.’

Khuôn mặt người phụ nữ giãn ra một chút. Dường như cô đã vượt qua được bài sát hạch đầu tiên – ít nhất là cho tới lúc này. ‘Mời cô vào. Cô đi có xa không?’

Ellie theo bà vào trong. Một lần nữa cô thấy phỏng đoán của mình sai lầm. Chẳng có những con vật trang trí bằng sứ. Căn phòng rộng rãi, sáng sủa và khá ít đồ. Sàn gỗ nhạt màu được trang trí bởi tấm thảm Ba Tư to và hai chiếc đi-văng bọc vải hoa đặt đối diện nhau, ở giữa có chiếc bàn kính. Món đồ duy nhất còn lại trong phòng trông khá độc đáo và phóng khoáng: một chiếc ghế hiện đại kiểu Đan Mạch mà cô đồ là rất đắt, và một chiếc bàn nhỏ kiểu cổ làm bằng gỗ hồ đào. Rất nhiều khung ảnh gia đình và bọn trẻ nhỏ được đặt trên đó.

‘Thật là một căn hộ xinh xắn,’ Ellie, người trước đây hầu như không bao giờ để ý tới trang trí nội thất của một ngôi nhà, bỗng hiểu đây chính là cuộc sống cô muốn có.

‘Căn hộ thật dễ thương, đúng không? Tôi chuyển tới đây năm... sáu mươi tám, hình như thế. Hồi đó đây là một tòa nhà cũ kỹ tồi tàn nhưng tôi nghĩ có thể sẽ phù hợp cho cuộc sống của hai mẹ con vì tôi muốn con gái sống gần trung tâm thành phố. Từ đây có thể nhìn thấy công viên Regent’s Park. Vui lòng đưa áo khoác cho tôi. Cô có muốn uống một chút cà phê không? Có vẻ cô bị ướt khá nhiều.’

Ellie ngồi đợi trong khi Jennifer Stirling đi vào trong bếp. Bức tường màu kem nhạt treo những bức tranh nghệ thuật đương đại cỡ lớn. Ellie nhìn theo Jennifer Stirling khi thấy bà quay lại và nhận ra cô không quá ngạc nhiên vì sao cô lại bị thu hút bởi người viết lá thư ẩn danh này như thế.

Trong số những bức hình để trên bàn có hình một phụ nữ trẻ xinh đẹp lạ lùng, với tư thế chụp như thể dưới ống kính của Cecil Beaton; rồi hình một phụ nữ, có thể vẫn là người phụ nữ ấy vài năm sau, đang ngắm nhìn đứa trẻ mới sinh, mặt tràn đầy niềm vui sướng, hân hoan, tự hào – và tóc bà, dù mới sinh, được chải chuốt rất trang nhã.

‘Cô thật tử tế khi muốn tìm cho ra ngọn ngành những chuyện này. Phải nói là lá thư của cô khiến tôi vô cùng tò mò.’ Bà đặt tách cà phê trước mặt cô ngồi xuống phía đối diện, khẽ quấy tách cà phê của bà bằng một chiếc thìa bạc nhỏ xíu một đầu tráng men đỏ. Lạy Chúa, Ellie nghĩ thầm. Eo của bà còn thon gọn hơn cả của mình.

‘Tôi thực sự muốn biết đó là những lá thư gì. Tôi không nghĩ tôi đã vứt bỏ tùy tiện một tài liệu nào, tôi luôn hủy chúng khi muốn vứt đi. Kỳ Giáng sinh năm ngoái kế toán của tôi mua cho tôi một máy hủy giấy.’

‘Ồ, thật ra không phải cháu tìm được những bức thư này. Là một người bạn của cháu, trong lúc dọn dẹp lại hồ sơ lưu trữ tại tòa soạn báo *Nation*, đã tình cờ nhìn thấy chúng.’

Vẻ mặt của Jennifer Stirling đột ngột thay đổi.

‘Những lá thư đó đây.’

Ellie đưa tay vào túi và rút ra một cặp tài liệu nhựa có ba lá thư tình. Cô nhìn bà Stirling khi đưa chúng. ‘Lẽ ra tôi có thể gửi chúng lại cho bà qua hòm thư,’ cô nói, ‘nhưng...’

Jennifer Stirling cầm những lá thư cẩn thận bằng hai tay.

‘Tôi không chắc... là – là bà có thực sự muốn đọc lại chúng hay không.’

Jennifer không nói gì. Bỗng dưng cô cảm thấy rất nhẹ lòng, Ellie nhấp một ngụm cà phê. Cô không biết cô đã ngồi ở đó và uống cà phê trong bao lâu, cô cố tình đánh mắt đi nơi khác, cô cũng không biết vì sao.

‘Ồ, tôi rất muốn.’

Khi cô nhìn lên, có điều gì đó đã thay đổi trong cách biểu lộ của Jennifer. Không hẳn là bà đã khóc, nhưng trong mắt bà ẩn chứa một sự xúc động mạnh mẽ. ‘Chắc hẳn cô đã đọc chúng rồi, đúng không.’

Ellie thấy xấu hổ. ‘Xin lỗi bác, chúng được tìm thấy trong một tập hồ sơ dường như chẳng liên quan gì. Cháu không bao giờ nghĩ rằng có thể tìm ra chủ nhân của nó. Cháu thấy những lá thư thật trữ tình,’ cô nói thêm.

‘Đúng vậy.Ồ, Ellie Haworth à, ở vào cái tuổi như của tôi rất ít sự việc có thể khiến tôi ngạc nhiên, nhưng cô đã làm được điều đó ngày hôm nay.’

‘Bác không định đọc những lá thư ư?’

‘Tôi không cần vì tôi vẫn nhớ từng câu chữ trong những lá thư.’

Đã từ lâu Ellie luôn biết rằng kỹ năng quan trọng nhất của nghề làm báo là biết lúc nào cần phải im lặng. Nhưng lúc này đây, trước người phụ nữ lớn tuổi ngồi trước mặt cô nhưng như không tồn tại trong căn phòng, cô thấy không thoải mái chút nào. ‘Cháu xin lỗi,’ cô thận trọng nói khi thấy sự im lặng ngày càng trở nên nặng nề, ‘nếu chuyện này đã làm bác buồn. Chỉ vì

cháu không biết phải làm gì, và không biết hiện tại bác –’

‘– tình trạng hôn nhân của tôi chứ gì,’ bà tiếp lời. Bà cười mỉm và Ellie một lần nữa nhận ra bà có khuôn mặt rất xinh. ‘Cô thật ý tứ quá. Nhưng thực sự không có gì phải bối rối cả. Chồng tôi đã mất cách đây rất lâu rồi. Khi tuổi già tới có những việc không ai nói trước được.’ Bà mỉm cười hơi một chút châm biếm. ‘Con người thường chết sớm hơn họ tưởng.’

Họ lại im lặng chìm trong tiếng mưa rơi và tiếng phanh của xe buýt ngoài đường.

‘Ellie, nói tôi nghe một điều,’ cuối cùng bà cũng lên tiếng. ‘Điều gì đã khiến cô bỏ công sức để trả lại những bức thư này cho tôi?’

Ellie tự hỏi có nên nhắc tới bài phóng sự của mình không. Bản năng trong cô nói không nên.

‘Bởi vì cháu chưa bao giờ được đọc những bức thư như thế.’

Jennifer Stirling vẫn không rời mắt khỏi cô.

‘Và... cháu cũng có một người yêu,’ cô nói, không hiểu vì sao mình lại nói ra điều này.

‘Một “người yêu”?’

‘Anh ấy đã có vợ.’

‘À. Vậy là những lá thư nói lên đúng tâm trạng của cô.’

‘Dạ vâng. Toàn bộ câu chuyện chứ không phải chỉ những lá thư. Đó là về những điều bác muốn nhưng không thể có được. Và không bao giờ có thể nói bác thực sự cảm thấy thế nào.’ Cô nhìn xuống, như thể đang nói với chính mình. ‘Người đàn ông cháu yêu, John... Cháu không biết anh ấy nghĩ gì. Chúng cháu không bao giờ chia sẻ những gì xảy ra giữa hai người.’

‘Tôi không nghĩ chuyện đó là bất thường,’ bà Stirling nhận xét.

‘Nhưng người yêu của bác làm thế. Boot đã làm thế.’

‘Đúng vậy.’ Bà lại như rơi vào một thế giới khác. ‘Ông ấy kể cho tôi về tất cả mọi chuyện. Thật bất ngờ khi nhận được những bức thư như vậy, ngay cả ở thế hệ của tôi. Để biết rằng cô được yêu hết mình. Ông ấy luôn rất giỏi trong việc truyền tải lời nói qua những dòng chữ.’

Mưa bắt đầu rơi nặng hạt, tiếng sấm ầm ầm gõ vào cửa sổ và mọi người hối hả hò nhau ngoài đường.

‘Mối tình của hai bác ám ảnh cháu, mặc dù có thể nó cũng không có gì quá lạ lẫm với cháu. Cháu thực sự mong muốn hai bác đoàn tụ. Cháu muốn hỏi, bác đã... đã bao giờ hai bác gặp lại nhau chưa ạ?’

Cách đi thẳng vào vấn đề có vẻ không thích hợp lắm, Ellie nghĩ và bỗng cảm thấy ngượng ngùng. Hình như còn hơi khiếm nhã. Có thể cô đã đi quá xa.

Vừa lúc Ellie định xin lỗi và xin phép ra về thì bà cất tiếng. ‘Cô có muốn uống một ly cà phê nữa không, Ellie?’ bà hỏi. ‘Tôi không nghĩ cô nên về lúc trời mưa như thế này.’

Jennifer Stirling ngồi trên chiếc ghế bành phủ vải tơ tằm, tách cà phê để trên lòng và bà chậm rãi kể về câu chuyện diễn ra ở miền nam nước Pháp, một cô vợ trẻ với một anh chồng, mà theo lời bà, có lẽ chẳng thể tìm ai tốt hơn ở thế hệ ấy. Một người đàn ông nổi tiếng trong giới doanh nhân, người hiếm khi biểu lộ cảm xúc – vì theo ông đó là biểu hiện của sự yếu đuối và không xứng tầm. Và rồi cô gặp một người đàn ông khác, người có tính cách hoàn toàn trái ngược, rất nhiệt tình nhưng cứng đầu cứng cổ, dễ nổi nóng, người đã làm đảo lộn cuộc sống của nó ngay từ buổi tối đầu tiên cô gặp anh tại bữa tiệc tối dưới ánh trăng.

Ellie say mê lắng nghe, những hình ảnh dần hiện lên trong đầu cô, và cô hoàn toàn quên mất cuộn băng ghi âm đang chạy trong túi xách. Cô không còn cảm thấy khiếm nhã nữa. Bà Stirling hào hứng kể như thể bà đã chờ hàng chục năm trời chỉ để có cơ hội kể lại câu chuyện này. Bà kể đây là câu chuyện đã hằn sâu trong trí nhớ bà bao năm qua và Ellie, dù có lúc không hoàn toàn hiểu những gì bà kể, cũng không muốn ngắt lời bà.

Jennifer Stirling kể cuộc sống phong lưu nhàn nhã của bà bỗng chốc xáo trộn, những đêm mất ngủ, cảm giác tội lỗi, sức hút khủng khiếp, không cưỡng lại được của một mối tình bị cấm đoán, đau khổ nhận ra từ trước đến giờ có thể mình đang sống một cuộc sống không dành cho mình. Khi nghe bà kể, Ellie cắn móng tay tự hỏi, ở một bãi biển xa xôi nào đó John có đang nghĩ điều tương tự hay không. Làm sao anh vẫn có thể vừa yêu vợ và yêu cô? Sao anh không thể cảm nhận sức hút không thể cưỡng lại được ấy?’

Câu chuyện ngày càng trở nên đau buồn, giọng bà cũng trầm lại. Bà kể về tai nạn xe hơi trên khúc đường mưa trơn trượt, một người đàn ông vô tội bị chết và bốn năm trời bà sống như người mộng du nhờ sự trợ giúp của những viên thuốc và bà cũng sinh được một đứa trẻ.

Bà đứng dậy, quay ra đằng sau và đưa cho Ellie một tấm hình đóng khung. Một thiếu nữ tóc vàng cao lớn trong chiếc quần sọc, khoác tay người đàn ông đứng bên cạnh. Ngồi cạnh họ là hai đứa trẻ và một chú chó. Giống hệt một cảnh quảng cáo cho Calvin Klein. 'Esme hình như cũng trạc tuổi cô,' bà nói. 'Nó sống ở San Francisco cùng người chồng làm bác sỹ. Chúng rất hạnh phúc.' Bà nói thêm với nụ cười hóm hỉnh. 'Đấy là tôi thấy thế.'

'Cô ấy có biết về những bức thư không?' Ellie cẩn thận để trả lại tấm ảnh trên bàn, cố gắng không ghen tị với cô gái Esme nào đó rất xinh đẹp với một gia đình hạnh phúc.

Lần này bà Stirling có vẻ lưỡng lự trước khi nói. 'Tôi chưa hề kể chuyện này cho bất kỳ một linh hồn sống nào. Liệu một cô con gái có muốn nghe chuyện mẹ cô ấy yêu người khác không phải là bố mình không?'

Rồi bà kể về lần gặp mặt tình cờ, nhiều năm sau đó, choáng váng khi phát hiện ra định mệnh dành cho bà. 'Cô có hiểu không? Tôi đã không tham gia vào giới ấy từ rất lâu rồi... và rồi tôi đi và gặp Anthony ở đó. Và tôi có cảm giác này.' Bà vỗ vào xương ức. 'Rằng tôi đang ở nhà. Cuối cùng tôi cũng gặp lại anh.'

'Cháu hiểu,' Ellie nói. Cô ngồi trên mép ghế sofa. Mặt Jennifer Stirling bừng sáng. Ellie chợt nhận ra thiếu nữ trẻ đẹp trong bà. 'Cháu hiểu cảm giác đó.'

'Điều đau đớn là dù rằng rồi đã gặp lại anh, nhưng tôi không có tự do để bỏ đi với anh. Ly hôn vào thời điểm đó là một điều gì đó rất tồi tệ, Ellie à. Khủng khiếp. Tên của cô sẽ bị mang ra bôi tro trát trấu. Tôi biết chồng tôi sẽ tìm mọi cách ngăn cản tôi nếu tôi tìm cách bỏ đi. Và tôi không thể bỏ Esme. Anh ấy – Anthony – đã phải rời bỏ con trai khi ly dị và tôi nghĩ cả đời anh ấy không thể thoát khỏi nỗi ám ảnh ấy.'

'Nghĩa là bác chưa bao giờ thực sự ly hôn với chồng?' Ellie cảm thấy hơi một chút thất vọng.

'Tôi đã ly hôn, nhờ vào tập hồ sơ cô đang cầm trong tay đó. Chồng tôi có một bà thư ký khá kỳ lạ, Bà Đủ Mọi Thứ.' Bà làm bộ nhăn nhó. 'Tôi chẳng bao giờ có thể nhớ tên bà ấy. Tôi nghĩ bà ấy yêu chồng tôi. Rồi vì một lý do nào đó, bà ta đã trao cho tôi phương tiện để hủy hoại ông ấy. Ông ấy biết ông ấy không thể động đến một sợi lông trên người tôi chừng nào tôi còn giữ tập hồ sơ này.'

Bà tả lại cuộc gặp với bà thư ký, chồng bà đã sốc như thế nào khi bà tiết lộ cho ông biết những bí mật bà nắm được tại ngay phòng làm việc của ông.

‘Những hồ sơ về chất a-mi-ăng.’ Chúng dường như không có ý nghĩa gì khi nằm ở căn hộ của Ellie, sức mạnh của chúng hẳn đã phai mờ theo năm tháng, đặc biệt với những người không biết gì về chúng.

‘Tất nhiên thời đó không ai hiểu gì về chất a-mi-ăng. Mọi người coi đó là một loại khoáng sản tuyệt vời. Vì vậy tôi đã choáng váng khi phát hiện ra công ty của Laurence đã hủy hoại cuộc sống của bao nhiêu người. Đó là lý do vì sao tôi thành lập một quỹ hỗ trợ sau khi ông ấy chết. Để giúp các nạn nhân. Cô xem đây.’ Bà với mở ngăn kéo tủ và lấy ra một tập hồ sơ. Trong đó có một bản kế hoạch cụ thể giúp đỡ những nạn nhân bị mắc bệnh u trung biểu mô do công việc gây ra. ‘Quỹ giờ đây cũng không còn nhiều tiền, nhưng chúng tôi vẫn hỗ trợ về mặt pháp lý. Tôi có nhiều người bạn làm trong lĩnh vực này, cả ở trong nước và ngoài nước, họ sẵn sàng giúp đỡ không lấy tiền.’

‘Bác vẫn nhận được tiền thừa kế từ chồng chứ?’

‘Đúng vậy. Đó là thỏa thuận giữa chúng tôi. Tôi giữ gìn tên tuổi cho ông ấy và gia nhập vào đội ngũ những bà vợ ẩn dật, những người không bao giờ thắp tùng chồng trong bất kỳ sự kiện nào. Mọi người đều nghĩ rằng tôi làm thế để có thời gian nuôi dạy Esme. Cô biết đó, vào thời ấy chuyện này cũng không có gì lạ lắm. Và ông ấy đã cặp kè với một cô gái suốt thời gian sau đó.’ Bà cười, lắc đầu. ‘Đó là sự đối xử bất công đáng ngạc nhiên nhất vào thời kỳ đó.’

Ellie tưởng tượng cảnh cô tay trong tay với John đi dự lễ ra mắt sách. Anh luôn thận trọng đứng cách xa cô nếu buộc phải đi ra ngoài, để không ai có thể nhận ra giữa họ có bất kỳ mối quan hệ nào. Cô từng thầm mong một ngày nào đó họ bị bắt gặp hôn nhau giữa ban ngày ban mặt, và sự đam mê mãnh liệt họ dành cho nhau sẽ trở thành đề tài đàm tiếu của mọi người.

Cô nhìn lên, bắt gặp Jennifer Stirling cũng đang chăm chú nhìn cô. ‘Cô muốn uống thêm cà phê không, Ellie? Tôi nghĩ chắc cô cũng không vội phải đi đâu, đúng không?’

‘Không ạ. Thật dễ chịu khi được nói chuyện với bác. Cháu muốn biết chuyện gì đã xảy ra tiếp sau đó.’

Nét mặt bà thay đổi. Nụ cười biến mất. Một khoảnh khắc im lặng.

‘Anh ấy quay lại Congo,’ bà nói. ‘Anh ấy luôn muốn được đi tới những nơi nguy hiểm nhất. Người da trắng ở đó đã gặp rất nhiều rắc rối và anh ấy không khỏe...’ Dường như không phải bà

đang nói chuyện với cô nữa. ‘Đàn ông thường dễ bị tổn thương hơn là vẻ bề ngoài của họ, đúng không?’

Ellie nuốt từng lời bà nói, cố không để cảm giác hụt hẫng này ảnh hưởng đến tâm trạng của cô. *‘Đây không phải là cuộc sống của mình, cô tự nhủ. Đây không phải là bị kịch đời mình. Tên ông ấy là gì? Cháu nghĩ chắc không phải là Boot.’*

‘Không. Đó chỉ là một trò đùa nhỏ. Cô đã đọc Evelyn Waugh chưa? Tên thật của anh ấy là Anthony O’Hare. Thật ra, thật lạ khi tâm sự tất cả những điều này với cô. Anh ấy là tình yêu của đời tôi, nhưng tôi lại không có bất kỳ tấm hình nào của anh ấy ngoài một vài kỷ niệm nhỏ giữa hai người. Nếu không có những bức thư nùng nàn này tôi đã nghĩ có khi đó chỉ là tưởng tượng. Vì vậy đây thực sự là món quà cô đã mang đến cho tôi.’

Cổ họng Ellie nghèn nghẹn.

Tiếng chuông điện thoại reo, cắt đứt dòng suy nghĩ của họ.

‘Xin lỗi cô,’ Jennifer nói. Bà bước về phía cửa, nhắc điện thoại và Ellie nghe tiếng bà nói một cách bình tĩnh với phong thái rất chuyên nghiệp. ‘Vâng,’ bà nói. ‘Vâng, chúng tôi vẫn làm. Cậu ấy được chuẩn đoán từ khi nào?... Tôi rất lấy làm tiếc...’

Ellie viết nguệch ngoạc tên lên tờ ghi chép và đút vào túi. Cô kiểm tra xem máy ghi âm còn chạy không và chiếc mic nhỏ xíu còn hoạt động không. Khá hài lòng, cô ngồi thêm vài phút nữa, ngắm những bức hình bày trên bàn, và hiểu Jennifer sẽ phải nói chuyện khá lâu. Thật không phải nếu bà hỏi thúc một người vừa phát hiện mắc bệnh phổi. Bên ngoài trời đã tạnh mưa, những vũng nước trên vỉa hè phản chiếu ánh sáng xanh yếu ớt. Cô đi về phía cửa với một mảnh giấy trên tay.

‘Xin chờ tôi một phút.’ Jennifer bật ống nghe và nói với cô. ‘Rất xin lỗi cô,’ bà nói. ‘Tôi có thể phải nói khá lâu.’ Cách bà nói ám chỉ buổi nói chuyện giữa họ không thể tiếp tục được nữa. ‘Có người cần đăng ký cho chương trình bồi thường.’

‘Chúng ta có thể nói chuyện lần khác được không ạ?’ Ellie đưa tờ giấy cho bà. ‘Thông tin của cháu đây. Cháu vẫn muốn biết...’

Jennifer gật đầu, một tai vẫn để ý đầu dây bên kia. ‘Được, tất nhiên rồi. Đó là điều tối thiểu tôi có thể làm. Cảm ơn cô lần nữa, Ellie.’

Ellie đi về phía cửa, chiếc áo khoác trên tay. Khi Jennifer đưa ống nghe lên cô quay lại nhìn bà. ‘Bác có thể cho cháu biết một điều – rất ngắn gọn thôi – được không ạ? Khi ông ấy bỏ đi lần nữa – Boot ý – bác đã làm gì ạ?’

Jennifer Stirling hạ ống nghe xuống, mắt bà thật trong và bình tĩnh. ‘Tôi đã đi theo anh ấy.

Không có cuộc tình nào giữa chúng ta cả. Nếu cô cứ nhất quyết về điều đó tôi sẽ làm rõ đó chỉ là trí tưởng tượng của cô mà thôi.

Thư người đàn ông gửi người đàn bà,

năm 1960

Chương 20

‘Thưa bà? Bà có muốn uống gì không ạ?’

Jennifer mở mắt. Cô đã nắm chặt hai tay ghế gần như một tiếng đồng hồ khi chiếc máy bay của hãng Hàng không Hải ngoại Anh tìm cách bay tới Kenya. Cô chưa bao giờ cảm thấy thoải mái khi đi máy bay, nhưng lần này chiếc máy bay liên tục bị đập lên đập xuống khiến sự căng thẳng trong máy bay lên cao tới mức ngay cả những người châu Phi đi cùng cũng phải nghiến chặt răng mỗi lần máy bay bị xóc. Cô nhắm mắt khi bị hất tung lên khỏi ghế, từ phía cuối máy bay vọng lên tiếng khóc thét từ những người quá sợ hãi. Những điều thuốc được châm vội khiến khoang hành khách càng thêm ngọt ngào bởi khói thuốc.

‘Vâng, làm ơn,’ cô trả lời.

‘Tôi sẽ cho bà hai ly,’ nữ tiếp viên nháy mắt. ‘Chặng đường sắp tới sẽ còn rất xóc.’

Cô làm một hơi hết nửa ly nước. Mắt cô vẫn tỉnh táo sau một chặng bay kéo dài tới gần bốn

tám tiếng đồng hồ. Trước khi bay cô đã có vài đêm thức trắng ở Luân Đôn, mãi miết suy nghĩ, tự vấn bản thân có thực là những ý định cô đang theo đuổi là một điều điên rồ như tất cả mọi người đã nghĩ.

‘Cô có muốn thử một chút không?’ Một doanh nhân ngồi cạnh giờ chiếc hộp bằng thiếc, nắp đã được mở mời cô. Bàn tay của ông rất to, những ngón tay trông như chiếc xúc xích sấy khô.

‘Cảm ơn ông. Cái gì vậy ạ? Kẹo bạc hà à?’ cô hỏi.

Ông mỉm cười dưới hàng ria mép trắng và dày. ‘Ồ, không.’ Giọng ông khá nặng, chắc hẳn ông là người gốc Phi. ‘Chúng giúp ổn định thần kinh. Một lúc nữa thôi cô sẽ mừng vì đã dùng chúng.’

Cô rút tay lại. ‘Thế thì tôi không cần đâu, cảm ơn ông. Có người đã bảo tôi việc máy bay bị xóc không có gì là đáng sợ cả.’

‘Họ đã đúng. Cái cô cần tránh xa là những xung đột trên mặt đất cơ.’

Khi thấy cô không cười, ông nhìn cô chăm chú một lúc. ‘Cô định đi đâu vậy? Safari?’

‘Không. Tôi cần nối chuyến tới Stanleyville. Tôi thấy bảo không có chuyến bay thẳng từ Luân Đôn tới đó.’

‘Congo? Cô tới đó làm gì, thưa cô?’

‘Tôi tìm một người bạn.’

Giọng ông không giấu nổi sự hoài nghi. ‘*Congo?*’

‘Vâng.’

Ông nhìn cô như thể cô bị điên. Cô ngồi thẳng người, nới lỏng một chút tay nắm trên thành ghế.

‘Cô không đọc báo à?’

‘Tôi có, nhưng những ngày gần đây thì không. Tôi đã... rất bận rộn.’

‘Rất bận, hừ? Cô gái bé nhỏ, có thể cô sẽ muốn quay về lại Anh.’ Ông khẽ cười thầm. ‘Tôi không nghĩ cô sẽ tiếp tục tới Congo đâu.’

Cô quay đi, nhìn vô định ra phía ngoài cửa sổ với những đám mây và đỉnh núi phủ tuyết trắng đàng xa. Cô thoáng tự hỏi, có khi nào, ngay tại giờ phút này, anh đang đứng cách cô mười ngàn dặm phía dưới. Anh không thể biết được em đã phải đi bao xa để tới gặp anh, cô thầm thì.

Hai tuần trước đây, Jennifer Stirling bước ra khỏi tòa soạn tờ *Nation*, đứng trên bậc thềm, nắm đôi tay mũm mĩm của cô con gái nhỏ và không biết phải làm gì tiếp theo. Một ngọn gió mạnh tạt qua người hai mẹ con, cuốn theo những chiếc lá rụng thành vòng xoáy trôi theo dòng nước, vòng xoáy vô định của những chiếc lá ấy cũng giống hệt như tình cảnh của cô lúc này. Làm sao Anthony có thể biến mất? Vì sao anh không để lại cho cô dù chỉ một dòng tin nhắn. Cô nhớ lại vẻ mặt đau khổ của anh ở sảnh khách sạn và cô sợ mình đã biết câu trả lời. Từng lời nói của người đàn ông mập mạp làm trong tòa soạn nhảy múa trong đầu cô. Cả thế giới dường như chao đảo và cô sợ mình sẽ ngã. Rồi cô nghe tiếng Esme mè nheo, cô hiểu mình cần làm gì đó. Đòi hỏi của đứa trẻ nhỏ đã kéo cô trở về thực tại.

Cô thuê một phòng tại khách sạn Regent, nơi anh đã thuê trước đó, như thể ở đâu đó trong cô vẫn tin rằng anh sẽ dễ dàng tìm ra cô hơn nếu cô ở đúng khách sạn này. Cô cần tin rằng anh vẫn muốn quay lại tìm cô, muốn biết cuối cùng cô có được tự do hay không.

Loại phòng duy nhất còn trống là loại phòng to có phòng khách đi kèm trên tầng bốn và cô nhanh chóng đồng ý. Laurence chắc sẽ không dám phản đối khi phải chi tiền. Esme cuối cùng cũng vui vẻ ngồi trước màn hình ti vi, thỉnh thoảng lại nhảy tung tung trên chiếc giường khổng lồ, còn cô đi đi lại lại trong phòng cả buổi tối, đầu óc rối bời, nghĩ đủ mọi cách để có thể chuyển tin nhắn tới một người đang ở đâu đó giữa khu vực miền trung Châu Phi rộng lớn.

Khi Esme đã chìm sâu vào giấc ngủ, quấn tròn trong chiếc mền ấm áp cạnh cô, tay để trên miệng, Jennifer nằm đó và không thể ngủ được, cô lắng nghe nhịp sống của thành phố bên ngoài, cố ngăn những dòng nước mắt bất lực và tự hỏi, nếu cô cố suy nghĩ thêm, có thể cô sẽ tìm ra cách để gửi một bức điện tín cho anh. *Boot. Làm ơn hãy nghe em. Em cần anh quay lại. Em không thể làm điều này một mình nếu không có anh.*

Vào ngày thứ hai và thứ ba, cô dành trọn thời gian cho Esme. Cô đưa con bé tới Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên và tới uống trà tại Fortnum & Mason. Họ cùng nhau đi mua sắm quần áo ở đường Regent – cô đã không kịp chuẩn bị đủ quần áo để mang theo tới khách sạn. Rồi họ gọi món bánh mì kẹp gà quay ngay tại khách sạn để ăn tối, món bánh được để trên chiếc mâm bạc

vô cùng sang trọng. Đôi lúc Esme hỏi bà Cordoza và Bố đâu, và Jennifer phải nói chắc chắn với nó rằng hai mẹ con sẽ sớm gặp lại họ. Cô biết ơn vì con bé đã không đòi hỏi quá nhiều, ngoại trừ một số việc nhỏ mà cô hoàn toàn có thể đáp ứng được, chủ yếu là những việc hàng ngày như uống trà, tắm rửa và đi ngủ. Nhưng khi cô con gái nhỏ đã chìm sâu vào giấc ngủ, cô đóng cửa phòng ngủ lại và thấy tràn ngập mỗi nỗi sợ hãi chỉ một màu đen. *Cô đã làm gì vậy?* Mỗi một giờ trôi qua, những hành động đi quá xa và dường như vô ích này khiến cô thêm sợ hãi. Cô đã từ bỏ cuộc sống của cô, đưa con gái tới ở tại khách sạn – để làm gì chứ?

Cô gọi tới tòa soạn tờ *Nation* thêm hai lần nữa. Cô nói chuyện với người đàn ông cộc cằn với cái bụng phệ, giờ thì cô đã nhận ra giọng ông với cách nói chuyện rất thô lỗ. Ông nói với cô, được, ông sẽ chuyển tin nhắn cho O'Hare bất cứ khi nào anh ta gọi điện về. Lần thứ hai cô gọi tới, ngay lập tức cô có cảm giác ông đang nói dối.

‘Nhưng giờ này chắc chắn là anh ấy đã tới nơi rồi. Chẳng lẽ các phóng viên không tập trung ở một nơi à? Không ai có thể chuyển tin nhắn cho anh ấy ư?’

‘Tôi không phải là thư ký của cô. Tôi đã bảo là tôi sẽ chuyển tin nhắn của cô và tôi sẽ làm, nhưng cô biết đấy, ở đó đang là vùng chiến sự. Tôi nghĩ anh ta cũng còn có những mối quan tâm khác ở đó.’

Và rồi ông dập máy.

Căn phòng cô thuê ở khách sạn giống như một ốc đảo, khách viếng thăm duy nhất của mẹ con cô là người đưa báo hàng ngày và cậu bé phục vụ phòng. Cô không dám gọi điện cho ai, bố mẹ cô, bạn bè cô, cô chưa biết phải giải thích với họ thế nào. Cô cố ăn, hầu như không thể chợp mắt. Khi sự tự tin trong cô bắt đầu lung lay, nỗi lo lắng cũng dần dâng lên.

Dường như cô bắt đầu ân hận rằng cô không thể cô lập mình mãi thế này được. Làm sao cô có thể tồn tại qua ngày? Cô chưa từng bao giờ tự làm gì cả. Laurence chắc chắn sẽ cách ly cô với tất cả. Bố mẹ cô sẽ từ bỏ cô. Cô bỗng muốn gọi một ly rượu mạnh để uống cho quên đi nỗi sợ hãi. Mỗi ngày trôi qua, tiếng thì thầm trong cô ngày càng trở nên rõ ràng: *Hãy quay trở lại với Laurence*. Đối với một người đàn bà như cô, mà kỹ năng duy nhất là trang trí nhà cửa, cô còn có lựa chọn nào khác?

Từng ngày của cô đã trôi qua với tâm trạng thất thường và những ý nghĩ kỳ quái. Tới ngày thứ sáu cô gọi điện về nhà, đoán rằng Laurence giờ này chưa về. Bà Cordoza nhắc máy sau đúng hai hồi chuông và cô bỗng thấy ân hận khi nhận ra sự đau khổ hiển hiện trong giọng nói của bà.

‘Bà đang ở đâu vậy, bà Stirling? Để tôi mang đồ tới cho bà. Cho tôi gặp Esme. Tôi đã rất lo lắng.’

Có cái gì đó trong Jennifer chùng xuống với một chút nhẹ nhõm.

Người giúp việc mang tới khách sạn một va li đồ đạc chỉ trong vòng một giờ. Ông Stirling, bà Cordoza kể, không nói gì chỉ dặn bà không đón tiếp bất kỳ một ai vào nhà trong mấy ngày. ‘Ông yêu cầu tôi vào dọn phòng đọc sách. Và khi tôi nhìn vào trong đó...’ tay bà khẽ đưa lên che mặt ‘... tôi không biết nên nghĩ gì.’

‘Rồi sẽ ổn thôi.’ Jennifer vẫn chưa thể giải thích điều gì đã xảy ra.

‘Tôi rất vui nếu có thể làm gì đó giúp bà,’ bà Cordoza nói tiếp, ‘nhưng tôi không nghĩ ông ấy--’

Jennifer đặt tay lên tay bà. ‘Chúng tôi sẽ ổn thôi, bà Cordoza. Hãy tin tôi, mẹ con tôi vẫn luôn muốn có bà bên cạnh. Nhưng tôi nghĩ điều ấy sẽ khó. Esme sẽ quay về nhà để thăm bố nó sớm thôi, khi mọi việc đã ổn định hơn, lúc đó chắc chắn chúng tôi cần có bà ở nhà để bà trông nom Esme.’

Esme cho bà Cordoza xem những đồ chơi mới của nó và trèo lên lòng bà nũng nịu. Jennifer gọi trà và hai người phụ nữ nhìn nhau cười ngượng ngịu khi cô rót trà cho bà bởi sự đảo lộn trong vai trò của mỗi người.

‘Cám ơn bà đã tới đây,’ Jennifer nói khi bà Cordoza đứng dậy ra về. Cô buồn với cảm giác mất mát trước sự ra đi của bà.

‘Chỉ cần cho tôi biết cô quyết định thế nào.’ Bà Cordoza khoác áo lên người. Bà nhìn sâu vào mắt Jennifer, miệng bà mím lại đầy lo lắng và Jennifer, không kìm được, đã bước về phía trước và ôm ghì lấy bà. Bà Cordoza vòng tay ôm cô và ghì cô thật chặt, như thể bà cố truyền cho cô sức mạnh và hiểu cô cần điều ấy như thế nào. Họ đứng giữa phòng như thế một lúc. Rồi, với hơi chút bối rối, bà giúp việc buông cô ra. Mũi cô ửng đỏ.

‘Tôi sẽ không quay lại nữa,’ Jennifer nói, nghe giọng cô vang vọng trong không trung. ‘Tôi sẽ tìm một nơi để sống. Nhưng tôi sẽ không quay trở lại.’

Người phụ nữ già gật đầu.

‘Tôi sẽ gọi cho bà vào ngày mai.’ Cô nguệch ngoạc viết vài chữ lên tờ giấy của khách sạn. ‘Bà

có thể nói với ông ấy chúng tôi đang ở đâu. Đó có thể là điều duy nhất tôi cho ông ấy biết.’

Tối hôm đó, sau khi cho Esme đi ngủ, cô đã gọi tới tất cả các tòa soạn báo trên đường Fleet để hỏi liệu cô có thể gửi tin nhắn cho các phóng viên chiến trường của họ nếu tình cờ họ gặp Anthony ở miền Trung Châu Phi. Cô gọi điện cho một ông chú mà cô nhớ đã từng làm ở đó và hỏi xem ông có nhớ tên bất kỳ khách sạn nào ở đó không. Cô dùng đường dây quốc tế gọi tới hai khách sạn, một ở Brazzaville và một ở Stanleyville, để lại tin nhắn tại quầy tiếp tân khách sạn, một trong số đó đã bảo cô một cách đau buồn: ‘Thưa bà, khách sạn chúng tôi không có bất kỳ người da trắng nào tới ở. Đang có biến động ở đây.’

‘Làm ơn,’ cô van nài, ‘chỉ cần ghi lại tên anh ấy. Anthony O’Hare. Gọi anh ấy là “Boot”. Anh ấy sẽ biết điều ấy có nghĩa gì.’

Rồi cô gửi một lá thư nữa tới tòa soạn để họ chuyển cho anh.

Em xin lỗi. Hay quay về với em. Em đã tự do và em đang chờ đợi anh.

Cô đưa bức thư cho quầy Tiếp tân, tự nhủ khi cô đã làm thế là cô đã nỗ lực hết sức. Cô không nên nghĩ quá nhiều về kết quả, không nên mơ tưởng trong những ngày và tuần tiếp theo. Cô đã làm bất kỳ điều gì có thể và giờ là lúc cô cần tập trung để gây dựng một cuộc sống mới, sẵn sàng cho cái khoảnh khắc khi một trong rất nhiều tin nhắn tới được với anh.

[©STENT](#)

Ông Grosvenor cười toe toét. Đúng hơn đó là cái cười nhăn nhở và cô cố tảng lờ nó đi. Đã là ngày thứ mười một.

‘Cô làm ơn ký giùm vào chỗ này,’ ông chỉ bằng một ngón tay được cắt tỉa cẩn thận, ‘và chỗ này nữa. Sau đó, tất nhiên tôi sẽ cần cả chữ ký của chồng cô *vào đây*.’ Ông lại mỉm cười, nói hơi một chút ngập ngừng.

‘Ồ, có lẽ ông phải gửi trực tiếp tới chỗ ông ấy,’ cô nói. Xung quanh họ, sảnh uống trà của khách sạn Regent tấp nập các quý bà, quý ông đã nghỉ hưu, những người không thể đi ra ngoài mua sắm vào buổi chiều thứ Tư ướt nhẹp.

‘Xin lỗi cô vừa nói gì ạ?’

‘Tôi đã không còn sống với chồng nữa. Chúng tôi liên lạc chủ yếu qua thư từ.’

Tin này làm ông choáng váng. Nụ cười trên mặt ông biến mất, ông giữ chặt tập giấy tờ trên đùi như thể cố tập trung suy nghĩ thấu đáo.

‘Tôi tin là đã đưa cho ông địa chỉ nhà tôi. Ở đằng kia.’ Cô chỉ vào một trong những bức thư để trong tập hồ sơ. ‘Vậy là chúng tôi có thể chuyển đến vào thứ Hai tuần sau, đúng không? Tôi và con gái đã khá mệt mỏi với việc sống trong khách sạn.’

Ở bên ngoài bà Cordoza đang cho Esme chơi đu quay. Ngày nào bà cũng tới, vào giờ Laurence đi làm: ‘Không có mẹ con cô ở nhà tôi cũng không có nhiều việc để làm,’ bà nói. Jennifer nhận thấy vẻ mặt của bà giúp việc sáng bừng mỗi khi bà bế Esme và cảm thấy hình như bà thích ở bên mẹ con cô trong khách sạn hơn là ở trong ngôi nhà trống vắng trong khu quảng trường đó.

Ông Grosvenor nhú mảy. ‘À, bà Stirling, liệu tôi có thể hiểu là... Bà vừa nói là bà sẽ không sống trong căn hộ này *cùng* ông Stirling? Chỉ vì chủ nhà cho thuê là một quý ông đáng kính. Ông ấy nghĩ rằng ông đang cho một gia đình thuê.’

‘Đúng là ông ấy cho một gia đình thuê.’

‘Nhưng bà vừa nói--’

‘Ông Grosvenor, tôi sẽ trả hai mươi tư bảng một tuần cho việc thuê ngắn hạn này. Tôi là một phụ nữ đã có chồng. Tôi tin là một quý ông như ông sẽ đồng ý rằng việc chồng tôi có đến ở thường xuyên với tôi hay không, hay *có thực sự* đến ở với tôi hay không, không phải là điều ông cần quan tâm.’

Ông ngửa lòng bàn tay, chỉnh lại cổ áo và lắp bắp xin lỗi: ‘Chỉ vì--’

Câu nói của ông bị cắt đứt bởi tiếng một người phụ nữ gấp gáp gọi tên cô. Jennifer nhấp nhòm trên ghế khi thấy Yvonne Moncrieff bước từng bước kiên quyết qua đám đông về phía cô với chiếc dù ướt sũng. ‘Hóa ra cậu ở đây!’

‘Yvonne, tớ--’

‘Bạn đã ở đâu vậy? Tôi chẳng biết có chuyện gì đang xảy ra nữa. Tôi mới ra viện tuần trước và bà giúp việc chết tiệt nhà cậu nhất định không hé với tôi nửa lời. Và rồi Francis kể cho tôi--’. Cô dừng lại, nhận thấy hình như cô đang cao giọng. Sảnh uống trà im phăng phắc, mọi người bắt đầu xôn xao.

‘Xin lỗi ông Grosvenor. Tôi nghĩ chúng ta đã xong việc rồi đúng không?’ Jennifer hỏi.

Ông Grosvenor đứng dậy, sửa soạn cặp đựng tài liệu và đẩy nắp dứt khoát. ‘Tôi sẽ chuyển những hồ sơ này tới ông Stirling chiều nay. Tôi sẽ liên lạc với cô sau.’ Ông đi về phía sảnh khách sạn.

Khi ông đi khuất, Jennifer đặt tay lên tay bạn. ‘Tôi xin lỗi,’ cô nói. ‘Có rất nhiều điều để kể cho cậu. Cậu có thời gian không, mình lên phòng nói chuyện nhé?’

Yvonne Moncrieff phải nằm viện tới bốn tuần: hai tuần trước khi sinh và hai tuần sau khi sinh bé Alice. Cô mệt tới mức phải tới một tuần sau khi trở về nhà cô mới sức nhớ đã lâu rồi cô chưa gặp Jennifer. Cô đã gọi điện hai lần, nhưng chỉ được trả lời rằng bà Jennifer không có nhà. Một tuần sau cô quyết định tự tới xem có chuyện gì đang xảy ra. ‘Người giúp việc nhà cậu chỉ lắc đầu, bảo tôi cần gì thì nói chuyện với Larry.’

‘Chắc ông ấy dặn bà không được nói gì.’

‘Nói cái gì cơ?’ Yvonne quàng chiếc áo khoác lên giường và ngồi vào chiếc ghế bọc da. ‘Cậu làm cái quái quỷ gì ở khách sạn thế này. Cậu và Larry cãi nhau à?’

Yvonne phủ lớp phấn mắt màu hoa cà, mái tóc gọn gàng. Cô như tới từ một thế giới khác, trở nên xa cách hơn, Jennifer thầm nghĩ. ‘Tôi đã bỏ anh ấy,’ cô nói.

Yvonne mở to mắt nhìn cô. ‘Larry đã rất say khi tới nhà bọn tôi tối hôm trước. Rất say. Tôi lại nghĩ ông gặp rắc rối trong công việc và đi lên lầu với đứa bé, để hai ông lại nói chuyện với nhau. Khi Francis lên nhà, tôi đã mơ màng ngủ nhưng vẫn nghe anh ấy nói lại là Larry bảo cậu có bồ và cậu đi theo tiếng gọi trái tim. Tôi nghĩ chắc lúc đấy tôi đang mơ màng nên nghe nhầm.’

‘Thực ra,’ cô nói chậm rãi, ‘chuyện ấy là đúng.’

Yvonne đưa tay lên che miệng. ‘Ôi, Chúa ơi, không phải Reggie chứ.’

Jennifer mỉm cười lắc đầu. ‘Không.’ Cô thở dài ‘Yvonne, tớ nhớ cậu kinh khủng. Tớ đã rất muốn nói chuyện với cậu...’ Cô kể lại cho bạn nghe toàn bộ câu chuyện, có bỏ qua một vài chi tiết nhỏ nhưng phần lớn sự thật đều được cô nói ra. Suy cho cùng, đó là Yvonne. Những câu từ đơn giản, vang vọng trong căn phòng im ắng, dường như giảm bớt sự nghiêm trọng và khổ đau cô đã trải qua trong những tuần vừa rồi. Mọi thứ đã thay đổi; tất cả mọi thứ. Cô kết thúc câu chuyện với một cái khoát tay mạnh mẽ: ‘Tớ sẽ tìm ra anh ấy. Tớ biết tớ sẽ làm được. Tớ chỉ cần giải thích cho anh ấy hiểu.’

Yvonne nghe rất chăm chú, Jennifer chợt nhận ra cô nhớ làm sao phong cách nói thẳng có phần chua chát của cô bạn mà hôm nay cô đã không thấy.

Cuối cùng Yvonne cũng mỉm cười một cách ngập ngừng. ‘Tớ nghĩ anh ấy sẽ tha thứ cho cậu,’ cô nói.

‘Ý cậu là gì?’

‘Larry. Tớ chắc chắn anh ấy sẽ tha thứ cho cậu.’

‘Larry?’ Jennifer ngồi xuống.

‘Đúng vậy.’

‘Nhưng tớ không cần được tha thứ.’

‘Cậu không thể làm thế, Jenny.’

‘Anh ấy có tình nhân.’

‘Ồ, cậu quên cô ta đi! Cô ta chỉ là thư ký của anh ấy, không hơn không kém. Bảo với anh ấy cậu muốn bắt đầu lại từ đầu. Và anh ấy cũng phải làm như thế.’

Jennifer gần như không thể kiềm chế lời nói. ‘Nhưng tớ không muốn có anh ta, Yvonne. Tớ không muốn là vợ anh ta.’

‘Thế cậu muốn đợi một tay phóng viên chơi bời không đồng xu dính túi, người có thể chẳng bao giờ trở về với cậu ư?’

‘Đúng vậy.’

Yvonne thò tay vào túi, châm thuốc và thả một vòng khói dài trong phòng.

‘Thế Esme thì sao?’

‘Esme thì sao là *sao*?’

‘Làm sao con bé có thể lớn lên nếu không có bố?’

‘Con bé vẫn có bố. Nó sẽ thường xuyên được tới thăm bố. Anh ấy sẽ ở nhà cuối tuần này. Tớ đã viết thư và anh ấy đã viết lại khẳng định điều đó.’

‘Cậu biết những đứa trẻ có bố mẹ ly dị thường hay bị chọc ghẹo ở trường. Những cô cậu bé đó thường xuyên ở trong tâm trạng rất rối rệ.’

‘Chúng tớ không định ly dị. Sẽ không có bạn bè nào của Esme biết gì cả.’

Yvonne vẫn thể hiện vẻ mặt rất kiên quyết với điều thuốc trên tay.

Jennifer hạ giọng. ‘Xin hãy hiểu tớ. Chẳng có lý do gì vì sao tớ và Laurence không thể sống mỗi người một nơi. Xã hội đã thay đổi. Chúng ta không nhất thiết cứ phải chịu đựng... Tớ chắc chắn Laurence sẽ còn lấy làm vui sướng hơn khi không có tớ. Và điều đó chẳng ảnh hưởng đến ai cả. Thật đấy. Cậu và tớ vẫn thế. Tớ còn đang nghĩ có lẽ chúng mình có thể đưa bọn trẻ cùng đi chơi vào cuối tuần này. Bảo tàng Madame Tussauds chẳng hạn. Tớ biết Esme khát khao được nhìn thấy Dottie...’

‘Madamen Tussauds?’

‘Hay khu vườn Kew chẳng hạn. Chỉ mong thời--’

‘Thôi đi.’ Yvonne lịch sự giơ tay lên. ‘Đừng nói nữa. Tôi không thể nghe thêm một lời nào. Lạy Chúa tôi. Cậu thực sự là người đàn bà ích kỷ nhất mà tôi từng thấy.’

Cô dụi thuốc lá, đứng dậy và vội lấy chiếc áo khoác. ‘Cậu nghĩ cuộc sống là gì hả Jennifer? Một câu chuyện thần tiên à? Cậu nghĩ những người khác cũng không chán chường những ông chồng của họ à? Vì sao cậu lại cư xử như thế và mong chờ những người khác tiếp tục sống như bình thường trong khi cậu bỏ đi lang thang như thế – như thế cậu là người tự do vậy? Nếu cậu muốn sống trong một xã hội tha hóa, thì được thôi. Nhưng cậu còn có một đứa con. Một người chồng và một đứa con. Và cậu không thể trông chờ những người khác tha thứ cho hành động của cậu.’

Jennifer há hốc miệng.

Yvonne quay đi, như thể cô không thể nhìn Jennifer thêm một lần nào nữa.

‘Và tôi sẽ không phải là người duy nhất có cảm giác như thế. Tôi nghĩ cậu nên suy nghĩ thật cẩn thận về những việc cậu sẽ làm tiếp theo đây.’

Cô cầm chiếc áo khoác trên tay và đi.

Ba tiếng sau, Jennifer đưa ra quyết định của mình.

Sân bay Embakasi vào giữa trưa là một khu vực hỗn độn với các loại hoạt động. Sau khi lấy hành lý từ chiếc băng chuyền cũ kỹ chạy giạt cục, Jennifer tìm đường tới khu vực vệ sinh, xối nước lạnh lên mặt và đổi một chiếc áo mới. Cô búi lại tóc, cổ cô nhóp nhép bởi cái nóng ở đây. Khi cô đứng dậy, chiếc áo mới dính chặt vào lưng trong một vài giây.

Sân bay chật ních người đứng lộn xộn trong hàng hay theo nhóm, í ới gọi nhau hay ồn ào nói chuyện. Cô chờ người ra một lúc, nhìn những người phụ nữ Châu Phi ăn mặc sặc sỡ đang chen lấn xô đẩy với những chiếc hành lý trên tay và những chiếc túi đựng quần áo to buộc bằng dây thừng đặt chông chênh trên đầu. Một vài doanh nhân người Nigeria tụ lại một góc hút thuốc, da họ bóng loáng trong khi những đứa trẻ chạy ra chạy vào. Một người phụ nữ với chiếc xe cút kít nhỏ bán đồ uống đẩy cô sang một bên. Sảnh đi vừa thông báo một vài chuyến bay bị trễ và không nói thêm bao giờ chúng có thể bay trở lại.

Trái ngược với không khí ồn ào bên trong sân bay, bên ngoài lại khá yên tĩnh. Thời tiết xấu dường như đã qua đi, hơi nóng ngoài trời thổi tan sự ẩm ướt và Jennifer có thể nhìn rõ những

đỉnh núi tím hồng phía xa. Đường băng trống trơn, chỉ có duy nhất chiếc máy bay vừa chở cô tới; dưới đó, một quân nhân đang cặm cúi kiểm tra trang thiết bị. Ở phía bên kia tòa nhà với kiến trúc khá hiện đại là một khu vườn đá nhỏ, điểm xuyết bởi những cây mọng nước và cây xương rồng. Cô ngắm nghía những tảng đá được sắp xếp một cách cầu kì và tự hỏi ai vẫn còn đủ tâm trí để chăm chút chúng tại một nơi hỗn loạn như thế này.

Quầy bán vé của hãng Hàng không Hải ngoại Anh và hãng Hàng Không Đông Phi đã đóng cửa, buộc cô phải quay lại, len lỏi qua đám đông về phía quầy rượu. Cô chiếm một chiếc bàn, gọi ly cà phê và ngồi xuống, vây quanh bởi rất nhiều hành lý, giỏ thúng và một con gà sặc sỡ với chiếc cánh đã bị buộc chặt vào người.

Cô sẽ nói gì với anh đây? Cô mừng tượng cảnh anh đang ngồi trong một quầy bar chuyên dành cho cánh phóng viên nước ngoài, cách xa hàng dặm so với những gì đang diễn ra, nơi các nhà báo tụ tập uống bia rượu và bàn về chiến sự trong ngày. *Anh còn uống rượu không?* Thế giới này rất nhỏ bé, anh đã từng bảo cô. Nếu cô tới được Stanleyville chắc chắn sẽ có người biết anh. Sẽ có người có thể chỉ cho cô biết anh đang ở đâu. Cô mừng tượng cuối cùng, sau một chặng đường vất kiệt sức lực, cô cũng đứng trước quầy bar, và hình ảnh ngọt ngào này cứ trở đi trở lại trong tâm trí cô, giúp cô vững bước cho tới tận bây giờ. Cô có thể nhìn thấy anh một cách rõ ràng, anh đứng dưới chiếc quạt kêu vù vù, đang tán gẫu với một đồng nghiệp, anh sững sốt khi nhìn thấy cô. Cô hiểu nét mặt của anh: trong vòng bốn mươi tám tiếng qua, cô hầu như không thể nhận ra cô.

Dù vậy, kể từ khoảnh khắc cô bước lên máy bay, mặc cho nỗi sợ hãi ngự trị, cô đã luôn cảm thấy phần chấn một cách tò mò, như thể đó là: định mệnh cuộc sống. Và khi cái khoảnh khắc của cảm xúc mãnh liệt ấy qua đi, cô thấy mình thực sự là một phần của Anthony O'Hare.

Cô sẽ tìm ra anh. Cô đã chủ động chế ngự hoàn cảnh, thay vì để bản thân chìm đắm trong những đau khổ do hoàn cảnh gây ra. Cô sẽ tự quyết định tương lai của chính mình. Cô cố không nghĩ tới Esme, tự hiểu đấy là điều cần làm cho tới khi cô có thể mang Anthony tới giới thiệu với con bé.

Một nam nhân viên trẻ tuổi, trong đồng phục màu đỏ booc-đo trang nhã, xuất hiện tại quầy bán vé của hãng Hàng không Hải ngoại Anh quốc. Cô bỏ dở ly cà phê và chạy vội về phía đó.

‘Tôi cần một vé đi Stanleyville,’ cô nói, lục túi tìm ví tiền. ‘Chuyến bay sớm nhất có thể. Anh có cần xem hộ chiếu không?’

Người thanh niên nhìn cô chăm chú. ‘Không, thưa bà,’ anh ta nói, đầu không ngừng lắc lư sang hai bên. ‘Không có chuyến bay nào tới Stanleyville.’

‘Nhưng người ta nói hãng của anh có chuyến bay thẳng tới đó.’

‘Tôi rất tiếc, toàn bộ chuyến bay tới Stanleyville đã bị hủy.’

Cô bàng hoàng, nhìn anh không thể thốt lên lời nào cho đến khi anh phải nhắc lại lần thứ hai. Cô nhanh chóng kéo hành lý sang quầy của hãng Hàng không Đông Phi. Nữ nhân viên ở đó cũng có cùng câu trả lời: ‘Không, thưa bà. Không có chuyến bay nào vì tình trạng bất ổn ở đó.’ Cô ta nhấn mạnh từng âm trong từ *bất ổn*. ‘Chỉ có những chuyến bay từ đó về đây.’

‘Vậy thì bao giờ họ sẽ cho bay trở lại? Tôi cần đến Congo gấp.’

Hai nhân viên tại quầy kín đáo nhìn sang nhau. ‘Không có chuyến bay nào tới Congo,’ họ nhắc lại.

Cô không đi một chặng đường xa như thế chỉ để nhận những cái lắc đầu và những cái nhìn vô cảm như thế này. *Mình không thể từ bỏ việc tìm anh ấy.*

Ở bên ngoài, một người đàn ông đang làm sạch đường băng với chiếc chổi cùn xơ xác.

Đúng lúc đó cô nhìn thấy một người da trắng bước từng bước dứt khoát băng qua sảnh nhà ga, với dáng điệu nghiêm trang của một nhân viên đang trong ca làm việc, tay cầm một chiếc bìa bằng da. Ông đổi hướng và đi về phía cô. ‘Bà Ramsey?’ ông giờ thay ra bắt. ‘Tôi là Alexander Frobisher, nhân viên lãnh sự quán. Các con bà đâu?’

‘Không. Tôi là Jennifer Stirling.’

Ông vội mím chặt môi và dường như đang cố tự hỏi có phải cô đang nhầm lẫn không. Khuôn mặt ông béo mập, có thể do tuổi tác.

‘Tôi rất cần sự giúp đỡ của ông, ông Frobisher,’ cô nín ông lại. ‘Tôi cần phải tới Congo. Ông có biết có chuyến tàu hỏa nào tới đó không? Mọi người bảo tôi không có chuyến bay nào. Nhưng thực ra hình như mọi người không kể hết cho tôi nghe.’ Cô cảm thấy mặt bắt đầu nóng lên, tóc rớt xuống mặt và cổ.

Khi ông cất lời, dường như ông đang cố giải thích cho một người mất trí. ‘Bà...’

‘Stirling.’

‘Bà Stirling, không ai tới Congo lúc này cả. Bà không biết ở đó có--’

‘Có, tôi biết có bạo loạn ở đó. Nhưng tôi cần tìm một người, một nhà báo, hình như anh ấy tới đó cách đây hai tuần. Việc này cực kỳ quan trọng. Tên anh ấy là--’

‘Thưa bà, không còn nhà báo nào lưu tại Congo nữa.’ Ông bỏ mắt kính ra và kéo bà tới cửa sổ. ‘Bà có biết chuyện gì đã xảy ra không?’

‘Một chút.Ồ, không, tôi đã đi một chặng đường dài từ Anh. Một chặng đường vòng vèo.’

‘Cuộc chiến đã lan tỏa tới Mỹ và tới chính phủ Anh cũng như các nước khác. Tính tới thời điểm ba ngày trước đây, chúng tôi thực sự khủng hoảng với ba trăm năm mươi con tin da trắng, bao gồm cả phụ nữ và trẻ em, những người có thể bị hành hình bởi quân phiến loạn Simba. Quân đội Bỉ tới giúp sức đánh lại chúng trên đường phố Stanleyville. Một trăm dân thường đã thiệt mạng.’

Cô hầu như không nghe thấy ông nói gì. ‘Nhưng tôi có thể trả tiền – tôi sẽ trả, bao nhiêu cũng được. Tôi cần tới đó.’

Ông nắm lấy tay cô. ‘Bà Stirling, tôi đã bảo là bà không thể tới Congo được. Không thể tới đó bằng tàu hỏa, bằng máy bay hay kể cả bằng đường bộ. Quân đội được thả xuống đó bằng cầu hàng không. Ngay cả khi có phương tiện, tôi cũng không thể phê chuẩn cho một công dân Anh – *một quý bà Anh* – đi vào vùng chiến sự.’ Ông nguệch ngoạc viết vào sổ ghi chép. ‘Tôi sẽ kiểm chỗ cho bà nghỉ tạm và giúp bà đặt chuyến bay về lại Anh. Châu Phi không phải là nơi dành cho một người phụ nữ da trắng lang thang một mình.’ Ông thở dài mệt mỏi, vì hình như cô vừa đặt thêm một gánh nặng trên vai ông.

Jennifer suy nghĩ mông lung. ‘Bao nhiêu người đã chết?’

‘Chúng tôi không biết.’

‘Ông có tên của họ không?’

‘Tôi chỉ có danh sách sơ bộ nhất. Còn thiếu rất nhiều.’

‘Làm ơn.’ Tim cô như ngừng đập. ‘Làm ơn cho tôi xem. Tôi muốn biết liệu anh ấy...’

Ông rút ra một mảnh giấy nhàu nát từ trong tập tài liệu. Cô nhìn lướt qua, mắt cô nhảy múa trước một danh sách quá nhiều tên xếp theo thứ tự chữ cái. *Harper. Hambro. O'Keefe. Lewis.* Tên anh không có trên đó.

Tên anh không có trên đó.

Cô liếc nhìn Frobisher. ‘Ông có danh sách những người bị bắt làm con tin không?’

‘Bà Stirling, tôi thậm chí còn không biết có bao nhiêu công dân Anh trong thành phố. Nhìn này.’ Ông tiếp tục lấy ra một mảnh giấy khác và đưa cô, tay còn lại đập mạnh một con muỗi đang đậu trên cổ. ‘Đây là thông cáo mới nhất gửi cho Tướng công Walston.’

Cô đọc, từng câu chữ nhảy ra trước mắt cô:

Năm ngàn người chết chỉ riêng ở Stanleyville... Chúng tôi tin rằng có khoảng hai mươi bảy công dân Anh vẫn đang ở trên lãnh thổ do quân phiến loạn cầm quyền... Chúng tôi không thể dự đoán khi nào những khu vực thuộc về người Anh sẽ nằm trong tầm kiểm soát của chúng tôi, dù chúng tôi có thể biết chắc vị trí của chúng.

‘Quân đội Bỉ và quân đội Mỹ đã tới thành phố hỗ trợ. Họ đang cố lấy lại Stanleyville. Chúng tôi luôn có máy bay Beverley túc trực sẵn để giải cứu những ai muốn ra khỏi thành phố.’

‘Làm sao tôi có thể chắc chắn anh ấy đã lên những chiếc máy bay đó?’

Ông vò đầu. ‘Cô không thể biết. Một vài người dường như không hề muốn được giải cứu. Họ thích ở lại Congo hơn. Có thể họ có lý do riêng của họ.’

Cô chợt nghĩ tới người biên tập béo mập ở tòa soạn. *Ai biết được? Có thể cậu ta muốn trốn khỏi đây.*

‘Nếu bạn cô muốn ra khỏi thành phố, anh ấy chắc sẽ làm được,’ ông nói và lấy khăn mùi xoa lau mồ hôi trên mặt. ‘Còn nếu anh ấy muốn ở lại, có rất nhiều khả năng anh ấy sẽ biến mất –’

một điều dễ dàng xảy ra ở Congo.’

Cô vừa định hỏi tiếp thì nghe thấy một tiếng rên to từ phía cửa sảnh đến vọng lại, theo sau đó là một gia đình. Đầu tiên là hai đứa trẻ bị băng bó kín cả hai tay, đầu và mặt. Một phụ nữ tóc vàng ẵm một đứa bé hơn trên tay, mắt mở to, tóc bết lại và mặt thể hiện rõ sự lo lắng. Vừa nhìn thấy họ, một phụ nữ già đứng đợi bên ngoài nhanh chóng vùng tay ra khỏi người chồng bà đang tựa vào và lao qua hàng rào kiểm soát ôm chồm lấy họ. Sự xúc động bao trùm cả gia đình. Rồi người mẹ trẻ quỳ sụp xuống, bắt đầu khóc rất to, nức nở đau đớn, đầu gục lên vai người phụ nữ già hơn.

Frobisher nhét giấy tờ lại vào cặp hồ sơ. ‘Gia đình Ramseys đây rồi. Xin lỗi cô. Tôi phải ra giúp đỡ họ.’

‘Có phải họ vừa từ đấy về?’ Cô hỏi, nhìn theo người đàn ông đang nhắc bổng đứa cháu bé nhỏ đặt lên vai. ‘Cuộc thảm sát ấy?’ Khuông mặt của những đứa trẻ, gần như bất động bởi sự chấn động kinh hoàng mà bọn nó không biết lý do vì sao, khiến tim cô như hóa đá.

Ông nhìn sang cô kiên quyết. ‘Bà Stirling, bà phải đi ngay bây giờ. Hãng Hàng không Đông Phi có chuyến bay về Anh và tối nay. Trừ khi cô có bạn bè tại thành phố này, còn không tôi khẩn thiết đề nghị cô bắt chuyến bay đó về ngay.’

[©STE.NT](#)

Phải mất hai ngày cô mới về tới nhà. Kể từ thời điểm đó, cô bắt đầu một cuộc sống mới. Yvonne đã giữ đúng lời nói. Cô đã không hề liên lạc lại với cô dù chỉ một lần. Một lần tình cơ cô gặp Violet, người bạn này của cô cũng thể hiện rõ sự không thoải mái khi nhìn thấy cô nên cô cũng không chủ động nói chuyện nữa. Cô không bận tâm nhiều về chuyện này như cô tưởng: họ thuộc về cuộc sống cũ, mà đến chính cô cũng khó nhận ra cô đã từng thuộc về cuộc sống ấy.

Hầu như ngày nào bà Cordoza cũng tới căn hộ mới của mẹ con cô, tìm đủ lý do để có thời gian ở lại chơi với Esme hay giúp cô một vài việc vặt vãnh. Jennifer nhận ra trong những lúc khó khăn như thế này, chính người giúp việc là người đã ở bên cạnh cô, động viên cô chứ không phải những người bạn cũ. Vào một buổi chiều ẩm ướt, khi Esme đang ngủ, cô kể cho bà Cordoza về Anthony và bà cũng kể với cô về người chồng của bà. Rồi, hơi một chút đỏ mặt, bà kể về một người đàn ông tao nhã làm cho một nhà hàng cách nhà bà hai dãy đã gửi cho bà những bó hoa. ‘Tôi không có ý định khuyến khích ông ấy,’ bà nói khẽ, ‘nhưng kể từ khi tất cả...’

Laurence liên lạc với cô thông qua những mẫu giấy nhờ bà Cordoza chuyển hộ.

Tôi muốn đưa Esme tới dự buổi tiệc cưới ông anh họ tôi tại Winchester thứ Bảy này. Tôi sẽ trông chừng để con bé về trước bảy giờ tối.

Những câu từ lạnh lùng, xa cách và chùng mịch. Thỉnh thoảng Jennifer đọc chúng và tự hỏi làm sao cô có thể cưới người đàn ông này.

Tuần nào cô cũng đi bộ tới bưu điện phố Langley để kiểm tra xem có bức thư nào gửi tới hòm thư của cô không. Tuần nào cô cũng trở về nhà, cố không để bản thân suy sụp mỗi khi nghe nhân viên bưu điện trả lời ‘Không có.’

Cô chuyển tới sống trong một căn hộ cho thuê, và khi Esme bắt đầu đi học, cô nhận một công việc không được trả công tại Phòng Tư vấn Công dân, tổ chức duy nhất cố về không quan tâm tới việc thiếu kinh nghiệm làm việc của cô. Cô sẽ học hỏi dần, người giám sát nói. ‘Và, tin tôi đi, cô sẽ học rất nhanh.’ Chưa tới một năm sau đó, cô được đề nghị làm một công việc được trả lương đáng hoàng cho cùng tổ chức đó. Cô tư vấn về những vấn đề thực tiễn, như làm thế nào để quản lý tiền nông, để giải quyết những tranh chấp liên quan tới tiền thuê nhà – có rất nhiều chủ nhà cho thuê không đáng hoàng – và làm thế nào để vượt qua những khủng hoảng trong gia đình.

Thời gian đầu cô gần như kiệt sức với một loạt những vấn đề tưởng như không bao giờ chấm dứt, những mảnh đời và thân phận đau khổ cần cô tư vấn, nhưng dần dần cô thấy tự tin hơn và hiểu rằng cô không đơn độc trong cái thế giới phức tạp này. Cô tự nhìn lại mình và cảm ơn cuộc đời đã cho cô tới đây, làm ở đây, để cô thấy tự hào mỗi khi có ai đó quay lại và cảm ơn vì cô đã giúp họ.

Hai năm sau, cô và Esme chuyển tới một căn hộ mới hai phòng ngủ ở đường St Johns Wood, mua bằng tiền của Laurence và tiền thừa kế của cô do một bà cô để lại. Ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác, cô dần chấp nhận thực tế rằng Anthony O’Hare sẽ không quay trở lại. Anh sẽ không trả lời tin nhắn của cô. Một lần duy nhất cô tình cờ đọc trên các báo tường thuật chi tiết về vụ thảm sát ở khách sạn Victoria ở Stanleyville. Sau đó cô không đọc báo thêm một lần nào nữa.

Cô cũng thử gọi điện tới tờ *Nation* thêm một lần nữa. Một nữ thư ký nhắc máy, khi cô nói tên, hy vọng Anthony biết đâu đang ở đó, cô nghe thấy vọng trên điện thoại, ‘Có phải cái bà tên Stirling đó không?’

Và tiếp tục. ‘Có phải đó chính là người anh ấy không muốn nói chuyện với, đúng không?’

Cô đặt ống nghe xuống.

Phải tới bảy năm sau cô mới gặp lại chồng lần nữa. Esme nhập học vào một trường nội trú tại một khu vực mở rộng ở Hampshire với những ngôi nhà đồng quê xinh xắn. Jennifer xin nghỉ làm buổi chiều để đưa con bé tới trường và họ đi chiếc xe Mini mới mua của cô. Cô mặc một trang phục trang nhã màu rượu chát và hy vọng Laurence sẽ không có những lời nhận xét khiếm nhã về nó – ông không bao giờ thích cô mặc màu này. *Làm ơn đừng làm thế trước mặt Esme*, cô hy vọng. *Làm ơn hãy lịch sự.*

Nhưng người đàn ông đang ngồi ở sảnh chờ mẹ con cô không có vẻ gì giống Laurence mà cô biết. Thực tế là cô đã không nhận ra ông. Nước da tái xám, má lõm lại, dường như ông đã già đi hai chục tuổi.

‘Chào bố.’ Esme ôm hôn ông.

Ông gật đầu chào Jennifer nhưng không giơ tay ra.

‘Jennifer,’ ông chào.

‘Laurence.’ Cô cố giấu sự sửng sốt.

Cuộc gặp mặt diễn ra rất nhanh gọn. Hiệu trưởng của trường, một phụ nữ trẻ với cái nhìn dò xét, không thắc mắc gì về việc họ sống ở hai địa chỉ khác nhau. Có lẽ bây giờ chuyện này đã khá phổ biến, cô nghĩ. Trong tuần này, cô đã gặp tới bốn trường hợp tới Văn phòng của cô để tìm lời khuyên cho việc ly dị chồng.

‘Đừng lo, chúng tôi sẽ làm mọi thứ có thể để đảm bảo Esme có thời gian thú vị ở đây,’ bà Browning nói. Bà có đôi mắt hiền hậu, Jennifer trộm nghĩ.

‘Việc các cô bé chọn vào học trường nội trú là việc rất nên làm, tôi biết cô bé có thể đã có bạn ở đây nên sẽ nhanh chóng thích nghi thôi.’

‘Con bé đọc rất nhiều truyện của Enid Blyton,’ Jennifer nói. ‘Trong đầu nó chắc lúc nào cũng tơ tưởng tới những buổi dạ tiệc ban đêm.’

‘Ồ, chúng tôi cũng tổ chức khá nhiều những bữa tiệc như thế. Cửa hàng bánh kẹo trong trường mở cửa vào chiều thứ Sáu cũng chủ yếu cho mục đích đó. Chúng tôi sẽ nói lỏng cho học sinh, miễn là chúng không làm quá ồn ào. Chúng tôi muốn các cô gái cảm thấy thích thú khi được học nội trú.’

Jennifer thấy nhẹ nhõm. Đây là trường Laurence chọn và cô luôn lo sợ một nỗi lo vô hình. Vài tuần tới sẽ là một quãng thời gian khó khăn cho cô, nhưng cô đã quen với sự vắng mặt của Esme mỗi khi con bé tới ở với bố, bản thân cô cũng bận rộn với công việc của mình.

Bà hiệu trưởng đứng dậy và giơ tay ra bắt. 'Cám ơn ông bà. Chúng tôi sẽ gọi điện nếu có bất kỳ chuyện gì xảy ra, chắc chắn thế.'

Khi cánh cửa văn phòng đóng lại sau lưng họ, Laurence bắt đầu ho dữ dội, từng tràng ho khan nặng nề khiến Jennifer nghiêng quai hàm. Cô muốn nói một điều gì đó nhưng ông giơ tay ra hiệu không phải làm thế. Họ đi nhau từng bước chậm rãi xuống cầu thang, như thể không phải họ đang xa lánh nhau. Cô có thể bước với tốc độ nhanh gấp đôi nhưng thấy như thế thật không phải, khi cô thấy ông thở nặng nhọc và mệt mỏi. Cuối cùng, khi không chịu được nữa, cô gọi một cô bé vừa đi ngang qua và nhờ cô bé kiếm cho họ một ly nước. Laurence nặng nhọc ngồi xuống chiếc ghế gụ dài để đọc hành lang và nhấp từng ngụm nước.

Giờ thì Jennifer đã đủ dũng cảm để nhìn thẳng vào mắt ông. 'Có phải vì...?' cô hỏi.

'Không.' Ông thở ra một cách đau đớn. 'Là do hút thuốc. Tôi luôn hiểu hậu quả cay đắng của thói quen đó.'

Cô ngồi xuống cạnh ông.

'Cô nên biết rằng tôi sẽ luôn đảm bảo để mẹ con cô có một cuộc sống tốt nhất.'

Cô liếc nhìn sang ông, còn ông có vẻ vẫn đắm chìm trong suy nghĩ.

'Chúng ta đã nuôi dạy một đứa con ngoan,' cuối cùng ông nói.

Ở bên ngoài cửa sổ, họ thấy Esme đang đùa giỡn cùng hai cô bạn trên bãi cỏ. Cả ba chạy ngang qua bãi cỏ, váy bông bồng trong gió.

'Em xin lỗi,' cô nói, quay về phía ông. 'Về tất cả mọi thứ.'

Ông đặt ly nước sang bên cạnh và vất vả đứng dậy. Ông đứng đó một lúc, quay lưng về phía

cô và nhìn ra ngoài cửa sổ ngắm các cô bé, rồi ông quay về phía cô, không nhìn thẳng vào mắt cô ông khẽ gật đầu.

Cô nhìn ông lê từng bước ra cánh cửa chính về phía bãi cỏ nơi bồ ông đang đợi trong xe và con gái ông đang nhảy chân sáo bên cạnh. Cô vẫy tay theo khi chiếc Daimler với tài xế riêng dần chạy khuất.

Hai tháng sau đó Laurence mất.

Tớ căm thù cậu và tớ biết cậu vẫn thích tớ nhưng tớ không thích cậu nữa tớ không cần biết những người bạn ngu ngốc của cậu nói gì cậu làm mọi cách để tớ chạm vào tay cậu vì những lý do ngốc nghếch rồi cậu ôm tớ Tớ sẽ không bao giờ thích cậu nữa TỚ CẨM THÙ CẬU TỚ CẨM THÙ CẬU HƠN BẤT KỲ CÁI GÌ TRONG CÁI THẾ GIỚI CHẾT TIẾT NÀY tớ thà hẹn hò với một con nhện hay một con chuột còn hơn với cậu.

Cậu quáaaaaa xấu và mập!!!

Thư một cô gái gửi một chàng trai.

Chương 21

Trời không ngừng mưa cả buổi tối, những đám mây đen vần vũ trên bầu trời thành phố cho tới khi bị màn đêm nuốt chửng. Trận mưa như trút nước khiến mọi người đều ngồi nhà, đường phố vắng lặng tới mức âm thanh duy nhất thỉnh thoảng vọng lại là tiếng phanh ô tô khi gặp đường trơn trượt, tiếng nước ào ạt chảy xuống cống thoát nước và tiếng bước chân vội vã về nhà của những người chẳng may vẫn còn ở ngoài đường.

Không có tin nhắn nào để lại trên hộp thư trả lời tự động ở máy điện thoại để bàn, không có biểu tượng lá thư nhấp nháy nào chứng tỏ cô có tin nhắn mới trên điện thoại di động. Hộp thư điện tử của cô toàn thư liên quan tới công việc, quảng cáo Viagra và một thư từ mẹ cô kể chi tiết hơn về tình trạng sức khỏe của chú chó sau khi thay khớp hông. Ellie ngồi vắt chân trên ghế sofa, uống ly rượu thứ ba và đọc lại những bức thư lần nữa trước khi cất chúng đi. Đã bốn tiếng kể từ khi cô rời căn hộ của Jennifer Stirling, nhưng đầu óc cô vẫn chưa thoát khỏi câu chuyện cô vừa nghe kể. Cô nhìn thấy Boot, liều lĩnh và đau khổ, xông pha ở Congo trong khi những người châu Âu da trắng khác bị giết chết. ‘Tôi đã đọc hết những báo cáo về bọn giết người, về những nạn nhân trong khách sạn tại Stanleyville,’ Jennifer nói, ‘và tôi đã khóc hết nước mắt vì lo sợ.’ Cô tưởng tượng cảnh Jennifer tuần này qua tuần khác đi bộ tới bưu điện với một niềm tin vô vọng vào một bức thư không bao giờ tới. Nước mắt rớt xuống tay áo cô và cô

sụt sịt gạt nước mắt đi.

Chuyện tình của họ, cô nghĩ, là một chuyện tình ít nhất cũng ẩn chứa một ý nghĩa nào đó. Ông là người đàn ông sẵn sàng phơi bày trái tim mình trước một người phụ nữ mà ông yêu; ông cố tìm hiểu bà và bảo vệ bà, thậm chí từ chính những trở ngại đến từ bản thân bà. Khi ông không thể có được bà, ông tự tách mình ra khỏi cuộc sống và cách nào đó, ông đã hy sinh bản thân mình. Và bà đã đau khổ chờ đợi ông suốt bốn mươi năm qua. Còn Ellie thì đã có gì? Một niềm vui xác thịt, chắc mười ngày được một lần và những bức thư điện tử lấp lửng. Cô đã ba mươi hai tuổi, cô lấy công việc làm niềm vui, bạn bè đều biết rằng cô là người rất dễ xúc động và càng ngày cô càng thấy khó để thuyết phục bản thân rằng đây chính là cuộc sống cô cần.

Đã chín rười tối. Cô biết mình không nên uống nữa, nhưng cô thấy giận dữ, đau khổ và nổi loạn. Cô rót thêm một ly rượu, tiếp tục khóc và đọc lại những lá thư. Giống như Jennifer, giờ cô có cảm tưởng cô đã thuộc lòng từng từ từng chữ trong những bức thư. Chúng có sức lay động thật kinh khủng.

Một cuộc sống không có em - cách xa em hàng dặm - quả là một cực hình. Thực tế của việc anh không còn bị ám ảnh bởi việc không thể đạt được điều anh muốn, lại chẳng giúp anh vui hơn. Nó khiến mọi việc còn tồi tệ hơn. Trước mặt anh là một tương lai trống rỗng và ảm đạm.

Cô nghĩ mình đã bắt đầu yêu người đàn ông không quen biết này. Cô tưởng tượng ra John, nhớ lại những lời anh từng nói với cô và rượu khiến cô nhập hai người đàn ông này làm một. Làm sao một người có thể giải thoát cuộc sống của chính anh ta ra khỏi cội tục trần và bước vào một thế giới đậm chất sử thi như thế? Chắc chắn đó phải là một người sẵn sàng hy sinh vì tình yêu của mình. Cô lấy điện thoại di động ra khỏi túi, có gì đó nặng trĩu trong lòng cô. Cô trượt nắp điện thoại và mở biểu tượng soạn tin nhắn, tay cô lỏng ngóng trên phím điện thoại:

Gọi cho em. Chỉ một lần thôi. Cần nghe giọng nói của anh. X

Cô bấm nút 'gửi', biết rằng cô vừa phạm phải một sai lầm to lớn. Chắc chắn là anh sẽ rất giận dữ. Hoặc là anh sẽ không trả lời. Cô không biết trường hợp nào thì tồi tệ hơn. Ellie gục mặt trên tay và cô lại khóc, vì một người tên Boot xa lạ, vì Jennifer, vì những cơ hội và một cuộc sống họ đã bỏ lỡ. Cô khóc cho chính mình, vì sẽ không có ai yêu cô như tình yêu Boot dành cho Jennifer, và vì cô sợ rằng cô đang làm hỏng chính cái cuộc sống lẽ ra rất tốt đẹp này. Cô khóc vì cô say và cô ở một mình trong căn hộ của cô, ở một mình cũng có cái hay là cô có thể tự do khóc đến bao giờ tùy thích.

Cô ngẩng đầu lên khi nghe tiếng chuông bấm ngoài cửa, nhưng vẫn ngồi bất động cho tới khi nghe thấy lần hai. Trong một khoảnh khắc gần như mất trí, cô tự hỏi lẽ nào đó lại là John, đáp lại tin nhắn của cô. Cô như bừng sống dậy, cô lao ra chiếc gương đặt ở lối vào, vội gạt đi những giọt nước mắt trên đôi mắt đỏ hoe và nhấn điện thoại cửa lên.

‘Xin chào?’

‘Chào cô nàng thông thái. Cô đánh vần từ ‘Khách viếng thăm đột xuất’ thế nào nhỉ?’

Cô chớp mắt. ‘Rory.’

‘Không, không phải.’

Cô bặm môi và dựa vào tường. Một khoảnh khắc im lặng.

‘Cô có bạn không? Tôi chỉ tạt qua.’ Giọng anh có vẻ phẫn khích và hồ hởi. ‘Thực ra... tôi tình cờ đi đúng chuyến tàu điện ngầm qua nhà cô.’

‘Anh lên đi.’ Cô đập điện thoại, vục mặt vào làn nước lạnh và cố để không tỏ ra thất vọng khi rõ ràng đó không phải là John.

Cô nghe tiếng anh nhảy hai bậc thang, rồi anh đẩy cánh cửa cô đã mở sẵn.

‘Tôi tới để kéo cô làm một vài ly với tôi đây.Ồ!’ anh mở to mắt nhìn chai rượu trống không, và rồi, một chút lưỡng lự, anh nhìn mặt cô. ‘À, quá muộn rồi.’

Cô cố nở một nụ cười. ‘Tối nay tôi không vui lắm.’

‘À.’

‘Cũng được thôi nếu anh muốn.’ Anh quấn một chiếc khăn màu xám. Có vẻ giống khăn kashmir. Cô chưa bao giờ sở hữu một đồ vật nào làm bằng vải kashmir. Làm sao mà một cô gái đã ba mươi hai tuổi như cô mà không thể có nổi một chiếc áo khoác hay áo len bằng vải kashmir? ‘Nhưng tôi có lẽ sẽ không phải là một bạn đồng hành lý tưởng ngày hôm nay.’

Anh quay sang nhìn chai rượu trống không lần nữa.

‘Này, Haworth,’ anh nói, tháo chiếc khăn ở cổ ra. ‘Điều đó cũng không ảnh hưởng gì tới tôi cả. Cô nghĩ sao nếu tôi đun một bình nước nóng?’

Anh pha trà, dò dẫm tìm hộp trà, sữa và muống trong góc bếp nhỏ xíu. Cô nghĩ tới John, cũng vào giờ này tuần trước, cũng có hành động y hệt như thế, và cô lại giàn giụa nước mắt. Sau đó Rory ngồi xuống, đặt một ly trà trước mặt cô và khi cô uống, anh liền thoảng kể, trái ngược với tính cách hàng ngày của anh, về ngày thứ bảy của anh đã diễn ra như thế nào, người bạn anh vừa gặp gợi ý anh đi du lịch Paragonia theo một con đường đã bị bỏ quên từ lâu. Bạn anh - chơi với anh từ hồi niên thiếu - đã thực sự trở thành một lữ khách cạnh tranh đáng gờm với anh. ‘Cậu biết rồi đấy. Cậu nói cậu muốn tới Peru,’ cậu ấy nói. “Ồ, hãy quên con đường mòn Machu Picchu đi, tớ đã ở trong rừng rậm Atacanta ba đêm với những chú lùn Pích-mê. Họ bắt tớ ăn thịt một trong những đồng loại của họ sau khi thấy tớ chán ngấy món thịt khỉ đầu chó.”

‘Hay đấy.’ Cô co chân lên ghế sofa, ôm ly trà trong tay.

‘Tôi thích anh chàng đó, nhưng không chắc có thể chịu đựng cậu ta tới sáu tháng không.’

‘Anh định đi lâu thế hả?’

‘Hy vọng là thế.’

Cô hệt hẫng khi nghe tin này. Rõ ràng, Rory không phải là John, nhưng sẽ được an ủi hơn rất nhiều nếu thỉnh thoảng có người rủ cô đi chơi.

‘Được rồi, còn bây giờ, có chuyện gì xảy ra với cô vậy?’ anh hỏi.

‘Ồ... ngày hôm nay thật kỳ lạ.’

‘Ngày thứ Bảy. Tôi tưởng những cô gái như cô sẽ ra ngoài tán gẫu vào buổi trưa rồi đi mua sắm chứ?’

‘Không phải lúc nào cũng thế. Tôi tới gặp Jennifer Stirling.’

‘Ai cơ?’

‘Người phụ nữ trong bức thư.’

Cô nhận thấy anh ngạc nhiên tột độ. Anh nghiêng người về phía trước. ‘Ồ, cuối cùng người phụ nữ đó cũng gọi điện cho cô. Chuyện gì đã xảy ra?’

Đột nhiên cô lại bắt đầu khóc, nước mắt tuôn như mưa. ‘Tôi xin lỗi,’ cô thầm thì, toài người ra lấy khăn giấy. ‘Tôi xin lỗi, chẳng hiểu vì sao tôi lại kỳ cục thế này.’

Cô cảm thấy bàn tay anh để trên vai cô, tay kia choàng qua người cô. Người anh đượm mùi quầy rượu, mùi sáp thơm lăn nách, mùi tóc và mùi không khí ngoài trời. ‘Nào,’ anh nói rất khẽ, ‘thôi nào... đây không có vẻ gì là giống cô cả.’

Làm sao anh biết? cô nghĩ. Không ai biết tôi là người thế nào. Thậm chí tôi cũng không chắc là tôi có biết không. ‘Bà kể cho tôi nghe về tất cả mọi chuyện. Toàn bộ cuộc tình. Ôi, Rory, một câu chuyện đau lòng. Họ đã rất yêu nhau, nhưng họ luôn bỏ lỡ cơ hội được ở bên nhau cho tới khi ông ấy chết ở Châu Phi và bà không bao giờ gặp lại ông lần nữa.’ Cô khóc nức nở tới mức từng lời nói bị ngắt quãng.

Anh ôm chặt cô, đầu cúi xuống để nghe rõ cô nói. ‘Chỉ có nói chuyện với một quý bà già đã khiến cô buồn như thế này đấy hả? Một cuộc tình ngang trái của bốn mươi năm trước?’

‘Anh phải ở đó. Anh phải trực tiếp nghe bà kể.’ Cô kể lại câu chuyện cho anh nghe và lau nước mắt. ‘Bà ấy thật sự rất đẹp, duyên dáng và buồn...’

‘Cô cũng đẹp, duyên dáng và buồn. OK, có thể không duyên dáng.’

Cô tựa đầu lên vai anh.

‘Tôi không bao giờ nghĩ cô... Đừng hiểu lầm tôi, Ellie, nhưng cô làm tôi ngạc nhiên. Tôi không bao giờ nghĩ cô có thể dễ bị tác động bởi những bức thư như vậy.’

‘Không chỉ đơn thuần vì những bức thư.’ Cô sụt sùi.

Anh chờ đợi. Anh tựa lưng vào ghế sofa, một tay vẫn nhẹ nhàng để trên cổ cô. Cô bỗng nhận thấy cô không hề muốn anh buông tay ra. ‘Vậy thì vì sao...?’ Giọng anh rất khẽ và đầy tò mò.

‘Tôi sợ...’

‘Điều gì?’

Cô hạ giọng như thì thầm. ‘Tôi sợ không ai yêu tôi như thế.’

Cô mạnh dạn hơn khi đã uống vài ly rượu. Mắt anh dịu dàng, miệng trễ xuống một chút như thể hiện sự đồng cảm. Anh nhìn cô và cô chầm tay nhẹ nhàng lau những giọt nước mắt. Trong một khoảnh khắc, cô nghĩ anh sắp hôn cô, nhưng rồi anh chỉ nhặt lên một bức thư và đọc to:

Trên đường về nhà tối nay, anh bị bắt trong một vụ cãi lộn ở quán rượu. Có hai người đàn ông ẩu đả với nhau, những gã say rượu khác đứng xung quanh cổ vũ và ném trứng vào họ. Chẳng hiểu sao tự dưng anh thấy mình đứng giữa đám đông náo loạn đó, chai lọ bay vèo vèo trên đầu. Từ xa vọng tiếng còi xe cảnh sát. Mọi người bỏ chạy tán loạn tứ phía, ô tô bấm còi chạy tránh xa đám đánh nhau. Vậy mà hình ảnh duy nhất hiện lên trong đầu anh lúc đó là khóe môi trễ nải của em mỗi khi cười. Và anh có cảm giác rõ rệt rằng, vào đúng khoảnh khắc đó, em cũng đang nghĩ về anh.

Có lẽ điều này nghe có vẻ kỳ cục; có lẽ lúc đó em đang nghĩ tới một vở kịch nào đó, khủng hoảng kinh tế hay có nên mua rèm cửa mới hay không. Và anh bỗng nhận ra, khi bị bao vây giữa một đám đông mất trí, rằng việc ở nơi nào đó vẫn có một người hiểu anh, thêm khát anh và nhìn thấy những nét đẹp trong con người anh là món quà kỳ diệu nhất mà anh có. Ngay cả khi chúng ta không ở bên nhau, nhưng biết rằng với em anh là người như thế, thực sự là nguồn sống đối với anh.

Cô nhắm mắt lại khi nghe Rory đọc bức thư, anh đọc diễn cảm và rành mạch từng chữ một. Cô nghĩ chắc hẳn Jennifer cảm nhận mình được yêu, được khao khát và ngưỡng mộ như thế nào.

Anh không chắc vì sao anh lại được hưởng diễm phúc này. Đến tận bây giờ anh vẫn chưa tin đó là sự thật. Nhưng chỉ riêng việc được phép nghĩ về khuôn mặt tuyệt đẹp và nụ cười của em và biết rằng một phần của chúng thuộc về anh đã là điều tuyệt vời nhất từng đến trong cuộc đời anh.

Bức thư đã hết. Cô mở mắt và thấy Rory đang đứng rất gần cô. ‘Nào, khóc như thế này sẽ khiến cô kém xinh tươi hơn rất nhiều.’ Anh đưa một tay ra, dùng ngón tay cái lau những giọt nước mắt còn lại đọng trên mắt cô.

‘Anh không biết đâu...’ cô bắt đầu. ‘Anh không hiểu...’

‘Anh nghĩ anh đủ hiểu.’ Trước khi cô kịp nói tiếp, anh đã đặt một nụ hôn lên môi cô. Cô lao đảo trong một giây, và cảm nhận đôi bàn tay chắc khỏe ở trên người cô, vuốt ve cô. *Vì sao mình phải chung thủy với một người mà giờ này phút này có lẽ đang vui vẻ làm tình trên một bãi biển hoang dại?*

Rory cuồng nhiệt hôn môi cô, tay anh vuốt ve mặt cô và cô hôn lại anh, tâm trí cô hoàn toàn trống rỗng, cơ thể cô biết ơn đôi tay rộng đang ôm chặt cô, môi anh ở trên môi cô. *Hãy xua tan tất cả mọi thứ*, cô cầu xin anh trong im lặng. *Hãy viết lại trang sách cuộc đời này.* Cô chuyển động cùng anh, thoáng ngạc nhiên khi nhận ra với tất cả những mong mỏi khắc khoải của cô, cô đã thêm khát anh chàng này đến mức nào. Và rồi cô không còn nghĩ được gì nữa.

Cô tỉnh dậy và nhìn sang đôi lông mày rậm ở sát bên cô. Thật là một cặp lông mày đậm, cô nghĩ trong một vài giây trước khi cô thực sự nhận thức chuyện gì đang diễn ra, lông mày của John là màu nâu nhạt. Anh có một cái lông mi trắng, ở ngay cuối đuôi mắt trái, mà cô gần như chắc chắn không ai nhận ra điều đó ngoài cô.

Chim hót líu lo ngoài cửa sổ. Một chiếc ô tô đang cố gắng khởi động máy. Cô cảm nhận cánh tay chắc khỏe ôm ngang chiếc hông trần của cô. Nó nặng một cách đáng ngạc nhiên và khi cô thử dịch chuyển, bàn tay đó níu kéo trên hông cô, như thể một phản xạ tự nhiên không muốn để cô đi. Cô chăm chú nhìn hàng mi dày, nhớ lại những chuyện xảy ra tối hôm qua. Cô và Rory lăn lộn trên sàn nhà, ngay dưới chiếc ghế sofa. Anh kịp với chiếc chăn lông vịt khi thấy cô có vẻ lạnh. Tóc anh mềm và dày trong tay cô, cơ thể anh, cường tráng đáng ngạc nhiên, tất cả biến mất vào chiếc khăn lông vịt. Cô cảm nhận một niềm khoái cảm mơ hồ và vẫn chưa thể gọi tên đó cụ thể là cảm giác gì.

John.

Tin nhắn.

Ra ngoài uống cà phê, cô nghĩ, cách đó có vẻ an toàn. Cà phê và bánh bích quy. Cô nhào người ra khỏi vòng tay anh, mắt cô vẫn không rời khuôn mặt đang say ngủ của anh. Cô gỡ tay anh ra, để nhẹ nhàng xuống đệm. Anh mở mắt và cô thấy tim mình hóa đá. Cô nhận ra sự bối rối của mình hiện rõ trong đôi mắt anh.

‘Này,’ anh nói, giọng vẫn còn ngái ngủ. Họ chìm vào giấc ngủ lúc mấy giờ nhỉ? Bốn giờ? Năm giờ? Cô nhớ họ còn khúc khích cười khi thấy trời bên ngoài đã dần sáng. Anh dụi mắt, nằm nghiêng trên một khuỷu tay. Tóc anh dựng về một phía, cằm anh đổ vệt mồ. ‘Mấy giờ rồi nhỉ?’

‘Gần chín giờ. Tôi đang định ra ngoài làm ly cà phê.’

Cô đi về phía cửa, bối rối khi thấy mình khóa thân hoàn toàn trong ánh sáng rực rỡ của buổi sáng.

‘Cô chắc là không muốn tôi đi cùng chứ?’ anh gọi với theo khi thấy cô biến mất sau cánh cửa.

‘Không, không.’ Cô xỏ vội vào chiếc quần bò cô vừa tìm thấy sau cánh cửa phòng khách. ‘Tôi tự đi được.’

‘Cà phê đen cho tôi nhé.’ Cô nghe tiếng anh thả phịch người xuống gối, lẩm bầm gì đó về cái đầu.

Quần lót của cô vút ngay dưới đầu đĩa DVD. Cô nhặt chúng lên và nhét nhanh vào giỏ xách. Cô choàng chiếc áo thun qua đầu, khoác lên người áo choàng và không một giây dừng lại xem mình chỉnh tề chưa, cô phóng vội xuống cầu thang. Cô bước nhanh về phía quầy bán cà phê trong khu, vừa đi vừa bấm điện thoại di động.

Dậy đi. Nghe điện thoại đi chứ.

Cô đã ra tới quầy cà phê và xếp hàng. Phải tới hồi chuông thứ ba Nicky mới nhắc máy.

‘Ellie?’

‘Ôi, lạy Chúa, Nicky ơi, tớ vừa làm một điều khủng khiếp.’ Cô hạ giọng, tránh không gây sự chú ý với một gia đình vừa bước vào hàng sau cô. Người bố không nói gì còn người mẹ đang cố gắng bắt hai đứa trẻ ngồi vào bàn. Gương mặt tái nhợt, thâm quầng của họ tố cáo một đêm không ngủ được cho cả hai người.

‘Gượm đã. Tớ đang trong phòng tập thể dục. Để tớ ra ngoài nghe.’

Tập thể dục? Vào chín giờ sáng Chủ nhật? Cô nghe giọng Nicky vọng lại hòa lẫn trong tiếng xe cộ ngoài đường. ‘Cái gì khủng khiếp? Giết người? Cường hiếp trẻ vị thành niên? Không phải là cậu gọi cho bà vợ của cái lão tớ không tên đó và nói với bà ta cậu là bồ của ông ấy chứ?’

‘Tớ đã ngủ với anh chàng làm cùng tòa soạn.’

Một khoảnh khắc im lặng. Cô nhìn lên và thấy cô gái bán hàng chăm chăm nhìn cô, lông mày xếch ngược. Cô bật ống nghe lại. 'Ồ. Hai ly cà phê Americano lớn, trong đó có một ly cà phê sữa, và bánh sừng bò. Hai - mà không, ba chiếc đi.'

'Anh chàng làm thư viện á?'

'Đúng vậy. Anh ta ghé qua nhà tớ tối qua, đúng lúc tớ đang say khướt và cảm thấy rất tồi tệ, rồi anh ta đọc to những bức thư tình và rồi... Tớ không biết nữa...'

'Thế thì sao?'

'Nghĩa là tớ đã ngủ với một người khác!'

'Điều ấy khủng khiếp thế ư?'

Đôi mắt của Rory, nheo nheo một cách thích thú. Anh vục đầu trên ngực cô. Những nụ hôn. Những nụ hôn không ngừng.

'Không. Nó khá là... thú vị. Thực sự thú vị.'

'Vậy vấn đề của cậu là gì?'

'Lẽ ra tớ chỉ nên ngủ với John.'

Cô gái bán quán và Người Bồ Kiệt Sức nhìn nhau. Cô chợt nhận ra có hai người đang rất sốt ruột.

'Sáu bảng sáu mươi ba xu,' cô gái nói và khẽ mỉm cười.

Cô thò tay vào túi lấy tiền lẻ và chợt chạm vào chiếc quần lót cô vừa nhét vào lúc nãy. Người Bồ Kiệt Sức ho một tràng - mà cũng có thể là một tràng cười. Cô xin lỗi, mặt hơi ửng đỏ, cô trả tiền và đi về phía cuối quầy, chờ nhận ly cà phê, đầu cúi xuống.

‘Nicky...’

‘Vì Chúa, Ellie. Bao lâu nay cậu ngủ với một người đàn ông đã có vợ, người gần như chắc chắn vẫn chung chạ chung gối với vợ mình. Lão ta chẳng hứa hẹn gì với cậu, chẳng đưa cậu đi chơi đâu, cũng chẳng có kế hoạch bỏ vợ...’

‘Cậu đâu có biết.’

‘Tớ biết chắc chắn. Xin lỗi cưng, tớ có thể đặt cược cả ngôi nhà nhỏ nhưng đắt kinh khủng của tớ. Và nếu cậu nói với tớ cậu đã có một đêm rất tuyệt vời với anh chàng trẻ tuổi dễ thương đó, người rất thích cậu và có vẻ như thích ở bên cậu, tớ sẽ không cần dùng tới thuốc an thần, OK?’

‘OK,’ cô nói khẽ.

‘Vậy thì bây giờ, hãy quay về nhà, đánh thức anh ta dậy và làm tình thật điên cuồng nóng bỏng với anh ta thêm lần nữa, rồi sáng mai đi uống cà phê với Corinne và tớ và kể cho bọn tớ nghe mọi chuyện.’

Cô mỉm cười. Cảm giác thật hạnh phúc khi được công khai ở bên cạnh một ai đó thay vì luôn phải biện hộ cho bản thân mình.

Cô nghĩ tới Rory nằm trên giường cô. Rory với hàng mi dài và những nụ hôn ngọt ngào. Chẳng phải là rất tuyệt vời nếu sáng nay được ở cạnh anh ư? Cô nhận ly cà phê và vội bước về nhà, ngạc nhiên khi thấy cô có thể đi nhanh như vậy.

‘Nằm yên đấy!’ cô nói to khi vừa bước hết cầu thang, vút đôi giày ra ngoài cửa. ‘Tôi sẽ chuẩn bị đồ ăn sáng cho anh tới tận giường luôn.’ Cô để ly cà phê xuống sàn ngay ngoài phòng tắm và bước vào, lau lớp kem chải mi lem ra dưới mắt, rửa mặt bằng nước lạnh và xịt một ít nước hoa. Sau cùng cô mở nắp kem đánh răng và cho vào bàn chải.

‘Làm thế để anh không còn đổ cho tôi là người ích kỷ với trái tim sắt đá, chuyên lợi dụng đàn ông con trai các anh. Vậy là anh còn nợ tôi một ly cà phê tại tòa soạn đấy nhé. Tất nhiên ngày mai tôi sẽ lại là cô nàng vô tâm, chỉ biết có mình.’

Cô bước ra khỏi phòng tắm, cúi xuống lấy ly cà phê và rạng rỡ bước vào phòng ngủ. Chiếc

giường trống không, chiếc chăn lông vịt đã được gấp lại cẩn thận. Anh không thể ở trong buồng tắm được - cô vừa ở đấy ra. 'Rory?' cô gọi, phá tan sự im lặng.

'Tôi ở đây.'

Giọng anh vọng lại từ phòng khách. Cô bước ra trở lại. 'Anh phải nằm yên trên giường mà, cô có vẻ hờn dỗi. 'Làm sao thưởng thức bữa điểm tâm trên giường được nếu anh-'

Anh vừa đứng giữa phòng khách vừa xỏ tay vào áo khoác. Anh đã mặc quần áo chỉnh tề, đi giày và tóc không còn rối bù.

Cô dừng lại nhìn anh trân trối. Anh không hề nhìn cô.

'Anh làm gì vậy?' Cô đưa ly cà phê ra. 'Tôi nghĩ chúng ta sẽ cùng ăn sáng chứ.'

'Đúng vậy. Rồi tôi lại nghĩ, có lẽ tôi nên đi.'

Cô cảm thấy một làn gió lạnh buốt chạy dọc người. Có điều gì đó không ổn.

'Vì sao?' cô hỏi, cố nở một nụ cười. 'Tôi mới đi chưa đầy mười lăm phút. Thật sự là anh có một cuộc hẹn lúc chín giờ hai mươi phút sáng ngày Chủ nhật ư?'

Anh chỉ nhìn chằm chằm xuống chân, tay lục túi tìm chìa khóa. Khi đã tìm thấy, anh đổi chúng sang tay kia. Khi cuối cùng anh cũng nhìn lên, mặt anh hoàn toàn trống rỗng. 'Có một cuộc gọi cho cô lúc cô đi ra ngoài. Anh ta để lại tin nhắn. Tôi không có ý định nghe lỏm, nhưng thật khó không để cho tin nhắn đó lọt vào tai trong căn phòng bé như thế này.'

Ellie lần nữa cảm thấy có cái gì đó lạnh buốt trong ngực. 'Rory, tôi-'

Anh khoát tay. 'Tôi đã từng nói với cô tôi không thích sự phức tạp. Bao gồm cả việc - ừm - cả việc ngủ với một người mà người đó vẫn đang có mối quan hệ chằng gối với một người khác.' Anh bước ngang qua người cô, tặng lời ly cà phê cô cầm trên tay. 'Hẹn gặp lại cô, Ellie.'

Cô nghe tiếng bước chân anh nhỏ dần phía ngoài cầu thang. Anh không đóng sập cửa nhưng

cô có thể cảm nhận rõ sự khó chịu trong cách anh đóng cửa. Cô thấy tê cứng. Cô cẩn thận để ly cà phê lên bàn, và một phút sau cô đã đứng ở bên chiếc điện thoại để bàn và bấm nút 'nghe lại tin nhắn'.

Giọng của John, trầm ấm ngọt ngào, ngập tràn căn phòng. 'Ellie, anh không thể nói dài. Chỉ muốn biết em có ổn không thôi. Anh không hiểu lắm về tin nhắn tối qua của em. Anh cũng rất nhớ em. Anh nhớ hai ta. Nhưng... xin em đừng gửi tin nhắn nữa. Điều đó...' Một tiếng thở dài. 'Em này, anh sẽ nhắn tin cho em ngay khi chúng ta... ngay khi anh về tới nhà.' Một tiếng đập điện thoại.

Ellie để mặc những câu nói của anh ta dội lại trong căn hộ im ắng, rồi cô thả mình xuống ghế sofa và ngồi bất động, ly cà phê nguội tanh bên cạnh cô.

Ông B- kính mến,

Về việc. Nhà 48T-Avenue

... xin nhắc lại, tôi hiểu việc mua nhà bây giờ sẽ được thực hiện dưới duy nhất tên ông và sẽ không gửi bất kỳ một lá thư liên lạc nào cần ông ký về địa chỉ hiện tại của ông cho tới khi ông quay về vào ngày 14.

Trích bức thư, do một Phụ nữ mở nhầm.

Chương 22

Gửi: Phillip O'Hare, Phillipohare@thetimes.co.uk

Người gửi: Ellie Haworth, elliehaworth@thenation.co.uk

Xin thứ lỗi vì đã liên hệ với anh đường đột như thế này, nhưng tôi hy vọng anh sẽ hiểu vì cùng trong nghề báo với tôi. Tôi đang cố tìm tung tích của một người tên là Anthony O'Hare, người tôi nghĩ trạc tuổi bố của anh. Trong một chuyên mục của tạp chí Times vào tháng Năm vừa rồi anh cũng có tình cờ nhắc tới việc anh có một người bố tên như vậy.

Người có tên là Anthony O'Hare này đã từng làm ở London trong những năm đầu thập kỷ 60 và có rất nhiều thời gian làm phóng viên ở nước ngoài, đặc biệt là ở miền trung Châu Phi, nơi có thể ông đã hy sinh ở đó. Tôi biết rất ít về ông ngoài việc ông có một người con trai trùng tên với

anh.

Nếu anh chính là người con trai đó, hoặc nếu anh có thông tin gì, làm ơn cho tôi biết qua địa chỉ thư điện tử này. Có một người cũng biết rất rõ về ông nhiều năm trước đây và thực sự muốn biết giờ ông như thế nào. Tôi hiểu đây có thể sẽ là một cuộc tìm kiếm dài lâu, vì ngay cả tên của ông cũng không phải là một tên thông dụng, và tôi cần tất cả sự trợ giúp có thể.

Thân chào,

Ellie Haworth

*

Tòa soạn mới được đặt ở một khu vực trong thành phố mà Ellie chưa từng tới vì trước đây đó là một tổ hợp các nhà kho tồi tàn, đứng cạnh những cửa hàng bán thức ăn nhanh lụp xụp mà cô thà nhịn đói còn hơn mua đồ ăn ở đó. Mọi thứ ở đó giờ đã được san phẳng, những con phố chật ních giờ được thay bằng những quảng trường rộng lớn lát đá và những tòa văn phòng sáng trưng với cột bằng kim loại, một vài công trình vẫn còn chưa tháo dỡ hết dàn giáo.

Họ cùng đi theo một nhóm để tới thăm quan tòa soạn mới, để làm quen với chỗ ngồi mới của họ, hệ thống máy tính và điện thoại mới trước khi chính thức chuyển sang vào ngày thứ Hai. Ellie đi theo đoàn của phòng Phóng sự qua các phòng làm việc khác nhau trong khi một anh chàng trẻ tuổi với chiếc cặp tài liệu và phù hiệu ghi 'Điều phối viên Chuyển văn phòng' chỉ cho họ khu vực xuất bản, phòng lưu trữ thông tin và phòng vệ sinh. Mỗi một khu vực đi qua, Ellie để ý thấy sự phản ứng khác nhau trong đoàn của cô, những người trẻ hơn có vẻ hào hứng hơn vì họ thích kiểu văn phòng hiện đại sáng loáng. Melissa, do đã tới đây vài lần, thỉnh thoảng bổ sung thêm những chi tiết mà bà thấy anh chàng này bỏ qua.

'Chẳng thể trốn đi đâu được!' anh chàng Rupert nói đùa khi ngắm nghía khu vực làm việc rộng lớn không một tiếng ồn lọt vào. Cô có thể nhận ra ít nhiều sự thật trong đó. Văn phòng của Melissa, ở góc đông nam của tòa nhà, lắp toàn bằng kính và nhìn bao quát ra toàn bộ 'hang ổ' của ban Phóng sự. Không có ai trong phòng có phòng riêng như bà, một quyết định chắc chắn sẽ gây bức bối cho một vài đồng nghiệp của bà.

'Còn đây là chỗ ngồi của mọi người.' Tất cả các phóng viên đều ngồi chung một bàn, một chiếc bàn hình bầu dục khổ to cực đại, ở giữa là một mớ dây nhợ tỏa ra các màn hình phẳng của máy tính.

'Vây ai ngồi ở đâu?' một phóng viên hỏi. Melissa kiểm tra danh sách. 'Tôi vẫn đang cân nhắc.

Một vài chỗ có thể vẫn còn thay đổi. Nhưng Rupert, anh sẽ ngồi đây. Arianna, đằng kia. Tim, ở cạnh chiếc ghế, đằng kia. Edwina...' Bà chỉ vào một khoảng trống. Nó làm Ellie nhớ lại trò bóng rổ ở trường; mỗi khi có người được lựa chọn từ đám đông vào một đội nào đó họ lại thở phào nhẹ nhõm. Cho tới khi gần như tất cả các ghế đã có chủ, chỉ còn duy nhất mình cô đứng một chỗ.

'Ừm... Melissa?' cô đánh bạo hỏi. 'Thế tôi sẽ ngồi ở đâu?' Melissa nhìn sang một chiếc bàn khác. 'Một vài người sẽ ngồi ở bàn làm việc chung. Không phải ai cũng sẽ có một chỗ ngồi cố định toàn thời gian làm việc.' Khi nói điều đó bà tránh không nhìn Ellie.

Ellie cảm thấy mấy đầu ngón chân của cô đang nghiền chặt trên đôi giày. 'Chị vừa nói là tôi sẽ không có bàn làm việc riêng ư?'

'Không, tôi chỉ nói một vài người sẽ cần chia sẻ bàn làm việc.'

'Nhưng ngày nào tôi cũng đi làm. Tôi không hiểu nếu không có bàn làm việc riêng tôi sẽ làm việc kiểu gì.' Cô phải kéo Melissa ra một bên và hỏi cho ra nhẽ vì sao Arianna, cô nàng mới tới làm chưa đầy một tháng, lại có một bàn làm việc riêng trong khi cô thì không. Cô cần phải kiềm chế sự bức tức và đau khổ trong giọng nói. Cô cần im lặng. 'Tôi vẫn chưa hiểu vì sao tôi là phóng viên phóng sự duy nhất không có-'

'Như tôi đã nói, Ellie, sẽ vẫn còn những thay đổi. Sẽ luôn có chỗ ngồi cho cô. Được rồi. Cũng giống như phòng Tin tức thôi. Họ sẽ chuyển cùng ngày với chúng ta...' Và cuộc hội thoại kết thúc. Ellie nhận ra chỗ đứng của cô đã giảm sút nhanh hơn cô nghĩ. Cô bắt gặp cái nhìn của Arianna, thấy cô gái mới vào làm này quay vội đi và giả vờ kiểm tra những tin nhắn không có thực trên điện thoại.

Phòng thư viện không còn bị đặt ở tầng hầm. 'Trung tâm lưu trữ dữ liệu' mới giờ tọa lạc ở tầng cao cách chỗ cô đứng hai tầng, được trang trí bởi những chậu cây cảnh quá khổ và nghe nói hình như đều là nhập từ nước ngoài về. Ở giữa có một cái quầy tiếp đón, đứng đằng sau đó cô nhận ra ông già trưởng phòng thư viện khó tính, đang khẽ khàng trao đổi với một nhân viên trẻ hơn rất nhiều. Cô chăm chú nhìn dãy kệ thông tin, được phân chia cẩn thận thành khu vực lưu trữ bản cứng và khu vực lưu trữ thông tin kỹ thuật số. Tất cả những biển hiệu chỉ dẫn trong tòa nhà mới đều không viết hoa, cô nghĩ chắc hẳn ông già phụ trách thư viện sẽ khó chịu lắm.

Cô thấy cái thư viện mới này chẳng khác gì cái góc bụi bặm cũ kỹ ngày xưa, với các loại báo chí sực mùi ẩm mốc và những góc chết, và cô bỗng cảm thấy luyến tiếc.

Cô cũng không hiểu vì sao cô lại tới đây, ngoại trừ lý do duy nhất là do sức hút của Rory, có thể cô muốn biết cuối cùng anh có tha thứ phần nào cho cô không, hoặc cũng có thể cô muốn tâm sự với anh về quyết định phân công chỗ ngồi của Melissa. Cô nhận ra anh là một trong ít

người cô có thể tâm sự được. Ông già phụ trách thư viện nhìn lên và thấy cô.

‘Xin lỗi,’ cô nói và giơ một tay lên. ‘Tôi chỉ ngấm nghĩa chỗ mới.’

‘Nếu cô đang tìm Rory,’ ông nói, ‘thì cậu ấy đang ở tòa nhà cũ.’ Giọng ông không có vẻ thân thiện cho lắm.

‘Cám ơn ông,’ cô nói, cố gắng cho ông thấy sự hối lỗi trong giọng nói. Dường như giờ đây việc quan trọng là không nên gây thù chuốc oán với ai nữa. ‘Văn phòng mới thật tuyệt. Ông đã làm... cực tốt.’

‘Cũng mới gần xong thôi,’ ông nói và mỉm cười. Khi cười trông ông trẻ hơn và bớt tiêu tụy hơn. Trên khuôn mặt ông thoáng hiện lên sự nhẹ nhõm và tốt bụng mà cô chưa bao giờ nhận ra. Không dễ để phán đoán tính cách một người, cô nghĩ.

‘Tôi có thể giúp được gì cho cô không?’

‘Không, tôi-’

Ông lại mỉm cười. ‘Tôi nói với cô rồi, cậu ấy ở tòa nhà cũ.’

‘Cám ơn ông. Tôi sẽ - tôi sẽ không làm phiền ông nữa. Có thể thấy là ông đang khá bận.’ Cô bước về phía quầy và cầm lên một bản sao hướng dẫn sử dụng thư viện, gấp lại cẩn thận và cho vào túi xách.

Cả buổi chiều, cô ngồi tại cái chỗ sắp phải trả lại, đánh không biết bao nhiêu lần tên Anthony O’Hare trên thanh công cụ tìm kiếm của máy tính. Cô đã làm điều này rất nhiều lần và lần nào cũng ngạc nhiên bởi số lượng quá nhiều các Anthony O’Hare đang tồn tại hoặc đã từng tồn tại trên thế giới. Có một Anthony O’Hare ở tuổi thiếu niên làm về mạng kết nối, có một Anthony O’Hare đã chết từ lâu và được chôn ở Pennsylvania, cuộc đời của họ được những nhà lập gia phả nghiệp dư ghi chép lại. Một người là nhà vật lý học tại Nam Phi, một người là nhà văn chuyên viết tiểu thuyết viễn tưởng, còn một người là nạn nhân của một vụ ẩu đả trong quán rượu Swansea. Cô nghiên cứu kỹ từng cái tên, kiểm tra tuổi, lý lịch.

Điện thoại của cô kêu títt títt, có một tin nhắn tới.

Cô thấy tên của John hiện lên và bối rối nhận ra cái cảm giác hơi chút thất vọng khi đó không phải là tin nhắn của Rory.

‘Vào họp thôi.’

Thư ký của Melissa đang đứng ngay cạnh bàn cô.

Xin lỗi đã không nói được nhiều bữa tối hôm trước. Chỉ muốn em biết rằng anh cũng nhớ em. Mong chờ đến giây phút được gặp em. Jx

‘Được rồi. Xin lỗi,’ cô nói. Cô nàng thư ký vẫn không chịu rời đi. ‘Xin lỗi. Tôi tới ngay.’

Cô đọc lại tin nhắn lần nữa, đọc tách rời từng câu, chỉ để đảm bảo rằng, thêm một lần duy nhất nữa, cô không cố tự ru mình bằng những ẩn ý mà cô tự gán ghép vào mỗi câu nói của anh. Nhưng câu này rất rõ ràng: *Chỉ muốn biết rằng anh cũng nhớ em.*

Cô vợ vội tập hồ sơ trên bàn, má ửng đỏ và bước vào phòng họp ngay trước Rupert. Tốt nhất không nên là người vào cuối cùng. Cô không muốn là người duy nhất không chiếm được một chỗ ngồi trong văn phòng của Melissa hay tệ hơn là phải đứng ngoài.

Cô ngồi im lặng trong khi những bài phóng sự cho các số báo tới được đem ra phân tích mổ xẻ và xem xét tiến độ. Việc cô bị hạ nhục sáng nay dường như cũng không còn quan trọng nữa. Ngay cả việc Arianna sẵn được một cuộc phỏng vấn với một nữ diễn viên vốn khét tiếng với lối sống ẩn dật cũng chẳng làm cô quan tâm. Tâm trí cô còn mãi quay cuồng với những từ ngữ bất ngờ tới với cô: *Chỉ muốn biết rằng anh cũng nhớ em.*

Điều đó có nghĩa gì? Cô không dám tin điều cô mong ước bao lâu nay sẽ trở thành hiện thực. Hình ảnh người vợ da rám nắng trong bộ đồ bơi hai mảnh đã bay biến. Đôi bàn tay rám nắng với những ngón tay mát-xa đầy ma lực giờ được thay thế bởi bàn tay trắng nhợt và yếu đuối. Cô tưởng tượng cảnh John và vợ cãi nhau ngay tại kỳ nghỉ mà họ ngầm hiểu là cứu cánh cuối cùng cho cuộc hôn nhân của họ. Cô thấy anh kiệt sức, giận dữ, vui mừng một cách lén lút khi nhận được tin nhắn của cô dù anh vẫn phải cảnh báo cô không nên gửi một tin nhắn nào nữa.

Đừng có hy vọng nhiều, cô tự nhủ. Có thể đây chỉ là một cuộc cãi vã nhỏ. Mọi người vẫn có xu hướng chán vợ hay chồng của mình sau mỗi kỳ nghỉ. Có thể anh chỉ muốn chắc chắn rằng cô vẫn chung thủy với anh. Nhưng ngay cả khi cô tự nói với mình như thế, cô biết cô vẫn mong chờ vào khả năng nào.

‘Ellie thì sao? Câu chuyện về những bức thư tình?’

Ôi, Chúa ơi.

Cô lật giở đồng giấy tờ để trên đùi, giọng đầy tự tin. ‘Tôi đã thu thập được nhiều thông tin hơn. Tôi cũng đã gặp người phụ nữ trong bức thư. Tôi nghĩ thế là quá đủ cho một câu chuyện.’

‘Tốt.’ Melissa nhướn mày một cách tao nhã, như thể cô đã làm bà ngạc nhiên.

‘Nhưng...’ Ellie nuốt nước bọt ‘... tôi không chắc chúng ta có thể sử dụng tư liệu đang có ở chừng mực nào. Chúng có vẻ... hơi nhạy cảm.’

‘Cả hai đều vẫn sống à?’

‘Không. Người con trai trong bức thư đã chết. Hay ít nhất là bà ấy tin thế.’

‘Vậy thì thay tên bà ấy đi. Tôi thấy không vấn đề gì cả. Cô sử dụng những bức thư mà bà đã quên từ lâu.’

‘Ồ, tôi không nghĩ là bà quên.’ Ellie cố gắng lựa chọn từ ngữ thật cẩn thận. ‘Thực tế là bà dường như nhớ chúng rất rõ. Tôi đang nghĩ có lẽ sẽ tốt hơn nếu tôi chỉ dùng chúng để viết sâu hơn về đề tài ngôn ngữ của tình yêu. Chỉ biết đấy, các bức thư tình đã thay đổi như thế nào qua nhiều năm.’

‘Và không đưa những bức thư thật vào đó?’

‘Đúng vậy.’ Khi trả lời như vậy, Ellie cảm thấy nhẹ nhõm hẳn. Cô hoàn toàn không muốn những bức thư của Jennifer bị công khai đưa lên báo chí. Cô đã gặp bà, ngồi trên ghế sofa trong nhà bà, mặt bà bừng sáng khi kể lại câu chuyện bà đã giữ trong lòng hàng thập kỷ. Cô không muốn đắp thêm muối vào vết thương đó của bà nữa. ‘Ý tôi là, có thể tôi sẽ tìm thêm một vài ví dụ nữa.’

‘Muộn nhất ngày thứ Ba.’

‘Ừm, có thể là sách, tài liệu sưu tầm...’

‘Cô muốn chúng ta đăng lại những thứ đã xuất bản rồi ư?’

Cả phòng họp rơi vào im lặng. Như thể cô và Melissa Buckingham đang ở trong một quả bong bóng đầy chất độc. Cô nhận ra rằng cô chẳng thể làm gì để có thể làm hài lòng người phụ nữ này nữa.

‘Cô đã bắt tay làm phóng sự này trong khoảng thời gian đủ để bất kỳ phóng viên nào có thể viết được một bài phóng sự hai nghìn từ.’ Melissa gõ đầu bút xuống bàn. ‘Viết cho tôi phóng sự đó, Ellie.’ Giọng bà mệt mỏi và lạnh lùng. ‘Cứ viết đi, không cần để tên cũng được. Người quen của cô sẽ không bao giờ biết được những bức thư cô đưa vào bài viết là của ai. Và tôi hy vọng, với từng đó thời gian cô dành cho bài phóng sự này, đó sẽ phải là bài viết cực kỳ thú vị.’

Bà mỉm cười với những người còn lại trong phòng.

‘Được rồi. Tiếp tục đi. Tôi vẫn chưa nhận được danh sách bài viết của nhóm Sức khỏe. Có ai có không?’

Cô gặp anh khi vừa rời khỏi văn phòng. Anh đang đùa giỡn gì đó với Ronald, nhân viên gác cổng, và nhảy từng bậc xuống cầu thang và đi mất. Trời mưa, anh đeo một ba lô nhỏ trên lưng, đầu cúi xuống tránh cái lạnh.

‘Này,’ cô chạy bộ theo cho tới khi đuổi kịp anh.

Anh liếc sang cô. ‘Xin chào,’ anh nói không biểu lộ cảm xúc. Anh đi về hướng ga tàu điện ngầm và không có vẻ muốn đi chậm lại khi bước theo cầu thang xuống dưới ga.

‘Tôi tự hỏi... không biết anh có thích đi đâu uống gì đó một chút không?’

‘Tôi bận rồi.’

‘Anh đi đâu vậy?’ Cô nói to để anh có thể nghe thấy trong tiếng chân đi rầm rầm vọng lại vào đường hầm xây theo kiểu Victoria.

‘Tới văn phòng mới.’

Rất nhiều người đứng xung quanh họ. Chân cô như bị nhấc lên khỏi mặt đất khi cô bước theo biển người đó. ‘Ồ. Anh làm việc ngoài giờ à?’

‘Không. Chỉ là giúp sếp một vài công đoạn cuối cùng để ông không phải làm việc quá sức nữa.’

‘Tôi vừa gặp ông lúc nãy.’

Khi thấy Rory không nói gì, cô nói thêm. ‘Ông đối xử với tôi khá tử tế.’

‘Đúng vậy. Ông là một người dễ chịu.’

Cô cố rảo bước theo anh cho tới khi họ tới hàng rào kiểm soát vé. Anh bước sang một bên nhường cho những người khác lên trước.

‘Thật là ngốc nghếch,’ cô nói. ‘Ngày nào ta cũng đi qua một ai đó mà không có nổi một-’

‘Ellie này, cô muốn gì vậy?’

Cô bậm môi. Xung quanh họ dòng người dần tản ra như những dòng nước chảy theo các hướng khác nhau, một vài người đeo tai nghe, một vài người tắc lưỡi khó chịu khi vấp phải những người ngáng đường họ. Cô vò tóc, lúc này khá ẩm ướt. ‘Tôi chỉ muốn nói lời xin lỗi. Về buổi sáng hôm nọ.’

‘Là một buổi sáng dễ chịu.’

‘Không, không phải thế. Nhưng... Nhìn này, những gì đã xảy ra, không có gì liên quan tới anh cả, và tôi vẫn thực sự rất thích anh. Chỉ là một vài việc-’

‘Cô biết sao không? Tôi không quan tâm nữa. Mọi chuyện ổn rồi, Ellie. Hãy quên chuyện đó

đi.' Anh bước qua hàng rào soát vé. Cô bước theo. Cô nhận thấy một thoáng biểu hiện trên mặt anh khi anh quay lại nhìn cô, thật khủng khiếp. Cô có cảm giác thật khủng khiếp.

Cô đứng ngay sau lưng anh ở trên thang cuốn. Một vài giọt nước rơi trên chiếc khăn quàng xám trên cổ anh và cô bỗng thèm được gạt chúng đi. 'Rory, tôi thực sự xin lỗi.'

Anh nhìn chằm chằm xuống dưới chân. Rồi anh nhìn cô bằng ánh mắt lạnh lùng. 'Có vợ rồi hả?'

'Gì cơ?'

'Ông... bạn của cô đó. Dễ dàng đoán ra từ cách ông ấy nói.'

'Đừng nhìn tôi như thế.'

'Như thế là như thế nào?'

'Tôi không cố tình mỉa mai.'

Anh bật ra một tiếng cười gằn và khó chịu. Họ đã xuống tới chân thang cuốn. Anh bước nhanh hơn và cô buộc phải chạy theo cho kịp. Đường hầm đượm mùi không khí ẩm mốc và cao su cháy. 'Tôi *không định* làm thế.'

'Nhảm nhí - cô có lựa chọn của riêng mình. Mỗi người đều có lựa chọn cho riêng mình.'

'Nghĩa là anh không bao giờ bị điều gì tác động, không bao giờ cảm thấy bị ảnh hưởng bởi một sức hút nào đó?'

Anh nhìn thẳng vào cô. 'Tất nhiên là có. Nhưng nếu vì điều đó mà tôi làm tổn thương đến người khác thì tôi sẽ tự động lùi lại.'

Mặt cô đỏ bừng. 'Chẳng phải anh thật nghĩa hiệp ư?'

‘Không. Nhưng cô khó có thể đổ cho hoàn cảnh. Cô biết là ông ấy đã có vợ và cô vẫn chọn đi theo ông ấy. Cô hoàn toàn có quyền nói không.’

‘Tôi không thấy buộc phải làm thế.’

Anh cao giọng pha chút giễu cợt.

“‘Điều đó lớn hơn cả hai chúng ta.” Tôi nghĩ cô đã để những bức thư tình đó tác động tới mình nhiều hơn là cô tưởng đấy.’

‘Ồ, được rồi, anh thật tử tế, Ngài Lý Thuyết ạ. Hoan hô anh có khả năng thay đổi cảm xúc như việc bật tắt vòi nước vậy. Đúng vậy, tôi đã để bản thân chìm đắm trong câu chuyện tình đó - được chưa? Đạo đức đồi bại, đúng vậy. Nhẹ dạ? Tôi có thể đoán vậy qua cách trả lời của anh. Nhưng tôi làm vậy vì ở một khoảnh khắc nhất định tôi cảm thấy thật tuyệt vời - nhưng đừng lo, tôi đang phải trả giá cho điều đó từng ngày đây.’

‘Nhưng cô không phải là người duy nhất, đúng không? Mỗi hành động đều kéo theo hệ quả nào đó, Ellie. Trong quan niệm của tôi, thế giới có hai nhóm người, những người có thể nhìn ra sự việc và đưa ra quyết định dựa trên sự nhìn nhận đó và những người chỉ đơn thuần hành động theo cảm xúc nhất thời.’

‘Chúa ơi! Anh có biết ngôn ngữ của anh rất khoa trương sáo rỗng không?’ Cô hét lên, không còn quan tâm tới ánh mắt tò mò của những người đứng xung quanh và chuẩn bị chui vào đường hầm của tuyến District và Circle Line.

‘Tôi biết.’

‘Không ai trong thế giới của anh được phép phạm sai lầm ư?’

‘Một lần,’ anh nói. ‘Cô có thể phạm sai lầm, nhưng chỉ được một lần.’

Anh nhìn chăm chăm vào khoảng không trước mặt, cầm bánh ra, như thể suy nghĩ nên nói gì thêm nữa. Rồi anh quay về phía cô.

‘Tôi có quan điểm khác cô, được chưa Ellie? Tôi đã yêu một người mà người đó lại yêu một người khác không thể cưỡng lại được. Một cái gì đó còn “lớn hơn cả hai người họ cộng lại”. Tất

nhân cho tới khi anh ta ruồng rẫy cô ấy. Và tôi đón nhận cô ấy vào cuộc sống của tôi, và rồi cô lại phụ tôi lần thứ hai. Cô nói đúng, tôi có quan điểm riêng của mình.'

Cô đứng như trời trồng. Xung quanh họ bắt đầu ồn ào tiếng người di chuyển, không khí nóng nực đặc quánh khi tàu điện ngậm dần vào ga. Hành khách vội vàng di chuyển lên trên.

'Cô biết không?' anh nói, cất cao giọng để át tiếng ồn. 'Tôi không phản đối cô yêu người đàn ông này. Ai biết được? Có thể ông ấy chính là tình yêu của đời cô. Có thể vợ ông ấy cũng thấy dễ chịu hơn nếu không có ông ấy bên cạnh. Có thể hai người thực sự sinh ra là *để cho nhau*. Nhưng cô đã có thể nói không với tôi.' Đột nhiên cô nhận ra biểu lộ bất ngờ trên gương mặt anh, chân thực và không cần che giấu. 'Đó là điều làm tôi phải suy nghĩ. Cô đã có thể nói không với tôi. Đó mới là điều nên làm.'

Anh nhảy vội lên toa tàu chật ních người trước khi cửa tàu kịp đóng lại. Con tàu chuyển bánh kéo theo tiếng rền rĩ điếc tai.

Cô nhìn theo bóng anh qua khung cửa sổ sáng rực rỡ cho tới khi con tàu đi khuất. *Điều nên làm cho ai?*

Em yêu,

Anh nghĩ về em cả cuối tuần vừa rồi. Trường đại học thế nào? Barry nói rằng tất cả những cô gái trẻ mới bước chân vào trường đại học rồi cũng sẽ tìm một người khác nhưng anh nói với cậu ta rằng cậu ta chỉ suy từ bản thân ra mà thôi. Cậu ta ghen tị đấy. Thứ Ba vừa rồi cậu ta mời một cô gái làm cho một hãng bất động sản đi ăn, thế mà khi món chính vừa ăn xong là cô nàng đã hất cẳng cậu ấy. Chỉ nói là cô cần vào nhà vệ sinh và biến mất luôn!!! Cậu ta nói ngồi đợi hai mươi phút trước khi nhận ra. Chúng ta có thể giết lẫn nhau một cách rất nhẹ nhàng như thế...

Ước gì em ở đây, cực cung của anh. Những buổi tối dường như dài vô tận khi không có em bên cạnh. Hãy viết thư cho anh. Clive XX

Ellie ngồi trên giường với một hộp bìa cũ kỹ trên đùi, trong đó để đủ các loại thư từ viết tay từ thời niên thiếu. Đã chín rưỡi tối, cô vẫn tuyệt vọng nghĩ cách làm thế nào để viết một chuyên đề về những mối tình thời xưa cho Melissa mà không phải công khai những bức thư của Jennifer. Cô nghĩ tới Clive, mối tình đầu của cô, con trai một người bảo vệ và học cùng trường phổ thông với cô. Họ đã rất đau khổ khi biết cô quyết định học lên đại học, họ thề thốt là việc đó sẽ không ảnh hưởng tới mối tình của họ. Tuy nhiên mối quan hệ của họ cũng chỉ kéo dài được ba tháng kể từ khi cô bắt đầu nhập học tại Bristol. Cô vẫn còn nhớ cái cảm giác xốn xang mỗi khi nghe thấy tiếng chiếc xe Mini cũ kỹ của anh đậu ngoài cửa ký túc xá, cô nhanh chóng xúc nước hoa và chạy như bay xuống dưới. Rồi cái cảm giác xốn xang ấy dần bị thay thế bởi sự thờ ơ khi cô cảm thấy mình chẳng còn tình cảm gì dành cho anh nữa, cô không muốn

quay trở lại cuộc sống trước đây cô đã từng có với anh.

Clive thân mến,

Em đã mất cả đêm để cố nghĩ xem làm thế nào để anh và em ít cảm thấy đau đớn nhất. Nhưng không có cách nào dễ dàng để

Clive thân mến,

Thật khó để viết bức thư này. Nhưng em buộc phải nói rằng em

Clive thân mến,

Em rất tiếc nhưng em không muốn anh tới gặp em nữa,

Cám ơn anh vì quãng thời gian đẹp đẽ của chúng ta. Em hy vọng chúng ta vẫn là những người bạn tốt.

Ellie

Cô cẩn thận để lại những bức thư vào tập hồ sơ cũ. Sau khi nhận được bức thư cuối cùng từ cô, anh đã lái xe qua chặng đường 212 dặm chỉ để nói thẳng vào mặt cô là đồ dâm dăng. Cô vẫn còn nhớ là cô đứng dung một cách lạ lùng trước những lời nói đó, có thể là vì lúc đó cô đã bước trên một con đường khác rồi. Ở trường đại học, cô cảm nhận một cuộc sống mới khác xa với cuộc sống nơi phố thị nhỏ bé thời niên thiếu của cô, không có nhà Clives, nhà Barry với những tối thứ Bảy vui chơi ở các quán rượu, một cuộc sống mà tất cả mọi người không chỉ biết rõ về bạn mà còn biết bạn đã làm gì ở trường, bố mẹ bạn làm gì, bạn hát cho dàn đồng ca nào và lúc nào bạn trót làm tuột chân váy. Bạn chỉ có thể thực sự làm mới bản thân tại một nơi cách xa nhà. Trong những chuyến về thăm bố mẹ sau này, cô vẫn còn cảm thấy ngọt ngào bởi cuộc sống cộng đồng đó.

Cô uống xong tách trà và tự hỏi giờ này Clive đang làm gì. Có lẽ anh đã có vợ, cô nghĩ, và sống hạnh phúc; anh là kiểu người dễ sống. Anh chắc hẳn có vài đứa con và thú vui cuối tuần của anh vẫn sẽ là lê la các quán rượu vào tối thứ Bảy với những người bạn từ thời phổ thông.

Tất nhiên bây giờ thế hệ Clive của thế giới này sẽ không viết thư nữa. Họ sẽ gửi tin nhắn. Ổn

không cứng? Cô tự hỏi liệu cô có thể chấm dứt một mối quan hệ bằng điện thoại di động không.

Cô ngồi bất động và nhìn ra xung quanh vào chiếc giường trống không, những bức thư vút tung tóe trên chần. Cô nghĩ tới khuôn mặt anh khi anh đứng ở ga tàu điện ngầm. *Cô đã có thể nói không với tôi.* Cô nhớ về mặt của Melissa và cố không nghĩ về việc có thể sẽ phải trở lại cuộc sống cũ của cô. Cô có thể sẽ thất bại. Cô chắc chắn có thể. Cô cảm giác như mình đang cố gắng cân bằng trên một vách đá cheo leo. Cần phải thay đổi.

Có tiếng tin nhắn từ điện thoại di động. Cô vươn người qua giường lấy điện thoại, đầu gối cô lún vào đồng giấy tờ lộn xộn và cô thấy nhẹ nhõm.

Không thấy trả lời gì?

Cô đọc lại lần nữa và gõ trả lời.

Xin lỗi. Nghĩ anh không muốn em nhắn lại.

Mọi việc đã thay đổi. Hãy nói ra bất kỳ điều gì em muốn ngay bây giờ.

Cô lẩm bẩm trong không gian im phăng phắc của căn phòng nhỏ, vẫn chưa thể tin những gì cô đã trải qua. Đây thực sự là kết quả của những vở hài kịch lãng mạn? Liệu những tình huống như thế này, cái tình huống mà mọi người luôn khuyên phải tránh xa, thực sự phát huy công dụng? Cô tưởng tượng ra cảnh mình ngồi trong một quán cà phê vào một ngày đẹp trời nào đó, nói với Nicky và Corinne rằng: *Đúng, tất nhiên anh ấy sẽ dọn tới ở cùng. Chỉ là đợi tới khi chúng tớ có thể tìm được một chỗ ở rộng rãi hơn. Chúng tớ sẽ có những đứa con.* Cô tưởng tượng cảnh anh về nhà mỗi buổi chiều, vút cặp sách sang một bên và hôn cô thật lâu ở hành lang. Thật là một viễn cảnh cô có thể nghĩ tới. Đó có thực sự là điều cô muốn? Cô tự trách vì đã có giây phút nghi ngờ điều đó. Tất nhiên là thế rồi. Cô không thể có cái cảm giác như thế này trong một thời gian dài nếu cô không muốn thế.

Hãy nói ra bất kỳ điều gì em muốn ngay bây giờ.

Hãy thật tỉnh táo, cô tự nhủ. Vẫn chưa chắc chắn lắm. Anh đã làm cô thất vọng nhiều lần rồi.

Ngón tay cô để trên những phím điện thoại nhỏ, do dự và không dám quyết định.

Sẽ nhẵn, nhưng không phải như thế này. Em sẽ vui hơn nếu chúng ta có thể nói chuyện trực tiếp.

Cô dừng lại, rồi gõ:

Rất khó để em có thể giữ cho đầu óc tỉnh táo trong giai đoạn này. Nhưng em cũng rất nhớ anh. Hãy gọi ngay cho em khi anh quay về. E xx

Cô vừa định để lại chiếc điện thoại lên bàn đầu giường thì nghe tiếng nhẵn lại.

Vẫn yêu anh chứ?

Hơi thở cô như ngừng lại ngay nơi cổ họng.

Vâng.

Cô gửi trả lời trước khi cô kịp nghĩ về nó. Cô đợi vài phút, nhưng không thấy trả lời lại. Không biết chắc mình đang vui hay buồn nữa, Ellie ngả lưng lên gối và nhìn rất lâu qua ô cửa sổ, vào màn đêm đen kịt nơi có những ánh sáng lấp lánh của những chiếc máy bay đang bay trên khoảng không yên tĩnh.

Em đã cố gắng để anh hiểu một chút về những điều em suy nghĩ trong chuyến đi từ Padua tới Milan đó, nhưng anh đã hành động như một đứa trẻ được nuông chiều và em không thể làm tổn thương anh thêm nữa. Giờ là lúc duy nhất em có đủ can đảm vì em đang ở cách rất xa anh. Và hãy tin em, khi em nói ra điều này em cũng rất ngạc nhiên với bản thân, em chuẩn bị lấy chồng.

Thư của Agnes von Kurowsky gửi Ernest Hemingway.

Chương 23

Rory cảm nhận một bàn tay để trên vai và rút tai nghe ra.

‘Làm chén trà chứ?’

Anh gạt đầu, tắt nhạc và nhét máy nghe nhạc MP3 vào túi. Những chiếc xe tải đã xong việc; chỉ còn lại chiếc xe tải nhỏ của tòa soạn là còn tiếp tục làm việc, chạy đi chạy lại giữa hai tòa nhà để chở nốt mấy thùng đồ còn sót. Đã là ngày thứ Năm rồi. Ngày Chủ nhật tới, những thùng đồ cuối cùng, những chiếc ly và tách cuối cùng phải được chở đi. Vào ngày thứ Hai, tòa soạn tờ *Nation* sẽ bắt đầu cuộc đời mới ở tòa văn phòng mới và tòa nhà cũ sẽ bị dỡ bỏ. Vào giờ này năm sau mọc lên ở đó hẳn sẽ là một công trình ốp kính và kim loại sáng loáng.

Rory chọn một chỗ ngồi đằng sau chiếc xe tải nhỏ, cạnh sếp mình, ông đang ngấm lại mặt tiền được ốp đá cẩm thạch đen cũ kỹ của tòa nhà. Phù hiệu bằng kim loại của tờ báo, chú chim bồ câu đưa thư, đã được tháo dỡ ra khỏi chân cột ở bậc thang trên cùng.

‘Một hình ảnh xa lạ, đúng không?’

Rory thổi chén trà của anh. ‘Một cảm giác thật kỳ lạ cho cả bác? Sau từng ấy thời gian làm ở đây?’

‘Không hẳn. Cuối cùng việc gì đến cũng phải đến. Vẫn có một phần trong tôi luôn mong chờ được làm một điều gì đó khác biệt.’

Giống như anh đang được nghe một bức tranh cất lời tâm sự vậy. Thật khác biệt. Thật hấp dẫn. Rory để chén trà xuống và lắng nghe.

‘Bác không có ý định tự viết một cái gì đó à?’

‘Không.’ Giọng ông cả quyết. ‘Tôi không phải là nhà văn.’

‘Vậy bác sẽ làm gì?’

‘Tôi không biết. Đi du lịch, biết đâu đấy - có thể tôi sẽ vác ba lô đi bụi như cậu.’

Họ nhìn nhau cười với ý tưởng đó. Họ đã cùng nhau làm việc qua bao nhiêu ngày tháng, hầu như không ai nói với ai câu nào, và chẳng mấy khi họ đề cập tới chuyện gì khác ngoài công việc. Giờ đây khi công việc của họ đang đi tới giai đoạn kết thúc, họ bỗng trở nên khá nhiều chuyện.

‘Con trai tôi cũng nghĩ là tôi nên làm thế.’

‘Cháu không biết là bác có một người con trai,’ anh không giấu nổi sự ngạc nhiên trong giọng nói.

‘Và một người con dâu cùng ba đứa cháu nghịch kinh khủng.’

Rory chợt nhận ra anh phải nhìn nhận lại sắp mình. Ông là một trong những người anh biết luôn tạo cho anh cảm giác ông là người đơn độc, giờ anh sẽ phải cố gắng làm quen với hình ảnh ông là người dành cho gia đình.

‘Thế còn vợ bác?’

‘Bà mất lâu rồi.’

Ông nói ra điều ấy không có vẻ gì buồn bã, nhưng Rory vẫn cảm thấy một điều gì đó khác lạ, như thể anh vừa bước qua một ranh giới nào đó.

Nếu Ellie ở đây, Rory chắc chắn cô sẽ hỏi thẳng ông điều gì đã xảy ra với vợ ông. Nếu Ellie ở đây, Rory chắc chắn sẽ lén đi vào một khu vực khác của thư viện chứ không ngồi đây nói chuyện với cô. Anh đang cố gạt cô ra khỏi tâm trí. Anh sẽ không nghĩ về cô. Anh sẽ không nghĩ về mái tóc của cô, tiếng cười của cô, cách cô cau mày khi cần tập trung. Cách cô run rẩy trong vòng tay anh: thật mềm mại. Thật dễ bị tổn thương.

‘Vậy bao giờ thì cậu bắt đầu chuyến du hành của cậu?’

Rory đưa tâm trí trở về thực tại và đưa tay nhận một cuốn sách, rồi một cuốn khác. Cái thư viện này chẳng khác gì cỗ máy không gian và thời gian: mọi thứ đột nhiên chẳng biết từ đâu xuất hiện.

‘Cháu mới lên kế hoạch ngày hôm qua. Giờ chỉ cần kiểm tra lịch bay.’

‘Cậu sẽ nhớ cô gái của cậu chứ?’

‘Đó không phải là cô gái của cháu.’

‘Cô ta để lại ấn tượng tốt, đúng không? Tôi nghĩ cậu thích cô ta.’

‘Cháu đã từng thích.’

‘Tôi vẫn luôn nghĩ hai cô cậu khá hợp nhau.’

‘Cháu cũng nghĩ vậy.’

‘Vậy thì có chuyện gì?’

‘Cô ấy... phức tạp hơn cháu tưởng.’

Người đàn ông già nở nụ cười châm biếm. ‘Tôi chưa từng gặp người phụ nữ nào mà không phức tạp.’

‘Đúng vậy... Đúng vậy. Cháu không thích sự phức tạp.’

‘Cuộc sống này chẳng có gì là không phức tạp cả, Rory ạ. Tất cả chúng ta rồi cuối cùng sẽ phải thỏa hiệp với nó.’

‘Không phải là cháu.’

Người thủ thư nhướn mày. Mặt ông thoáng nở một nụ cười.

‘Gì vậy?’ Rory nói. ‘*Gì vậy?* Bác không định cho cháu một bài giảng ngọt ngào về những cơ hội bị bỏ lỡ và cậu sẽ hối hận vì đã không làm khác đi đấy chứ?’ Giọng của anh to hơn, gay gắt hơn anh định thế, nhưng anh không thể kiềm chế. Anh bắt đầu chuyển các thùng đồ từ một góc của chiếc xe tải sang góc khác. ‘Đang nào cũng chẳng để làm gì. Cháu sẽ đi xa. Cháu không muốn những điều phức tạp.’

‘Không.’

Rory nhìn xéo sang ông và nhận thấy vẫn nụ cười ấy ở ông. ‘Đừng cố làm cháu bị mũi lòng. Cháu muốn nhớ tới bác với hình ảnh một ông già khó tính đáng thương.’

Ông già khó tính đáng thương cười khục khục. ‘Tôi không dám. Thôi nào. Đứng dậy và kiểm tra lần cuối khu vực lưu trữ các tấm vi phim và sắp xếp chỗ để trà. Rồi tôi sẽ mời cậu đi ăn trưa. Khi đó cậu không thể không kể với tôi về những chuyện đã xảy ra giữa cậu và cái cô gái mà cậu rõ ràng không giấu nổi sự quan tâm.’

Vĩa hè bên ngoài tòa nhà của Jennifer Stirling nhuộm một màu xám dưới ánh mặt trời mùa đông. Một người quét rác đang cặm cùi quét vĩa hè, khéo léo nhặt những miếng rác từ chiếc cang cua nhỏ. Ellie tự hỏi lần cuối cùng mình gặp một người quét rác ở khu nhà cô là lúc nào. Có lẽ để làm được việc đó ở khu nhà cô đòi hỏi phải cực kỳ kiên nhẫn: dãy phố cô ở có rất nhiều hàng, quán ăn nhanh và hiệu bánh mì rẻ tiền, những túi đồ đựng thức ăn sọc đỏ trắng vút bừa bãi trên đường tố cáo những bữa trưa no nê đầy chất béo và đường.

‘Là cháu đây ạ. Ellie Haworth,’ cô nói to vào điện thoại đặt trước cửa khi thấy Jennifer trả lời. ‘Cháu có nhắn tin cho bác. Cháu hy vọng cháu có thể-’

‘Chào Ellie.’ Giọng bà hồ hởi. ‘Tôi xuống ngay đây.’

Trong lúc đợi chiếc thang máy cũ kỹ chậm rãi đi xuống, cô nghĩ về Melissa. Không thể ngủ được, Ellie đã tới tòa soạn báo *Nation* khoảng bảy giờ rưỡi sáng. Cô cần phải nghĩ ra cách viết bài phóng sự về những bức thư tình; đọc lại những bức thư Clive gửi càng làm cô nhận ra rằng cô chẳng thể có cách nào quay về cuộc sống cũ. Cô sẽ phải viết bằng được bài phóng sự này. Cô sẽ cố thu thập thêm thông tin từ Jennifer Stirling và xào xáo thêm chút ít. Cô trở về là cô trước đây: kiên định, tập trung. Nó giúp cô không còn bận tâm suy nghĩ về những sóng gió riêng trong đời tư của cô gần đây nữa.

Cô ngạc nhiên khi thấy Melissa cũng đã có mặt ở văn phòng. Khu vực phòng Phóng sự vẫn chưa có ai trừ người lau dọn lặng lẽ đẩy chiếc máy hút bụi qua từng bàn làm việc. Cửa văn phòng của Melissa khép hờ.

‘Mẹ biết, cục cưng của mẹ, nhưng Nina sẽ đưa con đi.’ Bà để một tay trên đầu và dùng ngón tay nghịch những lọn tóc một cách vô thức. Mái tóc lượn sóng dưới những ngón tay mảnh khảnh, lấp lánh trong ánh nắng yếu ớt của sáng mùa đông, những lọn tóc được cuộn lên, kéo dẫn ra rồi lại buông xuống.

‘Không, mẹ đã bảo với con vào tối Chủ nhật rồi. Con không nhớ à? Nina sẽ đưa con đi và sau đó đón con về... mẹ biết... mẹ biết... nhưng mẹ còn phải đi làm. Con biết mẹ phải đi làm mà con yêu...’ Bà thả người xuống ghế, tựa đầu vào một tay vì vậy tiếng nghe bập bõm.

‘Mẹ biết, mẹ biết. Nhưng con có nhớ mẹ đã bảo con là văn phòng mẹ chuyển sang địa điểm mới không? Và điều đó rất là quan trọng không? Và mẹ không thể-’

Một khoảnh khắc im lặng kéo dài.

‘Daisy, con yêu quý, cho mẹ nói chuyện với Nina đi... mẹ biết. Mẹ chỉ cần gặp Nina một phút

thôi... Được rồi, sau đó mẹ sẽ nói chuyện tiếp với con. Chỉ cần-'. Bà nhìn lên và thấy Ellie đang đứng ngoài hành lang. Ellie vội quay đi, bối rối khi bị phát hiện nghe lỏm và vội cầm điện thoại lên nghe, như thể cô cũng có một cuộc gọi không kém phần quan trọng. Khi cô ngẩng đầu lên, cửa phòng của Melissa đã đóng lại. Rất khó để khẳng định điều này, nhưng từ đằng xa nhìn lại, có vẻ bà ấy đang khóc.

‘Ồ, thật là một sự bất ngờ thú vị.’ Jennifer Stirling mặc một chiếc áo bằng vải lạnh lạnh và một chiếc quần bò màu chàm.

Mình cũng muốn mặc quần bò khi mình sáu mươi tuổi gì đó, Ellie thầm nghĩ. ‘Bác nói cháu có thể quay lại.’

‘Tất nhiên rồi. Tôi phải thú nhận câu chuyện tuần trước đã phần nào trút được gánh nặng trong tôi. Cô làm tôi nhớ tới con gái mình. Tôi thực sự nhớ sự hiện diện của nó ở bên cạnh.’

Ellie cảm thấy phấn khởi lạ kỳ khi được so sánh với thiếu nữ mặc trang phục Calvin Klein trong bức hình. Cô cố không nghĩ tới lý do vì sao cô tới đây. ‘Hy vọng cháu không làm phiền bác...’

‘Không hề. Miễn là những câu chuyện huyền thuyên của tôi không làm cô phát ngấy. Tôi định đi dạo một lúc ở đồi Primrose. Cô có muốn đi cùng không?’ Họ vừa đi bộ, vừa nói chuyện về khu nhà họ ở, về đôi giày của Ellie mà bà Stirling rất ngưỡng mộ. ‘Chân tôi kinh khủng lắm,’ bà thú nhận. ‘Ở tuổi cô ngày nào chúng tôi cũng phải nhét chân vào những đôi giày cao lênh khênh. Thế hệ của cô chắc được sống thoải mái hơn.’

‘Đúng vậy, thế hệ của bọn cháu giờ khác rất nhiều.’ Cô mừng tượng hình ảnh bà mẹ trẻ Jennifer, với khuôn mặt trang điểm kỹ lưỡng và mái tóc hoàn hảo.

‘Ồ, chúng tôi thì chẳng có lựa chọn. Thật là một hệ thống chuyên chế khủng khiếp. Laurence - chồng tôi - không cho phép tôi chụp ảnh nếu tôi ăn mặc không gọn gàng.’ Hôm nay bà có vẻ thư thái hơn, không còn bị ám ảnh bởi những kỷ niệm buồn nữa. Bà bước thoăn thoắt, với những bước chân của một người trẻ tuổi hơn rất nhiều, thỉnh thoảng Ellie còn phải chạy theo cho kịp. ‘Để tôi kể cô nghe. Vài tuần trước đây tôi tới nhà ga để mua một tờ báo. Một cô gái trẻ đứng đó với bộ đồ giống y chang bộ đồ ngủ ở nhà, chân xỏ trong đôi ủng to tướng làm từ da cừu. Các cô gọi loại giày đó là gì nhỉ?’

‘Giày da lộn.’

Jennifer cất giọng hào hứng.

‘Đúng đúng. Chúng trông rất kỳ quặc. Và tôi theo dõi cô gái đó vào mua một bình sữa, tóc sau gáy dựng đứng và tôi ghen tị vô cùng với sự tự do của cô ấy. Tôi đứng đó, chăm chăm nhìn cô ta như thể một mục giả điên.’ Bà cười khi nhớ lại. ‘Danushka, cô gái bán hàng, tò mò không biết cô gái tội nghiệp đó đã làm gì mà tôi phải đứng chết trân như vậy...’

‘Cháu có thể hỏi bác một câu được không ạ?’

Jennifer khẽ trễ một bên góc môi. ‘Tôi cũng đoán là cô có một câu hỏi trong đầu.’

‘Đã bao giờ bác hối hận về những gì đã xảy ra chưa? Ý cháu là việc ngoại tình ý.’

‘Ý cô hỏi là tôi có hối tiếc vì đã làm tổn thương chồng tôi?’

‘Vâng.’

‘Cô hỏi là vì... tò mò? Hay là cho tôi một lời xá tội?’

‘Cháu không biết. Chắc là cả hai.’ Ellie cắn móng tay. ‘Cháu nghĩ... John... của cháu... có thể sẽ bỏ vợ.’

Một thoáng im lặng. Họ đã tới cổng ra vào của khu đồi Primrose và Jennifer dừng lại. ‘Cả con cái?’

Ellie không nhìn lên. ‘Vâng.’

‘Đó là một trách nhiệm lớn lao.’

‘Cháu biết.’

‘Và cô vẫn lo sợ?’

Ellie nhận ra những điều cô không thể tâm sự với bất kỳ ai. ‘Cháu muốn chắc chắn cháu đang hành động đúng. Và đáng để làm so với những tổn thương cháu có thể gây ra cho người khác.’

Có điều gì đó ở người đàn bà này khiến cô khó có thể che giấu bất kỳ sự thật nào. Cô cảm thấy ánh mắt của Jennifer nhìn cô và thực sự muốn được xá tội. Cô nhớ lại lời của Boot: *Em khiến anh muốn trở thành một người tử tế hơn.* Cô cũng muốn trở thành một người tử tế hơn. Cô không muốn tới đây với một nửa tâm trí nghĩ xem làm cách nào để ăn cắp một phần những ý tưởng từ cuộc hội thoại này và đăng lên báo.

Kinh nghiệm nhiều năm lắng nghe vấn đề của người khác dường như đã cho Jennifer khả năng có cái nhìn trung hòa khôn ngoan. Khi bà lên tiếng, Ellie có cảm giác như bà đã lựa chọn từ ngữ rất kỹ. ‘Tôi chắc hai người phải bàn bạc cụ thể với nhau. Cô cần phải nói đúng như những gì cô nghĩ. Phải trung thực dù có thể gây tổn thương. Và có thể không phải lúc nào cô cũng có câu trả lời. Đó là điều tôi nghiệm ra khi đọc lại những bức thư của Anthony sau khi cô tới thăm vào tuần trước. Đây không phải là một trò chơi. Tôi chưa từng gặp ai - trước đây và cả mãi mãi về sau - mà tôi muốn được trải lòng một cách hoàn toàn trung thực.’

Bà thở dài, ra hiệu cho Ellie bước qua cổng công viên. Họ đi theo lối mòn dẫn lên đỉnh đồi. ‘Nhưng không có sự xá tội nào cho những người như chúng ta, Ellie ạ. Rồi cô sẽ nhận ra cảm giác tội lỗi sẽ đè nặng lên cô hơn là cô tưởng. Người ta vẫn nói chắc hẳn phải có một lý do nào đó dẫn tới sự đam mê cuồng nhiệt giữa hai người, rồi họ có một cuộc tình, nhưng ở đó không chỉ có người trong cuộc là bị tổn thương. Riêng tôi, tôi vẫn thấy áy náy với những tổn thương tôi đã gây ra cho Laurence... Tôi đã tự phê phán mình, nhưng tôi còn nhận ra rằng những gì xảy ra cũng làm tổn thương tất cả mọi người. Và... người duy nhất tôi cảm thấy vô cùng có lỗi là Anthony.’

‘Bác sẽ kể cho cháu nghe phần còn lại của câu chuyện chứ.’

Nụ cười trên khuôn mặt của Jennifer biến mất.

‘Ellie à, đó không phải là một kết thúc có hậu.’ Rồi bà kể lại chuyến đi thất bại tới Châu Phi, cuộc tìm kiếm rỗng rã, sự im lặng khó hiểu của người đàn ông đã từng không ngừng liên lạc và tỏ tình với bà, và rồi dừng lại với một cuộc sống mới ở Luân Đôn, cô độc một mình.

‘Chỉ thế thôi ư?’

‘Ngắn gọn thì chỉ có thế.’

‘Và trong suốt thời gian ấy bác chưa bao giờ... chưa bao giờ có ai khác à?’

Jennifer Stirling mỉm cười. ‘Không hẳn thế. Tôi cũng là con người. Nhưng tôi có thể nói tôi không quan hệ tình cảm với một ai nữa. Sau Boot, tôi - tôi thực sự không muốn gần gũi với ai nữa cả. Với tôi, chỉ có mình ông ấy. Tôi có thể nhận ra điều ấy rõ ràng. Bên cạnh đó tôi còn có Esme.’ Bà cười tươi. ‘Đứa trẻ thực sự là niềm an ủi tuyệt vời.’

Họ đã lên tới đỉnh đồi. Toàn bộ khu bắc Luân Đôn trải dài dưới chân họ. Họ thở sâu, nhìn về phía chân trời xa xa, nghe vọng lại tiếng xe cộ, tiếng hò hét của những người dắt chó và trẻ con đi dạo bộ ở phía dưới chân đồi.

‘Cháu có thể biết vì sao bác giữ hòm thư tại bưu điện lâu thế không?’

Jennifer tựa lưng trên chiếc ghế băng bằng sắt, ngẫm nghĩ một chút trước khi trả lời. ‘Tôi nghĩ có thể cô thấy điều này ngu ngốc, nhưng chúng tôi đã bỏ lỡ hai lần tới được với nhau, cả hai lần đều chỉ chậm vài giờ đồng hồ. Tôi cảm thấy mình có nghĩa vụ để chuộc lại lỗi lầm đó, để cho cả hai chúng tôi dù chỉ một cơ hội nhỏ nhất. Tôi hiểu rằng đóng hòm thư đó lại cũng có nghĩa là chấp nhận mọi chuyện đã kết thúc.’

Bà nhún vai một cách buồn bã. ‘Năm nào tôi cũng tự nói với mình đã đến lúc cần đóng nó lại. Rồi ngày tháng cứ trôi qua. Và tôi đã quyết định cứ để thế. Tôi tự nhủ đó cũng là một sở thích chẳng gây hại gì.’

‘Vậy có đúng như thế? Bức thư cuối cùng của ông ấy?’ Ellie khoát tay về hướng St John’s Wood. ‘Có đúng bác không còn có tin tức gì về ông ấy nữa? Làm sao bác có thể chịu đựng nổi việc không biết một chút gì về chuyện gì đã xảy ra với ông?’

‘Theo cách tôi nhìn nhận, có hai khả năng. Một là ông đã chết ở Congo, mà vào thời điểm đó, thật quá sức chịu đựng của tôi. Hai là, tôi đã làm ông quá tổn thương. Ông tin tôi sẽ không bao giờ rời bỏ chồng mình, thậm chí tôi cũng không quan tâm tới tình cảm của ông, và tôi nghĩ sẽ quá sức chịu đựng của ông nếu ông tìm cách liên lạc với tôi lần nữa. Thật tiếc là bản thân tôi cũng không biết khả năng nào là chắc chắn.’

‘Bác chưa bao giờ cố tìm dấu vết của ông ấy ư? Thuê một thám tử tư chẳng hạn? Đăng tìm người trên báo?’

‘Ồ, tôi không thể làm thế. Ông sẽ biết tôi ở đâu. Tình cảm của tôi cũng đã được dồn nén. Và tôi cần tôn trọng ông ấy.’ Bà nhìn Ellie một cách nghiêm trang. ‘Cô biết đấy, cô không thể bắt một ai đó yêu mình trở lại. Cho dù cô có muốn tới đâu. Thật tiếc là, đôi khi, thời cơ đã qua.’

Gió lồng lộng thổi: gió lùa qua cổ áo và len lỏi qua người cô. Ellie thọc tay vào túi áo. ‘Bác nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu ông ấy tìm lại được bác?’

Lần đầu tiên, mắt Jennifer Stirling nhòe lệ. Bà nhìn xa xăm về phía chân trời, khẽ lắc đầu. ‘Cô biết đấy, những trái tim tan nát không phải là sở hữu độc quyền của tuổi trẻ.’ Bà chậm rãi quay bước trở về theo lối mòn nên cô không còn nhìn thấy mặt bà. Một khoảnh khắc im lặng trước khi bà cất tiếng khiến tim Ellie thất lại. ‘Tôi đã hiểu ra từ rất lâu rồi, Ellie ạ, rằng *sống với những giả định kiểu nếu như* thực sự là một trò chơi nguy hiểm.’

Tới gặp anh - Jx

Chúng ta liên lạc bằng điện thoại chứ? X

Anh có rất nhiều chuyện để nói với em. Anh chỉ cần gặp em. Les Percivals trên đường Derry. 1 giờ chiều mai.

Percivals?!? Không phải phong cách của anh.

À. Anh có khá nhiều hành động kỳ cục thời gian này. Jx

Cô chọn chiếc bàn được phủ khăn lụa, xem lướt qua những ghi chú cô vừa nguệch ngoạc ghi chép lại trên tàu điện ngầm và tự đáy lòng cô hiểu rằng cô không thể cho đăng câu chuyện này, nhưng nếu cô không làm thế, sự nghiệp của cô tại *Nation* cũng sẽ tiêu tan. Đã hai lần cô chỉ muốn quay trở lại cái căn hộ trên đường St John’s Wood, sà vào lòng bà, giải thích cho bà hiểu khó khăn của cô và van xin bà cho cô được đăng lại những bức thư tình xấu số. Nhưng mỗi khi định làm vậy cô lại nhớ lại khuôn mặt Jennifer Stirling, nghe tiếng bà vọng lại. *Cô biết đấy, những trái tim tan nát không phải là sở hữu độc quyền của tuổi trẻ.*

Cô nhìn chăm chăm vào những quả ô-liu bóng bẩy để trên chiếc đĩa bằng sứ trắng tinh trên bàn. Cô không có bụng dạ nào ăn. Nếu cô không viết câu chuyện này, Melissa sẽ đuổi cô đi. Mà nếu cô viết, cô không chắc cô có thể cảm nhận như đúng những gì cô sẽ làm hay cô là ai. Hơn lúc nào hết cô ước gì có cơ hội nói chuyện với Rory. Anh chắc chắn sẽ biết cô cần phải làm gì. Dù không thoải mái với ý nghĩ đó có thể không phải là việc cô muốn làm, nhưng cô biết anh thường luôn đúng. Các ý nghĩ cứ tới dồn dập và luẩn quẩn trong đầu cô, cô đưa ra nhận định và rồi lại tự mình phản biện lại nhận định đó. *Có thể Jennifer Stirling không đọc tờ Nation. Có thể bà không bao giờ biết việc cô làm. Trong khi đó Melissa đang tìm cách tống cổ cô đi. Cô không còn lựa chọn nào khác.*

Rồi cô nghe thấy giọng Rory, mĩa mai: *Cô đang đùa tôi đấy à?*

Ruột cô quặn lại. Cô không thể nhớ lần cuối cùng cô bị thế là bao giờ. Một ý nghĩ xuất hiện: chắc chắn nếu cô tìm ra chuyện gì xảy ra với Anthony O'Hare, Jennifer sẽ tha thứ cho cô? Có thể bà sẽ tức giận một thời gian, nhưng cuối cùng hẳn bà sẽ nhận ra Ellie đã mang tới cho bà một món quà? Câu trả lời là do cô. Cô sẽ tìm ra ông ấy. Nếu mất mười năm, cô cũng sẽ phải tìm ra ông. Dù chỉ là một cứu cánh mong manh, nhưng nó cũng khiến cô cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Năm phút nữa anh tới. Em tới chưa? Jx

Rồi. Ở tầng trệt. Đợi cóng tay rồi đây. Ex

Cô đưa tay lên vuốt tóc một cách vô thức. Cô vẫn chưa hiểu vì sao John không tới thẳng căn hộ của cô. Cái người tên John mà cô biết thường chỉ thích gặp cô ở đó. Có thể anh nghĩ anh không thể nhìn thẳng vào cô và nói chuyện với cô một cách nghiêm túc khi anh không bỏ qua được một bên những thèm khát bị dồn nén lâu ngày. Vào thời gian đầu khi mới quan hệ với nhau, cô thấy điều đó thật dễ chịu, dù càng về sau cô càng thấy hơi một chút buồn. Một phần trong cô giờ tự hỏi liệu việc anh hẹn gặp cô ở nhà hàng này có nghĩa rằng họ cuối cùng đã công khai tình cảm với mọi người. Mọi thứ dường như đã thay đổi nhiều tới mức nó không chỉ còn gói gọn ở việc John tự dưng muốn công khai chuyện tình cảm của họ. Cô nhận ra mọi người ở các dãy bàn xung quanh ăn mặc rất sang trọng và cô bất giác thu người lại với ý nghĩ đó.

‘Cậu lo sợ điều gì chứ?’ Nicky hỏi cô lúc sáng. ‘Cậu sắp đạt được điều cậu muốn còn gì?’

‘Đúng vậy.’ Cô gọi điện cho Nicky lúc bảy giờ sáng, thầm cảm ơn Chúa đã cho cô những người bạn hiểu rằng luôn có một lý do hợp lý vì một cuộc tình lãng mạn nào đó để họ có thể gọi điện vào một giờ bất thường như thế này. ‘Chỉ là tớ...’

‘Cậu không chắc là cậu còn muốn có lão ta nữa hay không.’

‘Không!’ Cô cau mày trong điện thoại. ‘Tất nhiên là tớ vẫn muốn anh ấy! Chỉ vì mọi thứ diễn biến nhanh đến mức tớ không kịp suy nghĩ gì cho thấu đáo.’

‘Cậu nên suy nghĩ cho kỹ. Hoàn toàn có thể là lão ta sẽ xuất hiện với hai va li và một vài đứa trẻ đang la hét.’ Không hiểu vì lý do gì cái ý nghĩ đó khiến Nicky thấy thích thú và cô khúc khích cười cho tới khi cô cảm thấy điều đó làm bạn mình khó chịu.

Ellie có cảm giác Nicky vẫn chưa tha thứ cho cô vì đã ‘làm rối tinh mọi chuyện’ lên với Rory. Rory có vẻ là người tử tế và dễ chịu, Nicky nhắc đi nhắc lại điều đó. ‘Là một người tớ sẽ rất vui

nếu được đi chơi tối cùng.’ Ấn ý là: Nicky không bao giờ muốn đi chơi tối cùng John. Cô ấy không bao giờ tha thứ cho loại người phản bội vợ mình.

Cô liếc nhìn đồng hồ, ra hiệu cho bồi bàn đem thêm một ly rượu nữa. Anh tới muộn hai mươi phút rồi. Vào lúc khác chắc chắn là cô sẽ rất tức giận, nhưng giờ thì cô quá hồi hộp và một phần trong cô tự hỏi cô có nên quá vồn vã ngay khi thấy mặt anh không. Thực ra cô vẫn luôn thế. Rồi cô nhìn lên và bắt gặp một phụ nữ đứng ngay cạnh bàn.

Ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu cô đó chắc chắn là nữ nhân viên bồi bàn, chỉ có điều làm cô thắc mắc là sao cô ta không mang rượu tới cho cô. Rồi cô nhận ra người phụ nữ vận một chiếc áo khoác màu xanh hải quân, không giống đồng phục của bồi bàn, và bà ta nhìn cô chăm chăm, giống như thể một người chuẩn bị thuyết trình trên xe buýt.

‘Xin chào Ellie.’

Ellie chớp mắt. ‘Xin lỗi,’ cô hỏi sau khi nhanh chóng rà soát một loạt cái tên trong đầu và không nhớ ra điều gì. ‘Chúng ta có biết nhau không nhỉ?’

‘Tôi nghĩ là cô biết tôi. Tôi là Jessica.’

Jessica. Cô hoàn toàn không nhớ. Mái tóc cắt rất khéo. Chân thon. Trông hơi mệt mỏi. Da rám nắng. Và rồi như một tiếng sét đánh trong trí nhớ của cô. Jessica. *Jess*.

Người phụ nữ nhận ra sự choáng váng của cô. ‘Đúng vậy, tôi nghĩ cô có thể đã nhận ra tên tôi. Có thể cô không muốn ghép mặt vào cái tên đó thôi? Cô không muốn nghĩ quá nhiều về tôi. Tôi nghĩ việc John có một người vợ có thể khiến cô cảm thấy không thoải mái.’

Ellie không cất nổi lên lời. Cô lờ mờ nhận ra những người ở bàn bên cạnh đang liếc xéo nhìn cô khi họ nhận ra cuộc đối thoại lạ lùng ở bàn ăn số mười lăm.

Jessica Armour bấm đọc những tin nhắn trên chiếc điện thoại quen thuộc. Cô ta hơi cao giọng khi đọc to lại những tin nhắn: “‘Hôm nay em thấy rất tồi tệ. Anh biến đi. Không cần biết anh làm thế nào, hãy biến khỏi cuộc đời em. Anh đáng bị như thế.” Ừm, còn đây nữa, cái này thì ngọt ngào hơn. “Đang phải viết một bài phỏng vấn phụ nhân Thủ tướng, nhưng tâm trí cứ nhớ về ngày thứ Ba tuần trước, cậu bé hư đồn của em à!” Ô, còn đây là tin nhắn yêu thích của tôi. “Vừa tới tiệm đồ lót Agent Provocateur. Anh xem ảnh đính kèm này...”” Giọng cô ta run lên với sự giận dữ lâu ngày bị kìm nén. ‘Khó có thể so bì khi cô đang phải nuôi hai đứa trẻ ốm yếu và trông coi đám thợ xây dựng. Nhưng đúng rồi, thứ Ba ngày mười hai. Tôi vẫn nhớ rõ ngày đó. Anh ta tặng tôi một bó hoa to kèm theo lời xin lỗi vì đã về muộn.’

Ellie há miệng nhưng không thể nói lời nào. Người cô như có kiến bò.

“Tôi kiểm tra điện thoại của anh ấy khi chúng tôi đi nghỉ mát cùng nhau. Tôi thấy anh ấy đứng ở quầy rượu và gọi điện cho ai đó và tôi thắc mắc không hiểu anh ta gọi điện cho ai, rồi tôi tìm thấy tin nhắn này. “Hãy gọi cho em. Chỉ một lần thôi. Muốn nghe giọng nói của anh. X”.” Cô ta cười buồn bã. “Thật xúc động làm sao. Anh ấy nghĩ điện thoại của mình bị mất cắp.”

Ellie chỉ muốn độn thổ xuống gầm bàn. Cô chỉ muốn bốc hơi mất tăm luôn.

“Tôi muốn nhìn thấy cuộc đời cô rồi sẽ kết thúc như một bà già đơn độc đau khổ. Nhưng, thực lòng, tôi cũng mong một ngày cô có con Ellie Haworth a. Khi đó cô sẽ hiểu việc cô làm đã gây tổn thương như thế nào. Sẽ tới lúc cô phải luôn đấu tranh, luôn thận trọng, chỉ để đảm bảo bọn trẻ lớn lên có bố. Hãy nghĩ về điều đó nếu cô vẫn còn định mua những bộ đồ lót nóng bỏng để mua vui cho chồng tôi.”

Jessica Armour bước qua những dãy bàn và bỏ đi trong ánh nắng rực rỡ. Hình như toàn bộ nhà hàng nín lặng; những câu nói vẫn còn văng vẳng bên tai Ellie. Hai má đỏ lừ, tay vẫn chưa hết run, cô ra hiệu cho bồi bàn tính tiền.

Khi anh ta tới, cô nắm bắt với anh ta rằng cô phải đi gấp. Cô cũng không nhớ cô đã nói gì: giọng nói của cô dường như không thuộc về cô. ‘Làm ơn tính tiền,’ cô nói.

Người phục vụ khoát tay về phía cửa, nở nụ cười cảm thông. ‘Không cần đâu, thưa bà. Quý bà kia đã trả rồi.’

Ellie bước quay trở lại văn phòng, không để tâm tới dòng xe cộ tấp nập và dòng người đi lại trên vỉa hè, ánh mắt quở trách của những người bán báo vô gia cư. Cô chỉ muốn được trở về căn hộ nhỏ bé của cô và đóng chặt cửa lại, nhưng vị thế công việc bấp bênh của cô hiện tại không cho phép cô làm thế. Cô bước qua các phòng ban, thấy ánh mắt mọi người như dán chặt vào cô và cảm thấy tự trọng sâu thẳm rằng hẳn ai cũng nhìn thấy sự xấu hổ ở cô, đúng như Jessica Armour đã thấy, như thể họ nhìn xuyên thấu cô.

‘Cô không sao chứ, Ellie? Trông cô rất xanh xao.’ Rupert nghiêng người qua màn hình vi tính để nhìn cô. Ai đó dán tờ giấy có chữ ‘hỏa táng’ vào đằng sau màn hình máy tính của anh.

‘Đau đầu quá.’ Giọng cô nghẹn lại ngay đầu cổ họng.

‘Terri có thuốc đó - cô ta có thuốc cho các loại bệnh, cô gái kia kìa,’ anh lẩm bẩm rồi lại biến mất sau màn hình.

Cô ngồi vào bàn và bật máy tính, kiểm tra thư điện tử. Đây rồi.

Bị mất điện thoại. Mua cái mới vào giờ ăn trưa.

Sẽ cho em biết số điện thoại mới của anh. Jx

Cô nhìn thời gian hiển thị trên thư. Nó tới hòm thư của cô đúng lúc cô đang nói chuyện với Jennifer Stirling. Cô nhắm mắt, nhớ lại cái hình ảnh cứ lớn vờn trước mắt cô cả tiếng đồng hồ vừa rồi: Jessica Armour với chiếc cằm bạnh ra, đôi mắt giận dữ, tóc quất sang hai bên mỗi lần chị ta cất tiếng như thể bị sốc điện bởi sự giận dữ và tổn thương. Ở một góc sâu thẳm trong cô, vào một hoàn cảnh khác, cô nghĩ chắc cô sẽ thích vẻ ngoài của chị ta và thậm chí còn muốn đi uống nước với chị ta nữa. Khi cô mở mắt ra, cô không muốn đọc thêm một lần nào nữa những bức thư của John, không muốn nhìn thấy cô ở trong đó. Giống như thể cô vừa bước ra từ một giấc mơ như thật, một giấc mơ kéo dài cả năm. Cô biết mức độ sai lầm của cô. Cô xóa thư của John khỏi hòm thư.

‘Này.’ Rupert đặt một tách trà trước mặt cô. ‘Nó sẽ khiến cô thấy dễ chịu hơn.’

Rupert chưa bao giờ pha trà cho một ai. Những phóng viên khác vẫn đùa rằng chắc phải ghi sổ những lần anh mò tới căn-tin của tòa soạn và lần nào anh cũng đi như chạy. Cô không biết có nên cảm động bởi hành động hiếm hoi này của anh không, hay là nên lo sợ vì có thể anh đọc được cảm xúc của cô lúc này.

‘Cám ơn.’ Cô nói và cầm tách trà.

Khi anh ta vừa quay về chỗ ngồi thì đập vào mắt cô là một bức thư điện tử từ một cái tên rất quen thuộc: *Philip O’Hare*. Tim cô ngừng đập và cô nhanh chóng quên đi sự sỉ nhục vừa rồi. Cô bấm vào địa chỉ người gửi, chính xác là Phillip O’Hare làm cho tờ tạp chí *The Times*.

Xin chào - Bức thư của cô làm tôi hơi bối rối làm ơn gọi lại cho tôi.

Cô dụi mắt. Làm việc thôi, cô tự nhủ, đó là câu trả lời cho mọi thứ. Làm việc là trọng tâm duy nhất của cô lúc này. Cô sẽ tìm ra ai là người yêu của Jennifer và Jennifer sẽ tha thứ cho cô về những gì cô sắp làm tới đây. Cô sẽ tìm ra.

Cô gọi vào số máy cố định cô tìm được trong thư. Một người đàn ông trả lời máy ở hồi chuông thứ hai. Cô nghe vọng lại tiếng ồn ào quen thuộc của một tòa soạn báo. ‘Xin chào,’ cô nói, giọng ngập ngừng. ‘Tôi là Ellie Haworth. Anh có gửi thư cho tôi?’

‘À, vâng, Ellie Haworth. Đợi tôi chút.’ Giọng của anh ta có vẻ tầm bốn mươi tuổi. Nghe hơi giống John. Cô nghĩ vẫn vợ khi nghe tiếng anh lấy một tay bịt đầu điện thoại, nói gì đó với người bên cạnh và anh quay trở lại. ‘Xin lỗi. Vâng. Hẹn nộp bài. Cảm ơn cô đã gọi điện lại... Tôi chỉ muốn kiểm tra lại. Cô nói là cô làm ở đâu nhỉ? Tòa soạn tờ *Nation* à?’

‘Vâng.’ Miệng cô đắng ngắt. Cô bắt đầu lắp bắp. ‘Tôi khẳng định là tôi sẽ không công khai tên của ông ấy ở bài phóng sự của tôi. Tôi chỉ muốn biết chuyện gì đã xảy ra với ông ấy vì một người bạn của ông ấy người-’

‘Cô làm cho tờ *Nation*?’

‘Vâng.’

‘Và cô nói cô muốn tìm hiểu về cha tôi?’

‘Đúng vậy.’ Cổ họng cô khô rát.

‘Cô làm phóng viên.’

‘Xin lỗi anh,’ cô nói. ‘Tôi chưa hiểu anh đang có ý gì. Đúng vậy, tôi là phóng viên. Giống anh. Anh định nói anh thấy không thoải mái khi cung cấp thông tin cho một tờ báo đối thủ? Tôi đã nói với anh là-’

‘Bố tôi là Anthony O’Hare.’

‘Đúng. Đó là người tôi-’

Người đàn ông ở đầu dây bên kia cười lớn. ‘Cô không làm cho bộ phận điều tra đấy chứ?’

‘Không.’

Mất một lúc lâu anh mới có thể cất tiếng. ‘Cô Haworth, bố tôi làm cho tờ *Nation*. Tờ báo của cô. Ông ấy đã làm ở đó bốn mươi năm rồi.’

Ellie ngồi bất động. Cô yêu cầu anh ta nhắc lại điều anh vừa nói.

‘Tôi chưa hiểu,’ cô nói, đứng lên cạnh bàn. ‘Tôi đã dùng công cụ tìm kiếm nội bộ. Tôi đã tìm kiếm bằng nhiều cách. Không có cái tên nào xuất hiện cả. Chỉ có tên của anh ở tờ *The Times*.’

‘Bởi vì bố tôi không phải là phóng viên.’

‘Vậy thì ông ấy-’

‘Bố tôi làm trong thư viện. Ông ấy đã làm ở đó kể từ... ồ... từ năm 1964.’

... sự thật là làm tình với em và đoạt học bổng Somerset Maugham không liên quan gì tới nhau cả.

Thư một người đàn ông gửi người đàn bà.

Chương 24

‘Hãy đưa cho anh ấy cái này. Anh ấy sẽ hiểu.’ Jennifer Stirling viết nguệch ngoạc lên một góc trong cuốn sổ tay của cô và xé ra khỏi cuốn sổ. Cô để lên bàn của phó ban biên tập.

‘Tất nhiên rồi,’ Don trả lời.

Cô vươn người qua bàn, nắm lấy tay ông. ‘Ông chắc chắn sẽ chuyển cho anh ấy chứ? Việc này rất quan trọng. Cực kỳ quan trọng.’

‘Tôi hiểu rồi. Còn bây giờ thưa bà, nếu bà không phiền, tôi cần tiếp tục làm việc. Đây là thời điểm bận rộn nhất trong ngày của chúng tôi. Tất cả chúng tôi phải gấp rút hoàn thành đúng hạn.’ Don muốn cô ra khỏi văn phòng. Ông ấy muốn đưa trẻ không làm phiền nữa.

Cô không giấu nổi vẻ mặt đau khổ. ‘Tôi xin lỗi. Làm ơn tìm cách đưa cho anh ấy. Xin ông làm ơn.’

Lạy Chúa, ông ước gì cô rời khỏi đây thật nhanh. Ông không dám nhìn thẳng vào cô.

‘Tôi - tôi xin lỗi đã làm phiền ông.’ Cô bỗng thấy có lỗi, như thể cô nhận ra sự ồn ào vừa tạo ra ở đây. Cô nắm lấy tay con gái và hơi do dự, cô bước ra khỏi phòng. Một vài người tụ lại quanh bàn làm việc của phó ban biên tập và nhìn cô lặng lẽ rời đi.

‘Congo,’ Cheryl nói, sau khi bừng tỉnh.

‘Chúng ta cần làm cho xong trang bốn.’ Don nhìn chăm chăm xuống bàn. ‘Hãy quay trở lại với những thầy tu nhảy múa của chúng ta.’

Cheryl vẫn không ngừng nhìn ông. ‘Sao ông nói anh ấy đã đi Congo?’

‘Cô muốn tôi nói sự thật sao? Rằng anh ấy đã chôn mình trong những chai rượu tới mức gần như gục ngã?’

Cheryl xoay chiếc bút trong miệng, mắt cô đảo đảo nhìn ra chiếc cửa xoay của văn phòng.

‘Trông cô ấy rất buồn.’

‘Đương nhiên cô ấy phải rất buồn. Cô ấy là một trong những nguyên nhân khiến cậu ta bị như thế.’

‘Nhưng ông không thể-’

Giọng của Don sang sảng trong văn phòng. ‘Để cô ta lại khuấy đảo mọi thứ lên là điều cuối cùng mà chàng trai của chúng ta cần, cô hiểu chứ? Tôi đang giúp cậu ấy đấy.’ Ông xé tờ tin nhắn và vứt vào sọt rác.

Cheryl gài lại bút lên vành tai, nhìn sếp của cô giận dữ và chậm rãi quay lại bàn làm việc.

Don thở một hơi thật sâu. ‘Được rồi, các cô quên chuyện tình của anh chàng O’Hare chết tiệt này đi và quay lại câu chuyện về những thầy tu nhảy múa được không? Một ai đó nào? Cho tôi thấy mọi người đã làm được gì còn không số báo ngày mai sẽ chỉ toàn những trang giấy trắng.’

Ở giường bên cạnh, một người đàn ông ho dữ dội. Ông ta ho liên tục và giật cục, như thể có cái gì đó tắc ở ngay cổ họng. Ngay cả trong giấc ngủ ông ta cũng không thể kìm lại những cơn ho. Anthony O'Hare cố để những tiếng ho ấy lịm dần vào một nơi xa xôi trong ký ức, giống như tất cả những thứ khác. Giờ thì anh đã biết bí quyết. Làm thế nào để mọi thứ biến mất khỏi cuộc đời anh.

‘Ông có khách, thưa ông O'Hare.’

Anh nghe tiếng kéo rèm, ánh sáng ủa vào. Một nữ y tá người Scotland xinh xắn. Đôi bàn tay mát lạnh. Mỗi lời cô nói với anh như được nói ra từ một người sắp sửa trao cho anh một món quà. *Tôi chuẩn bị tiêm cho ông, ông O'Hare. Để tôi gọi ai đó giúp ông đi ra nhà vệ sinh nhé, ông O'Hare? Ông có khách, ông O'Hare.*

Khách? Trong một khoảnh khắc niềm hy vọng ở đâu đó trong anh trỗi dậy, và rồi anh nghe thấy tiếng Don vọng qua tấm rèm và anh nhớ ra mình đang ở đâu.

‘Đừng quan tâm tới tôi, cô gái.’

‘Tôi chắc chắn sẽ không làm thế,’ cô nghiêm nghị trả lời.

‘Ngủ nướng hả?’ Một khuôn mặt hồng hào tròn trịa xuất hiện ở ngay dưới chân anh.

‘Lạ thật.’ Anh nói khi vùi mặt dưới gối, cố nhòe dậy. Anh thấy toàn thân đau ê ẩm. Anh nháy mắt. ‘Tôi cần ra khỏi đây.’

Anh nhìn thấy rõ hơn. Don đang đứng dưới chân giường, khoanh tay trước ngực. ‘Cậu sẽ không đi đâu cả, con trai của ta ạ.’

‘Tôi không thể nằm đây.’ Anh nghe một giọng nói lạ vọng ra từ lồng ngực. Nó kêu ộp ộp và the the như tiếng bánh xe bằng gỗ trên máng trượt.

‘Cậu vẫn chưa hồi phục. Họ muốn kiểm tra chức năng gan của cậu trước khi để cậu đi. Cậu đã làm tất cả chúng tôi sợ hãi.’

‘Chuyện gì đã xảy ra?’ Anh không thể nhớ điều gì.

Don lưỡng lự, có lẽ đang tự hỏi nên kể lại cho anh ở mức độ nào.

‘Cậu không tới dự cuộc họp quan trọng ở văn phòng của Marjorie Spackman. Tới tận 6 giờ chiều vẫn không có tin tức gì của cậu tôi bắt đầu lo lắng và để Michael điều khiển cuộc họp, tôi phóng tới khách sạn của cậu. Cậu nằm bẹp trên sàn nhà, không được đẹp đẽ cho lắm. Trông tồi tệ hơn bây giờ nhiều. Việc ấy hẳn gợi nhớ cậu tới một điều gì đó.’

Trí nhớ dội về. Quầy bar ở khách sạn Regent. Ánh mắt cảnh giác của nhân viên phục vụ. Đau đớn. Những giọng nói la lớn. Một hành trình dài vô tận đưa anh trở về với căn phòng trên khách sạn, đầu đập vào tường. Tiếng đổ vỡ của đồ vật. Rồi im lặng.

‘Tôi đau ê ẩm toàn thân.’

‘Đúng vậy. Chúa mới biết họ đã làm gì cậu. Cậu giống như một miếng đệm đã bị xì hết hơi khi tôi gặp cậu tối qua.’

Những cây kim. Những giọng nói gấp gáp. Đau đớn. Ôi, lạy Chúa, đau vô cùng.

‘Chuyện quái quỷ gì xảy ra với cậu vậy, O’Hare?’

Người đàn ông nằm giường bên cạnh bắt đầu ho trở lại.

‘Có phải vì người phụ nữ đó không? Cô ấy đã từ chối cậu lần nữa?’ Don rõ ràng không thoải mái khi bàn về những chuyện này, chân ông dứng đưa, tay vịn vê từ bên này sang bên kia trên chiếc đầu hói. *Đừng nhắc tới cô ấy. Đừng khiến tôi phải nghĩ tới khuôn mặt cô ấy.* ‘Không đơn giản như thế.’

‘Vậy thì vì cái chết tiệt gì? Không có người phụ nữ nào đáng... để cậu làm thế.’ Don khua tay thể hiện sự bất cần.

‘Tôi - tôi chỉ muốn quên hết mọi chuyện.’

‘Vậy thì ra ngoài và ôm ấp đứa khác đi. Đứa nào mà cậu có thể *sở hữu*. Cậu sẽ quên ngay mọi chuyện.’ Anthony im lặng hồi lâu, đủ để ông biết anh không đồng ý với chuyện đó.

‘Một vài phụ nữ thực sự đem lại phiền toái,’ Don nói thêm.

Tha lỗi cho em. Em chỉ muốn biết.

‘Nguy hiểm không cưỡng lại được. Tất cả chúng ta đều đã trải qua.’

Tha lỗi cho em.

Anthony lắc đầu. ‘Không, Don. Không phải như thế.’

‘Luôn luôn là “không phải như thế” khi đó là-’

‘Cô ấy không thể bỏ chồng vì ông ta sẽ không để cô ấy nuôi con.’ Giọng Anthony, bỗng dưng lạnh lốt, phá tan bức màn bí ẩn. Trong một lúc, người đàn ông ở giường bên cạnh ngừng ho. Anthony nhìn theo nếp của anh, lúc này đang cố hiểu từng câu chữ trong lời anh vừa nói, cau mày thông cảm.

‘À, cũng phức tạp đây.’

‘Đúng vậy.’

Chân Don lại bắt đầu đung đưa. ‘Điều đó không có nghĩa là cậu phải tìm cách tự giết mình trong rượu. Cậu biết họ đã nói gì không? Cơn sốt vàng da đã phá hủy lá gan của cậu. Đã phá hủy rồi, cậu biết không. Chỉ cần thêm một cú say rượu kiểu như thế nữa là cậu...’

Anthony cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Anh quay mặt úp vào gối. ‘Đừng lo. Chuyện này sẽ không xảy ra lần nữa.’

Nửa tiếng sau khi trở về từ bệnh viện, Don ngồi ở bàn làm việc và suy nghĩ. Xung quanh ông phòng biên tập đang từ từ thức dậy, giống như một người khổng lồ vươn vai bắt đầu một ngày mới: các phóng viên mài miết buồn chuyện trên điện thoại, các mẫu tin xuất hiện rồi lại biến mất trên danh sách bản tin, các trang báo bắt đầu hình thành, trang báo in thử đầu tiên được để trên bàn của bộ phận sản xuất.

Ông đưa tay cọ đi cọ lại trên cằm, rồi gọi với về bàn các nữ thư ký.

‘Cô gái tóc vàng. Tìm cho tôi số điện thoại của nhà Stirling gì gì đó. Cái ông buồn khoáng chất a-mi-ăng ấy.’

Cheryl im lặng lắng nghe. Vài phút sau, cô đưa ông số điện thoại cô lấy được từ danh bạ *Ai là Ai*. ‘Anh ấy thế nào rồi?’

‘Cô nghĩ sao?’ Ông liên tục gõ bút lên mặt bàn, suy nghĩ mông lung. Rồi, đợi cô nàng thư ký bước về chỗ ngồi, ông nhắc điện thoại và nhờ Tổng đài chuyển ông tới Fitzroy 2286.

Ông húng hắng ho trước khi cất lời, như thể một người không thoải mái khi phải dùng điện thoại. ‘Làm ơn cho tôi gặp Jennifer Stirling.’

Ông có thể thấy Cheryl không rời mắt khỏi ông.

‘Tôi có thể để lại tin nhắn được không?... Gì cơ? Cô ấy không ở đây?Ồ. Tôi hiểu rồi.’ Một giây im lặng. ‘Không, không có gì cả. Xin lỗi đã làm phiền.’ Ông dập điện thoại.

‘Có chuyện gì vậy?’ Cheryl đã đứng ngay trước mặt ông. Cô cao hơn cả ông nhờ đôi giày cao gót mới. ‘Đón?’

‘Không có gì.’ Ông đứng thẳng người. ‘Hãy quên những gì tôi vừa nói. Gọi cho tôi một ổ bánh mì kẹp thịt xông khói được không? Đừng quên hạt tiêu nhé. Tôi không thể ăn nếu không có cái món đó.’

Ông vo tròn tờ giấy có số điện thoại và vứt vào sọt rác ngay dưới chân.

[©STENT](#)

Nỗi buồn trong anh còn lớn lao hơn cả việc ai đó mất đi; khi đêm tới nỗi buồn trong anh trỗi dậy, không ngừng giày vò anh một cách mãnh liệt, khiến anh khiếp sợ. Mỗi lần nhắm mắt là anh nhìn thấy cô, cô mắt khép hờ đầy đam mê, thẳng thốt bất lực và đầy tội lỗi khi gặp ánh nhìn của anh ở sảnh khách sạn. Nhìn vào gương mặt cô, anh hiểu họ đã mất nhau và cô cũng

biết điều đó.

Và cô đã đúng. Đầu tiên anh đã vô cùng giận dữ khi biết cô thấp trong anh ngọn lửa hy vọng mà không nói với anh một lời về tình trạng của cô lúc đó. Cô đã tìm cách bước vào trái tim anh khi cô biết hầu như không có cơ hội cho cả hai. Người ta vẫn nói thế nào nhỉ? *Chính niềm tin đã giết chết bạn.*

Cảm giác trong anh trời đất hoang dại. Anh đã tha thứ cho cô. Mà thực ra không có gì để tha thứ. Cô đã làm thế bởi vì, giống như anh, cô không thể không làm thế. Và còn bởi vì cô chỉ có thể hy vọng níu giữ một phần hình ảnh của anh. Anh hy vọng những hình ảnh ấy sẽ tiếp tục được lưu giữ trong em và là động lực cho em đi tiếp, Jennifer, chứ không phải đang hủy hoại cuộc sống giống như anh.

Anh bỗng nhận ra rằng, lần này, anh không còn gì cả. Anh cảm thấy thực sự mệt mỏi về thể xác. Trí óc minh mẫn của anh đã bị đánh cắp, cái phần trong sáng nhất của nó đã bị xé thành nhiều mảnh vụn, chỉ còn nghe thấy mạch chảy rần rật của mắt mát, giống hệt như những gì anh đã trải qua ở Leopoldville.

Cô sẽ không bao giờ là của anh. Họ đã tới rất gần với nhau, nhưng cô sẽ không bao giờ thuộc về anh. Làm sao anh có thể sống với ý nghĩ đó.

Trong vòng vài giờ đồng hồ, anh đã vạch sẵn trong đầu hàng nghìn cách giải quyết. Anh sẽ đề nghị Jennifer ly dị. Anh sẽ làm tất cả những gì có thể để đem lại hạnh phúc cho cô bằng vào ý chí mãnh liệt của anh ngay cả khi cô không thể giữ đứa bé bên cạnh. Anh sẽ thuê luật sư giỏi nhất. Anh sẽ cho cô thêm nhiều đứa con. Anh sẽ đối mặt với Laurence - lại thêm một giấc mơ hoang dại nữa, anh hăng giọng.

Nhưng đã bao năm rồi Anthony là một người đàn ông của những người đàn ông, dù đôi khi phần nam tính trong anh không phải ai cũng nhận ra nhưng điều này sẽ đúng với Laurence: khi biết vợ mình yêu người khác. Và sau đó phải trao con cho người đàn ông đã đánh cắp vợ mình. Anthony bắt giác đau nhói khi nghĩ tới đây. Anh chưa từng yêu Clarrisa như đã yêu Jennifer. Anh nghĩ tới đứa con bé bỏng lúc nào cũng trầm lặng buồn bã của mình và anh thấy vô cùng có lỗi. Anh biết nếu anh đem tới một nỗi đau tương tự cho gia đình khác thì hạnh phúc anh có được cũng sẽ bị bao phủ bởi nỗi đau này. Anh đã phá hủy hạnh phúc của một gia đình; giờ anh không thể phá hủy thêm một gia đình nữa.

Anh gọi điện cho bạn gái ở New York và nói với cô anh không thể quay lại đó. Anh nghe giọng cô thẳng thốt đầy bất ngờ và anh không thể khóc với cảm giác tội lỗi xa xôi đâu đó. Anh không thể quay lại đó. Anh không thể đắm mình vào nhịp sống thành thị tấp nập ở New York, với những tháng ngày chỉ có đi lên rồi đi về từ tòa nhà của Liên Hợp Quốc, bởi vì bây giờ cuộc sống ấy đã bị Jennifer làm cho hoàn toàn lu mờ. Mọi thứ đã bị lu mờ bởi Jennifer, bởi mùi hương của cô, sở thích của cô, cô đang sống ở đâu đó, hít thở không khí ở đâu đó mà không có

anh. Cách nào đó, còn tồi tệ hơn khi biết rằng cô cũng ham muốn anh không kém gì anh ham muốn cô. Anh không thể đổ sự giận dữ lên đầu cô, buộc anh thôi không nghĩ về cô.

Hãy tha thứ cho em. Em chỉ muốn biết.

Anh cần tới một nơi anh không phải bận tâm suy nghĩ. Để sống sót, anh phải tới một nơi mà giành lại sự sống là điều duy nhất anh cần nghĩ tới.

Don đón anh từ bệnh viện hai ngày sau đó vào một buổi chiều, khi bệnh viện đồng ý cho anh xuất viện với kết quả kiểm tra chính thức gan đã khá ổn và lời cảnh báo đáng sợ về những gì có thể xảy ra với anh nếu anh còn dám đụng tới một giọt rượu nữa.

‘Chúng ta đi đâu đây?’ Anh nhìn Don chất chiếc va li nhỏ của anh lên mui xe và thấy mình giống như dân tị nạn.

‘Tới nhà tôi.’

‘Gì cơ?’

‘Viv muốn thế.’ Ông không nhìn Anthony. ‘Cô ấy nghĩ anh cần được sống với cảm giác đầm ấm của một gia đình.’

Ông nghĩ tôi không thể sống một mình ư. ‘Tôi không nghĩ tôi-’

‘Không phải bàn cãi nữa,’ Don nói và trèo vào ghế lái xe. ‘Nhưng đừng trách tôi về đồ ăn nhé. Vợ tôi biết một trăm lẻ một cách nướng một con bò nhưng cô ấy vẫn như đang dò dẫm thử nghiệm mỗi ngày.’

Thật lạ lẫm khi chứng kiến cuộc sống ở nhà của một đồng nghiệp. Trong nhiều năm qua, mặc dù anh đã được gặp Viv - với mái tóc đỏ rất sôi nổi hoạt bát, trái ngược hẳn với Don lúc nào cũng nghiêm nghị, Anthony luôn coi Don, hơn bất kỳ ai khác, là người chỉ sống và làm việc ở tòa soạn tờ *Nation*. Ông ấy lúc nào cũng ở đó. Trong văn phòng đó, với những chồng tài liệu cao ngất, những mẩu giấy ghi chép nguệch ngoạc và những tấm bản đồ được ghim lộn xộn trên tường, đó mới chính là môi trường sống hàng ngày của ông. Don trong đôi dép lê bằng nhung ở nhà, chân vắt vẻo trên ghế sofa, Don sắp xếp đồ vật trang trí trong nhà và đổ cho đầy bình sữa, đó quả là những hình ảnh ngoài trí tưởng tượng của anh.

Điều đó có nghĩa là, việc được ở cùng nhà với ông có thể đem lại những giây phút thanh thoi. Một căn nhà liền kề theo kiểu thời Tudor ở khu vực vành đai ngoài thành phố, nó đủ lớn để anh không cảm thấy làm vướng chân ai. Bọn trẻ trong nhà đã lớn và thường xuyên không ở nhà, ngoài những bức hình được đóng khung còn trong nhà hầu như không có gì có thể gợi nhắc anh tới việc anh thất bại trong việc làm bố.

Viv chào đón anh với những nụ hôn nồng nhiệt lên hai má, và không dả động gì tới chuyện anh từ đâu tới. 'Tôi nghĩ các anh chắc thích chơi gôn chiều nay,' cô hỏi.

Đúng là họ muốn thế dù Don chơi cái món đó dở tệ. Sau này Anthony nhận ra rằng đó là trò giải trí duy nhất mà chủ nhà của anh có thể nghĩ tới dành cho hai người đàn ông làm cùng nhau mà không nhất thiết phải uống rượu. Don không một lần nhắc tới Jennifer. Ông vẫn còn rất lo lắng, Anthony có thể thấy thế. Ông tìm mọi cách để Anthony thấy rằng anh hoàn toàn khỏe mạnh và đã trở về một cuộc sống bình thường dù chuyện gì có thể xảy ra. Không hề có rượu trong các bữa trưa hay bữa tối.

'Nào, nói cho tôi về kế hoạch của cậu?' Ông ngồi trên ghế sô-pha. Từ đằng xa vọng lại tiếng Viv đang rửa chén đĩa, vừa làm vừa hát véo von trong bếp.

'Đi làm lại vào ngày mai chứ,' Don hỏi và lấy tay xoa bụng.

Làm việc. Một phần trong anh muốn cất tiếng hỏi là làm gì. Nhưng anh không dám. Anh đã thất bại với tờ *Nation* một lần, anh sợ lặp lại điều này thêm một lần nữa.

'Tôi đã nói chuyện với Spackman.'

Ồi, lạy Chúa. Có chuyện rồi đây.

'Tony, bà ấy không biết gì. Không ai ở tầng trên biết chuyện gì.'

Anthony chớp mắt.

'Chỉ có vài người trực bản tin là biết. Tôi, cô gái tóc vàng, một vài biên tập viên. Tôi gọi điện cho họ thông báo tôi không thể tới làm được vì phải đưa cậu tới bệnh viện. Nhưng chắc chắn họ sẽ biết giữ mồm giữ miệng.'

‘Tôi không biết phải nói gì.’

‘Câu phải thay đổi triệt để. Dù có chuyện gì chẳng nữa.’ Don châm một điếu thuốc và thối ra một hơi dài khói thuốc. Mắt ông bắt gặp vẻ mặt đầy tội lỗi của Anthony. ‘Bà ấy đồng ý gửi anh ra nước ngoài sớm.’

Anthony phải mất tới một giây để định thần xem ông vừa nói gì.

‘Tới Congo?’

‘Anh là người phù hợp nhất cho công việc này.’

Congo.

‘Nhưng tôi cần biết...’ Don dụi điếu thuốc vào gạt tàn thuốc lá.

‘Được thôi.’

‘Để tôi nói tiếp. Tôi cần chắc chắn cậu sẽ tự chăm sóc bản thân. Tôi không muốn phải lo lắng.’

‘Không rượu. Không có gì phải lo lắng. Tôi chỉ... tôi cần tập trung vào công việc.’

‘Đó chính là điều tôi muốn nói.’ Nhưng Don không tin anh - Anthony có thể thấy rõ điều đó qua cái nhìn liếc xéo của ông. Ông hơi chững lại. ‘Tôi phải có trách nhiệm.’

‘Tôi hiểu.’

Don thật là người khôn ngoan. Nhưng Anthony không thể chắc chắn với ông được. Làm sao anh có thể làm thế. Anh còn chưa dám chắc anh có thể vượt qua chính mình trong nửa giờ đồng hồ tới hay không, thì làm sao anh có thể chắc chắn khi ở giữa lòng Châu Phi.

Don cất tiếng trước khi anh kịp nói thêm gì. Ông dụi điều thuốc. ‘Sắp có trận đá bóng trong vài phút nữa. Chelsea và Arsenal. Cậu thích xem không?’ Ông nặng nề bước ra khỏi ghế và bấm vào chiếc hộp bọ gỗ ở góc phòng. ‘Tôi sẽ cho cậu biết một tin tốt lành. Cậu không thể bị mắc lại cơn sốt vàng da quái đản đó một lần nữa. Khi cậu đã bị một lần nặng như thế, chắc chắn là cậu đã được miễn dịch sau đó.’

Anthony nhìn chăm chăm vô định vào màn hình đen trắng trước mặt. *Làm thế nào để cả những phần khác trong con người tôi cũng miễn dịch?*

Họ ngồi trong phòng của trưởng ban biên tập tin quốc tế. Paul de Saint, một người thuộc dòng dõi quý tộc, cao ráo với mái tóc đen vuốt ngược và mang phong thái của một nhà thơ trữ tình lãng mạn, đang nghiên cứu bản đồ để trên bàn làm việc. ‘Nóng bỏng nhất là ở Stanleyville. Có ít nhất tám trăm người không phải người Congo đang bị bắt làm con tin ở đó, rất nhiều người đang bị giữ ở khách sạn Victoria và có lẽ còn có thêm hàng ngàn người nữa bị giam giữ ở những khu vực lân cận. Những nỗ lực ngoại giao dường như đã thất bại. Có quá nhiều đầu đá trong nội bộ quân phiến loạn đến mức tình hình ở đó thay đổi từng giờ, không ai có thể có một bức tranh chính xác. Tình hình ở đó rất hỗn loạn, O’Hare. Cho tới sáu tháng trước đây, tôi vẫn có thể khẳng định số phận bất kỳ người da trắng nào ở đó cũng sẽ được đảm bảo, cho dù chuyện gì xảy ra với người bản địa. Giờ, tôi sợ rằng chúng đang nhắm tới người ngoại quốc. Có một vài câu chuyện rất khủng khiếp đang được lan truyền. Nhưng chúng ta không thể đưa những tin tức đó.’ Ông dừng lại. ‘Hăm hiếp chỉ là một phần trong đó.’

‘Làm sao tôi vào đất nước đó được?’

‘Đó là vấn đề đầu tiên. Tôi đang bàn bạc với Nicholls, cách tốt nhất là đi qua Rhodesia - hay Zambia, vì chúng đã chiếm giữ nửa phía bắc. Người của ta ở đó đang tìm đường đi tốt nhất cho cậu, nhưng rất nhiều đường ở đó đã bị phá hủy nên sẽ phải mất một thời gian.’

Khi ông giải thích thêm cho Don về cách di chuyển sao cho hợp lý, Anthony tạm thời để tâm trí ra ngoài cuộc hội thoại của họ. Với một chút biết ơn, anh nhận ra rằng trong vòng nửa tiếng vừa qua anh đã không hề nghĩ tới cô và thậm chí anh còn thấy câu chuyện khá hấp dẫn. Anh cảm thấy hồi hộp và bồn chồn trước thử thách làm sao vượt qua được lãnh thổ của quân phiến loạn. Anh không hề thấy sợ hãi. Sao anh có thể như thế chứ? Còn gì tồi tệ hơn có thể xảy ra với anh nữa?

Anh đọc lướt qua tập hồ sơ mà nhân viên phó của de Saint vừa đưa cho anh. Chế độ chính trị; quân phiến loạn khiến người Mỹ tức giận; vụ hành quyết nhà truyền giáo Mỹ, Paul Carlson. Anh đọc báo cáo tường thuật về những tội ác quân phiến loạn đã gây ra và hai hàm anh nghiến chặt.

Báo cáo đưa anh trở về năm 1960 và vụ nổi loạn dưới sự chỉ đạo của Lumumba. Anh đọc nó như thể một bản báo cáo hoàn toàn xa lạ. Anh cảm giác như thể cái người thanh niên đã từng ở

đó trước đây - cái người đã rất đau khổ trước những gì anh ta chứng kiến - là một người anh không hề nhận ra.

‘Vậy là, chúng ta sẽ đặt chuyến bay tới Kenya ngày mai, đúng không? Chúng ta có người ở Sabena và anh ta sẽ cho chúng ta biết có chuyến bay nội địa nào tới Congo hay không. Nếu không, có thể tới sân bay Salisbury và tìm cách tới biên giới Rhodesian. Được không?’

‘Chúng ta có biết những phóng viên nào đã có mặt ở đó không?’

‘Không có nhiều phóng viên tới đó lắm. Tôi nghĩ thời điểm này liên lạc rất khó. Nhưng hôm nay tôi có đọc được một mẩu tin của Oliver trên tờ *Mail* và nghe đồn tờ *Telegraph* sẽ có một bài phóng sự dài cho số báo ngày mai.’

Cửa phòng bật mở. Mặt Cheryl lộ vẻ lo lắng.

‘Chúng tôi đang bàn chuyện, Cheryl.’ Don có vẻ bức tức.

‘Xin lỗi,’ cô nói, ‘nhưng con trai của anh đang ở đây.’

Anthony phải mất vài giây mới định thần là cô ta đang nhìn về phía anh. ‘Con trai tôi?’

‘Tôi để cậu bé ngồi ở phòng làm việc của Don.’

Anthony bật dậy, dường như không tin những gì vừa nghe thấy. ‘Tôi xin phép ra ngoài một chút,’ anh nói và đi theo Cheryl ra ngoài phòng họp.

Và thằng bé kia rồi: cảm giác choáng váng anh vẫn gặp phải trong những lần hiếm hoi anh được gặp Philip, một cú sốc bản năng khi thấy đứa trẻ thay đổi đến mức không nhận ra so với lần gặp cuối cùng, sự phát triển khỏe khoắn của thằng bé là một lời trách móc thầm lặng tới sự vắng mặt của người cha trong cuộc đời nó.

Mới chỉ sáu tháng mà thằng bé đã dài nhẵn người ra, giờ nhìn nó sắp giống một thanh niên mới lớn. Lưng hơi không không, trông nó giống như một dấu chấm hỏi. Nó nhìn lên khi thấy Anthony bước vào, mặt nó tái nhợt, mắt hoe đỏ.

Anthony đứng sững, tự hỏi chuyện gì đã khiến nỗi đau khổ hiển hiện trên gương mặt nhợt nhạt của con trai. Lại là vì mình nữa? Chẳng lẽ nó đã biết những gì vừa xảy ra với mình? Phải chăng mình đã làm sụp đổ hình ảnh người bố trong mắt nó?

‘Là Mẹ,’ Philip nghẹn ngào. Nó chớp mắt giận dữ và dùng một tay lau mũi.

Anthony bước lại gần hơn. Thằng bé đứng dậy và thả mình hoàn toàn vào vòng tay của bố. Anthony thấy mình ghì chặt lấy con, đôi tay của Philip bám chặt vào áo sơ mi của anh như thể nó không muốn anh đi đâu cả. Anh nhẹ nhàng vuốt lên đầu nó, tấm thân gầy gò của nó run rẩy trong những tiếng nức nở.

Mưa giội xối xả lên nóc xe của Don đến mức hầu như mọi suy nghĩ cũng bị cuốn trôi theo mưa. Hầu như chú không phải tất cả. Trong vòng hai mươi phút họ đã ra tới ngoại ô thông qua con đường đông đúc của phố mua sắm Kensington High Street. Hai người đàn ông ngồi im lặng, âm thanh duy nhất là tiếng rít thuốc liên tục của Don.

‘Một vụ tai nạn,’ Don nói, nhìn chằm chằm vào dãy đèn đỏ nhấp nháy trước mặt. ‘Có vẻ nghiêm trọng đây. Phải gọi về tòa soạn ngay.’ Ông nhanh chóng lái xe về phía buồng điện thoại công cộng.

Thấy Anthony không nói gì, Don nhào người về phía trước, dò sóng radio. Ông xem lại đầu điều thuốc, thối nhẹ để nó lại cháy lên. ‘De Saint nói có thể đi vào ngày mai. Nếu không phải đợi tới bốn ngày nữa cho chuyến bay kế tiếp.’ Ông nói như thể họ đã quyết định. ‘Cậu có thể đi và chúng tôi sẽ hoãn chuyến đi của cậu lại nếu xác cô ấy bắt đầu phân hủy.’

‘Cô ấy đã bị phân hủy rồi.’ Căn bệnh ung thư của Clarissa khiến mọi người bàng hoàng vì mọi chuyện diễn ra quá nhanh. ‘Mọi người đã nghĩ cô ấy đi từ hai tuần trước.’

‘Chiếc xe buýt chết tiệt. Nhìn kìa, nó lấn sạng gần hết đường bên kia.’ Don hạ kính cửa ô tô và ném điều thuốc xuống lề đường ướt sũng. Ông gạt những giọt nước chảy trên tay áo khi đóng cửa lại. ‘Chồng mới của cô ấy thế nào? Có tử tế không?’

‘Tôi mới chỉ gặp một lần.’

Con không thể ở với ông ấy. Bố ơi, xin bố, đừng để con ở lại với ông ấy.

Philip vẫn bám chặt vào thắt lưng của anh như bám vào phao cứu sinh. Khi Anthony đưa cậu

bé về ngôi nhà trên đường Parsons Green, anh vẫn còn cảm thấy sức nặng của những ngón tay thẳng bé nhiều giờ sau khi nó buông anh ra.

‘Tôi rất lấy làm tiếc,’ anh chia buồn với Edgar. Người đàn ông kinh doanh rèm cửa trông già hơn nhiều so với tưởng tượng của anh. Anh ta nhìn anh đầy nghi ngờ, như thể anh đã nói điều gì đó xúc phạm.

‘Tôi không thể đi.’ Anh đã nói với tòa soạn. Thật nhẹ nhõm khi nói ra được điều đó. Giống như cuối cùng cũng bị kết tội tử hình sau một thời gian dài hoãn thi hành án.

Don thở dài. Không biết là vì buồn hay vì ông cũng cảm thấy nhẹ nhõm hơn. ‘Đó là con trai cậu.’

‘Nó là con trai tôi.’ Anh đã hứa: *Đúng, tất nhiên rồi, con sẽ ở lại với bố. Tất nhiên là có thể. Mọi chuyện sẽ ổn thỏa thôi.* Ngay cả khi nói ra những lời này, anh vẫn không hoàn toàn hiểu anh có thể đem lại gì cho thằng bé.

Giao thông đã được giải tỏa, họ đi với tốc độ rùa bò rồi nhanh dần lên.

Họ tới Chiswick và Don cất tiếng trở lại. ‘Cậu biết đấy, O’Hare, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Biết đâu đây lại là may mắn. Có Chúa mới biết chuyện gì có thể xảy ra với cậu ở đất nước xa xôi đó.’

Don liếc nhìn sang một bên.

‘Và ai mà biết được? Cứ chờ thằng bé lớn lên một chút... cậu vẫn có cơ hội ra chiến trường mà. Có thể thằng bé sẽ ở lại. Viv có thể trông nom nó. Nó vẫn thích ở nhà chúng tôi mà. Mà Viv thì lại rất thích có trẻ con trong nhà.’ Rồi một ý nghĩ xuất hiện. ‘Cậu sẽ phải đi tìm một ngôi nhà riêng để ở. Không ở trong phòng khách sạn nữa.’

Anh để mặc Don dông dài, vẽ ra cuộc sống mới trước mặt anh, giống những câu chuyện được kể lại trên giấy, đầy hứa hẹn và ngọt ngào, ở đó người đàn ông của gia đình sống tử tế hơn, quên đi những mất mát, chôn vùi những nhíp đập cảm xúc và kìm nén nó ở vùng tối sâu thẳm trong tâm hồn anh.

Anh dành hai tuần nghỉ phép để tìm chỗ ở mới và đưa con trai anh về dự đám tang mẹ nó cũng như làm những thủ tục cần thiết cho đám tang. Philip đã không khóc trước mặt anh một lần nào nữa. Thậm chí nó còn bày tỏ một cách lịch sự sự thích thú trước ngôi nhà liên kế nhỏ ở

phía tây nam Luân Đôn - khá gần trường của nó và sự miễn mộ với Don và Viv, người đã tự coi mình như một người bác của nó và đã làm điều đó đầy đam mê. Thăng bé ngồi bên cạnh chiếc va li bé nhỏ của nó, như thể vẫn đang chờ đợi những chỉ dẫn cho tương lai của nó. Edgar không gọi điện hỏi thăm nó một lần.

Giống như một người hoàn toàn xa lạ. Philip bồn chồn lo lắng, như thể nó sợ sẽ bị gửi đi chỗ khác bất kỳ lúc nào. Anthony thấy xót xa khi nói với thăng bé rằng anh vui mừng như thế nào khi cuối cùng họ có thể ở cùng nhau, dù tự sâu thẳm bên trong anh cảm giác như anh đang lừa dối người khác, anh được hưởng những đặc ân mà anh không xứng đáng được hưởng. Anh thấy thật khủng khiếp khi không biết làm thế nào để giúp con anh vượt qua được nỗi đau này trong khi vẫn phải cố tỏ ra cứng rắn trước mặt con.

Anh đăng ký một lớp học về kỹ năng vượt qua khủng hoảng tâm lý. Anh đem quần áo của cả hai người tới tiệm giặt là, ngồi cạnh Philip trong tiệm cắt tóc. Anh không biết nấu món gì khác ngoài món trứng luộc nên buổi tối họ tới một quán cà phê ở cuối đường, ở đó phục vụ những khẩu phần ăn thịnh soạn, khổng lồ với món nướng và đậu, rau củ luộc, bánh pút-đinh hấp trong váng sữa trắng. Họ chén sạch thức ăn trong đĩa và tối nào Philip cũng ca ngợi 'ngon quá, cảm ơn bố', như thể được tới đó ăn đã là một đặc ân lớn. Trở về nhà, Anthony đứng bên ngoài cửa phòng ngủ của thăng bé, tự hỏi có nên bước vào trong hay không vì chứng kiến nỗi buồn của nó có thể sẽ làm mọi việc thêm tồi tệ.

Vào ngày Chủ nhật, họ được mời tới nhà Don chơi và Viv sẽ làm những đĩa thịt nướng to với đủ loại rau thơm bày xung quanh. Rồi cô rủ họ cùng chơi cờ sau khi cô đã dọn dẹp sạch sẽ. Ngắm đứa trẻ cười khi bị cô chọc, rồi cô khẳng khẳng là nó phải chơi cùng, cách cô kéo nó vào một gia đình mới khiến trái tim Anthony thổn thức.

Khi họ bước vào xe, anh thấy Philip lưu luyến vẫy tay chào Viv, gửi những nụ hôn gió qua cửa kính ô tô, một giọt nước mắt bất chợt lăn dài trên má anh. Anh phải giữ chặt tay lái, và anh bất động khi nghĩ tới trách nhiệm lớn lao của mình. Anh không biết phải nói gì. Anh có thể cho Philip những gì khi ngay cả anh cũng vẫn đang tự hỏi nếu Clarissa còn sống thì liệu cuộc sống của thăng bé có phải tốt đẹp hơn bao nhiêu không.

Tối hôm đó anh ngồi trước lò sưởi, xem những phóng sự đầu tiên trên vô tuyến về vụ giải cứu con tin ở Stanleyville. Những bóng người mờ mờ xuất hiện từ máy bay quân sự và tùm tùm tụ lại theo nhóm trên mặt đường đá rậm, mặt chưa hết thăng thốt. 'Quân đội thiện chiến của Bỉ mất vài giờ để giải cứu thành phố. Vẫn còn quá sớm để kết luận số người bị thương một cách chính xác, nhưng báo cáo sơ bộ cho thấy ít nhất một trăm người Châu Âu đã bị chết trong cuộc khủng hoảng này. Nhiều trường hợp khác vẫn chưa được xác định.'

Anh tắt vô tuyến, ngồi bất động trước màn hình rất lâu sau khi chấm trắng trên vô tuyến hoàn toàn biến mất. Cuối cùng anh đi lên lầu, đứng do dự trước cửa phòng con trai, và anh nghe tiếng nước nở đang cố kìm lại vọng ra từ trong đó. Đã mười giờ mười lăm.

Anthony nhắm mắt một lúc, rồi mở mắt và đẩy cửa bước vào. Con trai anh giật mình và vội nhét một thứ gì đó xuống tấm ga trải giường.

Anthony bật đèn lên. ‘Con trai của bố?’

Im lặng.

‘Có chuyện gì vậy?’

‘Không có gì ạ.’ Thằng bé đã bình tĩnh lại, lấy tay lau mặt. ‘Con vẫn ổn.’

‘Cái gì đó?’ Anh hỏi bằng giọng nhẹ nhàng nhất có thể và ngồi xuống mép giường. Người thằng bé nóng và ẩm ướt vì mồ hôi. Chắc hẳn nó đã khóc hàng tiếng đồng hồ rồi. Anthony thấy đau lòng trước sự thiếu hụt tình cha mẹ dành cho thằng bé.

‘Không có gì ạ.’

‘Nào. Để bố xem.’ Anh lật nhẹ ga trải giường lên. Dưới đó là tấm hình Clarissa, được lắp trong một khung hình nhỏ bằng bạc, hai tay cô để trên vai con trai một cách đầy tự hào. Cô cười rất tươi. Thằng bé run bắn lên. Anthony để một tay lên tấm hình và dùng ngón tay cái gạt những giọt nước mắt còn đọng lại trên tấm kính của khung hình. Anh hy vọng Edgar cũng có thể làm em cười hạnh phúc như thế, anh thầm nói với cô. ‘Bức hình thật đẹp. Con có muốn chúng ta để đâu đó dưới nhà không? Trên lò sưởi nhé? Một chỗ nào đó dễ nhìn thấy nhất để bất kỳ lúc nào con muốn nhìn là con nhìn được?’

Anh có thể cảm nhận ánh mắt Philip nhìn anh một cách dò xét. Có lẽ thằng bé đang nghĩ trong đầu một vài lý do, đại loại như nó quá mệt mỏi, nhưng lúc này mắt Anthony đang dán chặt vào hình người phụ nữ trong tấm hình, nụ cười hết cỡ của cô. Nhưng anh không nhìn thấy cô. Anh thấy Jennifer. Anh thấy cô ấy ở khắp mọi nơi. Anh có thể nhìn thấy cô ấy ở khắp nơi.

Hãy kiểm chế nào, O'Hare.

Anh đưa trả bức hình cho con trai. ‘Con biết đấy... con không có lỗi gì khi buồn cả. Thật đấy. Con được phép buồn khi mất một người con yêu quý.’ Anh cảm thấy rất quan trọng khi nói ra những lời đúng đắn lúc này.

Giọng của anh run run, như thể vọng lại từ rất sâu trong anh, ngực anh đau nhói với những nỗ lực không để sự việc này làm anh suy sụp. ‘Thật sự bố cũng rất buồn,’ anh nói. ‘Buồn vô cùng. Mất một người con yêu quý... thực sự là điều không thể chịu đựng nổi. Bố rất hiểu điều đó.’

Anh kéo con trai về phía mình, hạ giọng như thì thầm. ‘Nhưng bố rất vui khi có con ở đây, vì bố nghĩ... bố nghĩ bố con mình sẽ có thể cùng nhau vượt qua khó khăn này. Con nghĩ sao?’

Philip tựa đầu vào ngực anh và cánh tay gầy guộc của nó ôm chặt lấy anh. Anh cảm nhận tiếng thở nhẹ nhàng của nó và ghì nó chặt hơn. Họ ngồi đó, bất động trong im lặng và chìm trong suy nghĩ của mỗi người.

Anh đã không nhận ra rằng cái tuần lễ anh định đi làm trở lại lại đúng vào kỳ nghỉ giữa kỳ của Philip. Viv nói không một chút do dự là cô có thể trông Philip vào mấy ngày cuối tuần nhưng cô đã có kế hoạch đi thăm chị gái tới ngày thứ Tư nên hai ngày đầu Anthony sẽ phải tìm cách nào đó.

‘Thằng bé có thể tới văn phòng cùng chúng ta,’ Don nói. ‘Nó sẽ thích thú với mấy bình pha trà.’ Hơn ai hết, anh hiểu Don là người rạch ròi giữa việc gia đình và việc công tại tờ *Nation* thế nào nên anh rất biết ơn lời gợi ý đó. Anh đã mong mỗi được đi làm trở lại, lấy lại cân bằng cho cuộc sống. Philip háo hức đến mức ai nhìn cũng phải xúc động khi được đi cùng họ tới chỗ làm.

Anthony ngồi xuống chỗ ngồi mới dành cho anh và đọc lướt qua mấy số báo buổi sáng. Không còn vị trí trống tại phòng Tin tức Trong nước, nên anh được đề nghị làm phóng viên tự do, một chức danh chắc được thiết kế đặc biệt dành cho anh. Anh nhấp một ngụm cà phê và nhả mặt trước sự dở tệ của chất lượng cà phê mà anh chẳng xa lạ gì. Philip đi hết bàn này đến bàn khác, hỏi có ai muốn uống trà không, chiếc áo sơ mi Anthony mới là sáng nay dính chặt vào tấm lưng gầy xương của nó. Anh bỗng cảm thấy - và biết ơn vì điều đó - anh như đang ở nhà. Đây chính là nơi bắt đầu cuộc sống mới của anh. Rồi mọi việc sẽ ổn. Anh không hề một lần nhìn về phía phòng Tin Quốc tế. Anh cũng không muốn biết ai được cử tới Stanleyville để thay thế anh.

‘Đây.’ Don đặt bản sao của tờ *The Times* trước mặt anh, và khoanh đỏ một bài báo trong đó. ‘Làm nhanh hộ tôi một mẩu tin về vụ phóng tên lửa vào vũ trụ của Mỹ. Lúc này chắc sẽ chưa thể phỏng vấn nóng ai trong chính quyền được, nhưng cậu có thể viết một tin ngắn cho trang tám.’

‘Khoảng bao nhiêu từ?’

‘Hai đoạn, mỗi đoạn năm mươi từ. Lần sau tôi sẽ tìm cho anh một đề tài hay hơn.’ Giọng Don có vẻ ân hận.

‘Không sao đâu.’ *Đúng là* mọi chuyện ổn mà. Con trai anh đang cười sung sướng, kệ nệ bưng cái khay đầy tách chén với sự cẩn trọng quá mức cần thiết. Thằng bé liếc nhìn về phía anh và anh gật đầu đồng tình. Anh tự hào về nó, tự hào về sự dũng cảm của nó. Có một người để yêu thương thật sự là món quà Thượng đế đã ban cho anh.

Anthony kéo chiếc máy chữ lại gần và lắp những tờ giấy than vào giữa các tờ giấy trắng. Một bản cho tổng biên tập, một bản cho phó tổng biên tập và một bản để anh lưu lại. Được làm những hành động quen thuộc này thật dễ chịu. Anh đánh máy tên anh ở đầu trang, hài lòng khi nghe tiếng từng nét chữ bật tanh tách dưới ngón tay anh.

Anh đọc rồi đọc lại lần nữa bài báo đăng trên *The Times* và ghi vào sổ tay những điều đáng chú ý. Anh đi xuống thư viện tòa soạn ở dưới tầng hầm và lấy ra tập hồ sơ về các sứ mệnh không gian, lật tìm những bài phóng sự gần đây nhất. Anh ghi chép được thêm vài thông tin nữa. Rồi anh đặt tay lên máy chữ.

Không đánh được chữ nào.

Như thể hai tay anh bị tê cứng.

Anh đánh thử một câu. Một câu thật nhạt nhẽo. Anh xé tờ giấy vừa đánh đi và lắp tờ khác vào.

Anh đánh một câu khác. Vẫn nhạt nhẽo. Anh đánh thêm câu nữa. Anh cố gắng kết nối chúng với nhau. Nhưng những từ ngữ dường như không đi theo hướng anh muốn. Đó là một câu viết, đúng vậy, nhưng hoàn toàn không phải là một câu viết xứng tầm cho một bài báo in trên một tờ báo tầm quốc gia. Anh tự nhắc mình về nguyên tắc kim tự tháp trong việc viết bài: thông tin quan trọng nhất được thể hiện ở câu mở đầu, và độ quan trọng giảm dần đi ở những câu tiếp theo. Vì ít người chịu khó đọc cho tới cuối bài báo.

Nhưng anh không làm được điều đó.

Don tới bàn làm việc của anh lúc mười hai giờ mười lăm phút. ‘Cậu viết xong mẩu tin đó rồi chứ?’

Anthony ngả lưng tựa vào ghế, tay vuốt cằm, một đồng giấy tờ vút lộn xộn trên sàn nhà.

‘O’Hare? Cậu xong chưa?’

‘Tôi không thể viết được, Don.’ Giọng anh đầy hoài nghi.

‘Gì cơ?’

‘Tôi không thể làm được. Tôi không thể viết. Tôi đã mất khả năng đó.’

‘Đừng có ngó ngẩn. Chuyện gì vậy? Một nhà văn mất cảm hứng? Cậu nghĩ cậu là ai - F. Scott Fitzgerald?’ Ông nhặt lên một tờ giấy bị anh vò nát, vuốt thẳng nó để lại trên bàn. Rồi ông nhặt lên một tờ khác, và đọc đi đọc lại những trang giấy này. ‘Cậu đã thử viết được khá nhiều,’ cuối cùng ông lên tiếng. ‘Có lẽ cậu cần đi nghỉ một thời gian.’ Ông nói không một chút hàm ý trách móc. Anthony vừa có một thời gian nghỉ ngơi rồi. ‘Rồi cảm hứng sẽ quay trở lại,’ ông nói. ‘Đừng vội vàng và đừng nghiêm trọng hóa vấn đề. Tôi sẽ bảo Smith viết bài báo này. Hôm nay cậu cứ nghỉ ngơi. Rồi cảm hứng sẽ quay lại.’

Anthony nhìn về phía con trai, lúc này đang gọt bút chì cho Obit. Lần đầu tiên trong đời anh cảm thấy mình phải có trách nhiệm. Lần đầu tiên trong đời anh thấy việc anh có thể cống hiến là một việc rất quan trọng. Anh nhận thấy tay Don để trên vai anh với một sức nặng to lớn. ‘Tôi còn làm được cái quái quỷ gì nữa nếu cái cảm hứng đó không quay trở lại.’

Chàng trai ai-len theo đuổi cô gái san diego giống như cố bắt những ngọn sóng biển chỉ bằng một bàn tay... không thể... đôi khi chỉ còn cách giơng buồm đi nơi khác.

Tin nhắn của một người đàn ông

gửi người đàn bà.

Chương 25

Ellie thức tới tận bốn giờ sáng. Không phải vì cô không ngủ được: lần đầu tiên trong mấy tháng qua mọi thứ đã trở nên rõ ràng. Cô dành cả buổi tối chỉ để gọi điện thoại, chiếc tay cầm điện thoại kẹp liên tục giữa cổ và vai khi mắt cô không rời màn hình vi tính. Cô để lại rất nhiều tin nhắn trên hộp thư thoại, yêu cầu mọi người gọi lại cho cô. Cô nín nọt, tán tỉnh và không chịu đầu hàng trước những người không chịu trả lời. Khi đã có đủ thông tin cần thiết, cô ngồi vào bàn làm việc trong bộ pyjama mặc ở nhà, cột cao tóc lên và bắt đầu viết. Cô đánh máy rất nhanh, từng từ và từng chữ tuôn ra dễ dàng dưới những ngón tay của cô. Lần đầu tiên cô biết chính xác mình cần phải viết gì. Cô trau chuốt từng câu chữ cho đến khi thấy hài lòng. Cô sắp xếp các ý để người đọc cảm thụ và hiểu nhanh nhất. Một lần, khi đọc lại bài viết cô đã bật khóc, lần khác cô lại phá lên cười. Cô tìm thấy một điều gì đó trong cô, hay có lẽ một con người nào đó trong cô, mà cô đã đánh mất từ lâu. Viết xong cô in ra hai bản và chìm vào một giấc ngủ miên man.

Hai tiếng sau cô đã tỉnh dậy. Cô có mặt ở văn phòng lúc bảy giờ ba mươi. Cô muốn gặp Melissa trước khi bất kỳ ai ở trong văn phòng tới. Cô gột sạch vẻ mệt mỏi trên gương mặt, uống hai tách cà phê đậm đặc và sấy khô tóc. Cô tràn trề năng lượng cho một ngày mới; máu chảy rần rật trong huyết quản của cô. Cô đã ngồi ở bàn làm việc khi Melissa với chiếc túi đắt tiền vắt vẻo trên vai mở khóa phòng của bà. Khi sếp của cô vừa ngồi xuống, cô nhận thấy bà tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy không chỉ có mình bà trong văn phòng.

Ellie uống hết tách cà phê. Cô bước nhanh vào phòng vệ sinh nữ và soi gương để chắc chắn rằng cô hoàn toàn sạch sẽ. Cô vận một chiếc áo khoác trắng với chiếc quần âu đẹp nhất mà cô có và đi giày cao gót. Cô trông như một đứa con gái mới lớn, như những đứa bạn cô vẫn hay nói đùa.

‘Melissa?’

‘Ellie.’ Giọng bà lộ vẻ ngạc nhiên pha chút khiển trách.

Ellie lơ đi như không nhận ra. ‘Tôi có thể nói chuyện với bà một chút không?’

Melissa nhìn đồng hồ. ‘Nhanh thôi nhé. Tôi cần nói chuyện với phòng tin Trung Quốc trong vòng năm phút nữa.’

Ellie ngồi xuống đối diện bà. Văn phòng mới của Melissa hầu như chưa có đồ đạc gì ngoại trừ một vài hồ sơ tài liệu bà cần tham khảo trong ngày hôm đó và một bức hình của cô con gái để trên bàn. ‘Về bài phóng sự của tôi.’

‘Cô không định nói là cô không thể làm được nó đấy chứ.’

‘Đúng, tôi định nói thế.’

Cô đang châm dầu vào lửa, khi ngày hôm nay đúng là ngày tâm trạng sếp cô có vẻ không được tốt lắm. ‘Ellie này, đó không phải là điều tôi muốn nghe. Trước mắt chúng ta là một tuần bận rộn nhất và cô đã có cả mấy tuần trước đó để viết cho xong bài phóng sự. Cô không thể đến gặp tôi vào phút cuối như thế này và-’

‘Melissa - làm ơn nghe tôi nói. Tôi đã tìm ra người đàn ông đó.’

‘Và?’ Melissa nhướn mày.

‘Ông ấy làm ở đây. Chúng ta không thể dùng những bức thư đó vì ông ấy đang làm cho tòa soạn của chúng ta.’

Người lao công đẩy chiếc máy hút bụi đi ngang qua cửa phòng Melissa, tiếng kêu ro ro của nó nhấn chìm cuộc hội thoại giữa hai người.

‘Tôi không hiểu,’ Melissa lên tiếng khi tiếng máy hút bụi đã nhỏ dần.

‘Người viết những bức thư tình đó tên là Anthony O’Hare.’

Vẻ mặt Melissa hoàn toàn không biểu lộ điều gì. Ellie thấy xấu hổ khi nhận ra rằng ngay cả trưởng ban biên tập chuyên mục phóng sự cũng không biết ông là ai.

‘Trưởng phòng thư viện. Ông ấy làm việc ở dưới tầng hầm. Đúng hơn là đã từng làm ở đó.’

‘Người có mái tóc hoa râm ấy hả?’

‘Đúng vậy.’

‘Ồ.’ Bà ngạc nhiên tới mức gần như quên mất chuyện phiên lòng với Ellie vừa nãy. ‘Chà,’ bà nói sau một hồi im lặng. ‘Ai có thể ngờ chứ?’

‘Tôi biết.’

Cả hai tiếp tục rơi vào im lặng trong đồng cảm tới khi Melissa, sực nhớ ra việc cần làm, sắp xếp lại chồng giấy tờ trên bàn. ‘Một câu chuyện quả thật bất ngờ, nhưng Ellie, chuyện đó không giúp chúng ta vượt qua được vấn đề khó khăn nhất bây giờ. Rằng chúng ta cần phải có một chủ đề để viết, rằng chúng cần được mang đi in tối nay, một phóng sự hai-ngàn-từ đủ để lấp đầy trang chuyên mục.’

‘Không,’ Ellie nói. ‘Không có.’

‘Không phải câu chuyện của cô về ngôn ngữ tình yêu. Tôi không định dùng lại những mẩu chuyện-’

‘Không,’ Ellie ngắt lời bà. ‘Tôi đã viết xong. Hai nghìn từ. Đây. Nếu bà nghĩ nó cần được sắp xếp lại ý cho hợp lý hơn thì cho tôi biết. Giờ liệu tôi có thể chạy ra ngoài khoảng một tiếng không?’

Cô làm bà bối rối. Cô đưa bà bài viết cô vừa in ra, dõi theo Melissa khi bà đọc lướt, mắt bà long lanh, hết như mỗi khi bà đọc được những điều làm bà thú vị. ‘Gì cơ? Tất nhiên là được. Gì cũng được. Miễn làm sao cô về kịp dự hội thảo.’

Ellie thêm khát hít thở không khí ngoài trời khi cô thoát ra khỏi tòa nhà văn phòng. Tay cô dường như không thể cử động theo ý muốn khi cô cố đi cho vững trên đôi giày cao gót.

[©STE.NT](#)

Cô gửi thư điện tử cho anh tối qua và anh đồng ý ngay không một chút do dự. Đó không phải là chỗ hẹn hò ưa thích của anh; của anh là phải những nhà hàng kín đáo, sang trọng với thức ăn ngon. Còn cái quán ăn Giorgio nằm đối diện tòa soạn tờ *Nation* bên kia đường chỉ có khoai tây chiên, trứng và thịt xông khói không nhãn mác với giá chỉ 2,99 bảng.

Anh đã ngồi đợi cô ở bàn khi cô tới, một chỗ khá kỳ cục chen lẫn giữa những công nhân xây dựng. Anh mặc một chiếc áo khoác hiệu Paul Smith và một chiếc áo sơ mi nhạt màu mềm mại. ‘Anh xin lỗi,’ anh cất tiếng khi cô còn chưa kịp ngồi xuống. ‘Anh rất xin lỗi. Cô ấy lấy được điện thoại của anh. Anh đã tưởng anh đánh mất nó ở đâu. Cô ấy đọc được một vài thư điện tử anh chưa kịp xóa và thấy tên em... và sau đó...’

‘Cô ấy đã làm rất tốt công việc của một nhà báo.’

Anh dường như lơ đãng nghĩ điều gì đó, anh vẫy người hầu bàn tới và gọi thêm một ly cà phê. Tâm trí anh rõ ràng đang trôi dạt đi chỗ khác. ‘Đúng. Đúng, anh cũng nghĩ vậy.’

Cô ngồi xuống và ngắm người đàn ông ngồi đối diện, người đã không biết bao lần hiện diện trong những giấc mơ ban đêm của cô. Làn da rám nắng của anh không giấu nổi quãng thâm dưới mắt. Cô tự hỏi điều gì đã xảy ra đêm hôm qua.

‘Ellie, anh nghĩ chúng ta nên tránh xa nhau một thời gian. Chỉ vài tháng thôi.’

‘Không.’

‘Gì cơ?’

‘Thế đấy, John.’

Anh không ngạc nhiên như cô nghĩ.

Anh cân nhắc những lời cô vừa nói trước khi trả lời. ‘Em muốn... ý em là em muốn kết thúc mối quan hệ giữa hai chúng ta?’

‘Ồ, hãy nhìn thẳng vào vấn đề, chúng ta không phải những người tình tuyệt vời đúng không?’ Mặc dù đã chuẩn bị sẵn tinh thần, cô thất vọng khi thấy anh không có ý định phản đối điều cô định làm.

‘Anh thực sự quan tâm tới em, Ellie.’

‘Nhưng chưa đủ. Anh không quan tâm tới tôi, tới cuộc sống của tôi. Cuộc sống của chúng ta. Tôi nghĩ anh không biết một chút gì về tôi cả.’

‘Anh biết tất cả những thứ anh cần-’

‘Tên con thú cưng đầu tiên tôi nuôi là gì?’

‘Gì cơ?’

‘Alf. Alf là tên con hamster tôi nuôi. Tôi lớn lên ở đâu?’

‘Anh không hiểu vì sao em hỏi anh thế?’

‘Ngoài việc làm tình ra, anh có bao giờ quan tâm tới những chuyện khác của tôi không?’

Anh nhìn quanh. Những công nhân xây dựng ngồi ở chiếc bàn sau lưng họ bỗng im phăng phắc.

‘Ai là bạn trai đầu tiên của tôi? Món ăn yêu thích đầu tiên của tôi là gì?’

‘Chuyện này thật ngớ ngẩn.’ Anh bậm môi theo cái cách cô chưa bao giờ nhìn thấy ở anh.

‘Đúng vậy. Anh không hề quan tâm gì tới tôi, ngoại trừ việc tôi cởi quần áo nhanh như thế nào.’

‘Đó là những gì em nghĩ ư?’

‘Đã bao giờ anh quan tâm tới cảm giác của tôi chưa? Những gì tôi đã trải qua?’

Anh vung tay một cách giận dữ. ‘Lạy Chúa, Ellie, đừng tự giày vò mình như thể cô là một nạn nhân vậy. Đừng nói như thể tôi là kẻ dụ dỗ bỉ ổi,’ anh nói. ‘Đã bao giờ cô cho tôi biết cảm giác của cô chưa? Đã bao giờ cô nói với tôi là cô không muốn chuyện này chưa? Cô luôn thể hiện là cô là một mẫu người phụ nữ hiện đại. Có thể làm tình bất kỳ lúc nào có nhu cầu. Sự nghiệp được đặt lên hàng đầu. Cô thật là...’ anh lúng túng tìm từ thích hợp ‘... khó hiểu.’

Những điều anh vừa nói làm cô tổn thương. ‘Tôi chỉ đang cố bảo vệ tôi thôi.’

‘Còn tôi buộc phải tự hiểu những suy nghĩ đó của cô? Có bao nhiêu phần trăm sự thật trong đó?’ Anh có vẻ sốc thực sự.

‘Tôi chỉ muốn được sống cùng anh.’

‘Nhưng cô còn muốn hơn thế nữa - một mối quan hệ.’

‘Đúng vậy.’

Anh sẫm soi nhìn cô, như thể đây là lần đầu tiên anh gặp cô. ‘Cô hy vọng tôi sẽ bỏ vợ ư?’

‘Tất nhiên. Cuối cùng tôi cũng muốn thế. Tôi sợ nếu tôi nói cho anh cảm giác thực sự của tôi - anh sẽ bỏ tôi.’

Sau lưng họ, những người công nhân bắt đầu xì xào to nhỏ. Cô có thể cảm nhận, bằng vào những cái liếc trộm về phía cô, rằng câu chuyện của cô và anh đang là đề tài đàm tiếu của họ.

Anh đưa tay vò mái tóc hung đỏ. ‘Ellie,’ anh nói, ‘Anh xin lỗi. Nếu anh biết em không thể chấp nhận chuyện này, anh đã không bao giờ để mọi chuyện đi quá xa như thế này.’

Và sự thật đã được phơi bày. Cái sự thật cô đã tự huyễn hoặc mình cả năm qua.

‘Chỉ thế thôi, phải không?’ Cô đứng dậy. Cô đã sống trong một thế giới mà giờ đây cô bước ra khỏi thế giới đó để lại sau lưng một đống gạch vụn tan nát. Cô vẫn đứng thẳng. Không có máu đổ. ‘Anh và tôi,’ cô nói. ‘Thật nực cười, chúng ta đều là những người có công ăn việc làm đáng hoàng, vậy mà chưa bao giờ chúng ta tâm sự với nhau bất kỳ điều gì.’

Cô đứng bên ngoài quán cà phê, cảm giác những cơn gió lạnh lùa qua da, mùi của thành phố tràn ngập trong hơi thở của cô và cô rút điện thoại di động ra. Cô gửi đi một câu hỏi và không đợi trả lời, cô băng ngang qua đường. Cô không một lần ngoái lại.

Melissa đi ngang qua cô ở sảnh văn phòng, tiếng giày cao gót gõ đều đặn trên sàn đá hoa cương bóng loáng. Bà vừa đi vừa nói chuyện với một biên tập viên, thấy cô đi qua bà ngừng nói chuyện. Bà gật đầu về phía cô, mái tóc bông bênh trên vai. ‘Tôi thích bài viết đó.’

Ellie thở phào.

‘Đúng. Tôi rất thích nó. Trang nhất, số báo Chủ nhật thay vì thứ Hai. Phát huy nhé.’ Rồi bà bước vào thang máy, trở lại câu chuyện đang nói dở, cửa thang máy đóng lại trước mặt cô.

Thư viện không có ai. Cô đẩy cánh cửa xoay, đằng sau đó chỉ còn vài kệ để sách dính đầy bụi. Không còn các số báo định kỳ, các tạp chí, những bộ sách nhàu nát của Hansard. Cô lắng nghe tiếng nước chảy lộp độp từ đường ống hơi lấp trên trần nhà, rồi cô trèo qua quây và để lại túi xách trên sàn nhà.

Căn phòng đầu tiên, nơi trước đây lưu giữ những bản lưu được đóng bìa cứng có giá trị hàng thế kỷ của các số báo *Nation*, giờ cũng hoàn toàn trống vắng trừ hai thùng rác-tông để ở góc phòng. Trông căn phòng giống như một cái hang bí ẩn. Bước chân của cô vang vọng trên nền gạch khi cô đi về phía trung tâm của tòa nhà.

Phòng biên tập từ A đến M cũng trống vắng, chỉ còn lại một vài dụng cụ đóng sách. Những chiếc cửa sổ, cách sàn nhà khoảng gần hai mét, cũng phủ đầy bụi và những hạt bụi đó bay vòng vòng trong không khí khi cô bước vào. Mặc dù không còn tờ báo nào được lưu trữ ở đây, không khí vẫn thấm đẫm mùi đặc trưng của những tờ báo cũ. Cô nghĩ, một cách thích thú, rằng dường như cô vẫn nghe thấy rất rõ tiếng vọng của từng câu chuyện ngày xưa và của hàng trăm ngàn giọng nói dội về. Cuộc sống tiếp diễn, mất mát và xoay vòng theo Số phận. Ẩn giấu dưới những tập hồ sơ là những câu chuyện cả ngàn đời sau không ai biết. Cô tự hỏi liệu còn chàng trai Anthony và cô gái Jennifer nào nữa bị vùi lấp dưới những trang giấy kia không, cuộc sống của họ vẫn đang đợi những câu chuyện tình cờ. Một chiếc ghế xoay nệm bông có dán chữ 'Lưu trữ kỹ thuật số' để ở góc phòng, cô đi về phía đó, ngồi lên quay một vòng rồi lại một vòng ngược lại.

Cô bỗng cảm thấy mệt mỏi vô cùng, như thể những viên thuốc bổ cô dùng cách đây vài giờ đã không còn hiệu nghiệm. Cô mệt nhọc ngồi xuống trong sự oi bức và lặng lẽ của tòa nhà, và lần đầu tiên cô có thể nhớ được, cô ngồi bất động. Mọi thứ xung quanh cô cũng bất động. Cô thở ra một hơi dài.

Cô không biết mình đã ngồi thế trong bao lâu tới khi cô nghe thấy tiếng động ở cửa.

Anthony O'Hare đang cầm chiếc túi của cô. 'Của cô hả?'

Cô đứng thẳng dậy, mất phương hướng và cảm thấy hơi chút chóng mặt. Trong một khoảnh khắc cô không biết mình đang ở đâu. 'Lạy Chúa. Xin lỗi.' Cô dụi mắt.

'Cô không tìm thêm được gì ở đây đâu,' ông nói, đưa túi cho cô. Ông nhận ra đôi mắt ngái ngủ, bộ dạng lú lừ của cô. 'Tất cả đã đưa về tòa nhà mới rồi. Tôi chỉ quay lại để lấy mấy thứ pha trà. Và chiếc ghế kia.'

'Vâng... thật dễ chịu. Tới mức cháu không thể rời đi... Ồ, mấy giờ rồi ạ?'

'Mười một giờ kém mười lăm.'

'Cuộc họp lúc mười một giờ. Cháu ổn rồi. Họp lúc mười một giờ.' Cô lắp bắp, nhìn xung quanh. Rồi cô nhớ ra vì sao cô tới đây. Cô cố lục lại những suy nghĩ của mình, nhưng cô không biết phải nói như thế nào với người đàn ông này những điều cô cần phải nói. Cô lén nhìn ông, và thấy đằng sau mái tóc hoa râm và cặp mắt đau khổ kia là một người khác. Cô nhìn thấy người ấy qua những lời nói của ông.

Cô cầm chiếc túi lên. 'Ừm... Rory có ở đây không ạ?'

Rory sẽ biết. Rory sẽ biết phải làm gì.

Nụ cười của ông ẩn giấu một sự xin lỗi, về một điều cả hai đều biết. “Tôi e rằng cậu ấy không tới văn phòng hôm nay. Có lẽ cậu ấy ngồi nhà chuẩn bị đồ đạc.”

‘Chuẩn bị đồ đạc?’

‘Cho chuyến đi sắp tới? Cô cũng biết là cậu ấy sắp đi xa?’

‘Cháu hy vọng là anh ấy không đi. Chưa đi.’ Cô thò tay vào túi áo và lấy ra một tờ giấy. ‘Cháu không biết... bác có địa chỉ nhà anh ấy không?’

‘Nếu cô không ngại bước tiếp vào khu vực hiện tại vẫn là văn phòng làm việc của tôi, tôi sẽ tìm cho cô, nhưng tôi không nghĩ cậu ấy chỉ đi có một hay hai tuần.’

Khi ông quay đi, hơi thở của cô như bị nghẹn lại nơi cổ họng. “Thực ra, bác O’Hare, không phải cháu muốn gặp Rory.”

‘Ồ?’ Cô nhận ra ông ngạc nhiên thế nào trước cách cô gọi tên ông. Cô lấy từ trong túi ra một tập tài liệu và đưa cho ông. ‘Cháu tìm thấy những thứ này của bác. Một vài tuần trước đây. Lẽ ra cháu đã đưa bác sớm hơn nhưng cháu... cháu không biết chúng là của bác cho tới tận tối hôm qua.’ Cô nhìn theo khi ông mở những lá thư ra xem. Mặt ông thay đổi khi ông nhận ra những dòng chữ viết tay của mình.

‘Cô tìm được chúng ở đâu vậy?’ ông hỏi.

‘Ở đây,’ cô ngập ngừng, không biết những thông tin cô tiết lộ ra sẽ ảnh hưởng tới ông thế nào.

‘Ở đây?’

‘Bị chôn kín. Trong thư viện của bác.’

Ông liếc nhìn xung quanh, như thể những kệ sách trống rỗng kia có thể là nhân chứng cho những gì cô vừa nói.

‘Cháu xin lỗi. Cháu biết đây là... những giấy tờ riêng tư.’

‘Sao cô biết chúng là của tôi?’

‘Đó là một câu chuyện dài.’ Tim cô đập nhanh dần. ‘Nhưng bác cần biết điều này. Jennifer Stirling đã rời chồng bà ngay hôm bà gặp bác vào năm 1964. Bà tìm tới đây, tới tòa soạn báo này, và họ bảo bà là bác đã đi Châu Phi.’

Ông đứng bất động. Mỗi bộ phận trên cơ thể ông căng cứng như thể tập trung nghe cô nói. Ông gần như run rẩy, và nghe rất chăm chú.

‘Bà đã cố gắng tìm bác. Bà muốn nói với bác rằng bà đã... bà đã tự do.’ Cô hơi chút hoảng sợ trước những hiệu ứng mà thông tin này có thể tác động lên Anthony. Mặt ông biến sắc. Ông ngồi xuống ghế, hơi thở nặng nhọc. Nhưng giờ thì cô không thể dừng lại.

‘Tất cả những cái này...’ ông cất tiếng, vẻ mặt đầy bối rối, khác hẳn với niềm vui không thể che giấu của Jennifer khi cô phát hiện ra bí mật này ‘... là từ rất lâu rồi.’

‘Cháu vẫn chưa nói hết.’ Cô nói. ‘Cháu xin phép.’

Ông chờ đợi.

‘Đây chỉ là những bản sao của các bức thư. Vì những bản gốc cháu phải trả lại cho chủ nhân của nó. Cháu phải trả lại chúng.’ Cô đưa ông sổ hòm thư bưu điện, tay cô run run, có thể do cô quá hồi hộp, cũng có thể do cô quá phấn khích. Cô vừa nhận được tin nhắn trả lời hai phút trước khi cô đi xuống thư viện:

Không ông ấy không lấy vợ. Sao cô hỏi thế?

‘Cháu không biết cuộc sống hiện tại của bác như thế nào. Cháu không biết có phải cháu đang xâm phạm nghiêm trọng đời tư của bác không. Có lẽ cháu vừa phạm một sai lầm khủng khiếp nhất. Nhưng đây là địa chỉ, bác O’Hare,’ cô nói. Ông cầm lấy từ tay cô. ‘Đây là địa chỉ bác có thể gửi thư.’

Có người đã từng nói với em rằng viết thư là một việc làm mạo hiểm vì bạn không thể lúc nào cũng đảm bảo những lời lẽ của bạn sẽ được người nhận đọc theo đúng tinh thần chúng được viết ra. Vì vậy em sẽ nói thẳng. Em xin lỗi. Thành thật xin lỗi. Hãy tha thứ cho em. Nếu có bất kỳ cách nào em có thể làm để khiến anh thay đổi cách nghĩ về em, hãy cho em biết.

Thư một người đàn bà gửi cho người đàn ông.

Chương 26

Jennifer thân yêu?

Có đúng là em đấy không? Hãy tha thứ cho anh. Anh đặt bút viết bức thư này hàng chục lần mà anh vẫn chưa biết phải viết gì.

Anthony O'Hare

Ellie dọn dẹp đồng giấy tờ trên bàn làm việc, tắt máy tính, kéo nắp túi lại và đi ra khỏi phòng Phóng sự, thăm tạm biệt một cách lịch sự với Rupert. Anh ta đang khom người phỏng vấn một tác giả, người anh phàn nàn cả buổi chiều nay là một gã buồn tẻ. Cô đã yêu cầu rõ ràng rằng không cần có bài viết cho chuyên mục Tác phẩm nữa. Cô đã viết một phóng sự về những bà mẹ chuyên đi để thuê, và ngày mai cô sẽ bay tới Paris để phỏng vấn một nhân viên làm từ thiện người Trung Quốc. Cô ta đã không được phép quay về Trung Quốc vì những bình luận gây tranh cãi của cô trong một bộ phim tài liệu của Anh. Cô kiểm tra lại địa chỉ rồi chạy vội ra bến xe buýt. Khi cô kiếm được một chỗ ngồi trên chiếc xe buýt chật ních, ngay lập tức đầu cô bắt đầu sắp xếp các mẫu thông tin cô vừa có và tổng hợp thành những đoạn viết ngắn.

Vào cuối ngày cô gặp Corinne và Nicky tại một nhà hàng mà cả hai chưa bao giờ dám mơ tưởng tới. Douglas cũng được mời. Cậu ta tỏ ra rất dễ thương khi nhận điện thoại của cô vào ngày hôm trước - thật lạ là đã quá lâu rồi họ không nói chuyện với nhau. Chỉ mất một giây cậu ta đã đoán được ngay chuyện gì xảy ra với John. Corinne và Nicky sẽ luôn có một công việc dành cho họ tại tòa soạn của tờ *Nation*, nếu lúc nào đó họ chán ngấy công việc hiện tại của họ, cô nói vậy. 'Đừng lo, bọn tớ sẽ không nói những chuyện đàn bà tào lao đâu,' cô trấn an khi cậu đồng ý tới cuộc gặp.

'Ơn Chúa,' Douglas nói.

'Và tớ sẽ mời cậu bữa tối. Để nói lời xin lỗi.'

'Không có làm tình ngẫu hứng chứ?'

'Chỉ khi bạn gái cậu cũng tới. Cô ấy nhìn dễ thương hơn cậu nhiều.'

'Biết ngay là cậu sẽ nói thế.'

Cô cười ngoác khi đặt máy điện thoại xuống.

Anthony thân yêu,

Đúng, là em đây. Cho dù em giờ thế nào, so với cô gái trẻ anh từng biết, em đoán là anh đã biết người bạn làm báo của chúng ta đã kể hết với em. Em vẫn đang cố hiểu những điều cô ấy nói.

Rồi sáng nay khi em đi tới Hòm thư Bưu điện, bức thư của anh ở đó. Với những dòng chữ viết tay của anh, bốn mươi năm đã qua. Điều đó có ý nghĩa gì? Từng ấy thời gian đã qua giờ chỉ như là một hạt cát. Em vẫn chưa thể tin em đang cầm trên tay bức thư do chính anh viết hai ngày trước đó, chưa thể tin nó nghĩa là gì.

Cô bạn nhà báo không kể nhiều về anh. Em ngồi và tự hỏi, và không dám mơ rằng có một ngày em còn được ngồi và nói chuyện với anh.

Em hy vọng anh có một cuộc sống hạnh phúc.

Đó là thuận lợi của những người làm báo: số bài viết của bạn sẽ tăng chóng mặt, có thể nói là tăng nhanh gấp đôi. Chỉ với hai phóng sự hay là bạn đã trở thành đề tài bàn tán của cả tòa soạn, là nhân vật trung tâm của những câu chuyện gẫu và những cái nhìn thán phục. Bài viết của bạn sẽ được đăng tải lên mạng và gửi cho các tờ báo liên kết ở New York, Úc và Nam Phi. Họ rất thích bài viết của cô, Hiệp hội các tờ báo liên kết đã nói với cô thế. Đây chính là đề tài mà họ nghĩ đầy tiềm năng để họ tiếp tục đi sâu phát triển. Trong vòng bốn tám tiếng, cô nhận được không biết bao nhiêu thư điện tử do độc giả gửi tới, tâm sự với cô những câu chuyện của riêng họ. Một nhà xuất bản thậm chí đã gọi điện cho cô, hỏi cô có đủ tư liệu để phát triển bài báo đó thành một cuốn sách không.

Về Melissa, Ellie không làm gì khiến bà phiền lòng cả. Nếu cần một bài phóng sự khoảng một ngàn từ thật hay, cô sẽ là người đầu tiên bà gửi gắm. Đã hai lần trong tuần này, những bài viết ngắn của cô được lên trang nhất. Cũng giống như việc trúng xổ số. Càng được biết đến nhiều có nghĩa là cô càng nhận được nhiều yêu cầu viết bài. Cô thấy đề tài để viết ở mọi nơi. Cô là một cục nam châm: các bài phóng sự, những cuộc gặp gỡ liên tục đến với cô. Cô có mặt ở bàn viết lúc chín giờ sáng và chỉ về nhà vào lúc chiều muộn. Cô biết mình không nên bỏ lỡ cơ hội này.

Khoảng không gian làm việc của cô sáng trưng và bóng loáng trên chiếc bàn bầu dục lớn, trên đó để một màn hình độ phân giải cao mười bảy inch và một chiếc điện thoại dán tên cô với số máy lẻ được ghi rõ ràng.

Rupert không còn pha trà mời cô nữa.

Jennifer thân yêu,

Xin lỗi em vì đã trả lời chậm trễ thế này. Có vẻ như với em anh đã trở nên ít nói hơn. Sự thực là đã nhiều năm rồi anh không đặt bút viết trên giấy ngoại trừ viết séc trả hóa đơn và một vài lần gửi thư khiếu nại. Anh không biết phải viết gì. Hàng chục năm nay anh chỉ sống thông qua lời nói của những người khác; anh sắp xếp chúng, lưu trữ chúng, sao chép thêm để lưu giữ và phân loại chúng. Anh đảm bảo chúng luôn được an toàn. Anh ngỡ rằng đã từ lâu anh quên mất luôn cả giọng nói của mình. Người viết những bức thư gửi cho em giống như một người xa lạ với anh.

Em có vẻ đã thay đổi nhiều so với cô gái anh gặp ở khách sạn Regent. Nhưng, điều tuyệt vời nhất là em vẫn là em. Anh vui vì em vẫn ổn. Anh vui vì cuối cùng anh cũng có cơ hội để nói với em điều này. Anh mong được gặp em, nhưng anh sợ em sẽ thất vọng khi gặp một người ông già đã khác xa rất nhiều so với chàng thanh niên mà em nhớ. Anh không biết nữa.

Hãy tha thứ cho anh.

Anthony

Hai ngày trước đó Ellie nghe tiếng người khẽ gọi tên cô khi cô bước xuống bậc thang của tòa nhà văn phòng cũ lần cuối cùng. Cô quay lại và thấy Anthony O'Hare đang đứng ở trên. Ông cầm một mẫu giấy trên đó ghi nguệch ngoạc một địa chỉ.

Cô vội bước lên lại.

'Ellie Haworth này, tôi nghĩ là,' giọng ông tràn đầy sự hứng khởi xen lẫn bối rối và nuối tiếc, 'đừng nên viết thư. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu cô tới gặp cậu ta. Gặp trực tiếp cậu ta, cô biết đấy.'

Boot thân yêu, thân yêu nhất đời của em.

Những từ ngữ dường như đã vỡ òa trong em! Em tưởng như mình đã sống nửa thế kỷ không thể cất tiếng nói. Tất cả dường như đã vượt quá giới hạn, em cố gắng thoát ra khỏi những tổn thương để sống cho tốt. Em âm thầm hối lỗi vì những điều em đã làm. Còn bây giờ... bây giờ? Em mãi mê tâm sự với Ellie Haworth cho tới khi cô gái đó kinh ngạc nhìn em chăm chăm và em có thể đọc được suy nghĩ trong cô: lòng tự trọng của bà già này đâu rồi? Sao bà có thể nói chuyện như một cô bé mười bốn tuổi vậy? Em muốn nói chuyện với anh, Anthony. Em muốn nói với anh cho tới khi giọng nói của cả hai chúng ta khản đặc và chúng ta không thể nói được nữa. Em cần phải nói bù cho bốn mươi năm qua.

Làm sao anh có thể nói là anh không biết nữa? Đó không thể là sự sợ hãi. Anh nghĩ em thất vọng khi nhìn thấy anh ư? Sau tất cả những gì đã xảy ra, điều duy nhất em cảm thấy lúc này là niềm hạnh phúc tột cùng khi có cơ hội được gặp lại anh. Tóc của em cũng đã bạc trắng rồi, không còn là mái tóc vàng ngày xưa nữa. Những nếp nhăn trên mắt cũng rõ hơn. Em đã đau đớn và chật vật để qua được nỗi đau đó. Những đứa cháu ngoại của em không tin em có thể là gì khác hơn một bà già từ thời cổ lai hi.

Chúng ta đã già rồi, Anthony ạ. Và chúng ta sẽ không có thêm bốn mươi năm phía trước nữa. Nếu anh vẫn còn ở đó, nếu anh sẵn lòng để em vẽ lại hình ảnh của cô gái anh vẫn lưu giữ trong tâm trí, em sẽ rất vui được làm điều đó vì anh.

Jennifer X

Jennifer Stirling đứng ở giữa phòng, trong chiếc áo choàng mặc nhà, tóc bà dựng sang một bên. 'Nhìn tôi này,' bà nói một cách chán chường. 'Thật là xấu xí. Quá xấu xí. Đêm qua tôi đã

không thể ngủ và chỉ chợp mắt một lúc sau năm giờ sáng. Tôi đã ngủ qua giờ đặt chuông báo thức và lỡ hẹn với tiệm làm tóc.'

Ellie nhìn bà chăm chăm. Cô chưa bao giờ thấy bà trong bộ dạng như thế. Sự lo lắng thể hiện rõ trên nét mặt bà. Không được trang điểm, da bà mỏng manh như một đứa trẻ trên một gương mặt dễ bị tổn thương. 'Bác - bác trông cũng ổn mà.'

'Tối qua tôi gọi cho con gái và kể sơ qua câu chuyện này. Không kể tất cả, cô biết đấy. Tôi nói với nó tôi sắp gặp lại người đàn ông tôi đã từng yêu và đã không gặp lại từ thời con gái. Đó có phải là một lời nói dối quá đáng không?'

'Không hề,' Ellie nói.

'Cô biết nó đã viết gì cho tôi sáng nay không? Xem này.' Bà thả trước mặt cô một tờ giấy với những chữ viết in, một mẫu báo trên một tờ báo của Mỹ, kể về một cặp đôi cưới nhau sau năm mươi năm mất liên lạc.

'Tôi sẽ phải làm gì với nó chứ? Cô đã bao giờ thấy một việc làm điên rồ như thế chưa?' Giọng bà vỡ vụn run rẩy.

'Bác hẹn gặp ông ấy lúc mấy giờ?'

'12h trưa. Tôi vẫn chưa sẵn sàng cho cuộc gặp đó. Tôi chắc phải hủy thôi.'

Ellie đứng dậy và đặt ấm đun nước lên bếp. 'Bác sửa soạn quần áo đi. Chúng ta chỉ còn bốn mươi phút nữa. Cháu sẽ chờ bác tới đó,' cô nói.

'Cô nghĩ tôi thật điên khùng, đúng không?' Cô lại thấy đây là lần đầu tiên Jennifer Stirling bình tĩnh như vậy. 'Một mục giả dờ người. Giống như một thiếu nữ trong ngày hẹn hò đầu tiên vậy.'

'Không hề,' Ellie nhấn mạnh.

'Sẽ chẳng có gì nếu đó chỉ là những bức thư,' Jennifer thì thầm đến mức chính bà cũng không nghe thấy. 'Tôi vẫn có thể là tôi. Tôi vẫn là người phụ nữ anh ấy từng biết. Tôi đã từng rất bình tĩnh và quyết tâm. Còn bây giờ... Điều an ủi duy nhất trong toàn bộ câu chuyện này là tôi biết ở

ngoài kia vẫn có một người đàn ông đã từng yêu tôi, người nhìn thấy những điều tốt đẹp nhất ở tôi. Ngay cả ở lần gặp mặt cuối cùng của chúng tôi, tôi biết anh ấy nhìn thấy ở tôi một điều gì đó mà anh khát khao hơn bất kì điều gì trên đời này. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu giờ đây gặp lại tôi và ông ấy sẽ vô cùng thất vọng? Điều ấy còn tồi tệ hơn việc chúng tôi không bao giờ gặp lại nhau nữa. Tồi tệ hơn.'

'Cho cháu đọc thư của ông ấy được không ạ?' Ellie hỏi.

'Tôi không thể tới gặp ông ấy. Cô không nghĩ đôi khi sẽ tốt hơn nếu ta không làm gì ư?'

'Bức thư đâu, bác Jennifer?'

Jennifer lấy bức thư từ trong tủ ra, chần chừ một lúc rồi đưa cô.

Jennifer thân yêu,

Người già có được phép khóc không nhỉ? Anh ngồi đây và đọc đi đọc lại bức thư của em và anh vẫn chưa tin nổi cuộc đời mình lại có một bước ngoặt bất ngờ và hạnh phúc đến vậy. Hạnh phúc này dường như không phải dành cho chúng ta. Anh đã học cách để biết ơn những gì cuộc đời đã ban cho anh tới giờ phút này: một đứa con trai, những đứa cháu, một cuộc sống ổn định, nếu không nói là ổn định. Anh đã sống sót. Đúng vậy, vẫn luôn sống sót.

Và em lại xuất hiện. Những lời nói của em, xúc cảm trong em đã lại thôi thúc lòng tham trong anh. Liệu chúng ta có thể đòi hỏi nhiều hơn thế nữa không? Liệu anh có đủ dũng cảm gặp lại em? Số phận đã không hề rộng lượng với chúng ta, vì vậy một phần nào đó trong anh vẫn luôn tin rằng chúng ta sẽ không thể gặp lại nhau. Anh sẽ bất ngờ bị ốm, bị xe đâm trên đường tới gặp em, bị con quái vật trên sông Thames nuốt chửng.

Hai đêm vừa rồi những lời nói của em vẫn trở đi trở lại trong giấc ngủ của anh. Anh nghe thấy giọng em, chúng khiến anh muốn cất lời hát. Anh nhớ lại những điều anh đã muốn quên đi. Anh mỉm cười khi nhớ lại những khoảnh khắc đáng sợ đã đe dọa gia đình anh và đã đẩy anh đến việc gần như phải điều trị chứng mất trí.

Hình ảnh người con gái anh gặp lần cuối cùng thật mong manh, dễ vỡ, giờ biết em đã gây dựng được cho bản thân một cuộc sống như thế khiến anh phải xem xét lại đánh giá của anh về toàn bộ thế giới này. Thật là một thế giới bác ái, nơi đã cứu mang em và con gái em. Em không thể biết anh đã vui mừng thế nào khi biết điều đó. Sẽ chia. Anh không thể viết thêm gì nữa. Vì vậy anh quyết định mạo hiểm, với một chút lo lắng.

Gặp em tại công viên Postman. Thứ Năm. 12h trưa?

Boot của em, X

Mắt Ellie nhòe lệ. ‘Bác biết không?’ cô ghen ngào. ‘Cháu thực sự nghĩ bác không có gì phải lo lắng cả.’

Anthony O’Hare chọn một chiếc ghế băng ở cái công viên ông đã không một lần quay trở lại trong vòng bốn mươi năm qua với một tờ báo chắc ông sẽ không hề liếc mắt và ông nhận ra, với một chút ngạc nhiên, rằng ông vẫn có thể hiểu những gì người ta viết trên những phiến đá ghi những sự kiện đáng nhớ.

MARY ROGERS, NỮ PHỤC VỤ TRÊN TÀU, ĐÃ TÌNH NGUYỆN HY SINH BẰNG VIỆC NHƯỜNG LẠI PHAO CỨU SINH CHO NGƯỜI KHÁC VÀ RỜI KHỎI TÀU TRƯỚC KHI TÀU CHÌM.

WILLIAM DRAKE ĐÃ HY SINH KHI CỐ NGĂN CHẶN MỘT TAI NẠN KHỦNG KHIẾP CỦA MỘT QUÝ BÀ Ở CÔNG VIÊN HYDE PARK DO CON NGỰA CỦA BÀ TỰ DỪNG DỖ CHỨNG KHÔNG THỂ KIỂM SOÁT ĐƯỢC VÀ ANH ĐÃ BUỘC PHẢI PHÁ RỜI CỔ XE RA KHỎI CON NGỰA.

JOSEPH ANDREW FORD, CỨU SỐNG SÁU NGƯỜI TRONG MỘT VỤ HỎA HOAN Ở MỘT CON HÉM NHỎ VÀ VÀO NHỮNG GIẤY PHÚT ANH HÙNG CUỐI CÙNG ANH ĐÃ BỊ THIÊU SỐNG TỚI CHẾT.

Ông ngồi đây từ lúc mười giờ bốn lăm phút. Giờ đã là mười hai giờ bảy phút.

Ông đưa đồng hồ lên tai và lắc nhẹ. Tự sâu thẳm trong tim ông vẫn không tin rồi điều này sẽ thành hiện thực. Sao có thể được? Nếu bạn đã từng làm lâu năm cho kho lưu trữ của một tờ báo, bạn sẽ thường xuyên được đọc những câu chuyện lặp đi lặp lại: chiến tranh, nạn đói, khủng hoảng tài chính, những mối tình tan vỡ, ly hôn. Cái chết. Đau tim. Có một vài chuyện kết thúc có hậu. Tất cả những gì ông có đều đơn giản là phần thưởng, ông tự nhủ một cách chắc nịch khi kim đồng hồ tiếp tục dịch chuyển. Đó là điệp khúc quen thuộc khiến ông đau đớn.

Mưa bắt đầu nặng hạt và công viên trở nên vắng lặng. Chỉ còn ông ngồi lại trong chiếc chòi nhỏ. Ở phía xa là con đường lớn với những chiếc xe chạy ào ào trong mưa, bắn nước tung tóe lên hai bên đường.

Đã mười hai giờ mười lăm phút.

Anthony O'Hare tự nhắc mình về tất cả những gì ông đã biết ơn vì cuộc đời mang lại cho ông. Bác sỹ của ông cũng phải ngạc nhiên vì ông vẫn còn sống sót. Anthony ngờ rằng vị bác sỹ đó từ lâu đã sử dụng câu chuyện của ông như một minh chứng cho các bệnh nhân bị bệnh gan khác. Tình trạng sức khỏe tồi tệ của ông là một thách thức cho các bác sỹ và nền y học. Ông thoáng tự hỏi có nên làm một chuyến du lịch cuối đời không. Ông không muốn thăm lại Congo, nhưng Nam Phi có thể là một điểm đến hấp dẫn. Cũng có thể là Kenya. Ông sẽ về nhà và lên kế hoạch. Ông sẽ để mình bận rộn với những kế hoạch này.

Ông nghe tiếng phanh kít của một chiếc xe buýt, tiếng hét thất thanh đầy giận dữ của một người đi xe đạp. Chỉ cần biết bà đã từng yêu ông, thế là đủ rồi, đúng không? Chắc chắn một trong những món quà mà tuổi già mang lại chính là khả năng có thể sắp xếp mọi thứ trong một tổng thể hợp lý. Ông đã từng yêu một người đàn bà, người đã yêu ông hơn cả ông từng nghĩ. Bà vẫn ở đó. Thế là đủ cho ông.

Mười hai giờ hai mươi một phút.

Và rồi, khi ông vừa định đứng dậy, cuộn tròn tờ báo trong tay và đi về nhà, ông nhìn thấy một chiếc ô tô nhỏ xinh dừng ngay trước cửa công viên. Ông dừng lại, bị che khuất tầm nhìn bởi chiếc chòi nhỏ.

Hơi một chút lưỡng lự. Cửa xe bật mở và dưới chiếc ô vừa được mở xuất hiện một cặp chân chuẩn bị bước ra khỏi xe cúi xuống nói gì đó với người lái xe và đôi chân đó sải từng bước về phía công viên, theo lối mòn nhỏ về phía chòi.

Anthony O'Hare đứng thẳng dậy, vuốt lại chiếc áo choàng và mái tóc cho đỡ rối. Ông không thể rời mắt khỏi đôi giày và những sải chân dứt khoát dù bị chiếc dù che mất một phần. Ông tiến một bước về phía trước, không biết nên nói gì và làm gì. Tim ông thốn thức đập. Tai ông như nghe thấy những lời ca. Đôi chân, với chiếc tất sẫm màu, dừng lại trước mặt ông. Chiếc ô từ từ hạ xuống. Và bà đứng đó, vẫn như ngày xưa, khiến người đối diện phải choáng váng, vẫn nụ cười nơi khóe miệng khi mắt bà gặp mắt ông. Ông không thể cất lên lời. Ông không ngừng nhìn bà, khi trong tai ông vẫn vang vọng tên của bà.

Jennifer

‘Chào Boot,’ bà nói.

Ellie ngồi trong xe, dùng tay áo lau hơi nước đọng mờ trên cửa xe. Cô đậu ngay ở khu vực

cầm dừng đỗ, chắc chắn sẽ là mục tiêu cho cảnh sát giao thông, nhưng cô không quan trọng chuyện đó. Cô không thể lái đi chỗ khác.

Cô nhìn theo Jennifer bước dọc theo con đường nhỏ, thỉnh thoảng bà ngập ngừng như thể vẫn còn lo sợ. Đã hai lần bà nhất định đòi quay về, rằng họ đã tới quá trễ, rằng mọi thứ đã mất rồi, và vô ích thôi. Ellie giả đồ như không nghe thấy gì. Cô còn hát *lalalalalala* cho tới khi Jennifer Stirling quay sang nói với cô, với sự bức tức hiem khi thấy ở bà, rằng cô là một cô gái 'kỳ quặc và dai như đĩa'.

Cô vẫn tiếp tục nhìn theo bóng dáng Jennifer mảnh mai dưới chiếc ô và chỉ sợ bà đổi ý và quay đầu chạy. Cô bỗng nhận ra rằng tuổi tác không phải là cản trở đối với một tình yêu đích thực. Cô đã nghe Jennifer tâm sự, thấy bà vô cùng bối rối giữa một bên có thể là kết thúc tốt đẹp và một bên là thảm họa. Rồi cô nghe thấy chính mình đang mổ xẻ những lời nói của John, niềm khao khát mãnh liệt để biến một điều sai sót thành điều đúng đắn.

Nhưng Anthony O'Hare là một người hoàn toàn khác.

Cô lau cửa kính lần nữa và thấy Jennifer bước chậm dần rồi dừng lại. Và ông bước ra từ trong chiếc chòi trú mưa, có vẻ cao hơn so với những lần cô gặp ông, ông cũng ngập ngừng dừng lại một lúc trên lối đi ra trước khi ông đứng ngay trước bà. Họ đối mặt nhau, người phụ nữ mảnh mai trong chiếc áo đi mưa và người phụ trách thư viện. Ngay cả từ khoảng cách này Ellie cũng có thể thấy họ dường như quên rằng họ đang đứng dưới mưa, ở một công viên nhỏ bé với rất nhiều ánh mắt hiếu kỳ xung quanh. Mắt họ gắn chặt vào nhau và họ đứng đó như thể họ sẽ đứng đó thêm một nghìn năm nữa. Jennifer thả chiếc ô xuống, đầu nghiêng sang một bên và rất nhẹ nhàng đưa tay lên sờ mặt ông. Anthony đưa tay lên và áp chặt bàn tay bà vào mặt ông.

Ellie Haworth dõi theo họ một lúc, rồi cô quay đi và để mặc cho cửa kính xe mờ đi vì hơi nước. Cô trở về sau tay lái, hỉ mũi và khởi động máy. Một nhà báo giỏi là người biết dừng câu chuyện đúng lúc.

Tòa nhà nằm trên một con phố với những ngôi nhà kiến trúc đặc trưng thời Victoria, cửa sổ và lối đi được lát đá trắng, những tấm rèm cửa chẳng hề giống nhau cho thấy tòa nhà có nhiều căn hộ được sở hữu bởi những người khác nhau. Cô tắt máy, bước ra khỏi xe và đi về phía cửa chính, dò tên trên những chiếc chuông gắn trên tường. Chỉ có duy nhất tên anh ở căn hộ tầng trệt. Cô hơi ngạc nhiên; cô vẫn nghĩ anh không thể có một căn hộ của riêng mình. Nhưng, thực tế là, cô đã biết gì về anh? Chẳng có gì cả.

Cô để bài báo mình viết trong một bao thư lớn màu nâu, để tên anh ở ngoài. Cô rút bức thư qua cửa và quay ra phía cổng chính. Cô bước lên bậc thềm và ngồi trên một chiếc trụ gạch, quần khăn choàng quanh mặt. Cô đã quá quen với việc ngồi và chờ đợi thế này rồi. Được ngồi yên tĩnh nhìn thế giới chuyển động quanh mình cũng có cái thú của nó. Đôi khi chúng thú vị ở

ngay những điều mình không ngờ tới.

Ở bên kia đường, một phụ nữ cao lớn đang vẫy tay chào tạm biệt cậu thanh niên. Cậu ta kéo mũ trùm đầu, gắn tai nghe vào tai và không hề ngoái lại nhìn mẹ. Phía cuối đường, hai người đàn ông tựa người cạnh nắp capo của một chiếc ô tô lớn. Họ đang nói chuyện với nhau và chẳng có vẻ gì để tâm tới dàn động cơ xe. ‘Cô viết sai tên Ruairidh rồi.’

Cô liếc nhìn ra phía sau, anh xuất hiện ngay ở cửa xe với tờ báo trên tay. ‘Tôi đã làm nhiều việc sai.’

Anh mặc đúng chiếc áo thun dài tay mà anh đã gấp lần đầu tiên họ nói chuyện với nhau, chiếc áo đã khá cũ sau nhiều năm sử dụng. Cô nhớ là cô đã rất ấn tượng trước việc anh không quá chú ý tới chuyện quần áo. Cô cũng nhớ cảm giác những ngón tay của cô ở trên chiếc áo thun đó.

‘Một bài viết hay,’ anh nói và giơ tờ báo lên. “John thân yêu, Những Bức Thư Cuối Cùng Của Một Mối Tình 50 năm”. Tôi thấy giờ cô đã trở thành cục vàng của ban Phóng sự rồi.’

‘Chỉ là bây giờ thôi,’ cô nói, ‘thực ra, có một tình tiết tôi đã dựng lên. Là một điều tôi chắc chắn sẽ nói. Nếu tôi có cơ hội.’

Hình như anh không nghe cô nói. ‘Vậy là Jennifer đồng ý để cô sử dụng bức thư đầu tiên đó?’

‘Đúng vậy. Để nặc danh. Tôi kể cho bà tất cả và bà đã cư xử rất tuyệt.’ Gương mặt anh không hề thay đổi.

Anh có nghe tôi nói không? Cô thầm hỏi anh. ‘Tôi nghĩ bà đã khá ngạc nhiên, nhưng sau tất cả những gì xảy ra, tôi không nghĩ bà quan tâm tới những gì tôi đã làm.’

‘Anthony tới đây hôm qua. Ông hoàn toàn lột xác thành một người khác. Tôi không biết vì sao ông tới đây. Tôi nghĩ chắc ông cần một ai đó để nói chuyện.’ Anh gật đầu, nhớ lại. ‘Ông mặc một chiếc áo sơ mi mới và thắt cà vạt mới. Với một mái tóc mới được cắt gọn gàng.’

Ý nghĩ đó khiến cô mỉm cười.

Im lặng một lúc, rồi Ruairidh bước về phía bậc thềm, hay tay để lên đầu.

‘Cô đã làm được một việc có ý nghĩa.’

‘Tôi hy vọng vậy,’ cô nói. ‘Thật tuyệt khi biết một ai đó có được một kết cục hạnh phúc.’

Một ông già dẫn chó đi dạo ngang qua trước mặt họ, chớp mũi ông ửng đỏ vì lạnh, họ khẽ chào nhau. Cô ngẩng lên và thấy Ruaridh đang nhìn xuống chân. Cô nhìn anh, tự hỏi liệu đây có phải là lần cuối cùng họ còn nhìn thấy nhau. Em xin lỗi, cô thầm nói với anh.

‘Lẽ ra tôi nên mời cô vào nhà,’ anh nói, ‘nhưng tôi đang đóng gói. Có quá nhiều thứ phải dọn dẹp.’

Cô đưa một tay lên, cố không để lộ sự thất vọng. Cô bước xuống chiếc trụ gạch, vải quần của cô chạm nhẹ lên mặt thềm và cô khoác túi lên vai. Cô thấy như mình đang đứng không trọng lượng.

‘Vây... cô còn mong muốn gì nữa không? Ngoài việc là, cô biết đấy, một cô gái làm bàn giấy thích vui chơi?’

Trời bỗng rất lạnh. Cô nhét chặt tay vào túi áo. Anh nhìn cô kiên nhẫn và chờ đợi. Cô sợ phải nói ra. Nếu anh nói không, cô biết mình sẽ đau lòng như thế nào. Đó là lý do vì sao phải mất hàng tuần cô mới đủ can đảm tới gặp anh. Nhưng cô còn gì để mất? Cô sẽ không còn cơ hội gặp anh lần nữa.

Cô hít một hơi dài. ‘Tôi muốn biết... anh có thể viết thư cho tôi không.’

‘Viết cho cô?’

‘Những lúc anh đi xa. Ruaridh, em suy sụp. Em không thể đòi hỏi anh điều gì, nhưng em nhớ anh. Em thực sự rất nhớ anh. Em vẫn muốn nghĩ rằng chúng ta có thể làm gì đó. Chúng ta có thể...’ Cô bối rối, lau mũi, ‘... viết thư cho nhau.’

‘Viết thư.’

‘Chỉ cần viết về... những chuyện lặt vặt. Anh đang làm gì. Mọi việc ra sao. Anh ở đâu.’ Những

từ ngữ bật ra một cách yếu ớt.

Anh dúm tay vào túi áo khoác và nhìn xuống đường. Anh không trả lời. Khoảnh khắc im lặng dài dằng dặc như con đường trước mặt. ‘Trời rét cóng,’ cuối cùng anh cũng cất tiếng.

Cô thấy có cái gì đó trĩu nặng đè xuống tim cô. *Câu chuyện của họ đã chấm hết. Anh thậm chí không còn gì để nói với cô.* Anh liếc nhìn phía sau như một lời xin lỗi. ‘Tôi đã cắt toàn bộ hệ thống sưởi trong nhà.’

Cô không thể nói lời nào. Cô nhún vai và cố mỉm cười dù cô nghĩ nó trông giống như cô đang nhăn nhó hơn. Cô quay mặt đi và nghe giọng anh cất lên lần nữa.

‘Tôi nghĩ cô có thể vào nhà và làm cho tôi một ly cà phê nóng. Trong lúc tôi xếp đồ đạc của mình. Hình như nếu tôi nhớ không lầm, cô vẫn nợ tôi một ly cà phê.’

Khi cô ngoảnh lại nhìn anh, mặt anh không còn sự lạnh lùng như trước nữa. Chưa hẳn là hoàn toàn rạng ngời nhưng đã có nét nào đó rất ấm áp. ‘Có thể cô liếc qua visa đi Peru của tôi, xem có lỗi chính tả nào không.’

Cô đưa mắt nhìn anh, nhìn đôi chân đi tất của anh, mái tóc màu nâu hiếm khi nào gọn gàng của anh. ‘Anh chắc chắn không muốn nhầm lẫn giữa Patallacta với Phuyupatmarca,’ cô nói.

Anh nhướn mắt nhìn lên trời, khẽ lắc đầu. Và, cố gắng giấu nụ cười tươi, Ellie bước vào nhà sau anh.

Lời cảm ơn

Mỗi chương trong cuốn sách này được lấy cảm hứng từ những bức thư cuối cùng mà những người tình gửi cho nhau, có thể là thư tay, thư điện tử hay một hình thức liên lạc tương tự nào đó, ngoại trừ bức thư trong chính cuốn truyện này.

Hầu hết những bức thư được chủ nhân của chúng hào phóng miễn tặng tôi nhờ vào lời kêu gọi của tôi, và trong tất cả những bức thư chưa công bố trước đây tôi đã giấu danh tính của người gửi và người nhận, để bảo vệ những người không liên quan (hoặc không liên quan nhiều lắm).

Tuy nhiên, để tổng hợp những bức thư này tôi đã cần tới sự trợ giúp của một vài người và tôi rất vui mừng được ngỏ lời cảm ơn họ ở đây. Xin gửi lời cảm ơn tới Brigid Coady, Suzanne Parry, Kate Lord Brown, Danuta Kean, Louise McKee, Suzanne Hirsh, Fiona Veacock và những con người hào phóng tuyệt vời khác nhưng không muốn nêu tên đã cung cấp cho tôi những bức thư tình cuối cùng của họ.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Jeanette Winterson, gia đình F. Scott Fitzgerald và trường Đại học Báo chí New England đã cho phép tôi trích dẫn những bức thư văn học dùng trong cuốn sách này.

Cảm ơn đội ngũ làm việc tuyệt vời tại Hachetter: biên tập viên Carolyn Mays, Francesca Best, Eleni Fostiropoulos, Lucy Hale, đội ngũ tiếp thị sách và kỹ năng biên tập đáng nể của Hazel Orme.

Xin cảm ơn đội ngũ làm việc tại Curtis Brown, đặc biệt đại lý của tôi, bà Sheila Crowley. Xin được bày tỏ sự biết ơn Thư Viện Báo Chí Anh Quốc tại Colindale, một kho tàng tuyệt vời cho những nhà văn muốn đắm mình trong một thế giới hoàn toàn khác.

Cảm ơn bố mẹ tôi, Jim Moyes và Lizzi Sanders, và Brian Sanders. Cảm ơn hội đồng Writersblock, một nguồn động viên và khích lệ tôi liên tục và cũng là nơi tôi dành nhiều thời gian nhất.

Cuối cùng, lời cảm ơn lớn nhất xin dành cho gia đình tôi, Charles, Saskia, Harry và Lockie.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>